

LY TAY MAN

Tiểu thuyết kinh dị



CHƯƠNG 1: SỐNG VÌ NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT

1

Hoàng hôn ngày 18 tháng Tư âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi lăm, mặt trời lúc xế tà đã thu hết những tia nắng màu hồng cuối cùng từ những đám mây đen xếp chồng lên nhau như những mảnh ngói. Anh chàng họa sĩ Tống Kha với dáng người dong dỏng, sắc mặt nặng nề bước vào thị trấn Đường. Trong mắt Tống Kha, thị trấn nhỏ vùng núi hẻo lánh này đúng là mảnh vải rách cũ kỹ, chẳng sinh động như trong tưởng tượng của anh. Sau tiếng thở dài, anh có cảm giác từng lỗ chân lông trên cơ thể mình giãn ra một cách kỳ lạ, anh tham lam hít mùi thơm của gỗ thông tỏa ra trong làn khói, mùi vị này khiến anh vừa hứng khởi vừa cảm thấy có gì bất ổn.

Lúc Tống Kha đi trên con đường hẹp, dài hun hút duy nhất của thị trấn Đường, mọi người ném về anh những ánh mắt xa lạ, cảnh giác, xen chút nghi ngại. Tống Kha cảm thấy ánh mắt mình vô cùng yếu ớt, anh không dám nhìn vào những đôi mắt muôn hình vạn trạng kia, anh chỉ là một kẻ tha hương không nơi nương tựa.

Một con chó nhà đang thay lông nằm bên vệ đường bỗng đứng dậy, thè cái lưỡi ướt nhèm, gầm gừ bước tới.

Từ trước tới giờ, Tống Kha chưa từng nhìn thấy con chó nào xấu xí đến vậy, tim như thắt lại, anh dừng bước.

Con chó tiến tới, cách anh khoảng một mét thì dừng lại, nó ngẩng đầu, dõi ánh mắt u uất nhìn Tống Kha. Con chó không ngừng chun mũi, dường như nó đang ngửi cái mùi đặc thù trên người Tống Kha. Tống Kha hết sức căng thẳng, anh không biết phải làm gì với con chó này. Anh không biết nó có đột nhiên lao đến hay nhảy bổ vào điên cuồng cắn anh không nữa?

Con chó và Tống Kha trừng trừng nhìn nhau, trong lòng anh vô cùng sợ hãi.

Bầu trời dần tối lại, rất nhiều ánh mắt lạnh lùng, thờ ơ nhìn Tống Kha và con chó.

Đúng lúc Tống Kha định quay đầu chạy thực mạng thì một người xông đến. Hắn đá một cái rất mạnh vào con chó rồi quát to: “Đồ chó chết tiệt! Biến ngay đi cho ông!”

Con chó rên lên một tiếng rồi vội vàng lùi đi. Đi được một đoạn, nó trốn vào một góc rồi lại quay đầu nhìn Tống Kha với ánh mắt đầy đe dọa. Mùi nó vẫn không ngừng chun lại ngửi ngửi hít hít.

Tống Kha thở phào nhẹ nhõm, anh đưa mắt nhìn người vừa giải vây giúp mình.

Đó là một người đàn ông thấp bé mặc áo đen với chi chít những vết vá. Tống Kha không thể đoán được tuổi của người đó. Anh chỉ cảm thấy người này kỳ lạ vô cùng, các giác quan như dính lại với nhau, trông như quả mướp đắng. Mắt lệch, miệng méo, da mặt thô ráp, đen nhẻm, trên cái đầu bù xù có mấy vết sẹo to như đồng xu. Tống Kha không hiểu tại sao mình vừa tới thị trấn Đường đã gặp phải một con chó xấu xí và một người còn xấu xí hơn cả con chó đó nữa.

Hắn cười vui vẻ nói với Tổng Kha:

“Đừng sợ! Con chó đó không cắn người đâu, mà có cắn người đi nữa thì nhìn thấy cái thằng Tam Lại Tử tôi đây cũng không dám làm càn đâu.”

Mặt Tổng Kha thoáng hiện nụ cười: “Cám ơn anh, xin hỏi ủy ban thị trấn ở đâu ạ?”

Tam Lại Tử chớp chớp mắt: “Anh là họa sĩ Tổng từ huyện tới phải không?”

Tổng Kha gật đầu đáp: “Đúng vậy! Sao anh biết?”

Tam Lại Tử ngoác miệng trả lời: “Anh đi hỏi tất cả mọi người trong thị trấn này, có ai không biết hai ngày nữa sẽ có một họa sĩ họ Tổng tới đây chứ? Mới nhìn, tôi đã biết anh là người có học, đoán ngay là họa sĩ Tổng đã tới.”

Tổng Kha nhận thấy những người ban nãy lạnh lùng, thờ ơ nhìn anh bây giờ đều tươi cười. Những khuôn mặt tươi như hoa kia không khiến anh cảm thấy gần gũi mà trái lại còn thấy xa lạ vô cùng.

Tam Lại Tử bất ngờ cao hứng: “Họa sĩ Tổng à, tôi dẫn anh đi tìm chủ tịch thị trấn nhé!”

Tổng Kha đáp lại: “Anh biết chủ tịch thị trấn ở đâu à?”

Tam Lại Tử cao giọng: “Chẳng có chuyện gì trong thị trấn Đường này là tôi không biết cả. Hiện giờ, chủ tịch đang uống rượu ở quán Hồng Phúc trong ngõ Hoàng Đế.”

Bỗng có người nói to: “Chủ tịch thị trấn đang ngồi uống rượu trong quán Hồng Phúc, việc này đến cả chó còn biết nữa là.”

Nhiều người cười ồ lên, tròng cười vừa dứt thì trời cũng tối. Nếu những ngôi nhà và các quán hàng hai bên đường không bật đèn thì con đường nhỏ của thị trấn Đường sẽ trở thành con đường u tối.

Tổng Kha không ngờ thị trấn Đường giống như mảnh vải rách này còn có một ngõ nhỏ phồn hoa như vậy. Điểm khác biệt giữa con đường nhỏ gồ ghề đầy ổ gà ban nãy với con đường trong ngõ Hoàng Đế là, mặt đường ở đây được lát đá xanh, bước đi cảm thấy chắc chắn. Những cánh cửa hai bên đường ngõ Hoàng Đế tuy cổ kính nhưng vẫn mang nét độc đáo riêng. Phía trên mỗi cửa đều treo đèn lồng đỏ. Nhìn những dòng chữ trên đèn lồng, ta có thể nhận thấy trong ngõ này toàn là nhà nghỉ, khách sạn, sòng bạc, kỹ viện... Ủy ban của thị trấn cũng nằm trong con ngõ này, không những thế nó còn nằm đối diện với quán Hồng Phúc.

Tam Lại Tử giới thiệu, trước đây ngõ này có tên là ngõ Hưng Long, sau trở thành nơi vui chơi đàng điếm nên mọi người trong thị trấn gọi là ngõ Hoàng Đế. Vì trong mắt của những người dân thị trấn nhỏ bé này, Hoàng đế hưởng thụ một cuộc sống đầy gái đẹp và rượu gạo. Đứng trong ngõ Hoàng Đế, Tổng Kha có cảm giác mình lạc vào một thế giới khác. Nếu không phải bụng réo âm ỉ vì đói thì chắc chắn anh vẫn nghĩ mình đang lạc trong cõi mơ. Tổng Kha và Tam Lại Tử bước tới trước cửa quán rượu Hồng Phúc, họ nghe thấy tiếng quát mang thêm rượu phát ra từ bên trong.

Tam Lại Tử nghiêm mặt nói với Tổng Kha: “Họa sĩ Tổng, anh chờ ở đây, tôi vào trong nói với chủ

tịch thị trấn trước một tiếng rằng anh đã tới”.

Tổng Kha nhìn theo Tam Lại Tử, hẩn lẩn vào quán rượu Hồng Phúc nhanh như một con chó.

Một lát sau, Tam Lại Tử cầm trên tay một khúc xương, vừa gặm vừa bước ra. Đi sau hẩn là một người đàn ông trung niên cao to, râu ria xồm xoàm.

Tổng Kha đã gặp người này, chính hẩn đã lên phố huyện mời Tổng Kha tới thị trấn Đường. Hẩn là Chung Thất.

Tổng Kha nhìn hẩn cười: “Anh Chung!”

Chung Thất cười mở lên tiếng: “Họa sĩ Tổng, tới rồi à. Mời vào! Mời vào!”

Tam Lại Tử đứng bên cạnh cười giễu cợt, Chung Thất liếc hẩn một cái rồi gằn giọng: “Còn không mau biến đi!”

Tam Lại Tử vẫn cầm miếng xương trong tay, hẩn nhanh chóng bỏ đi. Lúc vào cửa, Tổng Kha còn quay lại nhìn theo cái bóng vội vã bỏ đi của hẩn và phát hiện hẩn không đi giày mà đi chân đất.

2

Mấy năm trước, có một thợ chụp ảnh tên Trương Kha Sát tới thị trấn Đường. Anh ta rời phố huyện tới đây vì nơi này vẫn chưa có một hiệu ảnh nào. Người trong thị trấn cảm thấy vô cùng xa lạ với việc chụp ảnh. Hôm khai trương hiệu ảnh của Trương Kha Sát, rất đông người hiếu kỳ tới xem, nhưng không ai dám vào chụp ảnh. Trương Kha Sát không có cách nào, đành dùng tiền mua chuộc một người vào hiệu ảnh chụp một tấm.

Điều kỳ lạ là, người đầu tiên chụp ảnh ở đó đã chết ngay tối hôm sau, nguyên nhân cái chết vô cùng đơn giản – lên núi lấy gỗ bị rơi xuống vực.

Từ đó, trong thị trấn Đường xuất hiện tin đồn bất lợi cho hiệu ảnh: Chiếc máy ảnh của Trương Kha Sát đã hút hồn người đó... Mọi người xôn xao vì tin đồn này, có người còn nói Trương Kha Sát là thầy mo, chủ định tới thị trấn Đường để thu linh hồn người, chiếc máy ảnh của anh ta chứa vô số linh hồn. Mọi người không dám bén mảng tới hiệu ảnh nửa bước, những người lì lợm, gan dạ cũng chỉ dám liếc nhìn hiệu ảnh bằng ánh mắt sợ sệt. Có người còn hắt chậu tiết chó lên hiệu ảnh vào lúc nửa đêm.

Trương Kha Sát nhanh chóng rời khỏi thị trấn Đường, nơi đây là ác mộng với anh ta. Việc Trương Kha Sát bỏ đi lại là điều may mắn đối với Hồ Văn Tiến – thợ truyền thần già trong cửa hiệu truyền thần ở thị trấn Đường. Trước đây, ông ta luôn lo sợ Trương Kha Sát sẽ cướp miếng ăn của mình.

Sau vài năm thỏa sức vẽ truyền thần cho người dân thị trấn Đường, Hồ Văn Tiến cũng bị ngã chết vào sáng sớm sau khi tỉnh giấc. Cái chết của Hồ Văn Tiến lại tạo ra làn sóng hoảng loạn cho người dân thị trấn Đường. Hồ Văn Tiến chết rồi lấy ai vẽ truyền thần cho họ đây? Điều này đối với thị trấn Đường mà nói là một vấn đề vô cùng trọng đại. Không biết từ lúc nào, tại thị trấn này đã xuất hiện một quy luật bất thành văn, đó là ai chết đi cũng phải lưu lại một bức truyền thần, bất luận là người giàu hay kẻ nghèo, việc truyền thần cho người sắp chết hoặc đã chết là không thể thiếu. Việc làm này vừa đề cao

vai trò của Hồ Văn Tiến vừa thể hiện tầm quan trọng của nghệ nhân truyền thần.

Cả đời Hồ Văn Tiến sống cô độc, không có vợ con, ông cũng không truyền dạy cho bất kỳ một đệ tử nào. Nhiều người trong thị trấn muốn giao con trai mình cho ông ta nhưng đều bị từ chối. Đó là vì ông ta suy nghĩ ích kỷ, sợ đồ đệ cướp miếng ăn của mình. Ông ta là loại người coi bát cơm còn quan trọng hơn tính mạng. Khi truyền thần cho người chết, trên mặt ông ta luôn xuất hiện nụ cười rạng rỡ, có lẽ, đó là quãng thời gian hạnh phúc nhất đời ông.

Sau khi Hồ Văn Tiến chết, người dân thị trấn Đường liên tục yêu cầu chủ tịch thị trấn phải nhanh chóng tìm một thợ truyền thần mới, nếu không từ nay về sau những người chết sẽ không được thanh thản, còn những người sống cũng không được an lành. Chủ tịch nhận thấy đây là chuyện trọng đại có liên quan tới cuộc sống của người dân nên con người vốn ít khi lo nghĩ cho người dân như ông ta đã quyết định làm một việc có ý nghĩa. Ông ta phải Chung Thất – người kế cận kiêm đội trưởng đội bảo vệ thị trấn Đường lên phố huyện một chuyến để tìm về anh thợ truyền thần Tống Kha – người đang hồn xiêu phách lạc kia.

Chung Thất gánh nhiệm vụ trọng đại trên vai, tới phố huyện, hắn không đi tìm thợ truyền thần luôn mà rẽ vào một kỹ viện. Chung Thất luôn muốn tới nơi phồn hoa đô hội để chơi gái một lần, cuối cùng cơ hội cũng đã tới. Con gái thành phố không giống con gái thị trấn, đương nhiên kỹ nữ trong thành phố cũng khác với kỹ nữ ở thị trấn. Kỹ nữ thành phố trắng trẻo, nõn nà hơn kỹ nữ thị trấn, không những thế họ lại thú vị và lãng lơ hơn nhiều. Chung Thất chơi một ngày một đêm trong kỹ viện, tiêu hết mấy đồng đại dương chủ tịch thị trấn đưa cho rồi rút ra kết luận đó. Lúc hắn bước ra khỏi cổng kỹ viện, ánh nắng chói lóa, người Chung Thất mềm oặt như bị rút gân. Lúc này, hắn ta mới nhớ tới mục đích lên phố huyện của mình. Chung Thất phát hiện ra Tống Kha đang ngồi ngủ gật sau giá vẽ khi đang đi trên một con đường nhỏ ở thành phố. Khuôn mặt nhợt nhạt kết hợp với thân hình gầy guộc của Tống Kha trở thành mục tiêu của Chung Thất. Hắn ta đánh thức Tống Kha dậy rồi cười nói với anh rằng: “Việc làm ăn của anh có vẻ ế ẩm nhỉ!”

Tống Kha không nói gì, chỉ lờ lờ nhìn người khách không mời mà tới. Chung Thất liền nói tiếp: “Tôi muốn chỉ cho anh cách kiếm tiền, nhưng không biết ý anh ra sao?”. Tống Kha nhìn hắn ta đầy nghi ngờ. Chung Thất cười rồi nói luôn: “Những gì tôi nói với anh đều là sự thật, thợ truyền thần ở thị trấn Đường chết rồi, chúng tôi đang tìm một thợ truyền thần khác để thay thế ông ta, nếu anh bằng lòng đến đó, chắc chắn anh sẽ có nhiều khách hàng hơn cái chỗ không ai màng tới này”. Lúc này Tống Kha mới lên tiếng: “Thị trấn Đường ư? Đang cần tìm thợ truyền thần à?”. Chung Thất gật gật đầu. Đôi mắt tuyệt vọng của Tống Kha bỗng chốc long lanh, linh hoạt: “Tôi đi!”. Chung Thất ngửi thấy mùi gì rất lạ nhưng hắn ta không để ý lắm tới chuyện này.

3

Sau khi Tống Kha ăn cơm xong, Chung Thất liền dẫn anh tới hiệu truyền thần bên đường. Hiệu vẽ là căn nhà gỗ chặt chội, tầng dưới là cửa hiệu, tầng trên là phòng ngủ. Hiệu truyền thần này vốn là của ông Hồ Văn Tiến. Sau khi ông ta chết đi, do không có người thừa kế nên nó bị sung công. Chủ tịch thị trấn đã nghĩ kỹ rồi, sẽ để thợ truyền thần mới đến sử dụng cửa hiệu này.

Khi Chung Thất mở cửa hiệu truyền thần, mùi ẩm mốc xộc lên nồng nặc khiến Tống Kha ho mấy lần.

Chung Thất cầm đèn lồng cười nói: “Họa sĩ Tổng, mấy hôm nay không ai lui tới đây, chỉ cần mở cửa sổ cho thông gió là hết mùi ngay”.

Tổng Kha nói: “Không sao, không sao”.

Chung Thất lại cười khách sáo: “Họa sĩ Tổng à, anh đã đi cả ngày đường, vất vả lắm rồi. Anh nên ngủ cho sớm đi, có gì mai nói sau nhé!”

Chung Thất đưa chìa khóa hiệu truyền thần cho Tổng Kha rồi vội vã bỏ đi. Chắc chắn hẳn sẽ tới chỗ chủ tịch thị trấn và một số cán bộ khác để uống rượu. Chủ tịch thị trấn vốn cũng mời Tổng Kha nhưng anh từ chối. Anh nói từ trước tới giờ chưa uống rượu, chỉ cần no bụng là được rồi. Trong khi ngoài ngõ Hoàng Đế vẫn ồn ã tiếng người thì lúc này thị trấn Đường đã chìm trong tĩnh lặng, mọi căn nhà, mọi cửa hiệu đều đã đóng chặt cửa lớn cửa nhỏ. Sự tĩnh lặng đó toát ra vẻ kỳ dị khó hiểu. Tổng Kha thắp một chiếc đèn dầu. Anh đóng chặt cửa, cài then rất chặt, bỏ lại màn đêm xa lạ của thị trấn Đường ngoài cửa. Nghe thấy tiếng cho sủa đầu đó, trong lòng anh bỗng thất lại.

Anh muốn mở cửa sổ nhưng lại nghĩ mình nên chịu khó chờ trời sáng rồi tính sau. Trên tường treo đầy những bức truyền thần đen trắng, những đôi mắt được vẽ rất sáng và có thần, dường như chúng đang nói chuyện với Tổng Kha. Mỗi khi vẽ được một tác phẩm vừa ý, Hồ Văn Tiến liền vẽ thêm một bức nữa treo trên tường. Cả đời ông ta vẽ người chết, chưa từng vẽ người còn sống bao giờ, những người còn sống trong thị trấn Đường cũng không đời nào tới tìm ông ta để vẽ truyền thần. Tổng Kha không hề biết những việc đó. Hiệu truyền thần trở nên âm u, thần bí trong ánh đèn dầu. Mặc dù thời tiết lúc này đã vào đầu hè nhưng Tổng Kha lại cảm thấy lạnh.

Tổng Kha cầm chiếc đèn dầu trong tay, bước trên chiếc cầu thang gỗ phát ra tiếng cọt két để lên tầng.

Mùi ẩm mốc ở tầng trên cũng rất nặng, nhưng dù gì cũng đỡ hơn tầng dưới. Không gian tầng trên chật chội hơn, người cao như Tổng Kha chỉ cần giơ tay cũng có thể chạm tới những viên ngói đen ở nóc nhà. Một chiếc giường cũ được chạm khắc hoa văn với lớp sơn bạc màu được đặt trong không gian chật chội đó, ngoài ra còn có một chiếc bàn làm việc cùng chiếc tủ quần áo cũ rích, góc nhà còn để một chiếc xô có nắp. Tổng Kha cảm thấy điều kiện sống ở đây còn tốt hơn căn nhà nhỏ của anh ở phố huyện nhiều. Quan trọng là chỗ này rất yên tĩnh, là không gian riêng của anh. Anh đặt chiếc đèn dầu trên bàn làm việc rồi lục tìm, hy vọng có thể tìm thấy thứ gì đó của người chủ trước để lại. Nhưng thật thất vọng, ngăn kéo bàn cùng những chiếc tủ kia đều trống rỗng.

Tổng Kha nhìn ra ngoài, bên ngoài bao trùm một màu đen. Trong bóng tối, dường như có đôi mắt đang nhìn trộm anh. Tổng Kha run bắn, vội vàng kéo tấm vải đen ngoài cửa sổ lên. Ngoài cửa sổ bỗng vọng tới tiếng chó sủa.

Tổng Kha rất mệt, anh thổi tắt đèn dầu rồi nằm lên chiếc giường cũ. Tổng Kha mở to mắt, ánh mắt anh không thể nào xé tan được bóng tối. Vừa nằm xuống giường, anh thở dài một tiếng. Mấy năm nay, sau mỗi lần lặn lội đường xa, anh lại nằm trên giường thở dài như để xua đi sự bất lực và nỗi u uất trong lòng. Lúc này, trước mắt Tổng Kha hiện ra khuôn mặt của một cô gái. Lòng anh bỗng nổi sóng lớn, anh muốn gọi to tên cô gái, nhưng bị chặn lại bởi một đồng bùn hỗn tạp. Từng lỗ chân lông trên da anh rịn mồ hôi.

Một mùi tanh kỳ dị trộn lẫn với hơi thở của Tổng Kha lan tỏa trong căn phòng chật chội.

Mùi tanh kỳ dị đó khiến Tổng Kha mê man.

Tổng Kha lờ mờ nghe thấy một chất giọng già nua, khàn đục. Anh kinh hãi mở to mắt thì thấy có một người được bao bọc trong vầng sáng như ánh chiều tà đang đứng cạnh giường. Đó là một người đàn ông già mặc bộ quần áo đen với hốc mắt hõm sâu. Tổng Kha liền hỏi: “Ông là ai?”. Trên khuôn mặt già nua thô ráp như vỏ cây thông, đầy những vết nhăn ngang dọc thoáng hiện nét buồn. Chất giọng già nua, khàn đục của ông ta lại văng vẳng bên tai Tổng Kha: “Cả đời tôi vẽ truyền thần cho người ta, thế nhưng khi tôi chết lại chẳng có ai vẽ cho tôi cả...” Tổng Kha tỉnh giấc, trước mặt anh vẫn là bóng tối bao trùm. Cả người anh ướt đầm mồ hôi.

Tổng Kha tỉnh giấc, lần mò thắp lại đèn dầu. Ngoài cửa sổ nổi gió, nhưng gió cũng không mang đi sự cô đơn của anh. Anh lại nằm trên giường, chăm chú nhìn ngọn đèn lay lắt.

Dường như anh nghe thấy tiếng gì đó dưới tầng.

Ngoài cửa lại vọng tới tiếng chó sủa.

4

Chủ tịch thị trấn Du Trường Thủy vẫn chưa tin Tổng Kha lắm, ông không biết tay nghề của Tổng Kha thế nào, sau khi đã mất mấy đồng đại dương cho Chung Thất lên phố huyện mời về. Theo nhu Chung Thất nói, họa sĩ Tổng Kha vẽ rất giỏi, vẽ người chết như người sống. Nếu thật sự có thể vẽ người chết như người sống chưa chắc đã là chuyện hay, bởi mục đích mời Tổng Kha tới đây là để vẽ truyền thần cho người chết. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, nếu quả thực Tổng Kha tài giỏi như vậy thì cũng không phụ lòng mong mỏi của mọi người. Mời được một họa sĩ truyền thần giỏi như vậy về cho người dân thì người làm chủ tịch như ông ta cũng cảm thấy nở mày nở mặt. Để thử tài vẽ của Tổng Kha, Du Trường Thủy đã có cách của mình.

Sự có mặt của Tổng Kha khiến mọi người trong thị trấn Đường cảm thấy yên tâm hơn nhiều, họ không còn phải lo về chuyện họ chết rồi không có ai truyền thần cho mình nữa. Họ rất tò mò không hiểu họa sĩ kia là người thế nào? Người dân trong thị trấn Đường đều biết Hồ Văn Tiến là người nhỏ nhen, sống nội tâm và không biết ăn nói, thích ăn ngon nhưng không thích gần gũi với phụ nữ. Tổng Kha người cao gầy, khuôn mặt xanh xao, mặc chiếc áo sơ mi dài tay màu xám, sau khi mở cửa hiệu truyền thần, có rất nhiều người trong thị trấn kéo tới. Sắc mặt họ khác nhau, nhưng không còn vẻ lạnh lùng như lúc anh mới tới thị trấn. Thấy họ không nói gì, Tổng Kha lấy tay đẩy cặp kính lên nhìn vẻ chán nản.

Bên vệ đường, con chó thay lông lại đang thè lưỡi nhìn về phía Tổng Kha.

Đúng lúc này, Chung Thất xuất hiện. Hắn ta nói to với mọi người: “Họa sĩ Tổng Kha có phải là khi đang diễn trò đầu mà mọi người xúm đông xúm đỏ lại làm gì? Mau giải tán, giải tán mau, đừng làm phiền họa sĩ nữa.”

Mọi người thì thầm với nhau rồi lục tục bỏ đi.

Tổng Kha cười nói với Chung Thất: “Đội trưởng Chung, cảm ơn anh”.

Chung Thất cũng cười đáp lại: “Họa sĩ Tổng à, anh đừng để bụng nhé, người miền núi hay tò mò lắm, có người lạ tới liền xúm đen xúm đỏ lại đề thỏa mãn tính hiếu kỳ. À, tối qua họa sĩ Tổng ngủ có ngon không?”

Tổng Kha đáp: “Ngủ rất ngon ạ.”

Chung Thất nói: “Điều kiện sống ở đây còn hạn chế, nếu có gì không thỏa đáng mong họa sĩ Tổng bỏ qua cho. Có bất kỳ khó khăn gì cứ nói cho chúng tôi biết nhé”.

Tổng Kha mời Chung Thất vào nhà.

Chung Thất ngồi xuống, ánh mắt liếc đi liếc lại những bức ảnh treo trên tường.

Tổng Kha đứng giữ khoảng cách với hắn, ánh mắt mơ màng.

Chung Thất liền hỏi: “Họa sĩ Tổng, anh cũng ngồi xuống đi!”

Tổng Kha vẫn đứng hỏi: “Đội trưởng Chung có việc gì cần dặn dò phải không?”

Chung Thất châm một điếu thuốc rồi nói: “Họa sĩ Tổng à, lúc ở phố huyện tôi cũng vội nên chưa tìm hiểu mấy về anh. Nay Chủ tịch Du không yên tâm cho lắm, ông ta muốn xem tranh anh vẽ. Họa sĩ Tổng à, anh đừng trách nhé, đây là ý của Chủ tịch Du”.

Tổng Kha hiểu ra: “Đội trưởng Chung, anh cứ ngồi nguyên như vậy, tôi sẽ vẽ anh. Sau khi tôi vẽ xong, anh mang tới cho Chủ tịch xem”.

Chung Thất liền xua tay: “Đừng vẽ tôi, quyết không thể vẽ tôi được. Tôi không phải người chết. Đúng rồi, tôi phải nhắc anh một điều, ở thị trấn Đường anh không nên vẽ người sống, nếu không họ sẽ đòi mạng anh đấy”.

Tổng Kha cảm thấy khó hiểu: “Tại sao không thể vẽ người sống chứ?”

Sắc mặt Chung Thất rất nghiêm túc: “Trong thị trấn Đường chỉ có người chết mới vẽ truyền thần, vẽ người sống sẽ khiến hồn họ bay đi mất, sẽ trở thành người chết. Họa sĩ Tổng à, theo tôi anh nên vẽ đại theo một bức tranh cũ lưu lại ở đây để tôi dễ bề nói chuyện với Chủ tịch”.

Tổng Kha lắc đầu, mắt ánh lên vẻ kiên định: “Từ trước tới giờ tôi chưa từng vẽ lại tranh của người khác.”

Chung Thất khó xử hỏi lại: “Thế anh định vẽ ai vậy?”

Tổng Kha hỏi: “Xin hỏi, có phải sau khi ông họa sĩ già chết đi không có ai vẽ truyền thần cho ông ấy, đúng không?”

Chung Thất gật đầu: “Nhưng anh vẫn chưa nhìn thấy ông ta mà, làm sao vẽ được chứ?”

Tổng Kha đáp lại: “Anh chỉ cần miêu tả một chút về diện mạo của ông ấy là tôi vẽ được rồi”.

Chung Thất bán tín bán nghi hỏi lại: “Thật ư?”

Tổng Kha gật đầu. Chung Thất liền miêu tả cặn kẽ những ấn tượng của mình về ông họa sĩ già Hồ Văn Tiến cho Tổng Kha. Qua lời Chung Thất, trong đầu Tổng Kha dần xuất hiện hình ảnh một ông già, hình ảnh này hoàn toàn trùng khớp với hình ảnh ông già Tổng Kha gặp trong mơ. Tổng Kha cảm thấy có ngọn gió lạnh thổi qua mặt. Bỗng dưng, Chung Thất ngửi thấy mùi tanh thoang thoảng, cái mùi này khiến hắn ta khó chịu. Chung Thất vừa bước vào cửa hiệu đã ngửi thấy mùi tanh này, sau khi miêu tả xong hắn liền bỏ đi. Trước khi bỏ đi, hắn còn dặn Tổng Kha mở hết cửa sổ tầng trên cũng như tầng dưới cho thoáng khí. Tổng Kha nhìn theo bóng dáng vội vã của hắn như thể đang canh cánh chuyện gì vậy.

Ăn trưa xong, Tổng Kha mang bức truyền thần Hồ Văn Tiến đã vẽ xong tới ủy ban thị trấn.

Chủ tịch Du Trường Thủy xem xong bức họa Hồ Văn Tiến, ông ngạc nhiên ngẩng đầu dò xét khuôn mặt xanh xao của Tổng Kha. Hồi lâu sau mới thốt lên một câu: “Cậu thực sự có thể vẽ người chết như người sống! Thậm chí đến người chưa một lần gặp mặt cậu đã vẽ giống tới mức này thì quả thực họa sĩ Tổng không phải người bình thường”.

Chung Thất đứng bên cũng ngây người, hắn ta không ngờ anh chàng họa sĩ Tổng Kha mà mình chẳng phí chút công sức nào mời đến lại giỏi như vậy. Tổng Kha cười đáp lại:

“Chủ tịch Du quá khen rồi, tôi chỉ là người làm nghệ thuật, kiếm ăn bằng chút tài mọn, chỉ cần mọi người cần đến, tôi sẽ tận tâm tận lực”.

Chủ tịch Du và Chung Thất đều ngửi thấy một mùi tanh khó hiểu. Tổng Kha nhanh chóng cầm bức truyền thần Hồ Văn Tiến rời khỏi ủy ban. Trong lòng Tổng Kha luôn cảm thấy bất an, hoảng hốt khi ở đó.

5

Tam Lại Tử vênh vác đi qua cửa hiệu truyền thần, hắn còn liếc xéo vào trong một cái. Tổng Kha cũng nhìn thấy Tam Lại Tử, anh liền cười với hắn, bỗng hắn xì mặt bỏ đi. Tổng Kha cảm thấy Tam Lại Tử ngày hôm nay với Tam Lại Tử của chiều hôm qua như hai người khác nhau. Con đường nhỏ của thị trấn chạy từ đông sang tây, Tam Lại Tử men theo con đường nhỏ đi về hướng tây. Tổng Kha bước ra cửa nhìn theo bóng Tam Lại Tử. Con gió đầu hạ thổi tung tóc khiến vết sẹo trên đầu hắn sáng bóng trong ánh chiều. Bóng của Tam Lại Tử trong mắt Tổng Kha bỗng trở nên lạnh lẽo, đơn côi. Tổng Kha cũng không thể ngờ rằng, con người xấu nhất thị trấn Đường này lại trở thành người bạn duy nhất của anh.

Trong bóng tối có thứ âm thanh kêu gọi Tổng Kha. Anh không hiểu nổi âm thanh đó vọng tới từ phương nào. Tổng Kha đóng hết các cửa rồi đi về hướng tây trên con đường nhỏ của thị trấn. Rất nhiều người trên đường tò mò nhìn anh. Tin đồn Tổng Kha có thể vẽ người chết như người sống lan truyền chỉ trong thời gian ngắn. Họ đồn là họa sĩ mới tới còn cao tay hơn ông họa sĩ già khi xưa. Người dân trong thị trấn rất kính phục Tổng Kha, họ đều nghĩ rằng nếu mình hoặc người thân của mình chết đi có thể lưu lại một bức truyền thần sống động thì sẽ mát mày mát mặt biết bao!

Con chó thay lông lại chui ra từ một góc nào đó trên con đường nhỏ, nó đi theo nhưng luôn giữ khoảng cách nhất định với Tổng Kha. Tới cuối đường, Tổng Kha nhìn thấy một khe suối nhỏ, nước suối lấp lánh, trong suốt dưới ánh nắng. Nước suối bắt nguồn từ khe núi cách đó không xa, uốn lượn quanh thị trấn Đường rồi chảy đi rất xa. Tiếng suối chảy róc rách, chảy qua cội lòng con người từng ăn gió nằm sương khiến tâm trạng anh dịu lại, một cảm giác lâng lâng thoáng hiện trong đầu anh.

Ánh mắt Tổng Kha dừng lại ở một sườn núi cách đó không xa, sườn núi bị cỏ dại che phủ, không có một ngọn cây. Tổng Kha có thể nhìn thấy một vài ngôi mộ nhấp nhô ở đó, anh cũng nhìn thấy cả Tam Lại Tử. Tổng Kha thầm nghĩ không hiểu hẳn làm gì ở sườn núi này? Bỗng nảy sinh chút hiếu kỳ, anh quyết định đi tới sườn núi đó xem xét sự tình, bởi thực ra anh cũng chẳng có việc gì làm. Nếu thị trấn Đường không có người chết thì anh sẽ mãi được nhàn nhã như thế này. Anh liền đi qua chiếc cầu gỗ nhỏ bắc qua suối rồi hướng tới sườn núi. Con chó đi theo sau Tổng Kha, lúc đi qua chiếc cầu gỗ nhỏ, nó bỗng dừng lại, do dự một hồi, rồi lại thè cái lưỡi ướt ra lắc lư bước lên cầu.

Tổng Kha cứ đi như vậy, trán anh rịn mồ hôi. Anh muốn quay về thị trấn nhưng tính hiếu kỳ vẫn thôi thúc anh bước về phía trước. Chẳng dễ dàng gì anh mới tới được sườn núi này, bỗng một đám mây đen che lấp mặt trời, sườn núi trong giây lát tối sầm lại. Tới gần hơn nữa, Tổng Kha phát hiện sườn núi này là một nghĩa trang. Lúc nhìn từ khe suối lên, anh chỉ thấy vài ngôi mộ phủ đầy cây cỏ, lúc này Tổng Kha thấy bên dưới lớp cỏ dại là vô số những ngôi mộ to nhỏ không giống nhau. Một cơn gió thổi tới, hất tung vạt áo anh lên. Đám cỏ dại xào xạc theo gió, dường như có rất nhiều linh hồn đang nhảy múa theo gió.

Tam Lại Tử đang đào hố. Hắn không cảm nhận được rằng Tổng Kha đang tới. Cái hố Tam Lại Tử đang đào trên sườn núi này giống hệt như vết sẹo trên đầu hắn ta. Tổng Kha đi tới cạnh Tam Lại Tử. Hắn vẫn đào hố bằng đôi vai trần như thể chỉ có một mình, mồ hôi túa ra như mưa. Con chó kia không dám lại gần bọn họ, nó chỉ dám trôn trong đám cỏ thớ phỉ phò. Tổng Kha và Tam Lại Tử đều không phát hiện ra nó.

Tổng Kha không hiểu Tam Lại Tử đào cái hố này để làm gì, đất bùn Tam Lại Tử đào lên có màu đỏ như nhuộm bằng máu vậy. Lúc này, một con chim ưng cứ lượn vòng trên đầu họ như muốn sà xuống quắp Tam Lại Tử đi bất cứ lúc nào. Tam Lại Tử dừng tay trong giây lát, hắn nhìn lên bầu trời bị mây đen bao phủ, phát hiện ra con chim ưng kia, hắn liền hướng về con chim rồi kêu lên một tiếng rất lạ. Tiếng kêu lạ lùng của Tam Lại Tử vừa lạnh lạnh lại vừa thê lương, con chim ưng bay lượn vài vòng nữa rồi vỗ cánh phành phạch bay đi mất.

Tam Lại Tử quay ra nhìn Tổng Kha rồi nói: “Họa sĩ Tổng à, lẽ ra anh không nên tới đây”.

Tổng Kha cảm thấy trong lời nói của Tam Lại Tử ẩn chứa điều gì rất bí ẩn, anh không hiểu Tam Lại Tử muốn nói anh không nên tới thị trấn Đường hay không nên tới sườn núi âm u này.

Tổng Kha cười: “Anh đào cái hố này làm gì vậy?”

Giọng Tam Lại Tử bỗng u uất lạ thường: “Tôi đang đào huyết”.

Tổng Kha ngạc nhiên hỏi: “Trong thị trấn không có người chết, thế anh đào huyết làm gì vậy?”

Mắt Tam Lại Tử đầy tà khí: “Rồi sẽ có người chết thôi mà, cái huyết này rồi sẽ được dùng”.

Tổng Kha cảm thấy Tam Lại Tử thật đáng sợ: “Có phải anh cảm nhận được có người sắp chết đúng không?”

Tam Lại Tử cười nhạt: “Đối với anh, có người chết chẳng phải là chuyện tốt đẹp hay sao? Anh có thể vẽ truyền thần cho họ và nhận được thù lao hậu hĩnh”.

Tổng Kha đáp lại: “Nếu đúng như vậy thì tôi thà chết đói thì hơn”.

Tam Lại Tử nói tiếp: “Nếu tôi đang đào huyết cho chính bản thân mình thì sao? Nếu tôi chết rồi, anh có vẽ cho tôi một bức không?”

Tổng Kha đáp: “Có chứ!”

Tam Lại Tử lại nói: “Đừng có chắc chắn như thế, anh vẽ cho tôi thì chẳng nhận được xu nào đâu, tôi chỉ có một mình”.

Tổng Kha nhanh chóng đáp lại: “Tôi sẽ vẽ cho anh nếu tôi còn sống”.

Tam Lại Tử nhìn vào mắt Tổng Kha nói: “Vậy thì trước khi chết tôi sẽ đào huyết cho anh”.

Toàn thân Tổng Kha run bắn, mọi thứ trước mắt anh nhạt nhòa dần, khuôn mặt Tam Lại Tử phút chốc trở nên mù mịt.

Lúc này, họ nghe thấy tiếng chó sủa...

6

Đồ tể Trịnh Mã Thủy bán thịt lợn đang ngủ khò khò trên ghế, có con ruồi cứ bay qua bay lại trên khuôn mặt nhờn mỡ rồi đậu trên chiếc mũi đỏ của hắn. Trịnh Mã Thủy bỗng cảm thấy mũi mình ngứa vô cùng, hắn liền giơ tay đập vào mũi theo bản năng. Nhưng con ruồi không chết, mà hắn lại tự đánh thức mình dậy. Trịnh Mã Thủy càu nhàu vươn vai rồi đứng dậy rồi vớ lấy chiếc tạp dề cáu bẩn lau mặt. Trời đã xế chiều, Trịnh Mã Thủy nhìn mấy miếng thịt lợn còn lại trên bàn rồi lẩm bẫm một mình: “Nếu vẫn không có ai tới mua, lão này dọn quán mang về nhà ăn một mình vậy”.

Trịnh Mã Thủy nhìn thấy họa sĩ Tổng Kha.

Lúc đi qua hàng thịt lợn, Tổng Kha cũng đưa mắt liếc nhìn Trịnh Mã Thủy.

Trịnh Mã Thủy vừa cười vừa nói với Tổng Kha: “Cậu là họa sĩ mới tới phải không?”

Tổng Kha nhả nhận gật đầu.

Trịnh Mã Thủy liền chào mời: “Họa sĩ Tổng lại đây chút”.

Tổng Kha dừng bước, anh không hiểu gã béo có khuôn mặt nung núc thịt kia muốn gì nữa? Tổng Kha

nhận ra trong ánh mắt thân thiện của hắn không có chút ác ý nào nên tiến về phía trước. Tống Kha nhẹ nhàng hỏi: “Anh gọi tôi có chuyện gì?”

Trịnh Mã Thủy cũng xuống giọng đáp lại: “Họa sĩ Tống, anh có thích bầu dục lợn không?”

Đối với Tống Kha, đây là câu hỏi rất kỳ lạ. Anh lắc đầu.

Trịnh Mã Thủy nghi ngờ nói tiếp: “Không lẽ nào, sao anh lại không thích bầu dục lợn chứ? Nhìn người anh, tôi thấy bầu dục rất có lợi đấy. Anh không biết à, lúc ông họa sĩ già vẫn còn sống, ngày nào ông ấy cũng bảo tôi để cho một quả bầu dục. Ở thị trấn Đường này không phải ai cũng được ăn bầu dục đâu, tôi chỉ để dành cho ông họa sĩ già thôi, người khác muốn mua cũng đừng hòng. Tôi đoán anh cũng sẽ thích bầu dục giống ông già kia nên hôm nay mới giữ lại cho anh đấy”.

Tống Kha nghe xong mà vã mồ hôi.

Trịnh Mã Thủy nói rồi liền cúi người lấy một quả bầu dục từ chiếc sọt dưới bàn, sau đó lắc qua lắc lại trước mặt Tống Kha: “Quả bầu dục này tặng cho anh đó, hôm nay không lấy tiền đâu”.

Trịnh Mã Thủy không để ý tới biểu hiện khác thường trên mặt Tống Kha, hắn lấy sợi rơm ướm buộc miếng bầu dục lại rồi đưa cho anh.

Tống Kha do dự một lát, không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào anh lại giơ tay đỡ lấy quả bầu dục đó. Trịnh Mã Thủy cảm thấy phấn chấn hẳn lên, hắn ta ngoác miệng cười khà khà, lộ cả hàm răng đen sì.

Tống Kha quay người đi về hiệu truyền thần trong tiếng cười của Trịnh Mã Thủy. Bóng dáng anh vừa cô độc vừa yếu ớt.

Trịnh Mã Thủy nhìn theo bóng Tống Kha rồi thì thầm một mình: “Cái thằng Chung Thất chết tiệt, quả bầu dục để dành cho lại không tới lấy, lần sau không bao giờ ông giữ lại cho nữa”.

Mũi của Trịnh Mã Thủy phập phồng, hắn ngửi thấy mùi tanh nhẹ. Không hiểu có phải số thịt lợn chưa bán được bị ôi không nữa, không thể có chuyện này, lợn mới mổ sáng nay, hơn nữa hôm nay lại không nóng lắm, sao có thể ôi được chứ? Trịnh Mã Thủy liền vớ lấy một miếng thịt giơ lên mũi ngửi, thịt lợn vẫn chưa ôi. Vậy cái mùi tanh đó từ đâu tới?

Mặt trời chưa lặn xuống núi, Tống Kha đã đóng cửa hiệu. Vừa tới thị trấn Đường một ngày, Tống Kha đã biết nếu trong thị trấn không có người chết sẽ không có ai tới mời anh vẽ truyền thần nên có mở cửa hiệu hay không cũng như nhau mà thôi.

Tống Kha đau khổ ngồi đối mặt với quả bầu dục.

Anh chưa ăn nội tạng động vật bao giờ. Anh cho rằng nó rất bẩn, mới nghĩ đến anh đã cảm thấy buồn nôn, nói gì tới chuyện ăn chứ. Tống Kha không hiểu tại sao mình lại đưa tay nhận quả bầu dục từ tay gã đồ tể kia nữa, lẽ nào đây là sự thỏa hiệp với cuộc sống buồn bã hiện tại? Anh không tin cuộc đời mình sẽ thay đổi gì ở thị trấn Đường này.

Tống Kha cảm thấy như có con giun trong dạ dày mình.

Anh thấy buồn nôn.

Tổng Kha không chế bản thân để không nôn ra. Cuộc sống lẩn lộn nhiều năm đã tôi luyện cho anh khả năng kiềm chế phi phạm. Anh cố gắng khiến con giun đang phần nộ trong dạ dày mình bình tĩnh trở lại. Tổng Kha phải đối mặt với quả bầu dục nếu không anh không tin mình có thể sống được ở cái thị trấn nhỏ ven núi vốn rất khép kín này.

Tổng Kha bỗng nhớ tới ông họa sĩ già Hồ Văn Tiến.

Lúc này, Tổng Kha lại hy vọng ông xuất hiện trước mặt để nói chuyện với anh. Có lẽ Tổng Kha sẽ hỏi tại sao ông ta lại thích ăn bầu dục như vậy?

Tổng Kha đứng giữa hiệu truyền thần, anh có cảm giác hăng hà sa số những bức ảnh truyền thần người chết treo trên tường đe dọa mình, anh không chịu được sự giày vò của những đôi mắt đó đối với linh hồn mình. Trong đầu Tổng Kha bỗng xuất hiện một ý nghĩ, anh sẽ lấy những bức truyền thần đó xuống. Sau đó, anh nhanh chóng biến ý nghĩ đó thành hành động. Anh đứng lên ghé lấy từng bức hình xuống. Sau khi làm xong, anh băn khoăn không biết đặt những tác phẩm để đời của ông họa sĩ già ở đâu? Anh không thể đem vứt tất cả vào đồng rác bên ngoài thị trấn được, làm như vậy không những thể hiện sự bất kính đối với người chết cũng như người nhà đang sống của họ mà linh hồn của ông họa sĩ già chắc chắn sẽ không được yên nghỉ dưới suối vàng.

Tổng Kha nghĩ ngợi một hồi, rồi anh quyết định cất hết những bức truyền thần này đi. Nhưng để đâu đây? Nếu để bên ngoài cửa hiệu sẽ không ổn lắm, căn bếp nhỏ hẹp ở tầng dưới càng không thể để những tấm truyền thần này. Cuối cùng, Tổng Kha nghĩ ra một cách, anh đem toàn bộ để dưới gầm giường phòng ngủ tầng trên. Làm xong mọi việc thì trời đã tối, Tổng Kha lại thắp đèn dầu rồi đi xuống tầng dưới.

Tổng Kha để bức truyền thần ông họa sĩ già Hồ Văn Tiến vào một khung ảnh rồi treo lên chính giữa mặt tường bên phải, sau đó kê một chiếc bàn vào dưới bức ảnh. Tổng Kha để quả bầu dục khiến anh buồn nôn vào một chiếc đĩa rồi đặt trên bàn. Anh đã biến quả bầu dục thành đồ cúng ông Hồ Văn Tiến.

Tổng Kha đứng dưới bức truyền thần của Hồ Văn Tiến, anh nhìn chăm chăm vào đó, một ánh lửa nhỏ như hạt đậu bay lơ lửng trong mắt anh. Anh trịnh trọng khấn:

“Ông họa sĩ già à, ông hãy yên nghỉ đi nhé! Từ bây giờ tôi sẽ cúng cho ông ở đây, tôi còn cúng cho ông món bầu dục ông thích ăn nhất. Tôi rất kính trọng ông, hy vọng ở đây sẽ không làm phiền ông, có thể chung sống hòa bình với ông, mong được bình an vô sự”.

Sau khi khấn xong, Tổng Kha gập người ba lần trước bức hình ông Hồ Văn Tiến.

Anh bỗng nghe thấy một tiếng thở dài nặng nề.

Ngày thứ ba sau khi Tổng Kha tới thị trấn Đường thì một người đàn ông rời khỏi thị trấn từ lâu bỗng trở về. Lúc người đàn ông mặc một bộ quân phục đã bạc màu này xuất hiện trên đường, đã có người

nhánh chóng chạy về ủy ban báo tin. Anh ta thông báo với chủ tịch Du Trường Thủy:

“Chủ tịch Du ơi, cháu của Chủ tịch là Du Vũ Cường về rồi”.

Chủ tịch Du đang nói gì đó với Chung Thất, nghe được tin này, cả hai người đều ngẩng đầu lên. Sắc mặt họ căng thẳng nhìn chăm chăm vào người báo tin.

Du Trường Thủy hỏi lại: “Anh nói gì kia?”

Người kia đáp lại: “Chủ tịch Du, cháu Chủ tịch, Du Vũ Cường về rồi”.

Du Trường Thủy trợn mắt: “Thật ư? Nó chẳng phải đã chết ngoài chiến trường rồi kia mà?”

Người kia đáp lại: “Về thật rồi, không tin, Chủ tịch ra ngoài phố mà xem, bây giờ cháu ngài đang nói chuyện với chủ hiệu quan tài Trương Thiếu Băng kia kìa”.

Sắc mặt Chung Thất trắng bệch: “Sao nó lại về được chứ, rõ ràng tôi đã nhìn thấy nó chết ngoài chiến trường rồi kia mà. Lẽ nào nó là ma?”

Người báo tin nhìn dáng vẻ căng thẳng, nghi ngờ của họ, cảm thấy hụt hẫng liền lặng lẽ chuồn đi.

Du Trường Thủy gãi đầu, thở dài than: “Về thì đã về rồi, mặc nó thôi, nếu nó còn nhận người chú này thì tôi sẽ để nó làm đội phó đội bảo vệ, nếu không thì mặc cho nó đi đâu thì đi. Dù gì tôi cũng không bạc đãi nó. Do nó tự muốn vào bộ đội, tôi cũng chẳng ép nó rời khỏi thị trấn Đường. Chung Thất, cậu bảo tôi nói có lý không?”

Chung Thất cúi gập người nói: “Chủ tịch nói rất có lý, rất có lý, Chủ tịch đối với nó đúng là tận tình tận nghĩa”

Sắc mặt Chung Thất vẫn trắng bệch, trong lòng cảm thấy không yên. Cái tên Du Vũ Cường này giống như một lưỡi dao sắc nhọn đang chặt chém một cách vô tình vào tim Chung Thất. Một lát sau Chung Thất mới lên tiếng:

“Chủ tịch, em thấy em nên đi sắp xếp cho người anh em Vũ Cường. Dù gì, cậu ấy cũng là cháu của Chủ tịch. Cậu ấy trở về, Chủ tịch cũng phải để ý đến nếu không người ngoài sẽ bàn tán”.

Du Trường Thủy nghĩ một lúc rồi nói: “Vậy cậu đi xem xem thế nào, cũng không nên miễn cưỡng, nó muốn thế nào thì chiều theo thế đó”.

Rất nhiều người đang vây quanh cửa hiệu quan tài.

Du Vũ Cường với khuôn mặt dài như mặt ngựa đang ngồi trên một chiếc quan tài trong cửa hiệu, hắn ta nói to:

“Bọn quý Nhật Bản kia nhao nhao xông lên phía trước, người của ta từng người, từng người một ngã xuống. Ông đây tức quá liền ôm khẩu súng moze đứng dậy bắn vào bọn chúng. Ông đây cũng chẳng biết đã giết được bao nhiêu đứa nữa, chỉ biết lúc bắn đã rồi thì bị trúng đạn khiến ông đây ngất xỉu.

Bản thân ông đây cũng không ngờ được mình còn có thể bò ra từ đồng người chết đó. Lúc ông đây tỉnh lại đã nghĩ cho dù có chết với bọn Nhật đi chăng nữa cũng nhất định không giống với kẻ đào ngũ Chung Thất kia. Chung Thất thật mất mặt! Mỗi lần sĩ quan huấn luyện nói tới Chung Thất, mặt ông đây lại ỉu xiu, ai bảo hấn ta và ông đây là đồng hương cùng đầu quân chứ, bình thường còn anh anh, em em với ông đây nữa cơ...”

Có người chen ngang: “Chung Thất chạy về nói anh ta là anh hùng kháng Nhật, còn nói anh chết trận rồi. Chú anh còn cho hấn ta làm đội trưởng đội bảo vệ. Không hiểu những điều anh nói có phải là sự thật không vậy?”

Rất nhiều người cười phá lên.

Lúc này, chủ hiệu quan tài Trương Thiếu Băng bung một bát nước trà tới đưa cho Vũ Cường: “Vũ Cường à, uống ngụm nước rồi nói tiếp, đã bao lâu cậu chưa uống trà quê mình rồi nhỉ?”

Du Vũ Cường uống bát nước ừng ực, đặt bát lên tấm ván làm quan tài, hấn quệt miệng nói tiếp: “Đúng là truyện cười, thằng Chung Thất đó đúng là đồ tồi! Lại còn anh hùng kháng Nhật con mẹ nó nữa, mẹ kiếp, đúng là thằng đào ngũ! Ông đây cả đời này coi khinh thằng đào ngũ! Ông đây chết trận rồi, nó còn dám nói ra miệng nữa chứ, thậm chí nó còn chưa thấy các ông đây đánh trận đã đào ngũ rồi, sao mà biết được ông đây chết trận chứ!”

Lại có người nói: “Vậy thật sự anh mới là anh hùng kháng Nhật rồi! Nếu anh là anh hùng kháng Nhật thì phải được thăng chức trong quân ngũ chứ, sao lại chạy về thị trấn Đường làm gì?”

Du Vũ Cường đáp lại: “Đánh hết bọn quỷ rồi, ông đây cho rằng thiên hạ đã thái bình, không ngờ lại đánh nhau với Đảng Cộng sản, ông đây không muốn đánh người Trung Quốc mình nên mới về”.

Lúc này Chung Thất xuất hiện, luồn lách trong đám người mới vào được cửa hiệu quan tài, hấn ta đỏ mặt nói với Vũ Cường.

“Người anh em, cậu về rồi à, sao không báo trước hả?”

Du Vũ Cường nhìn thấy Chung Thất, tức tối nói một tràng:

“Không hiểu ai buộc dải rút quân cho mày không chặt khiến chim mày thòi ra thế này! Mẹ kiếp, ai là anh em với mày, mắt chó của mày bị mù rồi hả! Ông mày cứ nhìn thấy cái thằng đào ngũ nhà mày lại tức chết, cút mau, cút đi thật xa cho ông!”

Ngày thường Chung Thất diễu võ dương oai trước mặt người dân thị trấn Đường vậy mà trước mặt Du Vũ Cường lại cúi đầu: “Người anh em Vũ Cường, lúc đó tôi cũng không còn cách nào khác. Anh không biết chứ, lúc đó tôi bị kiệt lực gần chết, nên mới rời khỏi quân ngũ đấy chứ”.

Những người đứng xem cười nghiêng ngả, Du Vũ Cường đã giúp họ hả giận, không những thế còn nhìn rõ được bộ mặt thật của “anh hùng kháng Nhật” Chung Thất. Nếu họ không cười mới bất thường. Người đến cửa hiệu quan tài xem càng lúc càng đông, bình thường con đường nhỏ vốn vắng vẻ là vậy mà không biết tại sao đã nhiều người kéo đến như vậy. Thị trấn nhỏ xa xôi hẻo lánh chưa từng trải qua

khói lửa chiến tranh, phút chốc đầy mùi khói đạn.

Du Vũ Cường đứng trên chiếc quan tài, cao hơn Chung Thất cả một cái đầu. Hắn chỉ vào mũi Chung Thất, rồi chửi mắng thậm tệ: “Sao mày không kiết lỵ chết trên đường đi hả? Mày biết có bao nhiêu anh em chết trên chiến trường không? Mày là thằng nói khoác rách trời, mày chỉ là thằng đào ngũ không hơn không kém! Mẹ mày chứ, mày còn mặt mũi nào đứng trước mặt ông! Mày cút ngay cho ông, nhìn thấy mày ông chỉ muốn bắn cho một phát, cút, cút ngay cho ông”.

Ông chủ cửa hiệu quan tài Trương Thiếu Băng sợ chết khiếp: “Vũ Cường à, Vũ Cường, thôi đi, thôi đi, những chuyện quá khứ hãy để nó qua đi. Đừng truy cứu, cũng chẳng hay ho gì, dù gì cũng là hàng xóm láng giềng cả, ngẩng đầu không thấy cúi đầu lại thấy, dĩ hòa vi quý, dĩ hòa vi quý”.

Du Vũ Cường tức tối gầm lên: “Ông đây nói với cái thằng đào ngũ này là kẻ thu, không bao giờ giảng hòa được. Nó mãi là kẻ thù của Du Vũ Cường này”.

Chung Thất thấy mình không có lợi liền đỏ mặt tía tai luồn ra khỏi đám người, nhục nhã bỏ đi.

Đám người lại rộ lên một trận cười hỉ hả.

Trương Thiếu Băng nghiêm mặt yêu cầu: “Mọi người giải tán thôi, Vũ Cường đã mệt rồi, mọi người để cho cậu ấy nghỉ ngơi đi. Chờ khi nào cậu ấy khỏe hẳn, mọi người lại nghe cậu ấy kể tiếp chuyện đánh Nhật. Giải tán đi, mọi người giải tán đi”.

Nghe lời Trương Thiếu Băng, mọi người lũ lượt bỏ đi.

Sau khi đám người giải tán xong, Trương Thiếu Băng nói với Du Vũ Cường: “Vũ Cường à, cậu về có dự định làm gì không?”

Du Vũ Cường đáp: “Trước tiên tôi ở tạm trong hiệu quan tài của anh vậy, dù gì tôi đến hiệu quan tài của anh cũng không có ai ở. Tôi còn dự định gì được nữa, thôi thì ở tạm rồi tính sau. Nếu quen thì ở tiếp, thuê vài mẫu làm ruộng, nếu không ở được thì rời khỏi đây. Tiếp tục xông pha vậy, đất vàng nơi nào chẳng chôn được thân chứ”.

Trương Thiếu Băng hỏi: “Sống ở cửa hiệu quan tài không thiệt thòi cho anh đấy chứ? Hay là chịu nhịn một chút đi tìm chú anh đi. Chắc hẳn ông ấy không tính toán hiềm khích khi xưa mà sẽ bố trí ổn thỏa cho anh thôi”.

Du Vũ Cường nghiêng răng nói: “Có chết đói thì tôi cũng không đi tìm lão chó già đó. Tôi sẽ ở trong cửa hiệu quan tài, anh không phải lo cho tôi. Anh biết tôi là người bò ra từ đồng người chết kia mà”.

Trương Thiếu Băng không nói gì nữa.

Ở góc đối diện cửa hiệu quan tài, con chó thay lông vẫn đang rên rỉ.

Tổng Kha tới miếu Thổ Địa dưới chân núi, chăm chú nhìn bức tượng ông bà Thổ Địa bị khói hương

xông đen. Những việc xảy ra trong thị trấn không liên quan gì tới anh, anh cũng không phải loại người thích góp vui, sự náo nhiệt đã rời xa anh từ lâu. Tống Kha bỗng nghe thấy tiếng ngáy. Anh ngơ ngàng: “Không hiểu ai lại ngủ trong miếu Thổ Địa giữa ban ngày ban mặt thế này?” Lúc anh đang nghi ngờ thì tiếng ngáy bỗng im bật. Một người đầu bù tóc rối đứng lên sau bức tượng ông bà Thổ Địa. Tống Kha kinh ngạc hỏi:

“Tam Lại Tử, sao anh lại ngủ ở đây?”

Tam Lại Tử từ bàn thờ nhảy xuống, vươn vai trả lời: “Tôi không ngủ ở đây thì ngủ ở đâu? Tôi không có nhà cửa, nơi này chính là nhà của tôi”.

Tống Kha thắc mắc: “Người trong thị trấn cho phép anh sống ở đây ư? Anh không sợ mạo phạm thánh thần à?”

Tam Lại Tử dùng mu bàn tay dụi dụi đôi mắt đầy rỉ. “Họ không quản được tôi đâu. Ban đầu tôi cũng sợ lắm, nhưng dần dần không sợ nữa, ông bà Thổ Địa thương tôi, ông bà ấy sẽ không trách tội tôi đâu”.

Tống Kha cười.

Tam Lại Tử chỉ vào cây long não già bên ngoài miếu rồi nói: “Người trong thị trấn không ai dám trèo lên cái cây này, chỉ có mình tôi dám thôi”.

Trông cây long não già giống như một người cao tuổi đã từng ăn gió nằm sương, ẩn chứa bí mật nào đó. Tống Kha hỏi tiếp: “Tại sao?”

Tam Lại Tử đắc ý ra mặt, trên khuôn mặt nhăn nheo của hắn xuất hiện nụ cười: “Ai cũng nói cây long não già kia là hóa thân của ông Thổ Địa, ai trèo lên cây này sẽ gặp phải tai họa nên chẳng ai dám mạo phạm cả. Tôi kể cho anh nghe một chuyện nhé. Anh có biết bố thằng con đồ trong quân đội Du Vũ Cường mới trở về chết như thế nào không?”

Tống Kha lắc đầu.

Tam Lại Tử nói tiếp: “Mùa xuân năm Du Vũ Cường ba tuổi, xảy ra nạn đói lớn. Bố Du Vũ Cường vì muốn có một cân củ đậu đã đánh cược với người dân trong thị trấn. Người kia nói, chỉ cần bố Du Vũ Cường trèo lên chặt một cành của cây long não thì sẽ cho ông ấy một cân củ đậu. Rất nhiều người trong thị trấn khuyên ông ấy không nên mạo hiểm làm việc này, nhưng ông ấy không nghe. Ông ấy đã trèo lên chặt một cành cây xuống. Mọi người có mặt lúc đó đều sợ chết khiếp, họ nhìn thấy chỗ cành cây bị chặt chảy máu. Đột nhiên, bố của Du Vũ Cường ngã từ trên cây xuống, giống như bị ai đó vứt từ trên cây xuống vậy. Lúc ông ấy ngã xuống đã bất tỉnh nhân sự, được người ta khiêng về nhà, không lâu sau đó thì chết”.

Tống Kha hỏi: “Có chuyện như vậy ư?”

Tam Lại Tử bỗng dưng chạy ra khỏi miếu Thổ Địa, trèo lên cây long não già thoăn thoắt như khỉ. Tống Kha cũng đi theo hắn ra ngoài. Tam Lại Tử từ trên cây nói với Tống Kha: “Họa sĩ Tống à, chắc chắn anh rất muốn hỏi tại sao tôi trèo lên cây mà chẳng có chuyện gì cả? Nói cho anh nghe, đôi khi tôi cảm

thầy sông thật vô nghĩa, nhất là khi tôi bị đói và khi nghĩ về đàn bà. Lúc đó, tôi liền trèo lên cây long não già, mong ông Thổ Địa trừng phạt, khiến tôi chết đi. Nhưng làm cách nào tôi vẫn không chết được, có lẽ ông Thổ Địa vẫn chưa muốn tôi chết”.

Lời nói của Tam Lại Tử khiến Tống Kha kinh hãi.

Tam Lại Tử không hiểu nỗi kinh sợ của Tống Kha. Hắn trèo xuống dí vào miếu Thổ Địa, sau đó vác xẻng lên vai ra khỏi miếu. Sắc mặt Tam Lại Tử trở nên u uất. Tống Kha nói với theo sau lưng hắn: “Tam Lại Tử, anh đi đâu thế?”

Tam Lại Tử không ngoảnh lại, trả lời: “Tôi tới sườn núi Ngũ Công Lĩnh đào huyệt”.

Tống Kha biết sườn núi cỏ dại che phủ đó là núi Ngũ Công Lĩnh. Tam Lại Tử phải xuyên qua con đường trong thị trấn đi về hướng tây, đi qua cái cầu gỗ bắc qua suối thì mới tới nơi cần đến.

Tống Kha đột nhiên băn khoăn không hiểu ai sẽ là người thứ hai anh vẽ truyền thần từ sau khi đến thị trấn Đường đây?

9

Vợ của Chung Thất – Thảm Văn Tú đi ngang qua hiệu quan tài, nhìn thấy Du Vũ Cường đang ngồi trên chiếc ghế tre trước cửa hiệu kể tiểu sử anh hùng cho mấy người nghe. Du Vũ Cường vạch chiếc áo quân phục cũ, lộ ra chi chít sẹo. Hắn chỉ vào đó huênh hoang: “Vết này là do trúng đạn, vết này là do mảnh đạn găm vào... trên người tôi chẳng có chỗ nào lành lặn cả, toàn sẹo thôi”.

Mấy người nghe há hốc mồm, trông điệu bộ rất kinh ngạc. Thảm Văn Tú cũng nhìn thấy những vết sẹo đó, trái tim cô đau nhói như bị trúng tên. Lúc Du Vũ Cường ngẩng đầu lên, vô tình ánh mắt hắn chạm vào ánh mắt hoảng loạn của Thảm Văn Tú.

Thảm Văn Tú cuống quýt bỏ đi.

Ánh mắt Du Vũ Cường dõi theo bóng của Thảm Văn Tú, hắn ta thắc mắc: “Người phụ nữ này là ai vậy?”

Có người trả lời: “Người anh hùng à, đó là Thảm Văn Tú – vợ của kẻ đào ngũ Chung Thất”.

Ánh mắt của Du Vũ Cường không dõi theo Thảm Văn Tú nữa. Khuôn mặt hắn đỏ rần lên, hắn học nói: “Mẹ nó chứ, ông đây phải vào sinh ra tử trên chiến trường kháng Nhật, tới giờ vẫn còn độc thân. Thế mà cái thằng chó Chung Thất đó, một thằng đào ngũ nhục nhã lại cưới được cô vợ xinh như hoa kia, đúng là ông trời chẳng công bằng chút nào”

Có người chêm thêm: “Chung Thất may mắn lắm, năm ngoái Thảm Văn Tú còn sinh cho hắn một cặp con trai sinh đôi nữa”.

Du Vũ Cường nghiêng răng nghiêng lợi: “Thằng khốn Chung Thất này đáng ra phải tuyệt tử tuyệt tôn mới phải”.

Mắt Du Vũ Cường hằn lên ngọn lửa đỏ kị hằn học.

Thẩm Văn Tú không dám quay đầu lại nhìn Du Vũ Cường, sự trở về của Du Vũ Cường đã mang lại đau khổ cho cô. Trước đây, trong lòng cô chất đầy căm hận đối với Du Vũ Cường, nhưng vào giây phút cô nhìn thấy những vết sẹo trên da hằn, nỗi thù hận kìm nén trong lòng cô bỗng dung tan biến. Thậm chí cô còn thông cảm cho hằn ta nữa.

Hai đêm sau khi Du Vũ Cường trở về thị trấn, Chung Thất về nhà rất muộn. Người gã nồng nặc mùi rượu, về đến nhà lại giày vò Thẩm Văn Tú. Hắn túm lấy Thẩm Văn Tú đang ngủ say rồi gầm lên, miệng nồng nặc mùi rượu: “Ông vẫn chưa về, mà ngủ cái gì mà ngủ. Mau dậy cho ông!”

Thẩm Văn Tú hoảng hốt: “Chung Thất à, anh điên rồi. Đã quá nửa đêm, anh còn làm ầm lên, con nó dậy bây giờ”.

Chung Thất túm tóc vợ, giật mạnh: “Mày, cái đồ thôi tha này cũng học đòi cãi lại hả, con mẹ mày dạy mày như thế à? Cái thằng Du Vũ Cường kia giáo huấn tao trên đường, bây giờ tới lượt mày lại dám giáo huấn tao, ông đây chẳng coi mày ra cái cóc khô gì đâu”.

Chung Thất đẩy Thẩm Văn Tú ngã dúi trên giường, gã rút roi da quật mạnh lên người vợ. Thẩm Văn Tú đau đớn gào thét. Hai đứa sinh đôi nằm giường bên cạnh bị thức giấc bởi trò bạo hành của bố, chúng ngồi trên giường, chứng kiến bố đang điên cuồng ngược đãi mẹ liền khóc òa lên.

Tiếng khóc của lũ trẻ đánh thức bà mẹ Chung Thất đang ngủ ở buồng bên cạnh.

Bà mẹ tới trước cửa phòng Chung Thất, dùng gậy gõ vào cửa phòng mắng: “Chung Thất, cái thằng súc sinh này, mày đang tạo nghiệp ác gì vậy?”

Tiếng khóc của lũ trẻ cùng lời mắng của mẹ không khiến Chung Thất ngừng bạo hành Thẩm Văn Tú, ngược lại càng khiến hắn điên cuồng hơn: “Con khốn, tao cho mày nói tao là đồ đào ngũ đấy, tao quật chết mày, con khốn, tao cho mày nói tao là đồ đào ngũ đấy. Ông mày là kẻ đào ngũ thì sao hả, còn có ối thằng bỏ mẹ còn làm Hán gian. Tao đánh chết mày, con khốn!”

Chung Thất hoàn toàn không thể kiểm soát được bản thân, lúc này trong mắt hắn, hắn đang đánh Du Vũ Cường chứ không phải vợ mình...

Đêm đã khuya, trong lòng Thẩm Văn Tú dâng lên nỗi sợ hãi, toàn thân co rúm lại như thể Chung Thất đang dùng roi da quật vậy. Tâm trạng cô căng thẳng cực độ, không hiểu tại sao ông chồng nửa đêm canh ba mới về nhà bỗng dung ngược đãi mình. Chồng cô thay đổi như vậy là có liên quan tới người đàn ông mang tên Du Vũ Cường kia. Nhưng lúc này cô không thể hận nỗi hằn ta. Cô còn lo rằng Du Vũ Cường sẽ bị Chung Thất hãm hại. Cô hiểu rõ chồng mình là người như thế nào, hắn là kẻ hung tợn, dữ dằn, việc gì cũng có thể làm. Thẩm Văn Tú là người đàn bà hiền hậu, dễ cho hai đứa trẻ ngủ xong cô liền đi chăm mẹ chồng.

Lúc Thẩm Văn Tú rửa chân cho mẹ chồng, bà nhìn cô con dâu câm lặng rồi giơ tay khẽ vuốt tóc cô. Bà thở dài than: “Văn Tú à, con phải chịu khổ rồi! Cái thằng bất hiếu này sao lại đánh con như thế chứ, có đánh trộm cũng không đánh như vậy kia mà. Buổi tối nó có về, con nhớ cài chặt then cửa phòng cho nó

vào phòng, cho nó chết ở bên ngoài đi”.

Thẩm Văn Tú khẽ đáp lại: “Mẹ, con không sao đâu. Anh ấy ở ngoài chịu ầm ức, về nhà trút giận vào con là bình thường thôi mà. Ai bảo con là vợ của anh ấy chứ. Máy ngày nữa anh ấy trút hết giận sẽ lại tốt đẹp thôi mà”.

Bà mẹ chồng gạt nước mắt nói tiếp: “Con là đứa con dâu thấu tình đạt lý biết bao! Nếu nó còn tiếp tục đánh con, ông trời cũng khó dung tha”.

Nghe mẹ chồng nói, Thẩm Văn Tú cảm thấy lòng nhẹ nhõm hơn nhiều.

Tối hôm nay, Chung Thất và Chủ tịch cùng một số người nữa uống rượu xong, thấy những người kia bắt đầu chơi mạt chược, Chung Thất liền chuồn ra ngoài, tới quán Tiêu Dao. Quán Tiêu Dao là kỹ viện duy nhất của thị trấn Đường nằm trên ngõ Hoàng Đế. Đây là ngôi nhà kiểu quan phủ trước kia, có ba lối vào, ba lối ra. Nhà đó phát tài lớn ở ngoài liền dọn tới thành phố ở, bán ngôi nhà đó cho Lý Mị Nương làm kỹ viện. Lý Mị Nương là một phụ nữ đã có tuổi nhưng rất đầy đặn, với ai mụ ta cũng tươi cười ngọt như mật. Chung Thất vừa mò tới quán Tiêu Dao, mụ ta đã phô ra nụ cười ngọt ngào như thường lệ của mình. Lúc này, mụ ta đang dùng tăm để gạt kẽ móng tay. Một cô gái trẻ mặc chiếc áo xường xám kiểu cũ xẻ dài đang đứng đấm lưng cho mụ ta. Khuôn mặt như mướp đắng của cô hiện rõ vẻ tiêu tụy, cặp mắt lơ đãng, quầng mắt thâm đen, mí mắt sưng phồng, cặp môi mỏng nhợt nhạt không chút sắc đỏ.

Lý Mị Nương cười nói với Chung Thất: “Đội trưởng Chung, sao hôm nay tới sớm thế? Mau ngồi xuống, ngồi xuống đi!”

Chung Thất phát hiện khi Lý Mị Nương nói, nốt ruồi nhỏ bằng hạt đậu bên khóe miệng khẽ rung theo. Hắn nghĩ, nếu Lý Mị Nương không có nốt ruồi này, thì mụ ta cũng hấp dẫn ra trò. Nhưng Lý Mị Nương đôi khi còn khoe khoang về cái nốt ruồi đó, mụ ta kể rằng trước đây có một ông thầy bói nói với mụ ta là, chính nhờ nốt ruồi này nên mụ mới không phải lo tới cái ăn cái mặc.

Chung Thất lau bàu: “Không ngồi gì cả, ông đang khó chịu đây, vào phòng thôi!”

Lý Mị Nương liền nói với cô gái đứng phía sau: “Phi Nga à, còn không mau vào phòng với đội trưởng Chung, căn phòng bên phải sảnh phía trên hôm nay vừa có thêm chiếc chiếu mới, mau dẫn đội trưởng Chung vào phòng đó đi”.

Dương Phi Nga chần chừ một hồi, nhưng vì sự thúc ép của Lý Mị Nương, cô đành dẫn Chung Thất về phòng.

Lý Mị Nương gọi một tiếng: “Phượng Phượng, còn không ra đấm lưng cho bà, không có khách mày nằm ườn trên giường duỗi thân duỗi xác ra à”.

Dương Phi Nga vừa dẫn Chung Thất vào phòng liền quỳ sụp xuống. Chung Thất sững sờ hỏi: “Phi Nga à, em làm gì vậy, có ai bắt nạt em phải không? Em nói đứa nào, anh sẽ trút giận cho em”.

Dương Phi Nga nước mắt tuôn rơi, ôm lấy chân Chung Thất xin xỏ: “Anh Chung ơi, đêm nay anh tha

cho em được không? Đã hai đêm anh uống say rồi tới đây, anh dùng tay nắm lấy chỗ ấy của em, nắm chặt tới nát cả ra, chảy không biết bao nhiêu máu, khiến em đau điếng người. Anh Chung à, chờ em khỏi rồi sẽ ngủ cùng anh, anh muốn làm gì cũng được, tối nay anh tha cho em được không?”

Chung Thất nghe Dương Phi Nga nói vậy, không những không thông cảm gì với cô gái mà hắn còn sùng sỏ: “Đồ điếm thói tha, lải nhải cái gì đấy, mày đau ca hệ gì tới ông chứ, bất cứ lúc nào ông đến mày đều phải ngủ cùng ông. Mẹ khi, mày được sinh ra để đàn ông nó chơi, ông không làm mày, thằng khác cũng làm thôi. Mau bò lên giường, ông không đợi được nữa rồi”.

Dương Phi Nga khỗ sở nói tiếp: “Anh Chung à, anh tha cho em lần này được không, em thật sự rất đau”.

Chung Thất hần học nói: “Đồ điếm thói tha, tao đã bảo mày bò lên giường kia mà, đừng có giả chết với ông”.

Dương Phi Nga run rẩy nói: “Đội trưởng Chung à, anh giết em đi, em không muốn sống nữa rồi”.

Chung Thất đá cô gái một cái, sau đó hắn quắp cô ném lên giường. Chung Thất cởi hết quần áo của mình rồi nhảy xô tới, xé rách chiếc xường xám Dương Phi Nga đang mặc rồi vứt xuống đất. Dương Phi Nga không mặc đồ nội y, phút chốc đã lộ ra tấm thân trắng nõn. Chung Thất kéo dặng chân cô gái ra rồi nhanh chóng làm tình. Dương Phi Nga cắn chặt răng, nước mắt trào ra. Chung Thất gặm gù, hừng hực trên người cô gái, nhưng chẳng được bao lâu thì dương vật mềm oặt ra.

Hắn cố gắng mấy lần nhưng đều không cương cứng được nữa.

Bất ngờ Chung Thất kêu lên một tiếng bi thảm, sau đó dùng tay nắm lấy tóc mình giật mạnh rồi khóc rống lên.

Dương Phi Nga biết rõ chứng liệt dương của Chung Thất có liên quan tới Du Vũ Cường. Trước đây, Chung Thất chưa từng như vậy, hắn không những làm việc này rất khỏe mà còn có nhiều trò khác nữa. Sau khi xong việc, hắn còn ở lại trêu đùa, không giống như những ông khách khác của thị trấn Đường, làm xong liền vứt tiền lại rồi vội vã bỏ đi. Hai, ba ngày gần đây, Chung Thất như biến thành một người khác, hắn thay đổi khiến Dương Phi Nga đau không muốn sống nữa. Dương Phi Nga rửa thầm: “Đó là quả báo, không ngờ mày – cái thằng Chung Thất – cũng có ngày hôm nay”.

Khuôn mặt Dương Phi Nga đầm nước mắt, nhưng khóe miệng lại lộ ra nụ cười khó hiểu.

Chung Thất đột nhiên đưa tay xuống âm hộ Dương Phi Nga rồi bóp cật lực: “Con điếm thói tha này, mày còn dám chế giễu à, ông không thể bỏ qua cho mày được, ông nắm cho mày chết đi”.

Dương Phi Nga kêu như xé ruột: “Chung Thất, mày sẽ không được chết tử tế đâu...”

Đêm nay vô cùng thanh tĩnh đối với Tống Kha, thanh tĩnh tới mức anh có thể nghe thấy tiếng suối chảy róc rách bên ngoài thị trấn. Nhưng anh lại không nghe thấy tiếng kêu thảm thiết của Dương Phi Nga, cũng không nghe thấy tiếng ngáy của Du Vũ Cường ở cửa hiệu quan tài. Anh đang muốn có một người

phụ nữ, người ấy tuy cách xa anh tới mức không thể mong ngóng được, nhưng dường như anh vẫn nghĩ thấy mùi nước hoa Pháp trên cơ thể cô. Tựa hồ đang tay ra là đã chạm vào khuôn mặt tươi cười như đóa hoa hồng đang nở ấy. Mùi tanh từ trên tầng bao phủ khắp nơi hòa quyện với ý nghĩ về phụ nữ ngày càng mãnh liệt của Tống Kha. Mùi tanh càng lúc càng nồng, từ cầu thang tản xuống tầng dưới, sau đó tản ra ngoài qua những khe hở nhỏ trên cửa sổ.

Chiếc đèn dầu leo lắt giống như cuộc sống vậy.

Tống Kha khẽ gọi: “To Tình, Tô Tình...”

Tống Kha chìm vào giấc ngủ khi đang gọi tên cô gái.

Ngọn đèn dầu nhỏ như hạt đậu cứ lay lắt. Lúc chiếc đèn dầu phụt tắt, bắc đèn xuất hiện một khuôn mặt già nua mờ ảo trong làn khói. Cả cửa iệu chìm trong bóng tối. Bên ngoài cửa sổ vọng tới tiếng chó rên rĩ. Tống Kha mơ màng cảm thấy có tiếng động khẽ phía cuối giường, tay chân anh cứng đờ như bị trói.

Tống Kha cảm thấy có người đang đứng cạnh giường, đầu óc anh tê dại một hồi. Tống Kha thử cựa quậy chân tay, nhưng anh vẫn không làm gì được. Anh mở to mắt hòng nhìn rõ người đang đứng trong bóng tối kia là ai. Nhưng anh chẳng nhìn thấy gì, cũng không có cách nào nhìn rõ được những bí mật đang được cất giữ trong bóng tối. Tiếng thở của anh nặng dần.

Trong bóng tối bỗng vọng ra tiếng thở dài.

Đúng rồi, Tống Kha cảm thấy có ai đó đang đứng bên giường. Chỉ cần dang tay là anh đã có thể chạm vào mặt người đó. Bóng tối tạo ra sự lạnh lẽo. Tống Kha không thể kiềm chế được bản thân, môi anh run nhẹ.

Cả người Tống Kha không co duỗi được, anh thử xem mình có nói được không. Anh mở miệng hỏi: “Ông là họa sĩ già Hồ Văn Tiến đúng không?”

Âm thanh lạnh lẽo bay vào tai Tống Kha: “Tôi không phải Hồ Văn Tiến, tôi là Trịnh Thu Lâm. Chắc anh biết Trịnh Mã Thủy đúng không, tôi là bố nó”.

Tống Kha thắc mắc: “Tại sao ông lại tới đây, sao ông không về nhà mà ngủ chứ?”

Trịnh Thu Lâm đáp: “Từ trước tới giờ tôi vẫn ở cửa hiệu này, Hồ Văn Tiến dẫn tôi tới đây. Tôi không về nhà được nữa. Thằng con trai tôi từ lâu đã quên tôi rồi”.

Người Tống Kha càng lúc càng lạnh hơn: “Ông có thể giúp tôi thắp đèn lên được không, như vậy tôi có thể nhìn thấy ông”.

Trịnh Thu Lâm đáp: “Tôi không thắp đèn lên được, mà cho dù đèn có sáng thì anh cũng không nhìn thấy tôi được bởi tôi là một hồn ma, tôi đã chết bảy năm rồi. Trước đây, Hồ Văn Tiến còn sống, tôi còn tìm ông ta nói chuyện, giờ ông ấy cũng chết rồi, tôi không muốn nói chuyện với ông ấy nữa. Người chết nói với người chết chẳng hay ho gì, tôi cũng không nhìn thấy ông ấy nữa”.

Một quả núi to đè nặng lên ngực Tống Kha, anh hồn hển thở không ra hơi.

Trịnh Thu Lâm buồn bã nói tiếp: “Họa sĩ Tống à, anh muốn biết tại sao tôi lại chết không?”

Tống Kha không nói được câu gì.

Trong bóng tối vọng tới giọng nói lạnh lẽo: “Cho dù anh muốn hay không, tôi cũng sẽ nói, nói ra tôi cảm thấy dễ chịu hơn, nếu không tôi sẽ không nhắm mắt được. Họa sĩ Tống à, tôi kể cho anh nghe nhé. Tôi chết vì ăn móng giò lợn. Trước khi con trai tôi làm đồ tể, tôi chưa từng được ăn một bữa thịt lợn nào đã đời cả. Tôi liền bắt nó học mổ lợn với hy vọng sau này ngày nào tôi cũng có thể được ăn thịt lợn. Buổi tối đầu tiên khi con trai tôi làm đồ tể, nó liền mang về một tảng thịt ba chỉ lớn. Tảng thịt đó chừng năm cân đấy. Cả nhà tôi vui như đón Tết vậy. Hơn năm cân thịt hầm trong nồi lớn, cả nhà tôi có ăn thỏa thuê của không hết, còn thừa một đĩa to. Tôi đúng là kẻ đáng chết. Nửa đêm, tôi vẫn nhớ tới đĩa thịt kho tàu đó, thế là tôi nhẹ nhàng bò dậy, một mình đi xuống bếp ăn vụng đĩa thịt. Lúc không thể ăn được nữa, tôi muốn dừng lại nhưng không dừng được, dường như có ai đó cố nhét thịt vào miệng tôi, tôi nghe thấy một tiếng động mạnh, bụng tôi bị thủng, ruột lòi ra khắp nơi...”

11

Thị trấn Đường mỗi tháng có ba phiên chợ, lần lượt là mùng 5, 15 và 25. Đó là ngày chợ phiên trở thành địa điểm giao dịch ở vùng núi mười mấy dặm vuông của thị trấn Đường. Vào những ngày chợ phiên, các hộ dân gánh lương thực và đồ dùng hằng ngày tới thị trấn Đường để trao đổi. Những tiểu thương, những người buôn vặt cũng rất đông, họ vận chuyển hàng hóa ở thành phố cũng như ở những địa phương khác tới thị trấn Đường bán dạo. Ngày chợ phiên là ngày náo nhiệt nhất ở đây.

Ngày 25 tháng Tư âm lịch là ngày chợ phiên của thị trấn Đường. Chưa tới trưa mà cả thị trấn đã náo nhiệt, hai bên đường bày rất nhiều sạp hàng, người tới chợ phiên cứ tấp nập lựa chọn những đồ mình cần, sau đó lớn tiếng mặc cả.

Cửa hiệu truyền thần của Tống Kha mãi tới trưa vẫn đóng cửa, còn quán ăn Hồ Ký đối diện, khách đã ngồi kín. Dường như những âm thanh ồn ào trên phố không ảnh hưởng gì tới Tống Kha. Anh vẫn nằm trên giường. Trong cửa hiệu vẫn còn lưu lại mùi tanh nhẹ, mùi tanh len lỏi bay ra ngoài qua những khe cửa sổ đã đóng chặt.

Một người phụ nữ khỏe mạnh, mặc áo vải thô màu lam gánh rất nhiều làn tre dùng bước khi đi ngang qua cửa hiệu. Cô ta đội chiếc nón súp thấp xuống trán, không nhìn rõ mắt. Cô ta đứng đó, mũi phập phồng không ngừng như ngửi thấy mùi gì rất dễ chịu. Đứng được một lát, người phụ nữ đó mới gánh những chiếc làn tre đi để tìm nơi bán.

Nghe thấy tiếng huyên náo của chợ phiên vọng tới và tiếng gõ cửa ở tầng dưới, khó khăn lắm Tống Kha mới tỉnh dậy được.

Đầu óc nặng trĩu, phải cố gắng lắm anh mới ngồi dậy được để đi xuống trong khi miệng khô rát.

Lúc Tống Kha mở cửa, Chung Thất đang đứng trước cửa. Hắn đeo súng moze, mặc áo lụa đen, đội cả mũ lễ phục đen, đằng sau còn có hai đội viên đội bảo vệ đeo súng moze dài. Điều đó khiến Tống Kha kinh ngạc:

“Đội trưởng Chung, anh làm vậy là sao?”

Chung Thất cười: “Họa sĩ Tổng, cậu đừng sợ, tôi không tới làm khó dễ cậu đâu. Hôm nay là ngày chợ phiên, tôi đem theo hai cậu lính này để giữ trật tự trị an thôi. Đi ngang qua cửa hiệu, thấy cậu vẫn đóng cửa, tôi thấy lạ bởi ngày chợ phiên là thời điểm tốt để làm ăn, cậu nên mở cửa. Những vùng lân cận đều biết có một họa sĩ mới tới thị trấn Đường, họ sẽ tới nhờ cậu vẽ truyền thần cho người chết. Cậu đừng có bỏ lỡ cơ hội này đây”.

Tổng Kha đáp lại: “Cám ơn đội trưởng Chung, tôi sẽ mở cửa hiệu ngay đây”.

Chung Thất đứng rất gần Tổng Kha, hắt lại ngửi thấy mùi tanh. Hắn cũng không phân biệt được đó là mùi tanh của cái gì, chỉ biết nó rất khó ngửi, như mùi rấn chết khô vào ngày nắng gắt vậy. Hắn bịt mũi rồi đưa hai cậu bảo vệ đi.

Sau khi Chung Thất đi rồi, có người khề nói với người đi cùng rằng: “Hóa ra Chung Thất lại là kẻ đào ngũ, đừng thấy hắn huênh hoang ra vẻ ta đây mà nhầm, hắn chỉ là đồ nhát chết. Hắn chẳng thể nào so sánh được với Du Vũ Cường, hắn còn sợ Du Vũ Cường gây phiền phức nên ngày nào cũng đeo súng moze. Xem kìa, bây giờ hắn lại đem hai thằng chó săn đi cùng nữa, rõ ràng là muốn điếu võ giương oai. Để cái loại đào ngũ dẫn dắt đội bảo vệ bảo vệ chúng ta, tôi thấy không an tâm lắm. Nếu có thổ phỉ tới cướp bóc, không hiểu hắn có bỏ chạy không nữa?”

Tổng Kha đi vào súc miệng, rửa mặt. Sau đó, anh ngồi trên ghế, không biết phải làm gì. Khi còn ở phố huyện, ngày nào anh cũng bày sạp vẽ, rồi ngồi đó há miệng chờ sung, chờ người tới mua tranh hoặc mời anh vẽ chân dung. Nói thật, số người tìm tới chỗ anh vẽ và mua tranh rất ít. Vì cuộc sống, anh đàn bán tranh của mình cho những cửa hiệu to hơn trong phố huyện với giá rẻ mạt để đổi lấy chút tiền kiếm bữa ăn và thuê nhà. Trước khi tới thị trấn Đường, anh đã bán tất cả tranh của mình rồi. Anh hy vọng cuộc sống sẽ có khởi đầu mới tại thị trấn Đường, anh không muốn lại phải sống chuỗi ngày như thế ở thị trấn Đường nữa. Nhưng bây giờ cuộc sống lại như trước kia, có điều bình yên hơn cuộc sống ở phố huyện. Những chuyện xảy ra lúc nửa đêm, anh quên sạch khi thức dậy, anh chỉ nhớ tới giấc mơ đêm hôm anh vừa tới thị trấn Đường, giấc mơ về ông Hồ Văn Tiến. Anh tin chắc linh hồn ông họa sĩ già vẫn lẩn khuất đâu đây trong cửa hiệu. Nhưng lúc này anh không còn sợ hãi nữa.

Tổng Kha ngồi ở đó ngắm mọi người tấp nập đi lại, anh cảm thấy mình không thể hòa nhập được với họ. Tam Lại Tử đứng ở cửa hiệu, cười nhăn nhở. Tổng Kha không hiểu hắn ta muốn làm gì liền mời: “Tam Lại Tử, vào nhà đi”.

Tam Lại Tử đáp lại: “Họa sĩ Tổng, tôi không vào đâu”.

Tổng Kha thắc mắc: “Anh đứng đó làm gì? Đứng rồi, hôm nay anh không đến Ngũ Công Lĩnh đào huyệt hả?”

Tam Lại Tử đáp: “Tôi muốn mời anh đi xem kịch với tôi. Hôm nay là ngày chợ phiên, lại có kịch xem, tại sao tôi phải đi Ngũ Công Lĩnh đào huyệt chứ? Mà cho dù có chết thì tôi cũng phải xem hết vở kịch này đã”.

Mắt Tam Lại Tử có chút chân thật, ngây thơ. Điều này khiến Tổng Kha cảm thấy Tam Lại Tử rất đáng

yêu.

Tam Lại Tử đáp: “Họa sĩ Tổng, tôi không vào đâu, vở kịch đã bắt đầu rồi. Anh có đi xem không vậy?”

Tổng Kha nghĩ một lát trả lời: “Được, tôi sẽ đi xem kịch cùng anh”.

Trên bãi đất bằng phẳng bên ngoài miếu Thổ Địa trấn Đông Đầu, mọi người đứng thành vòng tròn, bên trong trải một tấm vải đỏ loang lổ, người ta đặt rất nhiều lọ trên đó cùng một đồng cảnh cây được cắt thành từng đoạn như ngón tay, trên tấm vải đỏ còn có một chiếc lồng tre. Chiếc lồng tre được phủ một tấm vải đen. Trong vòng tròn là một người đàn ông cởi trần đang múa quyền, toàn thân ông ta đen trũi, chi chít sẹo, trên bụng buộc một chiếc đai võ màu đỏ. Bên cạnh ông ta là một cậu thiếu niên cởi trần, bụng cũng buộc đai võ, tay cầm viên gạch xanh.

Tam Lại Tử lôi Tổng Kha vào phía trước sân đấu. Hắn ngồi bệt xuống đất, Tổng Kha đứng sau. Tam Lại Tử ngắm nghía người đàn ông từng phiêu bạt giang hồ múa quyền, trông rất hóm hỉnh, hai tay nắm thành nắm đấm cứ múa lung tung, miệng còn phát ra tiếng hự hự. Tổng Kha lấy một quyển sổ và một cây bút máy từ trong túi ra, anh định vẽ lại cảnh này.

Người đàn ông trung niên múa quyền xong liền chụm tay cảm ơn mọi người, sau đó ông ta ngồi xếp bằng dưới đất, nhắm mắt, vận công, cơ bắp trên người ông ta nổi lên cuộn cuộn, trông rắn chắc như đá vậy. Một lát sau, người thiếu niên đứng bên cạnh tiến về phía trước rồi đập mạnh vào đầu người đàn ông trung niên bằng viên gạch nặng trĩu. Hai mảnh gạch vỡ vụn, đầu của người đàn ông trung niên không hề hấn gì. Tam Lại Tử hò hét khê hay, sau đó hắn vỗ tay cất lực. Đám người đứng vây quanh rõ lên tiếng khen hay. Biểu diễn xong, người đàn ông trung niên cầm một chiếc lọ trên tấm vải đỏ lấy ra mấy viên thuốc nang màu đen rồi nuốt khan. Sau đó, ông ta bắt đầu giới thiệu công hiệu thần kỳ của viên nang khi bị ngã.

Chỉ có một số ít người mua thuốc.

Tổng Kha cảm thấy thương cảm hai người mãi võ bán thuốc kia.

Tổng Kha còn chưa định thần thì người đàn ông trung niên lại bắt đầu biểu diễn tiết mục mới. Tổng Kha nhìn thấy một con rắn, một con rắn rất dài, Tam Lại Tử nói đó là loài rắn có tên Quá Sơn Phong, là một trong những loại rắn độc nhất trong núi. Người đàn ông trung niên lôi con rắn từ chiếc làn tre ra, ông dùng ngón trỏ và ngón cái tay phải kẹp đầu rắn, thân con rắn quấn vào cánh tay chắc nịch của ông ta. Lúc này sắc mặt cậu thiếu niên ban nãy lộ vẻ sợ hãi. Cậu ta vội vàng lấy một chiếc bát sành thô ráp đựng nước lọc và một cành cây trên tấm vải đỏ, mài cành cây vào chiếc bát sành. Người đàn ông trung niên nói với cậu ta:

“Con trai, đừng sợ! Không sao đâu! Thuốc của chúng ta tốt, không chết người đâu”.

Tổng Kha không đoán được người đàn ông trung niên sẽ làm gì, bất giác anh toát mồ hôi.

Lúc này, những người ngồi xung quanh Tổng Kha đều lặng lẽ ngồi cách xa anh và Tam Lại Tử, họ ngửi thấy mùi tanh rất khó ngửi kia. Họ cho rằng cái mùi khó ngửi đó là từ người Tam Lại Tử hoặc Tổng Kha mà ra. Ở một nơi cách đó không xa, một người phụ nữ đội nón đang cầm một chiếc đòn gánh đi về

phía Tống Kha.

Người đàn ông trung niên nhìn chàng thiếu niên đi mài xong cành cây, liền thè chiếc lưỡi đỏ quay một vòng cho tất cả mọi người có mặt tại đó xem. Sau đó, ông ta đưa lưỡi vào miệng con rắn độc đang mở to kia. Cậu thanh niên đứng bên cạnh, tay cầm chiếc bát sành run nhẹ. Tất cả mọi người có mặt tại đó đều lo lắng cho ông ta, một vài người phụ nữ còn lấy tay bịt mắt lại. Tống Kha lặng người, răng anh va vào nhau lập cập. Tam Lại Tử há hốc mồm, nước dãi chảy ra ở khóe miệng mà không biết. Lúc này, người phụ nữ đội nón cầm chiếc đòn gánh đang đứng ngay sau Tống Kha. Cô ta cúi đầu ngửi, như đang ngửi được mùi thơm kỳ lạ mà chẳng để ý gì đến nhất cử nhất động của người đàn ông trung niên.

Chiếc lưỡi của người đàn ông trung niên bị con rắn cắn một nhát.

Có người kinh hãi hét toáng lên.

Người đàn ông trung niên dùng răng cắn chặt lưỡi mình, ông vẫn để lưỡi thè ra phía ngoài. Ông ta vẫn bình thản bỏ con rắn vào lồng, rồi dùng vải đen che lại. Sau đó, ông ta đỡ lấy chiếc bát sành từ tay cậu thiếu niên, đi men theo đám người xem một vòng. Một tay cầm chiếc bát sành, tay kia chỉ vào chiếc lưỡi sau khi bị rắn cắn đang sưng phồng và rỉ máu của mình, họng phát ra âm thanh lảm rảm.

Tiếp đó, người đàn ông trung niên dùng tay lấy thuốc trong chiếc bát sành bôi vào lưỡi mình.

Nước thuốc nhanh chóng có tác dụng với lưỡi của ông ta, người đàn ông tuốt ra một đồng chất nhờn nhờn như nước mũi từ lưỡi mình, rồi vớt xuống đất. Lưỡi của ông ta đã ngừng rỉ máu, vết sưng cũng tan biến một cách thần kỳ. Cuối cùng, ông ta uống một hơi hết sạch nước thuốc còn lại trong bát sành, sau đó ông ta vớt chiếc bát đi và lại làm động tác cảm ơn mọi người.

Mọi người đáp trả bằng tràng pháo tay và tiếng hoan hô lớn.

Tống Kha như trút được hòn đá nặng trên người, khuôn mặt anh lộ vẻ hân hoan.

Bây giờ Tống Kha mới biết, những cành cây kia là thuốc trị rắn cắn. Trên núi nhiều rắn nên thuốc trị rắn cắn là thứ hữu dụng với người bản địa, mọi người nô nức bỏ tiền mua thuốc trị rắn cắn.

Tam Lại Tử đứng dậy, phải mông rồi nói với Tống Kha: “Họa sĩ Tống, anh cũng nên mua một liều thuốc trị rắn cắn đi”.

Tống Kha đáp: “Chỉ để bán một ít thuốc mà đùa với cả mạng sống”.

Người phụ nữ đứng đằng sau Tống Kha không biết biến mất từ lúc nào.

Con chó đứng dưới cây long não già nhìn Tống Kha rên rỉ, mắt nó rịn ra dịch thể nhờn nhờn.

Cũng đúng vào ngày chợ phiên 25 tháng Tư đó đã xảy ra một chuyện không ai tiên liệu trước được. Việc đó xảy ra đã tạo cơ hội cho chàng họa sĩ vắng khách trong thị trấn Đường vẽ truyền thần cho người chết.

Trái ngược hẳn với vẻ náo nhiệt của chợ phiên, hang núi Quá Phong Cốc nằm sau Ngũ Công Lĩnh lại vắng lặng khác thường. Nước suối róc rách chảy ra từ khe núi, đất bùn hai bên dòng suối mọc đầy cây trầu dai. Đây là thứ thảo thích ăn nhất. Bình thường, có rất ít người tới bờ suối nhổ cây trầu dai, hôm nay đúng ngày chợ phiên nên Quá Phong Cốc lại càng vắng vẻ, chỉ có gió thổi qua khe núi dưới ánh mặt trời.

Buổi trưa, có một phụ nữ quàng chiếc khăn hoa màu xanh da trời xuất hiện ở Quá Phong Cốc. Chọn chỗ cây trầu dai mọc tươi tốt nhất, đặt chiếc gùi trên vai xuống, cô gái ngồi xuống bắt đầu công việc của mình.

Người phụ nữ này chính là vợ Chung Thất – Thẩm Văn Tú.

Mọi phụ nữ trong thị trấn đều cho phép mình nghỉ vào ngày chợ phiên; hai, ba người cùng nhau đi ngắm chợ phiên, mua những thứ đồ mà mình thích hoặc đi xem mãi vớ. Đôi khi lại có những nghệ nhân múa rối dựng rạp biểu diễn trong phiên chợ, hầu hết các bà các cô đều bị thu hút bởi trò múa rối. Họ cùng khóc và cười theo số phận của những nhân vật trong vở rối, trong giây lát họ quên đi cuộc sống vất vả và khổ cực hằng ngày của bản thân. Thẩm Văn Tú là người cô độc, cô chẳng có lấy một người bạn ở thị trấn Đường. Chung Thất còn không cho phép cô ngồi nói chuyện nhà chuyện xóm với những người phụ nữ khác. Hơn nữa, cô lại là người phụ nữ được Chung Thất đưa về thị trấn trên đường đào tẩu từ tiền tuyến. Ngày đầu tiên cô được đưa về, phụ nữ trong thị trấn đã nhìn cô bằng ánh mắt khó hiểu. Những ánh mắt ấy giống hệt với ánh mắt họ quăng vào những cô kỹ nữ trong quán Tiêu Dao ở ngõ Hoàng Đế. Ngày chợ phiên đối với Thẩm Văn Tú là một sự giày vò, sự náo nhiệt của phiên chợ chỉ gợi lại hồi ức đau khổ nơi quê nhà của Thẩm Văn Tú. Cho nên người phụ nữ tha hương vô cùng cô độc này thường trốn ở nơi hẻo lánh vào những ngày chợ phiên náo nhiệt trong thị trấn.

Thẩm Văn Tú không ngờ cái ngày nắng rực rỡ này lại đen tối với cô như vậy.

Thực ra, lúc cô đi gùi ra khỏi thị trấn Đường, đã có một đôi mắt tàn độc, chất chứa thù hận dõi theo nhưng Thẩm Văn Tú không hề phát hiện ra.

Thẩm Văn Tú ngồi xuống nhổ cỏ, cặp mông tròn trịa săn chắc. Đôi mắt kia thấy cặp mông tròn trịa ấy đột nhiên nhảy chồm về phía sau cô như con báo nhảy khỏi lùm. Thẩm Văn Tú không chút phòng bị, nhanh chóng bị kẻ lạ mặt kia xô ngã. Người đàn ông khỏe mạnh như vâm kia lật quần cô từ phía sau, rồi lật người cô lại. Lúc này Thẩm Văn Tú đã nhìn rõ mặt hắn.

Lúc đầu, Thẩm Văn Tú thầm nghĩ mình đã gặp phải thổ phỉ Trần Lan Đầu rồi, Trần Lan Đầu luôn tấn công những phụ nữ làm việc một mình ở nơi hoang vắng. Hắn cứ thoắt ẩn thoắt hiện như cơn gió vậy. Nhưng người đàn ông này không phải thổ phỉ Trần Lan Đầu mà là Du Vũ Cường – anh hùng kháng Nhật về thị trấn được vài ngày.

Thẩm Văn Tú hét toáng lên: “Đồ súc sinh, mau thả ta ra! Thả ta ra!”

Thẩm Văn Tú vừa kêu la vừa cầu xe Du Vũ Cường. Du Vũ Cường nghiêng răng nói: “Hôm nay, ông đây sẽ làm súc sinh một lần, ông đây sẽ khiến thành đạo ngũ Chung Thất kia phải mọc sừng”.

Thẩm Văn Tú mặt mày mắng: “Súc sinh, mày bắt nạt một phụ nữ yếu ớt như tao thì sao đáng là hảo hán

chứ, mày có bản lĩnh thì giết chết Chung Thất đi. Mày làm vậy khác gì lũ quỷ Nhật chứ? Bỏ tao ra, đồ súc sinh”.

Du Vũ Cường không nói gì nữa, hấn điên cuồng xé quần áo Thẩm Văn Tú. Trong giây lát, cặp vú căng tròn với chi chít sẹo cùng tấm thân trần cũng đầy những vết sẹo to nhỏ của cô đã lộ ra. Du Vũ Cường ngậy người ra, ánh mắt hấn có phần dữ dội. Nhưng chẳng mấy chốc hấn lại bùng cháy ngọn lửa dục vọng, hấn đè lên người Thẩm Văn Tú. Hai bàn tay hấn nắm chặt hai bàn tay đang cố xé da thịt hấn của cô...

Gió vẫn bay lượn trong khe núi.

Những cây trấu đại ngã rạp trong gió.

Du Vũ Cường duỗi cánh tay trần ngời trên thảm cỏ hút thuốc, Thẩm Văn Tú cũng đang nằm cạnh Du Vũ Cường. Cô dùng quần áo che ngực, hai tay nắm chặt quần áo, nghẹn ngào khóc. Khuôn mặt xinh đẹp dưới ánh nắng của cô thật làm rung động lòng người.

Du Vũ Cường hút thuốc xong, thờ dài một tiếng rồi đứng dậy nhìn Thẩm Văn Tú đang đau đớn trên thảm cỏ. Du Vũ Cường nói to: “Tôi thừa nhận tôi là thằng súc sinh, nhưng trong lòng cô rõ hơn tôi nhiều, thằng Chung Thất nó còn súc sinh hơn tôi, tôi có thể cưỡng hiếp cô nhưng tôi sẽ không đánh cô. Đàn ông đánh đàn bà còn ra gì chứ”.

Nói xong, Du Vũ Cường xách bộ quân trang cũ của mình rào bước bỏ đi.

Thẩm Văn Tú nghẹn ngào, cuối cùng cô khóc rống lên.

Tiếng khóc của Thẩm Văn Tú bay theo gió trong Quá Phong Cốc tĩnh mịch.

Du Vũ Cường nghe thấy tiếng khóc của Thẩm Văn Tú nhưng không quay đầu lại.

Đêm tối om, gơ tay ra cũng không nhìn thấy năm ngón tay của mình. Tam Lại Tử nằm sau tượng ông bà Thổ Địa, không thể nào ngủ được.

Cả ngày hôm nay Tam Lại Tử rất hưng phấn vì được xem tiết mục biểu diễn đặc sắc của một người đã từng trải giang hồ. Sau khi phiên chợ tan, mọi người bỏ đi, Tam Lại Tử vẫn lưu luyến đứng nhìn người đàn ông trung niên mái vó và cậu thiếu niên thu dọn đồ nghề. Tam Lại Tử đột nhiên cảm thấy mê mẩn cuộc sống phiêu bạt giang hồ của họ. Hấn nghĩ nếu mình có bản lĩnh như thế thì tốt biết bao, có thể ngày ngày làm trò bán thuốc kiếm tiền ở cổng miếu Thổ Địa. Thậm chí hấn còn bước tới trước mặt người đàn ông mái vó, thành khẩn nói với ông ta: “Sư phụ, mong sư phụ mang tôi theo, tôi muốn được phiêu bạt giang hồ cùng hai người”.

Người đàn ông trung niên nhìn hấn một cái, đưa cho hấn một tờ tiền: “Cậu đi đi!”

Tam Lại Tử không nhận tờ tiền đó: “Tôi không cần tiền, tôi chỉ muốn phiêu bạt giang hồ cùng mấy người thôi”.

Cậu thiếu niên khuyen: “Anh cầm tiền đi mua thứ gì mà ăn”.

Tam Lại Tử đáp lại: “Tôi không phải là ăn mày, tôi không cần tiền của các người, tôi chỉ muốn được phiêu bạt giang hồ cùng mấy người thôi”.

Người đàn ông trung niên cầm lại tiền, không ngó ngang gì tới Tam Lại Tử nữa. Thu dọn đồ nghề xong, họ lên đường trong ánh chiều tà, đi tới nơi có phiên chợ khác.

Tam Lại Tử đi theo họ một đoạn được dài, người đàn ông trung niên quay đầu lại nói với hắn: “Anh về đi, đi theo chúng tôi cũng chẳng có tác dụng gì đâu. Chúng tôi kiếm được chút tiền cũng khó khăn lắm, còn phải nuôi mấy miệng ăn nữa. Thêm một người là thêm một gánh nặng, chúng tôi không thể đem anh đi cùng. Mau về đi, đừng đi theo nữa, chúng tôi phải đi gấp”.

Tam Lại Tử đứng nhìn họ lên con đường núi, rồi biến mất sau rặng núi. Hắn buồn bã đứng trong ánh chiều tà, đau khổ, người đàn ông trung niên không cần hắn, ngày mai hắn lại phải tới Ngũ Công Lĩnh tiếp tục đào huyệt cho chính mình.

Trong bóng tối, hắn nghe thấy tiếng gió gào thét bên ngoài miếu Thổ Địa. Một lát sau, trời vọng xuống một tiếng sấm. Những tia chớp rạch xé bầu trời ngoài miếu Thổ Địa, những tia chớp đó như một con rồng lớn đang nhe nanh múa vuốt. Tiếng mưa rơi lộp độp sau màn sấm chớp.

Cõi lòng Tam Lại Tử nặng nề trong tiếng mưa, miếu Thổ Địa bỗng trở nên buồn tẻ khác thường. Hắn nhớ lại giấc mơ tối hôm Tống Kha tới. Mấy hôm nay, giấc mơ đó cứ giày vò hắn. Chỉ khi đào huyệt, nỗi sợ hãi trong lòng hắn mới biến mất.

Ngày hôm đó, Tam Lại Tử mơ thấy cả Tống Kha và hắn đều chết, một cái chết không rõ ràng. Sau khi Tống Kha và hắn chết, rất nhiều người mặc áo trắng khiến hắn và Tống Kha rơi những ngôi mộ lộn xộn trên Ngũ Công Lĩnh. Hắn không nhìn rõ mặt những người mặc áo trắng, dường như họ không phải là người dân thị trấn Đường, tựa hồ họ tới từ một thế giới khác. Trên người họ tỏa ra luồng khí lạnh. Tống Kha và hắn được quán trong hai chiếc chiếu rách. Những người mặc áo trắng lạnh lẽo ném họ vào lùm cỏ dại trên sườn núi. Có một giọng nói âm u cất lên: “Tam Lại Tử đến cả huyệt mộ cũng chưa đào xong, chúng ta không cần phải chôn bọn chúng, cứ vứt xuống chỗ này. Chúng ta đi thôi!”. Đám người mặc áo trắng đó bỗng biến mất như hơi nước bốc hơi vậy. Tam Lại Tử bị quán trong manh chiếu rách, bỗng hắn nghe thấy tiếng cho sữa. Con chó thay lông đó sữa rồi nhảy về phía hắn, cắn chiếc chiếu rách, xác hắn lộ ra hoàn toàn trước mắt con chó. Con chó bắt đầu cắn chân hắn, dường như con chó đang ăn thịt hắn, sau đó ăn sạch sẽ người hắn, nó gặm từng miếng một giống như gặm khúc xương vậy. Tam Lại Tử hét lên thảm thiết, toàn thân hắn cứng đờ mặc cho con chó cắn xé... Lúc tỉnh lại, toàn thân hắn ướt đầm mồ hôi. Hắn liền cầu xin Thổ Địa: “Ông Thổ Địa ơi, con đã chết chưa vậy? Con đã chết chưa vậy?”

Chẳng có ai trả lời câu hỏi đó, chỉ có tiếng thở gấp gấp và nặng nề của hắn trong bóng tối.

Tam Lại Tử trở mình, tối nay kiểu gì cũng không ngủ được. Không ngủ được thì không có gì đau khổ hơn là việc nghĩ tới phụ nữ. Thị trấn Đường có nhiều phụ nữ như vậy, nhưng chẳng có lấy một người là của hắn. Đến cả bọn điểm giả trong thị trấn Đường cũng coi thường hắn, thậm chí đến cả mục góa Du Hoa Khô không đáng tiền kia cũng thường nhờ nước miếng vào hắn. Nghĩ tới phụ nữ, toàn thân Tam

Lại Tử nóng bừng. Hắn cảm tưởng như có hàng nghìn hàng vạn móng vuốt mèo đang cào xé tim hắn. Lúc này, hắn lại tưởng tượng cảnh Thẩm Văn Tú – vợ Chung Thất đang mưa với hắn. Thẩm Văn Tú là người phụ nữ xinh đẹp nhất thị trấn Đường, nhưng hắn có chết cũng không có được cô ta. Nghĩ mãi, nghĩ mãi cuối cùng hắn nghĩ tới cái chết. Có điều, chết cũng là chuyện không dễ dàng chút nào. Hắn đã treo lên cây long não già trước miếu Thổ Địa không biết bao nhiêu lần, hy vọng Thổ Địa sẽ trừng phạt hắn chết. Thế nhưng, Thổ Địa vẫn không cho hắn được toại nguyện, cứ bắt hắn phải sống trong sự giày vò và nỗi sợ hãi.

Tam Lại Tử bò dậy, hắn lách người qua tượng ông bà Thổ Địa, sau đó nhảy từ bàn thờ xuống rồi điên cuồng đi ra phía cửa miếu. Hắn lao vào màn mưa, hắn muốn cơn mưa như trút nước này sẽ dập tắt ngọn lửa dục vọng của hắn. Đột nhiên một tia sét sượt qua, cùng với ánh sáng lòe của tia chớp, hắn nhìn thấy một người mặc áo trắng không có mặt đang đứng hắn.

Trong đêm mưa bão đó, Chung Thất không về nhà, hắn ôm cô kỹ nữ Dương Phi Nga đang khóc thút thít ngủ khò khò.

Nước mưa lênh láng trên con đường nhỏ trong thị trấn Đường, nước dâng lên từ những chỗ trũng. Một người từ ngõ nhỏ đi ra, bước trên con đường nhỏ lát đá ngập nước đến cửa hiệu quan tài.

Du Vũ Cường nằm trong quan tài ngẫm nghĩ. Từ sau khi trở về thị trấn Đường, ban ngày hắn đi kể cho mọi người nghe chuyện kháng Nhật của mình, kể cho tới giờ ăn cơm, sau đó ăn tạm bữa cơm đạm bạc ở nhà ai đó. Dù gì cũng không phải những ngày tháng đói kém nên người ta cũng không để ý tới bát cơm đó lắm. Buổi tối, hắn sống trong cửa hiệu quan tài, ông chủ hiệu quan tài thì muốn đóng cho Du Vũ Cường một chiếc giường nhưng hắn từ chối. Hắn muốn ngủ trong quan tài, quan tài là chiếc giường tốt nhất trên thế giới này. Trương Thiếu Băng biết tính hắn nên cũng mặc.

Lúc Du Vũ Cường đang suy nghĩ thì bên ngoài vọng tới tiếng gõ cửa. Du Vũ Cường từ trong quan tài cảnh giác bó dậy.

Thị trấn Đường trở nên u uất, ẩm ướt trong màn mưa. Đây là mùa mưa ở thị trấn Đường, hằng năm cứ vào thời điểm này, mưa rất nhiều. Điều khiến người ta lo lắng là lượng mưa quá nhiều sẽ tạo thành nước lũ trên rừng rồi đổ xuống. Thị trấn Đường được xây dựng trên một bồn địa nhỏ, bốn bề là núi, nếu xảy ra lũ quét, thị trấn Đường chắc chắn sẽ bị nước lũ đe dọa. Mưa đã hai ngày không ngớt, nước suối đã dâng cao, dòng nước lớn màu vàng đục còn cuốn trôi cả cây cầu gỗ ở Ngũ Công Lĩnh. Hằng năm, cứ vào lúc này, lại có một chiếc thuyền gỗ đưa người qua bờ bên kia. Sau khi mùa mưa kết thúc, người ta xây lại cây cầu gỗ.

Người dân trong thị trấn Đường đều phấp phồng lo sợ, chốc chốc lại chạy ra xem nước bên khe suối đã dâng cao tới đâu. Tống Kha không có khái niệm này, anh không hề biết tới sự ghê gớm của lũ quét. Hôm nay đã sắp tới trưa mà anh vẫn chưa mở cửa, cũng chẳng có ai tới tìm anh. Mưa hôm nay không lớn lắm, nước mưa rơi trên mái hiên nhịp nhàng gõ vào thân kinh Tống Kha. Tống Kha dựng giá vẽ trên gác xép, anh chuẩn bị vẽ một số tranh sơn dầu. Nhưng khi cầm cọ vẽ, tim anh bỗng run lên. Tống Kha chợt nghĩ tới Tam Lại Tử. Kể từ sau lần gặp nhau trong ngày chợ phiên đó, hai ngày nay Tống Kha không thấy bóng dáng hắn đâu. Anh bỗng lo lắng về sự cô độc của mình ở thị trấn Đường.

Nghĩ tới Tam Lại Tử, Tống Kha chẳng còn hứng vẽ vờn nữa. Không biết có xảy ra chuyện gì với Tam Lại Tử không nữa?

Tống Kha cầm ô đi trên con đường nhỏ của thị trấn, một mùi tanh nhẹ tỏa ra. Người đi lại trên đường thưa thớt nên mùi tanh kia không thu hút sự chú ý của họ. Rất nhiều người trong thị trấn đã ra đập sông xem tình hình nước dâng rồi. Tống Kha đi về phía miếu Thổ Địa. Bóng dáng cao gầy của anh trông hơi thê thảm. Tống Kha đi tới trước cửa miếu Thổ Địa, cửa miếu vẫn mở. Chỉ khi đi ngủ vào buổi tối, Tam Lại Tử mới thỉnh thoảng đóng hai cánh cửa to nặng đó lại.

Tống Kha đứng ở cửa miếu gọi to: “Tam Lại Tử!”.

Trong miếu không có ai trả lời.

Tống Kha liền đi vào trong miếu.

Tống Kha không tìm thấy Tam Lại Tử, anh chỉ nhìn thấy những dụng cụ đào huyết của hắn trong góc miếu. Điều đó chứng tỏ hắn không có ở sườn núi Ngũ Công Lĩnh. Vậy thì hắn đi đâu đây? Sau khi tới thị trấn Đường, dường như ngày nào anh cũng gặp Tam Lại Tử, tận đáy lòng anh đã coi con người khốn khổ bị người dân trong thị trấn Đường khinh bỉ này là bạn.

Anh bắt đầu phấp phỏng lo âu nhưng cũng chẳng ích gì. Trong thị trấn Đường xa lạ này, tuy nói là không lớn lắm, chẳng qua chỉ là con đường nhỏ với vài cái ngõ dài mấy dặm, nhưng muốn tìm một người cũng chẳng dễ chút nào.

Tống Kha bắt lực thở dài. Đúng lúc anh định rời khỏi mđi thì gặp một người ướt như chuột lột xông vào. Người không mang bất cứ một dụng cụ đi mưa nào này là Du Vũ Cường. Trong tay hắn ta cầm một con dao sắc nhọn. Mặt Du Vũ Cường hiện rõ vẻ hung tợn, hắn ta lớn tiếng hỏi Tống Kha: “Họa sĩ Tống, anh có thấy Tam Lại Tử không?”

Tống Kha lắc đầu đáp lại: “Tôi cũng đang tìm anh ta đây”.

Du Vũ Cường liếc nhìn Tống Kha một cái: “Anh tìm Tam Lại Tử làm gì vậy? Có phải cũng muốn hắn đào huyết cho anh không?”

Tống Kha lắc lắc đầu.

Du Vũ Cường nói tiếp: “Anh không tìm hắn đào huyết thì còn chuyện mẹ gì chứ. Tam Lại Tử sinh ra là để đào huyết cho người khác, ai còn có thể đào huyết giỏi hơn hắn chứ? Người như vậy vẫn chưa được sinh ra ở thị trấn Đường. Đúng rồi, nếu anh tìm thấy Tam Lại Tử, thì nhấn với hắn rằng Du Vũ Cường tôi tới tìm. Bảo hắn đào một cái huyết, hôm nay không phải Chung Thất chết thì tôi chết. Thôi không phí lời với anh nữa, tôi phải đi tìm Chung Thất tính sổ”.

Tống Kha sợ hãi nhìn Du Vũ Cường cầm con dao sắc nhọn lao vào màn mưa.

Tống Kha đột nhiên nói to theo bóng của Du Vũ Cường: “Tam Lại Tử đã đào xong huyết ở Ngũ Công Lĩnh rồi”.

Du Vũ Cường đội mưa chạy tới trước quầy bán thịt của Trịnh Mã Thủy, hẩn giấu con dao nhọn vào đồng thịt lợn để trên bàn. Quệt nước mưa vương trên mặt, hẩn nói: “Mã Thủy, cắt cho tôi một miếng thịt”.

Do trời mưa nên việc buôn bán rất ế ẩm, con lợn Trịnh Mã Thủy giết sáng hôm qua còn để đến hôm nay. Thấy Du Vũ Cường tới mua thịt, khuôn mặt béo phì nhón mỡ của Mã Thủy lộ vẻ vui mừng: “Vũ Cường, cậu muốn lấy bao nhiêu?”

Du Vũ Cường sùng sộ hỏi lại: “Anh nói xem tôi có thể ăn được bao nhiêu?”

Trịnh Mã Thủy cười hì hì: “Tôi làm sao biết cậu có thể ăn được bao nhiêu?”

Du Vũ Cường không nhẫn nại được nữa: “Nói vớ vẩn ít thôi, mau cắt cho tôi một cân thịt đi!”

Trịnh Mã Thủy cười đáp lại: “Được thôi, cắt cho cậu một cân thịt ngon. Vũ Cường à, tôi cũng phải nói rõ, con lợn này giết ngày hôm qua. Thịt không được tươi lắm, nhưng tôi đảm bảo vẫn chưa hỏng, giá tiền có thể giảm một nửa. Dù gì tôi cũng chỉ còn chừng này, phải bán gấp thôi”.

Nhưng trong lòng Mã Thủy lại nghĩ thầm: “Mẹ mày chứ, chẳng qua cũng chỉ là thằng côn đồ, còn bày đặt dử dẩn với ông. Con dao mổ lợn trong tay ông cũng không phải để chơi đâu, biết điều thì đừng có làm ông tức đấy”.

Du Vũ Cường nhìn Trịnh Mã Thủy cắt xong thịt, chẳng cân kéo gì đã dùng sợi rơm ướm buộc lại. Du Vũ Cường tức tối nói: “Không cần phải buộc đâu! Bây giờ tôi ăn hết chỗ thịt này luôn”.

Trịnh Mã Thủy ngạc nhiên tròn tròn mắt: “Cậu nói gì vậy?”

Du Vũ Cường không thềm để ý tới Mã Thủy, hẩn vung con dao nhọn để trên bàn cắt miếng thịt thành từng miếng nhỏ. Sau đó hẩn nhảy phắt lên chiếc bàn để thịt, dùng mũi dao nhọn chọc một miếng thịt đưa vào mồm. Du Vũ Cường cố nhai miếng thịt sống, nhai được vài cái liền nuốt xuống họng. Sau khi nuốt xong miếng thịt đầu tiên, Du Vũ Cường quay sang Trịnh Mã Thủy đang đứng như trời trồng tại đó: “Mẹ kiếp, thịt của mày đúng là chẳng tươi tí nào”.

Trịnh Mã Thủy gật đầu lia lịa: “Đúng vậy, đúng là không tươi thật. Tôi chẳng phải đã có lời với anh rồi đó thôi”.

Trịnh Mã Thủy hoài nghi, có lẽ Du Vũ Cường điên rồi. Mà nếu như hẩn không bị điên thì ăn hết một cân thịt lợn sống kia cũng điên thôi. Theo cách nói của người dân trong thị trấn, ăn thịt lợn sống sẽ mắc bệnh lợn điên. Bệnh lợn điên là bệnh điên không chữa được, mắc chứng bệnh này cũng không sống lâu được.

Trịnh Mã Thủy đứng ngây ra nhìn Du Vũ Cường nhét từng miếng thịt lợn sống vào miệng.

Mạch máu hai bên huyết thái dương của Du Vũ Cường nổi lên như con giun. Lúc này có vài người vây lại xem. Có người nói với hẩn: “Du anh hùng à, anh không nên ăn thịt lợn sống như vậy, sẽ bị bệnh lợn

điền đầy”.

Du Vũ Cường vừa nhai vừa nói: “Tôi ăn cả thịt người chết rồi ấy chứ, tôi sợ gì cái thứ thịt lợn sống này”.

Mắt Du Vũ Cường vẫn đỏ. Bộ dạng ăn thịt lợn sống của hắn giống như đang ăn thịt người vậy. Đúng là đáng sợ vô cùng. Lúc này, vợ của Chung Thất – Thẩm Văn Tú đang trốn sau bức tường trong ngõ nhỏ nhìn Du Vũ Cường ăn thịt lợn sống. Mắt cô nhòe lệ.

Du Vũ Cường nhanh chóng ăn hết một cân thịt lợn sống, quệt mồm rồi nói to với Trịnh Mã Thủy: “Bao nhiêu tiền?”

Trịnh Mã Thủy đáp lại: “Người anh em Vũ Cường, cân thịt này coi như tôi tặng cậu, không lấy tiền đâu. Cậu đi đi, nếu như vẫn muốn ăn thịt lợn, cậu cứ tới đây ăn bao nhiêu cũng được. Tôi bao hết, ai bảo cậu là anh hùng chứ?”

Du Vũ Cường móc ra một đồng bạc trắng từ trong túi bộ quân phục cũ ném xuống bàn: “Mày cho rằng ông là ăn mày hả? Đồ chó ghê! Cát tiền đi, không cần thối lại đâu. Nếu ông mày còn sống trở về ăn thịt lợn của mày thì tính sau nhé. Mày yên tâm đi, đồng tiền này là ông mày đổi bằng mạng sống đấy, không phải làm thổ phỉ ăn cướp đâu”.

Du Vũ Cường nói xong liền xách con dao nhọn vừa cắt thịt còn nhòn mỡ tiến về ngõ Hoàng Đế. Nước mưa hắt trên người hắn lộp bộp, mưa lại dày hơn. Một vài người đi theo hắn. Lúc hắn sắp vào ngõ Hoàng Đế, ông chủ hiệu quan tài Trương Thiếu Băng cầm chiếc ô bằng giấy dầu đuôi theo, chặn Du Vũ Cường lại:

“Người anh em Vũ Cường, hôm nay cậu sao vậy? Cậu muốn làm gì thế? Mau về đi, cậu có thể về được tới đây đã là phúc to mệnh lớn. Máy hôm nay tôi đã lo cho cậu một mối, đang chờ ngày tốt sẽ tiến hành. Sao cậu lại nghĩ quẩn thế hả, nó là thằng đào ngũ, cậu là anh hùng, dù gì cũng phải tiếp tục sống chứ?”

Du Vũ Cường đẩy Trương Thiếu Băng ra nói: “Thiếu Băng à, anh là anh em của tôi, tôi biết anh nhất, đến cả quan tài trong cửa hiệu cũng khiến anh sợ. Anh phải sống cho tốt vào, trên anh còn có cha mẹ, dưới anh còn có con cái, tôi khác anh. Thằng em này vẫn độc thân, chẳng tiếc gì cái mạng thối này. Anh đừng cản tôi, nếu như anh thực sự nhận thằng em này, thì nếu tôi chết anh bố thí cho tôi một cỗ quan tài tốt là tôi mãn nguyện lắm rồi”.

Trương Thiếu Băng biết tính khí của Du Vũ Cường, đã quyết tâm làm gì thì không ai có thể ngăn được. Chỉ còn biết giương mắt nhìn theo.

Du Vũ Cường tiến tới trước cửa ủy ban thị trấn.

Lúc đó, Chủ tịch Du Trường Thủy đang đánh mát chược với ba vị chức sắc khác. Những ngày mưa gió thế này rất thích hợp cho việc chơi bài. Đúng lúc họ đang chơi say sưa thì một đội viên đội bảo vệ hốt hải chạy vào báo tin: “Hồng rồi, có chuyện rồi”.

Du Trường Thủy cầm quân mặt chược bình tĩnh hỏi: “Xảy ra chuyện gì mà hót hơ hót hải vậy? Có phải chuyện nước suối dâng cao hay thờ phỉ Trần Lan Đầu lại cướp của nhà ai phải không?”

Đội viên đội bảo vệ nói: “Đều không phải, nước lớn vẫn chưa vượt qua mức cảnh báo đê, Trần Lan Đầu cũng không cướp đồ của nhà ai, đã lâu không nghe thấy tin gì của hắn. là chuyện cháu ngài – Du Vũ Cường tới gây chuyện”.

Bàn tay đang cầm quân bài mặt chược của Du Trường Thủy run lên: “Cậu nói lại lần nữa đi! Là ai tới gây chuyện hả?”

Đội viên đội bảo vệ nói: “Là cháu ngài – Du Vũ Cường đó”.

Du Trường Thủy thờ dãi nói tiếp: “Thằng súc sinh này cuối cùng cũng dẫn xác tới”.

Tiếp theo, ông hỏi đội viên đội bảo vệ: “Thế đội trưởng của các cậu đâu hả?”

Đội viên đội bảo vệ nói: “Chủ tịch, chẳng phải ông bảo đội trưởng chúng tôi sang quán rượu Hồng Phúc đặt món đó sao?”

Du Trường Thủy ừm một tiếng rồi đứng dậy đi ra ngoài. Ba vị chức sắc cũng đứng dậy đi theo sau. Du Trường Thủy đứng ở trước cổng ủy ban, nghiêm nghị nhìn Du Vũ Cường đang ướt như chuột lột trong màn mưa.

Mắt Du Vũ Cường vẫn đỏ hung tợn, vẻ sát khí đằng đằng. Trên tay hắn vẫn nắm chắc con dao nhọn. Lưỡi dao có vài chỗ gỉ, không hiểu có phải là do giết người không nữa. Vết gỉ trên dao có phải là vết máu người chưa được chùi sạch không?

Du Trường Thủy cười nhạt một tiếng rồi nói: “Cháu về bao lâu rồi? Sao bây giờ mới tới gặp chú, tốt xấu gì thì chú cũng là chú ruột cháu, tốt xấu gì thì chú cũng đã nuôi dưỡng cháu từ lúc bé. Sao cháu lại hận chú như vậy?”

Du Vũ Cường lạnh lùng hỏi lại: “Chung Thất đâu?”

Du Trường Thủy trầm nghĩ, chắc chắn giờ này Chung Thất đang trốn trong quán rượu Hồng Phúc không dám lộ mặt ra. Du Trường Thủy nhìn thấy mấy cậu bảo vệ đang cầm súng moze đứng cạnh Vũ Cường, ông ta lạnh lùng hỏi tiếp: “Cháu tìm Chung Thất làm gì?”

Du Vũ Cường vẫn lạnh lùng đáp: “Đây là việc giữa tôi và Chung Thất, không liên quan gì tới ông cả. Tôi hỏi ông một lần nữa Chung Thất đâu?”

Du Trường Thủy đáp: “Chân là chân của hắn, hắn đi đâu là việc của hắn, chú làm sao biết được chứ? Nếu cháu tới tìm chú thì mau vào trong nói chuyện, dù gì chúng ta cũng là chú cháu ruột. Nếu như cháu không có việc gì, đi đâu thì đi đừng đứng ở đây ảnh hưởng tới công việc của ủy ban”.

Du Vũ Cường tức tối đáp lại: Chung Thất là con chó dưới chân ông, ông nói với nó hôm nay có tôi thì không có nó, có nó thì không có tôi. Tôi sẽ chờ nó trên nghĩa trang Ngũ Công Lĩnh, nếu nó là đàn ông thì tới gặp tôi. Hôm nay, nếu nó không tới, ngày mai tôi vẫn sẽ đến lấy mạng của nó”.

Tiếp đó, Du Vũ Cường lại gầm lên: “Chung Thất! Mẹ kiếp nghe ông mày nói đây, tao biết mày bây giờ đang trốn trong ủy ban. Nếu mày còn là đàn ông thì hãy tới Ngũ Công Lĩnh, mày cũng có thể mang theo sủng moze của mày. Tao chờ mày đấy!”

Du Vũ Cường khệnh khăng bỏ đi.

Sau khi Du Vũ Cường đi khỏi ngõ Hoàng Đế, Chung Thất mới lò dò chui ra khỏi quán rượu Hồng Phúc. Du Trường Thủy lạnh lùng nói với hắn: “Sao cậu lại gây sự với cái thằng nghiệp chùng đó? Từ nhỏ nó đã không nghe lời tôi, tôi đánh, tôi chửi nó, nó không những không phục sự dạy dỗ của tôi mà còn hận tôi. Mới sáng sớm nó đã rời khỏi nhà đi lang thang. Cậu làm ầm lên với nó, cậu đã có kế hoạch nào chưa?”

Sắc mặt Chung Thất tối sầm như bầu trời âm u vậy.

Rất nhiều người trong thị trấn Đường đều biết, sắp xảy ra chuyện rồi. Chỉ có anh chàng tha hương Tống Kha chẳng biết gì về những chuyện sắp xảy ra. Anh vẫn đóng chặt cửa hiệu, ngồi trên gác xép lo lắng cho Tam Lại Tử. Tống Kha thổi tiêu, tiếng tiêu xuyên qua chấn song cửa sổ bay ra thị trấn Đường hoang tàn trong màn mưa.

16

Tới đêm thì tạnh mưa. Bầu trời và mặt đất tối om. Du Vũ Cường toàn thân run rẩy vừa ngồi bên cạnh miệng huyệt Tam Lại Tử đã đào sẵn vừa thở phì phò. Hắn nghe thấy tiếng gào thét của những cuộn sóng nước lũ. Hắn đã chờ ở đây hơn nửa ngày, nhưng vẫn không thấy Chung Thất tới. Thực ra, hắn đã biết trước là Chung Thất sẽ không tới chỗ hẹn, bởi nếu Chung Thất dám tới chỗ hẹn, thì đã không làm thằng đào ngũ. Du Vũ Cường nghiêng chặt răng rồi cắm con dao nhọn xuống đất.

Trong lúc người anh hùng không có đất dụng võ Du Vũ Cường chán nản cắm mũi dao nhọn xuống đất thì một đội viên đội bảo vệ đang lách vào ngõ nhỏ nhà Chung Thất tìm hắn. Cửa nhà Chung Thất vẫn đóng chặt, đội viên đội bảo vệ có thể nhìn thấy ánh đèn bên trong qua khe cửa. Cậu bảo vệ gõ cửa, lúc này tuy mưa đã tạnh nhưng trên mái hiên vẫn nghe thấy tiếng mưa tí tách. Cậu bảo vệ thấy bên trong không có động tĩnh gì liền gõ mạnh vào cửa lần nữa. Cậu ta đợi một lát thì nghe thấy tiếng bước chân nhỏ nhẹ chậm chậm đi tới sau cánh cửa. Bên trong vọng ra giọng phụ nữ rất cảnh giác, giọng nói pha chút sợ hãi: “Ai đấy?”

Cậu bảo vệ nói: “Em là Trư Cốc đây chị à”.

Thảm Văn Tú kiểm chế tâm trạng phức tạp của mình: “Có chuyện gì vậy?”

Trư Cốc nói tiếp: “Đội trưởng Chung bảo em tới báo tin cho chị, tối nay đội trưởng không về đâu”.

Tim Thảm Văn Tú đập loạn xạ: “Đội trưởng của các cậu không... không gặp chuyện gì đấy chứ?”

Trư Cốc đáp: “Chị cũng quan tâm đến đội trưởng nhỉ, đội trưởng của bọn em đúng là rất may mắn mới lấy được người vợ tốt như chị. Chị yên tâm đi, đội trưởng Chung không gặp chuyện gì đâu, lúc này anh ấy đang còn uống rượu với Chủ tịch Du”.

Trư Cốc đi rồi, Thẩm Văn Tú liền đi vào phòng khách. Bà mẹ chồng đang ăn cơm liền buông đũa hỏi: “Ai vậy?”

Hai đứa con nhỏ của Thẩm Văn Tú ngây thơ nhìn mẹ.

Cô cố gượng cười đáp lại: “Là Trư Cốc tới báo tới nay Chung Thất không về”.

Bà mẹ chồng thở dài than: “Cái thằng súc sinh! Nó đã không coi nơi này là nhà nữa rồi. Nếu mẹ không mắng nó buổi tối không về nhà thì cũng phải báo cho người nhà một tiếng thì chắc nó cũng không bảo bọn tay sai về báo. Thằng súc sinh này sớm muộn gì rồi cũng xảy ra chuyện thôi. Văn Tú à, vào cái nhà này thiệt thòi cho con nhiều quá, nếu không có con thì mẹ đã sớm bị nó làm cho tức chết rồi, xương cốt cũng mục nát dưới mồ rồi. Văn Tú à, thằng súc sinh này đã không coi con là người, nó lại còn độc ác giày vò con như vậy. Nó không phải là người. Sao mẹ lại có thể đẻ ra một thằng con khốn nạn như vậy chứ. Văn Tú à, mẹ biết trong lòng con có nỗi khổ không nói ra, vì hai đứa con thơ và nắm xương già này con mới cố chịu đựng. Mẹ đền bù cho con thay thằng súc sinh kia cũng được, mẹ có quỳ xuống khấu đầu trước con cũng được, có điều con đừng có nghĩ quẩn, có nhiều chuyện không nên chất chứa trong lòng. Đó là số mệnh cả rồi”.

Thẩm Văn Tú không nói gì, cô cầm bát cơm rồi lấy đũa và cơm vào miệng, nước mắt lã chã tuôn rơi. Lúc này, trong lòng cô vang lên câu ca dao buồn. Câu ca dao này khiến linh hồn yếu ớt của cô run lên. Trong đêm tối trời này liệu sẽ xảy ra chuyện gì khó tưởng tượng đây?

Đêm đã về khuya.

Gió thổi qua ngọn núi hoang.

Tiếng côn trùng vang lên từ bốn phía như chống chọi với tiếng gào thét của khe suối. Những con đom đóm phát ra những đốm sáng li ti trong sườn núi tối tăm, trông như hàng nghìn hàng vạn con mắt của hồn ma.

Con suối cũng trở nên rộng lớn và phát sáng trong bóng tối một cách ma quái, khiến người ta lạnh cả người.

Du Vũ Cường vẫn ngồi bên cạnh miêng huyết mà Tam Lại Tử đào sẵn nhìn dòng suối. Cây dao gủ nhọn cắm trên đám bùn trước mặt Du Vũ Cường lặng câm. Dao nhọn không biết nói, không thể nói cho hẳn những nguy hiểm ẩn chứa trong đêm tối như thế này. Quần áo Du Vũ Cường ướt đầm, dính chặt vào người hẳn không còn cảm thấy lạnh nữa. Ngược lại, người hẳn như bốc ra luồng nhiệt, trong luồng nhiệt còn phảng phất mùi mồ hôi nồng nồng.

Trong đầu hẳn chỉ hiện lên hình ảnh Thẩm Văn Tú trần truồng nằm co quắp trên giường, hai tay ôm đầu, trong khi đó, Chung Thất với khuôn mặt biến dạng đang vung roi da quật điên cuồng vào người cô. Thân hình lỏa lồ của Thẩm Văn Tú co quắp lại, miệng kêu gào tuyệt vọng...

Đầu Du Vũ Cường lại nóng lên.

Đúng vào lúc này, Du Vũ Cường nghe thấy tiếng hát.

Tiếng hát rất thê lương.

Chàng ơi, tấm lòng em còn cao hơn trời xanh,

số mệnh em bạc bẽo hời chàng.

Chàng ơi, khối tan rồi nước chảy đi,

trái tim em tan vỡ rồi hời chàng.

Chàng ơi, trời xa quá đường dài quá,

không biết phải tìm chàng chốn nào đây hời chàng.

Chàng ơi, gió lớn mưa rơi gấp,

nước mắt và máu em hòa vào nhau hời chàng.

...

Khi có một người đàn ông trong thị trấn chết, người vợ đưa tang mới hát những ca từ bi thảm như vậy. Bài ca bi ai vọng lên từ bờ suối càng thảm thiết hơn. Du Vũ Cường không tin nổi vào tai mình, đã nửa đêm canh ba rồi làm gì có ai lại hát bài ca thống thiết này bên bờ suối. Hắn vớ lấy con dao đang cắm trong bùn rồi rạch một đường trên cánh tay, cảm giác đau đớn khiến hắn tỉnh táo lạ thường. Tiếng ca bi thảm đó bay bổng rất thật trong dải đất hoang rộng lớn. Du Vũ Cường nghe xem đó là giọng của ai. Sau khi nhận ra đó là giọng của ai, hắn liền đứng dậy, tay cầm chắc con dao gỉ nhọn, bước thấp bước cao đi về hướng con suối. Sau lưng hắn vọng tới tiếng sấm rền.

Du Vũ Cường đứng bên bờ dưới nghe tiếng hát bi thảm, tâm trạng vô cùng phức tạp. Giọng ca của người phụ nữ đó vừa thê lương vừa tuyệt vọng, nó trở nên yếu ớt trong tiếng gào thét của dòng nước lớn. Du Vũ Cường cảm nhận thấy máu và nước mắt trong giọng ca của người phụ nữ... Du Vũ Cường nhìn sang bờ bên kia, nhưng chẳng thấy gì, bờ bên kia đơn giản như chốn tận cùng của địa ngục.

Dòng suối bình thường chỉ rộng khoảng mười mấy mét, lúc này như một con sông. Nước lớn dâng tràn toàn bộ hai bên bờ, trên dòng nước có một vòng xoáy to, dường như nó muốn nuốt hết mọi vật trên sông. Tiếng gào thét của nước lũ càng làm tăng vẻ đáng sợ của con suối, Du Vũ Cường cảm thấy có hàng nghìn hàng vạn hồn ma đang vật vờ kêu gào trên sông.

Đột nhiên có một tia sét sáng xé rách bóng tối bờ bên kia, trong giây lát Du Vũ Cường nhìn thấy một người phụ nữ đang đứng trên đập sông. Một luồng máu nóng đổ lên não, hắn hướng về bờ bên kia gọi to: “Chờ tôi với!”

Du Vũ Cường buộc chặt thắt lưng, cầm con dao vào, chỉ nghe “ùm” một tiếng, hắn đã nhảy xuống dòng nước lớn. Tiếng hát bên bờ kia tắt ngấm, cùng lúc đó vọng tới tiếng kêu thét...

Đêm đã khuya, thị trấn Đường trong sự tĩnh lặng vẫn ẩn chứa sự náo động. Tống Kha mở mắt sau khi ngọn đèn dầu lay lắt. Cả người anh như bị một sợi dây vô hình trói chặt, không cựa quậy được, đây không phải lần đầu anh gặp chuyện như vậy. Từ lúc anh tổng những bức tranh truyền thần người chết vào găm giường, hằng đêm sau khi đèn tắt anh luôn bị đánh thức bởi những giọng nói âm u, sau đó toàn thân cứng đờ, anh phải nằm nghe họ kể nguyên nhân cái chết của mình. Dường như mỗi ngày lại xuất hiện một hồn ma khác nhau kể những câu chuyện liên quan tới cái chết của họ, Tống Kha nghe rồi rợn tóc gáy nhưng anh chẳng có cách nào để từ chối cả. Anh lại phải chờ đợi trời sáng trong nỗi sợ hãi, anh biết rõ, sau khi trời sáng anh sẽ bình tĩnh trở lại, anh sẽ quên tiệt mọi chuyện đã xảy ra đêm qua.

Ví như tối nay, xuất hiện trong đêm là người thợ cắt tóc đã chết. Ông thợ cắt tóc vừa xuất hiện đã lấp bắp nói: “Tôi, tôi, tôi chết, chết oan lắm...”. Tống Kha không nhìn thấy mặt ông ta, đến cả hình dáng anh cũng không trông rõ. Dường như anh cảm thấy ông thợ cắt tóc đang run rẩy đứng cạnh giường, tay cầm tông đơ sắc. Tống Kha lo lắng chỉ sợ ông thợ cắt tóc đang tay ra, ấn đầu anh xuống rồi dùng tông đơ sắc đó cạo lên đầu lên mặt anh. Cuối cùng, dùng dao cắt cổ anh.

Ông thợ cắt tóc lấp bắp kể cho Tống Kha nghe câu chuyện về cái chết của mình:

“Một đêm tối trời, có người trèo tường vào nhà tôi. Người đó là thổ phỉ Trần Lan Đầu. Trần Lan Đầu chìa súng moze, lôi tôi ra khỏi chăn. Tôi sợ tới mức vãi cả ra quần. Trần Lan Đầu nói: ‘Không phải sợ đâu, ông đây chỉ vì tóc dài quá nên muốn mày cắt tọc cho thôi mà’. Tôi gật đầu lia lịa: ‘Được, được, được, tôi cắt cho ngài, tôi cắt...’. Trần Lan Đầu cất súng moze đi phàn nàn: ‘Mẹ mày, cái thằng đến nói còn không nói được nên lời mà cắt tóc đẹp được sao, lại còn là thợ cắt tóc nổi tiếng nhất thị trấn Đường này nữa chứ, chẳng còn lý lẽ gì nữa’. Nếu là người bình thường hay kể cả là ông chủ tịch có ngồi trước mặt thì tôi cũng không sợ mà có khi còn làm trò cười cho họ được. Nhưng đây lại là tên thổ phỉ khét tiếng vùng này tìm đến cắt tóc thì làm sao tay chân tôi không run cho được? Không chỉ tay chân run mà đến mồm miệng tôi cũng run. Tôi không ngờ rằng chính sự sợ hãi đến run lẩy bẩy ấy đã gây nên cái chết cho mình. Tôi càng để ý tới thằng thổ phỉ có tiếng giết người không chớp mắt trước mặt kia, thì mạng sống của tôi càng bị đe dọa. Giá như tôi cắt cho hẩn với tâm trạng bình tĩnh như cắt tóc cho một người bình thường thì có lẽ đã sống thêm được vài năm rồi. Chính lúc cạo xong đầu cho Trần Lan Đầu, tôi định tĩa tót lại cho đẹp, cho sạch sẽ hơn một chút thì chiếc dao cạo trong bàn tay lại rơi xuống làm rách đầu hẩn. Tôi sợ hãi tột độ, không biết phải làm gì với chiếc dao cạo trong tay. Trần Lan Đầu quệt tay vào chỗ bị thương, hẩn sờ thấy máu, máu khiến bản tính hoang dã của hẩn nổi lên. Hẩn đưa ngón tay dính máu vào mồm liếm ngon lành, sau đó lạnh lùng nói: ‘Mày muốn giết tao phải không?’. Tôi khua khua cái dao cạo, muốn giải thích gì đó, nhưng lưỡi ríu lại: ‘Tôi, tôi, tôi, muốn, muốn, không, giết, giết...’. Tôi còn chưa nói hết câu thì tiếng súng của Trần Lan Đầu đã vang lên...”

Lúc hồn ma của ông thợ cắt tóc đang trình bày cho Tống Kha nghe nguyên nhân cái chết của ông ta thì bóng một người phụ nữ áo trắng thân bí xuất hiện ở cửa hiệu truyền thần. Người phụ nữ ấy đứng trong bóng tối thờ hồng hộc. Bỗng con chó thay lông từ trong bóng tối chạy tới, đứng cách người đàn bà áo trắng một trượng rồi liên tục tru tréo. Người đàn bà áo trắng lùi lại mấy bước, con chó lại tiến thêm mấy bước. Người đàn bà áo trắng dừng lại, con chó cũng đứng lại rồi hướng về người đó gầm gừ. Tiếng sấm nổi lên, gió cứ thổi trên con đường nhỏ. Người đàn bà áo trắng nhìn con chó một lát thì quay người bỏ đi. Những giọt mưa to như hạt đậu rơi xuống, tiếp đó mưa rơi xối xả.

Sau khi hồn ma người đàn bà áo trắng rời khỏi con đường nhỏ, cửa của hiệu quan tài bật mở. Hai người một trước một sau bước vào trong. Đúng lúc đó có người dậy đi vệ sinh vô tình nhìn thấy cảnh

này. Người kia đi vệ sinh xong liền lén lút đi tới cửa hiệu quan tài, đó là tiếng phát ra khi nam nữ làm tình với nhau. Kẻ lắm điều này chính là đội viên đội bảo vệ Trư Cốc.

Trư Cốc cười nhả nhổ trong bóng đêm rồi chạy như bay về ngõ Hoàng Đế.

Sắc mặt Dương Phi Nga đỏ ửng, mí mắt sưng phồng. Trong ánh đèn mờ mờ, cô ném cái nhìn đầy thù hận vào kẻ đang nằm cạnh mình – Chung Thất. Cô đã có ý đồ giết hắn, đã mấy lần cô muốn dùng kéo đâm vào tim Chung Thất, nhưng lại không xuống tay được, dù phần dưới của cô đã toét ra, đã chảy máu khiến cô đau đớn. Dương Phi Nga chỉ có thể dần dần dùng những thủ đoạn khác nhau để giết Chung Thất trong tưởng tượng. Đúng lúc Dương Phi Nga đang bay bổng với tưởng tượng của mình thì nghe thấy tiếng gõ cửa gấp gấp vọng tới từ bên ngoài quán Tiêu Dao.

Chung Thất bị Dương Phi Nga lay dậy. Hắn liền mắng cô: “Đồ điếm thói tha, mày muốn chết hả, đến cả ngủ cũng không cho ông ngủ”.

Dương Phi Nga đáp: “Vừa nãy má mì Lý ở bên ngoài gọi anh, nói rằng xảy ra chuyện rồi”.

Chung Thất nghe thấy cô nói vậy từ trên giường liền bật dậy, vội vàng vớ lấy khẩu súng moze dưới gối: “Đã xảy ra chuyện gì?”

Dương Phi Nga trả lời: “Em không biết, má mì Lý bảo anh ra ngoài ngay”.

Chung Thất nhanh chóng mặc quần áo, chạy vụt ra khỏi quán Tiêu Dao.

Trư Cốc thấy Chung Thất hoảng loạn đi ra liền cun cút đi theo, rồi ghé vào tai Chung Thất nói nhỏ vài câu. Chung Thất nghe xong, nghiêng răng ken két: “Mày nói thật chứ?”

Trư Cốc đáp: “Những gì em nói không sai chút nào, nếu như có nửa câu là dối trá, em sẽ bị sét đánh chết”. Trư Cốc vừa nói xong, một tiếng sấm vang rền trên bầu trời. Trư Cốc toàn thân run rẩy. Chung Thất nói tiếp: “Tao sẽ nói chuyện này với Chủ tịch Du, xem ông ấy xử trí thế nào, mẹ kiếp thằng Du Vũ Cường, sao thằng ấy lại dám làm những chuyện trái đạo lý như vậy chứ”.

Chưa đầy nửa canh giờ sau, cánh cổng lớn của ủy ban mở toang. Một đám bảo vệ từ trong đó xông ra. Chúng được trang bị súng ống đầy đủ, cầm đuốc ùn ùn đi trên con đường nhỏ dưới sự chỉ huy của Chung Thất và Trư Cốc. Mưa càng lúc càng to, đây đúng là một đêm khiến người ta cảm thấy bất an.

Con chó thay lông kia vẫn sủa trước cửa hiệu truyền thần.

Một ngày mới sắp bắt đầu, nhưng Tống Kha vẫn không nhìn thấy Tam Lại Tử. Sự mất tích của hắn chẳng mấy may quan trọng đối với người dân trong thị trấn. Mọi người chỉ nghĩ tới hắn khi có người chết mà thôi, họ sẽ gọi hắn tới đào huyệt. Bởi huyệt mộ hắn đào vừa to vừa sâu, tạo cảm giác thanh thản cho người chết. Tống Kha cảm thấy mình và Tam Lại Tử giống nhau, lúc bình thường họ là những người có cũng được mà không có cũng chẳng sao, họ đều là người sống vì người chết. Buổi trưa hôm nay, Tống Kha tỉnh dậy, anh mở cửa sổ trên gác xép, một luồng khí ẩm áp phả vào mặt, anh nhìn thấy ánh nắng mặt trời. Một tia nắng từ đám mây chiếu nghiêng nghiêng vào trong, ngẫu nhiên lại chiếu

đúng vào mặt Tống Kha. Khuôn mặt xanh xao của Tống Kha ánh lên một màu hồng. Nhưng mặt trời lại nhanh chóng trốn vào đám mây. Mặc dù thể trời vẫn còn rất sáng, mùa mưa ẩm ướt tối tăm sắp kết thúc rồi ư? Tống Kha hít một hơi dài không khí trong lành bên ngoài, mưa cuối cùng đã tạnh hẳn, anh cảm thấy đói bụng. Ánh mặt anh dừng lại ở quán ăn Hồ Ký chênh chéch với hiệu truyền thần.

Tống Kha bước vào quán ăn Hồ Ký. Mụ chủ quán Hồ Nhị Tẩu đơn đả chào mời: “Họa sĩ Tống à, anh muốn ăn gì?”

Tống Kha trả lời: “Cho một bát bánh dẹt và hai chiếc bánh bao chiên”.

Mụ chủ quán họ Hồ liền nói: “Cậu ngồi đợi một lát, đồ ăn cậu gọi sẽ được mang ra ngay”.

Tống Kha nhìn thấy mụ chủ quán họ Hồ cùng lúc xử lý cả hai chiếc nồi, ột nồi đang chiên bánh bao, còn nồi kia đang luộc sủi cảo. Tống Kha không hiểu tại sao người dân trong thị trấn lại gọi sủi cảo là bánh dẹt. Từ lúc tới thị trấn Đường, anh hầu như không nấu nướng mà thường ăn tạm gì đó ở ngoài. Có một điều khiến anh không hiểu nổi là anh chưa từng nhìn thấy Hồ Nhị Ca – chồng của mụ chủ quán. Có người nói Hồ Nhị Ca là thợ mộc, đã nhiều năm làm đồ mỹ nghệ ở bên ngoài, ông ấy chỉ về nhà dịp Tết mà thôi.

Chỉ một lát sau, mụ chủ quán bung một bát sủi cảo và hai chiếc bánh bao chiên ra.

Mụ chủ quán Hồ Nhị Tẩu nói với Tống Kha: “Họa sĩ Tống à, cậu có biết chuyện gì xảy ra ở thị trấn hôm qua không vậy?”

Tống Kha cắn một miếng bánh bao rồi lắc đầu: “Tôi không biết!”

Hồ Nhị Tẩu ngạc nhiên: “Mọi người trong thị trấn đều biết rồi, chỉ có mình cậu không biết”.

Tống Kha nghĩ, việc xảy ra ở thị trấn thì có liên quan gì tới mình chứ? Anh là một người đơn độc, hiện giờ anh chỉ quan tâm tới mỗi Tam Lại Tử mà thôi, anh chẳng quan tâm tới chuyện gì khác nữa, có vẻ như nếu trời có sập xuống ở thị trấn Đường thì cũng chẳng liên quan gì tới anh cả.

Mụ chủ quán Hồ Nhị Tẩu chẳng để ý Tống Kha có muốn nghe hay không đã cười rồi kể:

“Tối hôm qua, vợ Chung Thất là Thẩm Văn Tú và Du Vũ Cường thông dâm với nhau, bị bắt quả tang tại cửa hiệu quan tài của Trương Thiếu Băng. Nghe nói, khi Chung Thất dẫn người đẩy cửa xông vào, Thẩm Văn Tú vẫn đang trần truồng nằm trên tấm ván làm quan tài. Không bắt được Du Vũ Cường, hắn đã chạy mất. Nghe nói hắn nhảy ra từ cửa sổ sau cửa hiệu quan tài. Thật không thể tưởng tượng nổi hạng đàn bà Thẩm Văn Tú kia lại lẳng lơ như vậy. Du Vũ Cường về chưa được mấy hôm đã dính với hắn rồi. Nghe họ Chung kia rêu rao nếu bắt được Du Vũ Cường sẽ róc thịt hắn ra. Cho dù Chủ tịch Du Trường Thủy có nói giúp cũng không có tác dụng gì, cháu của ông ấy ngủ với vợ người ta, thật nhục nhã biết bao”.

Tống Kha ngẩng đầu hỏi lại: “Có chuyện như vậy ư?”

Mụ chủ họ Hồ gật đầu, sắc mặt lộ vẻ khinh bỉ nói tiếp: “Không thêm nói về con hồ ly dâm đảng Thẩm Văn Tú kia nữa, cái thằng Du Vũ Cường cũng chẳng ra gì, lại còn nhận là anh hùng kháng Nhật kia đây.

Muốn giải tỏa có thể tới quán Tiêu Dao là được. Nếu không làm thế thì có thể tìm quả phụ, gái già cũng được, như vậy thì có ai nói được hấn chứ. Đẳng này lại đi dan díu với vợ người ta”.

Tổng Kha ngạc nhiên ngín mũi Hồ Nhị Tẩu, không hiểu tại sao mẹ ta lại có thể nói ra những lời như vậy. Tổng Kha đang bồn chồn thì bên ngoài con đường nhỏ của thị trấn Đường bỗng có tiếng âm ỉ. Mẹ Hồ Nhị Tẩu hứng khởi bỏ quán chạy ra xem.

Anh đẩy kính lên, không thể nuốt trôi hai chiếc bánh bao chiên còn lại. Mùi tanh từ từ lan tỏa trong quán ăn.

Sau một đêm, Thẩm Văn Tú như đã biến thành người khác. Tóc tai rũ rượi, mặt mũi bần thiêu, khoe mắt phải sưng lên một cục to. Một dưới bị rách, khoe miệng vẫn đang rỉ máu. Cô bị trói quặt cánh gà, không còn đủ sức để ngẩng đầu lên nữa. Vết máu loang lổ trên bộ quần áo bị xé nát, hai chân trần. Cô bị gia tộc họ Chung lôi đi bêu riếu ngoài đường. Một ông già mở đường phía trước vừa gõ chiêng vừa gào to bằng chất giọng khàn khàn.

“Mọi người tới đây xem con đàn bà lẳng lơ Thẩm Văn Tú này đi!”

Nhìn cảnh tượng này, Tổng Kha cảm thấy kinh hãi. Anh trở về cửa hiệu truyền thần rồi đóng chặt cửa lại, leo lên gác xép, nhìn xuống từ cửa sổ. Rất nhiều người đang đứng bên đường chỉ trỏ Thẩm Văn Tú – lúc này trông không còn ra hình người – rồi bàn luận âm ỉ. Thái độ của họ rất khác nhau. Có người phẫn nộ, có người cười trên sự đau khổ của người khác... còn có người ném ánh mắt khinh bỉ như nhìn con vật về phía Thẩm Văn Tú. Lúc Thẩm Văn Tú đi ngang qua cửa hiệu truyền thần, cô ngược nhìn Tổng Kha. Ánh mắt hiện rõ ý định quyết từ giã cõi trần, khoe miệng rỉ máu nhưng cô vẫn nhếch mép cười nhạt. Con tim Tổng Kha rung động, thông cảm với người phụ nữ đẹp nhất thị trấn Đường. Anh có thể hình dung được tinh thần và thể xác cô đã bị giày vò tới mức nào. Lúc này, Tổng Kha thật sự mong Du Vũ Cường – người luôn vỗ ngực tự xưng là anh hùng – xuất hiện cướp Thẩm Văn Tú – người đang ở trong cảnh dầu sôi lửa bỏng này đi. Nhưng đó chỉ là sự tưởng tượng đẹp đẽ của anh, lúc Thẩm Văn Tú chết thì người anh hùng Du Vũ Cường kia vẫn chưa lộ diện.

Đúng lúc này, Tổng Kha nhìn thấy mẹ Hồ Nhị Tẩu xách một chiếc xô đi tới trước mặt Thẩm Văn Tú. Mẹ ta đánh đá hất cả xô cứt, nước tiểu lên người Thẩm Văn Tú. Tổng Kha ngạc nhiên mở to mắt, sao mẹ Hồ Nhị Tẩu lại có thể làm như vậy chứ. Lòng Tổng Kha bỗng rồi bời, anh đóng cửa rồi ngồi xuống ghế, dờ dãn nhìn giá vẽ trống rỗng rồi đột nhiên ôm đầu khóc rống lên. Trong lòng anh phút chốc nhớ tới một người con gái đang ở rất xa anh. Mùi tanh nồng nặc lan tỏa trên gác xép. Con tim Tổng Kha bỗng chìm sâu vào hố băng lớn. Tiếng ồn ào bên ngoài cửa sổ dường như đã đi rất xa. Tổng Kha không ngờ Thẩm Văn Tú lại chết nhanh như vậy, không những thế lại còn chết rất thảm.

Đúng vào hoàng hôn ngày hôm đó, Thẩm Văn Tú bị gia tộc họ Chung trói quặt cánh gà rồi áp giải tới bên bờ suối nước cuộn cuộn của thị trấn. Mưa đã tạnh, bầu trời lúc u ám lúc sáng sủa. Lúc này, bầu trời mù mịt, mặc dù khoảng trời phía tây đã xuất hiện những đám mây đỏ thẫm. Chung Thất và những người trong ủy ban đều không xuất hiện, rất nhiều người trong thị trấn kéo tới bờ suối để thỏa chí tò mò. Thẩm Văn Tú cố ngẩng đầu lên, dõi con mắt còn lại nhìn ánh sáng nơi rất xa. Trong lòng cô hiểu rõ, mình sẽ nhanh chóng bị đẩy xuống dòng nước kia. Theo quy định của gia tộc họ Chung, người đàn bà thông dâm với người khác sẽ bị nhét vào rọ lợn chìm sông. Miệng Thẩm Văn Tú khẽ rung một hồi, bỗng nhiên cất tiếng hát:

Chàng ơi, tâm lòng em còn cao hơn trời xanh,

số mệnh em bạc bẽo hời chàng.

Chàng ơi, khói tan rồi nước chảy đi,

trái tim em tan vỡ rồi hời chàng.

Chàng ơi, trời xa quá đường dài quá,

không biết phải tìm chàng chốn nào đây hời chàng.

Chàng ơi, gió lớn mưa rơi gập,

nước mắt và máu em hòa vào nhau hời chàng.

...

Trưởng tộc họ Chung là một lão già gầy guộc để nhúm râu như râu chuột, lão thấp ba nén hương vái trời mấy cái, sau đó cất giọng oang oang: “Nhét con dâm phụ Thẩm Văn Tú vào rọ lợn”.

Mấy người đàn ông cao to liền nhét Thẩm Văn Tú vào rọ lợn bần thiêu, cô không giãy giụa, cũng không hát nữa mà nhắm mắt, co rúm người lại. Những người đứng xem, có người cười, có người thì thầm, có người không biểu lộ cảm xúc gì... Sau khi mấy người đàn ông tráng kiện nhét Thẩm Văn Tú vào rọ lợn, họ còn nhét vào đó một cục đá to. Sau đó, họ dùng dây thừng buộc chặt miệng rọ lại. Sau khi đám người này làm xong hết mọi công đoạn thì đám mây đỏ lừ ở phía tây cũng biến mất, bầu trời trong giây lát chìm vào bóng tối chết chóc. Theo mệnh lệnh của trưởng tộc, chiếc rọ nhốt Thẩm Văn Tú và tảng đá to bị đẩy xuống dòng nước chảy xiết, không ai còn có thể nghe được giọng nói của người đàn bà xinh đẹp nhất thị trấn Đường – Thẩm Văn Tú này nữa. Họ nhìn thấy chiếc rọ rơi xuống nước, xoay vài vòng rồi chìm sâu xuống đáy.

Buổi tối hôm Thẩm Văn Tú chết, Chung Thất đã uống rất nhiều rượu. Uống xong, hắn không đi đánh mặt chược với Chủ tịch Du Trường Thủy, cũng chẳng vào quán Tiêu dao giày vò cô kỹ nữ Dương Phi Nga. Hắn gõ cửa hiệu truyền thần vào lúc nửa đêm canh ba. Tổng Kha đang chăm chú nhìn vào tấm ảnh đen trắng dưới đèn dầu, trên tấm ảnh là khuôn mặt thanh tú của một cô gái. Trên gác xép nồng nặc mùi tanh khó ngửi. Mỗi khi anh nhớ tới người con gái này, mùi tanh lại trở nên nồng nặc hơn. Nghe tiếng gõ cửa, anh liền nhét vội tấm ảnh vào ngăn kéo.

Mở cửa ra, Tổng Kha thấy Chung Thất đang xách một chiếc đèn lồng hình con ngựa.

Toàn thân hắn nồng nặc mùi rượu khiến anh buồn nôn, nó cũng khiến ảo tưởng về người con gái kia biến mất, đưa anh trở về với hiện thực thị trấn Đường.

Tổng Kha kinh ngạc hỏi: “Đội trưởng Chung, sao anh lại tới đây...”

Chung Thất lè nèe đáp lại: “Tôi không tới đây được à?”

Tổng Kha mời: “Được, đương nhiên là được. Mời vào!”

Chung Thất cầm đèn lồng hình con ngựa bước vào cửa hiệu. Hắn ngửi thấy mùi tanh nồng kia. Cái mùi đó khiến hơi còn trong người hắn trong giây lát tan hết. Đầu óc hắn trở nên tỉnh táo lạ thường.

Chung Thất đặt chiếc đèn xuống bàn rồi ngồi xuống.

Tổng Kha liền hỏi: “Đội trưởng Chung tới nhà lúc đêm khuya thanh vắng thế này không hiểu có việc gì vậy?”

Chung Thất chau mày, hắn bị mùi tanh giày vò hết như Tổng Kha bị mùi rượu của hắn giày vò vậy. Hắn nén giận nói nhỏ với Tổng Kha: “Họa sĩ Tổng, tôi muốn nhờ anh một chuyện”.

Tổng Kha đáp: “Đội trưởng Chung à, có việc gì anh cứ dặn dò. Nếu không có anh, tôi làm sao tới được thị trấn Đường kia chứ. Anh đừng coi tôi là người ngoài đây”.

Chung Thất thở dài một tiếng: “Ôi trời, không có Văn Tú, tôi phải sống thế nào đây?”

Tổng Kha không nói gì, anh không biết phải an ủi Chung Thất thế nào. Điều khiến Tổng Kha không giải thích nổi là, không có Thẩm Văn Tú thì Chung Thất sẽ không sống nổi, vậy mà hắn ta lại cho phép những người trong tộc dim chết cô. Tổng Kha không tới bờ sông xem người ta dim chết cô, nhưng anh biết cô đã chết rồi, và anh cũng biết huyết mộ Tam Lại Tử đào trên sườn núi Ngũ Công Lĩnh đã được sử dụng. Những người đàn bà chết như Thẩm Văn Tú không được chôn trong nghĩa trang họ Chung, mà chỉ được chôn trên bãi tha ma lộn xộn kia. Thẩm Văn Tú sẽ biến thành một hồn ma cô độc, tiết Thanh Minh cũng không có ai tới tảo mộ.

Chung Thất nói tiếp: “Họa sĩ Tổng, anh đã nhìn thấy vợ tôi rồi, tôi muốn anh vẽ cho cô ấy một bức truyền thần. Người chết rồi, không sống lại được nữa, tôi chỉ muốn giữ một tấm ảnh của cô ấy, lúc chết tôi sẽ đặt tấm ảnh đó vào quan tài chôn cùng tôi”.

Tổng Kha gật đầu.

Chung Thất lại nói tiếp: “Họa sĩ Tổng, chuyện vẽ truyền thần cho Văn Tú anh đừng để cho người dân trong thị trấn Đường biết nhé. Chỗ chúng tôi có quy định, những người chết như Thẩm Văn Tú không được lưu lại ảnh ở nhân gian đâu”.

Tổng Kha lại gật đầu. Lúc này, trong đầu anh bỗng xuất hiện cảnh tượng Thẩm Văn Tú ngẩng đầu nhìn anh khi bị đi bêu trên phố, ngang qua cửa hiệu truyền thần. Ánh mắt cô giống như một tia chớp, lóe sáng trong đầu anh.

Bộ dạng của Chung Thất khi nói chuyện trông rất buồn thảm.

Tổng Kha không biết vẻ bi thương của Chung Thất là thật hay giả, nhưng anh vẫn muốn tin đó là thật.

Chung Thất đứng dậy, mùi tanh khiến hắn không thể chịu thêm được nữa, phải bỏ đi. Vốn định nói rất

hiều với Tống Kha, nhưng lúc này hắn không nói gì được. Hắn thậm chí còn quên cầm chiếc đèn lồng đang để trên bàn nữa. Tống Kha đứng sau nhắc, nhưng dường như hắn không nghe thấy gì. Tống Kha nhìn hắn bỏ đi rồi đóng chặt cửa lại.

Sau khi bước trên con đường trong thị trấn, Chung Thất há to miệng hít một hơi, không khí trong lành khiến lục phủ ngũ tạng của hắn thoải mái hẳn. Tay hắn đặt lên báng súng moze theo bản năng. Men say trong người Chung Thất đã hết, đầu óc hắn vô cùng tỉnh táo. Lúc này, người mà hắn nghĩ tới không phải cô vợ Thẩm Văn Tú đã chìm xuống đáy sông mà là Du Vũ Cường – kẻ thù của hắn.

Chung Thất rút súng ra khỏi bao.

Hắn cảm thấy Du Vũ Cường vẫn chưa chạy khỏi thị trấn Đường, có lẽ lúc này thằng Du Vũ Cường đang núp trong một xó xỉnh tối tăm nào đó không nhìn rõ được, đang theo dõi nhất cử nhất động của Chung Thất trong màn đêm. Chung Thất rung mình, dường như hắn nghe thấy tiếng thở nặng nề của Du Vũ Cường.

Bỗng Chung Thất nghe thấy tiếng chó rên. Ở thị trấn Đường, đến cả trẻ con lên ba cũng biết điều này, chó rên trong đêm, sủa không ra tiếng là vì nó nhìn thấy hồn ma. Chung Thất nghe thấy, toàn thân nổi da gà.

Chung Thất quay đầu lại nhìn, nơi phát ra tiếng chó rên chính là cửa hiệu truyền thần. Hắn nhìn thấy một bóng trắng bay lượn trên đường. Toàn thân toát mồ hôi, hắn để ý tới chuyện gì nữa liền co cẳng chạy thực mạng về phía ngõ Hoàng Đế. Tiếng bước chân chạy trên đường của hắn khiến những người chưa ngủ trong thị trấn cảm thấy lo sợ.

20

Trong đêm đó, còn một người khác cũng lén vào cửa hiệu truyền thần của Tống Kha. Lúc đó, anh đang ngáy người trước trang giấy vẽ đặt trên giá. Anh muốn vẽ một Thẩm Văn Tú thật xinh đẹp, nhưng trong đầu lại chỉ hiện lên bộ mặt bị hành hạ tới mức không ra mặt người của cô. Tống Kha quyết định đêm nay sẽ không ngủ để vẽ bức truyền thần cho Thẩm Văn Tú. Đây là mối làm ăn đầu tiên của anh sau khi tới thị trấn Đường, hoặc cũng không hẳn chỉ là chuyện làm ăn, mà cái nhìn cuối cùng của Thẩm Văn Tú đã khiến anh xúc động. Tống Kha đặt chiếc bình dầu bên cạnh để có thể đổ thêm dầu vào chiếc đèn bất cứ lúc nào. Chỉ cần đèn dầu không tắt thì anh sẽ không bị quấy rối bởi những thứ xuất hiện trong đêm tối. Bàn tay cầm chiếc bút than của Tống Kha đã mấy lần muốn vẽ nét đầu tiên lên giấy nhưng rồi lại run rẩy bỏ ra.

Người trèo vào cửa hiệu qua cửa sổ nhẹ nhàng men theo cầu thang gỗ cũ kỹ leo lên gác xép. Hắn im lặng như một hồn ma đứng sau mà Tống Kha không hề hay biết.

Người đó nhẹ nhàng cất chất giọng khàn khàn nói với Tống Kha: “Họa sĩ Tống!”

Tống Kha giật mình, anh đứng bật dậy rồi quay người lại. Nhìn thấy Du Vũ Cường sắc mặt tái mét, toàn thân ướt nhèm, Tống Kha liền hỏi: “Anh vẫn chưa đi sao?”

Du Vũ Cường vẫn trả lời bằng chất giọng khàn khàn: “Họa sĩ Tống, tôi phải làm xong một việc này thì

mới rời thị trấn Đường được. Có điều việc này cần sự giúp đỡ của anh”.

Tổng Kha không dám nhìn thẳng vào mặt Du Vũ Cường, mắt hắn hàm chứa vẻ ngông cuồng đáng sợ. Anh cố giữ vẻ bình thường hỏi tiếp: “Có phải anh muốn giết Chung Thất xong rồi mới đi? Nhưng nếu là việc đó thì tôi không giúp gì được đâu”.

Du Vũ Cường cười nhạt đáp lại: “Giết Chung Thất là việc của tôi, không liên quan gì tới anh cả. Nếu tôi bảo anh giúp tôi giết Chung Thất thì đó là sự sỉ nhục đối với tôi. Tôi muốn anh đi cùng tôi một chuyến”.

Tổng Kha hỏi lại: “Đi đâu vậy?”

Du Vũ Cường trả lời: “Lát nữa tôi đi trước, tôi chờ anh bên bờ suối”.

Tổng Kha không nói gì.

Du Vũ Cường nói tiếp: “Họa sĩ Tổng, tôi biết anh chắc chắn sẽ đến”.

Nói xong, Du Vũ Cường liền bỏ đi. Tổng Kha do dự một hồi, mặc dù trong lòng hơi sợ nhưng anh vẫn quyết định tới chỗ hẹn. Đêm đó, trong cửa hiệu không có bất cứ thứ gì như đuốc cả, phải làm sao để thắp sáng trên đường đây? Tổng Kha chợt nghĩ tới chiếc đèn lồng hình con ngựa Chung Thất để lại lúc nãy. Anh thắp đèn rồi bước ra khỏi cửa hiệu.

Sau khi Tổng Kha đi ra ngoài, con chó thay lông trốn ở bên đường chờ Tổng Kha đi được một lát rồi mới đi theo. Nó luôn giữ một khoảng cách nhất định với anh. Tổng Kha đi rất nhanh, anh sợ người khác phát hiện ra. Ra khỏi thị trấn, chẳng mấy chốc anh đã tới bờ đập bên suối. Tuy nước đã rút đi nhiều nhưng vẫn gào thét âm ỉ, nước vẫn chảy mạnh. Tổng Kha còn nhìn thấy một chiếc thuyền đậu bên bờ đập. Du Vũ Cường ngồi trên thuyền khẽ gọi Tổng Kha bằng giọng khàn khàn: “Họa sĩ Tổng, mau xuống đây. Tôi ở đây”.

Tổng Kha quay lại nhìn, không phát hiện thấy ai đi theo, anh liền xuống đập rồi leo lên thuyền. Du Vũ Cường đỡ Tổng Kha lên thuyền rồi nhắc: “Họa sĩ Tổng, anh ngồi cho chắc nhé!”

Tổng Kha ngồi trên tấm ván ngang đặt trên thuyền, một tay xách đèn lồng, tay kia bám chắc vào mạn thuyền.

Du Vũ Cường chèo về phía bờ bên kia. Con thuyền tròn tránh lướt trên sông. Đôi lúc sóng đánh ập vào như muốn lật nó xuống. Từ nhỏ Tổng Kha đã sợ nước, lúc thuyền tới giữa dòng, anh sợ hết hồn. Trong giây lát, dòng nước lớn trở nên menh mang và đáng sợ. Chỉ cần không cẩn thận anh sẽ chết dưới đáy sông. Gió gầm rít trên mặt nước, tạo ra những tiếng động đáng sợ như có rất nhiều hồn ma đang đập nước gào thét vậy.

Bên bờ sông, con chó dõi mắt nhìn thuyền đang dần rời xa bờ. Nó rên lên một hồi rồi nhảy xuống dòng nước lớn.

Tổng Kha không ngờ Du Vũ Cường lại dẫn anh tới sườn dốc với những ngôi mộ nhấp nhô không ra hàng ra lối ở Ngũ Công Lĩnh. Tổng Kha nhìn thấy xác của Thẩm Văn Tú trong huyết tối mà Tam Lại Tử

đào.

Sau khi họ tới bên mộ, Du Vũ Cường liền thắp đuốc chiếu sáng khoảng không gian đó. Tổng Kha nhìn thấy xác của Thẩm Văn Tú, ánh mắt anh lóe lên một ngọn lửa.

Thẩm Văn Tú nằm ngửa mặt hướng thẳng lên trời, tóc cô được chải mượt không sợi rối, hai mắt nhắm nghiền, sắc mặt xanh xao, những nơi bị thương cũng không còn nhìn thấy vết thâm nữa. Theo truyền thuyết thì những người chết đuối sẽ rất sạch sẽ, nước sẽ rửa sạch mọi bụi bẩn trần gian vương trên người ấy. Thẩm Văn Tú mặc một bộ quần áo màu đỏ, chân cũng được đi giày thêu hoa. Trên người rắc đầy những loại hoa dại tươi tắn được hái từ trên núi. Dáng vẻ lúc này của Thẩm Văn Tú là hình ảnh Tổng Kha không hề nghĩ tới. Lúc trước, anh cho rằng sau khi được vớt lên Thẩm Văn Tú sẽ được chôn cất một cách sơ sài, thậm chí đến một manh áo tang đơn giản cũng sẽ không có. Anh lại tưởng tượng ra cảnh sau khi Du Vũ Cường vớt Thẩm Văn Tú từ dưới nước lên, hắn đã làm thế nào để mang được cái xác Thẩm Văn Tú vào huyết mộ Tam Lại Tử đã đào sẵn, sau đó thay bộ quần áo mới màu đỏ cho cô, đi cho cô đôi giày thêu hoa mà chỉ cô dâu mới có. Làm xong những việc này, Du Vũ Cường mới chải đầu cho cô. Lúc chải đầu cho cô, có lẽ hắn lúc cười lúc khóc, nước mắt rơi đầy trên khuôn mặt trắng bệch của cô... hắn hái rất nhiều hoa dại trên núi xuống đặt lên người Thẩm Văn Tú. Lúc đó, có ngọn gió thổi qua sườn núi, hắn loáng thoáng nghe thấy tiếng hát thê lương làm xúc động lòng người của cô...

Du Vũ Cường cầm đuốc đứng bên cạnh huyết, cất giọng khàn khàn: “Văn Tú à, anh đã mời họa sĩ Tổng tới rồi, anh tin anh ấy sẽ vẽ cho em một bức truyền thần đẹp nhất. Anh là đồ súc sinh, anh thực sự không xứng đáng với tình yêu của em. Văn Tú à, em vì anh mà chết, nhưng anh thậm chí còn không lo cho em được một cỗ quan tài, mặc dù chủ hiệu quan tài trong thị trấn là anh em tốt nhất của anh. Anh không thể làm liên lụy anh ấy thêm nữa, hy vọng em có thể hiểu được lòng anh. Anh chỉ có thể mời họa sĩ Tổng tới vẽ cho em một bức truyền thần đẹp nhất, lúc chết, anh sẽ vẫn mang theo bên người...”

Du Vũ Cường nói xong liền quỳ sụp xuống, vò mái tóc rối bù của mình rồi khóc rống lên.

Một cơn gió mạnh vù vù thổi tới dập tắt ngọn đuốc trên tay Du Vũ Cường. Nó cũng thổi tắt ngọn đèn lồng đang được Tổng Kha xách trên tay.

Trong ánh sáng mờ mờ ảo ảo, Tổng Kha không nhìn rõ mặt Thẩm Văn Tú. Nhưng anh cảm nhận được, lúc này cô đang rất hạnh phúc. Nước mắt Tổng Kha trào ra. Anh nhớ tới người phụ nữ đã ở nơi xa lắm kia của mình, mùi tanh nồng lại tỏa ra. Tổng Kha nghe thấy tiếng chó sủa hòa quyện trong tiếng khóc thống thiết của Du Vũ Cường vang đi rất xa, rất xa trong bãi đất hoang mênh mông này.

Sau khi trở về cửa hiệu, Tổng Kha liền bắt tay vào việc vẽ truyền thần cho Thẩm Văn Tú.

Đêm nay, anh không buồn ngủ. Trong căn gác xép nhỏ hẹp, lòng anh tràn đầy cảm xúc hội họa. Lúc cầm bút than tập trung vào việc vẽ, mắt anh nhòa lệ. Mùi tanh càng lúc càng nồng.

Một bóng người đứng đằng sau Tổng Kha.

Cô nhìn Tống Kha vẽ truyền thần và ngân nga khúc ca dao.

Tống Kha quá tập trung, từ đầu tới giờ anh bị chi phối bởi cảm hứng hội họa đến nỗi không phát hiện ra bóng người đang đứng sau mình, cũng không nghe thấy tiếng chó sủa nữa.

Con chó đứng ở cửa hiệu truyền thần, nó và cái bóng trắng thờ dài một cái, Thẩm Văn Tú trong tranh sống động như thật. Đặc biệt là đôi mắt lấp lánh khiến người ta rung động, ánh mắt hàm chứa nỗi bi thương, giống như người thiếu nữ đang e ấp dốc bầu tâm sự với người yêu... Trời đã sáng, Tống Kha đứng dậy mở cửa sổ, anh phát hiện bầu trời xanh thẳm. Hiếm hoi lắm mới có một ngày tràn ngập nắng như vậy. Lúc anh mở cửa, mùi tanh trong gác xép bay xộc ra.

Tống Kha nhìn thấy mục Hồ Nhị Tẩu cũng vừa mở cửa.

Mục chủ quán đang ngáp thì nhìn thấy Tống Kha. Mục liền cười rồi đơn đả: “Chào họa sĩ Tống”.

Nhìn thấy mục Hồ Nhị Tẩu, Tống Kha lại nhớ tới chuyện mục hắt xô nước bắn lên người Thẩm Văn Tú. Mặc dù cảm thấy ghê tởm nhưng anh vẫn lịch sự cười và đáp lại: “Chào chị!”

Mục Hồ Nhị Tẩu chun mũi ngửi, thắc mắc: “Mùi gì mà thối thê nhỉ?”

Nghe mục nói xong câu này, Tống Kha liền đóng chặt cửa lại. Anh lại ngồi trước giá vẽ ngắm bức truyền thần của Thẩm Văn Tú. Sắc mặt anh hiện rõ vẻ lo lắng, anh còn phải vẽ một bức truyền thần Thẩm Văn Tú nữa cho Chung Thất. Tống Kha liền cất bức truyền thần đã vẽ xong xuống gầm giường, sau đó anh bắt đầu vẽ bức truyền thần thứ hai của Thẩm Văn Tú. Lúc anh đang vẽ bức truyền thần thứ hai, trước mắt lại hiện lên khuôn mặt bị giày vò của Thẩm Văn Tú khi bị bêu ngoài đường... Tới trưa, Tống Kha mới vẽ xong. Bức truyền thần này khác hẳn bức đầu tiên. Đôi mắt cô vừa vô hồn vừa tối tăm, không những thế mắt phải còn hơi sưng. Anh chỉ sợ Chung Thất xem bức tranh này sẽ không hài lòng, sẽ bắt anh vẽ lại. Vẽ xong bức tranh này, Tống Kha có cảm giác mình đã cạn kiệt sinh lực, anh trở nên mệt mỏi. Anh đổ mình xuống giường, toàn thân nhũn ra như bị rút gân, đầu óc trống rỗng.

Buổi trưa hôm đó, Tam Lại Tử trở về thị trấn Đường.

Tam Lại Tử vừa về tới nơi thì biết tin Thẩm Văn Tú đã chết. Hắn ngạc nhiên rồi lắm bầm một mình: “Hóa ra mộ huyết đó là đào cho cô ta”.

Không những thế, Tam Lại Tử tin chắc rằng xác của Thẩm Văn Tú đã được chôn trong huyết mộ đó, và hắn cũng biết, đến một các tiền thù lao đào huyết mộ cho hắn cũng chẳng có. Mắt Tam Lại Tử thần thờ, khuôn mặt xấu xí đen đúa không thể hiện cảm xúc. Lúc hắn đi chân đất trên con đường của thị trấn, hắn không những nghe được tin về cái chết của Thẩm Văn Tú mà còn nghe được câu chuyện hồn ma Thẩm Văn Tú xuất hiện.

Thị trấn Đường trong ngày nắng đẹp rực rỡ này lại lưu truyền một tin đồn. Họ nói rằng có người đã nhìn thấy hồn ma của Thẩm Văn Tú bay lượn trên con đường của thị trấn lúc nửa đêm, lại còn khóc lóc không ngừng. Những con chó trong thị trấn Đường nhìn thấy hồn ma của cô thì nằm rạp xuống đất rên rỉ...

Mụ chủ quán họ Hồ nghe thấy chuyện này thì sợ mất mặt. Mụ nghĩ nếu hồn ma Thẩm Văn Tú có thực, thì chắc chắn sẽ tới tính sổ với mụ. Mụ cảm thấy vô cùng hối hận vì không hiểu tại sao lại không kiểm chế bản thân mà lại đi hắt cả xô nước bẩn lên người cô như thế? Trong quán ăn mà tâm trí mụ ta cứ ở đâu đâu, lo âu, sợ hãi. Mụ cũng không biết rằng ở thị trấn Đường có bao nhiêu người giống mụ, cũng đang băn khoăn không hiểu Thẩm Văn Tú có tới gõ cửa nhà mình không nữa?

22

Việc Tam Lại Tử trở về khiến Tống Kha như trút được gánh nặng trong lòng, mặc dù ngoài mặt hắn tỏ ra như không quen anh, thậm chí đi qua cửa hiệu hắn cũng không thèm ngó vào trong một cái. Tệ hơn nữa là anh gọi mà hắn giả bộ không nghe thấy. Tống Kha không biết mấy ngày vừa qua Tam Lại Tử đã đi đâu, rốt cuộc hắn đã gặp chuyện gì? Thái độ lạnh nhạt của hắn khiến anh đau lòng. Tống Kha chưa từng truy vấn Tam Lại Tử chuyện gì cả, rốt cuộc không hiểu anh và hắn có thể được coi là bạn tốt của nhau không nữa. Tống Kha nghĩ thầm, sau khi Tam Lại Tử trở về, liệu hắn có còn tiếp tục lên Ngũ Công Lĩnh đào huyết nữa không?

Sau khi trở về thị trấn, Tam Lại Tử giống như con chó ghẻ lượn lờ, ghé vào đây một lát, lại ghé vào kia một lát, tới đâu cũng bị người ta khinh bỉ mắng mỏ. Chắc chắn người ta sẽ không nhìn hắn bằng con mắt khác hay coi hắn như một con người chỉ vì hắn đào huyết giỏi. Từ đáy lòng, người ta coi hắn là kẻ hạ tiện nhất trong số những kẻ hạ tiện, thậm chí kẻ ăn mày còn không bị coi khinh như hắn. Tam Lại Tử chỉ biết cười nhảu nhở trước những lời mắng chửi của mọi người. Bởi hắn đã sớm quen với chuyện này rồi. Hắn cũng tự cho rằng mình là kẻ hạ tiện nhất.

Không hiểu ma xui quỷ khiến thế nào mà Tam Lại Tử lại mò tới trước cửa nhà mụ góa Dư Hoa Khố.

Nhà của mụ góa nằm ở góc sâu nhất trong ngõ Thanh Hoa trên con đường nhỏ của thị trấn. Tam Lại Tử biết rõ cái tên Dư Hoa Khố không phải là tên thật của mụ ta. Sau khi chồng chết, một tối có người lên vào nhà tò mò với mụ thì bị gia tộc nhà chồng bắt được. Mụ ta chưa kịp mặc quần dài thì đã bị bắt đi bêu phở. Khi ấy, mụ đang mặc chiếc quần con bằng vải hoa rất bắt mắt, lộ ra phần đùi trắng nõn nà, chính vì lý do đó mà về sau người trong thị trấn gọi mụ ta là Dư Hoa Khố. Ban đầu, mụ bị nhốt vào rọ lợn cho chìm sông, nhưng nếu mụ ta chết đi thì sẽ không có ai nuôi hai đứa con nên gia tộc nhà chồng đành thả cho mụ. Dần dà, chẳng ai còn quan tâm tới việc mụ ta ngủ với ai trong thị trấn nữa, mụ ta sống với thái độ chẳng sợ bất kỳ điều gì thì còn phải lo gì nữa?

Lúc đó đã xế chiều, ánh chiều tà đã không còn rọi xuống ngõ Thanh Hoa nữa. Ngõ nhỏ càng trở nên tối tăm.

Tam Lại Tử phát hiện cửa nhà mụ góa vẫn đóng chặt.

Hắn liền đưa tay ra gõ cửa.

Một lát sau, cửa hé ra, Dư Hoa Khố ghé một mắt vào khe cửa nhỏ ngó ra ngoài. Vừa nhìn thấy Tam Lại Tử, mụ bực bội hét toáng lên: “Mày đến đây làm gì hả? Cút!”

Sau khi Dư Hoa Khố mở cửa, Tam Lại Tử ngửi thấy mùi thịt nấu rất thơm, nước miếng của hắn chực chảy ra khỏi khóe miệng. Hắn cũng không nhớ nổi đã bao lâu rồi chưa được ăn thịt nữa.

Tam Lại Tử cười xòa đáp lại: “Hoa Khố à, anh nhớ em quá nên tới thăm thôi mà”.

Dư Hoa Khố chanh chua đáp lại: “Về mà nhớ mẹ mày ấy, bà đây không cần mày nhớ đâu”.

Tam Lại Tử lườm một cái: “Hoa Khố, em đừng lật lọng không thèm nhận người quen như thế. Em quên mất nạn đói mùa xuân năm ngoái ư, khi cả nhà em sắp chết đói thì anh đã lấy một đồng tiền thưởng từ việc đào mộ cho mẹ ông chủ Trương cứu sống cả nhà em. Lúc đó em còn đồng ý ngủ với anh, sao bây giờ lại thay đổi vậy hả?”

Dư Hoa Khố cười khẩy đáp lại: “Tam Lại Tử, mày phải hiểu điều này, tao lấy của mày một đồng bạc trắng, tao đã ngủ với mày hai đêm. Mỗi đêm mày hành tao tới hơn mười lần, mày có biết sau hai ngày tao đã gần hết hơi rồi không hả? Vậy tao còn nợ mày gì nữa? Mày tự nghĩ đi. Bà đây không thèm làm bất cứ chuyện gì với mày, sau này cũng đừng hòng. Mày quá hủi, mày chỉ đáng ngủ với chó thôi. Thậm chí bà nghĩ tới còn buồn non nữa là. Mau cắt ngay cho tao!”

Tam Lại Tử nghiêng răng: “Mụ đúng là đồ vô lương tâm”.

Dư Hoa Khố lại cười khẩy rồi hỏi lại: “Lương tâm đáng mấy đồng hả? Mau cắt ngay, cứ nhìn thấy mày là bà lại không ăn nổi cơm. Mày biến đi đâu thì biến ngay đi, kiểu gì thì thằng chó hoang như mày cũng đừng mong đặt chân vào cửa nhà bà lần nữa”.

Dư Hoa Khố đóng sầm cửa lại.

Tam Lại Tử nghe thấy tiếng đàn ông ồm ồm trong nhà Dư Hoa Khố: “Em vừa nói chuyện với ai ở ngoài đó đấy?”

Dư Hoa Khố cười lảng lơ đáp lại: “Chỉ là con chó lạc thôi mà, đừng có nghĩ tới hần làm gì. Anh yêu, vào phòng đi, tối nay em sẽ hầu anh vài chén rượu”.

Tam Lại Tử nhận ra tiếng của tay đồ tể Trịnh Mã Thủy. Hần vừa hần học nhổ nước bọt vào cửa Dư Hoa Khố vừa chửi: “Đúng là lũ gian phu dâm phụ, đáng ra phải bắt chúng mày dìm sông mới đúng. Chúng mày mà chết đi rồi, đừng mong tao đào huyệt cho nhé. Cho bọn chó hoang xé xác chúng mày đi, chúng mày sẽ vĩnh viễn không được đầu thai làm người”.

Tam Lại Tử bắt lực trở về ngôi miếu Thổ Địa ở trấn Đông Đầu. Hần ngược nhìn bức tượng của ông bà Thổ Địa rồi cầu: “Ông Thổ Địa, bà Thổ Địa, ông bà ra tây hộ với, hãy để tôi được chết quách đi cho rảnh nợ. Tôi thực sự sống không bằng chết nữa rồi”.

Pho tượng không thể đáp lại lời Tam Lại Tử.

Tam Lại Tử chẳng còn cách nào, đành phải trèo lên bàn thờ rồi trốn sau bức tượng ngủ khì. Mấy ngày rồi khỏi thị trấn Đường, hần đã phải sống rất mệt mỏi. Hần muốn tránh xa mọi thứ ở thị trấn này nhưng không được. Mọi thứ đều do trời định sẵn, hần không thay đổi được gì. Tam Lại Tử vừa đặt lưng xuống đã ngáy o o. Hần luôn mong mình sẽ ngủ mẹ man như vậy, vvi không tỉnh lại nữa. Nhưng đó chỉ là giấc mơ của hần. Đang đêm, khi thị trấn đã tĩnh mịch trở lại thì hần tỉnh giấc vì cơn đau bụng.

Tam Lại Tử không sợ chết nhưng hần sợ đau bụng kiểu này. Bụng của hần bỗng trướng lên như chiếc

túi da bò đầy hơi. Ban đầu chỉ như bị nhét đầy đất sét thôi, không có cách nào để bớt trương. Bụng hẳn trương tới mức tưởng vỡ ra được. Tam Lại Tử cảm thấy mình thở gấp như sắp chết vậy. Lẽ nào chết lại đơn giản như vậy sao? Nếu chết, Tam Lại Tử có thể được toại nguyện rồi, dù gì hẳn cũng chẳng luyến tiếc gì cái thế giới này nữa. Nhưng vấn đề lại ở chỗ, bụng trương chỉ là khúc dạo đầu, vẫn còn rất nhiều nỗi đau đón giãy vò đang chờ đợi hẳn.

Quả nhiên, một lát sau, Tam Lại Tử có cảm giác bụng mình lúc này có hàng ngàn hàng vạn con rắn độc đang quẫy đạp bên trong. Chúng cắn lục phủ ngũ tạng hẳn, dường như ruột hẳn bị cắn đứt, túi mật cũng bị thủng rồi... Toàn thân Tam Lại Tử đầm đìa mồ hôi, hẳn ôm bụng lăn lộn rồi lăn từ trên điện thờ xuống đất. Tam Lại Tử hét lên: “Ông bà Thổ Địa ơi, mau cứu tôi với, cứu tôi với...”

Lúc này chẳng ai có thể cứu được Tam Lại Tử. Tiếng hét thảm thiết của hẳn cũng vô vọng.

Con đau bụng này có liên quan tới buổi tối mưa dầm dề, cũng có liên quan tới cái bóng trắng đó. Đêm ấy, Tam Lại Tử đã đi ra khỏi miếu, đứng dưới mưa với mong muốn nó sẽ dập tắt ngọn lửa dục vọng đang bùng cháy trong lòng hẳn. Một ánh chớp lóe lên xé rách màn đêm, hẳn nhìn thấy một người đàn bà áo trắng không có mặt đứng ngay trước mắt hẳn. Mặc dù đã ở trong miếu Thổ Địa lâu như vậy, cũng đã từng nghe rất nhiều những truyền thuyết ma quỷ trong thị trấn, nhưng chưa lần nào tận mắt nhìn thấy cả. Trong cơn sợ hãi, hẳn nghe thấy tiếng nói: “Mày trúng rồi”. Tam Lại Tử rùng mình rồi dờ dẩn hẳn. Trong lúc mơ mơ màng màng, hẳn nhớ mình cứ đi theo cô ta. Cô ta bay một mạch về phía khe suối. Lúc này, trên con suối không còn cầu gỗ nữa, cũng chẳng có thuyền bè gì cả. Người đàn bà áo trắng liền lầm nhậm gì đó, sau đó bay là là trên mặt nước, cơ thể Tam Lại Tử cũng bay là là trên mặt nước... Họ bay qua con nước chảy xiết, sau đó bay về hướng núi sâu phía Tây, đi tới sườn núi Ngũ Công Lĩnh... Lúc Tam Lại Tử tỉnh lại, trời đã sáng bảnh, hẳn phát hiện mình nằm dưới một cái cây, toàn thân ướt sũng, trời vẫn đang mưa, nước từ lá cây rơi xuống người hẳn. Hẳn vẫn nhớ mang máng rằng tối qua người đàn bà áo trắng đó đã đưa hẳn tới một căn phòng rất sạch sẽ trong núi. Sau đó, cô ta bắt một con rắn từ trong vại sành ra rồi bỏ vào miệng hẳn. Con rắn nhỏ đó trườn từ miệng xuống bụng hẳn. Lúc đó toàn thân hẳn rệu rã, hẳn có cảm giác như mình bị thôi miên vậy. Sau khi con rắn nhỏ chui vào miệng, hẳn lại nghe thấy tiếng của người phụ nữ kia: “Mày chỉ cần giết được con chó thường xuyên lui tới cửa hiệu truyền thần thì tao tha cho, nếu không tối nào mày cũng sẽ bị đau bụng, con rắn sẽ cắn đứt ruột mày...”

Tam Lại Tử cho rằng mình đã gặp một cơn ác mộng đáng sợ, chẳng kịp suy tính gì cả liền rời khỏi nơi đó. Hẳn cũng không về thị trấn Đường mà hẳn hy vọng có thể tìm thấy người đàn ông mãi võ ở một nơi nào đó rồi cùng họ đi khắp thiên hạ. Hẳn đi hết chỗ này đến chỗ khác nhưng vẫn không gặp được người đàn ông kia, còn bụng hẳn thì quả thực cứ đến đêm lại đau dữ dội... Tam Lại Tử đành phải trở về thị trấn Đường.

Tam Lại Tử đau tới mức cứ lăn lộn trên nền đất trong miếu Thổ Địa, hẳn cứ vật vã như vậy hơn một canh. Hẳn tin rằng trong người mình có rắn thật. Nghĩ tới việc đó, hẳn lại thấy buồn nôn. Hẳn bò dậy, trèo lên cây long não già bên ngoài miếu Thổ Địa nôn thốc nôn tháo... Hẳn nôn cả mật xanh mật vàng, nhưng vẫn không nôn ra con rắn chết tiệt kia. Nước mắt, nước mũi hẳn trào ra. Bất giác hẳn lại nhớ tới lời người đàn bà áo trắng nói như trong mơ: “Mày chỉ cần giết được con chó thường xuyên lui tới cửa hiệu truyền thần thì tao sẽ tha cho, nếu không tối nào mày cũng sẽ bị đau bụng, con rắn sẽ cắn đứt ruột mày...”

Tam Lại Tử ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đầy sao.

Một ngày đẹp biết bao.

Tam Lại Tử bước vào miếu Thổ Địa, từ trong góc tối, hắn vớ được chiếc xẻng, lòng hắn bỗng dưng hoang mang khó hiểu. Hắn vớ lấy chiếc xẻng chuyên đi đào mộ cho rất nhiều người chết, hôm nay hắn đi Ngũ Công Lĩnh không phải để đào mộ mà là để giết con chó cũng không có nhà để về giống như hắn. Tam Lại Tử biết đó là một con chó trung thành và lương thiện, sau khi chủ nhân của nó là ông họa sĩ già Hồ Văn Tiến chết đi, hằng đêm nó lại tới canh trước cửa hiệu. Nếu như phải giết chết con chó này, Tam Lại Tử thực sự cảm thấy không nỡ. Nhưng hắn chẳng còn lựa chọn nào khác, nếu như không làm thế, hắn sẽ không được hưởng một ngày yên bình nào. Hắn cũng không biết được người đàn bà áo trắng thần bí đó là ai, cũng không rõ tại sao bà ta lại muốn hắn giết chết con chó đáng thương hết như hắn. Tam Lại Tử nghiêng chặt răng, rồi đi ra khỏi cửa miếu.

Hắn sẽ phải giết chết con chó trong đêm đầy sao này.

Hắn đi về hướng thị trấn.

Thị trấn im lìm, nhà nhà trong thị trấn đã tắt đèn. Tất cả cửa ra vào, cửa sổ đã được đóng chặt để ngăn màn đêm và ma quỷ xâm nhập. Lúc đi trên đường, Tam Lại Tử đột nhiên nhớ tới tin đồn hồn ma của Thẩm Văn Tú xuất hiện mới nghe ban sáng, toàn thân con người trời không sợ, đất cũng không sợ này bỗng vã mồ hôi, rồi run bắn lên. Tam Lại Tử khẽ nói: “Thẩm Văn Tú, tôi biết cô chết rất oan uổng, nhưng bình thường tôi cũng không oán, không thù gì với cô cả. Cái huyết mộ tôi đào cũng để cho cô, chắc cô nằm ở dưới đó cũng cảm thấy rất dễ chịu. Tôi thậm chí đến một cái tiền cũng không lấy. Thẩm Văn Tú à, cô đừng có xuất hiện trước mặt tôi đấy nhé, tìm tôi cũng chẳng có ích gì đâu”.

Cuối cùng Tam Lại Tử đã tới trước hiệu truyền thần.

Con chó thay lông đang nằm ẹp trên phiến đá trước cửa.

Con chó rên rỉ, nó luôn dõi mắt nhìn bóng trắng lúc ẩn lúc hiện ở một góc khác, không chú ý tới Tam Lại Tử đang cầm xẻng bước về phía mình.

Tam Lại Tử không nhìn thấy bóng trắng.

Mục tiêu của hắn là con chó tội nghiệp kia. Tam Lại Tử nhón chân bước tới trước mặt con chó, lúc này nó đã phát hiện ra hắn.

Con chó định nhấc cơ thể gầy guộc của mình lên trốn chạy.

Tam Lại Tử giơ chiếc xẻng qua đầu rồi đập mạnh xuống. Trong lòng hắn thầm thốt lên tiếng: “Xin lỗi nhé!”. Chiếc xẻng giáng mạnh vào đầu con chó, nó kêu lên, cổ gãy giữa. Nhưng Tam Lại Tử không cho nó bất kỳ cơ hội nào, chiếc xẻng lại đập mạnh lần nữa... Đầu của con chó bị đập nát, óc phọt ra, máu văng tung tóe, nó không còn có thể kêu trong đêm nữa rồi.

Sau khi đập chết con chó, Tam Lại Tử ngồi thừ ra trên mặt đường đá, thở hỏn hển.

Trong một góc không xa vọng ra tiếng cười khúc khích. Bóng người đàn bà áo trắng bay tới trước mặt Tam Lại Tử nói với hắn cái gì đó, Tam Lại Tử ngậy người đứng lên rồi đi theo bóng người đàn bà ấy rời khỏi con đường.

CHƯƠNG 2: SỐNG CHÍNH LÀ MỘT CUỘC TRẢI NGHIỆM NGUY HIỂM

1

Trời mới tảng sáng đã tràn ngập ánh nắng, người dân trong thị trấn dậy rất sớm. Họ lại bắt đầu một ngày bận rộn. Tay đồ tể Trịnh Mã Thủy đã mổ xong lợn, hăn bày những miếng thịt tươi ngon lên bàn. Một số người đã đứng ló nhô trước bàn để mua thịt. Chung Thất vẫn khoác súng moze từ quán Tiêu Dao đi ra, hăn đi xuyên qua ngõ Hoàng Đế rồi hướng về hàng thịt lợn của Trịnh Mã Thủy.

Trịnh Mã Thủy vừa cắt một miếng thịt, đang định cân cho khách thì nhìn thấy Chung Thất tới gần. Trịnh Mã Thủy liền đặt chiếc cân trong tay xuống, cúi người lấy ra một quả bầu dục đã được buộc chặt bằng rơm trong chiếc rổ dưới bàn đưa cho Chung Thất. Chung Thất thờ ơ nói với Trịnh Mã Thủy: “Gửi tiền sau nhé”.

Nói xong, hăn liền xách quả bầu dục khệnh khạng bỏ đi.

Trịnh Mã Thủy lau bầu: “Ngày nào cũng chơi gái trong quán Tiêu Dao, có ăn trăm quả bầu dục cũng chẳng ích gì”.

Một người mua thịt chêm vào: “Thẩm Văn Tú chết rồi, nếu Chung Thất không đi chơi gái ở quán Tiêu Dao thì còn ai trong thị trấn này muốn ngủ với hăn chứ?”

Trịnh Mã Thủy đáp lại: “Lúc Thẩm Văn Tú còn sống, ngày ngày Chung Thất vẫn đi chơi gái ở quán Tiêu Dao đấy thôi. Nếu không, làm sao cô ta lại đổ đốn thông dâm với Du Vũ Cường chứ? Tôi cho rằng Chung Thất đúng là mình làm mình chịu thôi, ở nhà có cô vợ đẹp như vậy lại không ngủ cùng, cứ muôn đến quán Tiêu Dao tìm bọn rác rưởi trăm thằng cười, ngàn thằng sờ đó”.

Người mua thịt cười trêu: “Hoa nhà không thơm bằng hoa dại mà. Nghe nói bọn điểm trong quán Tiêu Dao có nghề lên giường chuyện nghiệp lắm. À mà Trịnh Mã Thủy, chả lẽ anh không muốn thử một lần sao?”

Trịnh Mã Thủy khua khua chiếc dao mổ lợn trong tay rồi nói luôn: “Đi đi, đi đi, đừng lấy tôi ra làm trò cười”.

Người mua liền xách thịt, vừa cười hỉ hả vừa bỏ đi.

Mụ Hồ Nhị Tẩu vừa mở cửa quán đã phát hiện con chó chết trước cửa hiệu truyền thần. Mụ hét toáng lên: “Ai giết con chó thế này?”

Vài người đi ngang qua nhìn thấy con chó, liền bỏ đi như không có chuyện gì xảy ra.

Ở thị trấn Đường, người chết còn chẳng được coi ra gì, huống hồ là một con chó.

Mụ Hồ Nhị Tẩu đến ngõ Thi Niệu đổ xô phân và nước tiểu xong, về quán vẫn thấy con chó nằm chênh vênh ở đó. Mụ ta nghĩ thầm, nếu không ai đưa con chó đi, trời nóng thế này, nó sẽ bốc mùi mất. Lúc đến

ngõ Thi Niệu, mẹ Hồ Nhị Tẩu vô tình gặp thằng cha thích ăn thịt chó nhất thị trấn, mẹ ta liền bảo hắn nhặt về làm sạch là có thể ăn được. Nào ngờ, thằng cha độc thân đó không muốn ăn thịt chó nữa, cứ nghĩ tới chó là đã thấy buồn nôn rồi. Như có hòn đá đè lên ngực, mẹ ta nghĩ nếu con chó cứ nằm chềnh ềnh ở đó, khi phân hủy sẽ bốc mùi khắp nơi mất, vậy thì còn ai muốn tới quán mẹ ăn nữa.

Lúc này, mẹ Hồ Nhị Tẩu thấy Tam Lại Tử đang dưỡn dẹo đi tới, đôi chân trần trần thiu của hắn đi trên mặt đường rải đá cứ phát ra tiếng lạch bạch. Mắt mẹ sáng lên: “Tam Lại Tử, lại đây, lại đây mau!”

Tam Lại Tử đi tới trước mặt mẹ Hồ Nhị Tẩu thắc mắc: “Bà chị gọi tôi làm gì thế?”

Mẹ ta chỉ vào con chó chết trước cửa hiệu truyền thần: “Mày nhìn thấy chưa? Con chó này không hiểu tại sao lại bị người ta đánh chết chứ?”

Tam Lại Tử nhăn mặt, trông hắn xấu xí vô cùng. Hắn liếc nhìn con chó cùng vết máu đã khô trên mặt đường rồi chau mày. Một lát sau, Tam Lại Tử cũng giả vờ hỏi lại: “Đúng vậy, ai đã giết chết con chó này thế?”

Mẹ Hồ Nhị Tẩu phụ họa theo: “Đúng vậy, không hiểu ai lại thất đức như vậy”.

Tam Lại Tử đảo con ngươi một vòng rồi khẽ nói: “Lúc đêm khuya, tôi tới ngõ Thi Niệu đổ nước tiểu nhìn thấy trước cửa hiệu truyền thần có một bóng người. Tôi sợ quá liền đi đường vòng về miếu Thổ Địa. Bà chỉ có đoán được cái bóng tôi nhìn thấy là ai không?”

Mẹ Hồ Nhị Tẩu sợ hãi hỏi lại: “Là ai cơ?”

Tam Lại Tử cố nén giọng xuống đáp lại: “Là Thảm Văn Tú đấy”.

Mẹ Hồ Nhị Tẩu há hốc miệng, mãi sau vẫn không khép lại.

Lúc Tam Lại Tử định bỏ đi thì mẹ liền giữ lại: “Tam Lại Tử, mày đi chôn con chó đó đi”.

Tam Lại Tử nghĩ một lúc rồi hỏi lại: “Tôi làm thế để được gì chứ?”

Mẹ bốp chát: “Chôn con chó chết còn đòi được lợi gì chứ?”

Tam Lại Tử cười nhạt đáp: “Hi hi, thế thì bà chị tự mình đi mà chôn nó nhé”.

Tam Lại Tử nói xong liền bỏ đi luôn. Mới đi được mấy bước, mẹ Hồ Nhị Tẩu liền gọi giật lại: “Tam Lại Tử, quay lại đây, chỉ cần mày đem con chó này đi, muốn gì cứ nói”.

Tam Lại Tử quay người tiến về phía mẹ Hồ Nhị Tẩu: “Bà chị nói gì, định trả công thế nào đây?”

Mẹ Hồ Nhị Tẩu hỏi lại: “Nói đi, thế mày muốn gì?”

Tam Lại Tử gãi gãi đầu rồi nói nhỏ: “Chị biết tôi thiếu nhất cái gì mà? Chồng bà chị cũng không có nhà, chẳng phải bà chị cũng bức xúc lắm hay sao? Bà chị, lẽ nào bà chị không cần đàn ông ư?”

Mặt mũi Hồ Nhị Tẩu đỏ dần rồi chuyển sang trắng, mũi ta tức tới mức toàn thân run lên: “Tam Lại Tử, mày... mày quá đáng quá rồi đấy. Sao mày lại có thể nói ra những lời vô học như vậy nhỉ? Mày đúng là không bằng chó lợn. Mày cút ngay, cút ngay cho tao!”

Mũi Hồ Nhị Tẩu tức tối đi vào quán ăn.

Tam Lại Tử đứng đó cười gượng: “Đồ đàn bà các người, đến cả đùa cũng không được”.

Tam Lại Tử bước tới chỗ con chó chết rồi đặt nó lên vai, đi về phía tay con đường nhỏ trong thị trấn.

Lúc đi ngang qua quán ăn, hắn liền nói chỗ vào phía mũi chủ quán đang cạo nồi bên trong: “Bà chị ơi, tôi đi chôn con chó đây. Bà chị chuẩn bị cho tôi mấy cái bánh bao chiên là được rồi. Đây là yêu cầu của tôi đấy”.

Mũi Hồ Nhị Tẩu vẫn hậm hực: “Cho mày ăn cứt thì có”.

Tam Lại Tử đi rồi, mũi ta xách một xô nước để dội vết máu khô dính trên đất.

Lúc này, họa sĩ Tống mở cửa hiệu rồi đi ra ngoài.

Hồ Nhị Tẩu ngẩng đầu nhìn Tống Kha, mũi ta bỗng ngửi thấy mùi tanh nồng nặc.

2

Tống Kha không hiểu đêm qua đã xảy ra chuyện gì. Nhìn thấy mũi Hồ Nhị Tẩu đang dội nước vào vết máu trước cửa, anh bèn hỏi nhỏ: “Có phải lại có người chết không?”

Mũi ta gằn giọng đáp: “Không phải là người chết, mà là con chó của ông họa sĩ già chết”.

“Con chó của ông Hồ Văn Tiến ư?” Trong giây lát, đầu Tống Kha quay cuồng. Từ trước tới giờ, chưa ai nói cho anh biết ông Hồ Văn Tiến nuôi con chó đó. Tống Kha không hề biết rằng con chó khiến anh cảm thấy vô cùng sợ hãi trong ngày đầu đặt chân tới thị trấn Đường này đã túc trực trước cửa hiệu truyền thần mỗi ngày.

Mũi chủ quán nói tiếp: “Thực ra, đó là một con chó tốt để giữ nhà, tiếc là từ sau khi ông họa sĩ già chết đi, chẳng ai quan tâm tới nó nữa”.

Tống Kha chờ người ra, một âm thanh kỳ dị văng vẳng trong đầu anh. Anh nhớ tới những chuyện xảy ra đêm qua. Ban đêm, Tống Kha dường như nghe thấy một âm thanh rất kỳ bí, đó là tiếng gọi của một người đàn bà. Lúc này, anh đang nghe câu chuyện về nguyên nhân gây ra cái chết của một hồn ma dưới gầm giường. Sau khi tiếng kêu của người phụ nữ đó xuất hiện, hồn ma liền tiêu tan. Trong giây lát, Tống Kha cảm thấy có một bóng trắng đứng bên cạnh giường, bóng trắng đó nói với anh: “Anh trúng rồi”. Anh còn mơ màng nghe thấy tiếng thở gấp gấp... Tống Kha chìm vào giấc ngủ trong trạng thái phiêu du, lâu lắm rồi anh chưa được ngủ ngon tới vậy. Trong giấc mơ, anh còn nhìn thấy người con gái anh yêu.

Tống Kha cũng chẳng thèm để ý tới mũi Hồ Nhị Tẩu, anh một mình đi về hướng tây thị trấn.

Mụ Hồ Nhị Tàu chau mày, hít mây hơi liên, có vẻ mụ ta đang muốn nôn. Sau khi Tống Kha đi xa rồi, cái mùi tanh đó mới dần dần tản đi. Mụ tự nhủ: “Thì ra rên người họa sĩ Tống có mùi hôi”.

Tống Kha đã đi tới đập suối.

Nước lớn đã rút đi khá nhiều, chỉ còn lưu lại lớp bùn nhão bên bờ sông. Lớp bùn che phủ những cây cỏ mọc ven bờ. Cây cầu nhỏ phải chờ tới lúc mùa mưa kết thúc hoàn toàn mới có thể được bắc lại. Lúc này, phương tiện duy nhất chở người qua sông là con đò nhỏ đang đậu ở bến. Người lái đò là một ông già có làn da sần sùi như vỏ cây, ông ta mặc chiếc áo đen vá chằng và chịt với đôi chân trần nổi đầy gân.

Tống Kha bước lên chiếc đò nhỏ.

Ông lái đò vẫn còn rất khỏe, ông dùng sào dài đẩy đò đi, thậm chí chằng chau mày chút nào. Nhưng khi tới bờ bên kia, sau khi Tống Kha lên bờ, ông lái đò chau mày nhìn Tống Kha đi được một đoạn đường xong mới thốt lên: “Thối thật!”

Tống Kha bị giọng nói phụ nữ đó mời gọi, anh đi một mạch đến nơi sâu nhất trong ngọn núi hoang thuộc Ngũ Công Lĩnh. Tống Kha đang mặc chiếc áo sơ mi màu xám, trông anh lúc này giống như tờ giấy màu xám đang bay về nơi sâu thẳm trong ngọn núi hoang. Bỗng Tam Lại Tử - đang chôn con chó trên sườn núi có những ngôi mộ lô nhô – nhìn thấy Tống Kha. Hắn trầm ngâm trong làn gió sớm còn mang đầy hơi sương rồi tự nhủ không hiểu anh chàng tha hương này đang đi đâu. Toàn thân Tam Lại Tử run bắn, dường như hắn nhớ ra chuyện đáng sợ gì đó, mặt hắn toát lên vẻ sợ hãi tột cùng.

Tam Lại Tử nói to đằng sau lưng Tống Kha: “Họa sĩ Tống, cậu đừng tới chỗ đó”.

Dường như không nghe thấy tiếng gọi của Tam Lại Tử, Tống Kha vẫn tiếp tục đi sâu vào trong núi hoang.

Tam Lại Tử gọi mấy tiếng liên nhưng có vẻ Tống Kha vẫn không nghe thấy.

Tam Lại Tử liền buông cái xẻng trong tay xuống, chạy thực mạng theo Tống Kha.

Hắn muốn ngăn Tống Kha đi tới chỗ bí ẩn đó.

Nhưng Tam Lại Tử không làm thế nào để đuổi kịp được Tống Kha dù hắn đã chạy nhanh hơn cả chó. Tống Kha đi như bay, Tam Lại Tử chỉ biết giương mắt đứng nhìn anh mất hút trong tầm mắt.

Hắn đứng trên đám cây cỏ dại thở phì phò, hắn nghe thấy tiếng gió thổi vù vù.

Hắn lẩm bẩm một mình: “Họa sĩ Tống, lẽ ra anh không nên tới thị trấn Đường, xem ra tôi lại phải đào sẵn cho anh một cái huyệt rồi”.

Tam Lại Tử biết trong nơi sâu thẳm đó, người phụ nữ thần bí đang chờ Tống Kha đến.

Tống Kha cũng không biết đã đi được bao xa, anh bị tiếng gọi của người đàn bà kia dẫn tới khu rừng rậm. Sau khi anh tới đó, tiếng gọi biến mất. Anh nhìn thấy một ngôi nhà gỗ trên mảnh đất trống nhỏ xíu

trong rừng, nơi đây có tiếng chim hót véo von. Tổng Kha có cảm giác đã tới một thế giới cách biệt với hiện thực. Không hiểu những người đang sống trong căn nhà gỗ kia là ai? Lẽ nào tiếng gọi phát ra từ chỗ này?

Tổng Kha cứ ngơ ngẩn đứng trong rừng, không biết phải làm sao.

Tổng Kha không tưởng tượng nổi người sống trong hai cánh cửa đóng chặt của căn nhà gỗ kia là người thế nào. Lúc anh mới tới thị trấn Đường, Tam Lại Tử đã nhắc nhở, hấn còn dặn anh không nên một mình lên núi. Trên núi không chỉ có thổ phỉ Trần Lan Đầu giết người như ngóe, mà còn có những loài hổ báo rắn rết có thể gây hại đến tính mạng cho bất cứ ai vào bất cứ lúc nào. Tam Lại Tử còn lấy ví dụ về một phụ nữ mang bầu sống trên núi một mình xuống chợ phiên ở thị trấn Đường bị hổ báo rạch một lỗ lớn trên bụng, chết trên đường xuống núi.

Đúng lúc Tổng Kha đang suy nghĩ vẩn vơ thì cửa ngôi nhà gỗ bật mở.

Tổng Kha kinh ngạc mở to mắt nhìn.

Miệng anh cũng từ từ mở to: “A!”

Tổng Kha nhìn thấy một phụ nữ từ trong căn nhà gỗ bước ra, nở nụ cười mê hồn với anh. Tuy cô chỉ mặc chiếc áo đặc trưng của người dân vùng núi bằng vải thô nhưng khuôn mặt tươi tắn, đẹp đẽ kia rõ ràng là của Tô Tĩnh – người con gái anh hằng đêm mong nhớ.

Tại sao Tô Tĩnh lại ở đây chứ?

Lẽ nào cô ấy tới đây để tránh chiến tranh loạn lạc ư?

Tổng Kha có cảm giác mình đang sống trong mơ, nụ cười tươi tắn của Tô Tĩnh tạo nên một lớp sương mỏng trước mắt Tổng Kha.

Trong màn sương mờ mờ ảo ảo đó, Tô Tĩnh giẫm lên những cây cỏ đang còn ẩm hơi sương rồi chậm rãi đi về phía Tổng Kha. Miệng cô thì thảo cái gì đó...

Hôm nay là ngày 11 tháng Năm âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi lăm, người dân trong cái thị trấn Đường nhỏ bé này đều biết trên người anh chàng họa sĩ mới tới Tổng Kha tỏa ra mùi tanh không những kỳ bí lại rất khó ngửi. Tin đồn về mùi tanh thổi trên người Tổng Kha được đồn thổi khắp nơi từ miệng người này sang người khác. Đây dường như là một chủ đề nóng sau cái chết của Thẩm Văn Tú. Rất nhiều người đã dựa vào chủ đề này để giết thời gian rảnh rỗi.

Người đầu tiên tung tin đồn trên người Tổng Kha có mùi tanh chính là mục Hồ Nhị Tẩu. Trong lúc đang vết máu của con chó chết trước cửa hiệu truyền thần vào buổi sáng, tận mắt nhìn thấy Tổng Kha đi ra khỏi nhà, cả buổi sáng hôm đó mục ta vừa làm việc vừa kể chuyện về Tổng Kha với bất kỳ người qua đường nào. Mãi tới giờ cơm trưa mà vẫn chưa thấy Tổng Kha về nhà, thường giờ này anh đã ở quán của mục ta ăn cơm rồi mới phải chứ. Mục Hồ Nhị Tẩu cảm thấy bất an trong lòng, nếu như Tổng Kha tới quán của mục ăn cơm, mục sẽ phải cư xử với anh chàng thế nào đây? Mùi tanh trên người anh ta

thực sự khiến người khác buồn nôn, có điều mỗi hời tự dẫn xác tới trước cửa sao lại có thể không kinh doanh chứ? Tống Kha tuy không phải là người giàu có gì, nhưng chưa bao giờ anh ta nợ cả, điều này thật hân hữu bởi đến thẳng cha Chung Thất còn thường xuyên tới quán ăn chịu nữa là.

Cũng chính trong buổi trưa hôm đó, thị trấn Đường lại có thêm một người chết.

Người chết là một bà cụ, bà cụ này ngẫu nhiên lại đúng là mẹ ruột của Chủ tịch Du Trường Thủy – bà Du Thất Liên. Nghe nói bà cụ đã hơn chín mươi tuổi, những người dân trong thị trấn rất ít khi nhìn thấy bà. Bởi khi bảy mươi tuổi, bà đi lại đã không được tốt lắm, hơn hai mươi năm nay cũng không thấy bà đi lại ngoài đường nữa. Có người nói, hơn hai mươi năm trước, thần trí của bà đã không được minh mẫn, bà còn sống được lâu như vậy là nhờ ông con trai lắm tiền nhiều của Du Trường Thủy đã bỏ ra rất nhiều tiền mua đủ loại nhân sâm còn đắt hơn cả vàng trên núi hoang vùng Đông Bắc để kéo dài tuổi thọ cho mẹ. Chủ tịch đã sắp xếp để mẹ ở trong căn nhà cũ ở thôn Du Ốc phía đông thị trấn. Biết tin mẹ chết, Du Trường Thủy liền lên xe, vội vàng vàng vàng mang theo mấy người về thôn Du Ốc.

Chiếc xe con của Du Trường Thủy đã đi qua cửa quán ăn của mẹ Hồ Nhị Tẩu. Mẹ ta đã biết tin bà Du Thất Liên chết, sự việc này còn được đồn đi nhanh hơn cả việc trên người Tống Kha tỏa ra mùi tanh. Bởi dù gì thì bà ta cũng là mẹ ruột của Chủ tịch mà. Chiếc xe con của Du Trường Thủy mất khoảng nửa canh giờ mới tới được nơi của bà Du Thất Liên. Trong khi đó Chung Thất mang hai tên bảo vệ tới cửa hiệu truyền thần. Chung Thất nhìn thấy cửa vẫn khóa chặt, liền cầu nhàu:

“Họa sĩ Tống đi đâu được nhỉ? Cho dù trên người có mùi hôi thì cũng không cần phải trốn biệt như thế này mới phải”.

Chung Thất làm theo lời dặn dò của Chủ tịch Du Trường Thủy, hắn đã đặt xong cỗ quan tài. Hiện tại, hắn tới chỗ Tống Kha để mời anh tới vẽ truyền thần cho bà Du Thất Liên, đây không phải là chuyện nhỏ. Chung Thất đi tới quán ăn, hỏi mẹ Hồ Nhị Tẩu đang chiên bánh bao rằng: “Này, bà có biết Tống Kha đi đâu không vậy?”

Bà ta luôn coi thường Chung Thất, lườm hắn một cái rồi nói: “Tôi đâu phải là con giun ở trong người cậu ta, cậu ta đi đâu tôi làm sao biết được chứ?”

Chung Thất chẳng biết làm sao đành phải ra lệnh cho hai thằng tay sai: “Chúng mày chia nhau ra tìm, nếu tìm được thì dẫn cậu ta tới thôn Du Ốc ngay cho tao. Tao đi tìm thẳng Tam Lại Tử, để bảo nó đào huyệt”.

Chung Thất mới đi chưa được mấy bước, mẹ hoàn toàn đã đi ra cửa quán nói với theo hắn: “Đội trưởng Chung, ngài mau thanh toán tiền ăn còn nợ tôi đi. Tôi là người buôn bán nhỏ, không cho nợ lâu được đâu”.

Chung Thất không hề để ý tới mẹ ta, hắn vội vã bỏ đi.

Mẹ liền chửi rửa hắn: “Mày đúng là đồ vô lại, chửi trách con vợ mày cặp kè với người khác”.

Mãi tới lúc chạng vạng tối, Tống Kha mới được ràng chiều đỏ rực tiễn về thị trấn Đường. Khuôn mặt anh lúc này có đôi chút hồng hào, nếu so với khuôn mặt xanh xao lúc thường ngày thì giống như hai người hoàn toàn khác biệt vậy. Đôi mắt sau cặp kính của anh dường như còn lưu lại sự nóng ấm của đồng tàn tro sau khi ngọn lửa rừng rực cháy. Khi Tống Kha đi trên đường, người ta lại nhìn anh bằng ánh mắt khác thường như thể anh là quái vật vậy. Những chỗ anh đi qua đều tỏa ra mùi tanh khó hiểu. Ai ngửi thấy cũng đều giơ tay bịt mũi.

Một mình Tống Kha đi trên con đường trống trải, anh chẳng hề quan tâm tới việc người ta ném về mình những ánh mắt kỳ quặc lẫn những tiếng xì xào bàn tán.

Lúc Tống Kha về tới cửa hiệu truyền thần, tay bảo vệ Trư Cốc đang chờ ở quán ăn liền đứng bật dậy chạy về phía anh ta. Mục Hồ Nhị Tẩu vẫn nhìn Tống Kha bằng ánh mắt vô cùng phức tạp. Tống Kha không hề để ý tới việc Trư Cốc chạy về phía mình; vẫn như thường lệ, anh lấy khóa ra mở cửa. Trư Cốc ngửi thấy mùi tanh, hẩn cố kìm nén rồi nói với Tống Kha: “Họa sĩ Tống, anh mau mang hết các dụng cụ vẽ truyền thần rồi đi với tôi”.

Tống Kha vừa mở cửa xong liền quay ra hỏi Trư Cốc: “Cậu muốn tôi đi đâu vậy?”

Trư Cốc lùi về sau hai bước đáp lại: “Đi với tôi tới thôn Du Ốc”.

Tống Kha vẫn bình thản hỏi tiếp; “Tới thôn Du Ốc làm gì cơ?”

Trư Cốc nói một mạch không ngừng: “Anh vẫn chưa biết gì à? Mẹ của Chủ tịch Du Trường Thủy chết rồi, ông ấy muốn tôi mời anh tới vẽ truyền thần. Anh có biết không hả, chúng tôi tìm anh mất cả buổi chiều, còn tưởng anh đã chết ở đâu rồi kia”.

Tống Kha không nói gì thêm, anh bước vào cửa hiệu, thu xếp đồ đạc xong liền đi cùng Trư Cốc. Trên đường, Trư Cốc đi như bay, hẩn đi cách Tống Kha một đoạn dài, bởi hẩn sợ ngửi thấy mùi tanh toát ra từ người anh. Tống Kha không theo kịp hẩn, chỉ thấy chốc chốc Trư Cốc dừng lại vẫy tay, ý nói anh đi nhanh lên chút nữa để còn kịp.

Lúc họ tới căn nhà cũ của Du Trường Thủy ở thôn Du Ốc thì trời đã tối hẩn, bầu trời đã xuất hiện những vì sao. Từ xa, Tống Kha đã nghe thấy tiếng trống đám ma rất nhịp nhàng. Lúc đi tới cửa lớn nhà họ Du, Tống Kha nghe thấy tiếng khóc từ trong phòng lớn. Tống Kha bị Trư Cốc dẫn tới bên ngoài cửa lớn, anh quan sát người nhà họ Du đang ra ra vào vào, nhưng vẫn nghe được tiếng Trư Cốc nói: “Họa sĩ Tống à, anh đợi ở đây một lát, tôi vào trong báo với Chủ tịch một tiếng”.

Tống Kha gật gật đầu, Trư Cốc liền đi vào nhà.

Trư Cốc tìm thấy Chung Thất, liền nói nhỏ với hẩn: “Đội trưởng Chung à, họa sĩ Tống đã tới rồi. Đúng là rất thối, cả đoạn đường em không dám lại gần hẩn. Hay là đội trưởng nói với Chủ tịch để hẩn đi đi”.

Khi Du Trường Thủy phát hiện Trư Cốc, trong tay ông ta vẫn đang cầm chiếc điếu cày, ông ta bước tới hỏi: “Trư Cốc, đã mời họa sĩ Tống tới chưa vậy?”

Trư Cốc cúi đầu khom lưng đáp lại: “Chủ tịch à, đã tới rồi, đang chờ ở ngoài cửa”.

Du Trường Thủy thắc mắc: “Người ta đã tới trước cửa rồi, sao không cho vào hả?”

Mặt Trư Cốc biến sắc.

Chung Thất giải thích: “Chủ tịch à, không hiểu ngài đã nghe nói chưa, trên người Tống Kha...”

Du Trường Thủy rít một hơi thuốc dài, bình tĩnh nói tiếp: “Cậu nói là trên người cậu ta có mùi tanh thối chứ gì? Cái này thì có liên quan gì, chỉ là mùi trên cơ thể thôi mà, lẽ nào các cậu đều sạch sẽ cả? Trên người các cậu không có tí mùi nào ư?”

Chung Thất đáp: “Mùi trên người Tống Kha quả thật rất nặng. Ngài xem, có rất nhiều vị khách quý tới phủ ta, tôi chỉ sợ...”

Du Trường Thủy lại rít một hơi thuốc dài, thở ra một làn khói rồi nói: “Ừ, vậy thì thế này, trước tiên các cậu mời họa sĩ Tống tới đây phòng phía tây, làm cho cậu ấy vài món ngon ngon vào, để cậu ấy nghỉ ngơi đôi chút. Chờ tới nửa đêm, người vẫn vắng rồi mời cậu ấy ra linh đường vẽ truyền thần cho mẹ ta”.

Tới nửa đêm, Chung Thất vừa ngáp vừa đẩy cửa căn phòng phía tây.

Tống Kha bước ra khỏi bậc cửa cao cao của gian phòng phía tây, lòng nghĩ thầm sao bậc cửa nhà người giàu lại cao vậy nhỉ? Dưới sự dẫn đường của Chung Thất, anh đã tới linh đường. Lúc này, trong linh đường chỉ có ba chàng trai trẻ đang trông linh cữu. Họ ngồi với nhau, kẻ nói người cười, ba chàng thanh niên trẻ đó là hậu duệ nhà họ Du. Họ phải ở đây canh linh cữu tới sáng. Chung Thất nói xong bỏ đi luôn. Đối với hắn mà nói, việc nhanh chóng rời xa Tống Kha và linh đường là chuyện vô cùng tốt đẹp.

Linh đường hiện rõ vẻ âm u. Xác bà Du Thất Liên được đặt dưới bàn thờ thần, hai đầu thấp hai ngọn đèn sáng. Phía trên đầu đặt một ngôi nhà giấy. Hai bên người bà bày hai hàng hình nhân, bên trái là hình nhân nam, bên phải là hình nhân nữ. Tường hai bên sảnh lớn trên đầy những hình hoa được xếp bằng vải, mỗi bông hoa là một mảnh vải dây dài màu trắng. Phía trên sảnh lớn treo mấy chiếc đèn lồng trắng, trên đèn lồng có chữ “Hy”.

Phần thân bà Du Thất Liên được phủ một lớp vải dày trắng. Đầu bà lộ ra bên ngoài. Mái tóc bạc thưa thớt được chải mượt, dùng chiếc dây gai trắng cột chặt thành một búi, trên búi tóc, người ta dùng chiếc đĩa xiên ngang qua. Khuôn mặt bà rất nhỏ, tựa hồ chẳng còn tí thịt nào, chỉ còn lại một nhúm da nhàu nhĩ, da mặt màu nâu sậm, đôi môi mỏng được bôi lên một lớp chu sa đỏ. Đôi mắt bà nhắm nghiền hõm sâu, tạo thành hai hố đen ngòm.

Tiếng cười nói của ba người trông linh cữu khiến Tống Kha bớt sợ đi nhiều.

Tống Kha cảm thấy rất kỳ quặc bởi có người chết nhưng ba cậu trai trẻ này lại không tỏ ra đau buồn một chút nào, lại còn cười cười nói nói. Tống Kha cũng chẳng quan tâm nhiều nữa, việc truyền thần cho người chết lúc này mới là nhiệm vụ quan trọng nhất của anh.

Cả ngày nay, tâm trạng của Tống Kha luôn bị kích động, nhưng tới giờ anh đã bình tĩnh trở lại để đối

mặt với di hài của bà Dư, vẽ một bức truyền thần khiến Chủ tịch Du Trường Thủy hài lòng. Lúc Tổng Kha dùng bút than vẽ trên nền giấy, anh hoàn toàn quên rằng mình đang đối mặt với người chết, anh coi người chết là người đang ngủ say. Do vậy, anh cảm thấy bà vẫn đang thở, vẫn đang giao tiếp với anh bằng linh hồn, anh tưởng tượng ánh mắt của bà vừa bình thản vừa có thần, xem nhẹ mọi thứ trong cuộc sống, bao gồm cả cái chết. Tổng Kha rơi vào trạng thái quên mất bản thân, trạng thái này khiến anh tìm được niềm vui mà không ai có thể hiểu được.

Ba chàng trai trẻ kia ban đầu không chú ý lắm tới Tổng Kha, thế nhưng sau khi một người trong số họ phát hiện Tổng Kha đang vẽ truyền thần cho người chết thì hai người còn lại liền bước tới chỗ anh. Cậu thanh niên nhìn một lúc thì ngửi thấy mùi rất lạ. Thường thì sau khi chết, xác chết sẽ bốc mùi thối, không những thế bây giờ lại là mùa hè, nên xác chết bốc mùi càng nhanh hơn. Mùi tanh trên người Tổng Kha quện với mùi thối của xác chết càng khiến cho người ta không chịu nổi.

Cậu thanh niên đó nhanh chóng rời khỏi chỗ Tổng Kha, trốn ở rất xa, hai người còn lại cũng bắt đầu ngửi thấy mùi lạ, họ tới chỗ cậu thanh niên đang trốn kia. Họ bàn bạc với nhau một lúc rồi chạy xuống sảnh dưới tiếp tục nói chuyện. Trong đại sảnh lớn chỉ còn lại mỗi Tổng Kha và xác của bà Dư Thất Liên.

Ba chàng trai trẻ ở sảnh dưới chẳng biết ngủ thiếp đi từ lúc nào, không còn nghe thấy tiếng nói cười của họ, linh đường im ắng tới mức có thể nghe thấy tiếng bác lay động trong đèn, chưa nói tới tiếng vẽ soạt trên giấy của Tổng Kha.

Một luồng gió lạnh ập vào.

Những chiếc hoa kết bằng vải bay pháp phối, giống như có hàng trăm hàng nghìn cánh tay đang lắc chúng vậy.

Tổng Kha thấy lạnh cả người, anh cũng không biết giờ là canh mấy nữa. Bức vẽ gần như đã hoàn thành. Tổng Kha cảm thấy có gì vẫn không ổn. Anh chăm chú nhìn vào bức truyền thần, sau đó lại nhìn vào khuôn mặt của bà Dư. Tổng Kha đã vẽ khuôn mặt quắt queo của bà đầy đặn hơn một chút, vẽ như vậy sẽ cảm thấy khuôn mặt có hậu hơn. Và điều đó hoàn toàn phù hợp với thân phận của bà.

Đúng lúc Tổng Kha đưa mắt một lần nữa nhìn vào khuôn mặt người chết, anh phát hiện một con mèo mướp kêu một tiếng trên đầu bà Dư, sau đó sợ hãi bỏ đi. Tổng Kha vẫn chưa kịp hoàn hồn thì nhìn xác của bà Dư Thất Liên đã ngồi thẳng dậy.

Tổng Kha sợ đến nỗi hà hộc mồm ra, chiếc bút than trong tay rơi bộp xuống đất.

Bà Dư mở mắt, dường như có hai ngọn lửa phóng ra từ hai hố đen đó. Đôi môi được tô chu sa của bà run lên, Tổng Kha lại nghe thấy giọng nói lạnh lẽo: “Tôi chết không nhắm mắt, tôi không biết thằng cháu nội tôi – Du Vũ Cường – đang sống hay đã chết?”

Toàn thân Tổng Kha run bắn, anh định đứng dậy rồi bỏ chạy nhưng dường như móng anh đã mọc rễ, nó cắm chặt vào chiếc ghế.

Bà Dư nói xong liền nhìn chằm chằm vào Tổng Kha, nét mặt vô cùng đáng sợ.

Tổng Kha đành phải giả bộ cứng rắn đáp lại: “Cháu nội bà – Du Vũ Cường – không sao đâu, anh ấy đã rời khỏi thị trấn rồi. Anh ấy chưa chết, anh ấy sẽ sống rất sung sướng, bà yên tâm đi”.

Miệng của bà Dư rung lên, rồi ngã xuống, nằm như cũ.

Tổng Kha thở hắt một hơi dài, anh cất tiếng gọi to ba cậu bé ở sảnh dưới: “Quý nhập tràng!”

Ba chàng trai trẻ nghe thấy tiếng anh, đều đã tỉnh lại. Một cậu có vẻ can đảm nhất đi tới sảnh lớn. Sau khi nhìn xác bà Dư Thất Liên liền hỏi: “Họa sĩ Tổng à, anh nói linh tinh cái gì thế? Quý nhập tràng ở đâu hả?”

Tổng Kha không để ý tới cậu ta, anh nhặt chiếc bút than từ dưới đất lên rồi tiếp tục đưa bút vẽ mấy đường ở phần mắt. Khóe miệng anh hơi nhoen cười.

Cậu thanh niên đó đưa mắt nhìn bức truyền thần, sợ hãi hét lên: “Ôi chao, giống quá, đúng là vẽ giống hệt bà cụ”.

Nói xong, nó lại đưa tay lên bịt mũi, mùi kỳ lạ đó lại tràn ngập trong linh đường.

5

Con trai của Du Trường Thủy ôm bức truyền thần của bà Dư Thất Liên được lồng trong khung kính đi sau quan tài, đội đưa tang xếp thành hàng dài, tiếng thanh la, tiếng khóc rộ lên... Những người tới xem đám tang nô nức trầm trồ về sự sắp xếp đâu ra đấy, còn bàn tán về chuyện Tổng Kha đã vẽ bà Dư Thất Liên giống y xì. Nhìn bức truyền thần của bà, người ta có cảm giác như bà đang sống. Lúc đó, Tổng Kha đang ngủ mê mịch trên gác xếp trong cửa hiệu. Sự phô trương thanh thế của nhà họ Dư dường như chẳng liên quan gì tới anh.

Vào buổi sáng khi Tổng Kha vẽ xong bức truyền thần cho bà Dư Thất Liên, Du Trường Thủy nhìn thấy bức truyền thần liền khóc. Tổng Kha cho rằng ông ta quá đau buồn vì cái chết của người mẹ, không ngờ ông ta nói với anh:

“Tới ngày tôi chết, nếu có thể mời được cậu vẽ truyền thần, thì đó sẽ là chuyện hạnh phúc nhất trong đời”.

Nói xong, Du Trường Thủy đưa cho Tổng Kha ba đồng đại dương, sau đó đưa Tổng Kha về nhà bằng chiếc xe con đã đi tới đây. Theo quy định của người dân trong thị trấn, khi ông họa sĩ già vẽ truyền thần cho người chết, cho dù là nhà giàu cỡ nào thì nhiều nhất cũng chỉ trả công một đồng đại dương. Du Trường Thủy trả công hậu hĩnh như vậy cho Tổng Kha khiến những người có mặt ở đó cảm thấy không tưởng tượng nổi. Về cửa hiệu xong, Tổng Kha ngủ vui, sau khi ngủ lịm đi, anh lại mơ thấy người con gái tên Tô Tĩnh kia.

Tới trưa, Tam Lại Tử bước vào quán ăn.

Mụ Hồ Nhị Tẩu đang ngồi đó, lười biếng phe phẩy quạt nan. Lúc này không phải ngày chợ phiên, nên cũng chẳng có ai tới quán mụ ăn cơm. Mụ Hồ Nhị Tẩu chẳng hứng thú lắm với sự xuất hiện của Tam Lại Tử. Hắn đi vào trong quán ngồi xuống, gác chân lên, điệu bộ rất hống hách. Hắn nói với mụ: “Cho

bát canh gan lợn, nửa cân bánh bao chiên”.

Hồ Nhị Tẩu hỏi: “Trả ngay hay nợ đấy hả?”

Tam Lại Tử liếc nhìn mục rồi hỏi lại: “Bà chị nói thế có ý gì?”

Mục liền đáp: “Nếu trả ngay, tao sẽ làm cho mày, còn nếu nợ thì đừng hòng”.

Tam Lại Tử bỗng rút từ trong túi ra một đồng đại dương, rồi vỗ lên bàn: “Bà chị đừng có nhìn người bằng mắt chó vậy nhé, xem đi, đây là cái gì hả?”

Mục chủ quán nhìn thấy đồng đại dương sáng loáng, mắt cũng sáng theo: “Được, được, nhà anh có tiền, tôi coi nhà anh là quý ông, tôi đi nấu canh gan lợn, đi chiên bánh bao đây ạ”.

Tam Lại Tử dương dương tự đắc nói: “Thế mới được chứ. Đúng rồi, lát nữa cho thêm một bình rượu gạo. Đã lâu lắm rồi tôi chưa được uống rượu gạo, đến quên cả mùi rượu rồi”.

Hồ Nhị Tẩu mau mồm đáp lại: “Có ngay”.

Tam Lại Tử lại nói tiếp: “Thực ra, tôi có được mời ăn cơm hậu tạ sau tang lễ của nhà Chủ tịch Du, cũng chẳng thấy hay ho gì. Khách họ mời đều là diện có máu mặt trong thị trấn, những người đó coi thường tôi, thậm chí họ hàng nghèo khổ của ông ta cũng coi thường tôi. Ngồi ăn ở đó không bằng ngồi uống rượu gạo ở quán của bà chị”.

Mục cười tí tởn.

Bỗng Tam Lại Tử ra vẻ nghiêm túc nói: “Bà chị chưa nghe nói gì à? Chiều hôm qua, khi tôi đào mộ cho mẹ Chủ tịch Du đã xảy ra một chuyện rất kỳ quái”.

Hồ Nhị Tẩu nghe thấy Tam Lại Tử nói vậy liền nổi trí tò mò: “Chuyện gì mà kỳ quái hả? Mau nói cho tôi nghe với”.

Tam Lại Tử vỗ vào miệng mình tự trách: “Bà chị thấy cái mồm thối của tôi chưa, tôi sao đã dạn đi dạn lại rồi mà lại trót nói ra thế này chứ. Chủ tịch Du đã dặn dò kỹ rồi mà, bảo tôi không được nói chuyện này ra. Nếu như ông ấy biết, chắc chắn sẽ sai Chung Thất tới bắt tôi mất”.

Hồ Nhị Tẩu càng tò mò hơn, mắt mục phát ra ánh sáng màu xanh lục. Mục chủ quán cô đơn ấy đã coi việc đồn thổi những tin tức vớ vẩn là cách tốt nhất để thoát khỏi nỗi cô đơn. Mục ta nói tiếp: “Cậu nói đi, tôi nhất định sẽ không nói cho người khác đâu. Cậu tin tôi đi”.

Tam Lại Tử đáp lại: “Nếu tin được bà chị thì lợn cũng biết leo cây mất”.

Hồ Nhị Tẩu bị lời nói của Tam Lại Tử làm cho tò mò hơn. Mục ta nói tiếp: “Tam Lại Tử à, cậu tin tôi lần này đi, nếu tôi đồn lời của cậu ra ngoài, tôi sẽ không được chết tử tế. Thôi thế này đi, cậu kể cho tôi chuyện này, tôi tặng cậu hai lạng rượu bánh bao chiên”.

Tam Lại Tử không hề dao động bởi câu thề độc của mục Hồ Nhị Tẩu, thế nhưng lại bị dao động bởi hai

lạng rượu bánh bao chiên, hân trầm ngâm một hồi rồi nói: “Vậy tôi sẽ kể cho bà chị, bà chị đừng có nói cho ai đấy nhé”.

Mụ ta gật đầu, sắc mặt sinh động hẳn lên: “Mau, mau nói đi Tam Lại Tử! Vừa may lúc này quán không có ai, cậu cũng không phải lo có ai nghe thấy”.

Tam Lại Tử đứng dậy, tới chỗ mụ Hồ Nhị Tẩu đang chiên bánh bao trong chiếc nồi đáy bằng rồi ghé vào tai mụ ta nói:

“Chiều hôm qua, khi tôi đào huyết cho mẹ Chủ tịch Du trên khu một họ Du trên núi, thì đào phải một tổ rắn. Có tới mười mấy con liện, khiến tôi sợ hết hồn vội trèo lên cây. Những con rắn đó đều là rắn hổ. Nếu tôi trèo không nhanh chắc đã bị bọn rắn đó cắn chết rồi. Bà chị nói xem có sợ không chứ? Tôi đã đào không biết bao nhiêu huyết mộ, từ trước tới giờ chưa từng gặp chuyện gì đáng sợ như vậy”.

Mụ Hồ Nhị Tẩu nghe xong sợ hãi hỏi lại: “Có chuyện này thật à?”

Tam Lại Tử tiếp lời: “Hồ Nhị Tẩu, bà chị nói xem, nếu chỉ đào phải tổ rắn cũng chẳng sao. Tôi chạy như bay về báo với Chủ tịch Du, ngay sau đó Chủ tịch Du và thầy phong thủy cùng tôi đi tới chỗ đào huyết. Ông thầy phong thủy nhìn thấy lũ rắn liền phán: ‘Hay quá, một mảnh đất tốt’. Tôi sớm đã biết đây là mảnh đất long huyết nên mới chọn chỗ này. Trưởng trấn mừng ra mặt, ông thầy phong thủy lại nói tiếp: ‘Việc này, những người có mặt tại đây biết thì thôi, cấm không thể để nhiều người biết, nếu không sẽ phá thế phong thủy tốt của mảnh đất này’. Chính lý do này, mà Chủ tịch Du hào phóng cho tôi một đồng đại dương. Nhưng trong huyết mộ có nhiều rắn như vậy, tôi sao mà dám xuống đó đào chứ, thầy phong thủy dường như hiểu được nỗi lo của tôi liền cười rồi nói: ‘Tam Lại Tử à, cậu không phải lo lắng gì đâu’. Bà nói xem, tôi có thể không lo lắng được ư?”

Hồ Nhị Tẩu sợ chết khiếp: “Mau nói đi Tam Lại Tử! Sau đó thì thế nào?”

Tam Lại Tử nói tiếp: “Cái ông thầy phong thủy đó cũng cao tay thật, tôi chỉ thấy ông ta rút ra một cái bùa màu vàng vẽ chữ loằng ngoằng, sau đó mồm lẩm nhẩm gì đó rồi đốt tờ bùa ở trước huyết. Sau đó ông ta thắp một nén hương, cắm vào phía nam ngôi mộ, ông ta quỳ xuống, không hiểu làm bầm cái gì trong miệng nữa, rồi ông ta đập đầu ba cái... Mẹ nó, đúng là linh thật đấy! Chỉ loáng một cái lũ rắn đang bò lổm ngổm kia bỗng biến mất tăm”.

6

Tổng Kha ngủ mê mết mất một ngày, cả cửa hiệu từ tầng trên xuống tầng dưới đều tràn ngập mùi tanh nồng. Tam Lại Tử từng tới gõ cửa, với ý định mời anh cùng ăn bánh bao chiên, uống rượu gạo, nhưng anh không nghe thấy gì. Tam Lại Tử lo anh sẽ vĩnh viễn không tỉnh lại nữa, hẳn là mờ cảm thấy anh đang phải trải qua một sự nguy hiểm đáng sợ. Cả ngày hôm nay, Tổng Kha đắm chìm trong giấc mộng đẹp, nếu giấc mộng đó cứ tiếp tục như vậy, anh nguyện không tỉnh lại nữa.

Màn đêm lại buông xuống, lúc này Tổng Kha đã tỉnh dậy. Dường như anh tỉnh dậy trong tiếng gọi bí ẩn. Ai đang gọi anh vậy? Lẽ nào lại là cô gái có tên Tô Tĩnh trong mơ sao? Gác xép tối om, anh cảm thấy lòng trĩu xuống, cơn khát cháy cổ như từ nơi sâu thẳm của nội tâm. Anh thắp đèn dầu, bước từng bước qua chiếc cầu thang kéo kệt đi xuống dưới. Trên bàn có một ấm trà đặc đã pha xong, Tổng Kha

đặt chiếc đèn dầu trên bàn, sau đó nâng ấm trà bằng sứ thô đỏ lên, uống vài ngụm. Trà rất đắng, nhưng uống xong lại tỉnh táo vô cùng. Nước trà từ hòng trôi tuột xuống dưới, có cảm giác thấm vào lục phủ ngũ tạng. Tống Kha nhướng mắt lên, mắt anh tràn ngập sắc màu.

Đèn dầu tỏa ra thứ ánh sáng yếu ớt, Tống Kha ngẩng đầu nhìn bức truyền thần của ông họa sĩ già Hồ Văn Tiến trên tường. Cặp mắt của ông ta trong bức truyền thần dường như động đậy. Lúc này, Tống Kha lại nghe thấy tiếng hoan hô vọng tới, anh rùng mình một cái rồi ngay lập tức thổi tắt đèn, mở cửa trong trạng thái không tỉnh táo. Một vài người đang ngồi trong quán ăn chênh vênh với cửa hiệu, vừa ăn vừa nói chuyện gì đó.

Hồ Nhị Tẩu nhìn thấy Tống Kha, trong lòng cảm thấy hơi căng thẳng, nếu như anh chàng Tống Kha – người tỏa ra mùi tanh thối này tới quán mụ ăn tối, liệu mụ có nên cho anh ta vào hay không đây? Mụ đang băn khoăn không biết phải làm thế nào thì Tống Kha khóa cửa lại, mắt nhìn thẳng về hướng tây thị trấn. Lúc anh đi qua cửa quán ăn, mụ Hồ Nhị Tẩu vẫn tươi cười đơn đả: “Họa sĩ Tống à, tối rồi sao Chủ tịch Du không đánh xe con tới rước anh đi ăn cơm hậu tạ nhỉ?”. Tống Kha không quay lại nhìn mụ ta mà đi thẳng về phía tây.

Hồ Nhị Tẩu tức giận nói: “Cái thằng thối hoắc này, lẽ nào tai lại điếc nữa à?”

Lúc này có một thực khách nói xen vào: “Đúng là có mùi thối bay vào”.

Hồ Nhị Tẩu mỉa mai: “Ông nghĩ là người ông thì thơm lắm đấy hả?”

Người khách kia liền mắng mụ: “Mẹ bà chứ! Chẳng phải chính bà phao tin Tống Kha thối đấy ư? Bây giờ sao lại nói đỡ cho anh ta vậy?”

Mụ ta đáp lại: “Có thối hơn nữa thì cũng giỏi hơn nhà ông, bất luận thế nào người ta cũng là một họa sĩ, là nhân vật có tiếng trong thị trấn Đường. Còn nhà ông thì sao? Sao không đái lấy một bãi mà soi cái bản mặt đen nhẻm bị mưa gió đánh cho tơi bời kia chứ? Có đến kiếp sau nhà ông vẫn là số cu li thối”.

Người đó không nói gì nữa, muốn đầu lại cái miệng chanh chua của mụ Hồ Nhị Tẩu thì cũng là chuyện khó như lên trời. Đến cả tay đồ tể Trịnh Mã Thủy cũng thường bị mụ ta chọc tức tới mức cứ khua con dao chọc tiết lợn lớn tiếng muốn cắt cái lưỡi của mụ cho chó ăn.

Hồ Nhị Tẩu vẫn nghĩ về Tống Kha, đêm hôm khuya khoắt thế này anh ta một mình đi đâu không biết? Bình thường cứ đến tối anh ta lại trốn trong căn gác xép, đến cả cửa sổ cũng đóng rất chặt, cứ như thể sợ thỏ phi tới cướp cơ mà.

Tống Kha men theo con đường của thị trấn đi về hướng tây, anh đã sắp tới đập suối rồi. Dưới ánh trăng, anh nhìn thấy có bóng trắng bay theo, sau đó nhắc anh lên. Anh có cảm giác mình đang bay, bay qua mặt sông, sau đó bay thẳng tới nơi núi sâu thăm thẳm.

Trong căn nhà gỗ ở mãi sâu trong rừng, chiếc đèn dầu bằng ống trúc được đốt bằng nhựa thông sáng vô cùng. Căn nhà gỗ nhỏ rất yên tĩnh, thậm chí chẳng có lấy một con muỗi hay côn trùng. Đến cả những góc nhà, cũng không thấy mạng nhện – thứ thường thấy trong các ngôi nhà của người vùng núi. Phần

lớn đồ dùng hằng ngày trong căn nhà được làm bằng tre, trong một góc khác lại có rất nhiều làn tre đã đan xong chất đống ở đó.

Tổng Kha ngồi trên ghế tre, đôi chân trắng xanh ngâm trong nước ấm ở chiếc chậu gỗ, đôi tay tròn mềm mại đang nhẹ mát xa chân cho anh. Tổng Kha nhắm mắt, trông anh lúc này hoàn toàn thoải mái. Mùi tanh nồng nặc trong căn nhà gỗ nhỏ quện với mùi nhựa thông. Cô gái đang mát xa chân cho Tổng Kha trong làn nước ấm kia hít những hơi dài, vẻ mãn nguyện hài lòng hiện rõ trên khuôn mặt. Đó là một thiếu phụ vô cùng xinh đẹp.

Thiếu phụ rửa chân cho Tổng Kha xong liền dìu anh lên chiếc giường tre, còn thay quần áo cho anh nữa. Tổng Kha nghe theo mọi sự sắp xếp của cô. Thiếu phụ cởi hết quần áo của Tổng Kha, sau đó tự cởi quần áo của mình. Cơ thể trần trụi của cô trắng như sứ, cặp vú to như hai quả đu đủ căng mọng, nhưng cặp mắt lại đỏ lừ. Cô thổi tắt chiếc đèn, cả căn phòng tối om. Tiếng cú mèo kêu rất đáng sợ vọng tới từ nơi rất xa trong rừng rậm.

Trong bóng tối, thiếu phụ nằm đè trên người Tổng Kha sờ soạng, hít mùi tanh trên người anh, còn rên lên những tiếng thích thú. Nghe thấy tiếng rên của thiếu phụ, Tổng Kha cũng rên lên, anh cảm thấy nổi bức xúc kìm nén đã lâu bỗng bùng nổ. Anh lớn tiếng gọi tên: “Ô Tĩnh”, sau đó lạt thiếu phụ xuống rồi đè lên người cô.

Hai tay Tổng Kha sờ nắn hai bầu vú, sau đó anh lại ghé miệng cắn một núm vú... Toàn thân Tổng Kha hừng hực một sự kích động trước đây chưa từng có, anh bị ngọn lửa tình thiêu đốt tới mức đầu óc mụ mẫm. Anh đưa dương vật vào người thiếu phụ rồi rên lên: “Ô Tĩnh, anh yêu em, Ô Tĩnh”.

Tổng Kha càng kích động thì mùi tanh trên người càng nồng.

Người thiếu phụ kia hít những hơi dài mùi tanh tỏa ra từ người Tổng Kha, lửa tình rực cháy...

Cả hai nằm bẹp trên giường, mãi mới bình tĩnh trở lại.

Bỗng dưới gầm giường vọng ra tiếng bò soạt soạt.

Tổng Kha liền hỏi: “Ô Tĩnh, dưới gầm giường có gì à?”

Thiếu phụ đáp lại: “Làm gì có thứ gì chứ, mau ngủ đi anh yêu”.

Tổng Kha vẫn chưa buồn ngủ, trái tim anh vẫn đấm say: “Ô Tĩnh à, nói cho anh nghe tại sao em lại bỏ Thượng Hải về cái vùng khỉ ho cò gáy này hả? Sau khi anh rời xa em, em đã làm những gì? Anh không biết gì cả, Ô Tĩnh à, mau nói cho anh nghe đi!”

Người thiếu phụ trầm ngâm một hồi, sau đó buồn bã đáp lại: “Em không phải là cô Ô Tĩnh nào đó đâu, em cũng không biết cô Ô Tĩnh kia là gì của anh. Họa sĩ Tổng à, em chỉ là một người phụ nữ sống trên núi”.

Tổng Kha không dám tin vào tai mình: “Cô không phải là Ô Tĩnh?”

Ngày hôm đó, anh bị ma xuy quỷ khiến thế nào nên mới đi tới khu rừng rậm này, anh còn nhìn thấy một

người bước ra từ ngôi nhà gỗ này chính là Tô Tĩnh. Buổi tối, anh trở lại ngôi nhà gỗ này, vẫn nhìn thấy Tô Tĩnh, lẽ nào lại không đúng?

Giọng nói của thiếu phụ lạnh lùng như băng: “Em thật sự không phải là cô Tô Tĩnh kia đâu, em là một cô gái cô độc trên núi. Tên em là Lăng Sơ Bát”.

Tổng Kha ngồi bật dậy: “Em là Lăng Sơ Bát, không phải là Tô Tĩnh sao?”

Lăng Sơ Bát vẫn lạnh lùng trả lời: “Em tên là Lăng Sơ Bát, em cũng không biết tại sao anh lại coi em là cái cô Tô Tĩnh nào đó”.

Tổng Kha thần người ra không nói không rằng.

Lăng Sơ Bát nói tiếp: “Từ trước tới giờ em chưa từng nghĩ tới việc sẽ có một người đàn ông tới căn nhà gỗ nhỏ bé của em, lần đầu nhìn thấy anh, em đã say đắm. Em vốn cho rằng anh chỉ là một người qua đường, không ngờ anh lại cần em. Em là cô gái không có người đàn ông nào cần cả. Lúc này, anh cần em, em là người đàn bà của anh rồi”.

Đầu óc Tổng Kha trống rỗng.

Tại sao anh lại tới đây? Đối với anh mà nói, điều đó vẫn còn là một bí ẩn.

Còn tiếng gọi đó, cũng lại là một câu đố. Lẽ nào trong sự âm u lại có duyên trời định. Có phải một loại ảo giác bản năng đã dẫn anh tới đây? Và người con gái đã cùng anh ân ái này, hóa ra lại không phải là Tô Tĩnh. Cũng có thể nói rằng, số mệnh đã đẩy cô gái tên Lăng Sơ Bát này tới cuối đời anh ư? Nhưng anh lại không hề có tình yêu đối với người thiếu phụ ấy.

Người anh yêu là Tô Tĩnh, nhưng giờ này Tô Tĩnh đang ở đâu? Thị trấn Đường lúc này mới khiến Tổng Kha cảm thấy thần bí và đáng sợ. Anh không biết tương lai của anh và cô gái tên Lăng Sơ Bát sẽ như thế nào, còn việc cô ấy là người thế nào, tại sao lại không sống ở thị trấn hoặc ở trong thôn xóm mà lại sống lẻ loi một mình ở căn nhà gỗ nhỏ nơi rừng sâu núi thẳm này?

Tổng Kha còn đang phân vân không tìm được lời giải thì lại nghe thấy giọng nói lạnh băng của Lăng Sơ Bát: “Họa sĩ Tổng à, anh đã có được em, cả đời này em là người của anh rồi, kiểu gì anh cũng không chạy được đâu”.

Giọng nói của Lăng Sơ Bát như rắn trườn quan thể xác cũng như linh hồn Tổng Kha.

Buổi tối đó trở nên dài vô tận...

Mùa mưa cuối cùng cũng qua đi sau khi kỳ Tam phục (ba mươi ngày nóng nhất trong năm) bắt đầu, trên con suối của thị trấn Đường, một chiếc cầu gỗ mới được bắc lên. Dòng nước lại trở nên trong trẻo hiền lành, tiếng nước chảy róc rách đã lấy lại giai điệu vui tai như trước. Không ai có thể đoán được thị trấn Đường với bộ mặt yên bình như thế này sẽ còn xảy ra những chuyện không ngờ nào nữa. Mùa mưa kết thúc, Chung Thất cũng dần buông lỏng cảnh giác đối với Du Vũ Cường, hẳn cho rằng Du Vũ

Cường đã cao chạy xa bay rồi, chắc chắn trong một khoảng thời gian nữa sẽ không trở về gây phiền gì cho mình.

Đôi khi, rất khuya Chung Thất mới mò về nhà, hẩn dò dẫm vào phòng ngủ, thấp đèn dầu nhìn hai đứa con đang say giấc nồng trên giường. Hai đứa trẻ vẫn còn quá nhỏ, chưa hiểu nhiều, sau khi mẹ chết, chúng có khóc mấy ngày, sau đó khóc ít dần và rồi nhanh chóng thích ứng với cuộc sống không có mẹ. Chung Thất đối mặt với hai đứa con thơ dại, lòng dâng lên nỗi chua xót khó tả. Lương tâm khiến hẩn không thể cầm lòng khi nghĩ tới Thảm Văn Tú. Hẩn liền tìm bức truyền thần của Thảm Văn Tú rồi chăm chú ngắm nhìn trong ánh đèn dầu phập phều, hẩn giơ tay vuốt nhẹ lên tóc và khuôn mặt cô trong ảnh, như thể đang vuốt ve một Thảm Văn Tú bằng xương bằng thịt vậy. Mắt Chung Thất nhòa lệ.

Thảm Văn Tú là người phụ nữ tốt biết bao!

Chung Thất nghĩ, có lẽ cả đời này hẩn sẽ không bao giờ gặp lại một người phụ nữ tốt như cô ấy nữa. Cô ấy vừa hiền lành, vừa chịu thương chịu khó... Chung Thất không muốn nghĩ tới những ưu điểm của Thảm Văn Tú, bởi càng nghĩ hẩn lại muốn rút súng ra bắn mình một phát... Con điếm Dương Phi Nga trong quán Tiêu Dao kia là cái thá gì chứ. Con đó sao lại có thể so sánh với Thảm Văn Tú chứ? Thế mà con điếm đó lại còn muốn hẩn chuộc ra ngoài, còn nói muốn làm vợ hẩn. Nghĩ tới đây, Chung Thất bỗng nghe thấy một tiếng thở dài từ sảnh phòng bên ngoài.

“Ai vậy?”, Chung Thất cất tiếng hỏi.

Mặc dù đã buông lỏng sự cảnh giác đối với Du Vũ Cường nhưng sau khi nghe thấy tiếng thở dài, Chung Thất vẫn vô cùng căng thẳng. Hẩn rút khẩu súng moze khỏi bao rồi đi ra bên cửa. Hẩn mở cửa ra, sảnh phòng bên ngoài tối om. Hẩn cũng không biết có phải có ai hay một cái gì đó đang ẩn nấp trong phòng tối hay không nữa. Chung Thất sợ hãi. Không có ai đáp lại. Chung Thất cũng không dám đi vào chỗ tối, hẩn cứ đứng như vậy một hồi, cánh tay cầm súng của hẩn run lên.

Chung Thất đóng sầm cửa lại.

Hẩn cất bức truyền thần của Thảm Văn Tú đi, chuẩn bị đi ngủ. Vừa cởi áo khoác, hẩn liền phát hiện hai đứa con đã tỉnh dậy. Chúng im lặng ngồi trên giường, lạnh lùng nhìn Chung Thất, ánh mắt vô hồn.

Chung Thất hỏi: “Sao chúng mày chưa ngủ?”

Dường như không nghe thấy những lời Chung Thất nói, chúng vẫn giương cặp mắt vô hồn nhìn người mà chúng gọi là bố. Chung Thất run sợ trước cái nhìn soi mói của hai đứa con.

Dường như có ai đó nhẹ nhàng đi qua cửa bên ngoài.

Một đứa trẻ bỗng đứng bĩu nói với Chung Thất: “Bà nội dùng kim châm vào một hình nhân, bà nói, hình nhân đó là bố, bà còn nói, bà muốn châm chết bố”.

Đứa trẻ còn lại cười rúc rích, tiếng cười vô cùng lạnh lùng...

Lúc nóng nhất trong năm nay cũng chính là mùa thu hoạch của người dân trong thị trấn. Tuy nói nước lớn trong mùa mưa thật đáng sợ nhưng dù gì nó vẫn chưa làm vỡ đập, hủy hoại ruộng đồng hai bên bờ suối. Điều kỳ lạ là, năm nay, người dân trong thị trấn Đường bội thu, mỗi đầu đều thu hoạch thêm được một thạch lúa, có trả tiền thuê thì kho lúa vẫn đầy ắp. Cả những thôn xóm trực thuộc thị trấn Đường cũng bội thu. Chủ tịch nói nhỏ với Chung Thất, điều này có khả năng liên quan tới việc mẹ ông ta được chôn ở long mạch. Chung Thất tán đồng, còn thuận chiều vuốt đuôi thêm mấy câu. Hắn vẫn cảm thấy sau sự việc xảy ra giữa Du Vũ Cường và Thẩm Văn Tú, Chủ tịch không còn tín nhiệm hắn như trước. Điều này cũng khó tránh khỏi, bởi dù gì thì Du Trường Thủy và Du Vũ Cường vẫn là chú cháu ruột nên Chung Thất luôn nắm cơ hội nịt hót Chủ tịch Du Trường Thủy, hắn cố hết sức giữ quan hệ thân thiết với ông.

Cũng có thể là do được mùa vào năm nóng nhất này mà trong thị trấn Đường lại không có ai chết cả. Nếu thị trấn Đường không có người chết thì sẽ là chuyện chẳng hay ho gì đối với Tống Kha, ông chủ cửa hiệu quan tài và Tam Lại Tử.

9

Vào mùa thu hoạch, họa sĩ Tống Kha luôn đóng chặt cửa, không ra ngoài lúc ban ngày, thế nhưng vào buổi đêm anh lại thường xuyên rời khỏi thị trấn Đường tới nơi không ai biết. Tam Lại Tử đã mấy lần lén đi theo sau anh với ý định khám phá bí mật, nhưng kết quả vẫn là số không tròn trĩnh, mặc dù chạy nhanh hơn cả chó nhưng hắn cũng không đuổi kịp được Tống Kha. Sau đó, một mình hắn đi vào trong núi và mất phương hướng.

Tam Lại Tử không có can đảm bám theo Tống Kha một lần nữa, không phải chỉ vì hắn không đuổi kịp được Tống Kha, mà vì tận đáy lòng hắn vẫn khiếp sợ người đàn bà áo trắng. Một buổi chiều tối, người đàn bà áo trắng lại xuất hiện trước mặt hắn. Người phụ nữ đó đứng trong ánh trăng mờ ảo rồi lạnh lùng hỏi: “Mày vẫn muốn bị đau bụng à?”

Tam Lại Tử không nhìn thấy mặt cô ta. Dưới ánh trăng mờ ảo, khuôn mặt cô ấy chính là miếng vải trắng bột. Tam Lại Tử lại nhớ tới cảnh con rắn luồn lách trong ruột rồi cắn vào tràng vị, người hắn toát mồ hôi, lạnh toát. Hắn đứng trên mảnh đất trống ngoài miếu Thổ Địa, toàn thân run run như cây sậy. Hắn tình nguyện chết, chứ không muốn có rắn bò trong ruột. Tam Lại Tử nói với người đàn bà áo trắng: “Không, không, tôi không muốn...”

Tam Lại Tử liền quỳ xuống trước mặt người đàn bà áo trắng: “Tôi không dám nữa đâu, tôi sẽ không dám đi theo họa sĩ Tống Kha nữa”.

Người đàn bà áo trắng bay đi.

Tam Lại Tử lại lo lắng cho Tống Kha, hắn không biết Tống Kha sẽ ra sao, nhưng có một điều, hắn có thể khẳng định được rằng càng ngày Tống Kha càng gặp nguy hiểm. Trong lòng Tam Lại Tử hiểu rõ, chắc chắn Tống Kha đã đi tới chỗ người đàn bà áo trắng. Tam Lại Tử cũng đã từng đi qua chỗ ấy, một lần là hắn bị người đàn bà áo trắng nhét con rắn vào bụng để ép hắn giết con chó của ông họa sĩ già. Lần khác là sau khi hắn giết chết con chó của ông họa sĩ già, người đàn bà áo trắng đưa hắn tới chỗ đó rồi lấy con rắn trong bụng hắn ra... Hai lần đi, Tam Lại Tử đều trong trạng thái mơ hồ, căn bản không nhớ nổi vị trí cụ thể nơi đó, nhưng hắn biết chỗ đó nằm trong khu rừng rậm ở núi Ngũ Công phía tây

dãy Ngũ Công Lĩnh. Vào buổi tối hôm đó, chắc hẳn Tống Kha và hắn đã đi cùng một nơi, cùng đôi mắt với người đàn bà áo trắng. Tại sao người đàn bà áo trắng lại muốn ép hắn giết chết con chó của ông họa sĩ già chứ? Tại sao Tống Kha lại đi tới nơi bí mật đó? Những việc này đối với Tam Lại Tử mà nói vẫn là một loạt những bí mật lớn đang được che đậy trong màn sương dày.

Liên tục mấy ngày gần đây Tống Kha không ra khỏi nhà vào ban đêm. Chỉ cần không nghe thấy tiếng gọi thì anh sẽ không tới ngôi nhà gỗ nhỏ bé đó. Điều kỳ lạ là, chỉ cần nghe thấy tiếng gọi anh sẽ tìm được đường tới ngôi nhà gỗ nhỏ kia. Đôi khi tự đáy lòng anh rất ghét người phụ nữ có tên Lăng Sơ Bát, nhưng dường như anh không thể rời khỏi cô ta được. Giữa Tống Kha và Lăng Sơ Bát tồn tại một nỗi nhớ nhung kỳ lạ. Anh biết nỗi nhớ nhưng đó không liên quan tới tình yêu, mà chỉ là nhu cầu bản năng.

Hôm nay, Tống Kha dậy rất sớm, anh lại lầm lũi đi về hướng tây thị trấn.

Những người dậy sớm trên phố đều tròn mắt nhìn anh, cứ như thể anh là một loại dịch bệnh vậy.

Đồ tể Trịnh Mã Thủy nhìn thấy cái bóng cao gầy của Tống Kha đang đi tới, liền hắt học cầm con dao xuống bàn. Con người bình thường luôn có mùi thịt lợn trên người, không thể rửa được này cũng dùng tay bịt mũi và mồm. Chờ Tống Kha đi qua, hắn mới bỏ bàn tay ở trên miệng xuống, phe phẩy quạt trước mũi rồi thốt lên: “Thối thật!”

Tống Kha hầu như không để ý tới bất kỳ một biểu cảm cũng như lời nói nào của người dân trong thị trấn Đường đối với mình. Từ trước tới giờ anh chưa hề hòa nhập vào cuộc sống của người dân ở đây. Anh là kẻ tha hương cô độc, cũng là người ngoài cuộc của thị trấn Đường, anh luôn mong sẽ có một ngày được rời khỏi nơi đây, phiêu bạt tới một nơi khác.

Tống Kha đi trên đập sông, rồi nhìn lên sườn núi Ngũ Công Lĩnh. Lúc này, mặt trời vẫn chưa mọc, nhưng buổi sáng sớm lại không có sương mù, nhìn rất rõ. Tống Kha nhìn thấy một bóng người trên sườn núi, anh biết chắc đó là Tam Lại Tử. Tống Kha nghĩ thầm, chắc hẳn lại đang đào huyệt đây. Tống Kha bước xuống đập, anh đi qua chiếc cầu gỗ lắc lư, dẫm lên những cọng cỏ dại còn ẩm sương, đi về hướng Tam Lại Tử.

Từ lúc Tam Lại Tử trở về thị trấn Đường sau lần bỏ đi đó, Tống Kha vẫn chưa nói chuyện với hắn được một lần cho ra nhẽ. Sự xuất hiện của Tống Kha khiến Tam Lại Tử cảm thấy vừa sợ hãi lại vừa hưng phấn. Quả thực, hắn đang đào một huyệt mộ mới, có lẽ hắn cũng vừa tới đó không lâu. Lúc này, hắn đang nhô cổ đại trên mặt đất. Nhìn thấy Tống Kha bước tới gần, Tam Lại Tử ngưng công việc đang làm lại, các giác quan của hắn nhú lại, không hiểu là đang cười hay khóc nữa.

Tam Lại Tử bắt chuyện: “Họa sĩ Tống, cậu dậy sớm nhỉ”

Trên khuôn mặt xanh xao của Tống Kha xuất hiện nụ cười gượng gạo: “Anh còn dậy sớm hơn tôi ấy chứ. Tam Lại Tử, anh đang đào huyệt à?”

“Đúng vậy, cái huyệt mộ đã đào sẵn hôm trước lại biết Thảm Văn Tú chiếm mất rồi. Tôi phải đào một cái mới, phòng bất trắc ấy mà. Tôi cũng nên giữ lại một huyệt mộ cho bản thân chứ? Tôi cũng không chắc mình có bị đột tử không nữa. Mới đầu năm, ai biết trước được chuyện gì chứ?”

Tuy ngoài miệng nói thế, nhưng trong lòng Tam Lại Tử lại nghĩ: “Họa sĩ Tổng à, huyết mộ này cũng có khả năng là chuẩn bị cho cậu đấy, mấy ngày nay tôi luôn lo cho cậu”.

Tổng Kha an ủi: “Tam Lại Tử à, anh sẽ không chết nhanh như vậy đâu, vì nếu anh chết thì lấy ai đào huyết cho người chết ở thị trấn Đường chứ?”

Tam Lại Tử đáp: “Nếu như tôi chết rồi, còn có thể quản được nhiều chuyện thế sao?”

Bỗng Tổng Kha nghe thấy tiếng chim lãnh lót. Mặt trời bắt đầu rạng những tia nắng hồng hồng từ dãy núi phía đông. Ngọn núi hoang được khoác lên mình màu sắc ấm nóng. Anh lại nghĩ tới căn nhà nhỏ trong rừng rậm đó. Lúc này, anh hy vọng tiếng gọi của người phụ nữ ấy xuất hiện. Anh đưa mắt nhìn về dãy núi xa xa, dãy núi xa xăm kia thật mênh mang.

Tam Lại Tử ngửi thấy mùi tanh thối, mọi người dân trong thị trấn Đường đều khó chịu với thứ mùi quái đản trên người Tổng Kha nhưng Tam Lại Tử thì không như vậy. Hắn nói với Tổng Kha:

"Họa sĩ Tổng à, người dân trong thị trấn đều nói trên người cậu có mùi tanh thối, có một số người còn tới ton hót với Chủ tịch Du Trường Thủy. Họ còn bảo Chủ tịch đuổi cậu ra khỏi thị trấn, sau đó đi tìm một họa sĩ khác không có mùi thối tới”.

Tổng Kha thu anh mắt si mê từ dãy núi phía xa về.

Anh cười rồi nói với Tam Lại Tử: “Tôi biết, mùi trên người tôi có từ khi tôi ở trong bụng mẹ, nó cũng giống như cuộc đời tôi không thể thay đổi được. Còn việc người dân trong thị trấn thích hay không thích thì là chuyện của họ, tôi thực sự không thể thay đổi được. Nếu thực sự muốn tôi đi, tôi sẽ đi ngay, quyết không ở lại”.

Tam Lại Tử nghe xong rất ngạc nhiên. Hắn không ngờ Tổng Kha lại ngay thẳng rộng lượng đối diện với mùi thối tản ra từ cơ thể mình như vậy.

Hắn nói tiếp: “Họa sĩ Tổng à, bức truyền thần anh vẽ cho mẹ Chủ tịch ai xem cũng khen đẹp. Chủ tịch Du chắc chắn vì bức truyền thần của mẹ ông ấy sẽ không để cậu rời khỏi thị trấn Đường đâu. Đi tới đâu để tìm được một họa sĩ như cậu chứ. Có điều, tôi vẫn muốn khuyên cậu một câu, cậu hãy rời khỏi thị trấn Đường đi!”

Tổng Kha thắc mắc: “Sao vậy?”

Đột nhiên, Tam Lại Tử nghe thấy một tiếng động, tiếng động đó khiến toàn thân hắn nổi da gà, đó là tiếng thứ gì đó trườn qua đám cỏ. Điều này khiến hắn nhớ tới rắn, nhớ tới con rắn người đàn bà áo trắng đó bắt hắn nuốt vào bụng.

Quả nhiên Tam Lại Tử nhìn thấy con rắn hổ mang cực độc trườn qua đám cỏ cách đó không xa.

Tam Lại Tử lạnh hết xương sống, tại sao khi hắn vừa bảo Tổng Kha rời khỏi thị trấn Đường thì liền sau đó rắn xuất hiện? Việc này chắc chắn không phải sự trùng hợp ngẫu nhiên, dường như trong bóng tối có một đôi mắt luôn giám sát hắn, nhất cử nhất động của hắn đều không lọt khỏi đôi mắt đáng sợ đó. Lẽ nào sự xuất hiện của con rắn hổ mang ban nãy là sự cảnh báo đối với hắn?

Mụ góa Dư Hoa Khố đang gặt lúa ở thung lũng hẻo lánh, cả thung lũng rộng lớn này dường như chỉ có một mình mụ ta. Mấy mẫu ruộng bạc màu trong thung lũng là thứ ông chồng quá cố để lại cho mụ. Do những mảnh ruộng này cách xa thị trấn Đường nên cũng chẳng có ai muốn chiếm cả. Vì kế sinh nhai, mụ góa Dư Hoa Khố một mình canh tác mảnh ruộng này.

Mụ góa Dư Hoa Khố mồ hôi đầm đìa, quần áo trên người đã ướt sũng.

Nắng vẫn chói chang.

May mà chốc chốc trong thung lũng lại có một cơn gió thổi tới, mang tới sự mát mẻ.

Gần trưa, dưới cây sồi cách chỗ mụ góa không xa xuất hiện một cặp mắt, cặp mắt đó tham lam nhìn trộm bóng mụ góa làm việc.

Ngực của kẻ trốn sau cây sồi phập phồng, hai con ngươi lồi ra, suýt nữa thì rơi xuống đất.

Tam Lại Tử.

Tam Lại Tử quả thực không chịu được nữa, hắn liền đi ra, lặng lẽ tới phía sau mụ góa Dư Hoa Khố.

Nhìn thấy tấm lưng đầy đặn ướt đầm mồ hôi của mụ, Tam Lại Tử nuốt nước miếng ừng ực. Đôi khi hắn rất ngưỡng mộ tay thô phỉ tên Trần Lan Đầu kia, hắn là nhân vật truyền kỳ được đồn thổi khắp nơi trong thị trấn Đường này. Nếu hắn đã chắm cô gái nào đó thì chắc chắn sẽ biến người đó thành của mình, bất kể cô gái đó ở núi hoang hay ở huyện lỵ. Bất kỳ cô gái nào nghe tới tên hắn cũng khiếp đảm. Lúc này, Tam Lại Tử nghĩ, nếu mình là thô phỉ Trần Lan Đầu, hắn sẽ không do dự dè chừng mụ góa Dư Hoa Khố xuống đồng lúa mới gặt, sau đó, hắn có thể thỏa mãn ngọn lửa tình đang hừng hực này. Nhưng hắn không phải là thô phỉ Trần Lan Đầu mà chỉ là thằng khố rách áo ôm chuyên đào huyệt mộ, thậm chí đôi khi hắn cảm thấy mình còn bị khinh rẻ hơn cả chó.

Tam Lại Tử lại nuốt nước miếng, sau đó khẽ gọi: “Hoa Khố!”

Nghe thấy tiếng Tam Lại Tử, mụ góa Dư Hoa Khố giật mình, hoang mang đứng dậy. Mụ ta xoay người rồi tức giận nhìn hắn: “Tam Lại Tử, cái đồ chó này, tới đây làm gì làm bà sợ chết khiếp”.

Nhìn thấy điệu bộ ấp a ấp úng của Tam Lại Tử, Dư Hoa Khố liền trút giận luôn. Mụ ta khua khua chiếc liềm trong tay sau đó hung hăng hét toáng lên với Tam Lại Tử:

“Tam Lại Tử, mày cút ngay cho bà, bà biết mày định làm gì rồi. Mày đúng không bằng đồ chó lợn, giữa thanh thiên bạch nhật thế này mày vẫn ham muốn làm cái chuyện đó hả!”

Tam Lại Tử đáp lại: “Tôi, tôi nhìn tới mức không chịu nổi nữa rồi”.

Tam Lại Tử nói rồi liền thò tay vào túi móc ra đồng đại dương hắn vừa được trả công việc đào huyệt cho mẹ Chủ tịch rồi đưa đi đưa lại trước mặt Dư Hoa Khố. Đồng đại dương phát ra ánh sáng chói chang dưới ánh nắng. Tam Lại Tử vẫn chưa tiêu đồng đại dương này, lúc đi ăn ở quán, hắn trẻ bằng

những đồng tiền lẻ còn sót lại của mình. Hắn đã định dùng đồng đại dương này tới quán Tiêu Dao chơi gái, nhưng khi tới cổng hắn liền bị chặn lại. Hắn giơ đồng đại dương đang cầm trên tay lên rồi nói với người ở kỹ viện rằng.

“Tôi có tiền, nhìn rõ chưa, đây là đồng đại dương Chủ tịch Du Trường Thủy thưởng cho tôi đây”.

Ai ngờ người của kỹ viện cười nhạt đáp lại hắn: “Chỉ với mỗi một đồng đại dương mà muốn tới quán Tiêu Dao chơi gái ư? Chờ tới khi nào mày có hai đồng rồi hãy đến nhé”.

Tam Lại Tử buồn bã vô cùng, cổ kim nén ngọn lửa tình đang bùng cháy, sau đó lặng lẽ lùi về miếu Thổ Địa.

Dư Hoa Khó nhìn đồng đại dương sáng lấp lánh dưới ánh nắng, mắt mù vụt sáng. Mụ thè lưỡi liếm cặp môi khô nứt của mình, giọng đã dịu lại: “Tam Lại Tử, đồng đại dương trên tay đằng ấy là thật hay là giả vậy?”

Tam Lại Tử đáp lại: “Sao mà giả được chứ? Đồng bạc này là Chủ tịch Du Trường Thủy tận tay đưa cho tôi. Ông ấy còn khen tôi đào huyệt cho mẹ ông ấy rất đẹp nữa kia”.

Dư Hoa Khó vuốt vuốt mồ hôi trên trán: “Đằng ấy đưa đồng tiền cho đây ngắm cái”.

Tam Lại Tử đi tới trước mặt Dư Hoa Khó, rồi đưa đồng tiền cho mụ ta. Tam Lại Tử ngửi thấy mùi mồ hôi đàn bà tỏa ra từ người mụ góa, mùi mồ hôi của mụ ta kích thích thần kinh Tam Lại Tử. Hắn cảm thấy dương vật của mình đang cương cứng. Dư Hoa Khó quăng chiếc liềm trong tay xuống đất, rồi đỡ lấy đồng đại dương sáng lóa kia. Mụ ngắm nghía hồi lâu, rồi thè lưỡi liếm cặp môi nứt nẻ. Mụ ta nắm chặt đồng tiền trong lòng bàn tay, tiền đã vào tay mụ làm sao có thể trở về tay Tam Lại Tử được chứ?

Tam Lại Tử nằm trên đồng rơm, mụ dùng tay cởi chiếc quần ướt đẫm mồ hôi của mình, sau đó cởi nốt chiếc quần con bằng vải hoa bên trong. Cả phần dưới của mụ lộ ra trước mặt Tam Lại Tử, mụ ta lạnh lùng nói: “Tam Lại Tử, đằng ấy muốn làm chuyện này đúng không? Bà già này cho đằng ấy đấy!”

Lúc Dư Hoa Khó cởi quần, Tam Lại Tử đã gầm gừ những tiếng như dã thú.

Hắn sốt sắng nhảy bổ tới, hùng hục làm tình ngay giữa thanh thiên bạch nhật như muốn phát tiết hết mọi sự dồn nén bao ngày qua.

Dư Hoa Khó không biểu lộ bất cứ cảm xúc gì, nhắm nghiền mắt lại, cắn chặt răng, một tay nắm chặt cọng rơm, tay kia nắm chặt đồng đại dương.

Bỗng dương vật của Tam Lại Tử mềm oặt ra.

Hắn nghe rất rõ tiếng rần trườn qua những cọng rơm, mặc dù tiếng gầm gừ của hắn vọng lại trong thung lũng hoang nhưng hắn vẫn cảm thấy có con rắn đang trườn tới chỗ mình, nó thè chiếc lưỡi đỏ đáng sợ... Hắn thực sự đã mềm oặt ra, không những thẳng cu mềm nhũn, cả người hắn cũng nhũn ra. Hắn thầm gào lên:

“Tại sao? Tại sao chứ, thế này là sao hả? Tao và mày không có thù oán gì với nhau, tại sao mày lại cứ

bám lấy tao vậy hả?”

Dư Hoa Khố đẩy Tam Lại Tử đang nhũn người ra: “Tam Lại Tử à, chắc đằng ấy đã thỏa mãn rồi, đây cũng phải làm việc thôi”.

Dư Hoa Khố mặc quần vào rồi cật luôn đồng đại dương kia đi. Mụ chẳng thèm quan tâm tới Tam Lại Tử nữa, nhặt liềm lên rồi tiếp tục gặt lúa.

Tam Lại Tử nằm trên đồng rơm, khuôn mặt đau khổ bội phần. Hắn thầm nghĩ: “Đúng là thiệt thòi quá!”

Tiếng rầm trườn qua những cọng rơm không ngừng truyền tới đôi tai thính của Tam Lại Tử, dưới ánh nắng ngập tràn, Tam Lại Tử lại cảm thấy ớn lạnh tận xương tủy...

11

Do được mùa nên thị trấn Đường lại tổ chức chợ phiên, cả thị trấn trở nên vô cùng náo nhiệt. Người dân sống trên núi ở khắp nơi đổ xô tới thị trấn Đường, mang những gì họ thu hoạch được tới đây trao đổi, sau đó mua những thứ mình cần về. Những tiểu thương tới đây cũng nhiều vô kể, bình thường, họ rất ít khi tới thị trấn Đường vậy mà tới kỳ chợ phiên, họ cũng mang rất nhiều hàng hóa tới. Họ đều hiểu rõ, vào thời điểm này người dân sống ở vùng núi thường có tiền nhàn rỗi.

Những phiên chợ nóng như vậy cũng không được tổ chức nhiều trong năm, thường thì chỉ tổ chức khi thục hoạch xong hoặc vào những ngày lễ lớn. Đối với tay đồ tể Trịnh Mã Thủy mà nói, hôm nay chính là ngày lễ của hắn. Hắn đã bắt đầu mổ lợn vào giờ Tý tối qua, hắn hí hục mổ liền năm con. Hắn tin chắc, ngày hôm nay hắn sẽ bán hết, không những thế còn bán được giá nữa. Mới sáng tinh mơ, hắn đã bày thịt lợn trên bàn, hắn còn nâng giá thịt lên gấp đôi, lại còn lên mặt ra vẻ thích mua thì mua không thích thì thôi.

Cũng mới sáng sớm, Chung Thất đã ra khỏi quán Tiêu Dao, hắn ngất ngưỡng đi tới hàng thịt của Trịnh Mã Thủy. Sắc mặt hắn trắng bệch.

Trịnh Mã Thủy lại lấy từ chiếc sọt ở dưới bàn để thịt ra hai chiếc bầu dục lợn được buộc bằng sợi rơm rồi cười đơn đả nói với Chung Thất:

“Đội trưởng Chung à, bầu dục lợn hôm nay coi như tôi tặng đội trưởng, không ghi nợ. Đội trưởng Chung à, hôm nay sắc mặt ông không tốt lắm, có phải tối qua làm việc dữ quá phải không? Ha ha, ngài mau đem bầu dục lợn về nhà, tranh thủ ăn lúc còn tươi đi nhé”.

Chung Thất xì mặt, hắn không thèm để ý tới vẻ mặt nhể nhại mồ hôi đang tươi cười nịnh bợ của Trịnh Mã Thủy, cầm lấy hai chiếc bầu dục lợn rồi nói: “Cái thằng đã man lại nâng giá lên rồi, đúng không? Vậy thì tiền thuế hôm nay phải nộp nhiều hơn một chút, nếu không tao sẽ bảo Chủ tịch Du ra lệnh phong tỏa hàng thịt của mày đấy”.

Chung Thất nói xong liền bỏ đi, dáng đi của hắn cứ dật dẹo như chẳng còn chút sức lực nào nữa vậy.

Trịnh Mã Thủy liền thay đổi nét mặt, lẩm bẩm một mình: “Mẹ mày chứ! Cái thằng Chung Thất, mày là cái thá gì mà hoạch hộc ông hả? Rồi cũng có ngày ông bắt mày nôn hết những thứ đã ăn của ông ra”.

Quán ăn của mẹ chủ quán họ Hồ tấp nập kẻ vào người ra. Mẹ ta biết, vào phiên chợ, lượng khách tới quán sẽ nhiều gấp mười mấy lần bình thường, không những thế phiên chợ này sẽ kéo dài từ sáng sớm tới tận hoàng hôn. Nó không giống với những phiên chợ khác tới chiều đã tan. Cho nên, mẹ đã gọi hai cô gái trong họ tới giúp. Trong ngày này, mẹ chủ quán họ Hồ bận rộn chắc chắn còn thời gian đi đưa tin vợ vẫn nữa.

Mẹ ta cũng chẳng còn thời gian quan tâm tới mùi thối trên người Tống Kha.

Tống Kha trốn trên gác xép cửa hiệu truyền thần, đóng chặt cửa, dường như muốn tách biệt hẳn với tiếng ồn ào bên ngoài. Anh đang vẽ một bức sơn dầu, anh vẽ lại phiên chợ đầu tiên kể từ khi tới thị trấn Đường. Phiên chợ mà Tam Lại Tử đã dẫn anh tới khoảng đất trống đằng sau miếu Thổ Địa xem người đàn ông trung niên mãi vỗ bán thuốc trị rắn cắn. Đã lâu Tống Kha không động tới bút vẽ, anh vẽ những bức tranh sơn dầu anh tâm đắc trên giấy dầu. Anh cũng biết giấy dầu chỉ còn lại vài tờ, nguyên liệu để vẽ cũng không còn nhiều. Tống Kha nghĩ, có thể vẽ được một trang thì tính một trang. Hôm nay, Chung Thất cũng không mang người tới gõ cửa cửa hiệu, rồi bảo anh mở cửa bàn chuyện làm ăn. Thực ra, người dân trong thị trấn cũng không muốn anh mở cửa, họ muốn anh tự giam mình cùng mùi thối trên người trong cửa hiệu. Tam Lại Tử cũng không tới rủ anh đi xem người ta mãi vỗ, anh cũng không biết người cần anh vẽ đã tới chưa.

Tam Lại Tử lại trèo lên cây long não già bên ngoài miếu Thổ Địa, rồi ngồi ngắm dòng người tới miếu thắp hương. Hôm nay người tới rất đông, mang rất nhiều đồ lễ bày la liệt trên điện thờ. Tam Lại Tử thầm nghĩ, những đồ lễ này đủ cho hắn ăn trong một khoảng thời gian dài đây. Người ta sớm đã quen với những hành động thất kính của Tam Lại Tử, nên cũng chẳng có ai nói gì.

Trong mắt Tam Lại Tử có một màn sương mờ ảo.

Từ sáng sớm hắn đã trèo lên cây, dõi mắt nhìn theo con đường thông ra bên ngoài. Hắn hy vọng sẽ nhìn thấy bóng dáng người đàn ông trung niên cùng cậu thanh niên phiêu bạt giang hồ đó. Họ là niềm mong ước lớn nhất của hắn. Hắn đã rất nhiều lần nghĩ tới chuyện đó. Nếu họ lại tới thị trấn Đường, cho dù thế nào hắn cũng sẽ cùng họ rời khỏi thị trấn. Thị trấn Đường giống như một đầm nước tử thần, hắn sẽ ngạt thở và chết trong đó.

Tam Lại Tử vô cùng thất vọng, người đàn ông trung niên và cậu thanh niên đó đã không xuất hiện, chỉ có một gã mặt dơi tai chuột bán bả chuột mò tới. Hắn cũng giả vờ lừa bịp trên mảnh đất trống đằng sau miếu Thổ Địa. Khi nhìn thấy người bán bả chuột đâm thanh kiếm dài vào cổ họng ông ta, hắn liền hét toáng lên: “Kiếm giả! Kiếm giả!”

Sau khi người bán bả chuột rút thanh kiếm ra, liền chấp tay nói với những người tới xem:

“Các vị hương thân phụ lão, người anh em ngồi trên cây kia nói việc tôi nuốt kiếm là giả, bây giờ tôi muốn mọi người kiểm chứng cho tôi. Tôi mời người anh em đang ngồi trên cây kia xuống, nếu anh ta có thể nuốt được thanh kiếm này thì tôi sẽ ăn hết mớ bả chuột và chết trước mặt mọi người ngay tức khắc”.

Người bán thuốc chuột đó tuy không nói nhiều nhưng giọng nói rất đồng dục. Ông ta lại khiêu khích Tam Lại Tử đang ngồi trên cây: “Người anh em à, xuống dưới này thử xem, đừng ngồi đó mà nói

khoác!”

Những người tới xem cười nghiêng ngả.

Có người bắt đầu khích: “Tam Lại Tử à, mau xuống đây để xem cậu có bản lĩnh gì”.

Tam Lại Tử trèo xuống, mọi người đều nghĩ có trò hay để xem, nào ngờ hắn phúi tay, chẳng nói năng gì liền chui ngay vào miếu Thổ Địa đang chật kín người. Sau đó, hắn lấy chiếc xẻng rồi đi ra ngoài miếu, cắm đầu đi về hướng Ngũ Công Lĩnh.

Tam Lại Tử lại đi đào huyệt, thời gian đào huyệt mộ này kéo dài rất lâu, không nhanh như lần đào huyệt cho cụ thân sinh Chủ tịch, chỉ mất nửa ngày đã xong.

Bất luận thế nào, phiên chợ hôm nay đối với rất nhiều người làm ăn trong thị trấn Đường mà nói là một ngày may mắn. Đến cả quán Tiêu Dao cũng tập nập kẻ vào người ra. Nhưng cũng có người rất cô đơn. Chẳng hạn như ông chủ cửa hiệu quan tài Trương Thiếu Băng. Cửa hiệu của anh ta rộng mở nhưng người đi trên phố như mắc cửi lại chẳng có ai đặt chân tới đó cả. Từ lúc mẹ của Chủ tịch Du Trường Thủy chết, cửa hiệu của anh ta chẳng làm ăn được gì. Ông chủ Trương Thiếu Băng bản thân ngồi một mình trong cửa hiệu pha trà, thần người nhìn dòng người trên đường. Đột nhiên, anh ta nhớ tới người bạn thân Du Vũ Cường của mình. Trương Thiếu Băng từ nhỏ đã yếu ớt, thường xuyên bị bắt nạt, Du Vũ Cường là người duy nhất luôn bảo vệ anh ta. Nghĩ tới Du Vũ Cường, anh bất giác lại nhớ đến Thẩm Văn Tú.

Nhớ đến cô, Trương Thiếu Băng rùng mình mấy lần. Sau khi cô chết, có rất nhiều người nói trong đêm khuya thanh vắng nghe thấy tiếng khóc thê lương của phụ nữ ở trong cửa hiệu quan tài, lại còn nhìn thấy bóng trắng lách ra ngoài từ khe cửa, sau đó bay lượn trên đường... Trương Thiếu Băng thầm nói với mình, “Văn Tú à, cô là mỹ nhân yêu anh hùng, đáng lẽ tôi phải cho cô một quan tài tốt. Tất cả chỉ tại tôi nhất gan. Chờ tới Tết Thanh minh, tôi nhất định sẽ tới tảo mộ cho cô”.

Ánh mắt của Trương Thiếu Băng vô tình liếc ra cửa, anh ta phát hiện một người phụ nữ mặc quần áo dân tộc, một tay cầm chiếc đòn gánh, một tay xách chân giò lợn đang đứng trước cửa hiệu. Vì chiếc nón lá được đội sụp xuống đầu, nên anh ta không nhìn rõ mặt của cô ta. Nhưng anh ta rất ấn tượng với người này, vào ngày chợ phiên, cô ta thường gánh một chồng làn tre tới. Người dân trong thị trấn đều biết những chiếc làn tre do cô ta đan rất tốt, không những kiểu dáng đẹp mà còn rất bền nữa.

Lẽ nào cô ta muốn mua quan tài?

Trương Thiếu Băng đứng dậy, tiến về phía cô ta.

Anh ta vẫn chưa đi tới cửa thì cô gái kia đã bỏ đi rồi, bóng cô ta nhanh chóng biến mất trong dòng người.

Lúc này, Trương Thiếu Băng nghe thấy có tiếng người hát trong cửa hiệu, anh đột ngột quay lại nhưng chẳng thấy ai cả...

Buổi tối hôm nay không giống những hôm khác, Tống Kha bỗng cảm thấy vô cùng lo lắng. Anh đã này sinh nỗi nhớ nhung đối với người con gái tên Lăng Sơ Bát kia. Bản thân anh cũng cảm thấy kinh ngạc vì ý nghĩ này. Đã bao năm nay, anh chỉ nhớ tới người con gái tên Tô Tĩnh, lẽ nào mình thực sự coi Lăng Sơ Bát là Tô Tĩnh sao? Nhưng họ là hai người hoàn toàn khác nhau, sống trong những thế giới khác nhau. Lăng Sơ Bát rất quan tâm tới anh, mỗi lần anh tới căn nhà gỗ nhỏ ấy, cô luôn phục vụ anh rất chu đáo. Cô là người kiệm lời. Cô luôn dùng hành động để thể hiện tình cảm với Tống Kha, nhưng tại sao cô lại tìm được anh, và đã dùng thủ đoạn nào để dẫn anh tới ngôi nhà gỗ nhỏ trong rừng sâu đó?... Rất nhiều bí ẩn mà Tống Kha không giải thích được. Anh chỉ còn biết tuân theo sự sắp đặt của số phận, bởi căn bản anh không có sức mạnh để xoay chuyển nó.

Đã mấy ngày không nghe thấy tiếng gọi của người con gái đó, tâm trạng anh cảm thấy rất lo lắng. Bởi lúc này anh đã có chỗ trú chân hợp lý, cũng có dự vọng của đàn ông, anh cũng cần sự an ủi của một người phụ nữ, cho dù đó là một người phụ nữ thần bí xa lạ. Anh thậm chí còn chẳng biết gì về cô, cũng không hiểu cô là người hay là ma nữa?

Đêm đã khuya, Tống Kha vẫn đang chờ đợi, lòng anh hiểu rất rõ rằng anh đang đợi tiếng gọi của người phụ nữ đó. Tiếng gọi ấy xuất hiện thì anh mới có thể dễ dàng đi tới căn nhà gỗ nhỏ bé nằm ở nơi núi cao rừng sâu đó.

Căn nhà gỗ bé ấm áp dần lên trong tưởng tượng của anh.

Tống Kha hoàn toàn không cảm nhận được bất kỳ sự nguy hiểm nào.

Anh cũng không biết Tam Lại Tử đang lo cho mình.

Tống Kha nhìn vào bức tranh một người cho rắn cắn vào lưỡi mình, rồi lầm bầm: “Sống chính là sự trải nghiệm nguy hiểm”.

Anh dùng mảnh vải trắng đắp lên bức tranh sơn dầu.

Cả ngày hôm nay, Tống Kha chưa ăn cơm, nhưng anh không thấy đói. Sự chờ đợi vừa giày vò vừa khiến anh hạnh phúc. Trong quãng đời lưu lạc nay đây mai đó đã nhiều năm của anh, Lăng Sơ Bát là người đầu tiên khiến anh cảm thấy có chỗ dựa, chỗ dựa về tinh thần cũng như thể xác, mặc dù anh không biết đó là phúc hay là họa nữa. Bởi chính mùi thối trên cơ thể nên anh đã phải rời bỏ Thượng Hải, phải bước trên con đường lưu lạc. Anh càng không dám nghĩ rằng trên đời này lại có người phụ nữ nào dám gần gũi với mình. Trên thực tế đúng là như vậy. Anh đã từng đi qua rất nhiều nơi, bất luận là đàn ông hay đàn bà, họ đều coi anh là một loại ôn dịch, đều nhìn anh bằng ánh mắt khinh bỉ và đều trốn chạy khỏi anh, cho dù anh vẽ đẹp đến đâu thì sự tôn trọng của họ đối với anh cũng không tăng thêm. Anh đã giấu cô gái tên Tô Tĩnh kia ở tận đáy lòng, vào lúc đêm khuya vắng vẻ mới lấy ảnh của cô ra rồi hồi tưởng lại quãng thời gian đẹp để ngăn ngừa hai người ở bên nhau.

Nghĩ tới đây, Tống Kha lại mở ngăn kéo lấy một quyển sách mỏng rồi giở ra.

Bức ảnh của Tô Tĩnh không còn ở đó nữa.

Tống Kha giở từng trang của cuốn sách mỏng đó nhưng vẫn không tìm thấy ảnh của Tô Tĩnh.

Tổng Kha tự nhủ: “Rõ ràng mình đã kẹp bức ảnh ở trong sách, lẽ nào nó lại mọc cánh bay mất rồi ư?”

Sau đó anh lại nghĩ, lẽ nào mình nhớ nhầm, mình đã để nó ở chỗ khác chẳng. Anh lục tung góc xép để tìm bức ảnh của Tô Tĩnh. Thế nhưng dù đã tìm khắp nơi nhưng anh vẫn không thấy. Lẽ nào đám người chết trong các bức truyền thần để dưới gầm giường đã giấu nó đi rồi.

Tổng Kha ngồi sụp xuống, cúi đầu nhìn những bức truyền thần người chết dồn đống dưới gầm giường rồi nói: “Các bậc tiền bối, nếu có ai trong số các vị cầm bức ảnh của Tô Tĩnh thì cầu xin các vị hãy về tỉnh tôi lắng nghe chuyện của các vị mà trả lại cho tôi, được không vậy?”

Bỗng anh cảm thấy có một luồng gió lạnh từ gầm giường phả vào mặt.

Tiếp theo, anh nghe thấy tiếng xào xạc.

Tổng Kha lạnh hết người, vội vàng đứng bật dậy.

Ngọn đèn dầu lay lắt.

Tổng Kha nhìn thấy một con rắn màu xanh. Nó dài khoảng một thước rưỡi, toàn thân vằn hoa gấm xanh, nhìn kỹ mới thấy ngh vằn hoa gấm đỏ phát ra ánh sáng đẹp mê hồn. Con rắn xanh ngóc cao đầu, đứng cách Tổng Kha khoảng một bước chân, nó nhìn anh rồi thè chiếc lưỡi đỏ lòm ra.

Tổng Kha sợ hết hồn, anh lùi lại một bước theo bản năng.

Anh không còn sợ những người chết ở dưới gầm giường, cũng không sợ hồn ma của họ xuất hiện nữa. Nhưng con rắn xanh trước mặt lúc này khiến anh cảm thấy thần kinh căng như dây đàn. Nếu như đột nhiên tấn công anh, chắc chắn anh sẽ không có cách nào đối phó, anh thậm chí còn chưa hề có kinh nghiệm đối phó với loài rắn.

Lúc này, con đường của thị trấn sớm đã vắng vẻ từ lâu. Không khí náo nhiệt ban ngày đã không còn tồn tại nữa. Không ai biết rằng họa sĩ Tổng đang phải đối mặt với một con rắn xanh.

Tổng Kha và con rắn nhìn nhau một hồi, anh nhìn thấy con rắn gật đầu với anh rồi xoay người bò về phía cầu thang. Đúng lúc con rắn gật đầu với anh, nỗi sợ hãi trong mắt anh tan biến hết. Mắt anh mê mẩn và đầm nước. Anh nhu bị ma xui quỷ khiến đi theo sau con rắn. Con rắn bò xuống cầu thang, anh cũng xuống theo.

Con rắn bò ra ngoài từ một lỗ nhỏ dưới sàn nhà, Tổng Kha liền mở cửa đi theo.

Trên con đường vắng vẻ chỉ có tiếng rắn trườn trên mặt đường.

Bước chân của Tổng Kha rất nhanh, nhưng lại không có tiếng động nào. Anh trôi bồng bềnh theo con rắn về hướng tây thị trấn. Đầu óc anh trống rỗng.

Con rắn đưa anh tới căn nhà gỗ nhỏ bé ở vùng núi cao rừng sâu thì biến mất luôn. Tổng Kha tỉnh lại từ cơn mê, kinh ngạc không hiểu sao mình lại tới được đây. Trái tim anh rung động, anh có nên gõ cửa căn nhà gỗ này? Tổng Kha nghĩ chắc chắn Lăng Sơ Bát đang ở bên trong, ánh đèn ấm áp rọi qua giấy

trắng trên song cửa của căn nhà vách bảo như vậy. Mình không hẹn mà tới, không hiểu có khiến cô ấy bức mình không nữa? Trong căn nhà gỗ nhỏ bé này ngoài cô ấy ra còn có ai không nhỉ?

Lòng Tống Kha thấp thỏm không yên.

Đúng lúc này, cánh cửa căn nhà gỗ khẽ mở ra, Lăng Sơ Bát mặc bộ quần áo lụa trắng đứng trước bậc cửa, xoa mái tóc dài ẩm ướt, khuôn mặt quen thuộc như vàng trắng tròn.

Lăng Sơ Bát nhìn Tống Kha cười đưa tình, dùng tay vê nghịch ngợm lọn tóc ướt trên vai.

Trong giây lát, Lăng Sơ Bát biến thành Tô Tĩnh trong mắt Tống Kha.

Anh khẽ gọi một tiếng: “Tô Tĩnh!”

Sau đó, Tống Kha nhẹ nhàng di chuyển về phía cô. Mùi tanh trên người anh càng lúc càng nồng, mỗi khi anh động tình, mùi tanh thôi trên người anh lại càng nặng. Bình thường nó chỉ tỏa ra mùi tanh nhẹ.

Lăng Sơ Bát khẽ nói: “Họa sĩ Tống à, em không phải là Tô Tĩnh, em là Lăng Sơ Bát”.

Dù là Tô Tĩnh hay Lăng Sơ Bát, người phụ nữ vừa tắm xong kia cũng khiến Tống Kha không kìm lòng được, cô khuấy đảo bản năng tưởng như đã chết của anh. Tống Kha bước tới trước mặt Lăng Sơ Bát, ghì chặt cô vào lòng. Lăng Sơ Bát ghé miệng vào tai Tống Kha nói:

“Họa sĩ Tống à, em không phải là Tô Tĩnh, em là Lăng Sơ Bát, anh là người đàn ông duy nhất của em”.

Họ ôm nhau bước vào căn nhà gỗ. Lăng Sơ Bát đóng cửa rồi cái chặt then. Cây cối xung quanh căn nhà gỗ xuất hiện rất nhiều rắn, chúng uốn lượn điên cuồng. Tống Kha không hề nghe thấy tiếng gió gào rít bên ngoài, cũng không biết lũ rắn đang điên cuồng uốn éo trong tiếng gió thét gào. Lúc vào sâu trong người cô, anh ngửi thấy một mùi thơm rất lạ.

Lăng Sơ Bát khẽ nói với Tống Kha: “Họa sĩ Tống à, chắc anh đói rồi phải không? Em biết, chắc chắn anh vẫn chưa ăn cơm”.

Tống Kha gật đầu, anh phát hiện thấy mắt của Lăng Sơ Bát vẫn đỏ như máu liền hỏi: “Sơ Bát, mắt em sao vậy?”

Sự hoảng loạn thoáng hiện trên khuôn mặt Lăng Sơ Bát, nhưng cô đã nhanh chóng lấy lại bình tĩnh: “À, mắt của em từ khi sinh ra đã bị như vậy rồi. Anh chê mắt của em phải không? Anh sợ lắm à?”

Tống Kha cười: “Không sao, sao anh lại có thể chê mắt của em chứ?”

Lăng Sơ Bát xích tới gần, hít một hơi dài mùi tanh trên người Tống Kha rồi nói: “Họa sĩ Tống à, em biết hôm nay anh sẽ tới, nên đã hầm sẵn bát canh móng giò cho anh. Anh gầy quá, phải tắm bổ mới được”.

Lăng Sơ Bát kéo tay Tống Kha tới ngồi cạnh chiếc bàn tre. Cô đi vào bếp, mở nắp nồi rồi lấy ra một

chiếc nồi sành. Cô đặt chiếc nồi sành trên bàn rồi mở nắp ra. Một nồi canh móng giò trắng đục hiện ra trước mắt Tổng Kha. Anh thấy mùi thơm nức hòa quyện trong mùi thịt, mùi thuốc bắc cùng mùi sữa... khiến bụng anh réo lên những tiếng reo vui.

Lăng Sơ Bát múc một bát canh đặt trước mặt Tổng Kha: “Ăn đi anh, ăn nóng sẽ bổ hơn. Nhìn anh yếu ớt thế này, em đau lòng lắm”.

Tổng Kha liền ăn ngay.

Từ trước tới giờ anh chưa từng ăn món canh móng giò nào ngon như vậy, uống một ngụm canh mà thơm hết cả miệng. Anh không rõ đó là mùi thơm thế nào, chỉ biết rằng nó rất đặc biệt. Không những thế móng giò hầm rất mềm, cho vào mồm là tan ngay, rất béo mà không ngấy.

Tổng Kha vừa ăn vừa hỏi: “Sơ Bát à, canh này ngoài móng giò ra em còn bỏ cái gì nữa?”

“Trong núi này có một loại cây dây leo, rễ của nó là gia vị tốt để hầm canh. Người dân sống trong núi gọi rễ cây dây leo này là hương đẳng tử. Loại cây dây leo này thường sống ở trên vách núi do vậy rất khó đào được rễ. Không những thế rễ của nó còn là sản phẩm bổ dưỡng số một, những người suy nhược ăn loại này sẽ có tác dụng thần kỳ, do vậy rễ hương đẳng tử rất quý”

Tổng Kha uống thêm một ngụm canh nữa rồi nói: “Hóa ra là vậy”.

Lăng Sơ Bát ngồi cạnh chăm chú nhìn Tổng Kha ăn rồi thầm nghĩ.

“Nhìn anh ăn ngon chưa kìa! Nếu anh muốn, ngày nào em cũng sẽ hầm cho anh... Nhưng liệu anh có bỏ đi không? Mình thực sự không muốn hại anh ấy, chỉ hy vọng lúc mình và anh ấy bên nhau sẽ luôn vui vẻ... Mình không thể rời xa anh ấy, giống như dây leo bám vào thân cây to vậy, sống cũng bám riết, chết cũng bám riết... Họa sĩ Tổng à, anh thực sự đã khiến em say đắm, đúng là đã bị anh quyến rũ mất rồi, mùi trên người anh khiến em ngây ngất...”

13

Một buổi tối, Tam Lại Tử mò tới cuối ngõ Thanh Hoa, gõ cửa nhà mụ góa Dư Hoa Khố. Ngõ Thanh Hoa tối om. Tam Lại Tử gõ cửa một hồi, nghe thấy tiếng bước chân nhè nhẹ, tiếng mụ góa Dư Hoa Khố vọng ra: “Ai đang gõ cửa đây?”

Tam Lại Tử nghĩ, nếu mình là thổ phi Trần Lan Đầu, sẽ ồm ồm lên tiếng: “Mẹ mày chứ, lằng nhằng vừa thôi, mau mở cửa cho ông”.

Nhưng hán không phải thổ phi Trần Lan Đầu nên đành nhẹ nhàng: “Hoa Khố à, tôi là Tam Lại Tử, mở cửa đi!”

Mụ góa Dư Hoa Khố đáp: “Tại sao tao phải mở cửa cho mày chứ?”

Tam Lại Tử đáp: “Tôi nhớ cô quá, không chịu nổi nữa rồi”.

Dư Hoa Khố cười khẩy đáp lại: “Không chịu nổi nữa thì có thể đi tìm bọn chó cái mà ngủ, tìm tao làm

gì chứ? Tao có phải vợ mày đâu”.

“Nhưng tôi chỉ muốn ngủ với cô thôi, chớ cái làm sao mà hay bằng cô chứ?”

“Tam Lại Tử, mày nghe bà nói đây, mày mau cắt đi thật xa nếu không bà sẽ không khách sáo nữa đâu đấy”.

Tam Lại Tử cũng không nhũn nhặn nữa: “Hoa Khô à, cô mau mở cửa đi. Một đồng đại dương mà chỉ làm có một lần thì thiệt thòi cho tôi quá!”

Im lặng một hồi, cửa bỗng mở bật ra, Tam Lại Tử bị một cú đá như trời giáng. Hắn bỗng nghe thấy giọng đàn ông khàn khàn: “Tam Lại Tử, ông cảnh cáo mày, nếu mày còn không mau cắt đi, ông sẽ đâm cho mày một dao đấy. Nếu mày còn dám mò tới đây gõ cửa lần nữa, ông mày sẽ giết mày làm thịt lợn bán”.

Tam Lại Tử đã nhận ra, đó là giọng của tay đồ tể Trịnh Mã Thủy.

Cửa nhà mù góa Dư Hoa Khô đóng sầm một tiếng.

Từ trong cửa vọng ra tiếng cười vui vẻ của Dư Hoa Khô.

Tam Lại Tử cảm thấy đau tim, cú đá của Trịnh Mã Thủy trúng vào tim hắn. Tam Lại Tử ngã vật ra đất, một cơn đau tim, hắn thở cũng khó khăn hẳn. Hắn nghĩ, nếu Trịnh Mã Thủy đá chết hắn thì cũng coi là một sự giải thoát, bởi hắn cảm thấy đã sống quá đủ những ngày tháng cơ cực rồi. Nhưng hắn không chết, hắn nằm trên đất bịt mồm lại, mãi nửa canh giờ sau mới gượng dậy được. Hắn thầm nghĩ: “Cái mạng hạ tiện này sao lại cứng đầu không biết nữa?”

Trong bóng tối, Tam Lại Tử dò dẫm ra khỏi ngõ Thanh Hoa.

Hắn nhắm mắt cũng có thể đi lại dễ dàng trong mọi con ngõ trong thị trấn Đường. Không biết đã bao nhiêu đêm, hắn đi lại như một hồn ma trên mọi con đường trong thị trấn. Tam Lại Tử ở cửa nhà mù góa Dư Hoa Khô không những bị boi nhọ mà còn bị lãnh trọn một cú đá như trời giáng. Bỗng dưng, hắn nghe thấy tiếng hát vừa thê lương vừa bay bổng của một phụ nữ.

Chàng ơi, tấm lòng em còn cao hơn trời xanh,

số mệnh em bạc bẽo hồi chàng.

Chàng ơi, khói tan rồi nước chảy đi,

trái tim em tan vỡ rồi hồi chàng.

Chàng ơi, trời xa quá đường dài quá,

không biết phải tìm chàng chốn nào đây hồi chàng.

Chàng ơi, gió lớn mưa rơi gấp,

nước mắt và máu em hòa vào nhau hồi chàng.

Ai lại có thể cất tiếng hát thê lương vào lúc đêm khuya tĩnh mịch này chứ.

Tam Lại Tử đi về phía vọng ra tiếng hát.

Hắn phát hiện giọng hát bay ra từ cửa hiệu quan tài. Ngoài Du Vũ Cường là người đầu tiên, thì từ trước tới giờ chưa ai dám sống ở đó. Tam Lại Tử lấy hết can đảm đi tới trước cửa hiệu quan tài hòng nhìn xem người đang hát qua khe cửa là ai.

Trước mắt Tam Lại Tử chỉ là màu đen ngòm.

Đột nhiên tiếng hát dừng lại, Tam Lại Tử vẫn chưa định thần lại thì nghe thấy một giọng nói lạnh lạnh của một phụ nữ văng vẳng bên tai: “Tại sao mày lại muốn nghe trộm ta hát ở đây hả?”

Tam Lại Tử hồn bay phách lạc, quay người chạy bán sống bán chết về phía Đông Đầu Trăn, một bóng trắng bay sát theo hắn.

14

Tam Lại Tử ốm rồi, hắn nằm run bần bật sau tượng ông, bà Thổ Địa. Toàn thân hắn toát mồ hôi lạnh, miệng nói lảm nhảm. Tống Kha vẽ bức tranh sơn dầu tên là “Phiêu bạt giang hồ” xong, anh liền nhớ tới Tam Lại Tử, muốn hắn chia sẻ niềm vui sáng tác với mình, mặc dù Tam Lại Tử là người chẳng biết chút gì về tranh sơn dầu cả.

Tống Kha ra khỏi cửa hiệu, ánh nắng chiếu rọi trên gương mặt anh.

Quán ăn chệnh chéch với cửa hiệu truyền thần vắng vẻ lạ thường, mục Hồ Nhị Tẩu chẳng có việc gì đang dùng vĩ đập ruồi. Mục ta nhìn thấy Tống Kha xanh xao, định chào hỏi một câu, nhưng câu chào vừa tới cửa miệng liền bị thu lại. Mục ta nghĩ thầm:

“Con chó bốn mắt này, đã lâu lắm rồi không mò tới quán của mình ăn uống, lẽ nào thằng cha giận mình? Lẽ nào hắn biết mình là người loan tin trên người hắn có mùi tanh ư? Thôi, mặc kệ thằng cha này, không tới ăn thì thôi, mình cũng ghét cái mùi thối đó mà! Nhưng nói đi cũng phải nói lại, nếu như hắn tới ăn thì mình vẫn sẽ cho hắn ăn, lẽ nào mình lại định dứt tình với tiền chứ? Ngửi một chút mùi thối cũng không chết được, thằng đàn ông nào mà không hôi cơ chứ”.

Tống Kha đẩy cặp kính lên rồi liếc nhìn về phía quán ăn, anh chẳng nói chẳng rằng đi về hướng Đông Đầu Trăn.

Tống Kha tới trước cửa miếu Thổ Địa. Hôm nay không phải là ngày chợ phiên cũng không phải là ngày đặc biệt gì nên không có ai tới miếu Thổ Địa. Trong miếu lạnh lẽo và kỳ bí lạ thường Tống Kha đi tới bất cứ nơi nào cũng đều rất kính phục những vị thần linh mà dân địa phương thờ. Tống Kha nhìn thấy cửa miếu đóng chặt, liền gọi to: “Tam Lại Tử, anh đang ở bên trong à?”

Tống Kha không nghe thấy tiếng đáp lại của Tam Lại Tử, liền đẩy cửa bước vào. Anh phát hiện cửa miếu chỉ đóng hờ, trên cửa miếu cũng không có then cài. Trong miếu tối tăm, Tống Kha cảm thấy có gì

không ổn. Anh nghe thấy tiếng rên của Tam Lại Tử.

Vừa nghe thấy tiếng rên đó, Tống Kha đã biết hấn bị ốm rồi, liền vội vã chạy lại.

Anh đứng dưới điện thờ hỏi vọng lên: “Tam Lại Tử à, anh sao vậy?”

Tống Kha không dám trèo lên điện thờ, không giống Tam Lại Tử, anh chấp hành nghiêm ngặt những điều cấm kỵ của làng xóm. Lúc này, Tam Lại Tử ở trong trại thái hôn mê, hấn không nghe thấy tiếng anh. Nhìn thấy toàn thân Tam Lại Tử run bần bật, miệng sùi bọt trắng, anh đoán hấn đang sốt. Nhưng bây giờ phải làm sao đây? Tống Kha không phải loại người nhìn thấy chết mà không cứu. Anh phải tìm ông lang trong thị trấn tới thì mới có thể cứu hấn được.

Tống Kha vội vàng trở về thị trấn rồi tới nhà thầy lang Trịnh Triều Trung. Anh gọi to từ bên ngoài cửa: “Xin hỏi ông lang Trịnh có ở nhà không ạ?”

Tống Kha gọi to hai lần, ông lang Trịnh Triều Trung mới bước ra. Ông lang Trịnh Triều Trung tóc đã điểm sương nhưng khuôn mặt vẫn rất trẻ. Ông mặc chiếc áo dài, diện mạo khiến người khác phải tôn trọng. Giọng nói của ông rất nhẹ nhàng: “Cậu Tống có chuyện gì vậy?”

Tống Kha vội vàng đáp lại: “Tam Lại Tử ốm rồi, tôi muốn mời ông tới khám cho anh ấy”.

Trịnh Triều Trung không trả lời ngay, trái lại ông còn dò xét Tống Kha bằng cặp mắt vui vẻ rất có thần của mình. Dường như ông đang nghĩ gì đó.

Tống Kha vội vàng giục: “Thầy Trịnh cứ yên tâm đi, tôi sẽ trả tiền khám cho Tam Lại Tử”.

Ông lang Trịnh Triều Trung vuốt vuốt chòm râu bạc của mình, cười nói: “Cậu Tống à, không phải vấn đề tiền tiền nong đâu, bởi cứu người là phận sự của tôi mà. Được thôi, tôi thấy anh cũng là nhân hậu, tôi sẽ đi với anh”.

Trên đường đi, ông lang Trịnh Triều Trung thắc mắc: “Có một chuyện tôi đang băn khoăn không biết nên hay không nên hỏi đây”.

Tống Kha cười đáp lại: “Nếu ông có thắc mắc gì thì cứ hỏi đi, tôi sẽ trả lời đúng với sự thật”.

Trịnh Triều Trung ôn hòa hỏi tiếp: “Người trong thị trấn đồn rằng trên người cậu có mùi. Tôi chỉ muốn hỏi có phải cậu đã từng mắc phải chứng bệnh gì kỳ quái phải không?”

Tống Kha bình tĩnh đáp lại: “Ông nói không sai, quả thật trên người tôi có mùi thối. Từ trước tới giờ tôi vẫn luôn khỏe mạnh, cũng chưa từng mắc phải bệnh gì kỳ lạ cả. Hồi nhỏ, tôi cũng đã hỏi mẹ, bà bảo đây là mùi thối bẩm sinh của tôi, từ khi nằm trong bụng mẹ, tôi đã có mùi thối này rồi. Nhưng tôi thấy việc này cũng không có gì to tát cả, đúng không?”

Ông lang Trịnh Triều Trung “Ừ” một tiếng.

Tống Kha thực sự vẫn không yên tâm khi để Tam Lại Tử bệnh tật một mình ở miếu Thổ Địa, anh liền đón hấn về cửa hiệu truyền thần. Anh để hấn ngủ ở chiếc giường trên gác xép của mình. Tống Kha bốc

một vài thang thuốc bắc của ông. Sau đó, anh đem về nhà sắc cho Tam Lại Tử uống. Sau khi sắc xong thuốc, anh lại tới chỗ Trịnh Mã Thủy mua một ít thịt, anh nghĩ Tam Lại Tử đang ốm, cơ thể anh ấy rất yếu, cần phải bổ sung dinh dưỡng.

Chờ Tam Lại Tử uống thuốc xong, Tống Kha lấy chăn đắp cho hắn. Sau khi mồ hôi toát ra hết, hắn cảm thấy đã có một chút sức lực. Hắn thều thào nói với Tống Kha:

“Họa sĩ Tống à, sao cậu lại cứu tôi chứ? Sao cậu không để tôi chết đi, huyết mộ của tôi đã đào xong rồi mà”.

Tống Kha cười đáp lại: “Ngốc à, sao anh lại có thể chết được chứ? Mệnh của anh lớn lắm”.

Tam Lại Tử thở dài một tiếng, khóe mắt chảy ra hai hàng lệ: “Từ trước tới giờ chưa từng có ai đối với tôi tốt như anh, họa sĩ Tống à”.

“Được rồi, anh nghỉ ngơi cho khỏe. Anh sẽ nhanh chóng hồi phục thôi”.

Tam Lại Tử muốn kể chuyện về người đàn bà áo trắng cho Tống Kha nghe, nhưng hắn chưa kịp mở miệng đã vội im bật. Hắn nhắm nghiền mắt lại, trong lòng như bị một con dao sắc cắt vậy, hắn đau vật vã. Tam Lại Tử không có đủ can đảm nói ra chuyện về người đàn bà áo trắng. Hắn thầm rằng mình không phải là người, hắn là đồ vong ân bội nghĩa.

Lúc Tam Lại Tử mở mắt ra thì nhìn thấy bức tranh sơn dầu ở trên giá vẽ.

Hắn chưa từng nhìn thấy bức tranh nào như vậy, một bức tranh có màu sắc. Trong trí nhớ của Tam Lại Tử, hắn chỉ toàn nhìn thấy những bức truyền thần đen trắng. Trong mắt hắn bỗng lóe lên ánh sáng thần bí. Trong tranh là người đàn ông trung niên phiêu bạt giang hồ mà hắn sùng bái, trông ông ta vừa mờ ảo lại vừa rõ ràng, giống như người được nhìn thấy trong giấc mơ vậy. Trong giấc mơ của hắn, người đàn ông trung niên đó đúng là có hình ảnh như trong tranh. Tam Lại Tử cảm thấy Tống Kha kỳ lạ vô cùng. Tam Lại Tử phân vân không hiểu Tống Kha có bước vào giấc mơ của hắn không nữa?

Tống Kha cười rồi hỏi Tam Lại Tử: “Anh đang nghĩ gì đó?”

“Họa sĩ Tống à, cậu có thể vẽ cho tôi một bức truyền thần màu được không? Ngộ nhỡ tôi có chết thì còn có thể mang theo bức truyền thần của mình”.

“Đương nhiên có thể, nhưng anh không được nhắc tới từ chết nữa”.

Tống Kha còn nửa câu vẫn chưa nói ra, đó là: “Chết là thần thánh”.

Tống Kha nhận lời với Tam Lại Tử, ngay lập tức bắt tay vào việc vẽ truyền thần cho hắn. Anh nghĩ, vẽ xong bức truyền thần cho Tam Lại Tử thì mọi vật liệu để vẽ của anh cũng vừa hết. Tống Kha không hề biết, bức tranh sơn dầu vẽ Tam Lại Tử lại là bức tranh cuối cùng trong đời anh. Trước khi vẽ Tam Lại Tử, trong đầu anh hiện lên một cảnh tượng. Tam Lại Tử quần áo rách rưới ngồi trên bãi đất đỏ cạnh huyết mộ đã đào sẵn, hắn vẫn đi chân đất, đôi chân bẩn thỉu như thể cả đời chưa từng được đi dép vậy. Khuôn mặt xấu xí của hắn ngập trong ráng chiều đỏ lù, ánh mắt vô tội nhưng tràn đầy khát vọng đang đổi về dãy núi xa xăm...

Chung Thất phát hiện càng ngày Chủ tịch Du Trường Thủy càng coi trọng thuộc hạ Trư Cốc của hắn. Sau khi Chủ tịch phái Trư Cốc đi phổ huyện làm một vài việc xong, liền đề bạt hắn làm đội phó đội bảo vệ. Chung Thất càng hoảng hốt bất an, hắn cảm thấy hồi hận khi đã trót nghe lời Trư Cốc đi bắt đôi gian phu dâm phụ Du Vũ Cường và Thẩm Văn Tú. Tới thời điểm này hắn đã khiến cho bản thân mình bị cô lập. Hôm nay, Chủ tịch Du Trường Thủy làm cỗ cảm ơn bà con lối xóm sau khi mẹ ông ta mất được bảy ngày tại căn nhà cũ ở thôn Du Ốc. Ông ta chỉ gọi Trư Cốc mang theo mấy người khác cùng đi. Chung Thất cảm thấy âm ức trong lòng, liền tìm một vài thằng bạn đầu trâu mặt ngựa như hắn tới quán Hồng Phúc uống rượu, hắn gọi những món ăn cũng như loại rượu ngon nhất trong quán rồi uống một mạch tới tận khuya.

Chung Thất uống rượu xong liền mò tới quán Tiêu Dao.

Hắn đập mạnh vào cửa quán rồi lớn giọng: “Mở cửa! Mau mở cửa!”

Trong quán Tiêu Dao chẳng thấy chút động tĩnh nào, như thể người trong quán đã chết hết cả vậy.

Chung Thất đập cửa rất lâu, nhưng vẫn chẳng có ai trong quán Tiêu Dao ra mở cửa cho hắn.

Chung Thất tức không chịu nổi liền ngoác miệng chửi, nhưng cho dù hắn chửi ngoa tới đâu, phía trong vẫn im phăng phắc, vẫn không có ai ra mở cửa cho hắn. Chung Thất tức lộn ruột, rút khẩu súng moze ra rồi bắn liên hai phát vào chiếc đèn lồng trong quán. Sau tiếng súng nổ, vẫn không có ai đi ra. Chung Thất không hiểu nổi đã xảy ra chuyện gì trong quán đành lủi thủi bỏ đi.

Lúc đi vào ngõ nhỏ nhà mình, Chung Thất cảm thấy có người đẩy từ phía sau, hắn ngã nhào xuống đất. Cú ngã không nhẹ chút nào, da trên đầu gối trầy xước, xương cốt đau nhức. Hắn lồm cồm bò dậy, thất thểu đi về hướng nhà mình. Mở cửa xong, Chung Thất vừa mới cài then cửa liền nghe thấy những tiếng cười khúc khích âm u từ bên ngoài vọng vào. Chung Thất lạnh hết sống lưng, hắn tỉnh táo hẳn. Đêm nay đối với hắn mà nói, chính là sự khởi đầu của vận đen.

Chung Thất không dám thoi tắt đèn khi ngủ.

Hắn sợ sẽ có thứ gì đó chạm vào mình trong đêm tối. Hắn nhét khẩu súng moze dưới gối, để lỡ xảy ra chuyện gì sẽ đối phó được ngay. Hắn lấy loại thuốc dùng khi ngã để trong nhà bôi sơ qua vết thương trên đầu gối. Hắn nằm thẳng đuột trên giường, hai mắt nhắm nghiền. Hắn bỗng nhớ tới khuôn mặt thanh tú của vợ, trong lòng bỗng chốc cảm thấy chua xót. Hắn thầm nghĩ, nếu như hắn không lai vãng tới quán Tiêu Dao chơi con điểm Dương Phi Nga kia thì vợ hắn sẽ không thể nào thông dâm với Du Vũ Cường được. Mà nếu họ không thông dâm với nhau... Hắn cứ nghĩ mãi, nghĩ mãi cuối cùng rơi vào bóng tối.

Bóng tối khiến Chung Thất cảm thấy ngẹt thở.

Chung Thất không nhìn thấy ánh sáng, cũng mất luôn phương hướng, hắn không hiểu mình đang ở chỗ nào nữa.

Chung Thất lần mò trong bóng tối, hắn có cảm giác mình đang bị giam hãm trong một căn phòng chật hẹp bằng sắt. Cho dù hắn lần tới hướng nào cũng đều bị chặn lại bằng bức tường sắt lạnh lẽo, không có cách nào phá vỡ vòng vây được. Hắn cảm thấy cả thể xác lẫn tinh thần đang phải chịu một áp lực rất lớn, hắn chỉ biết kêu gào nhưng cũng chẳng có ai tới giải cứu cho hắn. Trong lúc tuyệt vọng, hắn bỗng cảm thấy cơ thể mình đang từ từ thối rữa. Mùi thối đó khiến người ta buồn nôn hơn cả mùi tanh thối trên người Tống Kha. Một bộ phận trên người hắn ngứa không chịu nổi, hắn dang tay túm lấy chỗ đó rồi gãi cật lực, càng gãi lại càng ngứa... Chung Thất mở to mắt, toàn thân hắn ướt đầm mồ hôi... Căn phòng bằng sắt biến mất trong bóng tối, Chung Thất nhìn thấy ánh sáng của đèn dầu liền ngồi bật dậy, cảm thấy chỗ đó của mình ngứa khủng khiếp. Hắn cởi phắt quần con ra, đưa dương vật của mình ra trước đèn, vừa nhìn đã thất sắc nhận thấy trên đó có rất nhiều nốt sần đỏ, phía trên nốt sần còn đang rỉ dịch nhầy màu đỏ... Hai đứa con trai của hắn ngồi trên giường, mở to mắt nhìn bố chúng đang kinh hoàng không biết phải làm gì. Ánh mắt của chúng rất quái lạ, miệng khê cười lạnh lùng.

Tam Lại Tử nghe thấy mấy tiếng súng bên ngoài quán Tiêu Dao, hắn kêu lên một tiếng rất bi ai: “Hồng rồi, những hai đồng đại dương, thế là đã đi tôi rồi, vẫn chưa cảm thấy đã...”

Tiếp đó, hắn cảm thấy chú em đang vào sâu trong người Dương Phi Nga của mình mềm nhũn ra, chẳng thể nào cương cứng lại nữa. Tam Lại Tử lặn từ người Dương Phi Nga xuống, nằm cạnh cô ta rồi chảy nước mắt.

Dương Phi Nga đá mạnh Tam Lại Tử một cái: “Mày làm xong rồi thì cút ngay hộ tao”.

Tam Lại Tử không nói gì, lại khóc tiếp. Hắn không ngờ rằng mình đã phải rất khó khăn mới vào được quán Tiêu Dao, cũng chẳng dễ dàng chút nào mới có được sự vui vẻ thế, nhưng hắn lại bị tiếng súng của Chung Thất đánh bại. Thực ra, mọi người trong quán Tiêu Dao đều nghe thấy tiếng đập cửa của Chung Thất, đều nghe thấy tiếng chửi mắng của hắn. Lúc Chung Thất đập cửa, Tam Lại Tử đang hứng khởi đưa vào người Dương Phi Nga. Và cũng đúng lúc đó, mẹ chủ quán Tiêu Dao – Lý Mị Nương đang ngồi trong sảnh, một cô kỹ nữ đang đâm lưng cho mẹ. Lý Mị Nương đang hút thuốc điều thượng hạng do Chủ tịch Du Trường Thủy tặng nhân ngày khai trương quán. Những sợi thuốc缭绕 tới mức óng ánh cũng là đồ Chủ tịch tặng. Chủ tịch Du đã từng nói, chỉ cần ông ấy hút loại thuốc缭绕 nào thì Lý Mị Nương cũng được hút loại thuốc缭绕 như vậy. Nghe thấy tiếng đập cửa của Chung Thất, nốt ruồi to như hạt đỗ bên khóe miệng mẹ ta giật giật, mẹ ta đã dặn dò bọn người làm khi đóng cửa rằng tối nay nhất quyết không được mở cửa cho Chung Thất.

Chung Thất ở bên ngoài làm ầm lên như vậy nhưng Lý Mị Nương vẫn điềm tĩnh hút thuốc ở bên trong, còn lạnh lùng nói: “Thuốc缭绕 Chủ tịch Du tặng lần này ngon thật!”

Sau khi tiếng súng của Chung Thất vọng lên, cái nốt ruồi to bằng hạt đậu ở bên mép mẹ ta mới giật giật một chút.

Bọn người làm canh cổng sợ hết hồn, cặp rập chạy tới trước mặt Lý Mị Nương khê nói: “Bà chủ ơi, bà xem có nên mở cửa không, Chung Thất vẫn đang phá cửa, vậy thì...”

Lý Mị Nương cười nhạt đáp lại: “Hắn dám phá cửa? Cho hắn mượn một trăm cái mật, cũng không dám đâu. Bọn mày vào sảnh ngồi đi”.

Chung Thất bắn súng xong liền bỏ đi.

Lý Mị Nương nhả một hơi khói rồi nói: “Cái thằng Chung Thất cũng chẳng ra sao, đã từ lâu lắm rồi không thấy hắn thanh toán, thế mà hằng đêm lại mò tới đây, độc chiếm Dương Phi Nga, cứ như thể quán Tiêu Dao của ta là nhà hắn vậy. Hắn cũng chẳng thèm quan tâm tới ai là người mở quán nữa. Đúng là đồ con rùa, cũng đáng đời cái loại mọc sừng như hắn. Tao để cho Tam Lại Tử ngủ với Dương Phi Nga, xem hắn có còn coi Dương Phi Nga là vợ hắn nữa không? Cái con tiện nhân Dương Phi Nga này nữa, còn nằm mơ thằng Chung Thất chuộc nó ra khỏi đây rồi về nhà nó làm vợ cả nữa chứ. Hôm nay, thằng Tam Lại Tử mò tới cửa, cho dù hắn không có hai đồng đại dương tao cũng vẫn cho hắn ngủ với Dương Phi Nga. Tao muốn con đó biết nó là loại người nào, rốt cuộc nó vẫn chỉ là loại bán sắc mua hương mà thôi, đừng có tưởng bỏ tự cho rằng mình là bà cả của Chung Thất”.

Tam Lại Tử hoàn toàn bất lực rồi.

Hắn chuồn khỏi phòng của Dương Phi Nga như một con chó rồi rời khỏi quán Tiêu Dao bằng cửa sau. Sau đó, hắn trở về chốn nương thân của mình ở miếu Thổ Địa. Hắn không dám trở lại căn gác xép của hiệu truyền thần của Tống Kha. Năm sau hai bức tượng bằng đất sét, Tam Lại Tử cảm thấy áy náy với Tống Kha vô cùng. Tống Kha tốt bụng đưa hắn tới căn gác xép trong cửa hiệu, hai ngày hai đêm túc trực bên hắn, còn sắc thuốc, hầm thịt, chữa khỏi bệnh cho hắn. Thế nhưng đêm nay, nhân lúc Tống Kha đi vào khu rừng rậm trong núi Ngũ Công kia, hắn lại lấy trộm hai đồng đại dương còn sót lại của anh, rồi đi tới quán Tiêu Dao... Tam Lại Tử nắm chặt cậu em mềm oặt như sợi mì của mình, nước mắt lại tuôn rơi... Hắn hần học chữ mình:

“Tam Lại Tử à, mày đúng là không bằng con chó, chó nó còn biết báo ơn, còn mày là đồ vong ân bội nghĩa, mày sẽ không được chết dễ dàng đâu!”

Tam Lại Tử cảm thấy mình chẳng còn mặt mũi nào gặp Tống Kha nữa.

Lòng hắn còn thấp thỏm lo cho anh chàng Tống Kha hiền lành kia. Không hiểu mục đàn bà áo trắng kia có tông một con rắn vào miệng anh ta khiến anh ta sống không xong, chết cũng không nổi không nữa?

Bên ngoài miếu Thổ Địa nổi gió, gió gầm rú như con thú hoang bị thương vậy.

Đã mấy tháng liền không có ai chết, đây là điều vô cùng hi hữu trong lịch sử thị trấn Đường. Tiết trời vào thu khiến thị trấn Đường mát mẻ, sáng khoái vô cùng. Không có người chết, cửa hiệu quan tài trở nên vô ích. Ông chủ cửa hiệu quan tài – Trương Thiếu Băng cả ngày không có việc gì làm, thỉnh thoảng lại chấp tay sau mông chậm rãi đi qua đi lại trên đường. Ánh mắt anh ta trở nên u uất vô cùng, ánh mắt đó ném về ai, cũng giống như đang hy vọng người đó chết đi vậy, dường như mọi người dân trong thị trấn Đường đều phải phó thác vào anh ta vậy. Nhưng chẳng có ai sợ anh ta cả, Trương Thiếu Băng nổi tiếng trong thị trấn là người thật thà, anh ta chỉ quan tâm tới việc bán quan tài, từ trước tới giờ chưa từng tranh chấp cái gì với ai. Vào tiết trời thu một ngày nào đó, con người thật thà Trương Thiếu Băng đi vào sòng bạc trong ngõ Hoàng Đế.

Đó là điều không ai tưởng tượng nổi.

Do không có người chết, cửa hiệu quan tài không làm ăn gì nổi. Trương Thiếu Bổng đóng cửa hiệu rồi đi tới sông bạc điên cuồng đốt tiền. Vợ anh ta dẫn theo con tới trước cửa sông bạc khóc lóc bù lu bù loa, anh ta cũng không không thèm để ý. Trong thị trấn lại nổi lại tin đồn Trương Thiếu Bổng bị con ma trong cửa hiệu quan tài nhập vào người, do vậy mất hết bản tính... Tin đồn này khiến người dân trong thị trấn sợ sồn gai ốc. Ban ngày ban mặt đi qua cửa hiệu quan tài, họ còn sợ hồn ma bay ra từ bên trong, có người còn dán bùa chú màu vàng với đầy những nét vẽ loằng ngoằng lên trước cửa hiệu quan tài.

Mùa này, người dân trong thị trấn Đường lại quan tâm đặc biệt tới một người khác.

Đó chính là Tống Kha.

Tống Kha vẫn đóng cửa im im, anh rất ít khi ra ngoài. Chính vì điều này mà có một vài kẻ lẩm nhẩm không buông tha cho anh, đặc biệt là mụ chủ quán họ Hồ. Từ ngày Thẩm Văn Tú chết, Tống Kha không còn tới quán mụ ta ăn cơm nữa. Đã mấy lần, mụ chủ quán họ Hồ chào hỏi, nhưng dường như anh chàng không nghe thấy thì phải, cứ như thể mụ ta đã biến mất trong mắt anh. Bỗng trong lòng mụ ta dâng lên nỗi oán hận anh mà không nói ra được.

Mụ chủ quán họ Hồ bắt đầu đặt điều về Tống Kha vào thời điểm mùa thu vừa tới. Mụ ta nói, mặc dù Tống Kha không ra khỏi cửa, cho dù anh ta tự nhốt mình trong cửa hiệu thì mụ ta vẫn ngửi thấy mùi hôi tanh tỏa ra từ người anh. Mụ ta còn đặt điều rằng đồ ăn trong quán của mụ chịu ảnh hưởng mùi hôi trên người anh mà biến mùi, không còn ngon như trước kia nữa. Mụ ta nói như đinh đóng cột, chắc chắn mùi tanh thối trên người Tống Kha có độc. Nếu tiếp tục như vậy sẽ khiến cả thị trấn bị ô nhiễm.

Lời đồn thổi về Tống Kha của mụ chủ quán họ Hồ được truyền đi rất nhanh.

Rất nhiều người đều tin lời của mụ ta, lúc đi ngang qua cửa hiệu truyền thần của Tống Kha, họ đều bịt mồm, bịt mũi, cứ như thể họ sẽ bị mùi tanh thối trên người anh hun vậy. Thậm chí còn có những người, đổ gị trong nhà lên men hay bốc mùi hoặc có mùi gì khác lạ liền quy tội cho Tống Kha. Thậm chí đến cả tay đồ tể Trịnh Mã Thủy cũng vào hùa với mụ chủ quán họ Hồ, hẳn nói bây giờ thịt lợn của hắn cũng không để lâu được, chỉ cần để hơi lâu một chút thì bốc mùi lạ.

Do từ lâu trong thị trấn không có người chết nên tác dụng của Tống Kha cũng bị coi nhẹ giống như ông chủ cửa hiệu quan tài vậy.

Rất nhiều người dân trong thị trấn đã kéo tới ủy ban đòi đuổi Tống Kha ra khỏi thị trấn. Đối mặt với những người có yêu cầu bức thiết như vậy, Chủ tịch Du chỉ vờn vờn nói một câu: “Các vị đúng là ăn no rồi rửng mỡ phải không?”

Ông ta hạ lệnh, về sau nếu có bất kỳ ai mò tới ủy ban đòi đuổi Tống Kha thì nhất loạt sẽ bị đuổi ngay, người nào gây chuyện sẽ bị bắt lại. Vì sự cứng rắn của Chủ tịch, không còn ai dám đề cập tới chuyện này ở ủy ban nữa. Thế nhưng những lời đồn thổi ác ý về Tống Kha vẫn tiếp tục lưu truyền trong thị trấn.

Mụ chủ quán họ Hồ vốn định thông qua những lời nói ác khẩu của mình để dễ dàng đuổi Tống Kha ra khỏi thị trấn, không ngờ không những Tống Kha không bị đuổi mà việc làm ăn tại quán của mụ lại bị

ảnh hưởng nặng nề. Bình thường đã rất ít người dám tới quán của mẹ, dường như những đồ ăn trong quán đều bị mùi tanh thối trên người Tống Kha làm ô nhiễm vậy. Chỉ mỗi khi tới chợ phiên, quán ăn của mẹ mới đông vui nhộn nhịp, bởi những người dân tứ xứ tới chợ phiên đều không biết chuyện này.

Nỗi thù hận của mẹ ta với Tống Kha càng lúc càng sâu đậm.

Mẹ ta đúng là gây ông đập lưng ông, lúc này, mẹ đang vất óc nghĩ ra trăm phương ngàn kế để sửa chữa hậu quả nặng nề do chính mẹ tạo ra. Mẹ không thể nói với mọi người dân trong thị trấn rằng, tin đồn về Tống Kha là do mẹ tạo ra. Thế nhưng vào một buổi sáng, mẹ ta đi ra bờ suối hái về một bó lá ngải rồi treo trên tấm gỗ trên khung cửa ra vào cửa quán ăn.

Có người hỏi mẹ ta: “Bây giờ không phải Tết Đoan ngọ, bà treo lá ngải làm gì chứ?”

Mẹ ta cười đáp lại: “Cái nhà bác này không hiểu rồi, lá ngải có thể tránh được mùi tanh trên người Tống Kha đấy”.

Nét mặt người kia lộ vẻ ngạc nhiên: “Thế à?”

Mẹ chủ quán họ Hồ vẫn cười đáp lại: “Đương nhiên là thật rồi. Mấy ngày gần đây tôi vẫn dùng mùi lá ngải để át mùi tanh thối đó đấy. Nếu không mọi đồ ăn trong quán tôi đều đã hỏng hết từ lâu rồi, còn ai dám tới quán tôi ăn uống nữa chứ?”

Người đó gật đầu rồi đi luôn.

Chẳng tới một ngày, phần lớn những tấm gỗ trên cửa ra vào mọi căn nhà trong thị trấn đều treo lá ngải. Việc này khiến những cây ngải cứ xung quanh thị trấn Đường đều bị hái trụi cả lá. Trên đường phố xuất hiện những sạp bán lá ngải, có người đã gánh lá ngải cứu từ nơi rất xa tới đây buôn bán.

Chính trong đêm mẹ chủ quán họ Hồ treo lá ngải trên tấm gỗ nên cửa ra vào thì Tam Lại Tử ra đường giống như một âm hồn. Hắn bắt đầu kéo lá ngải từ tấm gỗ trên cửa ra vào của những căn nhà ở phía tận đông xuống, sau đó dùng chân giẫm mạnh vài cái. Sáng ngày hôm sau, trên đường phố thị trấn Đường đầy rẫy những cành lá ngải để lung tung.

Sáng sớm ngày 21 tháng Chín âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi lăm, Tống Kha bừng tỉnh sau cơn ngủ say. Anh phát hiện mình đang nằm trong chiếc giường tre trong căn nhà gỗ nhỏ bé, trên người là chiếc chăn bông mỏng với vỏ chăn bằng vải trắng. Tống Kha ngạc nhiên vô cùng bởi từ trước tới giờ anh thường tới đây vào buổi tối và trở về nhà vào lúc sáng sớm. Cho dù anh không muốn về thì Lăng Sơ Bát cũng bắt anh về. Nhưng sáng sớm nay tỉnh lại, sao anh vẫn nằm trên chiếc giường tre của Lăng Sơ Bát chứ? Tống Kha không lý giải nổi. Anh cũng không thấy Lăng Sơ Bát ở trên giường, trong căn nhà gỗ nhỏ bé không thấy bóng dáng cô, không hiểu cô đi đâu nữa?

Mùi tanh thối nồng nặc trong căn nhà gỗ nhỏ.

Tống Kha vẫn lười nhác nằm trong chăn nghe tiếng chim ríu rít bên ngoài. Tiếng chim lạnh lót dẫn anh về một ngày nào đó trong quá khứ xa xôi. Đó cũng là buổi sáng sớm, trên chiếc ghế băng đặt dưới tán

cây trong khuôn viên trường Thượng Hải, anh và Tô Tĩnh đang ngồi bên nhau lắng nghe tiếng chim hót lãnh lót. Trong lòng họ đầy ý thơ ngọt ngào và hướng về tương lai tốt đẹp... Tống Kha nhắm mắt, anh không dám nghĩ lại những chuyện đã qua, anh không biết Tô Tĩnh còn sống hay đã chết. Nếu như họ được gặp lại nhau lần nữa, liệu Tô Tĩnh có còn nhớ tới buổi sáng sớm với tiếng chim líu lo đó không?

Mọi hoài ức đều biến thành ảo giác.

Lòng Tống Kha dâng lên nỗi buồn khó tả.

Con người ta sống được chính là vì có rất nhiều thứ không xác định như vậy, có ai biết được mình sẽ đi đâu, ai biết được số mệnh của mình cuối cùng sẽ thuộc về nơi nào?

Bỗng Tống Kha nghe thấy dưới gầm giường có thứ gì đó đang đánh nhau, phát ra tiếng bùm bụp, hự hự. Tống Kha cúi người, ngó xuống, dưới đó chẳng có gì cả. Tiếng động nhanh chóng biến mất. Tống Kha đứng dậy mở cửa, anh nhìn thấy làn sương mỏng màu xanh nhạt buồng trên khu rừng rậm.

Anh bỗng nhìn thấy Lăng Sơ Bát trong bộ quần áo dân tộc bước ra từ làn sương.

Tống Kha thần người ra, lúc này trong mắt anh Lăng Sơ Bát giống như một nữ thần. Trong lòng anh trào dâng sự cảm động. Gần đây, nếu như không có sự quan tâm của Lăng Sơ Bát thì không cần người dân trong thị trấn Đường đuổi, anh cũng tự thu dọn hành lý rời khỏi đây. Từ lúc Tam Lại Tử bệnh phải ở trong cửa hiệu truyền thần của anh, nhân lúc trời tối thì anh tới chỗ hẹn với Lăng Sơ Bát, hẳn đã ăn trộm của anh hai đồng đại dương khiến anh chẳng còn đồng xu dính túi nào. Mấy tháng nay, thị trấn Đường không có người chết, cũng chẳng có ai tới mời anh vẽ tranh, anh – người không có thu nhập – chỉ còn biết dựa vào Lăng Sơ Bát để sống qua quãng thời gian dài đằng đẳng từ đầu hè tới tận cuối thu. Lăng Sơ Bát đã khiến anh cảm thấy có chỗ dựa, nhưng trong tận đáy lòng anh vẫn cảm thấy có lỗi với cô, sao anh nỡ lòng nào tăng thêm gánh nặng cho cô được chứ? Chính trong buổi tối hôm trước, sau khi tới căn nhà gỗ, anh phát hiện Lăng Sơ Bát vẫn như mọi khi, vừa đợi anh vừa nấu canh móng giò. Tống Kha cảm động vô cùng, anh nói với Lăng Sơ Bát:

“Em đối xử với anh tốt như vậy, anh phải làm gì để báo đáp em đây?”

Lăng Sơ Bát khẽ cười đáp lại: “Chỉ cần anh không ghét bỏ người con gái mắt đỏ xấu xí là em đây, thì em đã mãn nguyện lắm rồi. Từ ngày đầu tiên anh ở bên em, em đã cam tâm tình nguyện hầu hạ anh, căn bản không nghĩ tới chuyện anh sẽ báo đáp”>

Tống Kha không nói gì, anh ôm chặt Lăng Sơ Bát vào lòng giống như ôm Tô Tĩnh vậy.

Tống Kha cảm thấy cô giống như nữ thần bước tới từ làn sương xanh, anh khẽ gọi tên cô: Sơ Bát!”

Lăng Sơ Bát bước tới trước mặt anh, nhoẻn cười nói; “Họa sĩ Tống, anh dậy rồi à? Sao anh không ngủ thêm chút nữa?”

Khuôn mặt xanh xao của Tống Kha hơi đỏ lên vì thẹn: “Tĩnh rồi thì dậy luôn thôi”.

Ánh mắt của Tống Kha dừng lại ở chiếc nôi sành đen Lăng Sơ Bát đang ôm trên tay.

Lăng Sơ Bát nói: “Họa sĩ Tống à, vào nhà đi, em cho anh xem thứ này”.

Tống Kha và Lăng Sơ Bát cùng bước vào nhà.

Lăng Sơ Bát để chiếc nồi sành đen trên đất, lấy nắp nồi ra. Tống Kha nhìn thấy có thứ gì đó trông rất giống ếch xanh, có điều lớp da của nó có màu tím giống gan lợn. Tống Kha thắc mắc: “Sơ Bát à, đây là cái gì?”

Lăng Sơ Bát cười: “Em biết ngay mà, những người sống trong thành phố chắc chắn sẽ không biết đây là cái gì mà. Em nói cho anh nghe nhé, đây là bấu vật của rừng núi đây. Con vật này là ếch đá, ếch đá với ếch đồng không giống nhau, ếch đá sống trong động có nguồn nước trên núi. Vì ếch đá rất ít, gầy gò thế này, em thì lại không có nhiều tiền, không thể ngày nào cũng xuống thị trấn mua chân giò hầm cho anh được. Do vậy mới nhớ tới món ếch đá này. Mới sáng sớm em đã dậy rồi, lên núi bắt được những con ếch đá này đây. Anh xem này, hôm nay em rất may mắn, em bắt được những năm con. Lát nữa, em sẽ làm thịt chúng rồi hầm canh ếch đá cho anh ăn. Món này bổ lắm đấy!”

Tống Kha xúc động nắm bàn tay lạnh ngắt của Lăng Sơ Bát: “Sơ Bát à, sao em lại tốt với anh như vậy? Anh là người vô dụng như vậy, có đáng để em đối tốt như vậy không?”

Mỗi khi Tống Kha động tình, mùi tanh thối trên người lại càng nồng nặc. Lăng Sơ Bát được Tống Kha ôm trong lòng, cô nhắm nghiền đôi mắt đỏ lại, say sưa hít những hơi dài mùi tanh thối tỏa ra từ người Tống Kha. Cô ta thì thầm: “Họa sĩ Tống à, anh thân yêu của em”.

Tống Kha lại ôm chặt cô vào lòng, hôn lên trán cô và nói: “Sơ Bát à, em đừng vì anh mà làm khô bản thân, anh không để ý tới việc ăn gì đâu, anh cũng không quan tâm tới cơ thể mình thế nào, chỉ biết được ở cùng em là sự an ủi lớn nhất đời anh. Nhưng bây giờ anh còn rất nghèo, chẳng cho em được thứ gì, em cũng biết mà, dù gì anh cũng là thằng đàn ông, anh không muốn để phụ nữ nuôi mình”.

Lăng Sơ Bát nghe xong, toàn thân run rẩy, cô khẽ cắn vào vành tai anh: “Họa sĩ Tống à, em sẽ có tiền thôi. Thực ra, việc anh có tiền hay không không quan trọng với em, chỉ cần anh mãi ôm em thế này, để em được ngửi mùi trên người anh thì em đã mãn nguyện lắm rồi”.

Trên đời này có người phụ nữ nào lại thích ngửi mùi tanh thối trên người Tống Kha chứ? Chỉ có cô gái trong núi vừa thần bí vừa cô độc Lăng Sơ Bát mà thôi. Chỉ dựa vào điểm này, vị trí của Lăng Sơ Bát trong lòng Tống Kha đã dần dần thay thế hình bóng Tô Tĩnh, người con gái như thật như mơ trong lòng anh. Mặc dù rất nhiều đêm dài, sau khi Lăng Sơ Bát thôi tắt đèn, lúc cô làm tình với anh, Tống Kha lại không kiềm chế được lòng mình mà gọi tên Tô Tĩnh.

Chính trong đêm ngày 21 tháng Chín âm lịch, Tống Kha trở về thị trấn thì nghe nói có người chết.

Sau khi Tống Kha ăn xong bữa tối trong căn nhà gỗ của Lăng Sơ Bát, cô nhìn anh bằng ánh mắt mê hồn rồi khẽ nói: “Họa sĩ Tống à, anh nên về thôi!”

Tống Kha không kịp nói gì, toàn thân anh run nhẹ như bị điện giật, đôi mắt sau cặp kính thần thờ. Tống

Kha chờ dẫn đứng dậy, đi ra khỏi căn nhà gỗ như bị mộng du. Lãng Sơ Bát cũng theo anh ra ngoài cửa. Cô ta nhìn vào khu rừng tối om trước mặt, miệng phát ra những tiếng rít đanh đanh. Bỗng chốc một con rắn toàn thân phát ra luồng sáng màu xanh xuất hiện trước mặt Tống Kha. Trong màn đêm âm u không có trăng sao này, con rắn kia dẫn anh chàng Tống Kha như người mất hồn về thị trấn Đường. Sau khi Tống Kha trở về thị trấn, con rắn xanh đó cũng biến mất, anh chợt tỉnh táo hẳn. Trong tâm trí của anh, Lãng Sơ Bát lại biến thành một bông hoa đẹp mê hồn. Anh băn khoăn không hiểu lúc nào mới có thể gặp lại cô.

Sau khi về tới thị trấn Tống Kha nghe thấy tiếng trống tang thương tâm. Con đường vắng lặng của thị trấn khiến anh lạnh hết cả người.

Tống Kha vừa về tới nhà, đang mở cửa thì nghe thấy có tiếng người nói ở phía sau: “Họa sĩ Tống, cuối cùng anh cũng đã về”.

Tống Kha quay lại, một bóng người trong bóng tối, anh không nhìn rõ mặt người đó.

Tống Kha chợt dạ hỏi lại: “Anh là ai?”

Bóng đen đáp: “Tôi là đầu bếp quán rượu Hồng Phúc, ông chủ Chu Phúc Bảo chúng tôi muốn mời anh tới vẽ truyền thần cho bố ông ấy. Bố ông ấy mất rồi”.

Tống Kha bình tĩnh hơn, anh thắc mắc: “Tại sao đột nhiên lại chết như vậy?”

“Tôi đã đợi anh cả một ngày rồi, bố ông chủ chỗ chúng tôi ngay từ sáng đã được phát hiện chết trên giường. Sau khi ông ấy chết, ông chủ liền sai tôi đi tìm anh để vẽ truyền thần cho bố ông ấy. Ông chủ còn nói, may mà Chủ tịch anh minh, không nghe theo lời của một số người trong thị trấn đuổi anh đi. Nếu không ông ấy không biết đi đâu để tìm họa sĩ nữa. Ông chủ còn dặn dò, bất luận phải đợi tới sáng cũng phải chờ anh về để mời anh sang đó vẽ truyền thần cho ông cụ. Cuối cùng anh cũng đã về rồi, tôi phải dẫn anh qua chỗ ông chủ. Tôi còn tưởng anh đã rời khỏi thị trấn rồi, sẽ không bao giờ về nữa chứ”.

Tống Kha không nói năng gì.

Ông Chu Quý Sinh – bố ông chủ quán rượu Hồng Phúc – Chu Phúc Bảo chết rất tức tưởi.

Tối hôm đó, ông chủ Chu Quý Sinh còn mời một vài ông bạn địa chủ ở xung quanh thị trấn tới ăn tiệc tại quán rượu của con trai. Những tay địa chủ đó mãi tận khuya mới lên xe rời khỏi quán rượu. Ông Chu lúc đó vẫn còn tỉnh táo, ông còn đánh mấy ván mạt chược với Chủ tịch Du, sau đó còn bảo con trai Chu Phúc Bảo đánh thay mình rồi mới về nhà ngủ.

Chủ tịch Du còn sai đội phó Trư Cốc đưa ông Chu về.

Trư Cốc cầm đèn lồng đi phía trước, ông Chu chống gậy đi phía sau. Trư Cốc vừa đi vừa ngoái đầu lại nói với ông Chu: “Chú Quý Sinh à, chú đi từ từ thôi, chú ý đường đấy nhé”.

Ông Chu vẫn còn rất khỏe mạnh đáp lại: “Đi thôi! Đi thôi!” Đừng tưởng ông chú đây già rồi mà không đi được đấy”.

Trư Cốc cười khi khi.

Nói ra thì ông Chu và Trư Cốc thật sự có quan hệ chú cháu, nhưng bố của Trư Cốc không nên trò trống gì, cả đời chỉ biết kiếm sống bằng việc thuê ruộng của ông Chu Quý Sinh nên dù Trư Cốc đã làm đội phó đội bảo vệ, nhận được sự coi trọng của Chủ tịch Du thì ông Chu vẫn khinh thường hẳn. Trong mắt ông ta, thằng Trư Cốc lưng đeo súng trường, tay xách đèn lồng chỉ là con chó mà thôi. Ngôi nhà lớn đầu tiên khi đi vào ngõ Thanh Hoa chính là nhà của ông Chu.

Lúc đưa ông Chu về ngõ Thanh Hoa, Trư Cốc cảm thấy có cơn gió thổi sau lưng. Hắn quay phắt người lại, phát hiện có một bóng trắng lướt qua. Nhớ lại tin đồn về hồn ma Thẩm Văn Tú tác oai tác quái, Trư Cốc sợ hết hồn. Bóng trắng đó biến mất trong nháy mắt, cái ngõ Thanh Hoa lại chìm trong bóng tối. Tuy Trư Cốc đeo súng trường nhưng vẫn lo sợ, xách đèn lồng chạy như bay về ủy ban. Đến nơi, hắn đứng nhìn mọi người đang đánh mạt chược. Chủ tịch Du nhìn hắn hỏi: “Trư Cốc, mặt cậu sao trắng bệch vậy?”

Trư Cốc phân minh: “Chắc là do gió đêm thổi đấy ạ”.

Ông Chu Quý Sinh về tới nhà ngâm chân xong liền nằm xuống giường. Ông nhớ tới con chó trông nhà của mình, con chó đó có tiếng rất dữ tợn. Hồi trước, nó còn cắn một người đàn ông nửa đêm canh ba mò tới nhà mục góa Dư Hoa Khố tìm tem. Ông Chu còn phải đền cho người đó hai đấu gạo. Từ đó trở đi, ông Chu Quý Sinh dặn bọn người ở tới đêm phải nhốt con chó lại, không để nó sổng ra ngoài cắn người. Bởi ông biết, rất nhiều thằng đàn ông cứ chờ tới đêm lại lỏn vờn trước nhà mục góa Dư Hoa Khố. Thế nhưng, hai ngày trước con chó đó mất tích, ông Chu đã sai người đi tìm nó khắp nơi nhưng không tìm thấy. Nhớ tới con chó này, ông Chu cảm thấy chua xót, ông và nó đúng là có tình cảm với nhau. Nó còn cứu sống ông một lần, cái năm thổ phỉ Trần Lan Đầu mò vào thị trấn. Lúc tới nhà ông, nếu như không phải nó cắn tên thổ phỉ với biệt danh giết người không chớp mắt này thì có lẽ hắn đã lấy mạng ông rồi.

Nghĩ ngợi một hồi thì ông ngáy khò khò.

Đến sáng, một người hầu tới phòng để chuẩn bị đồ bỏ cho ông thì phát hiện ông đã chết trên giường. Cái chết của ông vô cùng đáng sợ, thi thể trương phềnh lên, bụng ông nổi lên một cục to, mặt mũi sưng lên như cái đầu, thất khiếu(1) chảy máu đen. Điều khiến người hầu kia kinh hồn bạt vía là anh ta nhìn thấy một con rắn vằn màu xanh trườn ra từ miệng ông Chu Quý Sinh... Lúc bọn người nhà họ Chu đi báo tin cho ông chủ Chu Hồng Phúc, thì ông ta vẫn miệt mài bên bàn mạt chược ở ủy ban, cả tối hôm đó chỉ mình ông ta thua bạc.

Tổng Kha đi theo người làm thuê ở quán rượu Hồng Phúc tới nhà họ Chu, người nhà họ Chu kéo nhau trốn anh. Thực ra vào lúc này, mùi hôi trên người Tổng Kha đã giảm bớt nhiều rồi, bây giờ còn dễ ngửi hơn mùi xác ông Chu Quý Sinh. Nhưng những người nhà họ Chu kia vẫn tránh xa anh, họ lại còn bịt cả mũi lẫn mồm nữa chứ. Tổng Kha cũng chẳng thèm để ý tới họ. Ông chủ Chu Phúc Bảo đang mặc áo xô chịu tang nói với anh.

“Họa sĩ Tổng à, bức truyền thần của bố tôi phải nhờ cậu thôi, nếu vẽ đẹp, tôi sẽ không bạc đãi cậu”.

Tổng Kha không nói gì, anh đi tới chỗ ông Chu rồi bắt đầu vẽ truyền thần.

Tất cả người nhà họ Chu đều nhìn Tống Kha bằng ánh mắt dò xét.

Tống Kha nhanh chóng xuất thần, từ bản năng xuất hiện một động lực. Đó là Tống Kha phải vẽ đẹp bức truyền thần của ông Chu mới có thể cầm được khoản thù lao hậu hĩnh. Như vậy có thể đổi lại được một chút tôn nghiêm của người đàn ông, điều này cũng đồng nghĩa với việc giảm nhẹ gánh nặng mà anh đem tới cho Lăng Sơ Bát.

Ánh mắt của Tống Kha vô cùng bình tĩnh nhìn vào xác chết, anh biết phải vẽ được cái hồn của người chết thì bức truyền thần của mình mới thành công.

Anh bắt đầu vẽ những nét đầu tiên trên giấy, dường như anh nghe thấy tiếng giải bày tâm sự của người chết vậy.

Tống Kha trầm mặc, chăm chú lắng nghe lời tâm sự của người chết. Nếu như lúc này người chết ngồi bật dậy nói chuyện với anh thì anh cũng sẽ không cảm thấy sợ hãi, bởi lúc này anh đã rơi vào trạng thái quên đi chính mình.

Tống Kha phải mất một canh giờ mới vẽ xong bức truyền thần cho ông Chu.

Người đầu tiên tới xem bức truyền thần là ông chủ Chu Phúc Bảo.

Dường như bố ông ta đang sống lại trước mắt ông ta. Mắt bố ông ta toát ra vẻ thần khí khiến ông kính phục vạn phần tài vẽ của Tống Kha, thậm chí ông ta còn quên mất Tống Kha là người có mùi hôi. Ông ta nắm chặt tay Tống Kha, mắt nhòe lệ:

“Cám ơn cậu, họa sĩ Tống! Cám ơn cậu! Tôi nghĩ bố tôi ở dưới suối vàng cũng sẽ cảm kích về bức truyền thần cậu vẽ cho ông ấy”.

Tống Kha lúc này đã mệt bã người, anh có cảm giác cái khẩu khí anh dùng để cổ vũ bản thân khi này đã tan biến mất trong giây phút anh vẽ nét cuối cùng. Đối với những lời cảm ơn hoa mỹ của Chu Phúc Bảo, anh không nghe lọt câu nào. Anh chỉ nhìn thấy cặp môi của ông ta đang uốn lượn, mấp máy lên xuống không ngừng.

Chu Hồng Phúc không do dự đưa cho Tống Kha ba đồng đại dương: “Họa sĩ Tống à, tôi đã nói rồi mà, nếu anh vẽ truyền thần cho bố tôi đẹp, tôi nhất định không bạc đãi. Chủ tịch Du khi đó trả anh bao nhiêu tiền thì hiện giờ tôi cũng trả anh nhiều như vậy!”

Tống Kha nhận ba đồng đại dương rồi rời khỏi nhà họ Chu trong tiếng trống tang vừa buồn bã lại vừa có tiết tấu.

Lúc Tống Kha đi trên con đường trong thị trấn thì trời bỗng nổi gió sớm.

Tống Kha cảm thấy mình nhẹ bẫng, dường như anh đã bị người chết hút khô vậy, chỉ còn cái xác thịt mà thôi. Con gió lớn liệu có cuốn anh lên giống như cuốn chiếc lá khô không?

Thứ duy nhất thể hiện trọng lượng trên người Tống Kha lúc này chính là ba đồng đại dương. Chính ba đồng đại dương đó đã khiến anh không bị gió cuốn đi mất. Tống Kha đút tay vào túi, khi những ngón

tay anh chạm vào đồng bạc lạnh lẽo, nặng trĩu đó, dường như anh nghe thấy tiếng tiếc than dài. Tiếng tiếc than đó bay theo gió trong đêm cuối thu.

Tổng Kha còn ngửi thấy mùi chết chóc u buồn.

Có phải cơn gió đã mang mùi chết chóc từ nơi u linh tới? Tổng Kha không biết. Mùi chết chóc ẩm ướt lạnh lẽo, còn tỏa ra mùi phân hủy nữa... Càng ngày Tổng Kha càng ngửi thấy mùi chết chóc nồng hơn, cứ như thể một kẻ chết đuối đang phải đối mặt với cái chết vậy.

Cơn gió lớn thổi từ đông sang tây, rồi lại thổi ngược từ tây sang đông. Trong gió còn xen lẫn tiếng khóc thê lương, tiếng gầm phẫn nộ, tiếng than thở bất lực, những lời giải bày không có ai nghe, tiếng kêu đau buồn đấm ngực dậm chân, tiếng nói chuyện rì rầm, tiếng cười điên dại... rất nhiều, rất nhiều những hồn ma không nhìn thấy đang nhảy nhót điên cuồng trong gió đêm, những tiếng động đó phá vỡ sự yên tĩnh trong thị trấn Đường.

Tổng Kha thất thểu đi về cửa hiệu truyền thần, anh muốn trốn trong căn gác xép của cửa hiệu. Anh muốn cuộn chặt chân vào người, để chống lại mùi chết chóc đang bay tới trong cơn gió điên cuồng, để chống lại màn đêm dài đằng đẵng này.

Cuối cùng, Tổng Kha cũng chạm vào ổ khóa cửa, khóa sắt giống như cục băng. Anh mở cửa rồi bước vào trong, vội vàng cài then, dựa lưng vào cửa hiệu thở phì phò. Cửa hiệu bí bách khác thường, liệu mình có chết ngạt không đây?

Gió vẫn điên cuồng gào thét bên ngoài cửa hiệu.

1.(Từ cổ) Chỉ bảy cái lỗ trên mặt bao gồm hai lỗ tai, hai lỗ mũi, hai mắt và mồm.

CHƯƠNG 3: CÁI GÌ CẦN ĐẾN SẼ PHẢI ĐẾN

1

Cái chết đáng sợ không có điềm báo trước của ông Chu Quý Sinh khiến Du Trường Thủy cảnh giác. Để người dân trong thị trấn Đường không hoang mang, Du Trường Thủy nói với Chu Phúc Bảo phong tỏa tin về cái chết của bố ông ta, không cho phép vợ và người hầu kẻ hạ tiết lộ ra bên ngoài.

Du Trường Thủy là người đầu tiên tới nhà họ Chu sau khi ông Chu Quý Sinh chết. Ông ta còn đem theo cả Trư Cốc tới nữa. Lúc đó cả nhà họ Chu từ lớn tới bé đều đang rất đau lòng. Khi Du Trường Thủy và Chu Phúc Bảo bước vào phòng của ông Chu Quý Sinh thì thấy một người hầu đang ngồi sụp dưới đất, toàn thân run lên vì sợ. Người hầu đó chính là người đã tới báo tin với Chu Phúc Bảo khi ông ta đang ngồi đánh mặt chược trong ủy ban. Sau khi người hầu này vừa sợ chết khiếp vừa nói có một con rắn bò ra từ miệng của ông Chu Quý Sinh ra, Du Trường Thủy liền chặn lại ngay:

“Người này chắc đang nằm mơ, làm gì có chuyện đó chứ?”

Chu Phúc Bảo lúc đó nước mắt đầm đìa sai người kéo người hầu đó ra. Cái chết của ông Chu Quý Sinh vô cùng kỳ lạ. Du Trường Thủy sai Trư Cốc đi mời ông lang Trịnh Triều Trung tới.

Phòng ngủ của ông Chu Quý Sinh bị đóng chặt. Trong đó ngoài cái xác ra chỉ có ba người: Du Trường Thủy, Chu Phúc Bảo và Trịnh Triều Trung. Du Trường Thủy nói với ông lang:

“Ông Trịnh à, ông xem Chu Quý Sinh mắc bệnh gì mà chết vậy? Sao lại chết đột ngột như thế? Tôi hôm qua vẫn còn bình thường thể mà sáng nay đã âm dương cách trở với chúng ta rồi?”

Trịnh Triều Trung xem xét cẩn thận cái xác xong, trên khuôn mặt hồng phấn như da trẻ con của ông xuất hiện nét hoảng sợ, sắc mặt bỗng chốc trở nên tái mét, bộ râu bạc cũng rung lên. Du Trường Thủy cảm thấy có gì không ổn, không hiểu điều gì đã khiến ông lang Trịnh Triều Trung – người nổi tiếng với biệt tài nhìn thấy sinh tử nhân gian lại hoảng sợ bất ổn như vậy? Du Trường Thủy hỏi: “Ông Trịnh, ông thấy đây là...”

Trịnh Triều Trung trầm ngâm một lát: “Đã rất lâu không thấy loại độc này. Còn nhớ khi tôi mười ba tuổi, khi đang còn học y với sư phụ, tôi đã nhìn thấy cái chết tương tự. Lúc đó, các anh vẫn còn chưa ra đời, từ đó trở đi, thị trấn Đường không còn xảy ra chuyện như vậy nữa. Không ngờ bây giờ lại xuất hiện”.

Du Trường Thủy rít một hơi điều cày rồi hỏi: “Lẽ nào ông Chu Quý Sinh chết vì trúng độc?”

Trịnh Triều Trung gật đầu đáp lại: “Không những thế mà là trùng độc”.

Chu Phúc Bảo nói trong nước mắt: “Trùng độc? Sao lại như vậy được chứ? Ai lại nỡ hạ độc giết chết bố tôi chứ?”

Trịnh Triều Trung vuốt râu, dường như lúc này ông ta đã tĩnh tâm hơn. Ông ta chậm rãi nói tiếp: “Ngoài trùng độc ra, không còn loại thuốc độc nào đáng sợ hơn loại này. Trước đây trên núi có một

người chuyên tu luyện thuật đầu độc, bây giờ không chừng cũng đang ở đó. Có điều người luyện thuật đầu độc không dễ dàng hại người như vậy. Nếu như ông cụ Chu Quý Sinh và Phúc Bảo không gây thù kết oán với người khác thì cái chết do bị đầu độc của ông Chu Quý Sinh thực sự khiến người khác phải hoảng sợ”.

Du Trường Thủy lẩm bẩm: “Đầu độc...”

2

Tam Lại Tử lặn mất tăm sau lần lấy cắp tiền của Tống Kha tới quán Tiêu Dao chơi gái đó. Người hắn gầy sọp đi. Sau khi đào huyết cho Chu Quý Sinh xong, giống như Du Trường Thủy, Chu Phúc Bảo cũng thưởng cho hắn một đồng đại dương. Lấy xong tiền, hắn chẳng vui vẻ gì, chẳng tới gặp mẹ góa Dư Hoa Khố, cũng không dám mò tới quán mẹ chủ Hồ uống rượu. Bởi hắn sợ giáp mặt Tống Kha, hề nhìn thấy anh, hắn lại tìm cách giấu mặt thật xa. Có lúc Tống Kha tới tìm hắn, hắn liền chạy rẽ đất rẽ cát. Tống Kha đương nhiên không đuổi kịp được, bởi hắn vốn chạy nhanh hơn cả chó.

Gió thu xáo xạc.

Cây cỏ trên sườn núi Ngũ Công Lĩnh với những ngôi mộ mấp mô bắt đầu khô héo.

Tam Lại Tử ngồi bên miệng huyết đã đào xong, hắn giận một miếng củ đậu ăn cắp ở nhà người ta. Từ xa, hắn đã nhìn thấy Tống Kha đang bước qua chiếc cầu bắc qua suối. Bầu trời xám xịt càng khiến bóng hình gầy guộc của Tống Kha trở nên cô độc. Sau khi Tống Kha bước qua cầu, anh lại đi về phía Ngũ Công Lĩnh. Tam Lại Tử ăn vội ăn vàng miếng củ đậu rồi đứng bật dậy. Nếu như Tống Kha tiếp tục đi đường vào núi, thì hắn có thể tiếp tục ăn miếng củ đậu nữa ở bên miệng huyết, còn nếu Tống Kha tới tìm hắn, hắn sẽ chạy thực mạng.

Tống Kha đã tới sườn núi, anh không đi đường vào núi.

Tam Lại Tử nhìn rõ rồi, Tống Kha đang cầm trên tay một ống tiêu dài. Tam Lại Tử đứng đó, đang chuẩn bị trốn chạy bất cứ lúc nào. Hắn hoàn toàn không sợ Tống Kha, mà chỉ là không còn mặt mũi nào gặp anh. Trong thị trấn Đường này, người khiến Tam Lại Tử không còn mặt mũi nào để gặp lại chắc chỉ có một mình Tống Kha. Con người Tống Kha có cái khí chất nào đó khiến Tam Lại Tử mê mẩn, hắn không nói được cụ thể đó là gì, chỉ biết mỗi lần gặp hay nhớ tới Tống Kha, trong lòng hắn xúc động khó tả.

Tống Kha chỉ còn cách chỗ Tam Lại Tử đứng không xa, từ vị trí này người này có thể nhìn rõ mặt người kia.

Mặt Tống Kha vẫn nhợt nhạt như trước, anh cười rất tươi với Tam Lại Tử.

Tống Kha chẳng nói chẳng rằng, rút tiêu ra rồi bắt đầu thổi.

Từ trước tới giờ, Tam Lại Tử chưa từng nghe thấy âm thanh nào lại mềm mại du dương bên trong lại ẩn chứa sự thê lương, bất lực như tiếng tiêu bay trong gió. Tam Lại Tử ngẩn ra nghe, mắt hắn rơm rớm lệ. Chỉ một lát sau, mắt hắn nhòe đi. Tam Lại Tử có cảm giác không phải Tống Kha đang thổi tiêu mà

là đang buồn bã thuật lại thân thể của anh ta. Đó là sự bi thương, đau buồn không thể diễn tả bằng lời. Tam Lại Tử cảm động trước tiếng sáo của anh, nước mắt bất giác trào ra.

Tam Lại Tử ngồi trên đất, hấn khóc rống lên trong tiếng tiêu của Tống Kha.

Hắn cũng không nhớ nổi đã bao lâu mình chưa khóc đau buồn như vậy. Đã từ rất lâu, Tam Lại Tử giấu sự đau buồn vào tận đáy lòng. Hắn cũng không hiểu nổi trong tiếng tiêu của Tống Kha có ma lực như thế nào mà đã làm sống lại sự đau buồn trong con người hắn?

Nghe thấy tiếng khóc của Tam Lại Tử, Tống Kha vừa thổi tiêu vừa tiến lại gần hắn.

Tam Lại Tử nhìn thấy anh trong đôi mắt nhòe lệ, nhưng hắn không đứng dậy bỏ chạy, hắn thực sự chẳng còn sức nữa. Hắn đã bị tiếng tiêu đầy tâm trạng của anh giữ lại.

Tống Kha đi tới trước mặt Tam Lại Tử, tiếng tiêu đột ngột dừng lại.

Tiếng khóc của Tam Lại Tử cũng im bật, hắn ngẩng khuôn mặt đầm đìa nước mắt của mình lên nhìn vào khuôn mặt xanh xao của Tống Kha. Đôi môi run run, dường như muốn nói gì đó nhưng lại không nói ra được.

Những cây cỏ dại trên sườn núi run rẩy trong gió, những cây khô héo hoặc đang sắp sửa khô héo đó còn tỏa ra mùi cây tiêu.

Tống Kha khẽ nói: “Tam Lại Tử, thực ra anh không cần phải trốn tôi đâu. Tôi không trách anh, từ trước tới giờ chưa từng trách anh. Thật đấy! Tin tôi đi!”

Tam Lại Tử cúi đầu, vừa cắn môi vừa nói: “Họa sĩ Tống à, tôi sẽ trả tiền cho anh”.

Tống Kha cười đáp lại: “Tam Lại Tử, tiền có là gì đâu chứ? Sống không đem đến, chết không mang theo, có gì quan trọng hơn tình nghĩa chứ?”

Tam Lại Tử không nói gì.

Hắn muốn nói với Tống Kha hãy rời xa người đàn bà áo trắng kia. Hắn tin chắc, nơi Tống Kha thường đến chính là nơi người đàn bà áo trắng mà hắn chưa từng biết mặt kia sống. Mỗi khi nghĩ tới điều này, hắn lại nghe thấy tiếng rấn trườn. Bụng hắn lại khó chịu, dường như con rắn đó đã sống lại trong bụng hắn. Tam Lại Tử nuốt vào bụng lời định nói ban nãy.

Trong gió thu, đầu Tam Lại Tử đột nhiên nảy ra ý nghĩ kỳ lạ, liệu có nên đào huyệt mộ cho họa sĩ Tống không?

Du Trường Thủy ngồi một mình trong thư phòng thấp hương trầm, dùng bút lông viết chữ đầu độc lên giấy. Người dân trong thị trấn Đường không lạ gì với điều đó cả. Trước đây, rất nhiều cô gái sống trên núi nuôi loại độc này. Khi Du Trường Thủy còn là trẻ con, bố ông đã từng nói với ông rằng, nhà của người trên núi mà rất sạch thì phải đề phòng, không được uống nước ở những nhà này, cũng không nên

ăn bất cứ đồ ăn nào ở đó. Nhà của người nuôi loại độc này rất sạch sẽ, không hề có mạng nhện, kể cả trong tiết trời ẩm ướt, nhà của những người này đến cả muỗi, ruồi cũng không có, cần không thể xuất hiện chuột... Bô ông còn nói, nếu như trót ăn phải thứ gì ở những nhà này sẽ có khả năng trúng độc. Trúng độc, nếu nhẹ sẽ bị ốm, nặng thì trường bụng mà chết. Đến cả bây giờ, nếu ông có phải đi công tác tới vùng núi, ông vẫn vô cùng cảnh giác trước những ngôi nhà sạch sẽ. Đã nhiều năm nay, trong thị trấn Đường không hề xảy ra chuyện đầu độc gây chết người, cái chết rừng rợn của Chu Quý Sinh khiến Du Trường Thủy hoảng sợ.

Loại độc này nghe nói được lưu truyền như một kiểu văn hóa thần bí của người miền núi phía nam.

Thuật đầu độc vô cùng hiểm ác. Nó không giống với các vũ khí giết người khác, có thể cho người ta phòng bị và trốn tránh, cũng không giống các loại độc bình thường, dễ dàng chữa trị được. Thuật đầu độc này luôn được cất giữ ở trạng thái giữa hữu hình và vô hình, phòng mà không phòng. Trong sách cổ Thông chí cũng có giới thiệu về cách tạo ra độc. Lấy một trăm con côn trùng, để chúng nọ tự tàn sát lẫn nhau, con tồn tại được chính là độc. Cụ thể, nhốt rắn độc, rết độc... một trăm loại có độc vào trong chum, vại, sành... đóng kín lại rồi chôn xuống đất, hoặc để dưới gầm giường. Để bọn rắn, rết có độc đó tự giết lẫn nhau. Sau một thời gian mở nắp ra, nhìn thấy con nào còn tồn tại được chính là loại có thể hại người, những con đó sẵn có sức mạnh thần bí.

Du Trường Thủy còn biết thường thì đàn ông không nuôi trùng độc, người nuôi trùng độc phần lớn là phụ nữ. Mắt của những người phụ nữ này đều có màu đỏ như máu, có luồng sáng có thể hút hồn người khác. Khi Du Trường Thủy còn nhỏ, bố ông ta luôn dặn ông ta nếu nhìn thấy những người phụ nữ có mắt đỏ thì nhất định phải tránh mặt, nếu không sẽ gặp nguy hiểm. Du Trường Thủy nghĩ nếu như ông Chu Quý Sinh thật sự chết vì trùng độc, vậy thì ai là người mang trùng độc tới thị trấn, người đó cũng chính là người nuôi trùng độc trong thị trấn?

Tâm trạng Du Trường Thủy bất an vô cùng.

Đã mấy tháng rồi trong thị trấn không có người chết, ai ngờ có người chết lại đáng sợ đến vậy chứ?

Ông ta nghi ngờ thằng cháu Du Vũ Cường của mình, có thể nó ngấm ngấm trở về thị trấn, còn mang trùng độc về hại người nữa. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại thì cũng không đúng, ông ta biết rõ tính khí của thằng cháu, có chết nó cũng không đi lại với bọn người nuôi trùng độc, thằng đó có thể cầm dao đi giết kẻ thù của nó, không đời nào nó lại dùng cách này để giết người. Còn có một vấn đề khác, đó là cả ông Chu Quý Sinh và ông chủ quán Hồng Phúc – Chu Phúc Bảo chẳng có ân oán gì với nó cả, do vậy nó chẳng có lý do nào nó lại dùng trùng độc hại ông Chu cả. Mà cho dù muốn báo thù, thì nó phải tìm tới Chung Thất hay là tới ông mới phải chứ.

Có điều rất nhiều chuyện không thể biết trước được, việc ông Chu bị hại chết bằng trùng độc rất có thể chỉ là khúc dạo đầu. Rất có thể Du Vũ Cường dùng trùng độc hại chết ông Chu chính là để cảnh cáo Chung Thất và Du Trường Thủy, rằng sẽ khiến Du Trường Thủy và Chung Thất chết khó coi như vậy. Vậy là người tiếp theo bị giết có thể là Du Trường Thủy và Chung Thất rồi. Lúc này, Chung Thất cũng chẳng khác gì chết là mấy, giả dụ hắn có chết thật, Du Trường Thủy cũng chẳng thương xót. Điều khiến Du Trường Thủy lo lắng chính là bản thân ông ta.

Nghĩ tới đây, Du Trường Thủy cảm thấy sồn tóc gáy.

Ông ta lấy đóm châm vào đầu hương rồi thổi một cái, đóm liền bắt lửa màu xanh nhạt. Du Trường Thủy đốt một môi thuốc, nâng ống điều lên rít sòng sọc mấy hơi. Mấy hơi thuốc đi qua phổ rồi được nhả ra miệng khiến tâm trạng Du Trường Thủy biết hơn.

Nếu như thằng cháu Du Vũ Cường thực sự đã trở về thị trấn Đường, chắc chắn nó sẽ trốn trong chỗ tối, liệu nó có thể ở đâu được chứ?

Cửa hiệu quan tài của Trương Thiếu Băng chẳng?

Trương Thiếu Băng là anh em kết nghĩa của Du Vũ Cường, nếu Du Vũ Cường thật sự đã trở về thì ngoài cửa hiệu quan tài ra nó còn có thể trốn ở đâu được nữa. Khoảng thời gian này, cửa hiệu của Trương Thiếu Băng đóng cửa im ỉm, do vậy rất phù hợp cho người trốn trong đó. Mắt của Chủ tịch Du Trường Thủy đảo vài cái, không hiểu cái chết của ông Chu có liên quan gì tới Trương Thiếu Băng không? Đã lâu trong thị trấn Đường không có ai chết cả, do vậy cửa hiệu của Trương Thiếu Băng phải đóng cửa. Sau khi đóng cửa tiệm xong, Trương Thiếu Băng cả ngày la cà trong sòng bạc, mà lại thua nhiều thắng ít, nếu như cửa hiệu quan tài không làm ăn gì nữa thì hẳn sẽ mang hết gia sản đã vất vả tích lũy lâu nay nướng hết vào sòng bạc mất. Tới lúc đó, e rằng đến cả cửa hiệu quan tài cũng giữ không nổi.

Có lẽ nào Trương Thiếu Băng dùng trùng độc hại chết ông Chu?

Như vậy chắc chắn Trương Thiếu Băng đã mời người nuôi trùng độc tới, liệu thằng cha đó có tiếp tục... Du Trường Thủy định ninh thủ phạm là Du Vũ Cường và Trương Thiếu Băng, bởi tính cách hai thằng đó giống nhau thế kia mà. Mà cũng có một khả năng khác, chúng liên kết với nhau để giết người, một thằng giết người là vì thù hận, còn thằng kia là vì tiền... Thật khiến người ta khiếp đảm. Nhưng vấn đề là người nuôi trùng độc ở đâu chứ?

Du Trường Thủy lại rít một hơi thuốc lão nữa, cặp lông mày ông ta nhú lại, không có cách nào để dẫn ra nữa.

Lúc này, một người hầu đứng ở cửa thư phòng báo với Du Trường Thủy rằng Trư Cốc đã tới, hiện đang chờ ở bên ngoài, người đó còn hỏi Du Trường Thủy có cho Trư Cốc vào trong không.

Du Trường Thủy khoát tay, “Cho hắn vào đi”

Một lát sau, Trư Cốc lúi vào thư phòng như một con chó.

Thời gian giống như một giọt sương giữa những chiếc lá đang khô dần trong gió. Trong khu rừng âm u, Tống Kha đang đi rất nhanh, dẫn đường cho anh vẫn là con rắn hoa màu xanh, toàn thân phát sáng. Tống Kha nhanh chóng tới trước cửa căn nhà gỗ nhỏ, anh ngửi thấy mùi thơm của canh móng giò hầm với rễ cây hương đăng tử. Chính trong buổi tối Tống Kha về xong bức truyền thần cho ông Chu, anh đã đem cho Lăng Sơ Bát ba đồng đại dương thù lao. Lăng Sơ Bát cầm ba đồng đại dương trên tay rồi than thở:

“Chùng này có thể mua được bao nhiêu móng giò đây. Họa sĩ Tổng à, em sẽ phải tắm bồ thật tốt cho anh mới được. Sức khỏe của anh mới là điều quan trọng nhất”.

Lăng Sơ Bát mở cửa ra, dường như cô ta đã tính trước được thời gian Tổng Kha sẽ tới.

Lăng Sơ Bát giơ tay rồi kéo anh chàng Tổng Kha đang hít hà mùi thơm canh hầm vào nhà.

Cánh cửa ngôi nhà được đóng lại, cùng thời điểm đó nó cũng nhốt bóng tối, gió thu cùng tiếng rừng rậm ở ngoài.

Lăng Sơ Bát chăm chú nhìn Tổng Kha uống hết bát canh, sau đó cô đun một chậu nước sôi rồi cởi quần áo Tổng Kha để lau người cho anh.

Tổng Kha đứng tồng ngồng, nhắm chặt mắt. Lăng Sơ Bát nhúng chiếc khăn trắng xuống nước rồi vắt khô, sau đó lau lên người Tổng Kha. Lỗ chân lông nở ra, khiến anh cảm thấy dễ chịu vô cùng, khó có thể nói được bằng lời. Lăng Sơ Bát bắt đầu lau từ cổ xuống tận chân, sau đó lại lau từ mặt xuống từng ngón chân, cô thậm chí còn không bỏ qua các kẽ chân. Lăng Sơ Bát vừa lau vừa ngửi tanh thối trên người Tổng Kha. Cơ thể Tổng Kha được Lăng Sơ Bát lau cẩn thận lại càng tỏa ra mùi tanh nồng, Lăng Sơ Bát rất hưng phấn. Cô bế Tổng Kha lên giường. Sau khi thổi tắt đèn, cô cởi hết quần áo của mình, nằm đè trên người Tổng Kha liếm da anh.

Lăng Sơ Bát vừa liếm người Tổng Kha, vừa ngửi mùi tanh, cứ như thể cô muốn nuốt hết mùi đó vào bụng vậy. Lúc người Lăng Sơ Bát ép chặt vào người Tổng Kha, anh cảm thấy có thứ gì đó đang chuyển động trong cái bụng lùm xùm của Lăng Sơ Bát. Tổng Kha không để ý lâu, cũng chẳng có thời gian nghĩ về vấn đề có cái gì đang chuyển động trong bụng cô. Anh chỉ muốn được Lăng Sơ Bát hít hết mùi, được Tô Tĩnh hít hết mùi. Lúc này, hai người bọn họ đã nhập làm một.

Ngọn lửa tình của Tổng Kha hùng hực cháy, miệng anh phát ra những tiếng hôn hên nặng nề. Trong cả quá trình làm tình, Lăng Sơ Bát không nói một câu nào, cô khiến Tổng Kha bay bổng bằng hành động. Tổng Kha biết Lăng Sơ Bát chưa bao giờ cởi quần áo trong ánh đèn, anh cũng chưa từng nhìn thấy cơ thể lồ lộ của cô. Thế nhưng điều đó đã không còn quan trọng nữa, điều quan trọng là cô biết cách làm cho Tổng Kha đạt cao trào.

Lúc Tổng Kha tỉnh lại, trời vẫn chưa sáng, anh phát hiện Lăng Sơ Bát đã không còn trên giường nữa. Cứ mỗi lần làm tình với Lăng Sơ Bát xong, Tổng Kha liền nhanh chóng ngủ mê mết. Vừa thấy anh tỉnh lại, nhân lúc trời chưa sáng, Lăng Sơ Bát lưu luyến bảo anh về. Chỉ có mỗi buổi sáng ông Chu chết là không giống với thường lệ. Lăng Sơ Bát không ở trên giường, cô ấy đi đâu vậy?

Căn nhà gỗ tối om, Tổng Kha chẳng nhìn thấy gì.

Anh tìm được cặp kính của mình ở đầu giường, sau khi đeo kính, anh vẫn không nhìn thấy gì. Trong bóng tối, dường như có ai đó đang thở mạnh. Hoặc cũng có thể Lăng Sơ Bát đang đứng ở chỗ nào đó trong căn nhà, có điều anh không nhìn thấy mà thôi.

Bỗng Tổng Kha nghe thấy có tiếng gì đó rất lạ vọng ra từ gầm giường. Lẽ nào Lăng Sơ Bát lại ở dưới gầm giường chứ? Lần nào Tổng Kha tỉnh dậy, anh cũng thấy Lăng Sơ Bát tỉnh rồi, cô thắp đèn lên, mặc

xong quần áo rồi nằm bên cạnh đấm đuôi ngắm nhìn anh. Nếu nói buổi sáng hôm ông Chu Quý Sinh chết là ngoại lệ, vậy thì tôi nay cũng là ngoại lệ. Tống Kha khẽ gọi tên cô trong bóng tối: Sơ Bát, Sơ Bát...

Tiếng động dưới gầm giường biến mất.

Không ai đáp lại tiếng gọi của Tống Kha.

Lúc này, Lăng Sơ Bát đang ở đâu? Tống Kha không hề biết gì cả.

Tống Kha thức dậy trong nỗi hoài nghi, căn nhà gỗ bỗng chốc trở nên bức bối vô cùng. Tống Kha tìm được đá lửa, anh đánh lửa rồi thắp sáng đèn. Căn nhà gỗ sáng dần lên, Tống Kha cảm thấy an toàn hơn trong ánh đèn, bóng tối đôi khi khiến người ta tuyệt vọng, đôi khi khiến người ta rơi vào cảnh ngộ thê thảm.

Lăng Sơ Bát không ở trong nhà.

Chiếc chậu gỗ nhỏ Lăng Sơ Bát dùng để lau người cho Tống Kha vẫn đặt ở đó. Tống Kha lại nhớ tới tiếng động kỳ lạ phát ra từ gầm giường. Anh cúi người, quét mắt dưới đó tìm kiếm. Dưới gầm giường trống không, chẳng có gì cả.

Ánh mắt Tống Kha dừng lại ở chiếc hộp nhỏ để trên bàn tre. Đó là chiếc hộp trang sức cũ kỹ, lớp sơn đỏ trên bề mặt đã loang lổ. Tống Kha bước tới gần, anh mở hộp, bên trong có một chiếc túi nhỏ màu đỏ. Tống Kha cầm chiếc túi lên rồi mở ra, bên trong là một viên ngọc tạc. Trên viên ngọc tạc một con rắn. Tống Kha không thể phân biệt nổi đó là viên ngọc thời nào nữa, bằng cặp mắt chuyên nghiệp của một họa sĩ, anh nhận thấy viên ngọc này cũng đã có tuổi. Anh cảm thấy viên ngọc được tạc rất cọng phu. Con rắn nằm cuộn tròn, đầu ngẩng lên với chiếc lưỡi thè dài ra ngoài trông sống động như thật.

Tống Kha cảm thấy viên ngọc tạc hình con rắn này có linh khí khác thường.

Anh cẩn thận cho viên ngọc tạc hình rắn này vào chiếc túi màu đỏ, sau đó đặt vào trong chiếc hộp. Đúng lúc này, anh phát hiện trong chiếc hộp gỗ còn có một đồ vật khác.

Tống Kha mở to mắt, anh ngạc nhiên không hiểu tại sao nó lại ở chỗ Lăng Sơ Bát?

Đó là bức ảnh đen trắng của Tô Tĩnh đã ngã vàng được Tống Kha cất giữ bao năm nay. Lăng Sơ Bát chưa từng tới cửa hiệu truyền thần, sao cô ấy lại có thể lấy được bức ảnh này chứ? Lẽ nào là anh đem trên người, lúc tới đây vô tình làm rơi trên sàn nhà. Lăng Sơ Bát nhặt được rồi bỏ vào trong hộp trang sức của cô ấy?

Tống Kha nghĩ, chờ Lăng Sơ Bát về, nhất định sẽ hỏi cho rõ ràng.

Lăng Sơ Bát tỉnh lại lúc nào, khi nào rời khỏi căn nhà gỗ, Tống Kha đều không hề hay biết.

Tống Kha mở cửa rồi gọi to về phía rừng: “Sơ Bát, Sơ Bát!”

Từ trong rừng rậm vọng lại tiếng gọi của anh: “Sơ Bát, Sơ Bát!”

Tiếng vọng lại còn kéo dài hơn cả tiếng gọi của anh, cứ như thể có một người vô hình đang gọi theo Tổng Kha vậy.

Nghe thấy tiếng vọng của chính mình, lòng Tổng Kha bỗng dâng lên nỗi sợ hãi.

Nỗi sợ hãi tràn ngập người anh, dường như có hàng nghìn hạng vạn bóng người vô hình đang vây quanh ngôi nhà gỗ.

Một cơn gió mạnh thổi vào căn nhà, ngọn nến không chống đỡ nổi vụt tắt. Tổng Kha run rẩy lùi vào căn nhà gỗ trong tiếng gầm thét của cơn gió điên cuồng, anh chột mạnh then, lại nép mình vào cửa.

5

Tam Lại Tử không sao chợp mắt được trong đêm gió mạnh đó.

Buổi sáng, sau khi Tổng Kha trở về thị trấn từ sườn núi Ngũ Công Lĩnh với những ngôi mộ nhấp nhô, Tam Lại Tử đã vào cửa hiệu truyền thần với anh. Tổng Kha đặt bức tranh sơn dầu đã vẽ xong trước mặt Tam Lại Tử: “Chẳng phải anh muốn tôi vẽ cho anh đúng không? Anh xem xem, có thích không?”

Tam Lại Tử nhìn thấy bức tranh của mình, lại là tranh màu nữa, phấn khởi nói: “Thích, thích lắm”.

Tổng Kha cười nói tiếp: “Nếu thích thì cầm đi, tặng cho anh đấy”.

Sau khi Tam Lại Tử cầm bức tranh ra khỏi cửa hiệu truyền thần, Tổng Kha liền đóng cửa hiệu lại. Lúc Tam Lại Tử đi qua quán ăn của mục Hồ Nhị Tẩu, mục ta đi tới trước cửa, khinh khỉnh nói với Tam Lại Tử: “Mày đến gần thằng họa sĩ thôi đó, không sợ bị thôi lầy à?”

Tam Lại Tử lờm mục ta một cái rồi hỏi một câu: “Thế bà chị thấy tôi có thơm không? Bà chị Hồ, bà chị ngửi mùi của tôi lúc nào vậy?”

Mục ta tru tréo: “Đồ chó này, có chó cái mới ngửi được mùi hôi của mày, tao thấy chúng mày đúng là cùng một giuộc với nhau”.

Tam Lại Tử đáp lại: “Mà sao bà chị hay nói kháy họa sĩ Tổng thế hả? Rốt cuộc là vì chuyện gì hả? Lẽ nào chồng bà chị không ở nhà, bà không chịu nổi nên mới câu họa sĩ Tổng, nhưng họa sĩ Tổng chẳng có hứng thú gì với bà chị đúng không nào?”

Hồ Nhị Tẩu tức lộn ruột, liền phi một cú đá về phía Tam Lại Tử. Tam Lại Tử nhanh chân tránh được khiến mục mất đà ngã phịch xuống đất. Tam Lại Tử cười nghiêng ngả, ôm bức tranh sơn dầu đi thẳng không thèm ngoái đầu lại.

Khi đi ngủ, Tam Lại Tử vẫn ôm khư khư bức tranh sơn dầu. Hắn không tài nào ngủ được, không ngủ được không phải vì hắn nhớ tới đàn bà. Từ khi nghe thấy tiếng súng đêm hôm đó của Chung Thất, hắn chẳng còn chút dục vọng gì đối với đàn bà nữa. Trong đầu hắn lúc nào cũng hiện ra hình bóng của người đàn bà áo trắng kia, cái bóng hình đó giống như hồn ma không siêu thoát được cứ quẩn lầy khiến hắn không được yên thân, rất khó ngủ. Lúc đào huyệt cho ông Chu Quý Sinh, trong đầu hắn vẫn tràn ngập hình bóng của người đàn bà đó, hắn cảm thấy có tội, cho rằng mình có liên quan tới cái chết

đáng sợ của ông Chu.

Tam Lại Tử mà cứ sợ cái gì thì thứ đó sẽ xuất hiện.

Hắn nghe thấy tiếng xêng đập vào cửa miếu, ban đầu, hắn cho rằng đó là tiếng gió. Một lúc sau, hắn nghe thấy tiếng rơi xoảng một tiếng của chiếc xêng dựng bên cửa miếu, chỉ nghe bộp một tiếng, cánh cửa mở toang ra.

Gió thổi vào trong miếu khiến Tam Lại Tử lạnh run người.

Điều khiến Tam Lại Tử lạnh run người không phải là cơn gió điên cuồng kia mà là bóng trắng theo gió vào trong miếu.

Tam Lại Tử ngồi bật dậy, giương mắt nhìn bóng trắng đó bay tới trước điện thờ. Toàn thân hắn run bắn, hắn đặt bức truyền thần xuống rồi run rẩy nhảy xuống điện thờ.

Tam Lại Tử quỳ trước mặt bóng trắng kia, run bần bật cầu xin: “Mong cô tha cho tôi, tha cho tôi đi! Tôi với cô vốn không thù không oán, cô hãy khai ân mà tha cho tôi...”

6

Chính cái đêm bóng trắng bay vào miếu Thổ Địa, quán Tiêu Dao đã xảy ra một chuyện chấn động toàn thị trấn.

Phòng của kỹ nữ Dương Phi Nga tối tới mức không có cách nào làm cho sáng lên được. Dương Phi Nga đang ngồi khóc thút thít bên giường, Chung Thất ngồi bên cạnh cô ta thở dài thườn thượt. Chung Thất phát hiện dương vật của mình có vấn đề, nên đã lặng lẽ đi tìm ông lang Trịnh Triều Trung. Ông xác nhận hắn đã mắc bệnh hoa liễu. Bắt đầu từ đó, trong nhà Chung Thất lúc nào cũng thấy mùi thuốc bắc. Chung Thất đã phải đưa cho ông lang Trịnh Triều Trung rất nhiều tiền để bịt mồm, tránh trường hợp ông loan tin hắn mắc bệnh hoa liễu ra ngoài. Trong ngõ nhà Chung Thất lúc nào cũng đầy mùi thuốc bắc, có người hỏi hắn rằng có ai bị bệnh trong nhà sao mà ngày nào cũng sắc thuốc vậy? Chung Thất đáp mẹ hắn gần đây sức khỏe không được tốt. Khi Thẩm Văn Tú còn sống, mẹ Chung Thất ốm yếu suốt ngày, nhưng từ khi cô chết đi, bà khỏe lên một cách kỳ lạ. Bà mẹ Chung Thất thấy con trai ngày nào cũng sắc thuốc bắc, không phải con trai rốt cuộc mắc bệnh gì. Bà không những không quan tâm tới Chung Thất, ngược lại còn rất lạnh lùng, chỉ cần Chung Thất ở nhà bà liền chửi bới khiến hắn rối trí. Cũng đã rất lâu rồi, từ mùa hè tới mùa thu, bệnh tình của Chung Thất vẫn không có chuyển biến gì, Dương Phi Nga cũng lây bệnh từ hắn.

Dương Phi Nga ghen ngào nói: “Chung Thất à, anh đúng là đồ trời đánh, anh chơi bời ở đâu mà mắc phải cái thứ bệnh ghê tởm, bản thủ này vậy, bây giờ còn lây cho tôi nữa, anh bảo tôi sau này phải sống thế nào đây?”

Chung Thất cắn nhai: “Đồ điểm thời tha, có mà cô lây cho tôi thì có”.

Dương Phi Nga thanh minh: “Anh đừng có vu oan, từ ngày tôi được má mì Lý dẫn về quán Tiêu Dao, anh là người đầu tiên, từ đó tới giờ, anh độc chiếm tôi. Chẳng ai dám chọn tôi, còn ai có thể truyền

bệnh này cho tôi chứ? Chắc chắn là khi anh lên phố huyện tìm họa sĩ Tổng đã chơi gái rồi mắc bệnh này. Bởi từ khi từ phố huyện về, anh luôn nói với tôi rằng tôi không bằng điểm phố huyện. Chung Thất! Tôi không thể tiếp tục làm ở quán Tiêu Dao nữa rồi, anh cũng nhận thấy má mì Lý cũng chẳng yêu quý gì tôi, nếu lỡ anh có mệnh hệ gì tôi biết phải làm sao đây?”

“Ông đây sao mà chết được, mẹ mày chứ, sao lằng nhằng thế hả. Tao cũng rất muốn chuộc mày ra, nhưng cũng cần phải được má mì Lý đồng ý chứ. Mụ điểm già này, tao biết mụ ta có tư tình với Chủ tịch Du Trường Thủy. Mụ ta coi khinh tao cũng chẳng sao, chỉ cần trong tay còn có súng thì mụ ta cũng chẳng dám làm gì bọn ta đâu. Sớm muộn gì thì tao cũng đón mày về nhà, mày cứ yên tâm đi”.

Chung Thất nói xong, thở dài một cái.

Dương Phi Nga thấy những lời vừa rồi của Chung Thất không đủ độ thuyết phục, hấn làm gì có gan nói những lời này trước mặt má mì Lý. Dương Phi Nga sục sục nói tiếp:

“Chung Thất, nếu anh thực sự muốn tôi phục vụ anh cả đời thì anh mau chóng chuộc tôi ra. Hai đứa mình cùng nhau chữa bệnh rồi cùng sống những ngày tháng tốt đẹp. Tôi không thể sống tiếp cuộc sống thế này nữa, nó chẳng giống cuộc sống của một con người nữa rồi”.

Chung Thất không nói gì.

Dương Phi Nga ai oán: “Chung Thất à, phần dưới của tôi đã nát hết cả rồi, ngày qua ngày đúng là tôi sống không bằng chết. Lại còn phải giấu giếm má mì Lý để bà ta không biết tôi mắc bệnh này, nếu để bà ta biết được không biết tôi sẽ ra sao nữa. Nghe Tiểu Thủy nói, trước đây trong quán Tiêu Dao cũng có một người chị em mắc bệnh này, má mì Lý không những không mời thầy lang tới chữa trị mà còn đá ngay chị ta ra đường. Sau này, chị ta không có tiền chữa trị, được phát hiện chết trên đường ăn xin. Nếu anh cũng không cần tôi nữa, thêm vào đó mà má mì Lý lại biết chuyện tôi mắc bệnh này, thế thì tôi xong đời mất. Mệnh tôi sao lại khổ thế này chứ, vô phúc lại gặp phải oan gia như anh. Không hiểu kiếp trước tôi có nợ gì anh không mà kiếp này tôi phải trả nợ thế”.

Chung Thất lại nói: “Nếu theo lời cô vừa nói, thì chi bằng cô cho bà ta biết cô mắc bệnh này đi, nếu như bà ta đuổi cô đi, đồng nghĩa với việc tiết kiệm được một khoản tiền chuộc thân. Tôi có thể dùng tiền dành để chuộc thân mua thuốc men chữa trị cho cô”.

Nghe xong những lời Chung Thất nói, Dương Phi Nga tức tới mức nghiến răng ken két: “Chung Thất, anh đúng là đồ lang sói, chỉ vì chút tiền đó mà anh thậm chí còn chẳng thèm lo giữ chút thể diện cho tôi. Anh chết đi, nếu anh có chết tôi cũng không thèm ngó ngang gì đâu”.

Chung Thất dang tay hồng kéo Dương Phi Nga vào lòng an ủi.

Dương Phi Nga gạt tay hấn ra: “Bỏ móng vuốt thói tha của anh ra khỏi người tôi. Từ này về sau, tôi sống chết thế nào cũng chẳng liên quan gì tới kẻ bội bạc như anh. Chúng ta kết thúc đi”.

Chung Thất đột nhiên lạnh lùng: “Dương Phi Nga à, những lời cô nói là thật đấy à?”

Phi Nga đáp: “Thật!”

Chung Thất đá Dương Phi Nga một cái rồi nói tiếp: “Mày đúng là đồ điếm thối tha, đúng là đồ không có thể diện, mày cho rằng mày là vàng ròng ư? Nói cho mày hay, mày chỉ là đồng cứt! Đồng cứt có biết không?”

Dương Phi Nga lại sứt sứt: “Tôi là cứt! Tôi là cứt thế còn anh nằm bên cạnh tôi làm gì hả? Anh cút ngay, cút ngay về nhà với bà mẹ vật vờ như ma của anh đi! Chỉ có mình tôi ngu dốt như vậy, mới theo anh ngần ấy thời gian, rồi cuộc lại bị anh nói là cứt! Chung Thất, anh cút mau cho tôi! Cút!”

Chung Thất lồm cồm bò dậy trong bóng tối, hẩn rút khẩu súng moze giấu dưới gối ra rồi cất giọng khàn khàn đe dọa: “Đồ điếm thối tha, gần đây tâm trạng ông mày không được tốt, trong thì buồn phiền ngoài thì bệnh tật, lão Du Trường Thủy kia cũng không tin nhiệm ông nữa, lại còn mắc thứ bệnh chết tiệt này. Mẹ mày, khôn ra thì đừng gây sự với ông! Nếu mày còn dám nói một chữ cứt nữa, ông mày sẽ bắn chết!”

Dương Phi Nga không nói gì nữa, nhưng vẫn thút thít không ngừng. Lúc này, cả Chung Thất và Dương Phi Nga bỗng nghe thấy một tiếng cười lạnh lùng. Trong bóng tối lẽ nào có một người khác nữa? Chung Thất và Dương Phi Nga sợ tới mức ngừng thở.

Trong bóng tối tiếng thở của người đó cứ phập phều.

Trong nỗi kinh hoàng, Tống Kha nghe thấy tiếng bước chân vọng từ bên ngoài căn nhà gỗ. Tim anh thót lại. Một lát sau, anh nghe thấy giọng nữ: “Họa sĩ Tống à, anh cài then đây à? Em là Sơ Bát đây”.

Sau khi nghe thấy giọng của Lăng Sơ Bát, anh có cảm giác tim anh trở lại vị trí cũ. Anh mở cửa, vừa nhìn thấy Sơ Bát anh liền dang tay ôm cô: “Sơ Bát à, em đi đâu vậy? Anh tỉnh lại không thấy em đâu, em làm anh lo quá”.

Lăng Sơ Bát giơ tay vuốt ve tóc anh rồi nhẹ nhàng nói: “Đừng sợ anh yêu của em, em không sao đâu. Anh không phải lo lắng cho em, em chỉ đi ra ngoài làm chút việc thôi mà”.

Tống Kha ôm chặt cơ thể lạnh cóng của Lăng Sơ Bát không muốn buông. Lúc này, Lăng Sơ Bát giống như ngọn cây cứu mạng mà Tống Kha tóm được trong lúc cô độc này.

Lăng Sơ Bát ghé sát tai anh khẽ nói: “Anh yêu của em, đã tới lúc anh về thị trấn Đường rồi đây”.

Toàn thân Tống Kha giật nảy, phút chốc thần trí mơ hồ, giống như bị thôi miên vậy.

Lúc Tống Kha trở về thị trấn Đường, trời đã tờ mờ sáng. Con đường nhỏ của thị trấn vẫn vắng tanh, đến cả anh chàng đồ tể Trịnh Mã Thủy – người lúc nào cũng xuất hiện sớm nhất để bán thịt lợn – cũng chưa có mặt. Mỗi lần Tống Kha tỉnh lại, nguyện vọng đầu tiên xuất hiện trong đầu anh là trở về căn gác xép trong cửa hiệu ngủ một giấc. Tốt nhất là ngủ một ngày, sau đó chờ tiếng gọi của Lăng Sơ Bát hay con rắn xanh kỳ lạ lúc nửa đêm kia. Nhưng tiếng gọi của Lăng Sơ Bát cũng như con rắn xanh kỳ lạ kia không phải ngày nào cũng xuất hiện, thời điểm đó luôn khiến anh cảm thấy lo lắng bất ổn, đêm dài đối với anh là một kiểu giày vò khó có thể dùng lời để diễn tả được...

Lúc Tổng Kha đi ngang qua nhà Chung Thất, anh vô tình ngẩng đầu lên nhìn, phát hiện một người đang bị treo trên cột cờ đá bên ngoài nhà Chung Thất.

Tổng Kha sững người.

Người bị treo trên cột cờ kia bị trói quặt tay về phía sau, trần truồng, mồm bị bịt lại bằng mảnh vải đen. Nhìn thấy Tổng Kha, hai chân hắt đạp mạnh, giãy giụa, như thể đang truyền thông điệp cầu cứu.

Tổng Kha đã nhìn rõ hơn, kẻ bị trói trên cột cờ kia vốn là kẻ rất ngang ngược ở thị trấn – đội trưởng đội bảo vệ Chung Thất.

Tổng Kha không hiểu ai có bản lĩnh lớn như vậy, làm thế nào mà treo được hắn lên tận cột cờ cao như vậy chứ?

Những cơn gió lạnh cuối thu lạnh lẽo thổi trên con đường vào thị trấn, gió thổi phất vào chiếc áo xám trên người Tổng Kha. Chung Thất ở trên cột cờ không còn giãy giụa nữa, thân thể trần như nhộng của hắn run bần bật trong gió lạnh, lúc này da hắn đã xám ngoét. Thực ra, Tổng Kha chẳng có bản lĩnh treo lên cột cờ để cứu hắn xuống, anh chỉ biết đi tìm người khác, có điều người dân trong thị trấn hẳn nhìn thấy anh cứ như nhìn thấy bệnh dịch, vậy ai sẽ cứu Chung Thất đây? Có điều, Tổng Kha cũng không muốn nói chuyện với người dân trong thị trấn, chỉ trừ Tam Lại Tử.

Nhưng lòng trắc ẩn lại thôi thúc anh, nếu còn chần chờ không cứu Chung Thất xuống thì hắn sẽ chết vì lạnh mất.

Anh nói với Chung Thất đang bị treo trên cột cờ: “Đội trưởng Chung, anh có chịu một lát nữa, tôi đi gọi người tới cứu ngay đây, anh cố chịu một lát nhé!”.

Tổng Kha cũng không biết nét mặt Chung Thất như thế nào sau khi nghe xong những lời anh nói. Anh đi về hướng miếu Thổ Địa phía đông thị trấn.

Chờ tới lúc Tổng Kha gọi được Tam Lại Tử tới, bên ngoài nhà Chung Thất đã xuất hiện rất nhiều người dậy sớm. Chính vào lúc Tổng Kha chạy đi gọi Tam Lại Tử, đồ tể Trịnh Mã Thủy đã gánh hai sọt thịt lợn pha xong xuôi tới trước hàng thịt của hắn. Vừa đặt gánh xuống, hắn đã nhìn thấy Chung Thất đang bị treo trên cột cờ đá trước cửa nhà. Lúc này trời đã sáng hẳn, Trịnh Mã Thủy đi tới cột cờ, ngẩng đầu nhìn Chung Thất nhếch nhác vô cùng, khóe miệng nở nụ cười lạnh lùng. Hắn nói to với Chung Thất:

“Lão huynh, trời lạnh thế này mà hóng gió gì ở trên cột cờ hả? Mau xuống đây, tôi đã chuẩn bị sẵn bầu dục cho lão huynh rồi đây, lợn mới mổ sáng, bầu dục vẫn còn nóng hôi hổi đây, tươi lắm đấy. Dem về nấu canh mà ăn, bổ ra trò!”

Lúc này Chung Thất đã yếu lắm rồi, đầu hắn gục xuống, mắt nhắm nghiền, toàn thân co lại.

Nói móc Chung Thất một hồi xong, Trịnh Mã Thủy liền rêu rao trên đường: “Mọi người tới đây mà xem, Chung Thất bị trói, bị treo trên cột cờ đây này”.

Một số người đã thức giấc nhưng vẫn chưa mở cửa, sau khi nghe thấy tiếng như mổ lợn của Trịnh Mã

Thủy, họ liền tranh nhau mở cửa, rồi kéo tới trước cửa nhà Chung Thất. Những người chuẩn bị dậy hoặc chưa dậy, nghe thấy tiếng động ngoài đường cũng lục tục bò dậy. Từ trước tới giờ, thị trấn Đường chưa từng có một trò vui nào, việc Chung Thất trần như nhộng bị treo trên cột cờ há chẳng phải là trò vui hiếm có hay sao?

Lúc Tống Kha dẫn được Tam Lại Tử tới cửa nhà Chung Thất thì đã có không ít người hiếu kỳ tới xem. Họ nhìn Chung Thất đang thoi thóp trên cột cờ với nhiều thái độ khác nhau, phần lớn ngoác miệng ra bình luận, thế nhưng hoàn toàn không ai có ý định trèo lên cột cờ lôi Chung Thất xuống.

Ánh mắt Tam Lại Tử dừng lại ở phần dưới của Chung Thất, phần dưới của Chung Thất đã nát toét, phía trên còn dấu tích của thuốc dán. Toàn thân Tam Lại Tử rùng lên một cái, đột nhiên nhớ tới đêm đó, chính hắn cũng làm tình với cô kỹ nữ Dương Phi Nga. Người Tam Lại Tử trong giây lát ngứa ngáy điên cuồng giống như có rất nhiều kiến bò lên vậy. Không chỉ toàn thân mà cả da đầu hắn cũng ngứa không chịu nổi.

Điều khiến mọi người cảm thấy hứng thú hơn không phải là việc Chung Thất bị treo trên cột cờ mà là bệnh tật của hắn. Chung Thất còn chưa kịp để Dương Phi Nga bọc bạch với má mì Lý thì việc hắn mắc bệnh hoa liễu đã phơi bày trong thị trấn. Lúc này Chung Thất chẳng còn chút oai phong nào nữa, có lẽ vĩnh viễn hắn sẽ không thể oai phong được nữa. Chỉ trong một đêm ngắn ngủi, hắn trở thành kẻ hèn hạ nhất thị trấn Đường. Tất cả những người đang đứng dưới cột cờ đều đang nói những điều khiếm nhã về hắn mà không sợ bị trả thù. Thậm chí đến cả mảnh vải che thân của hắn cũng bị lột sạch, khẩu súng moze thường đeo bên mình cũng không thấy đâu, còn có thể làm gì được nữa?

Chẳng có ai cứu hắn cả, thậm chí cả bọn thuộc hạ trong đội bảo vệ, ngay cả họ hàng thân thích nhà hắn cũng không thèm quan tâm. Ngay cả lão tộc trưởng chịu trách nhiệm chỉ huy người trong gia tộc Chung chìm chết Thảm Văn Tú xuống sông lúc này cũng trốn trong một góc tối. Ông ta tức run người nói:

“Thật xấu hổ! Xấu hổ quá! Người nhà họ Chung không biết phải giấu mặt đi đâu nữa”.

Mẹ của Chung Thất đang làm bữa sáng cho hai thằng cháu nội, sau khi nghe thấy người khác nói về Chung Thất chỉ lạnh lùng đáp lại: “Cái thằng nghiệp chùng đó sớm muộn cũng có ngày hôm nay mà, cứ mặc kệ nó, tất cả đều trong dự liệu của tôi. Tôi chỉ còn năm xương già như thế này làm sao quản được nhiều chuyện như vậy chứ?”

Lúc mẹ Chung Thất nói vậy, từ trong phòng vọng ra tiếng cười khúc khích của hai cậu con trai Chung Thất.

Thấy vậy, người báo tin lùi thối đi ra.

Người đó lại tới ủy ban thị trấn. Cửa lớn của ủy ban vẫn đang đóng chặt. Người đó gõ cửa. Người mở cửa là đội phó đội bảo vệ Trư Cốc, Trư Cốc nghe xong, không hề biểu lộ bất kỳ cảm xúc nào, chỉ nói với người đó rằng: “Tôi phải đi báo với Chủ tịch một tiếng”.

Trư Cốc vào trong không lâu liền đi ra báo người đó rằng:

“Chủ tịch Du nói rồi, Chung Thất hiện không phải là đội trưởng đội bảo vệ nữa, cũng không phải là

người trong thị trấn nữa, chúng tôi không quản nhiều chuyện như vậy đâu”.

Nói xong, Trư Cốc đóng cửa lại.

Người đó đứng bên ngoài cửa lớn ủy ban phản nản: “Liên quan quái gì tới tôi chứ, đúng là ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng, ông mày về nhà ngủ một giấc cho đã đời”.

Tổng Kha nhìn thấy Tam Lại Tử đang run bần bật liền hỏi: “Tam Lại Tử à, sao lại run vậy?”

Tam Lại Tử cố nặn ra nụ cười đau khổ: “Tôi có run đâu, sao tôi lại run chứ?”

Tổng Kha thở dài than: “Không run thì tốt, không run thì tốt. Sao lại chẳng có một ai lên cứu Chung Thất thế? Tiếc là mình không dám trèo lên cột cờ đó”.

Tam Lại Tử nói: “Họa sĩ Tổng à, ý của anh là muốn tôi trèo lên cột cờ đó rồi cởi dây trói cho Chung Thất, sau đó mang hắn xuống phải không?”

Tổng Kha gật đầu: “Chẳng phải anh rất giỏi trèo cây đó sao?”

“Nhưng Chung Thất chưa từng giữ thể diện cho tôi bao giờ, lại còn thường xuyên mắng tôi là đồ chó nữa”.

“Bất luận thế nào thì cũng nên có người lên cứu Chung Thất chứ, lẽ nào lại giương mắt nhìn anh ta chết trên cột cờ sao?”

“Người dân trong thị trấn thích xem người khác chết, giống như xem trò biểu diễn của những người phiêu bạt giang hồ vậy. Lúc Thẩm Văn Tú chết, họ cũng đứng nhìn cô ấy chết hết như lúc này”, Tam Lại Tử đáp lại.

Tổng Kha nói một cách nghiêm túc: “Tam Lại Tử à, nếu như còn chút tình người thì anh lên cột cờ cứu Chung Thất xuống, tôi sẽ tiếp ứng cho anh ở dưới này”.

Tam Lại Tử chen vào đám người, tới trước cột cờ, trèo lên thoăn thoắt như một con khỉ. Một trận gió thổi tới, lạnh buốt người. Tam Lại Tử thầm nghĩ: “Bây giờ tôi cứu Chung Thất xuống, nếu như tôi bị như vậy thì ai sẽ tới cứu tôi đây?”

Tam Lại Tử bỗng cảm thấy thị trấn Đường cô quanh khó hiểu, tiếng gió rít và tiếng người nói lảm rảm đã biến đâu hết, hắn chỉ nghe thấy tiếng tim mình đập thình thịch...

Thị trấn Đường với vẻ bề ngoài tưởng như yên bình lại nổi sóng gió. Cái chết đáng sợ của ông Chu, rồi chuyện Chung Thất bị một người bí mật lột trần treo lên cột cờ... Người dân trong thị trấn còn không biết trong tiết cuối thu đáng sợ này sẽ xảy ra những chuyện gì nữa. Mặc dù người dân thị trấn rất thích xem những trò vui, họ không thèm quan tâm tới sống chết của người khác, nhưng chẳng ai mong sự đen đủi đó giáng vào mình. Chính vì điều này, lúc họ bàn tán về người khác thì bản thân họ cũng đang pháp phồng.

Về cái chết của Chu Quý Sinh, vì tin tức đã được bịt kịp thời, nên số lượng người bàn tán về chuyện này không nhiều, có chăng cũng chỉ là sự hồ nghi về cái chết của ông mà thôi. Chủ đề mọi người bàn luận nhiều nhất chính là Chung Thất. Không ai biết người đã lột trần hắn rồi treo lên cột cờ kia là ai, đến cả người trong quán Tiêu Dao cũng không biết.

Lý Mị Nương sau khi biết chuyện đã tra hỏi Dương Phi Nga. Dương Phi Nga khóc lóc, nước mắt nước mũi ròng ròng, một mực khẳng định mình không biết gì, ngoài việc trong phòng lúc đó còn có một người nữa. Lúc đó, cô cũng rất sợ, co rúm lại trên giường, sau đó đầu cô bị đánh mạnh một cái rồi bất tỉnh nhân sự. Tới khi cô tỉnh lại, thì nghe tin Chung Thất bị lột trần treo trên cột cờ. Để chứng minh tính chân thực trong lời nói của mình, cô còn cho mẹ Lý Mị Nương xem vết sưng u trên đầu. Lúc này, nói chuyện đã không thể che giấu được nữa. Dương Phi Nga kể cho mẹ Lý Mị Nương nghe chuyện mình mắc bệnh hoa liễu, cô cho rằng mẹ ta nghe xong chuyện sẽ đuổi cô đi ngay. Nào ngờ, mẹ ta vừa hút ống điếu vừa nói với cô; “Làm cái nghề này, mắc bệnh hoa liễu là chuyện thường thôi”.

Không những không đuổi cô đi mà mẹ ta còn sai người giám sát. Dương Phi Nga có muốn chạy trốn cũng không được nữa rồi.

Có người nói, Chung Thất bị treo lên cột cờ là do hồn ma của Thẩm Văn Tú, cô ta làm vậy là để báo thù. Lại có người đồn rằng đêm hôm đó thổ phi Trần Lan Đầu mò vào thị trấn với mục đích cướp khẩu súng moze của hắn. Nhưng lý do vì sao tên thổ phi lại lột sạch quần áo của Chung Thất rồi treo hắn lên cột cờ bêu xấu vẫn là một câu đố. Lại có cách suy luận khác, nói là Du Vũ Cường đã trở về thị trấn, hắn đã làm những việc trên đồng thời còn cướp súng moze của Chung Thất. Kiểu suy luận này nghe ra có vẻ có lý nhất, Du Vũ Cường không giết Chung Thất vì biết hắn đã mắc bệnh hoa liễu, còn việc treo Chung Thất lên cột cờ là để Chung Thất sau này sẽ phải sống một cuộc sống không bằng chết trước mặt người dân thị trấn Đường. Chiêu này xem ra độc ác biết bao! Lại có người nói, sau khi được trốn khỏi thị trấn đã đầu quân cho thổ phi Trần Lan Đầu, vào đêm tối tắm gió lộng đó bọn chúng cùng mai phục tại quán Tiêu Dao...

8

Những chuyện xảy ra ở thị trấn Đường khiến rất nhiều người thay đổi cách nhìn của họ đối với Tống Kha. Chỉ có một người từ đầu tới cuối vẫn căm hận anh tới tận xương tủy chính là mẹ Hồ Nhị Tẩu. Không hiểu tại sao mẹ ta lại ác cảm với anh như vậy.

Đó là một buổi trưa hè oi bức.

Quán ăn vắng tanh, không có một người khách nào.

Mẹ Hồ Nhị Tẩu tự mình làm một bát mì trộn hành rồi ăn một cách ngán ngẫm. Người đi lại trên đường thưa thớt, mẹ ta hờ hững liếc xéo sang cửa hiệu truyền thần đối diện. Cửa tiệm vẫn đóng im ỉm, cửa sổ gian gác xếp phía trên cũng đóng chặt. Mẹ ta nghĩ thầm, không hiểu lúc này họa sĩ Tống có ở trong đó không nhỉ? Cậu ta đang làm gì? Nghĩ tới mùi hôi tanh trên người Tống Kha, mẹ ta lại chẳng muốn ăn uống gì nữa, đập mạnh đôi đũa xuống bàn rồi hằn học gầm lên.

“Có trách cũng chỉ trách cái thằng họa sĩ Tống thôi khảm kia, chính nó đã khiến việc làm ăn của mình càng lúc càng ế ẩm”.

Đúng lúc này, Tam Lại Tử xuất hiện ở cửa quá, nhìn mụ ta với ánh mắt rất kỳ lạ.

Mụ ta vốn đã bức tức trong người lại thêm ánh mắt soi mói của Tam Lại Tử lại càng bức. Mụ ta cảm thấy thân thể đau nhức.

Tam Lại Tử trợn mắt nhìn mụ ta, chẳng nói chẳng rằng.

Một lát sau, không kìm nén nổi cơn tức giận, mụ Hồ Nhị Tẩu bắt đầu gào lên: “Tam Lại Tử, mày muốn gì hả?”

Tam Lại Tử không đáp lại, hần lặng lẽ quay lưng bỏ đi.

Ngực mụ ta phập phồng mạnh theo nhịp thở, miệng rống lên: “Thế này là thế nào? Thế này là thế nào hả? Đến cả một thằng vô dụng cũng dám nhìn tao xét nét. Mày làm thế là muốn tao chết phải không?”

Mụ Hồ Nhị Tẩu không thể nuốt nổi mỳ nữa. Mụ ta đứng phắt dậy, tức tốc đổ bát mỳ vào thùng nước gạo. Mụ ta cảm thấy mình đã thay đổi một cách khó hiểu, nóng nảy vô độ.

Càng nghĩ mụ ta càng cảm thấy chán. Mụ ta liền bê chậu nước bẩn để trên bếp tới trước cửa hiệu truyền thần, hất mạnh lên cửa, sau đó mụ chửi đồng vài tiếng:

“Không hiểu bọn ma quỷ ở đâu tới khiến bà đây chẳng làm ăn gì được”.

Mụ ta khiêu khích như vậy mà vẫn chẳng thấy họa sĩ Tống có phản ứng gì. Mụ ta bỗng dưng cảm thấy cột sống ớn lạnh, vội vàng ôm chậu gỗ về quán của mình.

Bầu trời dày đặc mây đen giống như một chiếc vung khổng lồ, Tam Lại Tử đứng trên sườn núi Ngũ Công Lĩnh với những ngôi mộ nhấp nhô. Những cây cỏ khô héo toát lên sự chết chóc. Hần nhìn thấy một con chó đen đang chạy về phía mình. Sắc mặt u uất, ánh mắt tàn khốc, lạnh lẽo, hần ngồi xuống nhìn chằm chằm vào con chó đen kia. Trong đầu Tam Lại Tử bỗng vang lên tiếng rầm trườn qua bụi cây, hần bắt giác rung mình.

Trên sườn núi lúc này chỉ có Tam Lại Tử và con chó đen đang chạy gần về phía hần.

Con chó chạy tới gần Tam Lại Tử, cách hần khoảng hai trượng thì dừng lại, nó ngửi gì đó trên những cây cỏ dại bằng cái mũi thính của mình. Bỗng đám cỏ khô rung lên, con chó đen không kịp giẫy giụa đã biến mất trong đám cỏ khô.

Tam Lại Tử nghe thấy tiếng con chó đen kêu lên sợ hãi liền đứng dậy đi về phía nó.

Con chó đen đang gặm một khúc xương lợn còn dính ít thịt ở trong hố, nó không hề biết rằng nguy hiểm đang ở rất gần.

Tam Lại Tử nuốt nước bọt, lòng thầm nghĩ: “Một khúc xương ngon biết bao!”

Hần rất muốn nhảy xuống hố giành lại khúc xương trong miệng con chó rồi gặm sạch sẽ phần thịt dính trên đó. Nhưng hần không làm vậy, nghĩ tới tiếng rầm trườn trong lùm cây, Tam Lại Tử gạt ngay ý nghĩ

trẻ con kia.

Mắt Tam Lại Tử lộ rõ vẻ hung tợn.

Hắn vớ lấy chiếc xẻng trên lùm cây rồi hét toáng lên: “Tao không muốn giết chó!”

Tam Lại Tử dùng xẻng hất đất xuống hố như một thằng điên.

Lúc này, con chó mới ý thức được mạng sống của mình đang gặp nguy hiểm liền nhả cục xương ra, kêu lên sợ hãi, định nhảy ra khỏi hố để thoát thân, nhưng không kịp nữa rồi, nó kêu gào thế nào đều không có tác dụng. Lốp bùn đất Tam Lại Tử hất vào hố dần dần lấp đầy con chó.

Lúc chỉ còn hờ cái đầu, con chó không còn sức để kêu gào nữa.

Nó thè lưỡi ra một cách vô vọng, thở thoi thóp, nước mắt chảy ra.

Tam Lại Tử thanh minh: “Không phải tao muốn giết mày, không phải đâu”.

Tam Lại Tử liên tục hất đất vào hố, chẳng mấy chốc đã chôn sống con chó. Không ai nhìn thấy Tam Lại Tử chôn sống con chó, và cũng chẳng có ai nhìn thấy Tam Lại Tử đã làm gì để nhử con chó tới sườn núi này.

Chôn sống con chó xong, Tam Lại Tử liền ngồi bệt xuống đất thở phì phò.

Trong lòng hắn đang gào thét: “Đừng, tôi sẽ không giết chó nữa, không giết...”

Tam Lại Tử bỗng cảm thấy hơi ngửa ở đũng quần. Hắn thất sắc lo nghĩ không hiểu cái đó của mình có nát toét như Chung Thất không?

Tam Lại Tử hồi hận tối hôm đó đã mò tới quán Tiêu Dao, không những thế bây giờ tất cả mọi người trong thị trấn đều biết Dương Phi Nga cũng mắc bệnh hoa liễu. Tam Lại Tử đứng dậy, chạy thục mạng về phía khe suối. Nhìn xung quanh một lần, phát hiện không có ai, hắn liền tụt quần, cúi đầu rồi lật đi lật lại thằng cu không bao giờ còn có thể cương cứng được nữa của mình. Không nhận thấy có gì bất thường, hắn cảm thấy đỡ lo hơn rồi kéo quần lên.

Tam Lại Tử vẫn chưa kịp thất dãi rút thì lại thấy ngửa trở lại. Hắn liền tụt quần ra tòi đi tới bờ suối, ngồi xổm rồi lấy tay kỳ cọ, rửa ráy cho cái của quý. Nước suối lạnh cóng, Tam Lại Tử lạnh tới mức run bắn lên.

Tổng Kha vẫn chưa hỏi Lăng Sơ Bát về chuyện tại sao bức ảnh của Tô Tĩnh lại ở trong hộp đựng nữ trang của cô.

Mỗi lần Tổng Kha tới ngôi nhà nhỏ bằng gỗ trong rừng, Lăng Sơ Bát lại dùng canh móng giò và sự dịu dàng của mình bịt miệng Tổng Kha lại.

Tối hôm nay, Lăng Sơ Bát không nấu canh móng giò mà nấu canh xuyên sơn giáp lấy trong rừng. Lúc hầm canh, cô không những bỏ rễ hương đẳng tử mà còn cho các loại thuốc bổ như kỳ tử, nhân sâm... vào. Tối nay, sau khi Lăng Sơ Bát thôi tắt đèn, toàn thân Tống Kha lại rạo rực, sau mỗi lần hòa làm một... Lăng Sơ Bát đều nằm khóc trên bộ ngực gầy gò của Tống Kha. Cô khóc vì hạnh phúc. Cuối cùng dưới sự chăm lo, tắm rửa của Lăng Sơ Bát, Tống Kha từ người đàn ông gầy gò, yếu đuối đã trở thành người đàn ông khỏe mạnh như trong mộng của cô.

Lăng Sơ Bát tham lam ngửi mùi tanh trên người Tống Kha, nước mắt cô đã chảy tuôn rơi trên ngực anh. Tống Kha vuốt ve tấm lưng mịn màng của cô, khẽ nói: “Ô Tô Tĩnh, à không Sơ Bát, sao em lại đối tốt với anh như vậy?”

Lăng Sơ Bát dịu dàng đáp lại: “Anh muốn nghe em nói dối hay là nói thật?”

Tống Kha cười: “Thật cũng muốn nghe mà dối cũng muốn nghe”.

Lăng Sơ Bát cũng cười trong bóng tối, Tống Kha không nhìn thấy khuôn mặt cô. Nhưng anh vẫn có thể cảm nhận được cô cười rất lạnh. Người con gái miền núi trông rất chất phác này vào buổi tối lại có nụ cười lạnh lẽo khiến người khác phải rung động.

Lăng Sơ Bát nói: “Nói thật thì em bị hấp dẫn bởi mùi trên người anh, trên đời này những người đàn ông có mùi rất nhiều, thế nhưng người có mùi kỳ lạ như anh thì chỉ có một mà thôi, em mê cái mùi tanh thoải trên người anh. Chỉ cần ngửi thấy mùi này, cho dù có phải chết vì anh em cũng cam lòng”.

Tống Kha ôm chặt Lăng Sơ Bát vào lòng: “Sao em lại thích mùi tanh thoải trên người anh vậy?”

Lăng Sơ Bát im lặng một lát rồi nói: “Không thể nói cụ thể là vì sao, tóm lại em thích”.

Tống Kha lại cười trong bóng tối: “Sơ Bát à, vậy em nói dối đi”.

Lăng Sơ Bát luồn tay vào tóc Tống Kha vò nhẹ, dịu dàng nói tiếp: “Nói dối thì anh không giống với đàn ông miền núi, tuy rằng họ rất to khỏe nhưng lại thô tục. Vừa nhìn thấy anh, em đã muốn ôm anh vào lòng để bảo vệ cho anh. Anh khác hẳn với đàn ông ở đây, em thích bộ dạng đáng thương của anh. Họa sĩ Tống à, anh có thích em không vậy?”

Tống Kha không trả lời, luồn tay xuống bụng Lăng Sơ Bát. Bụng của cô hơi nổi lên, dường như phía trong có gì đó đang chuyển động. Tay Tống Kha run nhẹ, anh tự hỏi mình liệu có phải Lăng Sơ Bát có bầu chăng?

Anh hỏi tiếp: “Sơ Bát, có phải em...”

Tống Kha còn cảm thấy da bụng Lăng Sơ Bát không mịn màng như các vùng da khác, dường như có rất nhiều sẹo to gồ lên.

Lăng Sơ Bát đẩy tay Tống Kha đang để trên bụng mình ra.

Lăng Sơ Bát dùng tay bịt miệng Tống Kha để anh không thể nói tiếp được. Cô khẽ nhắc: “Họa sĩ Tống à, anh nên về thôi”.

Đồ tể Trịnh Mã Thủy không còn giữ bầu dục lại cho Chung Thất nữa, bây giờ người tới hàng thịt của ông ta lấy bầu dục hằng ngày là Trư Cốc. Trư Cốc hiện tại là đội trưởng đội bảo vệ. Hắn cũng đeo trên người khẩu súng moze. Ngông nghênh diễu võ dương oai trên đường. Người dân trong thị trấn đã quen với điều này, bởi kẻ nào làm điện thoại đội bảo vệ cũng như vậy. Sau khi Trư Cốc làm đội trưởng đội bảo vệ, mục chủ quán Tiêu Dao đã tìm riêng cho hắn một cô gái trẻ, Trư Cốc cũng giống với Chung Thất, thường xuyên ngủ lại trong quán Tiêu Dao. Điều khác biệt giữa Trư Cốc và Chung Thất là Trư Cốc tận tình cung kính Lý Mị Nương. Việc này khiến bà mục rất vui, thường xuyên nói tốt về Trư Cốc trước mặt Chủ tịch Du Trường Thủy.

Ở bên kia, Trư Cốc gặp mọi điều may mắn thì phía bên này, tuy tiết trời chưa vào đông nhưng Chung Thất đã phải sống chuồn ngày lạnh lẽo. Từ sau khi được Tam Lại Tử cứu từ cột cờ xuống, hắn nằm liệt trên giường ba ngày ba đêm không có ai ngó ngàng tới. Sau khi về nhà, mẹ hắn thậm chí còn chẳng thèm nhìn hắn tới một lần mà dẫn hai đứa cháu sinh đôi tới sống tại nhà một người họ hàng ở rất xa.

Chung Thất nằm trên giường ngủ li bì ba ngày ba đêm mới hoàn hồn. Hắn bò dậy rồi đi một vòng quanh căn nhà lạnh lẽo trống rỗng, sự cô độc dâng cao như nước triều bao vây hắn ở khắp nơi. Chung Thất nước mắt lưng tròng đi tìm bức truyền thần của Thẩm Văn Tú. Đối mặt với người phụ nữ đẹp nhất thị trấn Đường đã từng đầu gối vai ấp và cũng đã từng chịu đủ mọi nỗi giày vò của hắn, hắn không khóc nổi nữa. Cái nhà này đã chẳng còn chút sinh khí nào, Chung Thất vốn cao to mà bây giờ trông như một con bọ thối.

Đúng lúc Chung Thất đang ôm bức truyền thần của Thẩm Văn Tú, lòng đang tự trách mình thì bên ngoài cửa vọng tới tiếng đập cửa âm âm.

Lúc này còn có ai nhớ tới hắn chứ?

Chung Thất ôm niềm hy vọng và nỗi cảm động ra mở cửa.

Chung Thất sững người.

Đứng trước cửa lúc này là tay đồ tể Trịnh Mã Thủy, khuôn mặt hắn sa sầm, trong tay là con dao mổ lộn sáng quắc.

Hai chân Chung Thất run lên, hắn yếu ớt cất tiếng: “Anh, anh định làm gì thế?”

Nhìn thấy bộ dạng lúc này của hắn, Trịnh Mã Thủy liền khua khua con dao trong tay lạnh lùng đáp lại: “Hi hi, đội trưởng Chung Thất, mà mày mà cũng có ngày hôm nay sao?”

Nếu Chung Thất không bám vào khung cửa chắc đã ngã phịch xuống đất rồi. Con dao mổ lộn trên tay Trịnh Mã Thủy phát ra những tia sáng lạnh lạnh khiến hắn sợ hãi không mở mồm được. Hắn chỉ còn biết trợn tròn mắt giống như con cá sắp chết vậy. Chung Thất bây giờ không phải là Chung Thất khi trước, không có khẩu súng trong tay, hắn đã mất hẳn cái uy của người đàn ông.

Trịnh Mã Thủy lại khua con dao mổ lợn, lạnh lùng nói tiếp: “Chung Thất, mày phải biết tao tới đây làm gì mới đúng chứ?”

Chung Thất gật đầu lia lịa.

Trịnh Mã Thủy nói tiếp: “Mày ăn hết của tao bốn trăm ba mươi hai quả bầu dục, nhưng có tới ba trăm ba mươi hai quả chưa trả tiền. Tao tính rẻ cho mày thì cũng phải trả cho tao ba đồng đại dương. Mày xem làm gì thì làm”.

Đôi môi xám ngoét của Chung Thất run lên, chẳng nói được lời gì.

Giọng Trịnh Mã Thủy càng gay gắt: “Chung Thất, hôm nay mày đừng hòng giở trò với tao, không có tác dụng gì đâu. Bây giờ tao không còn sợ mày nữa, mà không, chưa khi nào tao sợ mày cả, bởi trước đây tao là tao nể mặt mày thôi. Bây giờ, cho mày hai lựa chọn, một là vui vẻ trả tiền cho tao, tao còn có thể coi mày là con người, sau này có gặp, tao còn chào hỏi. Còn lựa chọn còn lại tức là mày không trả tiền cho tao, như thế cũng được, nhưng tao sẽ chặt một cánh tay của mày rồi vút vào hổ phân trong ngõ Thị Niệu. Mày xem làm gì thì làm”.

Phải một lúc lâu sau, Chung Thất mới khó khăn đáp lại: “Tôi, tôi, tôi sẽ trả”.

Trịnh Mã Thủy cười: “Tao đã nói rồi mà, dù gì mày cũng từng làm đội trưởng đội bảo vệ, chút tiền này có là gì đâu chứ. Thôi mày mau lấy tiền đi, tao sẽ ngồi đây chờ mày”.

Chung Thất chửi thầm trong lòng: “Đúng là đồ tiểu nhân”.

Chung Thất vào nhà, lấy ra một cái xẻng rồi đi vào phòng ngủ. Hắn chui vào gầm giường, sau đó lấy xẻng đào một góc đất, lộ ra một chiếc lọ sành. Hắn lấy từ trong chiếc lọ sành. Cầm trong tay ba đồng đại dương lạnh, trong lòng hắn thầm nghĩ: “Đã lâm vào bước đường cùng này rồi, có nhiều tiền hơn nữa còn có tác dụng gì chứ?”

Vừa tiền xong thẳng quỹ đòi nợ Trịnh Mã Thủy, Chung Thất liền nhớ tới Dương Phi Nga. Con đàn bà bình thường đê tiện như đồng cút trong mắt hắn bỗng trở thành một tia hy vọng trong đời hắn, bởi nó có thể sống cùng hắn tới cuối đời. Lòng Chung Thất phút chốc dâng lên niềm xúc động, hắn muốn tới quán Tiêu Dao chuộc thân cho Dương Phi Nga, sau đó đưa cô ta về nhà sống cùng hắn.

Chung Thất lại chui xuống gầm giường lấy ra mười đồng đại dương, sau đó dùng chiếc khăn trắng gói lại cẩn thận. Hắn ra ngoài với bao vải trắng, hắn đi ra khỏi ngõ rồi đi về hướng thị trấn, về phía ngõ Hoàng Đế. Lúc này, Chung Thất đã tê dại, hắn không thèm quan tâm tới những ánh mắt khinh bỉ của người dân trong thị trấn ném về phía mình. Hắn cảm thấy muốn vô liêm sỉ cũng phải dũng cảm, còn phải dũng cảm hơn nhiều so với sống quang minh chính đại. Hắn lại giống với thời đào ngũ khi xưa, lại một lần nữa tìm được niềm tin để sống tiếp.

Hắn đã tới trước cửa quán Tiêu Dao trong ngõ Hoàng Đế.

Hắn nghe thấy lệnh oản tù tì vọng ra từ quán rượu Hồng Phúc, âm thanh đó chọc vào tai hắn.

Hắn đang bước vào cổng lớn quán Tiêu Dao thì bị chặn lại.

Chung Thất nói: “Cho tao vào!”

Người coi cửa đó rất ngang ngạnh, căn bản không coi hấn ra gì: “Bà chủ bọn tao đã dặn kỹ, ai cũng có thể bước vào cửa quán Tiêu Dao, chỉ có mình mày là không được. Mày đi nhanh đi để mọi người khỏi khó chịu”.

Lòng Chung Thất đau đớn tột cùng.

Lúc này, không ít người vây lại xem đã ngoác miệng cười nhạo, cứ như thể một trò hay sắp sửa được biểu diễn vậy. Trong đó còn có không ít người đã từng là thuộc hạ của hấn – đội viên đội bảo vệ.

Chung Thất im lặng một hồi, lấy hết can đảm, nói lớn về phía quán Tiêu Dao: “Lý Mị Nương, tôi muốn chuộc Dương Phi Nga! Tôi muốn Dương Phi Nga làm vợ tôi”.

Tất cả mọi người đứng xung quanh được trận cười nghiêng ngả.

Lý Mị Nương đang cùng Chủ tịch Du Trường Thủy ngồi hút thuốc trên chiếc ghế thái sư đặt trong sảnh phòng khách quán Tiêu Dao. Lý Mị Nương nghe thấy tiếng gọi của Chung Thất, nốt ruồi to bằng hạt đậu bên mép mụ lại giật giật, mụ ta nhả khói đặc đặc chí reo lên: “Em biết ngay thế nào hấn cũng mò tới, Chủ tịch Du à, anh thua rồi nhé. Hi hi...”

Chủ tịch Du cũng nhả khói hỏi: “Em định thế nào?”

Lý Mị Nương cười đáp lại: “Anh nói phải làm sao?”

“Anh thấy hay là cứ để cho hấn dẫn đi thôi, dù gì con điểm này cũng chẳng có ai thèm nữa, giữ ở quán Tiêu Dao lại phải cho ăn, cho ở miễn phí”.

Lý Mị Nương đặt bịch ống điều xuống bàn, cười nhạt nói: “Chung Thất còn nợ em năm đồng đại dương, ngoài ra hấn muốn dẫn con tiện nhân này đi mà không trả năm đồng đại dương tiền chuộc thì em thà để cho con tiện nhân này khảm khú ở quán Tiêu Dao chứ nhất quyết không để thằng chó Chung Thất này nhặt đâu”.

Du Trường Thủy thở dài: “Thôi mà, dù gì thì Chung Thất cũng đã theo anh rất lâu rồi, không có công thì cũng phải chịu vất vả nhiều. Chúng mình bạc bẽo với nó thế, chỉ sợ lại bị người ta bàn ra tán vào thôi”.

Lý Mị Nương gõ nhẹ đầu ngón tay lên bàn: “Hôm đó, nó bị người ta treo lên cột cờ, anh cũng chẳng thèm bận tâm, còn sợ gì miệng lưỡi thiên hạ chứ? Những gì phải nói sớm muộn gì cũng được nói ra thôi mà, anh cũng không thể bịt hết được miệng của người dân trong thị trấn đúng không? Chung Thất, cái thằng chó này, mỗi lần chợ phiên đều dăm dúm thu phí bảo hộ sau lưng anh, tính ra cũng nuốt không ít tiền đâu. Thế nên anh không cần phải xót xa cho hấn, mọi chuyện đều do hấn tự làm tự chịu thôi”.

Chủ tịch Du trầm ngâm một hồi rồi rít một hơi dài thuốc lào.

Lúc này, người coi cửa đã chạy vào sảnh, thông báo với Chủ tịch Du và Lý Mị Nương: “Chung Thất đang quỳ trước cửa lớn, hấn nói nếu không cho hấn chuộc Dương Phi Nga ra, hấn sẽ quỳ ở bên ngoài

đến chết thì thôi”.

Lý Mị Nương mĩa mai: “Hừ... Xem ra hần cũng thật có tình có nghĩa! Mày đi ra nói với hần, nếu đưa đủ cho tao mười đồng đại dương, thì tao sẽ để hần đưa Dương Phi Nga đi, bằng không có quỳ chết ở đó cũng chẳng có tác dụng gì đâu”.

Người coi cửa dạ một tiếng rồi chạy ra ngoài.

Một lát sau, người coi cửa lại chạy vào sảnh đưa cho Lý Mị Nương một bao buộc bằng vải trắng.

“Bà chủ à, cái này là Chung Thất đưa cho bà đây, hần nói đây là mười đồng đại dương”.

Mặt Lý Mị Nương tươi roi rói, mụ ta đặt bao vải trắng đó lên bàn. Mụ ta háo hức mở ra, mắt Lý Mị Nương sáng rực lên, những đồng bạc trắng đó phát ra tia sáng mê hồn người. Lý Mị Nương đếm không thừa không thiếu đúng vừa đủ mười đồng đại dương. Mụ ta nói với Chủ tịch: “Xem ra thằng chó Chung Thất này cũng có chuẩn bị”.

Sắc mặt Chủ tịch Du nặng nề, ông ta lạnh lùng: “Tiền em đã nhận được rồi, hãy để Dương Phi Nga đi theo hần ta. Đừng ở đó mà làm khó họ nữa”.

Lý Mị Nương tươi cười đáp lại: “Đương nhiên, đương nhiên rồi!”

Dương Phi Nga mặt mũi xanh xám cổ lê bước tới cửa lớn quán Tiêu Dao, vừa nhìn thấy Chung Thất đang quỳ trước cửa, nước mắt cô lăn chã tuôn rơi. Cô quỳ xuống trước mặt Chung Thất rồi ôm lấy hần khóc nức nở như ở chỗ không người. Chung Thất đứng dậy, dìu Dương Phi Nga, hai người đỡ nhau đi về hướng nhà Chung Thất trong tiếng cười chế giễu của mọi người. Trên đường, còn có người đi theo họ chê cười, chửi mắng, còn liên tiếp nhổ nước bọt vào họ nữa...

Trương Thiếu Băng khai trương lại cửa hiệu quan tài sau cái chết của ông Chu Quý Sinh. Sau đó, anh ta không còn tới sòng bạc đánh bạc nữa. Những con bạc bạn hần phải vô cùng ngưỡng mộ anh ta, nói không đánh bạc nữa là không đánh bạc nữa, hạ quyết tâm đến cùng luôn. Đội trưởng đội bảo vệ mới nhận chức Trư Cốc tới tìm, hỏi anh ta rất nhiều vấn đề kỳ lạ cứ như thể cái chết của ông Chu Quý Sinh có liên quan tới anh ta vậy. Trương Thiếu Băng hơi hoang mang, nếu Chủ tịch Du quyết tâm xử lý thì anh ta có trốn thế nào cũng không thoát được. Hơn nữa, lúc này, Du Vũ Cường không ở thị trấn Đường, nếu như Du Vũ Cường ở đây thì Chủ tịch Du muốn động tới hần cũng phải cân nhắc. Nghĩ đi nghĩ lại, Trương Thiếu Băng liền kiếm hai con gà trống cùng vỏ rượu ngon đang đem tới nhà của Chủ tịch Du để bày tỏ chút lòng thành. Chủ tịch Du cũng chẳng nói gì nhiều, nhận lễ của Trương Thiếu Băng. Điều này ít nhiều khiến Trương Thiếu Băng cảm thấy yên tâm.

Trương Thiếu Băng không hút thuốc, cũng không uống rượu, chỉ thích uống trà. Đúng lúc hần cầm cốc trà đưa lên miệng thì nhìn thấy Chung Thất và Dương Phi Nga dìu nhau đi trên đường. Anh liền bỏ cốc trà nóng còn tỏa mùi hương nồng xuống bàn. Trương Thiếu Băng không phải loại người thích hóng chuyện, nhưng anh ta vẫn bước ra cửa tiệm, mắt dõi theo bóng Chung Thất và Dương Phi Nga rẽ vào ngõ nhỏ. Trương Thiếu Băng nhìn thấy hai người này đáng thương vô cùng, anh cũng xiêu lòng thương

cảm, mặc dù trước đây cũng chẳng ưa gì Chung Thất.

Tên đồ tể Trịnh Mã Thủy tiến tới trước mặt hắn, cười nham hiểm rồi nói: “Ông chủ Trương à, theo tôi tính toán thì ông sắp có vụ làm ăn rồi đấy”.

“Thế nghĩa là sao?”

“Trông điệu bộ Chung Thất và Dương Phi Nga, chắc cũng chẳng sống được bao lâu nữa”.

“Trịnh Mã Thủy, ông hãy cứ lo chuyện bán thịt lợn của mình thôi, đừng quan tâm tới quá nhiều chuyện như vậy”.

Trịnh Mã Thủy cười nhạt đáp lại: “Hi hi, ông cứ chờ mà bán quan tài đi”.

Trương Thiệu Băng nghe Trịnh Mã Thủy nói vậy, cảm thấy buồn nôn, suýt nôn ra ngoài. Trịnh Mã Thủy đúng là đồ giậu đổ bìm leo, lúc Chung Thất vẫn chưa gặp nạn, hắn cứ tận tụy với Chung Thất, đến giờ Chung Thất sa cơ lỡ vận như vậy, hắn liền trù ẻo người ta chết sớm. Từ đáy lòng Trương Thiệu Băng cảm thấy khinh thường loại người như Trịnh Mã Thủy.

Trương Thiệu Băng không thể đoán được người tiếp theo sẽ chết ở thị trấn Đường là ai, cũng giống như chuyện anh ta không có cách nào đoán được ngày mai của mình ra sao.

12

Ngày 28 tháng Chín âm lịch, đúng vào buổi tối thứ bảy sau khi ông Chu Quý Sinh chết, lúc ông lang Trịnh Triều Trung chuẩn bị đi ngủ thì cô con dâu hiếu thảo mang tới một bát canh sâm cho ông uống. Ông nói với con dâu: “Sau này con không phải ninh canh sâm cho bố uống nữa, bố đã ngàn này tuổi rồi, uống gì cũng chẳng có tác dụng đâu”. Cô con dâu cười đáp lại: “Bố à, bố đừng nói thế, bố sẽ sống lâu trăm tuổi”. Ông lang Trịnh Triều Trung vừa vuốt râu vừa nói: “Bố có phải yêu quái đâu mà có thể trường sinh bất lão hả, ha ha, bố sống được chừng này tuổi đã tốt lắm rồi. Bây giờ sống thêm được ngày nào là tốt ngày đó”. Sau khi con dâu ra khỏi phòng, Trịnh Triều Trung nói dài rút quần nằm trên giường. Ông vốn định tắt đèn dầu đi ngủ, nhưng nghĩ đi nghĩ lại thế nào lại để đèn cháy tiếp. Chờ tới lúc cạn dầu thì đèn sẽ tự tắt thôi, thật giống với cuộc đời một con người.

Nằm trên giường, bất giác nhớ tới con chó đen đã mất tích hai ngày trước, lòng ông trĩu nặng. Con chó đã theo ông nhiều năm, mỗi lần ông đi khám bệnh bên ngoài, nó đều đi theo. Con người chứ có phải cây cỏ đâu mà không có tình cảm chứ. Trịnh Triều Trung bảo con trai đi tìm hai ngày rồi nhưng vẫn không thấy. Ông nói với con mình: “Không cần phải tìm nữa đâu, nếu còn sống thể nào nó cũng chạy về, còn nếu chết rồi, tìm cũng chẳng làm gì”. Mặc dù nói như vậy, nhưng trong lòng ông vẫn tiếc thương con chó khôn nguôi, có điều ông không phải là người dễ dàng biểu lộ các trạng thái cảm xúc hi vọng mà thôi.

Ông nhận thấy sự biến mất của con chó ẩn chứa sự nguy hiểm nào đó.

Ông tự nhiên liên tưởng tới cái chết đáng sợ của ông Chu Quý Sinh. Trước khi ông ta chết, con chó vàng nhà ông ta cũng biến mất một cách kỳ lạ giống như con chó đen này.

Lẽ nào...

Dù gì ông cũng đã già, không còn đủ sức lực để nghiền ngẫm kỹ một vấn đề, nên không lâu sau đã chìm vào giấc ngủ. Khoảng một canh giờ sau, từ cửa phòng ngủ của ông vọng lên tiếng sột soạt. Lúc này ông đã chìm sâu vào giấc ngủ, cả căn phòng im lặng một cách đáng sợ. Âm thanh sột soạt đó cứ vang trong phòng.

Một bóng áo trắng đứng phía ngoài cửa, phát ra tiếng kêu nhỏ, như thể đang niệm bùa chú gì đó.

Tiếng sột soạt ban nãy chính là tiếng phát ra khi bò của con rắn xanh.

Con rắn xanh đi men theo chân giường rồi bò lên giường. Dưới ánh đèn, người nó phát ra màu xanh sáng, nó nhanh chóng bò lên ngực ông lang. Con rắn dừng lại, vươn cái đầu rắn hình tam giác lên, miệng thè lưỡi đỏ. Miệng của ông lang vẫn đang mở, những người lớn tuổi khi ngủ say thường thở bằng miệng. Một âm thanh thần bí xuyên qua cửa vào phòng ngủ của ông lang Trịnh Triều Trung. Con rắn xanh trong suốt phát sáng kia dường như nhận được mệnh lệnh từ âm thanh thần bí đó, nhanh chóng chui vào miệng ông lang rồi trườn xuống.

Bóng trắng bên ngoài cửa lắc lư một hồi rồi bay đi, biến mất trong màn đêm dày.

Ông Trịnh Triều Trung ngồi bật dậy, cảm thấy bức bối trong người. Dường như dạ dày của ông đã bị nhét đầy thứ gì đó. Một lát sau, ông cảm thấy có thứ gì đó đang chuyển động từ dạ dày tới khoang bụng của mình. Ông giơ tay sờ vào bụng mình, quả thực có thứ gì đó đang chuyển động lên xuống. Ông không thấy đau nữa, chỉ thấy ruột của ỉnh cũng đang trượt đi.

Ông nhớ tới con rắn bò từ miệng ông Chu Quý Sinh ra sau khi ông ta chết. Rồi từ chuyện con rắn, ông liên tưởng tới việc con chó biến mất.

Ông cố gắng mở to mắt, trong đầu ông lúc đó chỉ tồn tại đúng một từ: Trùng độc.

Ông biết, những người nuôi trùng độc rất sợ chó, và tới lúc này ông đã hiểu tại sao con chó nhà ông và con chó của ông Chu Quý Sinh lại biến mất một cách kỳ lạ như vậy. Ông đã chẩn đoán đúng, ông Chu Quý Sinh dịch thị chết vì trùng độc. Hiện tại con trùng độc kia đã chui vào trong người ông. Nhưng điều khiến ông không giải thích được là ai lại muốn đầu độc ông? Tại sao? Ông vốn là người có thể nói là độ nhân tế thế, cả đời chỉ lo việc cứu mạng người chứ chưa từng làm việc gì hại người cả, hơn nữa ông cũng chẳng gây thù kết oán với ai, vậy thì ai lại cố tình hạ độc thù tàn nhẫn với ông như vậy chứ?

Trịnh Triều Trung biết sinh mạng của mình sẽ nhanh kết thúc liền bò từ trên giường xuống. Vừa xuống giường, ông định ra khỏi phòng để gọi người nhà tới nói lời trăng trối. Nhưng ông chưa đi được hai bước, trong bụng đã phát ra tiếng ùng ục, cơn đau xuất hiện. Mặt ông lang phút chốc tái mét, trán ông rịn từng hạt mồ hôi to như hạt đậu. Ông ôm bụng, gập người lại. Ông muốn kêu, nhưng họng không thể phát ra được bất kỳ âm thanh nào. Ông cảm thấy từng khúc ruột của mình đang bị đứt. Cuối cùng không thể chịu đựng được hơn nữa, ông ngã gục xuống sàn nhà. Toàn thân ông co quắp, giật giật chân mấy cái thì tắt thở.

Xác của ông dần dần trương lên, con người lòi ra, da bụng trương lên như một quả bóng đang được thổi căng vậy. Con rắn xanh bò ra từ miệng ông lang Trịnh Triều Trung...

Tối hôm qua, Tống Kha không tới ngôi nhà gỗ nhỏ trong rừng. Điều kỳ lạ là anh cũng không bị hồn ma của những bức truyền thần nhét dưới giường quấy nhiễu. Anh tỉnh dậy từ rất sớm.

Anh đẩy cửa sổ, phát hiện hôm nay là một ngày nắng. Bầu trời xanh trước mặt xanh tới mức đáng sợ, chẳng có đến một đám mây.

Một luồng gió lạnh luồn vào khiến Tống Kha rúng mình. Lúc này, anh mới nhận thấy một lớp sương dày che phủ trên khắp các mái nhà của người dân trong thị trấn Đường.

Lớp sương dày buổi sáng sớm thu hút đôi mắt Tống Kha, nó đẹp tới mức khiến lòng anh xao động. Bỗng trong lòng nảy sinh mong muốn nắm bắt vẻ đẹp của lớp sương kia, anh lấy quyển sổ phác họa ra rồi vẽ vẽ quẹt quẹt rất tập trung.

Mãi tới khi mục Hồ Nhị Tẩu – chủ quán ăn chệnh chéch nhà anh mở cửa quán, đồng thời ném ánh mắt kỳ dị lên cửa sổ gác xếp cửa hiệu truyền thần thì anh mới đóng cửa lại. Anh thực sự không muốn bản mặt to phè như mặt lợn của mục ta phá hoại cảm giác đẹp vẽ lớp sương sớm của mình. Tống Kha cảm thấy tiếc vô cùng, đúng lúc mọi đồ để vẽ của anh hết sạch thì bỗng nhiên anh lại có cảm hứng sáng tác.

Vào khoảng trưa, Tống Kha bước vào cửa nhà ông lang Trịnh Triều Trung. Trước đó, anh đã nghe thấy tiếng trống tang đều đặn, tiếng trống tang buồn vô cùng, tinh thần của mọi người bị nó tác động tới mức u uất. Nghe thấy tiếng trống tang buồn thảm, phản ứng đầu tiên của Tống Kha là thị trấn Đường lại có người chết rồi. Tiếng trống tang vang lên từ nhà ông lang Trịnh Triều Trung lại phủ một lớp mây đen dày lên ngày ngập nắng trong xanh. Lúc anh được người nhà họ Trịnh gọi đi, mục Hồ Nhị Tẩu lại nhìn anh bằng ánh mắt hằn học, mục rít qua kẽ răng: “Lại đi kiếm tiền của người chết rồi”. Tống Kha không để ý tới mục ta, trong mắt anh mục ta là người hiểm ác. Từ giây phút mục ta nhả tâm đồ bỏ nước tiểu lên người Thẩm Văn Tú, anh đã nhận ra mục ta là người như vậy. Do vậy, anh thà ngồi trong cửa hiệu truyền thần ăn mì nấu sùng với nước sôi chứ không thèm bước vào quán của mục ta nửa bước nữa.

Lúc Tống Kha tới nhà ông lang Trịnh Triều Trung, trong nhà họ không có người ngoài, chỉ có người nhà họ Trịnh đang trong lúc tang gia bối rối. Con trai của ông Trịnh Triều Trung – Trịnh Vũ Sơn nói với Tống Kha bằng giọng khàn khàn.

“Họa sĩ Tống à, bức truyền thần của bố tôi trăm sự nhờ anh, cả đời ông ấy cứu rất nhiều người, bà con lối xóm đều nói ông ấy là Bồ Tát sống. Anh nhất định phải vẽ được thần sắc của bố tôi nhé, họa sĩ Tống”.

Con dâu của ông Trịnh Triều Trung khóc nhiều tới mức mắt sưng to như quả đào nát. Sau khi chồng nói xong, cô ta ghen ngào nói tiếp: “Họa sĩ Tống à, bố chồng tôi là người tốt hiếm có, anh nhất định phải vẽ hết sức mình đây. Chúng tôi không muốn ông ra đi, không muốn chút nào”.

Tống Kha nhận thấy người nhà họ Trịnh khác hẳn với người ở các nhà khác, họ không thể tránh xa anh.

Cứ như thể họ căn bản không ghét bỏ mùi tanh thối trên người anh vậy, trông họ rất thành khẩn. Trong lòng dâng lên nỗi xúc động, anh đẩy kính lên rồi nói với họ: “Anh chị yên tâm đi, tôi sẽ cố hết sức”.

Tổng Kha bắt đầu vẽ truyền thần cho ông Trịnh Triều Trung.

Gương mặt quắc thước thường ngày của ông Trịnh Triều Trung giờ đã sưng phồng lên, con ngươi lồi ra, một hố đen sâu không đo được trong cái miệng há hốc. Trong lúc vẽ truyền thần cho ông, trong lòng Tổng Kha bỗng dậy lên một nỗi đau không nói ra được, nỗi đau này từ từ lan tỏa khắp người anh. Con đau đó kéo dài tới khi anh vẽ xong, thậm chí ngón tay cầm bút vẽ cũng đau. Dường như ông lang Trịnh Triều Trung còn một hơi thở vẫn chưa thoát ra được, chờ tới sau khi Tổng Kha vẽ xong bức truyền thần, ông mới thở dài một hơi, miệng dần khép lại.

Những người có mặt lúc đó đều ngơ ngàng.

Tổng Kha vẽ xong liền đứng dậy, kéo mảnh vải xô đắp trên người ông lên để che phần mặt.

Anh lặng lẽ thu dọn đồ nghề chuẩn bị đi.

Trịnh Triều Trung trong bức tranh nhìn thế giới này bằng ánh mắt buồn thảm nhưng nhân từ. Mọi người trong nhà họ Trịnh nhìn thấy bức truyền thần đều có cảm giác ông ta vẫn sống ở nhân gian, họ không nén được cảm xúc mà khóc ầm lên. Khi bước qua cửa lớn nhà họ Trịnh, Tổng Kha thấy rất nhiều người đang cầm câu đối tếu, có lẽ những người này đã từng chịu ơn của ông. Tổng Kha chưa về tới cửa hiệu truyền thần thì có người mặc áo tang đuổi theo.

Người đó là con trai ông Trịnh Triều Trung – Trịnh Vũ Sơn.

Anh ta nhét một bọc bằng vải trắng vào tay Tổng Kha cảm động nói:

“Họa sĩ Tổng à, đây là chút lòng thành của chúng tôi. Anh vui vẻ nhận cho. Bức truyền thần anh vẽ cho bố tôi quả thật rất giống, chúng tôi sẽ cúng luôn cả bức truyền thần của ông như cúng Bò Tắt vậy”.

Tổng Kha dứt bọc vải trắng đó vào túi quần, nói ngắn gọn với anh ta:

“Mong anh bớt đau buồn!”

Anh quả thực không nói ra lời nào hơn nữa.

Tâm trạng hôm nay của anh rất chán nản, trở về cửa hiệu truyền thần anh liền đóng sầm cửa lại. Anh dựa lưng vào cánh cửa, thở hồng hộc. Cái chết của ông lang Trịnh Triều Trung và ông Chu Quý Sinh giống hệt nhau, Tổng Kha cảm nhận được sự hiềm ác đã ăn vào máu của thị trấn Đường. Cái chết của hai người bọn họ không bình thường chút nào mà ẩn giấu một bí mật to lớn. Và điều bí mật này, không nghi ngờ gì, có liên quan tới sự an toàn của người dân trong thị trấn.

Nhưng vấn đề này dường như không phải việc Tổng Kha nên suy ngẫm mà là việc Chủ tịch Du phải lo mới đúng.

Sau khi Tổng Kha về, Du Trường Thủy dẫn theo Trư Cốc đi vào nhà họ Trịnh. Ông ta sai Trư Cốc

mang câu đối tể viết trên vải trắng cho nhà họ Trịnh, sau đó đi theo Trịnh Vũ Sơn tới trước thi thể của ông Trịnh Triều Trung vái ba cái. Du Trường Thủy vừa liếc thấy cái bụng nhô lên cao của ông Trịnh Triều Trung liền sợ hãi, may là đầu ông cũng bị che lại bằng vải liệm, Du Trường Thủy không biết khuôn mặt của ông lang Trịnh Triều Trung có đáng sợ như ông Chu Quý Sinh không. Tuy con trai của ông lang không giống Chu Phúc Bảo, bố vừa mới chết đã dẫn Du Trường Thủy tới khám xét, nhưng Du Trường Thủy cảm nhận được rằng hai người này chết giống nhau.

Du Trường Thủy gọi Trịnh Vũ Sơn vào một gian phòng, nghiêm nghị hỏi: “Lúc lệnh đường ra đi có biểu hiện gì không?”

Trịnh Vũ Sơn đáp: “Chẳng có biểu hiện gì, bố tôi ra đi giống như ngủ vậy, rất thanh thản”.

Du Trường Thủy trầm ngâm: “Ồ, hóa ra là như vậy. Việc ông Trịnh Triều Trung quy tiên là một tổn thất lớn đối với người dân trong thị trấn Đường. Sau khi biết tin về cái chết của ông, lòng tôi nhói đau. Một ông cụ tốt như vậy thế mà nói đi là đi, đòi người thật khó lường. Cậu cũng nên bớt đau buồn, tang lễ phải làm to vào đấy. Nếu cần giúp gì, tôi nhất định sẽ ủng hộ hết sức”.

Trịnh Vũ Sơn nghẹn ngào: “Tôi mãi sẽ không thể quên được sự ưu ái và quan tâm của Chủ tịch Du, tôi thay mặt cả gia đình bày tỏ lòng biết ơn đối với Chủ tịch”.

Trịnh Vũ Sơn mặc dù biết bố mình chết tức tưởi, nhưng có rất nhiều chuyện không thể nói với Chủ tịch Du được. Trước khi qua đời bố anh đã từng dặn dò, từ nhỏ anh đã theo bố học y, lời nói của bố, anh coi như thánh chỉ, chưa từng làm trái. Vừa về nhà sâu khi được Chủ tịch Du gọi tới xem xác của ông Chu Quý Sinh, ông lang Trịnh Triều Trung liền gọi con trai vào phòng, thở dài một tiếng rồi nói: “Đáng ra hôm nay bố không nên đi”.

Trịnh Vũ Sơn thắc mắc: “Bố à, bố sao vậy?”

Trịnh Triều Trung đáp: “Bố trót nói điều không nên nói, nhưng bố là thầy lang, cả đời chưa từng nói dối một câu nào. Nếu bố nói một câu giả dối, thì có thể một người sẽ bị mất mạng. Nhưng những lời hôm nay bố thực sự không nên nói, có lẽ vận xấu sẽ nhanh chóng giáng vào người bố. Chết đối với bố mà nói không là cái gì cả, bố đã chẳng còn sợ nữa. Nhưng điều khiến bố lo lắng là các con sẽ bị liên lụy”.

Trịnh Vũ Sơn căn bản không biết bố mình đã nói những điều không nên nói gì ở nhà họ Chu, anh an ủi bố: “Bố à, chắc sự việc không nghiêm trọng tới mức đó đâu”.

Ông lang Trịnh Triều Trung lại thở dài: “Bố sẽ không nói lại cho con nghe bố đã nói gì, con hành nghề y theo đúng lương tâm mình thì bố đã yên lòng lắm rồi. Bố chỉ muốn nói với con một điều, nếu như bố gặp chuyện gì bất trắc, thì con đừng nên truy cứu việc bố chết thế nào nhé. Con phải nhanh chóng khâu liệm, nếu có ai hỏi bố chết thế nào thì con chỉ cần nói với họ bố chết vì tuổi già, lúc chết bố rất thanh thản. Còn nữa, con nhất định phải mời họa sĩ Tống tới vẽ truyền thần cho bố, phải dặn dò tất cả người trong nhà từ già tới trẻ tôn trọng người ta, không nên ghét bỏ vì người ta có mùi. Họa sĩ Tống tuy trên người có mùi khó ngửi, nhưng tấm lòng tốt, chúng ta không có tư cách kỳ thị người như vậy. Con đã nhớ những lời bố nói chưa vậy?”

Trịnh Vũ Sơn đáp: “Bố à, con nhớ rồi ạ”.

Sau khi tiết trời vào đông, tất cả các thôn xóm trên núi xung quanh thị trấn Đường đều bước vào giai đoạn nông nhàn. Cái chết bất thường của ông Chu Quý Sinh và ông lang Trịnh Triều Trung đã gieo bóng đen vào lòng người dân thị trấn. Trước khi chết, cả hai người bọn họ đều không có dấu hiệu báo trước nào cả, những cái chết khó hiểu như vậy rất hiếm gặp ở đây. Đến cả mục Hồ Nhị Tẩu cũng phải thốt lên:

“Không hiểu ai sẽ là người chết một cách khó hiểu tiếp theo đây?”

Du Trường Thủy cũng sợ hãi như vậy nên càng tăng cường bảo vệ ở ủy ban và cũng chính là tăng sự an toàn của bản thân, ông ta còn sai Trư Cốc lặn lội điều tra xem nhà ai trong thị trấn Đường là đối tượng khả nghi nuôi trùng độc.

Trư Cốc điều tra đã mấy ngày nhưng không phát hiện được manh mối gì.

Điều này khiến Chủ tịch Du càng cảm thấy bất an, bởi bản thân ông ta cũng không biết rõ được ngày nào mình sẽ chết giống ông Chu Quý Sinh. Việc này khiến ông ta ăn không ngon, ngủ không yên, hằng đêm nếu ngủ một mình lại gặp ác mộng. Ông ta mơ thấy mình chết, nằm trong quan tài, có một con rắn bò ra từ miệng. Cứ mỗi lần gặp ác mộng xong ông ta lại sợ hãi bừng tỉnh, người ướt đầm mồ hôi, ông ta có cảm giác vô cùng tuyệt vọng.

Chủ tịch Du thậm chí còn nghi ngờ mình trúng trùng độc. Ông ta biết một số cách cổ xưa để thử xem có phải trúng trùng độc không như là trứng vịt, còn cả cách thử bằng cam thảo chích nữa.

Hằng đêm trước khi đi ngủ, Du Trường Thủy bóc quả trứng vịt đã luộc chín rồi ngậm vào miệng. Khoảng nửa canh giờ sau, ông ta nhè quả trứng trong miệng ra rồi cắm chiếc kim bạc vào. Nếu như chiếc kim bạc chuyển sang màu đen, chứng tỏ ông ta đã trúng trùng độc. Kim không đổi màu, ông ta mới thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng một lúc sau Chủ tịch Du lại không yên tâm, ông ta liền bóc một nắm đậu tương sống đã được người hầu ngâm nở bỏ vào mồm nhai mạnh. Ông ta tiếp tục nhai rồi nhổ bã ra ngoài, đậu tương sống có mùi tanh không chịu nổi. Ông ta lại lẩm nhẩm một mình: “Mình chưa trúng trùng độc, mình chưa trúng trùng độc”. Nếu lúc nhai đậu sống mà không cảm thấy mùi tanh của đậu thì chứng tỏ ông ta đã trúng trùng độc.

Du Trường Thủy nằm trên giường, mắt nhắm chặt.

Trong đầu ông ta lúc này xuất hiện cặp mắt đỏ lòm cùng cái bụng trương phình, ông ta lại đưa tay chạm vào bụng mình. Sờ một hồi, ông ta cảm thấy nó hơi trướng liền ngồi bật dậy, mở to mắt nhìn. Ông ta nghĩ, nếu đậu tương và trứng vịt không thử được trùng độc, thì ông ta sẽ ra sao? Thế là, ông ta đi xuống giường, đi tới trước bàn làm việc, kéo ngăn kéo rồi lấy ra một chiếc hộp gỗ nhỏ, trong chiếc hộp đó có cam thảo chích. Du Trường Thủy lo lắng lấy ra một miếng cam thảo dài chừng một đốt ngón tay cho vào mồm, lại nhai mạnh, cam thảo chích không tanh bằng đậu tương, hơn nữa lại cũng không

khó chịu bằng việc ngậm trứng vịt. Mặc dầu vị cam thảo rất ngọt, nhưng Chủ tịch Du vẫn không cảm thấy dễ chịu, ông ta vẫn chưa định được mình đã trúng trùng độc chưa.

Nhai một hồi lâu, Du Trường Thủy lại nhổ bã cam thảo lên tay rồi đưa tới trước đèn dầu, ông tự nhận thấy bã cam thảo khô, cục đá nặng đè lên ngực bấy giờ mới biến mất. Nếu như bã cam thảo ông ta nhai ướm nhẹ, dính đầy nước bọt thì chứng tỏ ông ta đã trúng độc. Du Trường Thủy lại yên tâm nhắm mắt nằm lên giường...

Còn có một người nữa cũng gặp ác mộng trong đêm đầu đông.

Đó là Tam Lại Tử - kẻ chuyên đào huyệt cho người chết.

Tam Lại Tử nằm sau bức tượng ông bà Thổ Địa. Toàn thân hắn run bắn nhưng đầu óc tỉnh táo khác thường, tứ chi cứng đờ, không những thế hắn muốn hét mà hét không ra. Một vật mềm mềm nào đó đang mắc trong cổ hắn. Hắn nhìn thấy ông Chu Quý Sinh, ông Trịnh Triều Trung và hai con chó: một vàng và một đen.

Ông Chu Quý Sinh mắng bằng giọng âm u: “Tam Lại Tử, mày đúng là thằng chẳng ra gì. Tại sao mày lại giúp con mụ áo trắng đó làm hại tao? Bình thường tao có đôi xử bạc với mày đâu, lúc mày không có gì ăn tao còn cho mày kia mà... Mày đúng là đồ vong ơn, tại sao mày lại hại tao?”

Ông lang Trịnh Triều Trung cũng nói bằng giọng âm u: “Tam Lại Tử à, hay là mày đi theo bọn tao đi! Mày đào huyệt cho tao rất đẹp, tao nằm ở trong đó cảm thấy rất dễ chịu, nhưng mày sống trên thế giới này phỏng có ý nghĩa gì chứ? Hay là mày cứ đi theo bọn tao đi!”

Hai con chó rên ư ừ, một lát sau lại xuất hiện một con chó khác. Đó là con chó thay lông của ông họa sĩ già, toàn thân nó be bét máu.

Chu Quý Sinh, Trịnh Triều Trung và ba con vật kia vây lấy Tam Lại Tử.

Chu Quý Sinh vươn móng vuốt ra tóm lấy mặt Tam Lại Tử. Họng ông ta phát ra tiếng gì đó.

Bàn tay gầy guộc khô cứng và lạnh lẽo của ông Trịnh Triều Trung cứ chạm vào người Tam Lại Tử. Miệng ông ta phát ra những tiếng cười nhạt khiến người ta phải sởn gai ốc.

Còn ba con vật kia cứ gầm gừ, chúng cắn xé tứ chi của Tam Lại Tử bằng hàm răng sắc nhọn.

Tỉnh lại sau cơn ác mộng giữa đêm đầu đông lạnh lẽo, cũng giống như Du Trường Thủy, người Tam Lại Tử ướm đầm mồ hôi. Cả hai đều thở hổn hển, cố gắng mở to cặp mắt sợ hãi trong đêm. Tiếng gió xào xạc bên ngoài miếu Thổ Địa, dường như trong gió có cả tiếng cười nhạt của một người đàn bà... Tam Lại Tử nhắm mắt một mình: “Tôi không muốn làm nữa, thực sự không muốn làm nữa rồi, cô tha cho tôi đi, tha cho tôi đi!”

Ngày 15 tháng Mười âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi lăm là ngày chợ phiên của thị trấn Đường. Phiên chợ lần này ảm đạm hơn phiên chợ sau khi thu hoạch rất nhiều, mặc dù vẫn có nhiều người dân

miền núi ở khắp nơi đổ về mua hàng hóa. Tam Lại Tử ngồi chờ trên cây long não già trước miếu Thổ Địa tới tận trưa, nhưng vẫn không nhìn thấy người đàn ông trung niên và cậu thiếu niên mãi võ kia. Đã mấy tháng rồi họ vẫn chưa quay lại, sự chờ đợi của Tam Lại Tử đã bị kéo dài vô thời hạn, cũng giống đêm đông dài dằng dặc giầy vò cả thể chất lẫn tâm hồn hần vậy. Tam Lại Tử không những không chờ được người đàn ông trung niên và cậu thiếu niên, thậm chí hần còn chẳng chờ được ông già bán thuốc chuột kia. Mảnh đất trống bên ngoài miếu Thổ Địa trở nên mênh mông.

Nguyên nhân phiên chợ lần này có ít người tham gia có lẽ cũng liên quan tới việc gần đây liên tục có người chết ở thị trấn Đường. Từ cái chết đáng sợ của ông Chu Quý Sinh tới giờ đã có thêm mấy người nữa chết. Kỳ lạ là tất cả những người đó đều đang khỏe mạnh bình thường bỗng lặn ra chết một cách bất thường. Không những thế, nguyên nhân cái chết của họ lại giống hệt ông Chu Quý Sinh, điều đặc biệt, họ đều là những người có máu mặt trong thị trấn Đường. Giấy không gói được lửa, việc có răn bô ra từ miệng người chết đã được đồn thổi nhanh chóng, lòng ai cũng thấp thỏm. Chủ tịch Du đã mấy lần sai Trư Cốc đi dán cáo thị bác bỏ tin đồn nhưng đều bị xé bỏ. Trong thị trấn Đường thậm chí còn lan truyền một tin đồn thần bí. Tin đồn thần bí đó có liên quan tới Chủ tịch Du. Họ nói rằng mẹ của trưởng trấn Chủ tịch Du – bà Dư Thất Liên chôn không đúng chỗ. Chỗ đó vốn là chỗ của thần rắn, bà Dư Thất Liên được chôn ở đó khiến thần rắn nổi giận, do vậy thần rắn đã báo thù thị trấn Đường. Đầu tiên giết người giàu, sau đó giết người nghèo, đầu tiên giết người già, sau đó giết người trẻ, tiếp đó sẽ giết trẻ con... Tin đồn thất thiệt này được đồn thổi có thanh có sắc, họ còn chỉ ra hang rắn Tam Lại Tử đào được khi đào huyết chính là nơi ở của thần rắn. Việc chọc giận thần rắn khiến người ta lo sợ, rất nhiều người lạng lẹ đi lên núi cúng bái thần rắn, cầu xin thần rắn không giáng tai họa lên đầu mình. Những tin đồn này cuối cùng cũng tới tai Chủ tịch Du. Ông ta sai Trư Cốc đi điều tra xem tin đồn này được truyền ra từ miệng ai. Có người nói từ miệng mục hoàn toàn, có người nói là Tam Lại Tử lại có người nói là Chung Thất...

Tam Lại Tử chờ tới trưa vẫn chưa thấy những người hần cần đến, hần lại vác xẻng lên sườn núi Ngũ Công Lĩnh kia đào huyết. Hần cần đào một cái huyết, đào huyết mộ thay cho Tống Kha. Hần có linh cảm, Tống Kha sớm muộn gì cũng sẽ chết ở thị trấn Đường, hần cần phải đào một cái huyết cho anh. Bởi Tống Kha là người từ nơi khác tới, do vậy không có dãy núi chuyên để mai táng, nếu có chết thì cũng chỉ có thể được chôn ở sườn núi này mà thôi.

Sau khi Tam Lại Tử đi về hướng sườn núi Ngũ Công Lĩnh, trong thị trấn Đường lại xảy ra chuyện.

Lúc đồ tể Trịnh Mã Thủy đang cắt thịt cho khách, mục góa Dư Hoa Khố xoa tóc đi ra từ ngõ Thanh Hoa tiến về phía hàng bán thịt lợn của Trịnh Mã Thủy. Mặt mục ta tái xanh, hai mắt sưng đỏ, chắc là vừa khóc rất dữ. Tới trước bàn bán thịt, mục giật miếng thịt Trịnh Mã Thủy vừa cắt cho khách rồi ném bịch vào mặt Trịnh Mã Thủy, lớn tiếng:

“Trịnh Mã Thủy, mày đúng là đồ lòng lang dạ sói, chơi bà xong rồi thì bỏ mặc đó không thèm đếm xỉa đến nữa phải không?”

Rất nhiều người đang đi trên đường vây lại xem, bởi vì phiên chợ lần này không có trò mãi võ, do vậy mọi người đều coi chuyện giữa Dư Hoa Khố và Trịnh Mã Thủy là trò vui. Những người tới xem đều kỳ vọng vào thằng đồ tể bị sỉ nhục Trịnh Mã Thủy sẽ tức giận cầm cao dao mổ lợn sắc nhọn kia vào bộ ngực đồ sộ của mục Dư Hoa Khố.

Trịnh Mã Thủy thực sự đã tức lắm rồi. Hắn giơ bàn tay nhón mỡ vuốt mặt một cái, tức giận nói to: “Đồ chó cái! Điên rồi à?”

Mụ Dư Hoa Khố đập mạnh bàn tay vừa thô vừa to của mình xuống bàn, hai bầu vú rung lên lớn tiếng đáp trả: “Tao điên rồi, bị mày bức cho phát điên rồi”.

Trịnh Mã Thủy tròn tròn mắt gầm lên:

“Mày đúng là đồ không biết xấu hổ, ai ngủ với mày thì mày tìm người đó mà đòi tiền chứ, mày dựa vào đâu mà đòi tiền của ông hả? Tiền của ông vất vả kiếm được từ việc mổ lợn, lẽ nào lại lấy ra để nhét vào cái lỗ thối của mày. Mày cho rằng cái lỗ thối của mày được đúc bằng vàng hả? Mau cút đi cho ông, nếu không ông mày không khách khí nữa đâu”.

Dư Hoa Khố tức tới mức mắt vẫn đỏ gào lên:

“Trịnh Mã Thủy, mày đúng là đồ khốn kiếp đáng bị bắn, mày vừa kéo quần lên đã bày đặt không nhận người hả. Mày đã hứa hôm qua đưa tiền cho tao, thế mà lúc này lại trở mặt. Tao đã phải nói hết nước hết cái với mày nhưng mày vẫn không chịu trả tiền, lại còn nói cùng lắm sẽ không đi lại với tao nữa. Tao đúng là loại mù mắt mới coi trọng đồ chó nhà mày. Mày còn không đảng hoàng bằng Tam Lại Tử. Mày còn có phải là đàn ông nữa không vậy? Mới tối hôm trước mày còn mò vào nhà bà lúc nửa đêm canh ba, chui vào giường vừa ngủ vừa cắn vú bà, còn gọi bà là mẹ. Mày mới là đồ mặt thối không biết xấu hổ, đầu vú bà bị mày cắn nát rồi. Mọi người vào đây mà xem trên vú tôi còn có dấu răng của thằng khốn kiếp này đây này”.

Dư Hoa Khố vừa nói vừa cởi áo ra, trưng một bên vú to như quả đu đủ già cho mọi người xem.

Người xem cười ầm lên.

Có người nói: “Dư Hoa Khố à, vú của bà bị bao nhiêu thằng đàn ông cắn nát rồi?”

Lại có người mỉa mai: “Dư Hoa Khố à, bà thậm chí còn làm với thằng hạ tiện Tam Lại Tử, nước dãi của thằng Tam Lại Tử còn trên vú bà không vậy, có phải bà chẳng rửa ráy gì đã đưa cho Trịnh Mã Thủy cắn phải không?”

“...”

Mặt Trịnh Mã Thủy lúc đỏ lúc tái, mắt hắn tóe lửa, răng nghiến kèn kẹt, giơ tay về phía chuôi dao mổ lợn. Trịnh Mã Thủy vung con dao sáng quắc lên, tay run run.

Dư Hoa Khố nhìn bộ dạng tức giận của Trịnh Mã Thủy thì cũng khiếp sợ, nhét bầu vú vào trong áo rồi cài hết cúc lại. Mụ ta cướp miếng thịt to trên bàn rồi chạy. Trịnh Mã Thủy không kìm được cơn giận nữa, ai cướp thịt lợn cũng đồng nghĩa với việc cướp thịt của chính hắn. Hắn xách dao đuổi theo.

Có người lớn tiếng hô: “Trịnh Mã Thủy sắp giết người rồi”.

Chuyện giữa Dư Hoa Khố và Trịnh Mã Thủy nhanh chóng đồn đến tai mụ hoàn toàn. Mặc dù người tham gia chợ phiên không nhiều như trước, nhưng vẫn có không ít người tới quán ăn của mụ ta. Mụ ta

muôn đi xem nhưng không đi được. Sau khi nghe một thực khách kể chuyện về Dur Hoa Khố và Trịnh Mã Thủy xong, mẹ liền giở giọng:

“Hay quá, tốt nhất là Trịnh Mã Thủy giết chết con mẹ Dur Hoa Khố kia, như vậy đũa hôi thối chệnh chênh quá của tôi lại có việc làm ăn. Cái thằng hôi thối đó mấy ngày gần đây kiếm được vô số tiền từ người chết rồi”.

Đúng lúc này có một người phụ nữ mặc bộ quần áo dân tộc đi ngang qua quán ăn của mẹ hoàn toàn. Người đó nghe thấy mẹ ta nói vậy liền dừng bước, trên tay cầm đôi quang gánh bằng tre. Cái nón lá được kéo sụp xuống rất sâu, không thể nhìn thấy mặt cô ta.

Liếc xéo cô ta một cái, mẹ biết đó là người chuyên bán giỏ tre. Rõ ràng trong quán mẹ phần lớn là mua của cô ta. Cô gái này dường như phiên chợ nào cũng tới thị trấn Đường bán giỏ tre, thế nhưng từ trước tới giờ chưa từng tới quán của mẹ ta ăn. Hồ Nhị Tẩu cười mời mọc: “Vào đây ăn chút đồ rồi đi”.

Cô ta đi về phía Hồ Nhị Tẩu. Khi tới trước mặt mẹ, cô ta dùng tay gạt nón lên cao một chút, mẹ ta nhìn thấy cặp mắt đỏ lờm, trong giây lát một luồng sáng đỏ chiếu vào mặt mẹ hoàn toàn, phút chốc đôi mắt của mẹ ta cũng đỏ lờm như máu.

Cô gái đó khẽ nói: “Mẹ trúng rồi”.

Hồ Nhị Tẩu run rẩy, miệng tự nhiên há hốc ra, có thứ gì đó mềm mềm nhót nhót trượt từ cổ họng mẹ xuống dưới.

Cô gái đó lại kéo sụp nón xuống rồi đi ra khỏi quán ăn, đi về hướng tây thị trấn.

Trừ mẹ Hồ Nhị Tẩu ra, không ai nhìn thấy cặp mắt đỏ của cô gái.

Mẹ ta đứng như trời trồng ở đó như bị ma nhập.

Sự lạnh lẽo trong rừng sâu có thể khiến giọt nước đóng băng. Nhưng căn nhà gỗ nhỏ vẫn ấm áp như mùa xuân. Một chậu than đỏ được đặt giữa phòng khiến cả gian phòng như đang ở một thế giới khác. Sau khi mùa đông đến, Tống Kha đã nếm được hương vị ngon ngọt nhất trên đời. Mỗi lần tới căn nhà gỗ nhỏ, anh lại được Lăng Sơ Bát tiếp đón bằng một món sơn hào hải vị hầm với những vị thuốc quý hiếm khác nhau, ví như xuyên sơn giáp, cáo quả tử, lợn rừng... Các vị thuốc cũng không chỉ có rễ hương đẳng tử mà còn có nhân sâm, đương quy, nhung hươu. Mỗi lần uống hết bát canh, trong lòng Tống Kha lại nhen nhóm một ngọn lửa dục vọng khiến mùi tanh thối trên người anh càng trở nên đậm đặc. Lăng Sơ Bát ngửi thấy mùi đó, trên khuôn mặt cô xuất hiện vẻ hồng hào... Mùa đông này đối với họ mà nói hạnh phúc vô cùng, mặc dù khi mùa đông này kết thúc, sẽ có rất nhiều bất trắc xảy đến.

Tối đó, sau khi làm tình với nhau, Tống Kha ôm chặt Lăng Sơ Bát vào lòng rồi đề nghị: “Sơ Bát à, lấy anh nhé! Chúng mình kết hôn, rồi mua một căn nhà ở thị trấn, sau đó cả hai chúng ta dọn lên thị trấn ở”.

Lăng Sơ Bát khẽ đáp lại: Bây giờ chúng ta cũng có khác gì kết hôn đâu? Anh yêu à, anh là của em, mãi

là của em”.

Tổng Kha thở dài một tiếng: “Không giống, hiện tại quan hệ giữa chúng ta chưa được công nhận, hơn nữa mỗi lần anh tới đây cứ phải lén lút như trộm vậy. Cũng chẳng biết lúc nào có thể tới, muốn ở lại thêm chút nữa với em cũng không được, lại phải tắt tả đi về. Anh không muốn như vậy, anh muốn được sống với em một cách quang minh chính đại, muốn sống cuộc sống vợ chồng ân ái với em”.

Lăng Sơ Bát ôm chặt Tổng Kha, giọng cô đầy vẻ bất lực: “Bây giờ chưa được, em không thể kết hôn cùng anh, cũng không thể cùng anh lên sống ở thị trấn. Chỗ này mới thực sự là nhà của em. Cũng phải thú thật với anh một điều, em có rất nhiều nỗi khổ tâm, em thực sự không thể rời xa nơi này được”.

Tổng Kha thắc mắc: “Tại sao vậy?”

Lăng Sơ Bát lại thở dài đáp: “Bây giờ em chưa thể nói cho anh được, tới thời điểm nhất định, anh sẽ biết thôi. Em sợ rằng sau khi anh biết chuyện của em thì anh sẽ rời xa em. Để chúng mình được sống những chuỗi ngày có nhau, hiện giờ em tạm thời không thể nói cho anh biết được. Anh yêu, hãy tha thứ cho em, đừng hỏi em bất cứ điều gì nữa được không? Lúc hai ta ở bên nhau chỉ cần vui vẻ là được rồi, những việc khác anh đừng bận tâm nhiều như vậy được không?”

Tổng Kha không nói gì.

Anh thắc mắc không hiểu trong lòng cô có bao nhiêu bí mật không ai biết?

Hồ Nhị Tẩu tỉnh lại vào buổi sáng sớm, nhưng không nhớ nổi những chuyện xảy ra trong ngày chợ phiên ngày 25 tháng Mười âm lịch đó nữa. Cả thể xác lẫn tâm hồn của mẹ ta có gì đó xáo trộn. Trán của mẹ ta giống như bị thiêu đốt, xuất hiện một mảng cháy đen, dùng tay chạm vào cảm thấy rấp rấp. Môi của mẹ ta cũng sưng phồng tím tái giống như hai miếng lập xướng. Lúc thì xông lên tận họng, như thể muốn xé họng chui ra, lúc lại xộc xuống hậu môn... Thần trí mẹ ta không tỉnh táo nữa, dường như mẹ ta nhìn thấy Thẩm Văn Tú đang cười gằn, chực nhảy bổ vào người mẹ, bên tai mẹ lúc nào cũng xuất hiện những tiếng la hét thê lương.

Hồ Nhị Tẩu mở cặp mắt đỏ lòm, kinh hãi nhìn thấy Thẩm Văn Tú nhảy xổ về phía mẹ rồi vạt mẹ xuống giường. Bất giác, mẹ cảm thấy mình đã phạm một trọng tội không thể tha được, mẹ hét toáng lên: “Tôi đáng chết! Đáng chết!”

Mẹ chạy ra khỏi phòng ngủ, chạy ra quán ăn thì thấy rất nhiều bóng đen đang bay qua bay lại, những bóng đen đó còn kêu lên những tiếng thê lương. Thẩm Văn Tú cũng đuổi theo mẹ, cô ta lệnh cho những bóng đen kia: “Mau bắt lấy mẹ ta, hãy bắt mẹ già độc ác họ Hồ kia rồi xé mẹ ra cho ta”.

Mẹ ta sợ tới mức hồn bay phách lạc, cứ luôn mồm kêu: “Tôi đáng chết! Tôi đáng chết! Thẩm Văn Tú à, đáng lẽ tôi không nên hắt nước tiểu lên người cô, cô tha cho tôi đi, tha cho tôi đi!”

Thẩm Văn Tú vẫn cười gằn rồi giơ móng tay nhọn về phía Hồ Nhị Tẩu.

Mẹ đẩy cửa trốn ra ngoài.

Mụ chạy điên cuồng trên đường phố với mái tóc bù xù, vừa chạy vừa nói: “Tôi đáng chết, tôi đáng chết!”

Những người dậy sớm nhìn thấy bộ dạng của mụ đều ngỡ ngàng thốt lên: “Mụ Hồ Nhị Tẩu sao lại bị điên như vậy?”

Chạy tới trước mặt gã đồ tể Trịnh Mã Thủy, mụ túm lấy con dao róc xương trên bàn. Nắm chặt con dao trong tay, quay người lại rồi giơ dao ra, mụ kinh hãi đứng ở giữa đường rồi khàn giọng hét lên:

“Thảm Văn Tú, cô đừng có lại đây, đừng có lại đây đây... Cô mà tới đây tôi sẽ đâm chết cô đấy, còn chúng mày nữa, những hồn ma, chúng mày được Thảm Văn Tú mời tới phải không? Chúng mày cũng đừng ló rờ tới đây, đừng mò tới đây... Nếu chúng mày tới đây, tao cũng sẽ đâm chết chúng mày... Tôi đáng chết! Thảm Văn Tú à, tôi đáng chết, tôi không nên đổ nước tiểu lên người cô...”

Trịnh Mã Thủy nói với mụ:

“Mụ Hồ Nhị Tẩu, mụ bỏ dao xuống đi. Đừng làm người khác bị thương, bây giờ đang là ban ngày ban mặt làm gì có Thảm Văn Tú nào chứ. Thảm Văn Tú chết từ đời nào rồi, cho dù cô ta có là ma thì chỉ có thể xuất hiện vào buổi tối thôi. Mụ Hồ Nhị Tẩu, bỏ dao xuống đi”.

Mụ ta liền quay người lại nhìn chòng chọc vào Trịnh Mã Thủy, chĩa con dao róc xương về phía hắn: “Mày, mày cũng là ác quỷ, mày đừng có lại đây, nếu mày tới đây, tao cũng sẽ đâm chết mày, đâm chết mày”.

Trịnh Mã Thủy nhìn thấy đôi mắt đỏ lờm của mụ ta rất lạ liền lớn tiếng nói với lũ người tới xem: “Mụ Hồ Nhị Tẩu điên rồi!”

Cái tin Hồ Nhị Tẩu bị điên lan nhanh khắp thị trấn Đường.

Tất cả những người vừa nghe tin này liền ngỡ ngàng: “Mụ Hồ Nhị Tẩu điên rồi? Tại sao mụ ta lại điên vậy?”

Những người tới xem náo nhiệt nhưng họ cũng không quây lại như xem diễn trò như mọi khi. Họ túm năm tụm ba lại giữ khoảng cách nhất định đối với mụ Hồ Nhị Tẩu đang cầm con dao róc xương kia. Họ vừa muốn xem tiếp theo sẽ có trò gì, lại vừa sợ mụ chủ quán điên kia làm mình bị thương.

Có người nhận định: “Chắc chắn mụ Hồ Nhị Tẩu bị hồn ma của Thảm Văn Tú bức cho bị điên”.

Người đứng bên cạnh liền thúc cùi chỏ khẽ nhắc: “Đừng đoán mò, thế nhà anh không sợ hồn ma của Thảm Văn Tú bám lấy à?”

Người đó chỉ biết thè lưỡi, không dám nói gì nữa.

Bỗng mụ Hồ Nhị Tẩu ném dao xuống đất, rồi ngồi phịch trên phiến đá lát đường, mụ khóc toáng lên, nước mắt nước mũi đầm đìa. Trịnh Mã Thủy định đi tới nhặt con dao róc xương lên nhưng không dám, hắn sợ mụ ta đột nhiên vớ lấy con dao đâm thẳng vào cái bụng đầy mỡ của mình. Trịnh Mã Thủy lại nghĩ tới mụ góa Dur Hoa Khố, nếu Dur Hoa Khố mà cũng điên nốt thì hắn phải làm sao đây. Mụ ấy khỏe

như vâm, người đàn ông bình thường ở thị trấn Đường cũng không giữ nổi mụ.

Hồ Nhị Tẩu khóc một hồi, đột nhiên đứng bật dậy rồi lảo nhảm một mình: “Thẩm Văn Tú à, tôi sai rồi. Lẽ ra tôi không nên hắt nước tiểu vào người cô... Đúng, đúng, chỉ cần cô bỏ qua cho tôi, tôi sẽ làm bất cứ chuyện gì, tôi đi, tôi sẽ tới ngõ Thi Niệu ngay...”

Mụ hoàn toàn tắt thở đi về phía ngõ Thi Niệu.

Ngõ Thi Niệu bốc mùi khai thối. Mụ ta ngồi xuống một hồ phân, giơ tay bốc một nắm cứt từ dưới hồ phân lên rồi nết vào mồm, vừa nhét vừa nói: “Tôi ăn, tôi ăn cho cô xem, cô tha cho tôi đi, tôi sẽ không bao giờ dám hắt nước tiểu lên người cô nữa, sẽ không bao giờ dám đặt điều lung tung nữa...”

18

Vào một ngày cuối đông, Tống Kha bỗng dưng nhớ tới Tam Lại Tử, đã mấy ngày rồi anh không nhìn thấy hắn. Anh bước ra cửa hiệu, nhìn thấy Hồ Nhị Tẩu đầu bù tóc rối đang quỳ trước cửa quán ăn rồi vái lia lịa những người đi trên đường. Vừa vái mụ ta vừa nói: “Tôi đáng chết, tôi đáng chết...”

Anh khó chịu vô cùng nhưng thực lòng rất đồng cảm với người đàn bà cô độc giống như anh vậy.

Anh có sự lý giải mới đối với những việc mụ ta làm trước kia, có thể mụ làm tất cả những chuyện đó là để giải tỏa nỗi bức dọc tích lũy từ lâu. Tống Kha cũng chỉ có thể thể hiện sự đồng cảm của mình, anh thực sự chẳng có cách nào giúp mụ ta được. Người đàn ông của mụ sau khi nghe tin mụ bị điên cũng về thăm một lần, không lâu sau đó thì kiên quyết ra đi, mụ giống như miếng giẻ rách không dùng vào việc gì được vậy. Đây là điều khiến Tống Kha cảm thấy thương mụ. Anh cũng khó xác định được nếu Lăng Sơ Bát bị điên thì liệu anh có bỏ cô như bỏ một cái giẻ lau vô dụng không?

Một luồng gió lạnh thổi ngang qua đường.

Tống Kha cảm thấy lạnh thấu xương.

Không hiểu mụ chủ quán với áo quần rách nát kia có bị lạnh không nữa? Tống Kha nhận thấy mụ chẳng có cảm giác gì với gió lạnh cả. Có phải người điên thì không cảm nhận được sự nóng lạnh trên nhân gian? Nếu thế thì, anh mong rằng mụ sẽ không tỉnh táo lại, như vậy mụ sẽ không phải chịu đau khổ và tổn thương một lần nữa.

Tống Kha đi tới cửa hiệu giày dép, mua một đôi giày vải rồi đi về hướng miếu Thổ Địa. Trong tâm trí anh thì từ trước tới giờ Tam Lại Tử chưa từng đi giày. Gót chân của hắn cứng như sắt vậy, mặc dù vậy anh vẫn lo bàn chân của hắn sẽ bị đông cứng trong ngày đông lạnh giá như thế này.

Thế nhưng, khi tới miếu Thổ Địa, Tống Kha không tìm thấy Tam Lại Tử. Chăn gối của hắn vẫn để ở một góc đằng sau bức tượng ông bà Thổ Địa. Anh đặt đôi giày mới vào cuối chiếc chăn. Anh đi khỏi miếu Thổ Địa, gió lạnh vẫn gào thét. Anh không biết giờ này Tam Lại Tử đang ở đâu, có lẽ nào lại đang run rẩy trong gió lạnh?

Thực ra, Tam Lại Tử đã rời khỏi miếu mấy ngày trước. Hắn đi về phía núi lớn phía tây thị trấn. Lúc đó, hắn vừa mở đào xong huyết cho một người trong thị trấn vừa chết. Và người bị chết đó cũng là một

người giàu, tình trạng chết giống hệt với ông Chu Quý Sinh... Không hiểu Tam Lại Tử ngày càng gầy guộc kia muốn đi đâu? Chẳng ai biết cả. Cũng có thể lòng hẩn có nỗi giằng vò nào đó nên đã rời khỏi thị trấn Đường.

Chính trong ngày cuối đông đó, Chung Thất chết.

19

Hôm đó là ngày mùng 2 tháng Mười hai âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi lăm. Hôm đó là một ngày âm u. Mới sáng sớm, Dương Phi Nga mặc dù bệnh tật yếu ớt đã dậy nấu cháo cho Chung Thất. Tỉnh dậy, Chung Thất nói chẳng muốn ăn gì cả. Dương Phi Nga cũng chẳng nói gì thêm.

Sau khi được Chung Thất đưa về, Dương Phi Nga rất ít khi đi ra khỏi nhà. Cô ta trở nên lặng lẽ như trước, đôi khi cũng chẳng muốn nói thêm một câu. Chung Thất cũng trở nên yên ắng hơn, giống như một cục đá.

Càng ngày họ càng ít nói chuyện với nhau, nhưng càng ngày lại càng hiểu nhau hơn. Bởi căn bản họ cũng không cần dùng quá nhiều lời để biểu đạt điều gì đó, chỉ cần trao nhau một ánh mắt, họ đã biết đối phương đang nghĩ gì, đang cần gì. Bình thường họ cũng hiếm khi đi ra khỏi cửa, chỉ những lúc tới nhà họ Trịnh khám và bốc thuốc thì họ mới đi.

Trong nhà Chung Thất nồng nặc mùi thuốc bắc.

Đôi khi Chung Thất ngửi thấy mùi thuốc bắc nồng nặc lại nôn thốc nôn tháo. Nhưng cũng chẳng có cách nào để sông tiếp được nên họ vẫn phải kiên trì uống thuốc. Trong đầu Chung Thất bỗng xuất hiện ý nghĩ, chờ cho tới khi họ chữa trị khỏi bệnh hoa liễu xong thì sẽ tới đón mẹ và bọn trẻ con về.

Người khiến Chung Thất và Dương Phi Nga cảm động chính là con trai ông lang Trịnh Triều Trung – Trịnh Vũ Sơn. Anh ta không những không kỳ thị mà còn rất chuyên tâm chữa trị cho họ. Chung Thất đã tiêu hết những đồng tiền vợ vét được trước kia, nhưng Trịnh Vũ Sơn vẫn cho hẩn nợ tiền thuốc uống và thuốc bôi. Dần dà cũng thấy bệnh tình của họ càng ngày càng khả quan. Cứ ngỡ ngày hạnh phúc cả nhà đoàn viên của họ sắp tới gần thì Chung Thất lại lặn ra chết vào ngày đông lạnh âm u.

Tới trưa, Chung Thất trở nên lo lắng vô cùng.

Dương Phi Nga nghĩ có lẽ Chung Thất lại bắt đầu đau ngứa. Thế nhưng lần này, cô ta đã không hiểu ý của Chung Thất.

Cô ta không nói gì, lặng lẽ đứng dậy đi lấy thuốc để chuẩn bị bôi cho Chung Thất. Tới khi cô ta lấy thuốc ra thì Chung Thất đã rời khỏi nhà. Cánh cổng lớn thường ngày đóng chặt hiện mở toang, Dương Phi Nga lo lắng không hiểu hẩn đi đâu?

Dương Phi Nga chạy ra cửa, cô ta không thấy bóng Chung Thất trong ngõ nữa.

Cô ta liền đóng cửa lại, ngồi trên chiếc ghế mây nghe gió gào thét bên ngoài cửa, kiên nhẫn chờ Chung Thất về.

Chung Thất sốt sắng đi ra bờ đập. Hắn đứng trên bờ đập, rồi nghe thấy có tiếng khóc vọng tới. Là ai đang khóc vậy? Chung Thất sợ hết hồn. Hắn muốn về nhưng không còn kịp nữa. Trên bờ đập không có ai cả, một ngày lạnh như thế này ai cũng muốn co cụm trong nhà sưởi bếp than, làm gì lại có ai tới bờ đập này khóc lóc chứ? Cuối cùng, Chung Thất nhìn thấy một người từ nơi xa lắm, người hắn nhìn thấy mặc chiếc áo dài tay màu xám và đang đứng trên những ngôi mộ lô nhô trên sườn núi Ngũ Công Lĩnh. Đó có phải là họa sĩ Tống Kha, người mà hắn đã phải lên phố huyện mời về? Lẽ nào tiếng khóc phát ra từ chỗ Tống Kha?

Bỗng dưng, Chung Thất nghĩ nếu như khi đó hắn không lên phố huyện tìm họa sĩ, thì hắn sẽ không tới chơi bờ ở động quỷ trong phố huyện, cũng có thể không mắc bệnh hoa liễu này. Nếu không mắc căn bệnh này, cũng có thể... Khuôn mặt hắn hé một nụ cười, nhưng trên thế giới này làm gì có nhiều cái giá như vậy chứ? Nhưng hắn không hiểu nổi tại sao Tống Kha lại khóc bên sườn núi với những ngôi mộ lô nhô này.

Chung Thất vẫn vô cùng lo lắng, lòng hắn nóng như lửa đốt.

Lúc này, hắn phảng phất nghe thấy tiếng tiêu.

Tiếng tiêu rất thê lương.

Tiếng khóc rất thê lương.

Tiếng khóc vẫn tiếp tục.

Tiếng tiêu và tiếng khóc quyện vào nhau khiến Chung Thất càng thấy lo hơn.

Chung Thất đi xuống đập sông trong sự lo lắng khôn nguôi, nếu như ban đầu hắn không biết mục đích đi ra khỏi nhà của mình, thì lúc này hắn biết mình muốn đi qua cái cầu gỗ nhỏ để đi lên sườn núi Ngũ Công Lĩnh, để được nghe tiếng tiêu của Tống Kha. Lòng hắn bỗng dâng lên niềm thôi thúc nói chuyện với Tống Kha, nhưng việc nói gì thì hắn vẫn chưa nghĩ ra.

Chung Thất đi lên cầu gỗ, nhưng chưa được mấy bước đã cảm thấy chóng mặt. Hắn hụt chân rơi tõm xuống nước.

Chung Thất đã chết như vậy, người phát hiện ra xác của hắn là Tống Kha. Hắn chết, chẳng có ai trong thị trấn Đường thương xót, xác của hắn chỉ được gia tộc họ Chung chôn cất qua loa, duy có một mình Dương Phi Nga tới đưa tang. Hai đứa con trai của hắn sau khi biết tin bố mình bị chết chỉ cười nhạt. Cái chết của Chung Thất khiến người dân trong thị trấn Đường cảm thấy khó hiểu, hiện tại là mùa nước cạn, dòng nước suối chảy rất yếu, chỗ sâu nhất cũng chỉ ngập bắp chân, chỗ Chung Thất chết nước chỉ ngập mắt cá mà thôi. Nước nông như vậy làm sao có thể khiến cho một Chung Thất to cao là vậy chết chìm được chứ?

Đó là một bí ẩn.

Và cũng có người nói là hồn mà Thẩm Văn Tú đã ấn đầu Chung Thất xuống nước cho chết sặc.

Đêm sau khi Chung Thất chết trở nên dài đằng đẵng và lạnh lẽo vô cùng. Dương Phi Nga cô độc một mình ngồi trong phòng Chung Thất, lắng nghe tiếng gió bên ngoài cửa. Trong tiếng gió có tiếng khóc thầm, nhưng cô ta lại không khóc. Chưa khi nào Dương Phi Nga bình tĩnh như vậy, dường như cô ta đã không còn nước mắt nữa. Khóe miệng cô ta thoáng hiện nụ cười, ánh mắt cô ta đang nhìn xuyên qua , màn sương đêm.

Ánh đèn dầu trong phòng tự dung phập phù.

Hình như Dương Phi Nga nghe thấy một tiếng thở dài.

Cô ta biết, đó không phải là tiếng thở dài của mình, cũng không phải là tiếng thở dài của Chung Thất, mà là của một người phụ nữ khác.

Dương Phi Nga cười khẩy một tiếng rồi nói: “Cô hài lòng rồi chứ? Chung Thất đã chết rồi, cô không nên hận thù nữa. Nếu cô hận tôi thì lấy luôn mạng sống của tôi đi. Tôi không còn sợ nữa đâu, dù gì tôi cũng đã được sống chuối ngày tháng của con người, tôi mãn nguyện rồi”.

Nói rồi, Dương Phi Nga liền đứng dậy đi tới trước tủ. Cô mở ngăn kéo giữa, rồi lôi bức truyền thần của Thẩm Văn Tú mà Chung Thất cất giữ bấy lâu ra, ngồi lặng trên ghế mây nhìn bức truyền thần.

Căn phòng bỗng nhiên trở nên yên tĩnh khác thường.

Dương Phi Nga còn nghe thấy tiếng tim mình đập.

Cả tiếng thở của cô nữa.

Dương Phi Nga nói với bức truyền thần: “Họa sĩ Tống không hổ là cao thủ, anh ta đã vẽ chị giống thật như vậy, tuy rằng vẫn còn một số điểm chưa đạt. Xem ra, tôi không có cái phúc phận được họa sĩ Tống vẽ truyền thần cho. Đúng là rất cuộc thì giữa người với người vẫn có sự khác biệt. Có điều, tôi không hề đổ kị với chị, cái tôi đáng có thì đã nhận được rồi. Chị đi tìm hồn ma của Chung Thất đi, hiện giờ anh ấy đã không còn ở bên tôi nữa”.

Dương Phi Nga nói xong liền để bức truyền thần lên trên đèn dầu. Mãi tới khi bức truyền thần cháy hết chỉ còn một làn khói xanh bay lên. Dương Phi Nga nghe thấy tiếng bước chân nhẹ xa dần, biến mất trong gió...

Buổi tối hôm nay đối với Tống Kha mà nói là một đêm khó ngủ, đã hai ngày rồi anh không nhận được lời gọi của Lăng Sơ Bát và con rắn xanh dẫn đường kia. Tống Kha cảm thấy lo lắng không yên. Gần đây, chỉ cần không được tới ngôi nhà gỗ nhỏ trong rừng kia là anh cảm thấy thấp thỏm không yên. Cũng có khả năng là Lăng Sơ Bát đã tâm bỏ quá nhiều cho anh. Trong đầu anh tràn ngập hình bóng của Lăng Sơ Bát, trong tim anh lúc này đã không còn hình bóng của Tô Tĩnh nữa. Người con gái Tô Tĩnh – mối tình đầu của anh đã bị anh quên lãng hoàn toàn. Mặc dù khi xưa, anh đã vì cô mà rời bỏ Thương Hải, hoàn toàn không phải để trốn tránh chiến loạn.

Những lúc cô đơn như vậy anh thường mong những hồn ma trong bức truyền thần được xếp dưới

giường sẽ bay ra nói chuyện với anh, nhưng đã rất lâu rồi không thấy các hồn ma đó xuất hiện. Điều này khiến anh cảm thấy hụt hẫng trong cảm giác bất an. Tổng Kha nhìn chăm chăm vào ngọn đèn dầu lay lắt, anh mong niềm hi vọng của anh sẽ xuất hiện trong đốm lửa đó.

Bỗng dưới nhà vọng lên tiếng gõ cửa đều đều.

Ai lại gõ cửa nhà anh lúc nửa đêm canh ba thế này? Là Tam Lại Tử? Hay nhà ai có người chết?

Bất luận là ai, tiếng gõ cửa cũng mang tới cho anh sự kích thích. Tổng Kha đi xuống tầng dưới mở cửa.

Tổng Kha vô cùng ngỡ ngàng bởi người đang đứng trước cửa lúc này là Dương Phi Nga. Sau khi vào nhà, cô ta liền quỳ sụp xuống trước mặt anh. Đứng trước cảnh tượng này, Tổng Kha bối rối không biết phải làm sao, “Cô, tại sao cô làm vậy?”

“Họa sĩ Tổng à, tôi nay tôi tới đây là muốn cầu xin anh một việc”.

Tổng Kha căng thẳng: “Có chuyện gì thì cô đứng lên rồi nói, quỳ lâu như vậy không tốt đâu”.

Dương Phi Nga nói một cách kiên định: “Để tôi nói xong, anh nhận lời thì tôi mới đứng dậy”.

Tổng Kha chẳng biết làm sao đành phải nhận lời: “Vậy thì cô nói nhanh lên”.

“Tôi chỉ muốn cầu xin anh vẽ cho Chung Thất một bức truyền thần. Tôi biết, anh vẽ truyền thần sau đó nhận thù lao, những người giàu có trả cho anh nhiều tiền. Nhưng hiện giờ tôi chẳng còn chút tiền nào cả, Chung Thất đã tiêu hết tất cả tiền vào việc chuộc tôi và điều trị bệnh hoa liễu cho cả hai. Đến cả đồ trang sức của tôi cũng bán hết rồi. Hiện giờ đang còn nợ rất nhiều tiền thuốc cho nhà họ Trịnh. Chung Thất đi rồi, tôi biết đây là số mệnh của tôi, tôi chỉ cầu xin anh vẽ cho anh ấy một bức truyền thần để tôi có thể mang đi. Tôi chẳng còn gì nữa rồi, ngay cả thân thể tôi cũng bán đứt, nếu không tôi nguyện hiến thân cho anh để anh vẽ truyền thần cho Chung Thất. Cầu xin anh đừng họa sĩ Tổng, hãy để tôi khấu đầu trước anh”.

Nói xong, Dương Phi Nga liền đập đầu liên tục xuống sàn, trán cô ta rớm máu. Tổng Kha cảm động trước hành động của Dương Phi Nga, lúc này máu trên trán cô ta đã chảy thành dòng, anh dìu cô ta đứng dậy rồi nói: “Phi Nga à, thật hiếm người có tấm lòng như cô, tôi vẽ, cô cứ ngồi ở đây đợi tôi. Tôi đi vẽ ngay đây!”

Dương Phi Nga cảm kích nói tiếp: “Cám ơn họa sĩ Tổng nếu còn kiếp sau, tôi nhất định sẽ báo đáp anh”.

Tổng Kha lên lầu, chỉ nửa canh giờ sau đã vẽ xong bức truyền thần cho Chung Thất. Lúc vẽ, Tổng Kha dường như cảm nhận được Chung Thất đang đứng bên cạnh. Lúc Tổng Kha vẽ, anh có cảm giác Chung Thất đứng ở bên nói với mình: “Chỗ này anh vẽ rất tốt, đúng rồi, anh vẽ cái mũi to hơn một chút...”

Sau khi tiễn Dương Phi Nga ra khỏi cửa, dõi theo bóng cô ta mất hút trong màn đêm lạnh giá, anh cảm động vô cùng, lòng thầm nghĩ: “Nếu sau này tôi chết đi, liệu có ai đối với tôi giống như vậy không?”

Tổng Kha đang nghĩ vẩn vơ thì một bóng đen đột nhiên lao ra, đẩy Tổng Kha vào nhà rồi cẩn thận chốt

cửa lại.

Lúc này, Tống Kha đã có thể nhìn rõ mặt người này, đó là mẹ góa Dư Hoa Khố.

Tống Kha ngạc nhiên bội phần, đêm nay không hiểu sao vừa mới tiễn Dương Phi Nga đi, thì lại xuất hiện mẹ góa Dư Hoa Khố. Tống Kha cảm thấy bất ổn, Dương Phi Nga tới cầu xin anh vẽ truyền thần cho Chung Thất, vậy mẹ góa Dư Hoa Khố tới làm gì? Mẹ chắc chắn không thể tới tìm anh về việc vẽ truyền thần cho một người nào đó.

Mẹ cô nặn nụ cười: “Họa sĩ Tống à, tới cả con điểm lỗ loét Dương Phi Nga mà cậu cũng chơi, vậy cậu chiến luôn tôi đi. Cậu cho con điểm đó bao nhiêu tiền thì cho tôi chừng ấy, tôi sẽ không chê ít đâu, tôi cũng không quan tâm tới mùi hôi thối trên người cậu”.

Tống Kha sửng người, có vẻ như mẹ ta đã phục ở góc nào đó trong bóng tối theo dõi cửa hiệu truyền thần của anh, mẹ ta hiểu làm Dương Phi Nga tới làm chuyện đồi bại kia với Tống Kha. Và cũng có khả năng mẹ ta đã ôm ý đồ này với anh từ lâu lắm rồi.

Tống Kha giải thích: “Dư Hoa Khố, tôi không đề tiện như tưởng tượng của bà đâu, bà nên tự trọng một chút, bà mau đi đi!”

Mẹ ta cười nhạt nói tiếp: “Cậu không cần phải giả bộ chính nhân quân tử làm gì, chẳng phải Dương Phi Nga vừa mới đi hay sao? Tôi biết cậu có rất nhiều tiền. Từ mùa thu tới mùa đông, trong thị trấn Đường đã có nhiều người chết thế kia mà. Cậu cũng kiếm được khá rồi phải không? Nhưng kiếm nhiều tiền thế để làm gì chứ? Đàn bà con gái trong thị trấn Đường đều chê cậu thối, do vậy cậu đành phải tìm loại phụ nữ như Dương Phi Nga đúng không? Tôi cũng giống với con điểm đó, không chê cậu, thật ra thì tôi còn sạch sẽ hơn con đó nhiều. Tôi chỉ cần tiền thôi, cậu biết mà, tôi là một bà góa, còn phải nuôi một lũ con. Chúng nó giống như sói vậy, lúc nào cũng đòi ăn. Tôi ngủ với cậu, cậu cho tôi tiền, tôi chẳng quan tâm tới bất cứ chuyện nào khác...”

Nghe xong những lời đó, Tống Kha giận run người: “Dư Hoa Khố, bà mau đi đi, không tôi gọi người tới bây giờ”.

Mẹ ta cười nhạt châm chọc: “Họa sĩ Tống, cậu cứ hét lên, nếu cậu không hét thì cậu là con tôi. Tôi sợ cái gì chứ? Danh tiếng của tôi từ lâu đã be bét lắm rồi, tôi còn sợ gì nữa đây. Có lẽ tôi sẽ nói với mọi người rằng cậu dụ tôi tới đây, nếu không tôi làm sao vào cửa nhà cậu được chứ. Cậu thử nghĩ xem người ta sẽ tin ai?”

Mẹ ta vừa nói vừa cởi quần áo: “Cậu xem bầu vú của tôi này...”

Tống Kha bó tay không biết phải làm gì, khuôn mặt trắng bệch mọi khi đỏ rần lên: “Bà, bà...”

Dư Hoa Khố cởi hết quần áo, ưỡn ẹo lác cái hông thô to bè đi về phía Tống Kha. Tống Kha lùi từng bước từng bước về phía sau, anh lùi tới góc tường thì không còn đường lui nữa. Anh sợ hãi nhìn người phụ nữ trước mặt – người đã bị cuộc sống bức cho bị điên – mà không biết phải đối phó thế nào.

Đúng lúc này, Dư Hoa Khố hét lên một tiếng rồi đứng im tại chỗ.

Dư Hoa Khô nhìn thấy một con rắn xanh trườn xuống từ cầu thang, tiếp tục lại một con rắn xanh khác xuất hiện... Không lâu sau đó, trên cầu thang nhúc nhúc những rắn. Lũ rắn đó bò về phía mộ ta, phát ra những tiếng khè khè đáng sợ. Âm thanh đáng sợ đó gặm nhấm thần kinh của mộ một cách tàn nhẫn. Từng thớ thịt rung lên, mộ chỉ biết hét lên một tiếng như điên, vợ vội quần áo chạy bán sống bán chết ra cửa.

Tổng Kha cũng không hiểu tại sao mộ ta lại kinh hoàng như vậy bởi anh không nhìn thấy con rắn nào cả, chẳng nhìn thấy gì...

22

Tam Lại Tử quờ quạng trong bóng tối như một con chó đánh hơi mọi mùi vị phát ra từ trong rừng rậm. Hắn nhớ mùi tanh đó, nó giống với mùi tanh trên người Tổng Kha nhưng lại vẫn có gì đó khác biệt. Tối hôm đó, hắn bị người đàn bà áo trắng dẫn tới khu rừng rậm, cô ta niệm chú rồi nhét một con rắn vào miệng hắn. Tam Lại Tử biết người đàn bà đó là một người nuôi trùng độc, không những thế còn là người nuôi trùng độc có khả năng siêu phàm. Cô ta có thể hạ trùng độc làm hại người khác bất cứ lúc nào, bất kể nơi đâu. Tam Lại Tử còn biết nếu như cô ta không hạ trùng độc với con người và súc vật thì chính bản thân cô ta sẽ bị ốm, sắc mặt sẽ dần dần khô vàng, sau đó thì toàn bộ cơ thịt trên người sẽ nhào ra cho tới lúc chết mới thôi. Nếu cô ta bỏ độc thành công, thì có thể đảm bảo bản thân cô ta trong ba năm không mắc bệnh, cũng không gặp tai họa gì. Nếu phóng trùng độc vào trâu, bò có thể đảm bảo một năm an lành, nếu phóng trùng độc vào cây có thể đảm bảo ba tháng. Lợn cũng là động vật có thể phóng trùng độc được, chó có thể phá trùng độc, do vậy những người nuôi trùng độc rất sợ và hận chó... Tam Lại Tử nghĩ thầm: “Mình đã sống chẳng có ý nghĩa gì, vậy tại sao người đàn bà áo trắng kia lại chọn mình làm tông phạm giúp cô ta hạ trùng độc hại người chứ?”. Còn nữa, thực lòng Tam Lại Tử không muốn nhìn thấy Tổng Kha bị cô ta làm hại. Hắn nhất định phải tìm được hang ổ của cô ta, cho dù hắn có bị trúng độc mà chết. Đúng rồi, hắn cảm thấy mình đã ngửi thấy mùi tanh, đó là mùi tanh tỏa ra từ bọn rắn. Vào mùa rắn ngủ đông này, sao lại xuất hiện rắn chứ? Tam Lại Tử giống như một con chó đánh hơi tìm mùi tanh của rắn, trời sáng dần lên...

23

Sáng sớm, sau khi tỉnh lại, Lăng Sơ Bát liền chui xuống gầm giường, mở một ván gỗ dưới giường ra. Cô ôm một lọ sành được bịt bằng vải đỏ để lên trên sàn.

Căn nhà gỗ ẩm áp vô cùng, Lăng Sơ Bát cởi hết quần áo rồi trần truồng đứng nhìn về phía lọ sành bịt vải đỏ niệm chú.

Trên cái bụng trướng to của cô có những vết vân xanh đỏ quấn vào nhau rất đáng sợ.

Sau khi niệm chú, cô mở miếng vải bịt trên lọ sành, kéo ra một con rắn xanh dài khoảng một thước đặt vào chậu nước âm bên cạnh rồi bắt đầu rửa. Vừa rửa vừa nói gì đó, đôi mắt đỏ lờm của cô tóe ra ngọn lửa.

Thời gian cô tắm tấp cho con rắn kéo dài rất lâu, cô cẩn thận như tắm gội cho Tổng Kha vậy. Người con rắn bốc mùi tanh khiến Lăng Sơ Bát cảm thấy mê mẩn.

Sau khi tắm rửa xong xuôi cho con rắn, cô nhấc nó lên rồi nuốt vào miệng. Con rắn xanh nhanh chóng trôi tuột vào bụng, cái bụng trướng lên của cô chuyển động... Qua khe cửa nhỏ, một người đã nhìn thấy hết tất cả... Trước khi Lãng Sơ Bát đi ra khỏi nhà, người đó liền nấp đi.

Lãng Sơ Bát hát một bài dân ca rất du dương rồi đi về phía rừng rậm... Mãi tới khi cô hoàn toàn biến mất thì người đó mới xuất hiện lại trước cửa ngôi nhà gỗ nhỏ.

Người đó chính là Tam Lại Tử - kẻ đã mất tích mấy ngày nay tại thị trấn Đường.

Hắn nhìn lại căn nhà gỗ nhỏ mấy lần rồi bỏ đi. Hắn lúi nhanh như một con chó về hướng thị trấn Đường...

24

Người Lãng Sơ Bát bị hắt đầy máu chó. Lúc cô bị cảnh sát phố huyện trí giật cánh gà áp giải từ thị trấn Đường lên phố huyện thì Tống Kha vẫn chưa dậy. Ánh mắt của cô dừng lại ở gác xép cửa hiệu truyền thần chưa được bao lâu đã bị những người áp giải đẩy đi. Người dân trong thị trấn Đường chẳng hiểu gì cả, cô gái miền núi thật thà vốn sống bằng nghề đan giỏ tre rớt cuộc lại là người nuôi trùng độc khiến mọi người khiếp sợ. Mụ điên Hồ Nhị Tẩu ngây ngô nhìn theo Lãng Sơ Bát bị giải qua, miệng vẫn không ngừng lầm bầm: “Tôi đáng chết, tôi thật sự đáng chết!”

Sau khi Lãng Sơ Bát bị áp giải về phố huyện, cơ thể Tống Kha bắt đầu thay đổi.

Bụng của anh lúc nào cũng sôi sùng sục. Anh cũng chẳng muốn ăn uống gì nên cơ thể tiêu tụy trông thấy. Anh vốn cũng đã gầy nay biến thành bộ da bọc xương. Anh trốn trong cửa hiệu truyền thần, không ra ngoài, kể cả Tam Lại Tử tới gõ cửa, gọi to bên ngoài, anh vẫn kiên quyết không mở cửa. Anh thoi thóp nằm trên giường hồi tưởng lại quãng thời gian chung sống với Lãng Sơ Bát. Anh cũng nhớ tới Tô Tĩnh nữa... Chẳng ai biết chuyện giữa anh và Lãng Sơ Bát, Tam Lại Tử không nói, Lãng Sơ Bát cũng sẽ không nói.

Lãng Sơ Bát đã thừa nhận việc hạ trùng độc dẫn tới cái chết của ông Chu Quý Sinh và mười mấy người nữa trong thị trấn Đường, nhưng cô không khai tại sao lại hạ độc họ. Lãng Sơ Bát bị giam tại nhà tù lớn của phố huyện, trên người cô bốc mùi thối khắm khó ngửi. Đó chính là mùi máu chó tươi trên người cô, nó đã bốc mùi hôi thối. Mỗi sáng, bọn lính gác đem một chậu máu chó tươi từ trên đầu cô xuống. Lúc đó, toàn thân Lãng Sơ Bát run lên cứ như thể bị rút hết toàn bộ gân mạch vậy. Màu đỏ trong mắt cô dần dần mờ đi.

Sau khi Lãng Sơ Bát bị bắt đi, Chủ tịch Du thưởng Tam Lại Tử hai đồng đại dương. Lúc nhận tiền, Tam Lại Tử không hớn hở như mọi khi. Hắn lặng lẽ bỏ đi.

Tam Lại Tử bung một chậu máu chó tươi trước ngôi nhà gỗ nhỏ trong rừng rậm rồi hắt mạnh vào trong. Sau khi hắt hết, hắn nhặt rất nhiều cành cây khô dựng thành đồng rồi châm lửa đốt.

Căn nhà gỗ nhỏ bốc cháy.

Tam Lại Tử bỗng ngửi thấy mùi thịt cháy, dường như hắn nhìn thấy hàng ngàn hàng vạn con rắn đang

giấy giũa, rồi nứt ra trong lửa.

Trên mặt hấn xuất hiện một nụ cười nhản nhó.

Ngày 25 tháng Mười hai âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi lăm là phiên chợ cuối cùng trước Tết. Hằng năm, đây là phiên chợ đông nhất ở thị trấn Đường. Tên đồ tể Trịnh Mã Thủy mở lợn cả một buổi tối, hấn tin rằng mười mấy con lợn sẽ bán sạch sẽ trong phiên chợ này... Ngày hôm nay Tống Kha dậy rất sớm, lúc trời còn lạnh và đầy sao, anh đã đi về hướng rừng thông ra phố huyện. Có một tiếng động kỳ lạ cứ liên tục gọi anh, anh cảm thấy thân thể mình bay bổng. Con đường vốn phải đi mất năm canh giờ, thì anh chỉ mất hai canh giờ đã đi hết. Tống Kha đã tới pháp trường sườn núi La Hấn góc tây bắc phố huyện. Từ xưa, đây đã là nơi giết người, mặc dù hôm nay là ngày đẹp trời, trời quang nắng nhưng ở đây vẫn bao trùm bầu không khí chết chóc. Tống Kha chờ đợi.

Người đàn bà nuôi trùng độc Lăng Sơ Bát sau khi bị điều phố đã được giải tới pháp trường La Hán Lĩnh lúc chính Ngọ.

Người tới xem rất đông, khuôn mặt họ buồn bã, ánh mắt u uất.

Tống Kha nhìn thấy Lăng Sơ Bát toàn thân bị tưới máu chó, bị giày vò tới mức không ra hình người nữa, tim anh run lên. Bỗng chốc trên người anh tỏa mùi tanh thối nồng nặc. Rất nhiều người tới xem phải bịt mồm bịt mũi lại, đến cả tên đao phủ che mặt bằng vải trắng cũng nhíu mày. Mọi người đều cho rằng mùi hôi thối đó bốc ra từ người Lăng Sơ Bát. Lăng Sơ Bát cúi đầu, dường như cô chưa nhìn thấy Tống Kha.

Tống Kha bước tới trước mặt viên quan hành hình nói: “Tôi có một thỉnh cầu, xin ông cho tôi vẽ một bức truyền thần trước khi giết Lăng Sơ Bát được không?”

“Anh là gì của cô ta?”

Tống Kha bình tĩnh trả lời: “Tôi là chồng cô ấy”.

Ánh mắt của viên quan hành hình dừng lại một lúc lâu trên khuôn mặt xanh xao của Tống Kha, nước mắt ông ta tuôn rơi một cách khó hiểu. Ông ta lau nước mắt rồi nói với Tống Kha: “Đi đi, nhưng phải nhanh vào đây, anh chỉ có hai mươi phút thôi”.

Mùi tanh thối càng lúc càng nồng nặc khiến tất cả mọi người có mặt ở đó đều cảm thấy ngọt ngọt đến chảy nước mắt.

Chỉ một mình Tống Kha không chảy nước mắt, anh bước tới trước mặt Lăng Sơ Bát đang quỳ rồi ngồi xuống. Anh bắt đầu vẽ truyền thần cho Lăng Sơ Bát. Từ đầu tới cuối, cô vẫn cúi đầu, không ngẩng lên nhìn Tống Kha một lần nào. Tống Kha bình tĩnh vạch từng nét từng nét trên giấy. Anh khẽ nói:

“Sơ Bát, tại sao em lại hạ trùng độc giết người?”

Tiếng thở dài của Lăng Sơ Bát nặng dần.

Tống Kha biết, cô ấy đang ngửi mùi tanh thối trên người mình, anh cũng biết, sau này sẽ không còn

người con gái nào ngửi mùi trên người anh như vậy nữa.

Lăng Sơ Bát khẽ đáp lại: “Vì anh. Trước đó em chưa từng hại ai cả, để sinh tồn em chỉ hạ trùng độc lên cây mà thôi. Nhưng anh là họa sĩ, nếu như không có ai tới tìm anh vẽ cho người chết thì anh sẽ buồn biết bao. Anh nói anh là đàn ông, anh không muốn em nuôi anh, nhưng không có ai tìm anh vẽ truyền thần, thì sao anh có thể kiếm tiền được, sao anh có thể thể hiện sự tôn nghiêm của một người đàn ông chứ?”

Tổng Kha vẫn bình tĩnh nói tiếp: “Sơ Bát, em đừng nói nữa”.

Lăng Sơ Bát vẫn cúi gằm mặt xuống đất: “Em vẫn muốn nói với anh một câu rằng, anh là người đàn ông duy nhất cả đời này em yêu. Buổi tối, em ra lệnh cho Tam Lại Tử đánh chết con chó, em đi vào căn gác xép trong cửa hiệu truyền thần, em đã hạ trùng độc anh. Em sống, chẳng có chuyện gì xảy ra với anh, nhưng em chết thì anh cũng sẽ chết. Em sẽ không để anh rời xa em một lần nữa. Xin lỗi anh”.

Tổng Kha chẳng nói năng gì.

Chưa đầy hai mươi phút, anh đã vẽ xong bức truyền thần cho Lăng Sơ Bát.

Anh đứng dậy, rời xa Lăng Sơ Bát trong ánh nắng cuối đông, rời xa tầm mắt của mọi người.

Đầu của Lăng Sơ Bát vẫn cúi gằm, cô nói với đao phủ: Chém đi”

Tay đao phủ nước mắt chứa chan vội vã đi tới bên cạnh Lăng Sơ Bát. Hấn giơ cao cái đao Quỷ đầu sáng quắc. Tay đao phủ hét to lên một tiếng, tay vung đao chém xuống, toàn là máu đỏ của màu máu, đầu của Lăng Sơ Bát rơi xuống đất...

25

Tổng Kha trở lại thị trấn Đường rồi giam mình trong cửa hiệu truyền thần. Người dân trong thị trấn đang chuẩn bị đón Tết, khắp nơi ngập tràn không khí vui vẻ. Thời tiết năm nay nắng đẹp, nhưng tiết trời đẹp và ấm như vậy chẳng làm Tổng Kha bận tâm. Tổng Kha cứ đóng chặt cửa, anh nằm trên giường chờ cái chết đến. Sau khi từ phố huyện trở về, anh nhận thấy mình chẳng còn sức lực gì, thậm chí chẳng còn sức cầm bút nữa. Nằm trên giường nhưng đầu óc anh lại tỉnh táo lạ thường, chỉ có tứ chi không cử động được mà thôi. Bụng anh chuyển động liên hồi, dường như có vô số con rắn đang di chuyển trong đó. Thời khắc anh biết tin Lăng Sơ Bát là người bỏ trùng độc hại chết người, trong lòng anh dâng lên nỗi sợ hãi khó tả. Bây giờ, anh đã hoàn toàn bình tĩnh lại. Mọi thứ sẽ tới vào lúc phải tới, đó là số mệnh của anh.

Trước đêm Ba mươi, Tổng Kha nằm một mình cô đơn trên chiếc giường ôm chặt bức truyền thần Lăng Sơ Bát trong lòng.

Trên gác xép không có ánh đèn, từ lúc trở về từ phố huyện anh không thắp đèn nữa.

Anh hy vọng những hồn ma trong những bức truyền thần cất dưới giường sẽ xuất hiện nói chuyện với anh. Nhưng những hồn ma đó dường như đã đi rất xa, dưới gầm giường không còn vọng ra những âm thanh quái dị nữa. Tổng Kha vô cùng thất vọng. Nhưng anh lại tự trấn an mình rằng, mình sẽ nhanh

chống gia nhập đội ngũ của họ thôi. Lúc đó, anh sẽ chẳng nói năng gì, anh chỉ muốn đi tìm người con gái tên Tô Tĩnh để hỏi cô tại sao cô lại ngửi thấy mùi tanh xuất hiện trên người anh vào một đêm xuân nào đó, cái mùi tanh đã khiến anh phải rời bỏ Thượng Hải, rời bỏ cô, mà trước đêm xuân đó, trên người anh chưa từng có mùi tanh này...

Tổng Kha nghe thấy tiếng gọi.

Đó là tiếng gọi được tạo thành từ rất nhiều tiếng cười truyền tới từ rừng rậm xa xôi, từ hẻm núi nở đầy hoa, từ dòng suối trong vắt... Trong bóng tối, Tổng Kha nhòa cười, anh nhắm mắt, mọi thứ đều bình thản như vậy, không đau đớn như trong tưởng tượng...

Cũng vào đêm hôm đó, lần đầu tiên trong đời Tam Lại Tử đi giày mới.

Đó chính là đôi giày vải Tổng Kha mua cho.

Trong lòng Tam Lại Tử biết rõ rằng, đôi giày mới đó là Tổng Kha mua cho hắn. Bởi không ai trong thị trấn Đường lại làm như thế cả. Hắn đi cả giày đi ngủ.

Lúc Tam Lại Tử tỉnh lại toàn thân hắn đã ướt đẫm mồ hôi, hắn mơ thấy Tổng Kha chết.

Tam Lại Tử lồm cồm bò dậy, nhảy từ ban thờ xuống rồi chạy ra khỏi cửa miếu về hướng nhà Tổng Kha.

Tam Lại Tử đứng trước cửa hiệu gọi to tên Tổng Kha.

Nhưng không có ai đáp lại cả.

Hắn xô đổ cửa, mò lên gác xép, dùng đá lửa thắp sáng đèn dầu. Tổng Kha nằm trên giường, cơ thể đã cứng đờ, bụng trướng lên, nhưng khuôn mặt xanh xao hé một nụ cười.

Bức truyền thần Lãng Sơ Bát trên ngực anh vẫn không có mặt, chỉ có mái tóc rối bù, mỗi sợi tóc giống như một con rắn nhỏ cong cong. Trên mái tóc rối bù đó có một bông hoa cúc dại.

Tam Lại Tử đi tới trước mặt, anh ghen ngào lên tiếng: “Họa sĩ Tổng, chính tôi đã hãm chết cậu, chính tôi đã giết con chó bảo vệ cậu”.

Lúc Tam Lại Tử nói như vậy, có một bóng người màu trắng đứng ở bên ngoài cửa hiệu.

Tổng Kha chết rồi.

Chẳng có ai gõ trống tang cho anh.

Cũng không có ai vẽ truyền thần cho anh.

Thậm chí cũng chẳng có ai mua quan tài cho anh.

Sáng sớm ngày 30, Tam Lại Tử vác xác Tổng Kha lên sườn núi Ngũ Công Lĩnh đặt vào huyệt mộ mà

hắn đã đào sẵn cho anh. Hắn ném hai đồng đại dương Chủ tịch Du thưởng cho hắn vào huyết; “Họa sĩ Tổng, tôi trả cho cậu số tiền tôi ăn cắp của cậu, cậu nhận lấy nhé, cũng có thể sẽ có ích đấy. Tôi đã không cần nó nữa rồi. Chẳng cần gì nữa rồi”.

Hắn lấp đất lên mộ Tống Kha, chẳng mấy chốc hắn đã đắp xong ngôi mộ mới.

Hắn thắp ba nén hương dài rồi cắm vào đầu mộ của Tống Kha. Sau đó hắn quỳ xuống, khấu đầu ba lần.

Hắn đứng dậy, gió từ bốn phương tám hướng thổi tới. Tiếng pháo vọng tới từ thị trấn Đường.

Hắn lẩm bẩm một mình: “Sống thật chẳng có ý nghĩa gì”.

Hắn nhảy vào chiếc huyết đã đào sẵn cho mình, nằm trên nền đất đỏ ẩm ướt rồi ôm chặt bức truyền thần màu Tống Kha vẽ cho hắn. Đi đôi giày Tống Kha mua cho rồi chờ chết. Hắn nghĩ, mình chết rồi, chắc cũng sẽ có ai đó tới lấp đất đắp mộ thôi, xác của mình sẽ không bị chó đại cắn xé. Lúc này, hắn bỗng ngửi thấy mùi tanh thối, mùi tanh thối nồng nặc khắp núi rừng tập trung về phía mộ hắn...

Trong nghĩa trang mở sương này, chuyện gì cũng có thể xảy ra..

3

Trong ngôi nhà tranh trên núi Ô Thạch Đông, Du Vũ Cường đang nằm ngửa, bốn vó hướng lên trời trên chiếc giường được rải một lớp rơm dày, ngực hắn nhấp nhô theo nhịp thở phì phì. Sau khi trốn khỏi thị trấn Đường về đây(hắn không chợp mắt được nữa). Nếu không phải vì Trương Thiếu Băng khuyên thì hắn đã xông ra khỏi cửa quyết một trận sống mái với bọn người nhà họ Chung. Nhưng làm vậy chắc chắn sẽ làm liên lụy tới Trương Thiếu Băng. Cuối cùng, hắn đành phải trèo lên chiếc thang bắc lên giếng trời nhà Trương Thiếu Băng trốn theo đường mái nhà ... Đầu óc hắn lúc này toàn là hình ảnh về đôi mắt ai oán của Thẩm Văn Tú, không hiểu cô ấy có bị lạnh ở thế giới bên kia không ? Lúc màn sương đã tan đi chút ít, Du Vũ Cường nghe thấy tiếng chân bước nhẹ nhàng từ bên ngoài vọng tới, đó là tiếng bước chân của đàn bà, tiếng bước chân rất thật. Có lẽ nào đó là tiếng bước chân của Thẩm Văn Tú ? Nhiều khi đối mặt với bức truyền thần của cô, hắn có cảm giác cô vẫn đang sống, vẫn bất chấp tất cả hẹn hò với hắn trong đêm thanh vắng .

Du Vũ Cường nhảy xuống giường rồi chạy ra ngoài .

Trời vừa rạng sáng, rừng núi trong sương trở nên âm u thần bí, không khí lạnh lẽo chết người. Tam Lại Tử ho vài tiếng rồi phóng tầm mắt tìm kiếm trong màn sương. Vì sương quá dày, chỉ ngoài mấy mét đã không nhìn thấy gì nữa. Du Vũ Cường hy vọng Thẩm Văn Tú sẽ bay ra từ màn sương, nhẹ nhàng khẽ bước, tươi cười đi về phía hắn, lao vào bộ ngực vạm vỡ của hắn. Sau đó khẽ khàng báo với hắn rằng cô vẫn còn sống, cô muốn hắn mang cô cao chạy xa bay ... Nhưng đó chỉ là ảo tưởng mà cả đời này Du Vũ Cường không thể thực hiện được, lòng Du Vũ Cường nhói đau, nghiền chặt phát ra những tiếng ken két .

Đột nhiên, Du Vũ Cường nghe thấy có ai đó đang gọi tên mình, hắn không kịp suy nghĩ gì liền đáp lại một tiếng. Tiếp đó, ánh mắt hắn trở nên dờ dẫn, thất thủ đi về một nơi nào đó trong rừng một cách vô thức .

Lúc Du Vũ Cường đi xuyên qua rừng rậm trong sương, hắn không biết xác của ông chú ruột Du Trường Thủy của mình đã cứng cứng, lạnh lẽo .

Trong đầu Du Vũ Cường xuất hiện hình ảnh cây thông cổ thụ nghìn năm đồ sộ, dưới cây thông cổ thụ đó có một đồng đá cuội trắng. Cây thông cổ thụ này ở đâu nhỉ ? Có rất nhiều những cây thông cổ thụ nghìn năm loại này trong rừng rậm, chúng giống như những con yêu quái nghìn năm bất tử, có lúc chúng trầm ngâm không lên tiếng, lúc lại gầm lên những tiếng khiến người ta phải sởn gai ốc ... Đúng rồi, đó là cây thông cổ thụ nằm ngay đầu đường vào khu rừng rậm, bỗng Du Vũ Cường nhớ tới tiếng gọi thoát ần thoát ần của người đàn bà kia. Không ! tao không muốn trở lại khu rừng rậm đó, cũng không muốn nhìn thấy người đàn bà nhảy cùng với rắn kia ... Du Vũ Cường cố đấu tranh nội tâm, nhưng vẫn không thể ngăn được bước chân mình tiếp tục tiến vào rừng rậm .

Hắn bị điều khiển bởi một sức mạnh lớn, bí ẩn, đáng sợ .

Lúc Du Vũ Cường bước tới trước cây thông cổ nghìn năm bên ngoài rừng rậm kia, quần áo bên trong của hắn cũng đã thấm đẫm mồ hôi. Quả nhiên hắn nhìn thấy đồng đá cuội màu trắng kia, những cục đá đó ngẫu nhiên đan xen xếp thành hình cái dùi tròn, giống như một dấu hiệu thần bí. Du Vũ Cường không có cách nào để phá giải dấu hiệu đó .

Du Vũ Cường nghe thấy tiếng xào xạc rất lớn trên cây, nhưng trong núi lại không hề có cơn gió nào, chỉ thấy sương dày giăng khắp nơi. Du Vũ Cường ngẩng đầu nhìn lên ngọn cây, hắn chỉ nhìn thấy sương mù mà thôi, ngoài ra không nhìn thấy ai khác. Vậy tiếng xào xạc kia ở đâu ra ? Hắn thực sự không lý giải nổi. Tiếng xào xạc kia khiến Du Vũ Cường thần hồn nát thần tính, hắn mất hết sự phán đoán chính xác đối với mọi sự vật, hiện tượng .

Hắn lại cúi đầu xuống, ánh mắt mơ màng đập vào đồng đá cuội trắng ..

Bề mặt đồng đá cuội mịn màng như làn da của một mỹ nhân tái thế ..

Điều này khiến hắn nảy sinh ý nghĩ kỳ quặc là giơ tay ra nắm lấy cục đá cuội ở nơi cao nhất ..

Hòn đá cuội hơi nóng, trơn bóng ... Người Du Vũ Cường hơi run lên, hắn nâng cục đá lên rồi gõ nhẹ ba cái vào cây thông cổ nghìn năm kia. Tiếng động lên trên ngọn cây im hắc, rừng núi phút chốc trở nên tĩnh mịch. Du Vũ Cường thậm chí còn nghe thấy từng tiếng đập của mạch mình .

Một con rắn xanh trườn ra từ trong rừng .

Không tiếng động .

Du Vũ Cường nhìn con rắn xanh dài khoảng hai thước, toàn thân nó tỏa sáng khiến lòng người mê mẩn. Du Vũ Cường chẳng có bất kỳ suy nghĩ nào nữa, đầu óc trống rỗng, hắn đi vào khu rừng rậm dưới sự dẫn đường của con rắn xanh kia. Mọi thứ đều đã im ắng trở lại, hắn không nghe thấy bất kỳ âm thanh nào, thậm chí cả tiếng hót lãnh lót quen thuộc của chim chóc ... Du Vũ Cường không biết làm thế nào hắn lại có thể vào được hang núi đó. Trước khi vào hang núi đó, mắt hắn mất thị lực tạm thời, sau đó vào trong hang núi, mắt của hắn mới khôi phục lại thị lực..

Du Vũ Cường cảm nhận được sự âm áp..

Hắn nhìn thấy đồng lửa cháy rừng rực trong hang núi, ký ức trong đầu dần hồi phục, từng khớp xương lẫn từng mạch máu khắp cơ thể dần dần lưu thông lại. Thế còn người đàn bà áo trắng kia ? Và cả con rắn xanh lúc nãy nữa ? Cả người đàn bà áo trắng và con rắn xanh đều không thấy đâu cả. Hang núi âm áp nhưng không khiến cho Du Vũ Cường có cảm giác an toàn, mà ngược lại nổi sợ hãi và sự nghi hoặc dần xâm chiếm cả tâm hồn hắn .

Anh mắt khiếp đảm của Du Vũ Cường quét đi quét lại trong hang núi .

Một chiếc giường được kê ở góc hang, trên giường còn có chăn nữa. Ở một góc khác là chiếc bếp lò, có cả nồi, bên cạnh bếp lò còn có một chiếc chạn bằng tre, trong đó là bát, đĩa, mâm ... Quả nhiên có người sống trong hang núi này .

Nhưng người đó là ai ?

Nếu như nói người đàn bà áo trắng cùng nhảy múa với rắn trong hang núi mà lần trước Du Vũ Cường nhìn thấy là hồn ma của Lăng Sơ Bát, thì hắn không thể tin vào mắt mình lúc này. Lẽ nào hồn ma cũng biết đốt lửa ? Hồn ma thì cần gì giường và bếp lò chứ ? ... Bản thân việc một người đàn bà sống đơn độc một mình trong hang núi cũng đã chứa đựng rất nhiều sắc thái thần bí rồi .

Du Vũ Cường đang nghĩ ngợi linh tinh, thì bên tai hắn vọng tới tiếng hát lúc ẩn lúc hiện .

Vào núi nhìn thấy cây dây leo bám vào cây ,.

Ra núi nhìn thấy cây bám vào cây dây leo;.

Cây dây leo chết bám tới chết ,.

Cây ký sinh cây dây leo chết vẫn bám

4

Tới tận trưa, màn sương dày mới tan đi, lộ ra bầu trời trong xanh. Tuy ánh mặt trời chiếu rọi khắp nơi, nhưng lòng người tại thị trấn Đường vẫn bị che phủ bởi bóng đen ám u. Cái chết của Du Trường Thủy khiến ai nấy đều khiếp sợ, không biết người tiếp phải chết có phải là mình hay không .

Ông Vương Bình Thuận trong ngày này thể hiện mình là người không thể thiếu. Ông ta chủ trì tang lễ ở nhà Du Trường Thủy. Từ sau khi xác của Du Trường Thủy được khiêng về căn nhà cũ họ Du, vợ Du Trường Thủy - Ngô Quỳnh Hoa - trốn lý trong phòng ngủ không chịu ra ngoài. Con trai Du Vũ Bình hoảng hốt xông vào phòng của mẹ, lúc con trai báo tin chồng chết, Ngô Quỳnh Hoa lại đứng đưng như không xảy ra chuyện gì. Phòng ngủ của bà ta được bố trí như một am ni cô, ngoài chiếc giường chạm trổ cũ kỹ ra thì chỉ có một bàn thờ hình chữ nhật trên đó bày rất nhiều bức tượng Bồ Tát khắc bằng gỗ. Ngô Quỳnh Hoa ngồi xếp bằng trên tấm nệm dưới bàn thờ, nhắm mắt, hai tay chấp trước ngực, miệng đang lầm nhảm gì đó. Cũng có thể bà ta đang kinh siêu độ cho Du Trường Thủy, cũng có thể đó là tư thế cô độc cố định đã bao nhiêu năm nay của bà. Du Vũ Bình ngậy người nhìn mẹ, lòng nóng như lửa đốt không biết phải làm sao, từ trước tới giờ, anh ta chưa từng trải qua cũng chưa từng phải xử lý

chuyện như thế này. May mà từ sáng sớm ông Vương Bình Thuận đến nhà họ Du, giúp người nhà họ Du chủ trì tang lễ. Dưới sự sắp xếp của ông Vương Bình Thuận, mọi việc đều đâu ra đó .

Nhưng việc khiến ông Vương Bình Thuận và Du Vũ Bình phải đau đầu cuối cùng đã xuất hiện .

Lúc này chỉ còn thiếu người vẽ truyền thần cho Du Trường Thủy .

Ông Vương Bình Thuận và Du Vũ Bình thương lượng một lát, sau đó quyết định cử người tới phố huyện tìm tạm một họa sĩ tới, cho dù mất bao nhiêu tiền cũng không tiếc. Nhưng họa sĩ ở phố huyện có chịu tới hay không mới là vấn đề. Hơn nữa, lại còn một vấn đề nữa, thầy phong thủy đã từng phán rằng chủ tịch Du Trường Thủy chết không hợp giờ, phạm vào giờ xấu nên di thể không thể giữ lại lâu, trong vòng hai ngày nhất thiết phải đem chôn, nếu không sẽ không có lợi cho người sống .

Thời điểm chôn linh cữu đã định vào giờ Ngọ ngày 17 tháng Giêng, thời điểm này không thể thay đổi, nếu như không mời được họa sĩ trên phố huyện về thì biết tính sao đây ?

Đây đúng là vấn đề hóc búa, nếu như tới một bức truyền thần cho Du Trường Thủy cũng không có thì nhà họ Du còn mặt mũi nào chứ ?

Nếu như Tống Kha không chết thì tốt biết bao!.

Lúc này, mọi người bắt đầu tưởng nhớ tới Tống Kha - chàng họa sĩ có mùi tanh thối trên người, nhưng Tống Kha không thể chui ra khỏi mộ để vẽ truyền thần cho Du Trường Thủy được .

5

Lúc hoàng hôn, Tam Lại Tử dẫn mục Hồ Nhị Tẩu ngây ngô về tới thị trấn Đường. Sau khi nhốt mục ta vào trong nhà, hắn liền vội vã đi về hướng hàng thịt của Trịnh Mã Thủy. Cả ngày đào huyệt, hắn mệt mỏi vô cùng, hai chân nhũn ra, cảm giác như đi trên mặt bông vậy. Sau khi đào huyệt xong, Du Vũ Bình cho hắn hai đồng đại dương. Lúc đó, hắn liền giơ hai đồng đại dương trước mặt mục Hồ Nhị Tẩu rồi khoe: “Chị à, em lại có tiền mua thịt cho chị ăn rồi đây” .

Có thứ gì đó đang vẫy vùng trong người Tam Lại Tử .

Đó là con rắn, hay là thứ gì khác nữa ?

Mắn không còn cảm nhận được sự đau đớn nữa, chỉ thấy thứ ở trong người hắn đang hoành hành vô độ, bất cứ lúc nào nó cũng muốn điều khiển hắn, sai khiến hắn, bắt hắn biến thành một người khác hẳn hẳn lúc này. Thậm chí, hắn còn ngửi thấy mùi tanh thối tỏa ra từ người mình, thứ mùi tanh giống hệt với mùi trên người Tống Kha. Vì chuyện này mà hắn cảm thấy vừa phẫn khích lại vừa bất an .

Lúc Tam Lại Tử tới trước cửa hàng thịt thì Trịnh Mã Thủy đang chuẩn bị dọn hàng về. Hôm nay, buôn bán không suôn sẻ. Tết vừa hết nên cũng không có nhiều người mua thịt. Có điều, nếu nữa cân còn chưa bán đi thì hắn vẫn còn phải ngồi đây. Đây là nghề của hắn mà. Tam Lại Tử tới cũng chẳng khiến Trịnh Mã Thủy vui lên. Hắn khinh thường Tam Lại Tử ra mặt, cho dù Tam Lại Tử thay đổi diện mạo, trang phục như thế nào, cho dù Tam Lại Tử có mặc chiếc áo dài của Tống Kha, thì trong mắt Trịnh Mã Thủy, Tam Lại Tử vẫn chỉ là đồng cốt chó .

Tam Lại Tử lạnh lùng nói: “Cắt cho tôi nửa cân thịt” .

Trịnh Mã Thủy thấy giọng nói đó dường như không phải thốt ra từ miệng Tam Lại Tử, bởi Tam Lại Tử không thể nói kiêu ngạo, tự tin như vậy. Trịnh Mã Thủy mở to mắt nhìn Tam Lại Tử “Mày muốn mua thịt ? .”

Tam Lại Tử gật đầu nhắc lại: “Đúng vậy, cắt cho tôi nửa lạng thịt ngon” .

Dường như Trịnh Mã Thủy cảm thấy Tam Lại Tử như đang khiêu chiến với lòng tự trọng, sự cao ngạo của hắn. Hắn nói ngược với mong muốn của mình: “Thịt của tao không bán nữa” .

Tam Lại Tử cười nhạt một tiếng rồi bình thản nói tiếp : “Trịnh Mã Thủy à, anh biết không vậy ? Hôm nay, lúc tôi đang đào huyết cho Du Trường Thủy, thì thiếp đi một lúc, lại còn mơ nữa. Tôi mơ thấy anh bị người ta giết, mà người đó dùng đúng con dao mổ lợn của anh để giết cơ. Con dao mổ lợn đâm sâu vào tim anh, máu phọt ra khắp nơi, bắn lên cả thịt lạng để trên bàn, thậm chí còn không phân biệt nổi đó là máu lợn hay máu anh nữa. Người giết anh rút con dao ra, còn rút cả quả tim của anh ra luôn. Mà tim của anh lại màu đen, người đó vứt quả tim của anh đi rất xa. Mấy con chó nhào tới, chúng ngửi hít tim của anh một hồi rồi chạy mất tiêu, chúng cũng chê tim anh không sạch sẽ, còn bốc mùi thối. Còn anh thì nằm chết trên bàn, nhưng chẳng có ai tới khám nghiệm, chẳng bao lâu sau xác anh xuất hiện một đồng dòi nhưng nhúc ...” ..

Trịnh Mã Thủy không ngờ Tam Lại Tử lại nói ra những điều như vậy, không những thế khi Tam Lại Tử nói, trong mắt hắn ánh ra tia nhìn hớp hồn người khác rất đáng sợ. Trong ánh mắt đó còn có sự thù hận, có sự nguyên rủa, còn có... Người Trịnh Mã Thủy ớn lạnh từng hồi, hắn có cảm giác mình bị cắt bị đâm bởi chính lời nói và ánh mắt của Tam Lại Tử .

Tam Lại Tử lại nói tiếp: “Trịnh Mã Thủy, anh có biết người giết anh là ai không ? .”

Trịnh Mã Thủy lắc đầu theo bản năng, có thể dễ dàng nhận thấy hắn chẳng còn chút khả năng phản kháng nào cả .

Tam Lại Tử nói chậm rãi từng từ: “Đó chính là bản thân anh!” .

Sắc mặt Trịnh Mã Thủy trở nên thê thảm vô cùng, ánh mắt hắn đờ đẫn mất hẳn vẻ lanh lợi. Hắn cầm dao rồi cắt một miếng thịt ngon, buộc chặt bằng sợi rơm trời rồi đưa cho Tam Lại Tử. Hắn run rẩy nói: “Miếng thịt này, thôi thì biểu anh, không cần trả tiền đâu, anh mau đi đi!” .

Tam Lại Tử rút một đồng đại dương trong túi ra đặt trên bàn, lạnh lùng nói: “Trả lại tiền đi!” .

Sau khi Tam Lại Tử xách miếng thịt đi, Trịnh Mã Thủy khịt khịt mũi, hắn ngửi thấy mùi tanh thối, phút chốc nhớ tới những lời mụ Dur Hoa Khô đã nói, tim hắn thất lại, đau âm ỉ .

Ban đầu, Du Vũ Cường chỉ nhìn thấy một bóng người hư ảo, cứ như thể bóng ngược của một người dưới nước vậy. Bóng người trong đồng lửa dần dần trở nên chân thật, thành một người đàn bà áo trắng che mặt với mái tóc đen dài xõa sau lưng. Du Vũ đứng như trời trồng tại đó, chân hắn nhũn ra, cuối

cùng cô ta cũng xuất hiện. Giọng hát của cô ta sao mà ngọt ngào như vậy, không lẫn chút tạp âm nào. Người đàn bà áo trắng ngừng hát, chậm rãi cất bước nhẹ nhàng về phía Du Vũ Cường .

Du Vũ Cường cảm thấy một áp lực vô hình to lớn đang lại gần, hắn liền rút con dao nhọn từ bên hông ra theo bản năng. Có điều, bàn tay cầm dao của hắn cũng đang run lên, cũng có thể linh hồn hắn run rẩy trước sự lấn lướt của sức mạnh vô hình lớn mạnh của người đàn bà áo trắng kia. Du Vũ Cường chỉ có thể nói được đúng ba từ: “Cô là ai ? .”

Người đàn bà áo trắng vẫn tiếp tục đi tới trước mặt Du Vũ Cường. Khi chỉ còn cách nửa bước chân, Du Vũ Cường và cô ta đều đã có thể cảm nhận được hơi thở của người kia, hơi thở một người thì rất gấp gáp, người còn lại thì bình thản vô công. Người đàn bà áo trắng khẽ nói: “Anh sợ à ? Tay anh đang run đây, anh có biết dùng dao của mình đâm chết tôi không ? .”

Miệng Du Vũ Cường khô khốc, giọng khàn khàn: “Rốt cuộc cô là người hay là ma vậy ? .”

Người đàn bà áo trắng kia giơ tay ra, ngón tay cô ta vừa trắng nõn vừa thon dài, dễ dàng tước bỏ con dao nhọn trong tay Du Vũ Cường rồi nói:.

“Con dao này đã theo anh rất lâu rồi đúng không ? Chắc hẳn nó đã giết chết rất nhiều người rồi nhỉ ? Tôi ngửi thấy mùi máu tanh từ con dao này. Đây là con dao giết người, con dao giết người được nuôi dưỡng bằng máu người, nếu không nó sẽ bị gỉ, mất đi sự bóng loáng. Xem ra đã lâu con dao này không được uống máu người .”

Tim Du Vũ Cường đập thình thịch, đứng trước người đàn bà áo trắng này, hắn trở nên bất lực .

Hắn không giết nổi cô ta, thế nhưng nếu cô ta dùng con dao nhọn này đâm vào ngực hắn, thì hắn sẽ không thể phản kháng lại .

Người đàn bà áo trắng trầm ngâm nói tiếp: “Tôi sẽ không giết anh đâu, Du Vũ Cường à” .

Nói xong, cô ta liền quăng con dao xuống đất .

Người đàn bà áo trắng giật cái khăn vải trắng đang che mặt xuống .

Du Vũ Cường ngậy người .

Hắn nhìn thấy một khuôn mặt xinh đẹp vô cùng .

Nhưng đôi mắt kia lại vằn đỏ đáng sợ .

7

Tiếng trống tang vang lên rất đều đặn trong nhà họ Du .

Đêm đã khuya, người được phái đi phố huyện tìm họa sĩ vội vội vàng vàng chạy về. Người đó nói với Vương Bình Thuận và Du Vũ Minh rằng, anh ta đã đi tìm hết những họa sĩ ở phố huyện, nhưng không ai chịu về thị trấn Đường cả. Cho dù có trả họ bao nhiêu tiền đi nữa, họ cũng chẳng muốn tới đây. Chính

Ngọ ngày mai đã đưa tang rồi mà tới giờ vẫn chưa có ai vẽ truyền thần cho Du Trường Thủy. Du Vũ Bình lo tới cháy ruột cháy gan, vốn dĩ cái chết của bố đã khiến anh ta mất chỗ dựa, lúc này, anh ta dường như bị ném vào chảo dầu đang sôi sùng sục, chịu sự đau đớn khi bị chiên rán. Vương Bình Thuận cũng bó tay với vấn đề này, ông ta chẳng có cách nào cả. Ông ta thở dài rồi nói với đã Vũ Bình:

“Xem ra chỉ có thể như vậy thôi, giờ đưa tang ngày mai không thể thay đổi được, thôi thì đành phải chôn ông anh Du Trường Thủy xuống đất cho yên ổn, sau này có mời được họa sĩ tới thì sẽ truyền thần cho ông ấy sau vậy.”

Du Vũ Bình cũng bất lực, đành chấp nhận như vậy.

Du Vũ Bình bước vào phòng của mẹ - bà Ngô Quỳnh Hoa. Bà ta vẫn đang nhắm mắt, ngồi xếp bằng trước điện thờ. Miệng lầm rầm đọc kinh. Du Vũ Bình ngồi xuống ghế, chăm chú nhìn người mẹ có vẻ bề ngoài bình thản của mình. Mãi lâu sâu, bà ta mới mở mắt, nói:

“Vũ Bình à, sau này mọi việc trong nhà này đều phải trông đợi vào con thôi, sẽ không còn ai làm giúp con nữa đâu, con phải gánh vác việc nhà như trọng trách của một người đàn ông thôi.”

Mặt Du Vũ Bình buồn thê thảm, trong lòng anh ta tràn ngập nỗi sợ hãi.

Trong mắt người cha và người anh mạnh mẽ, anh ta luôn bị coi là kẻ yếu đuối.

Du Vũ Bình buồn bã kể: “Chẳng có họa sĩ nào bằng lòng vẽ thị trấn Đường vẽ truyền thần cho bố cả”.

Bà Ngô Quỳnh Hoa khẽ cười đáp lại: “Người chết thì đã chết rồi, còn võ với vẽ làm gì chứ? Nếu con muốn nhớ về một người, trong lòng nghĩ tới người đó là được rồi, còn nếu con không muốn nhớ thì dù có bức vẽ truyền thần của người đó, con cũng sẽ nhanh chóng quên thôi. Chờ sau khi mẹ chết, cho dù có tìm được họa sĩ thì cũng không cần vẽ truyền thần cho mẹ, con hiểu chứ?”.

Du Vũ Bình gật đầu, nhưng trong lòng vẫn không hoàn toàn hiểu hết ý nghĩa trong những lời bà Ngô Quỳnh Hoa nói.

Du Vũ Bình khẽ nói: “Mẹ, sao mẹ không ra nhìn mặt bố lần cuối?”.

Bà Ngô Quỳnh Hoa khẽ thở dài đáp lại: “Không nhìn nữa, cái gì cần phải nhìn thì đã nhìn từ lâu rồi, bây giờ ra nhìn một người chết còn có nghĩa lý gì đâu?”.

Du Vũ Bình hoàn toàn không hiểu tại sao mẹ anh ta lại kiên quyết như vậy.

Anh chẳng nói thêm gì nữa, trong lòng nặng trĩu như có tảng đá đè lên ngực. Anh nhớ tới người anh trai Vũ Phi của mình. Từ lúc Du Vũ Phi được điều động lên phố huyện, anh ấy chưa từng về nhà bao giờ, cũng không biết tình hình hiện tại của anh ấy thế nào, hiện đang ở đâu cũng không ai biết, do vậy không làm cách nào để nhắn tin bố chết cho anh ấy. Nếu như Du Vũ Phi ở nhà, Du Vũ Bình đã không phải chịu áp lực lớn như vậy.

Dường như bà Ngô Quỳnh Hoa hiểu tâm tư của con trai:

“Vũ Bình à, anh trai con - Du Vũ Phi - e rằng cả đời này sẽ không về được nhà nữa. Tồi quá, mẹ mơ thấy anh trai con, toàn thân anh con đầm máu, nó đứng trước mặt mẹ rồi nói lời từ biệt. Mẹ nghĩ chắc chắn nó đã gặp nạn rồi, trước đây cứ mỗi lần mẹ mơ thấy có chuyện gì xảy ra với nó đều rất chuẩn xác. Do vậy, lần này chắc chắn không sai. Mọi thứ đều do số mệnh, có trốn cũng không trốn được. Con đừng sợ, sợ cũng chẳng có tác dụng gì, những gì con phải gánh vác thì phải gánh vác thôi. Vì thế từ này về sau con phải sống như một người đàn ông, bởi sẽ chẳng ai giúp nổi con đâu, và cũng chẳng ai nói trước được sau này sẽ thế nào, con phải tự mình sắp xếp cho tốt thôi. Những gì cần nói mẹ cũng chỉ nói tới đây thôi, xong rồi, bản thân con phải cân nhắc cho kỹ. Con ra ngoài ngồi cùng bố đi, mẹ mệt rồi, muốn nghỉ một chút” .

Du Vũ Bình nghe những lời mẹ nói, nước mắt giàn giụa .

Anh ta đứng dậy chào mẹ rồi thất thểu đi ra .

Bà Ngô Quỳnh Hoa lạnh lùng nói sau lưng: “Nếu con muốn làm một người đàn ông đúng nghĩa, thì đừng khóc nữa. Lúc đưa tang ngày mai cũng không được khóc” .

Đêm đã khuya, linh đường trong nhà họ Du chỉ còn lại một vài người anh em của Du Vũ Bình ngồi lại trông linh cữu cùng với anh ta, họ mệt mỏi cố không để mí mắt sụp xuống. Du Vũ Bình không buồn ngủ chút nào, tâm trạng phức tạp, hỗn loạn .

Xác Du Trường Thủy được phủ vải trắng đặt trên tấm gỗ. Du Vũ Bình ngồi gần xác bố nhất, chỉ cần hơi tay cũng có thể vén tấm vải trắng phủ trên người ông lên. Mặc dù tiết trời rất lạnh nhưng xác của ông Du Trường Thủy vẫn bốc mùi khó ngửi, tuy vậy, Du Vũ Bình không còn bất cứ cảm giác nào đối với mùi thối trên xác bố nữa. Du Vũ Bình không tin rằng hồn ma của Lăng Sơ Bát đã giết bố mình, vậy hung thủ là ai ? sáng nay, sau khi nhận được tin bố chết, anh ta chạy như bay tới quán Tiêu Dao. Anh hỏi mục Lý Mị Nương - người đã sợ tới mức mặt tái dại: “Bố tôi chết thế nào ? .”

Mục Lý Mị Nương khiếp đảm nhìn anh ta không nói được gì..

Du Vũ Bình biết mục Lý Mị Nương biết rõ nguyên nhân bố anh ta chết, nhưng nếu mục ta nói cho anh biết thì liệu anh có báo thù cho ông không ? Nếu như bất cứ ai trong hai người anh của anh là anh ruột Du Vũ Phi hay người anh họ Du Vũ Cường có mặt tại đây, chắc chắn sẽ hữu dụng hơn anh. Mẹ nói rằng Du Vũ Phi vĩnh viễn không trở lại được nữa, anh ta không tin, trong lòng anh ta vẫn còn niềm hy vọng khác. Không hiểu lúc này Du Vũ Cường đang ở đâu ? sau khi Du Vũ Cường nghe thấy tin ông chú ruột của mình chết, anh ta sẽ phản ứng ra sao ? ... Lòng Du Vũ Bình rối như tơ vò .

Lúc này, anh ta nghe thấy tiếng bước chân nặng nề vọng từ ngoài cửa tới .

Anh ta cảnh giác đứng hẩn dậy, rồi nhìn ra phía ngoài cửa lớn. Anh ta nhìn thấy chiếc đèn lồng trắng treo trên cái cây bên ngoài cửa lắc lư trong gió, xa xa bên ngoài cửa tối om. Cả người Du Vũ Bình run nhẹ, anh ta cất tiếng lạnh lùng hỏi những người anh em trong họ đang ngủ gà ngủ gật:.

“Ai đang ở bên ngoài vậy ? Không hiểu ai lại tới vào lúc này chứ ? Lẽ nào là kẻ giết chết bố anh ? Hắn giết bố anh rồi vẫn chưa đủ ư ?”.

Những người kia nghe thấy Du Vũ Bình hỏi như vậy liền ngay lập tức tỉnh lại, mọi ánh mắt đều khiếp sợ đổ dồn ra ngoài cửa .

Tiếng bước chân nặng nề càng lúc càng gần, sắc mặt của họ lại càng căng thẳng hơn, không ai dám đi ra ngoài cửa xem rốt cuộc có chuyện gì .

Cuối cùng, một người xuất hiện trong tầm mắt của họ .

Người này mặc chiếc áo dài màu xám, một giá vẽ kẹp bên nách, tay cầm một hộp gỗ nhỏ. Người đó bước vào cửa lớn nhà họ Du, đi thẳng tới linh đường trong đại sảnh. Du Vũ Bình ngỡ ngàng, đây chẳng phải là họa sĩ Tống hay sao ? Nhưng anh ta chết rồi kia mà ? Lẽ nào người chết rồi vẫn tiếp tục vẽ truyền thần được ư ? Du Vũ Bình cùng tất cả anh em họ Du đều sợ hết hồn, một họa sĩ đã chết lại ghé thăm nhà một người chết khác vào lúc nửa đêm, lẽ nào lại không khiến người ta sợ sồn gai ốc .

Người đó đi tới trước mặt anh ta. Lúc này, cả Du Vũ Bình và những người anh em họ kia mới thở phào nhẹ nhõm. Hóa ra đó không phải là Tống Kha, mà là Tam Lại Tử .

Du Vũ Bình ngạc nhiên hỏi: “Tam Lại Tử, anh tới đây làm gì ?”

Tam Lại Tử lạnh lùng đáp lại: “Tôi tới vẽ truyền thần cho Du Trường Thủy”.

Lòng Du Vũ Bình lại giật thót lên, anh ta phát hiện giọng nói của Tam Lại Tử lúc này là giọng của Tống Kha, nhưng cái khuôn mặt xấu xí thô kệch trước mặt đích thị là mặt của Tam Lại Tử. Hắn học vẽ truyền thần từ khi nào ? Ngoài việc là tay đao huyết giỏi ra, hắn còn có thể làm được gì nữa ?

Du Vũ Bình thắc mắc hỏi lại: “Anh biết vẽ truyền thần à ?”

Tam Lại Tử thờ ơ không thèm liếc Du Vũ Bình tới một cái, cũng chẳng thèm trả lời. Có lẽ câu hỏi của anh ta lúc này quá ngớ ngẩn khiến Tam Lại Tử chẳng mảy may bận tâm. Tam Lại Tử tới bên cạnh xác của Du Trường Thủy, ngồi xuống, giơ bàn tay đen đúa vén tấm vải trắng phủ trên mặt Du Trường Thủy xuống. Khuôn mặt xám xịt, xác xơ của Du Trường Thủy hiện ra trước mặt Tam Lại Tử .

Tam Lại Tử thần thờ nhìn mặt Du Trường Thủy, miệng thì thầm gì đó, dường như đang nói chuyện lần cuối với ông ta. Tam Lại Tử nói gì, cả Du Vũ Bình và những người còn lại đều không hiểu, cứ như thể đó là thứ tiếng dưới cõi âm .

Tam Lại Tử nói xong những tiếng kỳ lạ kia thì chậm rãi đứng lên. Trên khuôn mặt xấu xí xuất hiện lớp hơi nước âm lạnh. Hắn không hề ý chút nào tới Du Vũ Bình và những người ngồi đó, tự mình xách một chiếc ghế đặt bên cạnh xác Du Trường Thủy, chiếc ghế được đặt rất gần đầu ông ta. Tam Lại Tử tự nhiên mở chiếc hòm gỗ, sau đó lấy chiếc bút thần chuyện dùng để vẽ ra, hắn ngồi lên ghế, kê giá vẽ lên đầu gối, tập trung vào chiếc bút, bắt đầu vẽ từng nét từng nét ... Thần thái giống hệt Tống Kha .

Điều khiến Du Vũ Bình cảm thấy kinh sợ hơn nữa chính là anh ta cũng ngửi thấy mùi tanh thối rất nặng .

Khi xưa khi Tống Kha tới nhà họ Du vẽ truyền thần cho bà nội anh ta, Du Vũ Bình cũng ngửi thấy mùi tanh giống như vậy .

Hai chân Du Vũ Bình nhũn ra, tựa hồ chỉ cần có cơn gió nhẹ cũng khiến anh ta đổ rạp xuống sàn .

Không khí trong linh đường ngọt ngào cứ như thể có rất nhiều hồn ma đang lượn qua lượn lại .

Những người anh em họ của Du Vũ Bình cũng cảm thấy không tin nổi, họ cũng ngửi thấy mùi tanh thối tỏa ra từ người Tam Lại Tử. Sự bất thường của Tam Lại Tử càng khiến họ khiếp sợ. Trong mắt họ, Tam Lại Tử vốn là kẻ mang tới điều không may mắn... Họ lần lượt tìm cơ rời khỏi linh đường, rời khỏi nhà họ Du, ai về nhà nấy. Mãi tới sáng hôm sau, họ mới mò tới nhà họ Du giúp Du Vũ Bình làm những việc họ phải làm. Du Vũ Bình không có cách nào ngăn họ bỏ đi, anh ta không có uy. Nếu như Du Vũ Phi hay Du Vũ Cường có ở đây, thì cho dù có xảy ra chuyện gì, những người anh em kia cũng không dám chuồn đi như vậy .

Du Vũ Bình đứng ngây ra, toàn thân run bắn, mồ hôi lạnh rịn ra từ mọi lỗ chân lông, anh ta chẳng có lựa chọn nào, đành đứng đó trông linh cứu cho bố cùng người họa sĩ đáng sợ kia .

8

Cái chết của Du Trường Thủy khiến đội trưởng đội bảo vệ Trư Cốc rơi vào tâm trạng khủng hoảng và tự trách mình trầm trọng. Hắn thậm chí còn cảm thấy hoài nghi về năng lực của bản thân cũng như khẩu súng moze đeo bên người. Nếu như người chết tiếp theo là bản thân hắn, tới lúc đó khẩu súng hắn coi như tính mạng ấy cũng không cứu nổi hắn, lúc đó nó chỉ còn là miếng sắt phế liệu vô dụng mà thôi. Buổi tối trên đường từ thôn nhà họ Du về thị trấn Đường, Trư Cốc đã ra lệnh bỏ hết các trạm gác, hắn nói với những thuộc hạ dưới quyền: “Chúng mày về nhà ngủ đi, tự đảm bảo sự an toàn của chính mình là tốt rồi” .

Về tới nhà, bố của Trư Cốc - ông Vương Bình Ích - đã ngủ, bố của Phùng Như Nguyệt cũng ngủ rồi. Trư Cốc đứng một hồi lâu rước cửa phòng bố con Phùng Như Nguyệt, ghé tai vào cửa, nhưng không nghe thấy tiếng động nào trong phòng. Phùng Như Nguyệt ơi là Phùng Như Nguyệt, ngày hôm nay anh bận rộn, hoảng loạn tới mức chẳng còn sức nhớ tới em nữa, Trư Cốc thầm than thở trong lòng .

Trư Cốc mệt mỏi đã rời ngồi trong phòng khách, bụng réo ầm ầm. Dưới sự đôn đốc của ông chú ruột Vương Bình Thuận, hắn phải lo liệu tang lễ cho Du Trường Thủy mất toi cả buổi, tới giờ vẫn chưa ăn uống gì. Trư Cốc liền đặt súng moze và cả bao súng để trên bàn, thở dài một cái. Lúc này, hắn cảm thấy hối tiếc vì đã không nghe lời bố học lấy một nghề nào đó, xem ra càng ngày càng khó sống đây, cũng có thể một ngày nào đó lại sẽ chết không minh bạch như ông Du Trường Thủy cũng nên. Du Trường Thủy chết đi, xem ra sự nghiệp của hắn cũng đi tong .

“Két” một tiếng, cửa phòng Phùng Như Nguyệt bật mở. Tiếng mở cửa khiến Trư Cốc giật mình, đột nhiên trong lòng hắn dâng lên một khát vọng dạt dào, khát vọng được nhìn thấy khuôn mặt xinh đẹp như hoa mẫu đơn nở rộ của Phùng Như Nguyệt. Người đi ra chính là Phùng Như Nguyệt, sau khi đi ra, cô đóng cửa phòng lại luôn. Trư Cốc si mê nhìn cô, mắt dờ ra, hắn khẽ mở miệng, nhưng nhất thời á khẩu, không tìm được bất cứ lời nào để biểu đạt tâm tư của mình..

Tóc của Phùng Như Nguyệt hơi rối, mắt cô sụp xuống .

Cô đi tới trước mặt Trư Cốc cười thẹn thùng rồi hỏi: “Anh về rồi à ? Anh đói không vậy ? .”

Trư Cốc bị hút hồn trước nụ cười thẹn thùng của Phùng Như Nguyệt, nước dãi lại chảy ra bên khóe miệng, hắn hốt hoảng, dùng tay quạt nước dãi ở khóe miệng rồi gật đầu đáp lại: “Đói rồi, cả ngày hôm nay anh vẫn chưa được ăn miếng nào” .

Phùng Như Nguyệt ngạc nhiên hỏi lại: “Thế ư ? Cả ngày chưa ăn uống gì, sao thế được chứ ? Anh à, em sẽ đi nấu cho anh ngay” ..

Nói rồi, cô ta liền quay người đi về phía bếp .

Anh mắt của Trư Cốc dán vào bóng Phùng Như Nguyệt mãi đến khi cô ta bước vào bếp .

Dường như hơi thở thơm mát, nồng ấm của cô ta vẫn lưu lại trong phòng khách, Trư Cốc hít hà .

Bỗng Trư Cốc nhíu mày, hắn ngửi thấy mùi gì đó rất lạ. Mùi này sao lại rất giống với mùi tỏa ra từ xác của Du Trường Thủy vậy ? Trư Cốc giơ tay áo lên mũi rồi ngửi, dường như tay áo của hắn cũng có cái mùi đó. Hắn nghĩ, từ lúc sáng sớm phát hiện ra xác của Du Trường Thủy, mãi tới tối mới rời khỏi linh đường của ông ta, do vậy đương nhiên quần áo hắn ám mùi tử thi .

Cả một ngày trời Trư Cốc không hề cảm nhận được mùi gì, nhưng lúc này hắn lại thấy buồn nôn .

Hắn cảm thấy có gì đó sắc nhọn bên trong đang quấy đảo, đặc biệt khó chịu, có thứ gì đó ủa tới họng, như muốn phá toang họng hắn để thoát ra ngoài .

Trư Cốc ra khỏi nhà, ngồi phịch xuống một góc trong ngõ rồi cố gắng nôn ọe. Dạ dày trống rỗng, hắn chỉ nôn ra dịch nhớt. Trư Cốc nôn tới mức nước mắt, nước mũi túa ra, xương sống đâu như bị rút gân vậy .

Tiếng nôn ọe của Trư Cốc tràn ngập ngõ Đồi Mễ .

Gió lạnh quện với mùi chết chóc lùa vào trong ngõ .

Trư Cốc trở về nhà thì ngửi thấy mùi đồ nhắm thơm phức, mùi thơm của rượu và đồ nhắm át hẵn mùi lạ kia. Đây là món nhắm do chính tay người trong mộng của hắn làm, cô còn hâm rượu cho hắn nữa, mùi thơm kích thích hắn. Cơn buồn nôn ban nãy dần biến mất, thay vào đó là sự thèm ăn không cưỡng nổi .

Trong đêm khuya, lần đầu tiên Trư Cốc được thưởng thức những món ăn do Phùng Như Nguyệt nấu tại bếp nhà mình .

Bốn đĩa thức ăn bày trên bàn, ngỗng tỏi xào lạc xưởng, đậu phụ khô xào lạc, củ cải muối xào trứng ... Còn có một bát canh bún rau cải xanh nóng hổi, cùng một chai rượu gạo đã được hâm nóng. Trư Cốc và Phùng Như Nguyệt ngồi đối diện nhau, cô ta khẽ khuyên: “Anh à, anh ăn bún trước để lót dạ rồi hãy uống rượu, như vậy mới không hại dạ dày” .

Trư Cốc cảm thấy lúc này Phùng Như Nguyệt giống như vợ mình vậy, sự quan tâm và chăm sóc của cô ta khiến hắn cảm nhận được sự ngọt ngào và tươi đẹp khó nói, đó là cuộc sống hắn mơ ước từ lâu. Trư Cốc vui vẻ “ừ” một tiếng rồi bung bát bún lên ăn .

Phùng Như Nguyệt nhìn chăm chăm vào người đàn ông đang ngồi trước mặt, mặt ần chứa tâm trạng phức tạp .

Phùng Như Nguyệt nói: “Anh à, anh ăn từ từ thôi, đừng để bụng cổ họng đầy” .

Trư Cốc ngẩng đầu nhìn Phùng Như Nguyệt, vừa cười vừa nói: “yên tâm đi, anh không bụng họng được đâu” .

An bún xong, Trư Cốc bung cốc rượu, uống một ngụm, rượu gạo thơm phức. Khuôn mặt Trư Cốc dần ra vì vui, tâm trạng dễ chịu hẳn. Cả tháng Giêng, hẳn chưa lần nào được uống đã đời rượu, ngày nào cũng phải sống như con chó canh cửa, nghĩ lại đúng là không phải cuộc sống của con người. Trư Cốc cảm động nói: “Nếu ngày nào cũng được sống như thế này thì tốt thật nhỉ, đúng là cuộc sống của thần tiên” .

Khuôn mặt của Phùng Như Nguyệt ửng hồng đáng yêu: “Anh à, anh là người tốt, người tốt sẽ được báo đáp tốt thôi, anh nhất định sẽ được sống vui vẻ” .

Trư Cốc dốc cốc rượu vào họng, cười sung sướng: “Như Nguyệt à, anh cũng chẳng phải người tốt gì đâu, nhưng ai mà chẳng muốn được sống vui vẻ, người xấu cũng vậy” .

Sau khi uống mấy cốc rượu, mặt Trư Cốc đỏ bừng, ánh mắt nóng bỏng. Ánh mắt hẳn không e ngại áp lên khuôn mặt thẹn thùng của Phùng Như Nguyệt. Miệng Trư Cốc phả ra hơi rượu nóng: “Như Nguyệt à, em cũng uống đi, uống cùng anh” .

Phùng Như Nguyệt khẽ đáp: “Anh à, em không biết uống rượu, em uống nước cùng anh được không ? .”

Trư Cốc nói: “Rượu, càng uống tâm càng nóng, nước, càng uống tâm càng lạnh. Hôm nay vẫn lạnh mà, lẽ nào anh lại có thể để em cảm thấy lạnh lẽo trong lòng chứ ? Nếu như em không chịu uống rượu thì anh cũng không cho em uống nước cùng anh đâu” .

Phùng Như Nguyệt cảm kích bội phần: “Anh à, nếu anh đã nói thế thì em sẽ uống cùng anh, nhưng trước khi uống rượu, em muốn anh trả lời em một câu” .

Trư Cốc sốt sắng: “Như Nguyệt à, nếu em muốn hỏi gì thì cứ hỏi đi, đừng coi anh là người ngoài” .

Phùng Như Nguyệt cúi đầu khẽ hỏi: “Nghe nói anh báo một cô nàng ở quán Tiêu Dao đúng không ? .”

Trư Cốc hỏi lại: “Em nghe ai nói vậy ? .”

“Người trong thị trấn đều nói vậy, lúc em ra ngoài mua thức ăn, có người kể với em”, Như Nguyệt đáp.

Trư Cốc cười phá lên .

Phùng Như Nguyệt càng cúi đầu thấp hơn, cô ta không dám nhìn bộ mặt cười như điên như dại của Trư Cốc. Cô ta cũng không lý giải nổi người đàn ông này nghĩ thế nào về câu hỏi của mình .

Trư Cốc cố nhin cười đáp lại: “Đúng là ai cũng biết việc này, nhưng những gì họ biết chỉ là bề ngoài mà thôi, anh nói thật với em nhé, cái cô Xuân Hương trong quán Tiêu Dao kia đúng là được mua về cho anh. Vì anh là đội trưởng đội bảo vệ, họ cho rằng anh cũng háo sắc như tay đội trưởng đội bảo vệ Chung Thất trước đây, họ định dùng Xuân Hương để lung lạc lòng anh. Nhưng anh luôn cho rằng, cho dù có hay không có cô gái này thì anh cũng sẽ làm tốt những việc phải làm. Từ ngày đầu tiên cô gái đó tới thị trấn Đường tới giờ, anh vẫn chưa động vào người cô ấy. Có thể em không tin, nhưng anh thực sự chưa động vào cô ấy, anh không dám động vào cô ấy vì lo rằng có kết cục giống như Chung Thất. Anh luôn mong muốn có thể tìm được một người vợ tốt, cùng sống qua ngày với mình, đó mới là thứ anh cần” .

Phùng Như Nguyệt ngẩng đầu, đôi mắt long lanh ngần lẹ: “Anh, em tin những lời anh nói. Em sẽ uống rượu cùng anh, nếu anh thích, em sẽ hát cho anh nghe” .

Đúng lúc Phùng Như Nguyệt vừa uống rượu vừa hát cho Trư Cốc nghe thì từ trong căn phòng của Xuân Hương ở quán Tiêu Dao lại vọng ra tiếng hét xé lòng xé ruột của cô. Lúc này, trong quán Tiêu Dao không có một người đàn ông nào, sau cái chết của Du Trường Thủy, người coi cửa đã sợ tới mức không dám tiếp tục làm ở quán Tiêu Dao nữa, lén lút trốn chạy khỏi nơi thị phi này. Vài cô gái trong quán Tiêu Dao nghe thấy tiếng kêu thảm thiết của Xuân Hương liền trốn chọt trong phòng mình, thậm chí còn chẳng dám thở mạnh, họ đều lo lắng sự việc đáng sợ kia sẽ xảy ra với họ ... Lý Mị Nương như biến thành một người khác, mắt hẩn thái độ ngông cuồng không coi ai ra gì. Trong lòng mụ ta, Du Trường Thủy giống như một cây đại thụ che chở. Cây đại thụ ấy bị đốn ngã khiến Lý Mị Nương mất hẳn chỗ dựa. Tương lai sẽ thế nào vẫn là một ẩn số, hiện tại chỉ có sự đau lòng và nỗi lo sợ xâm chiếm toàn bộ con người mụ. Mụ ta co rúm lại trong một góc giường quán chật chội chiếc chăn hoa, nốt ruồi bên khoe miệng không ngừng giật giật, trong mắt mụ ta thoáng xuất hiện những ánh sáng lạnh kỳ dị .

Từ sau đêm Tam Lại Tử vẽ truyền thần cho Du Trường Thủy, người dân trong thị trấn Đường không nhìn thấy hẩn cười nữa, mặc dù nếu cười thì còn khó coi hơn cả khóc. Từ đó, người ta bắt đầu kính trọng mà không dám lại gần hẩn .

Thân phận của Tam Lại Tử phút chốc thay đổi một cách thần kỳ, có người nói, khi Tống Kha còn sống, anh đã truyền lại nghề vẽ cho Tam Lại Tử. Bởi ai cũng biết trong thị trấn Đường chỉ có mình Tam Lại Tử là gần gũi với anh .

Cũng có người cho rằng, Tam Lại Tử vốn là người tài, nhưng đã dần bị mai một ở thị trấn Đường, thực ra hẩn ta làm việc gì cũng tốt, như việc đào huyệt vậy. Khi còn sống với Tống Kha, chỉ cần nhìn thấy Tống Kha vẽ mấy lần hẩn ta đã ghi nhớ trong lòng .

Lại có người nói, đó là hồn ma Tống Kha nhập vào người Tam Lại Tử, nếu không làm sao mà vẽ bức truyền thần cho Du Trường Thủy vừa giống hệt lại vừa có thần tới vậy chứ ? Không những thế Tam Lại Tử lại thích mặc chiếc áo dài của Tống Kha, và trên người cũng tỏa ra mùi tanh khó ngửi kia ... Phần lớn người dân trong thị trấn Đường đều tán đồng với cách giải thích hồn ma của Tống Kha đã nhập vào người Tam Lại Tử .

Về sau, thậm chí ban ngày ban mặt ánh nắng rực rỡ, người ta có vô tình gặp Tam Lại Tử cũng đều không dám nhìn vào mặt hẩn ta. Họ sợ sẽ bị thứ quái quỷ nào đó đánh trúng. Cùng với sự kính trọng

mà không dám lại gần thì họ cũng sợ hãi anh ta. Một kẻ bị ma nhập cũng khiến người ta sợ hãi giống hết bùa chú trùng độc .

Đây là những ngày tháng không yên ổn của người dân thị trấn Đường, dường như họ đang sống trong bóng tối của vạ kiếp không được siêu sinh .

Hắn đứng dậy, gió từ bốn phương tám hướng thổi tới.

Tiếng pháo vọng tới từ thị trấn Đường.

Hắn bầm bầm một mình: “Sống thật chẳng có ý nghĩa gì”.

Hắn nhảy vào chiếc huyết đã đào sẵn cho mình, nằm trên nền đất đỏ ẩm ướt rồi ôm chặt bức truyền thần màu Tống Kha về cho hắn. Đi đôi giày Tống Kha mua cho rồi chờ chết. Hắn nghĩ, mình chết rồi, chắc cũng sẽ có ai đó tới lấp đất đắp mộ thôi, xác của mình sẽ không bị chó đại cắn xé. Lúc này, hắn bỗng ngửi thấy mùi tanh thối, mùi tanh thối nồng nặc khắp núi rừng tập trung về phía mộ hắn.

Phần Thứ Hai

Môi tình si trong khu rừng rậm

CHƯƠNG 4: NHỮNG THỨ KHÔNG CÒN DẤU VẾT LÀ NHỮNG THỨ NGUY HIỂM VÀ KHÓ NĂM BẮT NHẤT

1

Tuyết bay đầy trời, sườn núi Ngũ Công Lĩnh tĩnh mịch vô cùng. Tam Lại Tử nằm ngửa, nhắm nghiền mắt im lìm trong huyết. Những bông tuyết rơi trên mặt, hắn cảm thấy ngứa, cảm thấy vẫn còn chút hơi ấm. Nếu được hoa tuyết lặng lẽ che phủ hoặc mai táng như vậy thì quả là điều hắn không ngờ tới. Đây có lẽ là kết thúc tốt nhất cho hắn. Tam Lại Tử chờ chết trong mưa tuyết.

Từ thị trấn Đường xa xôi vọng tới tiếng pháo đón mừng năm mới.

Niềm vui chờ đón Tết trong Tam Lại Tử đã tắt ngấm.

Hắn chỉ mong mình sẽ chết dần chết mòn trong mưa tuyết.

Mùi tanh thối nồng nặc khắp núi rừng tập trung về phía mộ hắn .

2

Vào ngày 30 Tết, nhà nào cũng đốt rất nhiều pháo. Người dân trong thị trấn đều mong muốn tiếng pháo giòn giã sẽ xua đuổi được các hồn ma. Toàn thị trấn nhỏ nồng nặc mùi diêm sinh. Hôm nay, Trương Thiếu Băng không mở cửa hiệu quan tài mà đốt một băng pháo trước cửa tiệm rồi về nhà. Lúc anh đốt pháo, không có ai để ý tới, không ai muốn có bất kỳ quan hệ nào với anh ta vào ngày vui vẻ này. Và bản thân người ít mồm ít miệng như Trương Thiếu Băng cũng không muốn bắt chuyện với người khác. Trên đường về Trương Thiếu Băng nhìn thấy mộ diên Hồ Nhị Tẩu đang đứng ở một góc đường, đầu bù tóc rối cười ngây ngô. Đây là mộ đàn bà bị vứt bỏ, chồng và con trai mộ Tết cũng không về. Trương Thiếu Băng, ghê tởm quét ánh mắt lên khuôn mặt bản thiêu của mộ.

Màn đêm buông xuống, Trương Thiếu Băng và gia đình đang cùng nhau ăn cơm tất niên.

Bọn trẻ con được diện quần áo mới, vui vẻ nếm những món ăn ngon chỉ Tết mới có. Trương Thiếu Băng vẫn giữ vẻ mặt lạnh lùng như mọi khi. Anh đang nhớ tới người anh em tốt Du Vũ Cường. Thế giới bên ngoài loạn lạc, không biết giờ này Du Vũ Cường đang ở đâu, không hiểu có gặp bất trắc gì không ? Bình thường, Trương Thiếu Băng không hay uống rượu nhưng hôm nay anh bỗng nhấp một ngụm rượu gạo, rượu hơi chua khiến anh ta nhúu mày.

Trương Thiếu Băng nhìn vợ mình - Du Thủy Muội - nói: “Rượu năm nay nấu kiểu gì mà chua thế ?”.

“Cũng chẳng biết làm thế nào, chỉ được vậy thôi.”

Trương Thiếu Băng cũng không trách vợ nữa, tiếp tục trầm ngâm uống một mình.

Ăn cơm tất niên xong, bọn trẻ con liền chạy ra bên ngoài chơi. Ngoài trời tuyết vẫn rơi. Dưới mặt đất đã có một lớp tuyết dày. Tuyết khiến lũ trẻ hứng chí. Chúng chơi đùa với bọn trẻ hàng xóm ở bên

ngoài, tiếng cười đùa vô tư của bọn trẻ khiến lòng Trương Thiếu Băng càng nặng nề hơn.

Trương Thiếu Băng trầm ngâm ngồi ở đó, vợ nói gì cũng chẳng để tâm, cứ như thể Du Thủy Muội là người không tồn tại vậy. Du Thủy Muội lắc đầu, sau đó vào bếp rửa bát. Bỗng một tiếng gọi quen thuộc văng đến tai Trương Thiếu Băng. Tiếng gọi đó vòng từ nơi rất xa nhưng rất gần gũi.

Trương Thiếu Băng đi ra khỏi nhà như bị ma xui quỷ khiến.

Màu tuyết trắng xóa trong màn đêm ngày 30. Trong màu tuyết trắng, anh ta không hề quan tâm tới lũ trẻ đang vui đùa, đi thẳng một mạch về phía đập nước ở phía tây thị trấn. Bóng anh ta cô đơn, lạc lõng. Anh ta đi trên con đường tuyết đã phủ trắng, bước chân trên tuyết phát ra tiếng soạt soạt. Bản thân anh ta cũng không lý giải nổi tại sao mình lại đi một mình tới đây trong đêm thế này.

Tuyết trắng phủ đầy trên đê thành một lớp dày. Hoa tuyết vẫn rơi. Trương Thiếu Băng đứng trên đê, thở một hơi dài. Anh ta nhìn về phía dãy núi xa xa, mắt nhòe lệ. Gió mang theo tuyết phả vào mặt, như thể có rất nhiều hồn ma đang kêu gọi. Toàn thân Trương Thiếu Băng nổi da gà. Trong màu tuyết trắng, dường như có vô số bóng đen giơ những cánh tay khô quắt ra ôm lấy anh ta.

Trương Thiếu Băng run bần bật, muốn quay người đi về phía thị trấn Đường, nhưng đôi chân không có cách nào chuyển động được, cứ như thể mọc rễ vậy,

Chốc chốc tiếng pháo lại vọng tới xua đuổi nỗi sợ hãi trong lòng Trương Thiếu Băng. Đột nhiên, anh ta nghe thấy tiếng hát thể lương. Đây chẳng phải là bài hát mà Thẩm Văn Tú từng hát khi còn sống đó sao ? Trương Thiếu Băng không dám đi tới chỗ khe suối, cũng có thể Thẩm Văn Tú đang đứng ở đó và hát. Anh ta bị tiếng hát thể lương khiến cho khiếp sợ. Anh ta lâm bầm:

“Văn Tú à, cô tha cho tôi đi, tôi vốn muốn tặng một chiếc quan tài tốt cho cô.”

Anh ta không nói tiếp được, gió thổi mạnh hất rất nhiều tuyết vào miệng, khiến anh ta gần như chết ngẹn. Tiếng hát nhỏ dần, Trương Thiếu Băng nhìn thấy một bóng trắng bay lượn.

Bóng trắng đó bay là là trên bờ đê, đi lên chiếc cầu nhỏ, nhanh chóng biến mất ở bên kia bờ suối.

Bóng trắng đó là ai ?

Ai có thể một mình vào núi vào ngày lễ tết thế này ?

Trương Thiếu Băng lấy mu bàn tay dụi dụi mắt, thử động dậy chân. Cuối cùng cũng có thể đi được rồi. Lòng anh ta vui như mở hội, chạy một mạch về hướng treo đèn kết hoa trong thị trấn. Tiếng gió thổi vù vù đằng sau anh ta, cứ như thể có vô số hồn ma đang đuổi theo vậy.

Trương Thiếu Băng đã về nhà. Anh ta bảo vợ gọi các con về, sau đó đóng chặt cửa lại. Bọn trẻ con vẫn chưa được chơi đã, chúng nhìn ông bố đang hoảng hốt bằng cặp mắt bất lực. Hằng năm, cứ vào ngày 30, chúng thường được chơi tới nửa đêm. Tới khi mở cửa đốt pháo đón xuân xong chúng mới phải lên giường đi ngủ. Chúng không hiểu tại sao đêm nay bố chúng lại đóng cửa nhà sớm như vậy, lại không cho bọn chúng chơi tiếp. Ở vùng núi phía nam này, rất ít khi tuyết rơi dày vào dịp Tết như thế này. Lũ trẻ con hề nhìn thấy tuyết thì đã phấn khích lắm rồi. Trong nhà này, lời nói của Trương Thiếu

Băng rất có uy, lũ trẻ không dám cãi lại.

Du Thủy Muội kéo Trương Thiếu Băng vào phòng ngủ rồi hỏi: “Anh sao vậy ? Sao mặt lại trắng bệch thế này ?”.

Trương Thiếu Băng thở dồn dập, không nói được gì.

Du Thủy Muội sờ trán Trương Thiếu Băng rồi nói: “Nóng quá! Anh đã đi đâu vậy ? Chắc bị cảm lạnh rồi. Em đi làm bát canh gừng cho anh nhé!”.

Uống xong bát canh gừng, Trương Thiếu Băng nằm trên giường. Du Thủy Muội đắp chăn cho chồng.

Lũ trẻ vẫn chơi đùa trong phòng khách, nhưng đều cảm thấy không hứng thú lắm nên đùa nào cũng buồn ngủ rũ ra. Du Thủy Muội đưa bọn trẻ vào phòng rồi một mình ngồi trong phòng khách, thở dài náo nức. Cô không thể ngủ, mặc dù đã rất mệt mỏi. “Ý” muốn chờ tới nửa đêm để mở cửa đốt pháo, cô sợ Trương Thiếu Băng không dậy nổi. Nếu không mở cửa đốt pháo vào lúc nửa đêm 30 thì năm mới sẽ xảy ra rất nhiều bất trắc, thậm chí là tai nạn. Tuy chẳng dễ dàng chút nào để thức tới nửa đêm, nhưng cô vẫn làm được, đúng lúc cô định mở cửa lớn thì nhìn thấy Trương Thiếu Băng từ phòng ngủ bước ra.

Lúc này, trong thị trấn Đường đã có người đốt pháo.

Tiếng pháo nhanh chóng dội lên, cả thị trấn náo nhiệt vô cùng. Trương Thiếu Băng mở cửa lớn, mùi diêm sinh nồng nồng phả mạnh vào mặt, anh ta húng hắng vài tiếng rồi châm lửa bánh pháo treo ở sào tre. Tiếng pháo bắt đầu nổ, Du thủy Muội dùng tay bịt tai lại, trên mặt cô lộ nụ cười vui vẻ, lòng cô đang thầm cầu chúc một năm mới vạn sự như ý, cửa hiệu quan tài làm ăn phát đạt.

Đốt pháo xong, hai vợ chồng Trương Thiếu Băng vào nhà, đóng cửa lại. Du Thủy Muội quan tâm hỏi han: “Thiếu Băng à, anh đã đỡ chút nào chưa ?”.

Trương Thiếu Băng gật gật đầu: “Đỡ nhiều rồi”.

“Em đi nấu chút gì cho anh ăn nhé!”

Trương Thiếu Băng cầu nhàu: “Ăn cái gì mà ăn, đi ngủ thôi!”.

Hai vợ chồng vừa nằm xuống giường liền nghe thấy tiếng gõ cửa.

“Ai vậy ?”, Du Thủy Muội ngồi dậy hỏi.

Trương Thiếu Băng cũng ngồi dậy, tiếng gõ cửa vẫn tiếp tục. Một bóng đen vụt qua mắt khiến anh ta rùng mình. Du Thủy Muội nói: “Để em xuống xem sao”.

Cô vừa định xuống giường thì Trương Thiếu Băng kéo lại “Đề anh đi cho!”.

Trương Thiếu Băng vừa đi ra phía cửa vừa thấp thỏm hỏi: “Ai vậy ?”.

Một giọng nói trầm vọng từ ngoài cửa vào: “Là tôi, mau mở cửa đi!”.

3

Đội trưởng đội bảo vệ Trư Cốc lui vào quán Tiêu Dao trong ngõ hoàng đế. Chủ tịch Du Trường Thủy đang đánh mật chược với mục Lý Mị Nương và hai người nữa trong trần. Vì tối nay không có khách, nên Chủ tịch Du mời người tới quán Tiêu Dao đánh mật chược với mục Lý Mị Nương. Bình thường Tết nhất như thế này, họ thường không đánh mật chược bởi nếu thế thì còn có ai dám vào quán Tiêu Dao chơi gái. Người ta treo đèn kết hoa trong quán Tiêu Dao, khuôn mặt ai cũng hiện vẻ vui tươi. Trư Cốc vừa mới mò tới cửa chính thì đã bị mục Lý Mị Nương bắt gặp:

“Ồ, đội trưởng Trư Cốc tới rồi à, Xuân Hương đang chờ cậu trong phòng đấy.”

Trư Cốc gật đầu cúi người về phía mục Lý Mị Nương: “Cảm ơn bà chủ Lý, cảm ơn!”.

Tiếp đó, Trư Cốc đi về phía chủ tịch Du, ghé sát miệng vào tai ông nói gì đó. Nụ cười trên khuôn mặt Chủ tịch Du nhanh chóng biến mất, ông ta đứng bật dậy: “Đi, vừa đi vừa nói chuyện”.

Đi tới một góc khuất, Du Trường Thủy thận trọng hỏi lại Trư Cốc: “Cậu thực sự nhìn thấy thằng Du Vũ Cường à?”.

Trư Cốc đáp: “Sau khi nhìn thấy hắn, em liền bám theo sau, thằng ấy thực sự đã vào nhà Trương Thiếu Băng rồi”.

Du Trường Thủy giơ tay vuốt râu: “Nó về làm gì không biết nữa ? Chung Thất cũng chết rồi. Không hiểu nó còn định làm gì?”.

Trư Cốc xun xoe: “Em đã sai người coi chừng Trương Thiếu Băng rồi, chỉ cần Chủ tịch hạ lệnh, em sẽ đi bắt hắn về ngay”.

Du Trường Thủy suy nghĩ một lát rồi nói: “Trước tiên đừng rút dây động rừng, nếu thực sự ép nó thì cậu không phải là đối thủ của nó đâu. Thế này đi, cậu bố trí người theo dõi nó từng bước để xem rốt cuộc nó muốn làm gì. Nhớ đừng để nó phát hiện ra. Có tình hình gì phải lập tức báo cáo cho tôi”.

Trư Cốc gật đầu lia lịa: “Được. Thôi em đi đây ạ”.

Sau khi Trư Cốc đi rồi, mục Lý Mị Nương vừa cười vừa nói với Du Trường Thủy: “Thằng Trư Cốc và anh nói chuyện gì mà bí mật vậy?”.

Du Trường Thủy cười đáp lại: “Không có gì, không có gì”.

Một hương thân ngồi đối diện Chủ tịch Du Trường Thủy - ông Vương Bình Thuận cười nói: “Tiếp bạc đi, chúng ta nên đánh mật chược tiếp đi, chắc Chủ tịch Du có chỗ khó nói, thôi đừng làm khó ông ấy nữa”.

Một hương thân khác phụ họa: “Đúng vậy, đánh tiếp đi, đánh tiếp đi!”.

Nốt ruồi ở khoe miệng mũi Lý Mị Nương lại giật giật: “được thôi, được thôi, tôi không hỏi nữa, tiếp tục đánh đi. Thằng Trư Cốc này xem ra tử tế hơn thằng khốn Chung Thất nhiều. Có thể nói là trung thành tuyệt đối với Chủ tịch, hơn nữa làm người cũng được lắm, mỗi lần tôi quán Tiêu Dao đều rất có phép tắc, còn trả tiền đàng hoàng. Tôi còn nói với hắn rằng, Xuân Hương là của hắn, ai muốn cũng không cho, bất kể hắn tới hay không thì cũng để dành Xuân Hương cho”.

Chủ tịch Du đánh con nhị bình rồi nói: “Ha ha, Lý Mị Nương đang giúp tôi đây”.

Dưới bàn mặt chược để một bếp than. Than đang cháy rụi trong lò. Trong lòng Du Trường Thủy vẫn phấp phồng, đêm nay chắc sẽ xảy ra chuyện bất ngờ, nhưng ông ta không nói ra được.

Vương Bình Thuận vừa nhìn thấy Chủ tịch Du đánh con nhị bình, khuôn mặt nhờn dàu của ông ta lóe lên nụ cười đắc ý. Ông ta dùng bàn tay thô kệch ngăn cùn lật ngửa bài của mình ra: “ừ rồi”.

Lý Mị Nương rít một hơi thuốc lào: “Anh Vương béo, hôm nay anh hên quá đấy, sao anh luôn thắng vậy nhỉ ?”.

Vương Bình Thuận đáp lại rất sâu xa: “May mắn vẫn còn ở phía sau”.

Không ai nhận ra hàm ý sâu xa trong câu nói của Vương Bình Thuận.

4

Tuyết vẫn rơi.

Tam Lại Tử bị đánh thức bởi tiếng pháo không ngừng nổ trong thị trấn. Tuyết đã phủ kín người và khuôn mặt hắn. Hai bên mũi là những hạt nước ẩm ướt. Toàn thân hắn đã tê dại, trước thời điểm này Tam Lại Tử vẫn cảm thấy mình đang bay trên những đám mây, rất nhiều bông tuyết nhảy múa xung quanh hắn, lại còn phát ra những tiếng vui tai nữa. Hắn có cảm giác mình đã bay vào thiên đường. Hắn cảm thấy vô cùng khó hiểu, bản thân hắn xấu xa như vậy làm thì sao hắn lại có thể lên thiên đường được. Có lẽ ông trời chiều cố hắn, và cũng có thể thương hại hắn, bởi vì hắn đã phải sống rất vất vả, cho nên để hắn sau khi chết được lên thiên đàng chăng ?

Khi bị đánh thức bởi tiếng pháo nổ, hắn mới nhận ra đó chỉ là một giấc mơ đẹp.

Hắn chưa chết, hắn vẫn đang nằm trong huyết.

Hắn không cử động được, cũng không còn cảm nhận được sự ấm áp cũng như lạnh giá nữa. Nhưng hắn vẫn nghe thấy rõ mồn một từng tiếng thở nhẹ như hoa tuyết rơi của mình. Điều này khiến hắn nhận ra mình vẫn đang sống. Niềm vui đón Tết của thị trấn Đường ở rất xa hắn. Đêm nay ai sẽ là người nhớ tới hắn - người chờ đợi cái chết trong huyết đây ?

Tam Lại Tử lại ngủ thấy mùi tanh thối.

Hắn cảm thấy vô cùng kinh ngạc, không hiểu mùi này từ đâu tới ?

Tam Lại Tử vẫn nhắm nghiền mắt, hắn không muốn nhìn cái thế giới này. Hắn cũng không lý giải nổi tại

sao mạng sống của hắn lại dai dẳng như vậy. Hắn nằm ở huyết đã hơn mười mấy canh giờ nhưng vẫn không chết cóng trong cái lạnh thấu xương. Mặc dù không còn muốn sống nữa, hắn nghĩ mình sẽ chết, nhưng lúc tỉnh lại, hắn vẫn khỏe mạnh như thường. Hắn cũng chẳng còn sợ nữa. Giống như từ khi có mặt trên đời, cái chết chính là một cái gì đó hạnh phúc, đáng được mong chờ nhất đối với hắn.

Đang lúc này, Tam Lại Tử nghe thấy tiếng bước chân.

Ai tới sườn núi Ngũ Công Lĩnh đầy những ngôi mộ nhấp nhô này vào buổi tối chứ ?

Tiếng bước chân sột soạt tiến gần tới chỗ hắn.

Tuy đã kiên định với quyết tâm tìm đến cái chết, nhưng hắn vẫn dõi theo từng tiếng bước chân. Tiếng bước chân đó dừng lại trước huyết mộ. Tam Lại Tử nhận thấy người đó đang cúi xuống nhìn hắn. Tim Tam Lại Tử đập nhanh một cách kỳ lạ, mặc dù chỉ vài phút trước hắn không còn cảm nhận được tiếng tim mình đập. Có một sức mạnh kỳ lạ dồn vào người Tam Lại Tử. Người đó không nói không rằng, đứng im ở đó, cứ như thể cũng đang chờ cái chết của Tam Lại Tử vậy. Mùi tanh thối càng lúc càng nồng nặc.

Cuối cùng Tam Lại Tử cũng đã mở mắt ra.

Cái hắn nhìn thấy chỉ là một màu tuyết trắng.

Hắn không nhìn thấy ai đứng ở cạnh huyết mộ cả.

Nỗi sợ hãi trong lòng Tam Lại Tử dâng lên. Hắn cảm thấy rất rõ rệt rằng chỉ có chết đi mới không còn cảm giác sợ hãi nữa. Chỉ cần hắn còn sống, nỗi sợ hãi sẽ giống như lông và tóc đeo bám suốt đời hắn. Bông tuyết ngừng rơi, gió đêm cũng giấu mình ở nơi nào đó. Cả sườn núi Ngũ Công Lĩnh lặng như tờ. Tiếng thở của Tam Lại Tử càng lúc càng nặng, hai tay hắn vẫn ôm chặt bức truyền thần màu Tống Kha vẽ cho. Lòng bàn tay hắn tứa mồ hôi.

Một lát sau, Tam Lại Tử nghe thấy tiếng thở của một người khác.

Tiếng thở đó vừa khẽ khàng vừa rõ ràng.

Tam Lại Tử há miệng định nói thì cảm nhận được có một vật gì mềm mềm trượt từ miệng xuống, vật đó trườn xuyên qua họng xuống bụng. Tam Lại Tử tự đáy lòng thâm rên rỉ: “Hồng rồi!”.

Lúc này, hắn nghe thấy hai tiếng cười khẩy của phụ nữ vì nhìn thấy một bóng trắng lướt trên miệng huyết.

Lẽ nào cả đời mình sẽ không thoát khỏi bóng trắng đó ?

Lẽ nào cô ta là người bị giết trên pháp trường ngoài phố huyện ?

Vật trườn xuống họng hắn cứ quẫy ngược quẫy xuôi. Hắn muốn nôn, nhưng nôn không ra. Bụng hắn bắt đầu đau, ruột hắn như bị cắn đứt thành nhiều khúc. Sự đau đớn này có thể nói là khiến hắn sống không bằng chết. Tại sao mỗi lần hắn quyết tâm tìm tới cái chết lại không chết được ? Sự đau đớn khiến toàn

thân hần như bị thiêu đốt. Tứ chi cứng đờ của hần đã cử động được. Cái chết lại đang rời xa hần, thay vào đó là nỗi sợ hãi và sự đau đớn.

Hần chẳng biết nếu còn sống sẽ còn xảy ra chuyện gì nữa.

Sợi dây số mạng lại một lần nữa tàn nhẫn kéo hần trở Lại Tử Quỷ môn quan.

Tam Lại Tử ôm bụng rồi lăn lộn trong huyết mộ.

Chẳng biết bao lâu sau đó Tam Lại Tử mới bò lên khỏi huyết. Hần nằm úp trên tuyết, qua ánh sáng trắng của tuyết, hần nhìn thấy một bóng trắng đang đứng ở chỗ không xa hần lắm. Bóng trắng đó bịt mặt bóng hình đó giống hệt với Lăng Sơ Bát - người nuôi trùng độc mới bị chặt đầu.

Tam Lại Tử tuyệt vọng hét lên: “Sao cô không buông tha cho tôi hả ?”.

Bóng trắng cười khẩy rồi bay về phía thị trấn. Đột nhiên bụng Tam Lại Tử không đau nữa. Nhưng thứ đó vẫn còn ở trong hần, bụng của hần vẫn trướng trướng. Hần như bị ma ám làm lũ đi theo bóng trắng kia, người hần cũng nhẹ bồng rồi bay lên, bay rất nhanh cùng bóng trắng kia qua cánh đồng tuyết trắng, bay qua thị trấn Đường, tiếp tục bay qua đám khói pháo đầy mùi diêm sinh trên đường phố, về hướng phố huyện. Lúc đó, người dân trong thị trấn đốt pháo xong đều đã đóng cửa đi ngủ rồi.

5

Ngày mùng 1 tháng Giêng âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi sáu, đất trời lạnh khác thường. Khắp nơi là những đồng tuyết lớn. Người dân trong thị trấn có một tục lệ, ngày mùng 1 tháng Giêng không ăn đồ tanh, chỉ ăn chay, không những thế còn phải tới miếu dâng lễ nữa. Trong ngày này, không có ai tới nhà bà con họ hàng. Người dân trong thị trấn quen ngủ nướng trong ngày này, tới tận trưa mới mở cửa, lúc đó mới có lác đác người đi lại trên đường. Tuyết phủ trắng con đường lát đá của thị trấn Đường, trên nền tuyết là xác pháo đốt tối qua. Trong gió lớn, nhà nào nhà nấy treo đèn lồng. Mọi cửa hàng, cửa hiệu trong thị trấn đều đóng cửa, cửa hiệu truyền thần được khóa chặt bằng chiếc khóa đen xỉ. Tam Lại Tử quay người lại thì nhìn thấy mộ diên Hồ Nhị Tẩu tóc tai rối bù ngồi trước cửa nhà, mộ ta đang nhét gì đó vào mồm. Tam Lại Tử đã nhìn rõ hơn, đó là củ đậu sống. Tam Lại Tử nuốt nước bọt, hần cũng đang đói bụng. Nếu mộ Hồ Nhị Tẩu không bị diên, không hiểu mộ có cho hần một bát cơm không nhỉ ?

Tam Lại Tử nghĩ đi nghĩ lại rồi quyết định đi tới chỗ mộ.

Tam Lại Tử đi qua mộ rồi bước vào quán đang mở toang hoang.

Hần tìm được một củ đậu khác trong nhà mộ ta, chẳng thềm rửa đã cho ngay vào mồm. Hần và mộ diên Hồ Nhị Tẩu ngồi cùng nhau trên bậc cửa, chỉ lo ăn củ đậu không quan tâm tới ai. Điều kỳ lạ là, Tam Lại Tử lại không về miếu Thổ Địa phía đông thị trấn, vốn là hang ổ của hần. Hôm nay, chỗ đó rất náo nhiệt, lại còn có nhiều đồ lễ nữa. Hần và mộ diên Hồ Nhị Tẩu lúc này trông giống như hai chị em ăn gió nằm sương. Những người qua đường nhìn họ bằng ánh mắt lạnh lùng kỳ lạ.

Tam Lại Tử ăn hết củ đậu, thì thấy bụng lại trướng lên. Hần đứng dậy, lại mò vào quán mộ diên Hồ

Nhị Tẩu, tìm thấy một con dao chặt củi đã gỉ trong bếp. Hắn khua con dao rồi đi ra ngoài quán, bước tới trước cửa hiệu truyền thần, ánh mắt dừng lại ở cái khóa đen sì trên cửa.

Đúng lúc này mục Hồ Nhị Tẩu hét toáng lên: “Văn Tú, cô tha cho tôi đi, tha cho tôi đi. Tôi sẽ không nói lung tung nữa, tôi nên đi ăn cút, tôi nên đi ăn cút”.

Con diên của mục Hồ Nhị Tẩu tái phát, mục bật dậy rồi loạng choạng đi ra đường, vừa chạy vừa hét.

Tam Lại Tử không quan tâm tới mục ta, hai tay giơ cao chiếc dao chặt củi, rồi chặt mạnh xuống cái khóa đen sì kia. Cái khóa đó rất chắc, Tam Lại Tử chặt một hồi vẫn không đứt. Hắn lầu bầu gì đó trong miệng, sau đó lại tiếp tục giơ cao con dao chặt củi.

Đúng lúc này thì đội trưởng đội bảo vệ Trư Cốc xuất hiện trước mặt Tam Lại Tử. Hắn mặc áo kếp bông, đội mũ quả dưa, khoác súng moze. Trư Cốc vừa cười vừa nói với Tam Lại Tử: “Tam Lại Tử, mày đang làm gì thế?”.

Tam Lại Tử nhìn thấy Trư Cốc, liền buông tay cầm con dao chặt củi xuống. Hắn nhìn chằm chằm tên Trư Cốc đều cẳng, con người tóe lửa, lạnh lùng đáp lại: “Tao làm gì thì liên quan gì tới mày?”.

Trư Cốc không ngờ Tam Lại Tử lại trả lời như vậy. Mặt hắn cau lại vẻ không vui, nhưng nhanh chóng trở lại như thường. Trư Cốc vẫn bình tĩnh nói với Tam Lại Tử:

“Tam Lại Tử à, họa sĩ Tống chết rồi, cửa hiệu truyền thần này ủy ban thị trấn thu hồi lại. Cái cửa này do chính tao khóa đấy, tao là đội trưởng đội bảo vệ của thị trấn, lẽ nào việc mày phá cửa lại không liên quan tới tao ư?”

Lời nói của Trư Cốc khiến rất nhiều người quây tới xem gât đầu tán đồng. Sự khác biệt lớn nhất giữa Trư Cốc và Chung Thất chính là Trư Cốc không vênh váo, hơn nữa lại biết ăn nói có lý, không giống như Chung Thất cứ cậy thế làm càn ức hiếp người khác. Vẻ mặt tươi cười của Trư Cốc trở nên giả tạo vô cùng trong mắt Tam Lại Tử. Tam Lại Tử quay đầu lại, chẳng nói chẳng rằng vẫn giơ cao dao lên, tiếp tục chặt khóa. Tam Lại Tử chặt mạnh ba cái liền thì chiếc khóa tách ra.

Trư Cốc cùng mọi người đứng xem xung quanh ngõ ngang, giương mắt nhìn Tam Lại Tử đẩy cửa rồi bước vào trong. Sau đó, hắn liền chốt cửa lại.

Tam Lại Tử muốn làm gì vậy?

Không ai có thể giải đáp được câu hỏi này.

Trư Cốc bình tĩnh trở lại, tươi cười nói với mọi người: “Giải tán thôi, có chuyện gì đâu mà xem. Mọi người ai làm việc nấy đi. Tôi sẽ báo cáo việc này lên Chủ tịch Du rồi sẽ xử lý sau”.

Trư Cốc nói xong liền đi về phía ngõ hoàng đế.

Trư Cốc không tới ủy ban, mới sáng sớm hắn đã đưa chủ tịch Du tới thắp hương tại miếu Cửu Hoa cách thị trấn Đường tới mười dặm. Cứ vào sáng mừng Một Tết hằng năm, Chủ tịch Du đều tới miếu Cửu Hoa thắp hương, việc này đã trở thành thói quen của ông ta. Sau khi về, ông ta mới ngủ. Trên

đường đi, Trư Cốc kể tường tận việc theo dõi Du Vũ Cường cho Du Trường Thủy nghe. Hắn kể rằng Du Vũ Cường ở nhà Trương Thiếu Băng, cả tối đó uống rượu, trời vừa tờ mờ sáng đã đeo một túi đồ rời khỏi nhà họ Trương rồi đi về hướng tây. Chủ tịch Du nghe xong, thở dài náo nuột:

“Sao thằng này lại chẳng làm nên trò trống gì thế, tôi đối với nó cũng không bạc, sao nó lại hận tôi tôi vậy chứ ?”

Trư Cốc không có cách nào để tìm hiểu vấn đề của Du Trường Thủy, đó là việc nhà họ.

Hắn rẽ vào quán Tiêu Dao.

Hắn biết Lý Mị Nương đang ngủ. Hắn nhẹ nhàng đi tới phòng Xuân Hương.

Xuân Hương đang ngồi lau nước mắt trước bàn trang điểm.

Trư Cốc liếc nhìn cô một cái rồi nằm dài trên giường phàn nàn: “Mệt quá!”.

Xuân Hương trèo lên giường cởi áo khoác và quần cho hắn, sau đó đắp chăn cẩn thận cho hắn nữa. Trư Cốc co quắp trong chăn, răng đánh vào nhau lập cập. Hắn muốn bảo Xuân Hương cởi hết quần áo rồi làm nóng người hắn bằng cơ thể cô. Nhưng hắn không làm vậy, bởi chỉ một lát thôi chăn sẽ ấm lên. Xuân Hương ngồi ở giường, vẻ mặt buồn bã, trông bộ dạng như không biết phải làm gì. Cô rất xinh đẹp, thậm chí có thể nói là mỏng mày hay hạt. Đó là người mà mẹ Lý Mị Nương đã phải cất công mua về từ vùng núi rất xa để dành riêng cho Trư Cốc. Năm nay mới mười sáu tuổi, vậy mà cô đã cảm nhận được nỗi buồn tê tái chưa từng có.

Tuy Trư Cốc nói ngày nào cũng tới quán Tiêu Dao ngủ, nhưng hắn chưa từng động vào người cô. Việc này chỉ có Trư Cốc và cô biết mà thôi. Vậy mà Trư Cốc còn dặn dò cô nhất quyết không được tiết lộ chuyện này với ai, nếu ai hỏi thì cũng không được nói là Trư Cốc chưa từng động vào người.

Trư Cốc nằm trong chăn nói: “Xuân Hương à, em đừng khóc nữa. Anh biết trong lòng em rất buồn, nhưng đó là số mệnh của em”.

Trư Cốc thực sự đã rất mệt rồi, nằm chưa được một lúc hắn đã ngáy o o.

Xuân Hương nghe tiếng ngáy của Trư Cốc, nước mắt lại tuôn rơi lã chã.

Cô chẳng làm sao đoán định được tương lai của mình sẽ thế nào.

Người đàn ông trước mặt cô lúc này sẽ mang gì tới cho cô ? Cô hoàn toàn không biết.

Bước vào cửa hiệu truyền thần, Tam Lại Tử ngửi thấy mùi mốc. Thực ra hắn đã không còn cảm giác đối với những mùi vị bất thường nữa. Nhưng trong cửa hiệu có một thứ khiến hắn không thể không quan tâm. Hắn men theo cầu thang, đi lên gác xếp, cửa sổ vẫn đóng kín mít. Gian gác xếp tối om. Vẫn là cái giường đó, không có ai động tới chăn chiếu trên giường, nó chỉ được dùng khi Tống Kha còn sống. Tam Lại Tử bước lại gần, đứng cạnh giường, rồi giơ tay chạm vào chăn. Chăn hơi ẩm, lạnh lẽo.

Tam Lại Tử dường như nghe thấy tiếng thở nhẹ thân thiết. Hắn nghi ngờ rồi cảm thấy có một bàn tay thò ra từ trong chăn tóm chặt lấy hắn. Toàn thân Tam Lại Tử nóng rực lên, mắt hắn phát ra ánh sáng chói lòa màu xanh lam.

7

Tối ngày mừng 1 Tết, Trư Cốc bị một người đàn ông đánh thức. Hắn và người đàn ông kia vội vàng rời khỏi quán Tiêu Dao để tới ủy ban thị trấn Đường. Người đàn ông kia nói với Trư Cốc: “Chủ tịch Du đang đợi anh ở phòng đọc sách”.

Đầu óc Trư Cốc vẫn không tỉnh táo lắm, hắn đã định bụng ngủ một mạch tới sáng mừng Hai. Lúc hắn đi ra khỏi quán Tiêu Dao, gió lạnh vẫn không khiến hắn tỉnh táo hơn. Trư Cốc đẩy cửa văn phòng, một luồng khí nóng ập vào người hắn, luồng khí này nồng nặc mùi thuốc lào.

Chủ tịch Du đang trầm ngâm ngồi trên chiếc ghế thái sư hút thuốc lào.

Dưới chân ông ấy để một chậu than đồng, than trong chậu đang cháy đỏ.

Chủ tịch Du nhìn thấy Trư Cốc bước vào, liền đặt ống điếu xuống bàn.

Trư Cốc đi về phía Du Trường Thủy, khẽ nói: “Chủ tịch Du à, ông tìm tôi có việc gì vậy?”.

Du Trường Thủy thở dài: “Lúc chạng vạng, phố huyện có người đưa tin nói xảy ra chuyện rồi”.

Trư Cốc thót tim, đầu óc mụ mị của hắn bỗng chốc tỉnh táo lạ thường, mắt sáng lên: “Chủ tịch Du, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”.

Du Trường Thủy vuốt râu nói: “Trư Cốc, ngồi xuống đi, tôi sẽ kể cho”.

Hắn vẫn đứng đó, thành khẩn, không dám ngồi.

Giọng của Du Trường Thủy đã dịu đi: “Trư Cốc à, ngồi xuống đi!”.

Lúc này, hắn mới ngồi xuống, cặp mắt vẫn dán vào khuôn mặt gầy gầy của Du Trường Thủy.

Du Trường Thủy nói tiếp: “Trư Cốc à, người trên phố huyện đưa tin nói hai tay đao phủ hành hình Lãng Sơ Bát ở pháp trường đều đã chết rồi, đều bị trúng trùng độc”.

Trư Cốc há hốc miệng: “Hả ? Lẽ nào mụ Lãng Sơ Bát vẫn chưa chết, mụ lại hạ độc họ ? Nhưng rõ ràng mụ ta đã bị chặt đầu rồi mà.”

Du Trường Thủy nhìn vẻ ngỡ ngàng của Trư Cốc nói tiếp: “Việc này quả thực rất khó hiểu. Nghe nói họ chết giống hệt với một số người ở thị trấn này. Bây giờ người dân trên phố huyện cũng hoang mang sợ hãi, họ lo sợ trùng độc sẽ xuất hiện trên người mình”.

Họng Trư Cốc khô khốc, lại còn ngửa lạ, muốn ho nhưng lại không ho được.

Một cơn gió lạnh thổi từ cửa sổ vào khiến giấy dán cửa kêu sột soạt. Ánh mắt của Du Trường Thủy và Trư Cốc lộ vẻ sợ hãi tột độ, cứ như thể có người nào đó sắp phá cửa xông vào vậy. Tay Trư Cốc nắm chặt báng súng moze. Một lát sau, hắn mới nói với Du Trường Thủy: “Là gió thôi, đừng quá căng thẳng”.

Tiếp đó, Du Trường Thủy kể cho Trư Cốc nghe chuyện xảy ra buổi tối hôm qua ở nhà môn phố huyện.

Hai tay đao phủ đều là người ngoại tỉnh, Tết không về quê. Không hiểu không còn người thân để đoàn tụ hay sao mà chúng không về. Một tay tên là Đỗ Ngũ, tay còn lại tên là Đinh Tam. Chúng sống ở một căn nhà nhỏ trong ngõ cạnh nha môn. Đêm 30 Tết, hai đứa nó có làm một số món ăn, coi như cơm tất niên. Ăn xong cơm tất niên, hai đứa nó rủ nhau đi xem đèn lồng. Nhà nào nhà nấy đều treo đèn lồng, các loại đèn muôn hình vạn trạng trông rất vui mắt. Chúng cứ đi trên phố, rồi vô tình tới cửa Văn Miếu, phát hiện bên trong có gánh hát đang biểu diễn, liền vào trong xem kịch. Xem xong kịch, tuyết rơi lất phất, thực ra ở trên núi tuyết đã rơi cả một ngày rồi. Chúng trở về nhà, con chó to màu vàng vẫy đuôi mừng chủ. Trong nhà đốt than nên không khí ấm áp vô cùng. Đến nửa đêm, trên phố huyện rộ lên tiếng pháo đón Tết. Từ trước tới giờ chúng chưa từng đốt pháo, năm sau sẽ thế nào, chúng chưa từng nghĩ về chuyện này. Nhưng khi nghe thấy tiếng pháo vui tai kia, chúng liền hâm lại rượu uống, vừa uống vừa nói chuyện, vô tình nói về chuyện giết người.

Đinh Tam nhấp một ngụm rượu nói: “Năm đó, tao giết một thổ phỉ, chặt đầu của hắn, hắn còn đứng dậy đi mười mấy bước mới ngã vật xuống đất. Máu từ cổ hắn phụt ra, bắn tung tóe khắp nơi, thằng thổ phỉ đó không hiểu sao lại nhiều máu thế chứ. Rất lâu sau đó, cứ mỗi lần nhớ tới thằng thổ phỉ đó tao lại không ngủ được cứ nghĩ tới chuyện ngập mình trong máu của nó, toàn thân tao đã lạnh cóng”.

Đỗ Ngũ cũng nhấp một ngụm rượu rồi nói: “Tao với mày giết nhiều người như vậy, loại người nào còn chưa gặp chứ ? Tao bây giờ đã trơ rồi. Cũng không còn nghĩ được nhiều như thế nữa. Thà chết quách đi còn hơn sống dặt dẹo, thôi thì sống được ngày nào hay ngày đấy thôi, tao cũng chẳng muốn nghĩ nhiều nữa. Chính tao và mày biết đâu một ngày nào đó lại chết dưới đao của ai đó. Loại người như tao với mày là loại tội ác ngập đầu, có chết cũng sẽ bị đày xuống mười tám tầng địa ngục thôi”.

Đỗ Ngũ uống một hơi hết bát rượu to.

Chúng cứ uống như vậy, không biết uống tới lúc nào nữa. Đột nhiên, chúng phát hiện con chó vàng chúng nuôi đã biến mất.

Con chó vàng đó ngồi canh cửa, hình như nó cảm nhận được có động tĩnh gì liền chui ra khỏi ổ. Đó là con chó rất trung thành. Tuyết vẫn đang rơi đầy trời, phố huyện đã im lặng trở lại. Đột nhiên, con chó phát hiện có bóng người đứng trong ngõ không xa chỗ nó nằm lắm. Nó liền sủa về phía bóng đen đó. Bóng đen đó không bỏ đi mà bay vút lên như hồn ma vậy. Con chó vàng nhảy xô về phía bóng đen. Bóng đen vút cái gì xuống, con chó liền tọt lấy thứ đó. Đó là một miếng thịt rất ngon, sự cảnh giác của con chó đã không còn nữa. Nó ngẫu nhiên ăn hết miếng thịt. Chẳng mất chút sức lực gì, bóng đen đã khiến con chó ngã lăn ra đất, co quắp, kêu ăng ẳng vài tiếng rồi chết hẳn.

Sau khi con chó vàng chết, một bóng trắng bay vào ngõ nhỏ, bay tới trước căn nhà nhỏ của Đỗ Ngũ và Đinh Tam. Bóng đen vẫn đứng im ở chỗ cũ như một xác chết khô. Nếu có ai ra khỏi nhà vào lúc này, chắc chắn sẽ bị bóng đen kia làm cho hồn bay phách lạc mất.

Đỗ Ngũ và Đinh Tam vẫn đang uống rượu, bỗng nhiên tiếng gõ cửa vọng tới.

Chúng đưa mắt nhìn nhau, cứ như thể đứa này muốn hỏi đứa kia: “Ai lại gõ cửa vào lúc này nhỉ ?”.

Tiếng gõ cửa lại vang lên.

Chúng không nói chuyện nữa. Đỗ Ngũ đi tới cửa.

Tay phải của hắn đã để lên chốt cửa nhưng vẫn chân chừ không mở.

Đinh Tam cũng đứng dậy, rút đao Quỷ Đầu thường dùng để giết người ở trên tường xuống. Hắn rút đao ra khỏi bao, dưới ánh đèn dầu đao Quỷ Đầu lóe lên ánh sáng lạnh khiến ma sợ quỷ khóc. Đinh Tam đứng ở đó, mặt lạnh tanh, nếu như có người tới trả thù, thì hắn sẽ bảo vệ mình bằng cái đao đã giết vô số người kia. Đỗ Ngũ quay lại nhìn Đinh Tam rồi khe khẽ mở cửa. Cửa vừa mở, gió lạnh cùng tuyết bay vào nhà, Đỗ Ngũ rùng mình. Bên ngoài chẳng có ma nào cả. Bỗng đèn dầu trong nhà phụt tắt, cả căn nhà tối om. Đỗ Ngũ cảm thấy có thứ gì đó đi vào nhà ngay cạnh hắn. Sau khi Đinh Tam thắp lại đèn dầu xong, Đỗ Ngũ lại kiểm tra cả trong nhà lẫn ngoài sân nhưng vẫn không phát hiện được gì.

Sợ bóng sợ gió một lúc, chúng lại tiếp tục ngồi vào bàn, bung bát rượu uống tiếp. Vừa uống xong một bát, thì từ ngoài cửa vọng tới tiếng cười nhạt của phụ nữ, hai thằng đó ngã úp mặt xuống bàn.... Vào trưa ngày mùng 1, có người tới tìm, phát hiện chúng đã chết một cách rất đáng sợ. Toàn thân chúng trương lên, bụng trương lên như một chiếc trống, mặt sưng như cái đầu, da mặt vàng ệch. Thắt khiêu chảy máu đen, và từ miệng chúng xuất hiện con rắn hoa màu xanh. Bất giác người đó nhớ tới Lăng Sơ Bát - người đàn bà nuôi trùng độc mới bị chặt đầu cách đó không lâu. Tất cả người dân trong thị trấn kinh hãi, lẽ nào Lăng Sơ Bát sống lại ?

Trư Cốc bủn rủn cả người trong lời kể chậm rãi của Du Trường Thủy.

Sau khi Du Trường Thủy kể xong, Trư Cốc run rẩy lên tiếng: “Chủ tịch Du à, liệu cô ta có tới thị trấn Đường không ? Vì chính chúng ta đã đi tới phố huyện báo quan bắt cô ta”.

Du Trường Thủy lấy chiếc ống điều lên, hút một hơi dài rồi nói: “Gọi cậu tới, là để bàn bạc phải phòng họa như thế nào. Bây giờ không để ý tới việc Lăng Sơ Bát sống lại hay không mà cái chính là phải làm tốt công tác phòng bị. Đội bảo vệ của cậu phải gánh trách nhiệm lớn, nuôi quân nghìn ngày, dùng quân nhất thời, cậu phải hướng dẫn đội bảo vệ tăng cường công tác bảo vệ đối với ủy ban và trên thị trấn. Nếu phát hiện thấy có người khả nghi, cậu có thể tiền trạm hậu tẩu, nhất thiết không để bọn nuôi trùng độc có bất kỳ cơ hội nào”.

Trư Cốc gật đầu lia lịa: “Em nhất định sẽ làm theo lời Chủ tịch. Chủ tịch đã cất nhắc em như vậy, em quyết không phụ lòng chủ tịch”.

Du Trường Thủy nhả ra một hơi khói đặc: “Cậu cũng phải bảo vệ tốt quán Tiêu Dao đấy!”.

“Chắc chắn, chắc chắn rồi, em biết rồi ạ.”

Du Trường Thủy khẽ cười: “Biết thì tốt, cậu quả thật biết làm việc hơn Chung Thất, xem ra Du mỗ tôi không nhìn lầm người. Được rồi, cậu đi sắp xếp công việc đi!”.

Trư Cốc đứng dậy từ biệt, đi tới cửa rồi quay người lại nói: “Chủ tịch Du, em còn có một chuyện muốn báo cáo”.

“có chuyện gì vậy ? Mau nói đi!”

Trư Cốc chun mũi nói: “Thằng Tam Lại Tử phá hỏng khóa cửa hiệu truyền thần, nó đã chiếm chỗ đó rồi, Chủ tịch xem xem...”,

Du Trường Thủy cười: “Việc này tôi biết rồi, thằng này cũng đáng thương lắm. Trời lạnh như vậy mà chẳng có chỗ nào ở. Chỗ miếu Thổ Địa gió lùa tứ phía, thôi cứ để nó sống ở đó. Cuối năm, lại tới phố huyện tìm họa sĩ rồi tính sau”.

Trư Cốc xun xoe: “Chủ tịch Du đúng là người có tâm Bồ Tát, từ bi quá! Vậy em đi đây!”.

Du Trường Thủy khẽ nói: “Đi đi!”.

Trư Cốc đi tới cửa, liền nghe thấy Du Trường Thủy lẩm bẩm một mình: “Tống Kha là một họa sĩ tốt biết bao, thật đáng tiếc cho một nhân tài như thế. Phải đi đâu để tìm được họa sĩ giống như anh ta chứ?”.

Trong lúc mê man, Tam Lại Tử loáng thoáng nghe thấy có ai đó đang gọi tên hắn. Hắn mở to mắt, cửa hiệu truyền thần tối như mực xòe bàn tay ra cũng không thấy năm ngón. Toàn thân hắn ướt đầm mồ hôi. Có mùi tanh thối lờn vờn quanh đây. Hắn giơ tay sờ vào bụng, bụng hơi trướng. Hắn nhớ lại cơn đau nhói ban nãy, hai tay run lên. Hắn nhận ra Lăng Sơ Bát vẫn chưa chết, mà cũng có thể là chết rồi nhưng hồn của cô ta vẫn lẩn quẩn đâu đây. Mặc dù rất sợ bóng trắng đó nhưng cứ mỗi lần nhớ tới câu nói của cô ta, trong lòng hắn lại yên tâm phần nào. Bóng trắng đó nói với hắn: “Chỉ cần mày nghe lời tao, thì con rắn trong bụng mày sẽ nằm im, còn không nó sẽ cắn đứt ruột mày, ăn hết gan, phổi của mày”.

“Thế bức truyền thần họa sĩ Tống vẽ cho tôi ở đâu?”, bỗng trong đầu Tam Lại Tử thoáng qua ý nghĩ đó.

Hắn nghĩ ngợi một hồi rồi rút ra kết luận như sau: Bức truyền thần vẫn còn ở trong huyết mộ. Tam Lại Tử lo lắng cho sự an nguy của bức truyền thần. Hắn ngồi bật dậy trên giường, thở hồng hộc. Trong bóng tối, hắn có cảm giác nghe thấy sự thôi thúc: “Tôi nhất định sẽ lấy lại bức truyền thần đó, người còn thì bức họa còn, người mất bức họa cũng mất”.

Tam Lại Tử nhảy xuống giường, hắn lặn mò xuống cầu thang.

Hắn mở cửa, thò đầu ra ngoài như trộm, đường phố thị trấn Đường vắng lặng chẳng có người nào, hắn chỉ thấy những chiếc đèn lồng treo ở cửa các ngôi nhà đang lắc nhanh trong gió. Hắn ra khỏi cửa hiệu truyền thần, đóng cửa lại rồi đi về phía tây. Lúc hắn lủi lủi một mình ra đường, có một đôi mắt đang nấp ở một góc nào đó dõi theo.

Lúc Tam Lại Tử đi tới con đập, một người đi tới trước mặt hắn.

Người đó vừa nhìn thấy Tam Lại Tử liền nhảy bổ về phía hắn, dúi sát đầu hắn xuống tuyết.

Tam Lại Tử giãy giụa: “Anh là ai?”

Người đó nói to: “Vớ vẩn, đến cả ông nội Du Vũ Cường mà mày cũng không nhận ra hả?”.

Tam Lại Tử thều thào: “Anh che hết mặt mũi như vậy, sao tôi biết anh là người hay là ma?”.

Du Vũ Cường bóp cổ hấn: “Có phải mày muốn tao chết, biến thành ma phải không?”.

Du Vũ Cường nói tay đang bóp cổ hấn ra, thở dài một tiếng nói tiếp: “Thực ra mày cũng là người đáng thương, hôm nay tao tha cho mày, nhưng mày phải đáp ứng một điều kiện của tao”.

Tam Lại Tử thở hắt ra: “Điều kiện gì?”.

“Mày không được nói với bất kỳ ai là tao đã trở về đây”.

“Du Vũ Cường, sao tôi lại có thể nói việc anh đã trở về với ai được chứ?”

Du Vũ Cường cười nhạt một tiếng: “Tha cho mày vì mày không có cái gan đó”.

Nói xong, Du Vũ Cường thả Tam Lại Tử ra. Hấn đứng dậy rồi lầm lũi đi về hướng thị trấn Đường. Tam Lại Tử nhìn theo bóng Du Vũ Cường mãi tới khi biến mất khỏi tầm nhìn mới thôi, lòng thầm nghĩ: “Du Vũ Cường trở về làm gì chứ? Liệu hấn ta có làm những chuyện động trời khiến người dân trong thị trấn phải ngỡ ngàng nữa không? Tại sao ban nãy hấn không giết mình đi, nếu bị hấn giết thì tốt thật!”.

Tam Lại Tử bước lên cơn đập... Hấn đi tới sườn núi Ngũ Công Lĩnh.

Tất cả các ngôi mộ, to có nhỏ có trên sườn núi Ngũ Công Lĩnh đều đã bị tuyết che phủ, những cây đại xung quanh cũng bị che phủ trong tuyết. Đằng sau những ngôi mộ đó ẩn chứa điều gì thần bí mà Tam Lại Tử không nhìn thấy được. Người dân thị trấn Đường ngoài mấy người có gan tới chỗ này vào buổi đêm ra những người khác chỉ cần nghe thầy tiếng gió thổi cũng có thể sợ vỡ mật. Trong mắt người dân thị trấn Đường, đây là nơi xui xẻo, là nơi tụ tập của các hồn ma.

Tam Lại Tử đi thất thểu, bước thấp bước cao, gió thổi vù vù bên tai. Hấn đi tới huyết mộ đã đào sẵn cho mình, trong huyết đầy tuyết. Tam Lại Tử bò xuống huyết, hấn có cảm giác cả người u ám, dường như hấn ngửi thấy mùi chết chóc. Hấn lại muốn nằm xuống đó chờ chết. Lúc ý nghĩ này vừa thoáng qua thì bụng hấn lại đau âm ỉ, tiếng cười khẩy của người phụ nữ kia lại vọng tới. Toàn thân Tam Lại Tử run bắn, hấn nhanh chóng đập tan ý nghĩ đó. Hấn cúi người rồi dùng hai tay bới tuyết. Tay hấn vừa chạm vào bức truyền thần, hấn sướng rơn, bức truyền thần màu dường như vẫn còn ở đó.

Tam Lại Tử lấy bức truyền thần lên, phủi hết tuyết trên đó rồi cuộn lại.

Cách huyết mộ đó không xa, ngôi mộ của Tống Kha bốc lên một luồng khói.

Luồng khói nhanh chóng đuổi theo Tam Lại Tử. Tam Lại Tử bỗng dừng lại, chờ đợi đứng tại đó. Lúc này, gió đã ngưng hấn, mọi thứ ở sườn núi này lại yên tĩnh trở lại. Tam Lại Tử nghe thấy tiếng thở dài náo nức, tiếng thở dài đó dường như xuất hiện bên trong cơ thể hấn. Tam Lại Tử thần người ra một lát,

vẫn chưa biết đã xảy ra chuyện gì thì đã mất hết tri giác. Hắn đứng như thế mãi một lúc lâu sau mới tỉnh táo lại được, tiếp tục đi về hướng thị trấn Đường.

Lúc Tam Lại Tử đặt chân lên thị trấn Đường, đôi mắt thần bí đó lại đổi theo hẳn.

Tam Lại Tử đã đi tới trước cửa, đang định mở thì đột nhiên nghe thấy tiếng gào khóc thảm thiết. Hắn quay đầu lại thì thấy mẹ điên Hồ Nhị Tẩu đang nằm sõng soài trước cửa quán mở toang, vừa khóc vừa nhìn hắn. Tam Lại Tử không nhìn thấy rõ mặt mẹ ta, nhưng có thể cảm nhận được là mẹ đang khóc. Tam Lại Tử cảm động trước tình cảnh này. Hắn để bức truyền thần vào cửa rồi đi về phía mẹ điên Hồ Nhị Tẩu.

Tam Lại Tử đi tới bên cạnh, cúi người rồi bế mẹ ta lên. Trước đây mẹ vốn khỏe mạnh béo tốt là vậy, mà bây giờ gầy tới mức chỉ còn da bọc xương. Tam Lại Tử dễ dàng bế mẹ ta vào nhà. Hắn để mẹ lên giường. Qua ánh đèn dầu phập phồng, hắn nhìn thấy nước mắt còn vương trên đôi mắt sưng mọng húp híp của mẹ. Tam Lại Tử thở dài, quay người đi ra thì lại nghe thấy tiếng khóc. Hắn quay đầu lại, nhìn thấy khuôn mặt mẹ điên Hồ Nhị Tẩu méo xệch, mẹ ta co quắp lại khóc, nước mắt tuôn rơi ròng ròng.

Lúc này, trông mẹ ta không điên loạn chút nào mà chỉ giống với người phụ nữ đang có nỗi đau khổ trong lòng mà thôi.

Trái tim Tam Lại Tử như bị vật gì đánh trúng, phút chốc mềm yếu lạ thường.

Tam Lại Tử hạ giọng nói: “Hồ Nhị Tẩu đáng thương, bà chị muốn tôi làm gì cho bà chị?”.

Mẹ ta không nói gì, vẫn tiếp tục khóc thút thít. Trong mắt mẹ ta chứa đựng nỗi mong mỏi. Tam Lại Tử ngửi thấy mùi hôi bốc ra từ người mẹ ta. Mùi hôi này khiến Tam Lại Tử nảy ra một ý nghĩ. Hắn phân vân không biết có nên thực hiện. Mẹ Hồ Nhị Tẩu vẫn nhìn hắn đáng thương như vậy, vẫn khóc thút thít, dường như mẹ ta muốn dùng phương pháp này để độc bầu tâm sự với Tam Lại Tử.

Còn ai có thể ngồi nghe mẹ ta độc bầu tâm sự chứ?

Tam Lại Tử lặng lẽ đi về phía cửa quán, rồi đóng lại. Hắn quyết định không bỏ đi, mà ở lại đây thực hiện ý đồ đó.

Tam Lại Tử đi vào bếp, cọ rửa sạch sẽ cái nồi to. Hắn lấy đầy nước từ trong vại đổ vào nồi. Sau đó hắn nhóm bếp. Củi khô nhanh chóng bén lửa. Ánh lửa rơi vào khuôn mặt xấu xí của hắn. Tam Lại Tử ngồi trên chiếc ghế đầu nhỏ trước bếp, không ngừng đốt thêm củi vào lò. Mẹ Hồ Nhị Tẩu đang ngồi trên giường, mẹ không còn khóc nữa, đờ đẫn nhìn vào cánh cửa được bếp lò chiếu đỏ.

Cuối cùng nước cũng sôi.

Tam Lại Tử bê chiếc chậu gỗ tắm vào phòng ngủ mẹ Hồ Nhị Tẩu.

Hắn đổ hết nước sôi vào chiếc chậu gỗ rồi thêm chút nước lạnh vào, Tam Lại Tử nói với mẹ Hồ Nhị Tẩu: “Bà chị tắm đi, đã lâu bà chị không tắm rồi thì phải?”.

Hồ Nhị Tẩu vẫn ngồi im tại chỗ, phút chốc nước mắt lại tuôn rơi.

Tam Lại Tử đi về phía mộ, rồi cởi hết quần áo trên người mộ.

Thân xác mộ Hồ Nhị Tẩu phơi bày trước mắt Tam Lại Tử. Mộ ta vẫn ngồi im, không giãy giụa, chỉ khóc. Mộ ta quả thực đã gầy tới mức không ra hình người nữa, hai bầu vú chảy xệ như hai cái túi rách, trên người chỉ còn lại lớp da nhăn nheo. Thế nhưng cái bụng mộ ta lại cứ trướng lên, trông cứ như thể đang đeo một cục đá tròn vậy. Những đường gân như con giun nổi khắp bụng mộ ta... Tam Lại Tử cảm thấy vừa thương cảm vừa tuyệt vọng.

Hắn bế mộ Hồ Nhị Tẩu trần như nhộng vào chiếc chậu gỗ.

Từ trước tới giờ Tam Lại Tử chưa từng tắm cho một người đàn bà nào cả. Tay hắn vụng về, nhưng hắn rất nhẫn nại, nhẫn nại như khi đào huyết vậy. Hắn bắt đầu dội nước từ cái đầu rối bù tóc của mộ rồi xuống tận chân... Hắn kỳ được rất nhiều ghét bẩn từ trên người mộ ta nhưng lại không cảm thấy ghê tởm. Thế nhưng khi nhìn thấy trong chiếc bụng trướng đang ngâm trong nước của mộ Hồ Nhị Tẩu có hình một con rắn đang chuyển động, toàn thân hắn run bắn. Hắn biết, trong bụng mộ Hồ Nhị Tẩu có thứ đáng sợ thế nên mộ mới điên điên khùng khùng.

Khi Tam Lại Tử tắm cho mộ Hồ Nhị Tẩu, có một cặp mắt nhìn trộm vào nhà qua khe cửa nhỏ. Nhưng người đó không nhìn thấy tình cảnh trong phòng ngủ.

Sau khi tắm rửa xong, khuôn mặt mộ Hồ Nhị Tẩu thoáng hồng hào, mặc dù môi mộ vẫn nhợt nhạt.

Tam Lại Tử tìm quần áo sạch sẽ mặc cho mộ, sau đó để mộ nằm trên giường. Hắn khẽ nói: “Bà chị ngủ một giấc đi. Bà chị cố gắng chịu đựng một thời gian, thằng em đây sẽ tìm cách trị bệnh điên cho bà chị”.

Hồ Nhị Tẩu nhìn Tam Lại Tử bằng cặp mắt long lanh, môi hơi run lên.

Dường như mộ ta muốn nói gì đó mà không nói ra được.

Tam Lại Tử mỉm cười với mộ.

Hắn biết nụ cười của mình rất khó coi, nhưng hắn chỉ có thể làm như vậy thôi. Hắn cũng không thực hiện bất cứ động tác thân mật nào hơn với mộ Hồ Nhị Tẩu.

Hồ Nhị Tẩu nằm trên giường, Tam Lại Tử bước tới đắp chăn cho mộ.

Sau khi đổ hết nước bẩn, hắn liền mang chậu gỗ ra khỏi phòng ngủ.

Hắn nghĩ thầm, tối này hắn cũng phải tắm tấp một bữa ra trò. Hắn cũng không nhớ đã bao lâu rồi mình chưa tắm.

Hắn biết nếu hắn tắm, cái bụng trướng của hắn cũng sẽ xuất hiện những hình rắn giống hệt với mộ Hồ Nhị Tẩu. Đó là thứ mà hắn sợ suốt đời.

Tam Lại Tử đi ra rồi khóa cửa bên ngoài lại. Nếu hắn làm vậy thì mộ ta sẽ không đi ra ngoài vào ban đêm. Hắn đi tới trước cửa hiệu truyền thần, thì nghe thấy tiếng hét vọng ra từ nhà mộ Hồ Nhị Tẩu.

Tiếng gào khóc nức nở của mẹ vừa bị thương vừa thê thảm khiến ai nghe thấy cũng tan nát cõi lòng... Nhưng hắn không trở lại nhà của mẹ, mà đi vào cửa hiệu truyền thần rồi đóng cửa lại.

9

Ngày mừng 3 Tết, mặt trời ló rạng. Ánh nắng chói chang, quét hết sự âm u những ngày qua. Sau khi mặt trời xuất hiện, những đám tuyết vương trên núi bắt đầu tan chảy. Con đường của thị trấn Đường ướt nhèm, nước tuyết tan chảy lênh láng khắp nơi. Nước đang nhỏ tí tách từ trên mái hiên của mọi ngôi nhà. Ngày tuyết tan còn lạnh hơn cả ngày tuyết rơi, những người tới thị trấn Đường thăm người thân đều mặc rất nhiều quần áo, họ co đầu rụt cổ đi lại trên đường.

Đường xá vẫn tấp nập vô cùng.

Đồ tể Trịnh Mã Thủy bắt đầu bán thịt lợn vào ngày này. Hắn tính ngược tính xuôi, cả ba ngày Tết hắn chẳng nghĩ ngợi gì. Theo cách nói của hắn, bây giờ bán thịt lợn mới kiếm được tiền, giá thịt cao, đã thế người mua thịt tươi lại đông. Thời điểm này bán thịt lợn một ngày kiếm được gấp đôi so với bình thường. Hai tay hắn đút chặt trong túi áo bông, chốc chốc hắn lại dùng ống tay áo quạt nước mũi.

Trịnh Mã Thủy ngồi sau bàn bán thịt, chốc chốc lại nói với những người đi ngang qua: “Thịt tươi đây, lợn mới giết ban sáng, lại đây mua một miếng về đãi khách nào”.

Một số người tới chọn mua một miếng thịt ngon rồi đi, lại có người chỉ quay ra cười với hắn, rồi đi thẳng.

Trịnh Mã Thủy nhìn thấy một người phụ nữ đi về phía hắn, hắn cảnh giác mở to mắt nhìn.

Người phụ nữ đó chính là mẹ góa Dư Hoa Khô - người đã từng sống vui vẻ với hắn.

Dư Hoa Khô tiến tới chỗ hắn, mặc dù mẹ đang mặc áo bông dày nhưng Trịnh Mã Thủy vẫn có thể cảm nhận được hai bầu vú to tướng của mẹ rung lên theo từng bước chân. Nhớ khi xưa, chỉ vì bị mê hoặc bởi hai bầu vú này mà hắn sống chung với mẹ. Nhưng mẹ đúng là cái động không đáy, không bao giờ nhét đầy được. Vì mẹ ta, nhà của Trịnh Mã Thủy cũng chuẩn bị “sạt nghiệp”, may mà hắn sớm tỉnh ngộ, đã tuyệt tình với mẹ.

Lúc này, hắn dán mắt lên ngực mẹ, trông rất giống con bọ hung dính vào cứt chó. Lòng hắn lại xao động, hắn nuốt nước miếng ừng ực. Dư Hoa Khô đã tới bàn bán thịt của hắn, mẹ ta dừng bước, mắt nhìn hắn, cười nhạt rồi nói: “Trịnh Mã Thủy, có phải lại muốn ăn vú bà không?”.

Trịnh Mã Thủy thu ánh mắt lại, nhìn về chỗ khác, giả bộ không thèm để ý, thực ra trong người vẫn rất ngứa ngáy.

Dư Hoa Khô lại cười nhạt tiếng nữa: “Hôm nay mới là mừng Ba Tết, tao sẽ không chửi mày! nhưng tao vẫn phải nói với mày, cho mày chết thêm, cái đồ chó ăn không biết no kia”.

Nói xong Dư Hoa Khô đánh mông đi luôn.

Anh mắt của Trịnh Mã Thủy lại dán theo bóng mẹ, mãi tới khi mẹ biến mất khỏi tầm nhìn của hắn. Hắn

vốn định gọi mẹ lại, rồi cho mẹ một miếng thịt ngon, thế nhưng rốt cuộc lại không gọi nữa. Trịnh Mã Thủy rút tay ra khỏi ống tay áo, rồi tát vào mặt mình một cái, lại còn hần học nói với mình: “Trịnh Mã Thủy, mày đúng là thằng chẳng ra sao”.

Lúc này, Trư Cốc đi ngang qua, hần cười rồi hỏi: “Ông anh Mã Thủy à, sao lại tự đánh mình thế?”.

Phần 2

Trương Thiếu Băng hốt hoảng hỏi lại: “Lẽ nào lại là hồn ma của Lăng Sơ Bát?”.

Đúng lúc họ đang uống rượu nói chuyện, bên ngoài nhà Trương Thiếu Băng có một đôi mắt dán vào khe hở trên cửa nhìn trộm vào bên trong.

17

Khoảng giờ Tý, sau khi đã dọn dồ xong xuôi về công việc canh giữ ủy ban thị trấn cho nhân viên bảo vệ, Trư Cốc không tới quán Tiêu Dao mà lặng lẽ chuồn về nhà. Hần nhớ Phùng Như Nguyệt. Lúc Trư Cốc vai đang đeo súng moze bước vào ngõ Đồi Mễ, gió lạnh thổi liên tục, trong tiếng gió gào thét dường như có tiếng người đang khóc. Trư Cốc cảm thấy có điều gì không ổn. Nhưng lòng vẫn rất nhớ Phùng Như Nguyệt nên cũng chẳng nghĩ được nhiều chuyện như vậy, hần vội vàng bước vào cửa nhà mình.

Trư Cốc vừa mới đóng cửa, thì đã nghe thấy tiếng khóc thút thít trong gian nhà phía tây.

Chiếc đèn dầu để trên bàn thờ trong phòng khách vẫn đang cháy, ngọn đèn dầu này sẽ cháy tới ngoài Rằm tháng Giêng mới tắt. Đây là ngọn lửa đón giao thừa.

Đó là tiếng khóc của con gái, bố con ông mù Phùng sống ở gian phòng phía tây, chắc chắn là Phùng Như Nguyệt đang khóc. Lẽ nào tiếng khóc của Phùng Như Nguyệt lại quện trong gió thổi ở ngõ Đồi Mễ? Tại sao cô lại khóc chứ? Trư Cốc rón rén đi về phía gian phòng phía tây, hần ghé sát tai vào cửa. Lúc này tiếng khóc đã biến mất, cả gian phòng im ắng lạ thường. Trư Cốc nghĩ thầm có thể Phùng Như Nguyệt biết mình đã về nên không khóc nữa chăng?

Trư Cốc gõ cửa, khẽ gọi: “Như Nguyệt, cô ngủ chưa vậy?”.

Không có ai đáp lại.

Trư Cốc lại gõ cửa, khẽ hỏi tiếp: “Như Nguyệt, cô ngủ chưa vậy?”.

Vẫn không có ai đáp lại.

Trư Cốc thở dài, hần biết Phùng Như Nguyệt vẫn chưa ngủ, rốt cuộc giữa hần và cô vẫn không thân quen cho lắm nên cô không mở mở cửa cho hần vào lúc nửa đêm canh ba như thế này, mặc dù trong

phòng vẫn còn ông mù Phùng. Trư Cốc cảm thấy hụt hẫng khó tả, lòng xót xa. Đúng lúc hần tiu nghĩ chuẩn bị đi về phòng mình thì bị bàn tay ai đó đập vào vai.

Trư Cốc giật thót người, nhảy dựng lên, quay ngoắt đầu lại. Dưới ánh đèn mờ mờ tỏ tỏ, hần nhìn thấy khuôn mặt nặng nề của bố mình lù lù hiện ra trước mặt. Trư Cốc mặc dù vẫn chưa định hồn lại nhưng đã quay ra trách bố: “Tôi thế này rồi, bố vẫn chưa ngủ à? Bố muốn làm gì vậy? Bố có biết làm vậy dễ dẫn tới chết người lắm không?”.

Vương Bình Ích cười nhạt: “Nếu dọa chết được mày thì mới hay, đúng là đồ bỏ đi! Mày đừng tưởng rằng bộ dạng lúc này của mày là oai lắm nhé, tao nói cho mày nghe, không ai trong thị trấn Đường này coi trọng cái đồ tay sai như mày đâu! Mày để cho hai bố con nhà kia sống ở nhà tao với ý đồ gì? Chẳng qua là mày ưng con bé kia đúng không? Hi hi, những ngày tháng khổ cực của mày còn đang ở phía sau. Tao bây giờ đã già rồi, cũng không thể quản được mày nữa, mày liệu mà sống cho tốt”.

Trư Cốc bị bố mắng cho tức tới mức mặt hết đỏ lại tái.

Ông Vương Bình Ích nói xong liền chống gậy đi vào phòng. Trư Cốc thở dài, quay về phòng. Hần trần trọc trên giường, không sao ngủ được, khuôn mặt của Phùng Như Nguyệt thoát ần thoát hiện trước mắt. Tâm trạng hần khó chịu như bị mèo cào vậy, phần hạ bộ như có một ngọn lửa đang bùng cháy.

Chính lúc Trư Cốc nhớ nhung Phùng Như Nguyệt tới nổi da diết, cồn cào ruột gan, thì trong một căn phòng ở quán Tiêu Dao, Xuân Hương lại đang trốn trong chăn lặng lẽ rơi lệ. Trong tiết xuân này, cô hầu như không có niềm vui, chủ yếu là nỗi đau khổ nhớ những người thân. Cô không ngờ rằng chính trong đêm nay, mọi sự tổn thương như một tai nạn đáng sợ sẽ giáng xuống người cô. Ban đầu, cô chờ đợi Trư Cốc tới cô không biết người đàn ông tên Trư Cốc kia đang làm gì, tại sao đã lâu như vậy không tới. Sự chờ đợi của Xuân Hương biến thành sự lo lắng, cảm giác cô độc như một thứ bệnh khiến cô cảm thấy mình thật thê thảm, không nơi nương tựa. Khi Trư Cốc ở bên, hoặc khi đến, hần chỉ vùi đầu vào ngủ mà chẳng hề động chạm hay nói với cô câu nào nhưng vẫn tạo cho cô cảm giác bình yên về mặt tinh thần. Cô đã quen với tiếng ngáy của Trư Cốc.

Xuân Hương trốn trong chăn khóc thầm.

Anh đèn dầu trong phòng phập phù, lúc sáng lúc tối.

Lúc này, cửa phòng bị ai đó đẩy nhẹ, Xuân Hương không hề biết.

Một gã đàn ông thần bí đội nón bước vào phòng Xuân Hương.

Người đó chột cửa khe tới mức không phát ra tiếng động gì, sau đó rón rén đi về phía đầu giường.

Gã đàn ông thần bí đứng ở trước giường trầm ngâm.

Xuân Hương bỗng cảm thấy điều gì đó, cô thò đầu ra khỏi chăn, cô phát hiện thấy gã đàn ông thần bí đang đứng trước giường. Người đó đứng xoay lưng về phía đèn, chiếc nón kéo sụp xuống thấp che hết nửa khuôn mặt. Cô chỉ nhìn thấy mỗi chiếc cằm đầy râu của người đó. Cô túm chặt lấy chăn rồi hét hoảng hốt: “Ông là ai?”.

Gã đàn ông thần bí cười nhạt đáp lại: “Tao nói ra chỉ sợ mày sợ chết khiếp thôi”.

Xuân Hương run rẩy: “Ông, ông định làm gì?”.

Gã đàn ông thần bí lại cười nhạt: “Tao nghe nói trong quán Tiêu Dao ở thị trấn Đường mới xuất hiện một mỹ nhân, hôm nay vừa đúng lúc thuận đường đi qua đây nên tao tới để kiểm chứng lời đồn có chuẩn xác không. Hì hì, quả nhiên là một tiểu mỹ nhân, đáng tiếc là đã bị thằng chó kia xoi trước rồi”.

Từng lời nói của gã đàn ông thần bí kia đều toát ra sát khí lạnh lùng.

Xuân Hương nước mắt lưng tròng van xin: “Xin ông tha cho tôi!”.

Gã đàn ông thần bí kia bỏ nón ra, vớt lên bàn. Xuân Hương vừa nhìn thấy vết sẹo dài xiên xiên trên trán ông ta liền kinh hãi hét lên một tiếng, kéo chăn che mặt lại. Gã đàn ông thần bí kia lấy ra hai chiếc súng moze từ bên hông đặt trên bàn, sau đó bắt đầu cởi quần áo.

Gã đàn ông thần bí kia ung dung cởi quần áo, cứ như thể hắn đang ở chính nhà của mình vậy. Hắn đặt từng chiếc quần, từng chiếc áo vừa cởi ra lên bàn, tới khi cởi hết hắn liền nhếch mép cười nhạt.

Hắn thổi tắt đèn rồi chui vào chăn. Cả gian phòng tối om, trong phòng vang lên tiếng xé quần áo cùng tiếng khóc của Xuân Hương.

Gã đàn ông thần bí hạ giọng: “Con điểm nhỏ, mày khóc lóc cái gì chứ, mày vào quán Tiêu Dao chính là để phục vụ đàn ông mà. Thằng đàn ông khác làm được thì lẽ nào ông mày không làm được? Mày mà còn khóc nữa, ông bóp cổ chết bây giờ. Chịu khó mà hầu hạ ông mày, may ra ông mày tha cho mày cái mạng bản tiện này”.

Dường như xuân Hương không nghe thấy những lời của gã, cô vẫn không ngừng giãy giụa, kêu gào.

Tiếng kêu gào và sự chống trả của Xuân Hương đều vô ích. Gã đàn ông thần bí kia đè chặt lên người cô, chỉ một lát sau tiếng thở hổn hển, nặng nề của gã đã vang lên. Xuân Hương kêu như xé phổi xé gan. Gã đàn ông thần bí kia vừa thở hồng hộc vừa nói: “Hôm nay coi như tao gặp hên, không ngờ trong ổ điểm này lại được phá trinh. Em điểm nhỏ, kể từ hôm nay, em đã là người của Trần Lan Đầu này rồi”.

Xuân Hương vừa mới nghe thấy ba chữ Trần Lan Đầu liền nín ngay, cắn chặt răng, nước mắt tuôn như suối.

Thỏ phi Trần Lan Đầu ra sức giày vò Xuân Hương, miệng hắn gầm gừ như một con thú đang phần nộ vậy.

Phần dưới của Xuân Hương như bị xé nát, cơn đau không thể chịu nổi cùng nỗi kinh hoàng tột độ đã nhấn chìm cô. Lúc này, cô cảm thấy sống không bằng chết, hai bàn tay không ngừng cào cấu lưng thỏ phi Trần Lan Đầu, da thịt hắn bám đầy dấu móng tay cô.

Sáng hôm sau, lúc đi ngang qua cửa phòng Xuân Hương, Lý Mị Nương phát hiện cửa phòng mở toang. Nghe thấy tiếng rên rỉ của Xuân Hương, mẹ ta chau mày nói: “Xuân Hương à, Trư Cốc đi rồi mà con vẫn chưa dậy đóng cửa lại à? Có phải đã thả phanh cả tối đúng không? Hai đứa mày cũng thật là, làm

thì làm thôi, còn tạo ra tiếng động lớn như vậy khiến tao bức chết đi được”.

Thực ra không chỉ một mình mẹ Lý Mị Nương nghe thấy tiếng gào khóc của Xuân Hương và tiếng động không kiêng dè ai của thổ phỉ Trần Lan Đầu. Mọi người trong quán Tiêu Dao đều cho rằng đó là do Trư Cốc và Xuân Hương đang làm chuyện đó nên cũng không để ý.

Xuân Hương vẫn rên hừ hừ trên giường, hầu như không để ý tới những lời nói của mẹ Lý Mị Nương.

Lúc này mẹ Lý Mị Nương đã nhận ra điều gì đó liền bước vào phòng. Xuân Hương nằm trên giường không một mảnh vải che thân, hai mắt nhắm nghiền, phần dưới chảy đầy máu, khắp người toàn những vết bầm tím, the thắm tới mức người khác không dám nhìn. Chấn bị vứt xuống đất, hai đồng tiền đại dương đặt trên bàn. Lý Mị Nương thần người, mất một lúc lâu sau, mẹ ta mới ôm cái chấn ở dưới đất lên rồi phủ lên người Xuân Hương.

Lúc hôn mê, Xuân Hương còn rên rỉ đau đớn.

Nốt ruồi bên khóe miệng mẹ Lý Mị Nương giật giật, mẹ nghiền răng gầm gừ: “Cái thằng Trư Cốc lòng lang dạ sói mất hết lương tâm kia, sao mà lại có thể đối xử với Xuân Hương như vậy chứ”.

Mẹ ta đặt tay lên trán Xuân Hương, đầu cô nóng như lửa đốt.

19

Tin thổ phỉ Trần Lan Đầu đã vào thị trấn lan khắp nơi. Nổi khiếp đảm che phủ không khí vui vẻ của ngày Tết. Những người có máu mặt trong thị trấn lũ lượt đi tìm Du Trường Thủy, yêu cầu ông ta tăng cường công tác phòng vệ. Ai nấy đều lo vào một đêm nào đó, thổ phỉ Trần Lan Đầu sẽ đột nhiên xuất hiện ở nhà họ, gây nguy hiểm không thể cứu vãn cho tính mạng cũng như tài sản của họ. Điều này khiến Du Trường Thủy đau đầu vô cùng, việc ông ta lo lắng cuối cùng cũng đã xảy ra. Du Trường Thủy gọi đội trưởng Trư Cốc vào thư phòng. Trư Cốc cúi gầm mặt đứng trước Du Trường Thủy, không còn dám thở mạnh nữa. Lúc này trong lòng Trư Cốc đang nghĩ gì, Du Trường Thủy không hề đoán được.

Du Trường Thủy trốn trong ủy ban không dám ra ngoài, nỗi lo sợ trong lòng càng lúc càng tăng.

Trái ngược với tâm trạng của Du Trường Thủy, tay hương thân trong thị trấn - Vương Bình Thuận - lại hớn hờ khác thường, hần đi đi lại lại trên đường, gặp ai cũng huênh hoang rằng không nên sợ thổ phỉ Trần Lan Đầu. Hắn đã chuẩn bị tiền quyên góp cho đội bảo vệ để mua thêm vài khẩu súng bảo vệ sự an toàn cho dân trong thị trấn. Vương Bình Thuận không hề nói dối, ông ta thực sự quyên góp một khoản tiền cho đội bảo vệ, còn việc đội bảo vệ có mua súng ống đạn dược hay không thì người dân không thể biết được. Nhưng uy tín của Vương Bình Thuận trong thị trấn Đường nhanh chóng dâng cao, điều này trái ngược hẳn với Du Trường Thủy - cả ngày rứt đầu rứt cổ co ro trong ủy ban.

Vương Bình Thuận còn tung tin, vào ngày Rằm tháng Giêng sẽ mời đoàn hát tới thị trấn Đường biểu diễn, coi như để kết thúc năm mới. Tuy toàn thể người dân trong thị trấn Đường đều hoang mang, lo sợ nhưng họ vẫn mong chờ ngày Tết Nguyên tiêu. Nhưng sẽ xảy ra chuyện gì vào ngày Tết Nguyên tiêu này không ai có thể đoán trước, cũng giống như không ai có thể đoán trước được sự sống chết của mình vậy.

Tam Lại Tử đi trên con đường của thị trấn Đường vào lúc hoàng hôn, có một người đi sát bên hắn, mặc dù đã nhìn thấy nhưng hắn vẫn coi như không thấy. Sau khi Tam Lại Tử đi qua, người đó thở thò một hơi nặng nề, mắt toát ra cái nhìn tăm tối. Người đó chính là mẹ góa Dư Hoa Khố. Ánh nắng chiếu trên lưng Tam Lại Tử, mẹ góa Dư Hoa Khố nhìn thấy một luồng sáng kỳ lạ. Trên người Tam Lại Tử lúc này đang mặc chiếc áo xám dài lại có mùi tanh lạ. Đây là phát hiện lớn nhất trong tháng Giêng này của mẹ góa Dư Hoa Khố. Dư Hoa Khố cảm thấy kinh ngạc vô cùng trước phát hiện của mình. Mẹ nhìn theo bóng Tam Lại Tử như người mất hồn, mãi tới khi tiếng pháo nổ rộ bên vệ đường, mẹ mới trở lại với hiện thực cuộc sống kỳ quái ở thị trấn Đường.

Lúc Dư Hoa Khố đi ngang qua cửa hàng thịt, mẹ thật sự muốn vớ lấy một miếng thịt rồi bỏ chạy. Tự đứng trong đầu mẹ hiện lên quãng thời gian vui vẻ với Trịnh Mã Thủy, trong nhà mẹ lúc nào cũng phảng phất mùi thịt lợn thơm phức. Nhưng giờ đây, mặc dù là Tết, mẹ ta và những đứa con cháu ăn cứ ngoác mồm đòi ăn cũng không được ăn thịt lợn đã đời như trước kia nữa. Tự đứng trong lòng mẹ dâng lên nỗi tủi thân, nếu như gã đồ tể người toàn mùi thịt này có thể đối tốt với mình mãi thì đã vui vẻ biết bao.

Cũng có thể Trịnh Mã Thủy cũng đã ngửi thấy mùi hồ ly lảng lơ độc nhất vô nhị trên người mẹ Dư Hoa Khố, hắn mở to đôi mắt vẫn đỏ. Thứ đầu tiên đập vào mắt hắn chính là bộ ngực đồ sộ của mẹ Dư Hoa Khố, sau đó mới là khuôn mặt béo phì của mẹ. Tay Trịnh Mã Thủy lần tới chuôi dao, nắm chắc con dao trong tay xong liền hỏi một cách cảnh giác: “Dư Hoa Khố, mẹ muốn làm gì thế?”.

Dư Hoa Khố thở dài than: “Anh không phải sợ, tôi không cướp thịt lợn của anh đâu mà lo. Tôi không vô lại như tưởng tượng của anh đâu, anh cũng không nên thù hận tôi như vậy, quá lắm anh chỉ cho tôi một nhát là xong thôi mà”.

Trịnh Mã Thủy đặt dao xuống bàn, thở dài một tiếng: “Hoa Khố à, tôi biết cô cũng chẳng dư dật gì, một thân một mình nuôi mấy cái tàu há mồm, nhưng tôi thực sự cũng chẳng có cách nào cả, bởi tôi cũng có gia đình, có con, tôi cũng phải nuôi sống chúng nó. Có trách thì cũng chỉ trách mình tôi thôi, lúc đó đã sai lầm mê đắm cô. Hầy!”.

Mắt Dư Hoa Khố đỏ hoe, nhưng mẹ ta lại cười: “Được rồi, Trịnh Mã Thủy, anh có lời như vậy thì tôi quả thực đã không bỏ công đã đối xử tốt với anh một dạo. Anh yên tâm đi, tôi sẽ không bám theo anh nữa đâu”.

Trịnh Mã Thủy không nói câu nào nữa, vung dao cắt một miếng thịt, dùng rơm tươi quấn lại, sau đó đưa cho mẹ Dư Hoa Khố: “Cầm về cho bọn nhỏ ăn đi, năm nay chắc lại khó khăn đây, nhưng dù gì cũng phải cho bọn trẻ ăn một bữa thịt cho đã”.

Dư Hoa Khố cúi đầu: “Tôi không cần đâu”.

Trịnh Mã Thủy thuyết phục: “Cầm lấy đi mà, tôi không đòi hỏi cô phải báo đáp gì đâu. Cô đừng coi thường tôi như vậy”.

Dư Hoa Khố dang tay đón lấy miếng thịt nặng trĩu kia, mẹ khế nói: “Nếu như anh còn muốn tới, thì cứ

tới đi, tôi cũng không cần anh phải báo đáp gì đâu. Tôi có thể nuôi sống lũ con của tôi, cho dù có phải ăn cám nuốt rau đi chẳng nữa thì tôi cũng sẽ đủ sức nuôi chúng thành người”.

Trịnh Mã Thủy nghe xong lời nói của mẹ Dư Hoa Khố, thần người ra.

Dư Hoa Khố lại khẽ nói tiếp: “Mã Thủy à, từ nay về sau, anh phải cẩn thận một chút với thằng Tam Lại Tử, tôi thấy nó không bình thường chút nào. Trên người nó có mùi tanh thối, chính là mùi tanh thối trên người họa sĩ Tống Kha đấy”.

Trịnh Mã Thủy hoài nghi hỏi lại: “Sao cô biết trên người hắn có mùi tanh thối, có phải cô lại ngủ với hắn không vậy?”.

Đôi mắt còn ướt lệ của mẹ Dư Hoa Khố phút chốc toát ra vì tức giận, mẹ ta nhỏ nước bọt về phía Trịnh Mã Thủy rồi lòng lên: “Trịnh Mã Thủy, anh đúng là đồ khôn khiếp mà. Tôi chỉ nói vậy thôi, còn tin hay không tùy anh”.

Dư Hoa Khố xách miếng thịt quay người bỏ đi.

Trịnh Mã Thủy giơ bàn tay nhón mỡ vuốt mặt một cái, miệng lẩm bầm: “Đúng là đồ lẳng lơ!”.

Trịnh Mã Thủy nghĩ thầm, nếu như không còn ai tôi mua thịt nữa thì hắn sẽ dọn hàng. Hôm nay buôn bán ế ẩm, buổi sáng mổ một con lợn, tới giờ vẫn còn khoảng một phần ba.

Tam Lại Tử đi tới trước cửa nhà Hồ Nhị Tẩu, mở khóa rồi bước vào trong. Hồ Nhị Tẩu ngồi trên tấm ván, quay về hướng Tam Lại Tử cười. Trong lòng Tam Lại Tử sung sướng bội phần, lẽ nào bệnh điên của mẹ ta đã khỏi? Hắn tiến tới gần chỗ Hồ Nhị Tẩu rồi khẽ hỏi: “Chị à, chị đói chưa?”.

Mẹ Hồ Nhị Tẩu gật đầu lia lịa.

Tam Lại Tử giơ tay vuốt mái tóc khô cứng của mẹ ta: “Chị à, chị không phải chờ lâu đâu, tôi sẽ nấu ngay cho chị ăn đây”.

Mẹ Hồ Nhị Tẩu lại gật đầu.

Trong giây lát Tam Lại Tử thấy tâm trạng của mình tốt lên hẳn, lòng thầm nghĩ nếu như bệnh điên của mẹ Hồ đã khỏi thì bản thân hắn sẽ không còn phải hy vọng người đàn bà áo trắng kia tới tìm hắn nữa. Sự xuất hiện của cô ta đối với hắn mà nói chẳng phải chuyện tốt đẹp gì. Lúc Tam Lại Tử xào rau, mẹ Hồ Nhị Tẩu nhẹ nhàng bước vào, ngồi trước bếp lò, sau đó đút củi vào lò, ánh lửa khiến khuôn mặt xanh xao của mẹ ta ứng hồng. Tam Lại Tử nhìn thấy sự sống bùng lên trên khuôn mặt mẹ.

Hồ Nhị Tẩu ăn rất ngon miệng, Tam Lại Tử vẫn ngồi nhìn mẹ ăn, chờ sau khi mẹ ăn xong, Tam Lại Tử mới bắt đầu ăn cơm.

Hồ Nhị Tẩu cũng nhìn Tam Lại Tử ăn không chớp mắt, trên khuôn mặt hiện rõ nụ cười vui vẻ, điều này khiến hắn cảm thấy ấm áp vô cùng.

Bên ngoài bỗng rộ lên tiếng pháo nổ đi đùng.

Tam Lại Tử thắc mắc: “Không hiểu ai tới chúc Tết lúc tôi thế này chứ?”.

Ở thị trấn Đường, nếu tới chúc Tết nhà người khác, thì trước khi vào nhà phải đốt pháo, một là để nhắc nhở chủ nhà có khách tới, hai là thể hiện sự may mắn, ba là thể hiện sự tôn trọng với chủ nhà. Tam Lại Tử còn đang băn khoăn không hiểu ai lại tới nhà của người đàn bà bị cả thị trấn quên lãng, vứt bỏ này chúc Tết thì bên ngoài vọng tới tiếng trẻ con: “Tam Lại Tử, đen sì sì, nếu tắm nước sông còn làm nước sông bẩn ; Hồ Nhị Tẩu, điên khùng khùng, đầy miệng là cút thôi tận trời ; một thằng vô lại một bà điên, nằm chung một giường buồn cười chết đi được....”

Hóa ra bọn trẻ con trong thị trấn Đường đã偷 dệt chuyện của họ thành bài về. Tam Lại Tử rất tức giận , định đứng dậy mắng bọn trẻ con một trận nên thân nhưng mẹ Hồ Nhị Tẩu giơ tay, dùng ánh mắt kỳ quái ngăn hấn. Hấn lại ngồi xuống, lặng lẽ ăn cơm tiếp, mặc kệ bọn trẻ kêu thét bên ngoài, chơi chán chúng tự khắc bỏ đi thôi.

Đêm đã khuya, Tam Lại Tử tắm cho mẹ Hồ Nhị Tẩu xong, chờ mẹ ta ngủ say, hấn mới lặng lẽ bỏ đi. Hấn hy vọng bắt đầu từ tối nay, Hồ Nhị Tẩu sẽ không còn điên loạn nữa, mẹ ta sẽ dần dần hồi phục sức khỏe, sau đó lại tiếp tục mở quán cơm sống cuộc sống như trước kia.

Đường phố lạnh lẽo vắng tanh, Tam Lại Tử không nhìn thấy ai cả.

Những chiếc đèn lồng lặng lẽ soi xuống đường phố tĩnh lặng, cứ như thể đang chờ đợi điều gì sắp xảy ra vậy.

Trong mắt Tam Lại Tử, trong những chiếc đèn lồng đơn côi trong đêm khuya lặng gió kia là vô số những hồn ma không có nhà để về.

Tam Lại Tử cũng đã nghe được chuyện về thổ phỉ Trần Lan Đầu, nhưng hấn không hề sợ, có lẽ trong thị trấn Đường chỉ có mình hấn và mẹ Hồ Nhị Tẩu là không để ý tới chuyện thổ phỉ Trần Lan Đầu. Bởi bất kể thế nào thì Trần Lan Đầu cũng chẳng tìm tới họ làm gì, do vậy lại càng không thể làm hại họ.

Tam Lại Tử hít thở sâu.

Hấn lại chau mày.

Hấn ngửi thấy mùi gì đó rất kỳ lạ, giống hệt mùi cú mèo, Tam Lại Tử rất miễn cảm với mùi này.

Đó chính là mùi người chết.

Lẽ nào có ai đó chết ở thị trấn Đường sao?

Mùi người chết kích thích thần kinh Tam Lại Tử. Chỉ khi nào có người chết thì người ta mới nhớ tới hấn, lại tới mời hấn đi đào huyệt cho người chết. Thế nhưng, trong đêm thanh tĩnh như thế này, hấn lại hoàn toàn không nảy sinh tâm trạng hưng phấn đối với mùi người chết như trước kia, trái lại là nỗi sợ hãi khó hiểu. Tam Lại Tử - người đã từng đào rất nhiều huyệt mộ cho người chết - lại cảm thấy sợ hãi. Hấn vội vàng mở cửa cửa hiệu truyền thần, bước vào rồi đóng chặt cửa lại ngay. Hấn thắp đèn dầu, ánh mắt nhìn thẳng vào chỗ treo bức truyền thần trên tường. Bức truyền thần màu Tống Kha vẽ cho hấn đã biến mất, thay vào đó là bức truyền thần Tống Kha vẽ cho ông họa sĩ già Hồ Văn Tiến. Dường như

ông họa sĩ già đang nhìn hẩn bằng con mắt oán hận, chân tay Tam Lại Tử lạnh toát, bức truyền thần của ông Hồ Văn Tiến và một loạt những bức truyền thần khác để dưới gầm giường liêu đã bị Tam Lại Tử đem lên sườn núi Ngũ Công Lĩnh đốt sạch rồi kia mà, tại sao lại có thể xuất hiện ở đây được chứ?

Tam Lại Tử lẩm bẩm một mình: “Ông họa sĩ già, tôi kiếp trước không mắc nợ, kiếp này cũng không thù oán gì với ông, ông đừng dọa tôi đấy”.

Hồ Văn Tiến vẫn không nói gì, vẫn nhìn Tam Lại Tử chòng chọc.

Tam Lại Tử cúi lạy bức di ảnh của Hồ Văn Tiến, sau đó lại cầm đèn lên gác. Bước chân của Tam Lại Tử trên chiếc thang gỗ cũ kỹ tạo ra tiếng cọt két khiến hẩn có cảm giác bất an. Tam Lại Tử cẩn thận đi lên gác xép. Chỉ còn vài bậc thang nữa là lên tới nơi, lúc này mắt hẩn ngang với gầm giường. Trong ánh đèn dầu mờ ảo, hẩn nhìn thấy rất nhiều bức truyền thần được nhét chặt dưới gầm giường. Những bức truyền thần đã được đốt đi kia sao lại có thể trở về dưới gầm giường được kia chứ? Tam Lại Tử cảm thấy lạnh hết người.

Hẩn chưa kịp nghĩ được gì thì đã thấy một làn khói xanh bay ra từ dưới gầm giường.

Trong làn khói xanh bay lên, Tam Lại Tử còn nghe thấy tiếng thở dài náo nê. Một làn gió âm thầm từ gầm giường về phía hẩn, bắc đèn dầu phập phù hai cái rồi tắt hẩn. Dường như có một bàn tay vô hình đang bóp chặt cổ Tam Lại Tử, luồng hơi mắc lại ở cổ hẩn không thoát ra được. Tiếp đó, có rất nhiều cánh tay vô hình giơ ra trong bóng tối, không ngừng đẩy hẩn. Hẩn ngã người về phía sau, trượt chân, mất thăng bằng rồi lăn xuống dưới cầu thang như một bao tải rách.

Lăn ngã này của Tam Lại Tử không nhẹ chút nào, toàn thân như vỡ ra, hông, cùi chỏ... Đau nhói. Trong bóng tối, có rất nhiều người đang cười một cách dữ tợn. Tam Lại Tử quên cả đau, đứng bật dậy chạy thục mạng về phía cửa. Tới cánh cửa, hẩn mở chốt, rồi chạy vội ra ngoài. Hẩn khóa cửa hiệu truyền thần, vẫn chưa hoàn hồn, thở phì phò, sự im lặng chết chóc bao quanh. Lúc này, hẩn bỗng nghe thấy tiếng hét của Hồ Nhị Tẩu.

Hồ Nhị Tẩu lại điên ư?

Tam Lại Tử do dự một lát rồi đi về phía nhà mộ.

21

Trư Cốc biết Chủ tịch Du Trường Thủy vẫn chưa ngủ.

Đèn trong văn phòng Du Trường Thủy vẫn sáng, Trư Cốc và một đội viên đội bảo vệ khác đứng ở một góc tối. Chỗ này vừa có thể nhìn thấy văn phòng của Chủ tịch, vừa có thể nhìn thấy cửa lớn của ủy ban, còn có một số đội viên đội bảo vệ mai phục ở các góc khác trong quán Tiêu Dao và ngõ hoàng đế để bảo vệ. Nếu phát hiện có bất kỳ điều gì bất thường, họ sẽ ào ra như ong vỡ tổ khiến kẻ đột nhập có mọc thêm cánh cũng khó thoát.

Liên tiếp mấy tối liên không có thu hoạch gì, không hiểu tối nay có xảy ra chuyện gì không, không ai trong số họ biết cả.

Lúc này, điều Trư Cốc trần trố trong lòng không phải là sự an nguy của Chủ tịch Du Trường Thủy, mà là cô gái có tên Phùng Như Nguyệt. Mấy ngày nay, cứ đến tối, Trư Cốc cùng một số đội viên đội bảo vệ tới canh giữ ủy ban và quán Tiêu Dao, ban ngày lại về nhà ngủ. Từ lúc Phùng Như Nguyệt đến nhà hấn tới giờ, hấn cũng không còn tới quán Tiêu Dao ngủ nữa. Sau khi phát hiện ra người ngược đãi Xuân Hương đêm đó không phải Trư Cốc, Lý Mị Nương cảm thấy đã trách nhầm hấn, nhưng mù không hiểu tại sao hấn không tới tìm Xuân Hương nữa. Trư Cốc cảm thấy mình vô cùng may mắn vì đêm hôm đó hấn không ngủ ở phòng Xuân Hương, nếu hấn ở đó chắc chắn đã bị thổ phỉ Trần Lan Đầu trừ khử rồi. Xét về mặt ý nghĩa thì Phùng Như Nguyệt đã cứu mạng hấn. Điều này càng khiến Trư Cốc thêm ham muốn với Phùng Như Nguyệt, như thể Phùng Như Nguyệt đã là người đàn bà của đời hấn. Trư Cốc xác định tình cảm hấn dành cho Phùng Như Nguyệt đúng là tình yêu ngay từ ánh mắt đầu tiên.

Nhưng vẫn có rất nhiều chuyện khiến hấn phiền não. Từ sau khi hai bố con ông già mù họ Phùng kia tới, nhà hấn trở nên lục đục liên miên. Phùng Như Nguyệt nghiêm nhiên coi nhà Trư Cốc là nhà mình, nhìn thấy trong nhà hấn có thứ gì ngon liền nấu lên ăn không chút do dự. Bố của Trư Cốc - ông Vương Bình Ích - nhìn thấy điệu bộ cô nàng là khách nhưng lấn quyền chủ thì tức ra mặt, đặc biệt khi Trư Cốc không có nhà, Phùng Như Nguyệt nấu bữa trưa hay bữa tối đều không gọi ông ta ra ăn, cứ như thể ông ta là không khí, chứ không phải là người đang sống vậy. Ông ta lớn tiếng chửi về phía căn phòng luôn đóng chặt cửa kia hòng đuổi hai bố con ông mù Phùng ra khỏi nhà họ Vương, nhưng bất luận ông ta có chửi bới thế nào, trong phòng vẫn không có động tĩnh gì cả. Sau khi Trư Cốc về nhà, ông Vương Bình Ích kể cho hấn nghe rồi còn chửi mắng hấn nữa. Lúc này, Phùng Như Nguyệt lại nước mắt lưng tròng đi tới trước mặt hấn nói:

“Anh à, em rất cảm kích vì anh đã cho bố con em ở lại, em đã gây thêm nhiều phiền phức cho anh, em không muốn lại tục gây phiền phức cho anh nữa, anh hãy để bố con em đi”.

Trư Cốc hề nhìn thấy nước mắt của Phùng Như Nguyệt thì lại như trúng bả, không để ý tới thái độ của bố đẻ nữa. Hấn an ủi: “Bây giờ bên ngoài chiến loạn bất ổn lắm, hai bố con có đi đâu thì cũng chẳng an toàn bằng nhà anh. Thôi hai người cứ tạm ở đây, đừng suy nghĩ nhiều như vậy, đây cũng là nhà của hai người mà”.

Lời nói của Trư Cốc khiến ông Vương Bình Ích tức hộc máu

Đêm nay, Trư Cốc lại không về nhà. Lúc hấn và những đội viên đội bảo vệ canh giữ ở một góc nào đó trong ủy ban thị trấn thì trong nhà hấn đã xảy ra một chuyện hấn không hề hay biết.

Tối nay, Phùng Như Nguyệt chỉ nấu cơm hai bố con cô ăn, sau đó mang về phòng ăn. Ông Vương Bình Ích ngửi thấy mùi lạp xưởng xào ngỗng tỏi, liền chống gậy đi ra. Phùng Như Nguyệt đã mang thức ăn vào phòng, đồng thời cũng đã đóng chặt cửa rồi. Toàn thân ông Vương Bình Ích run lên, ông dùng gậy gõ vào cửa phòng hai bố con Phùng Như Nguyệt rồi chửi:

“Chúng mày là loại quỷ đói ở đâu tới vậy hả? Có phải kiếp trước bọn tao nợ gì chúng mày không mà kiếp này chúng mày tới đòi nợ vậy? Sao chúng mày lại ở lỳ trong nhà tao, ăn không uống không nhà tao lại còn bất kính với tao vậy hả?”

Căn phòng vẫn im lìm khó hiểu, chỉ có mùi lạp xưởng xào ngỗng tỏi lẫn với mùi gì đó rất lạ bay ra từ khe cửa. Từ lúc hai bố con Phùng Như Nguyệt dọn về nhà họ Vương, ông Vương Bình Ích đã ngửi

thấy mùi kỳ lạ này. Ông ta cũng không xác định được mùi lạ đó tỏa ra từ người ai, lạ hơn nữa là ông Vương Bình Ích chỉ nhìn thấy mặt ông mù Phùng đúng một lần vào ngày đầu tiên, còn sau đó không thấy mặt mũi ông ta đâu nữa. Dường như ông mù Phùng kia chưa từng đi ra ngoài cửa. Trong mắt ông Vương Bình Ích, ông già mù Phùng kia trở nên vô cùng kỳ dị.

Vương Bình Ích chẳng làm được gì, đành phải chống gậy ra khỏi nhà, vừa đi khỏi ông đã nghe thấy một tràng cười nham hiểm của đàn bà. Vương Bình Ích tới nhà cậu con cả Vương Văn Thanh. Nhà Vương Văn Thanh hôm nay có khách, con ông đang ngồi uống rượu với khách. Vừa nhìn thấy bố tới, anh ta vội vã đứng lên đón: “Bố, sao bố tới vậy?”.

Mặt ông Vương Bình Ích hầm hầm: “Lẽ nào tao không tới được hả?”.

Vương Văn Thanh nhũn nhặn đáp: “Bố à, sao lại không tới được chứ? Đây cũng là nhà bố mà, bất cứ lúc nào bố muốn tới, lẽ nào lại còn phải hỏi con ư?”.

Ông Vương Bình Ích than thở: “Áy, tao ở nhà đến cả cơm cũng không được ăn”.

Vương Văn Thanh ngạc nhiên hỏi lại: “Bố vẫn chưa ăn cơm ư?”.

Ông Vương Bình Ích đập mạnh gậy chống xuống đất: “Nếu tao ăn rồi, thì còn tới nhà mày làm gì hả? Tao bây giờ trở thành ăn mày rồi, lẽ nào đến cả một bữa ăn mày cũng không định cho tao ư?”.

“Bố, bố ngồi xuống đi, mau ngồi xuống ăn cùng bọn con”.

Ông Vương Bình Ích cũng không khách sáo nữa, ngồi xuống ăn cùng luôn. Vợ của Vương Văn Thanh đứng ở cửa bếp, lạnh lùng nhìn bố chồng rồi nói: “Văn Thanh, anh ra đây một lát”.

Vương Văn Thanh từ trước tới giờ luôn nghe lời vợ liền đi ra ngay. Cô ta kéo Vương Văn Thanh vào bếp, khẽ nói: “Sao bố lại tới đây thế?”.

“Dù gì thì ông cũng là bố anh, tới thì đã tới rồi”.

Cô vợ xì mặt: “Tết đến vợ chồng mình chẳng thiếu thứ gì với ông cả, em trai anh lúc này là đội trưởng đội bảo vệ rồi, cũng chẳng thấy chú ấy mua thứ gì cho con mình, còn cả bố anh nữa, Tết đến cũng chẳng được chút tiền mừng tuổi cho các cháu. Anh nói đi, khi xưa ra ở riêng, chúng mình cũng chẳng lấy nhà, khoản tiền dành dụm của bố anh, ông ấy cũng chẳng chia cho chúng ta cái nào cả. Chúng mình tay trắng rời khỏi nhà xây dựng từ đầu, sao anh lại không nhớ gì thế hả?”.

Vương Văn Thanh nhẹ nhàng phân bua: “Em cũng đừng nên nhớ nhiều thế làm gì, bố còn tới đây chứng tỏ trong lòng bố vẫn có chúng ta. Chắc chắn ông ấy đã phải chịu điều gì ảm ức nên em đừng nói nhiều như vậy”.

Cô nàng giơ tay cầu Vương Văn Thanh một cái.

Vương Văn Thanh hét toáng lên: “Ái da”.

Khách khứa đều nghe thấy tiếng kêu của Vương Văn Thanh, ông Vương Bình Ích cũng nghe thấy.

Khách khứa về hết rồi, ông Vương Bình Ích cũng muốn về. Vương Văn Thanh bảo bố ở lại, đừng về nữa. Vợ Vương Văn Thanh rửa bát trong bếp, cố ý đá thúng đựng nia. Vương Bình Ích nói với con trai: “Bố về thôi, có chết bố cũng phải chết ở nhà mình”.

Vương Văn Thanh ở giữa không biết phải làm sao, đành bắt lức tiến bố về ngôi nhà cũ ở ngõ Đồi Mễ. Trên đường đi, ông Vương Bình Ích kể chuyện Trư Cốc đưa hai bố con ông mù Phùng về nhà ở. Vương Văn Thanh nghe xong cũng rất phần uất: “Sao họ lại có thể như vậy chứ?”.

Tới nhà, ông Vương Bình Ích chỉ vào gian phòng đó rồi nói với con trai: “Chúng ở trong phòng đó đấy”.

Vương Văn Thanh phát hiện căn phòng đó không có chút động tĩnh gì, anh ta liền dìu bố về phòng: “Bố à, bố ngủ đi! Mai con sẽ tới tìm em nói chuyện, không thể để cho chúng tiếp tục thế này nữa”.

Ông Vương Bình Ích thở dài: “Con về đi, về nhà đừng cãi nhau với vợ. Chỉ cần nó tốt với con là được rồi, con nói với nó rằng cho dù bố có chết đói cũng sẽ không tới nhà con ăn cơm nữa đâu”.

Vương Văn Thanh rời đi không lâu thì ông Vương Bình Ích nghe thấy tiếng mở cửa bên phòng Phùng Như Nguyệt.

Đêm đã khuya như vậy, chúng còn mở cửa làm gì chứ?

Trong lòng ông Vương Bình Ích bỗng dâng lên nỗi sợ hãi khó hiểu.

Phòng khách bên ngoài vẫn im phăng phắc, chẳng có tiếng động, cũng không có tiếng bước chân nào cả.

Ông Vương Bình Ích đi tới trước cửa, cài then lại, sau đó, ông cởi quần áo trở về giường.

Ông ta nằm trên giường, lòng thầm nghĩ, ngày mai nhất định ông sẽ làm ầm lên một trận, không đuổi được bố con ông mù Phùng đi quyết không thôi.

Anh đèn dầu trong phòng bỗng phát ra ánh sáng màu đỏ sẫm.

Trong ánh sáng đỏ sẫm đó, thời gian trôi đi như nước chảy. Ông Vương Bình Ích nhắm mắt lại, cố ép mình ngủ. Người già rồi, nghĩ quá nhiều chuyện, từ lúc bố con ông mù Phùng dọn tới đây, những chuyện ông phải nghĩ quá nhiều, sự mất ngủ thường xuyên giày vò ông. Đêm đơn độc cũng trở nên dài hơn, sự buồn phiền vô cớ khiến ông lo lắng không yên. Ông càng cố ép mình ngủ thì càng không ngủ được.

Ông mở to đôi mắt mờ đục mệt mỏi.

Lúc này, ông nhìn thấy có một người đứng ở bên giường. Ông không nhìn rõ mặt người đó, cũng không biết người đó làm thế nào vào được phòng ông, phòng ông vẫn cài then kia mà.

Trong căn phòng nồng nặc mùi lạ.

Ông Vương Bình Ích ngồi bật dậy, sợ hãi lên tiếng: “Ai đây?”.

Người đó không trả lời, tự dưng lấy đầu mình xuống rồi đặt trên người ông Vương Bình Ích. Ông Vương Bình Ích hét lên một tiếng, đờm đặc mắc trong cổ họng, ông không thở được nữa, mắt trợn lên rồi ngất xỉu. Người đó cười nhạt một tiếng, lại lấy đầu đặt lên cổ như cũ rồi nằm úp trên người ông. Sau đó, biến mất tăm như hơi nước, không còn thấy bóng dáng đâu nữa.

Phòng ngủ của ông Vương Bình Ích lại trở nên yên ắng như cũ....

22

Liên tiếp mấy ngày trong thị trấn Đường không xảy ra chuyện lớn nào, người dân trong thị trấn đã dần buông lỏng sự cảnh giác với thổ phỉ Trần Lan Đầu. Ngày Rằm tháng Giêng được mong đợi cuối cùng đã tới trong tiếng pháo nổ, lý do thực sự người dân thị trấn Đường mong đợi ngày Rằm tháng Giêng chính là việc chờ đợi hương thân Vương Bình Thuận thực hiện lời hứa mời đoàn hát tới biểu diễn. Vương Bình Thuận không nuốt lời, chập tối ngày 14, đoàn hát vào thị trấn Đường, còn dựng sân khấu bên ngoài miếu thổ Địa ngay trong đêm. Liên tiếp mấy ngày trời nắng, nhiệt độ dần nóng lên, những đồng tuyết cuối cùng đã tan chảy hết. Mọi người cảm thấy hơi thở mùa xuân trong làn gió ấm áp.

23

Sáng sớm ngày 15 tháng Giêng âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi sáu. Những làn khói lam bốc lên từ những ống khói nhấp nhô trên mọi nóc nhà của người dân trong thị trấn, chậm rãi nhập vào bầu trời xanh. Ngày nắng này là ngày người dân thị trấn Đường chờ đợi từ lâu, không ai muốn xem hát trong ngày Tết Nguyên tiêu này trong tiết trời mưa.

Tam Lại Tử mơ màng tỉnh lại, giơ tay sờ vào bên cạnh theo bản năng. Hắn chạm vào một cơ thể lạnh toát. Cơ thể này bình thản một cách lạ thường. Tam Lại Tử thờ phào. Đó là Hồ Nhị Tẩu, Tam Lại Tử nghe thấy tiếng ngáy đều đặn của mụ ta. Trong giấc mơ, Tam Lại Tử nhìn thấy mụ Hồ Nhị Tẩu đang giằng khỏi dây trói do Tam Lại Tử trói lại khi mụ lên cơn điên rồi chạy ra ngoài, sau đó mất hút trong bóng tối. Hắn đuổi theo, nhưng không thể tìm được... Từ buổi tối Tam Lại Tử phát hiện những bức truyền thần. Đã bị hấn đốt lại quay trở về cửa hiệu, tối đến, hấn lại ngủ bên nhà Hồ Nhị Tẩu, không những thế còn ngủ cùng giường với mụ ta nữa. Chỉ khi nào Hồ Nhị Tẩu lên cơn, Tam Lại Tử mới trói mụ lại. Tam Lại Tử ngồi dậy, nhẹ nhàng tháo dây trói trên người mụ ta ra, mụ Hồ Nhị Tẩu ngủ say như chết. Lúc Tam Lại Tử cởi hết dây trói ra, mụ ta vẫn chưa tỉnh lại.

Mặt mụ Hồ Nhị Tẩu trắng bợt như giấy.

Hồ Nhị Tẩu là người điên, do vậy đầu óc không tỉnh táo hẳn cảm như người bình thường, nhưng Tam Lại Tử vẫn cảm thấy an toàn khi sống bên cạnh mụ. Từ sau khi chuyển tới sống ở nhà Hồ Nhị Tẩu, Tam Lại Tử mới ngộ ra một điều tại sao đàn ông và đàn bà muốn kết hôn, muốn sống bên nhau mà hoàn toàn không phải là vì nhu cầu giao phối giống loài vật. Tam Lại Tử không coi Hồ Nhị Tẩu là vợ, hoặc người nào khác đặc biệt, nhưng hấn cảm thấy được sự bình yên và an ủi khi ở bên cạnh mụ. Hấn cũng không cần Hồ Nhị Tẩu làm chuyện kia với mình, cũng không muốn mụ ta giao lưu với hấn bằng lời nói, chỉ cần được ở bên mụ là đủ rồi.

Tam Lại Tử không biết quan hệ kỳ lạ giữa hần và Hồ Nhị Tẩu có thể duy trì được bao lâu, nhưng được ngày nào hay ngày ấy. Hần cũng chẳng có mong mỏi gì đối với tương lai, từ trước tới giờ, hần chưa từng cho rằng mình là người có tương lai.

Tam Lại Tử xuống giường, đi vào bếp nấu bữa sáng cho Hồ Nhị Tẩu.

Khi hần vừa dứt củi vào bếp lò thì nghe thấy có tiếng ai đó đang gọi tên mình.

Tam Lại Tử!

Tam Lại Tử!

Tiếng gọi yếu ớt, hần không nhận ra là của ai, cũng không rõ đó là giọng đàn ông hay đàn bà.

Có phải Hồ Nhị Tẩu đang gọi hần? Lúc đói, mẹ ta cũng thường phát ra những tiếng rên rỉ như vậy.

Tam Lại Tử chẳng kịp nhóm củi trong lò, chạy như bay về phòng Hồ Nhị Tẩu. Mẹ ta vẫn đang ngủ say, vẫn đang ngáy đều.

Tam Lại Tử!

Tam Lại Tử!

Tiếng gọi đó vẫn vang lên. Đột nhiên, Tam Lại Tử nghĩ tới người đàn bà áo trắng, lẽ nào cô ta đang gọi hần? Đã lâu lắm rồi cô ta không xuất hiện. Hần vừa mong chờ, lại vừa sợ cô ta xuất hiện. Lúc này, người đàn bà áo trắng kia đang ở đâu? Tam Lại Tử bỗng rùng mình một cái giống như trúng tà rồi đi ra ngoài cửa. Lúc Tam Lại Tử mở cửa, một làn gió trong lành thổi vào trong. Tam Lại Tử đi ra khỏi nhà Hồ Nhị Tẩu, một vài người dậy sớm ném về hần ánh mắt khinh bỉ. Từ trước tới giờ Tam Lại Tử chưa từng để ý tới bất cứ ánh mắt hàm ý sâu xa nào của người dân trong thị trấn, hần đang xác định xem tiếng gọi đó xuất phát từ đâu.

Tam Lại Tử đi về phía cửa hiệu truyền thần.

Lẽ nào tiếng gọi đó vọng ra từ cửa hiệu truyền thần?

Lúc này, Tam Lại Tử vô cùng bình tĩnh, trên mặt không lộ bất kỳ cảm xúc nào. Hần mở cửa phòng rồi bước thẳng vào trong, sau đó nhanh chóng đóng cửa lại.

Hần thấy bức truyền thần màu Tống Kha vẽ cho hần vẫn đang treo trên tường.

Hần thừ người một lát trước bức truyền thần, sau đó đi về phía cầu thang, từ gác xếp vọng xuống tiếng gọi nhỏ...

Sau khi trời sáng, Trư Cốc vẫn chưa về nhà ngủ, mặc dù hần đã mệt rũ người, hần thực sự muốn ngã người xuống đất ngủ. Những ngày tháng như thế này không biết còn kéo dài tới lúc nào đây, thậm chí

hắn còn chẳng có nhiều thời gian tiếp xúc với Phùng Như Nguyệt, điều này khiến lòng hắn khó chịu vô cùng. Không biết từ nơi nào bay đến một con cú mèo đen xì, con cú đó đậu trên cành táo trong sân ủy ban không ngừng kêu những tiếng quái lạ. Cú mèo là con vật luôn mang tới điều xui xẻo, theo truyền thuyết thì hễ nó đậu trên mái nhà nhà ai, thì sẽ có người chết trong nhà đó. Trong lòng Trư Cốc sợ hãi vô cùng khi nghe thấy tiếng kêu của con cú mèo kia, ông chú Vương Bình Thuận đã từng nói với hắn rằng, ngày Rằm tháng Giêng là ngày tốt, do vậy mới mời đoàn hát tới biểu diễn. Trong ngày tốt này lại xuất hiện tiếng kêu của con cú mèo, không hiểu là điềm xấu gì đây?

Trư Cốc sợ hãi cùng một đội viên bảo vệ nữa hò hét nhằm đuổi con cú mèo đi.

Con cú mèo dường như chẳng thèm để ý tới những lời hò hét, vẫn tiếp tục kêu.

Chủ tịch Du Trường Thủy mặc áo dài đi ra, mặt ông ta tái xanh, hai mắt thâm quầng, hõm sâu. Bọn Trư Cốc không hò hét nữa. Du Trường Thủy tiến tới chỗ Trư Cốc, không nói năng gì, thần sắc nặng nề ngẩng đầu lên nhìn, ông ta đã nhìn thấy con cú mèo đang kêu trên cây. Trư Cốc cúi người cười xun xoe. Đội viên đội bảo vệ kia tránh ra một bên, giương đôi mắt đỏ nhìn họ.

Du Trường Thủy cúi đầu, liếc nhìn sang khẩu súng moze đeo bên hông Trư Cốc rồi nói: « Trư Cốc, đưa súng đây ».

Trư Cốc nhìn Chủ tịch Du Trường Thủy, ngoan ngoãn đưa súng cho ông ta.

Du Trường Thủy đỡ lấy súng, làu bàu chửi tục trong miệng một tiếng sau đó giơ súng bắn liền ba phát về phía cây táo, không có phát nào trúng cả. Con cú mèo kinh sợ kêu lên rồi đập cánh bay mất, hai chiếc lông đen sì từ từ bay xuống. Tiếng súng lôi kéo sự chú ý của người dân trong thị trấn Đường, người dân tò mò không hiểu đã xảy ra chuyện gì ở ủy ban. Sau khi biết đó là phát súng Chủ tịch Du Trường Thủy định giết con cú mèo đáng ghét kia thì họ mới lục tục bỏ đi.

Du Trường Thủy lại gọi Trư Cốc vào văn phòng.

Ông ta trầm ngâm: "Trư Cốc à, cậu có biết ngày hôm nay ngày bao nhiêu không?

Trư Cốc cảm thấy rất kỳ lạ khi nghe ông ta hỏi một câu vớ vẩn như vậy.

« Biết chứ ạ, hôm nay là Rằm tháng Giêng. »

Ánh mắt Du Trường Thủy xoáy vào Trư Cốc như chim ưng : « Biết được thì tốt, ngày hôm nay cậu phải cẩn thận hơn thường lệ, đặc biệt vào buổi tối khi đoàn hát biểu diễn, cậu phải điều động tất cả đội viên trong đội bảo vệ tăng cường phòng vệ, canh phòng cẩn mật ủy ban và quán Tiêu Dao. »

Trư Cốc gật đầu lia lịa : « Em hiểu rồi, hiểu rồi ».

Du Trường Thủy nói tiếp : « Sau khi sắp đặt xong xuôi người canh phòng ban ngày, thì về nhà ngủ một lát đi. Tôi biết cả tối qua cậu không ngủ, đúng là vất vả thật ».

Lòng Trư Cốc bỗng chốc như mở cờ, cuối cùng Du Trường Thủy cũng biết hắn rất vất vả, Trư Cốc hơn hớn, không giấu nổi niềm vui đi ra ngoài văn phòng . Sắp đặt xong xuôi, hắn mới trở về nhà. Sau khi về

tới nhà, hẩn phát hiện bố hẩn – ông Vương Bình Ích – đang ngồi ăn sáng trên bàn với Phùng Như Nguyệt. Điều khiến Trư Cốc cảm thấy khó hiểu là sau ngày bố hẩn tới nhà anh trai ăn cơm thì ông như biến thành một người khác hẳn. Ông hoàn toàn không nhắc tới chuyện đuổi hai bố con Phùng Như nguyệt đi nữa, không những thế lại rất kiệm lời, trên khuôn mặt lúc nào cũng thường trực nụ cười giả tạo. Còn Phùng Như Nguyệt thì cũng không còn chỉ nấu cơm cho hai bố con cô ăn nữa, sau khi nấu xong liền gọi ông Vương Bình Ích ăn cùng. Điều khiến Trư Cốc càng không thể lý giải được nữa là ông mù Phùng cứ ở lì trong phòng chưa thấy ông ta ra ngoài bao giờ. Phùng Như Nguyệt luôn mang cơm lên phòng cho ông ta ăn, không những thế lại thường xuyên đóng chặt cửa.

Thời gian này, Trư Cốc bận rộn với việc canh phòng thị trấn Đường, còn chẳng có thì gian quan tâm tới Phùng Như Nguyệt, chỉ cần giữ được cô ở đây thì lo gì không có cơ hội chứ.

Phùng Như Nguyệt thấy Trư Cốc nặng nề lê bước vào phòng khách, liền đứng dậy, tươi cười nói : « Anh à, anh đã về rồi ư ? Mau vào ăn cơm ! ».

Trư Cốc cố tươi cười đáp lại : « Em ăn đi, anh ăn ở ủy ban rồi ».

Phùng Như Nguyệt quan tâm hỏi han : « Lại một tối nữa anh chưa được ngủ, anh vất vả quá. Anh mau đi nghỉ đi, cứ thức khuya như vậy, cơ thể không chịu được đâu ».

Trư Cốc liếc nhìn bố - ông Vương Bình Ích – một cái, ông ta không hề để ý tới hẩn, chỉ lo ăn thức ăn, cứ như thể Trư Cốc không tồn tại vậy. Trư Cốc lại quay ra nói với Phùng Như Nguyệt ; « Như Nguyệt à, lại khiến em vất vả rồi, bố em thì bệnh tật liên miên, em lại còn trông nom ông cụ nhà anh nữa. »

Phùng Như Nguyệt then thùng cúi đầu nói nhỏ : « Anh à, bố con em gây nhiều phiền phức cho anh ».

Lúc này Trư Cốc ngửi thấy mùi lạ.

Do sức đã sức cùng lực kiệt nên hẩn cũng không chú ý lắm tới mùi lạ đó.

Sau khi hẩn bước vào phòng ngủ, khuôn mặt của Phùng Như Nguyệt trầm ngâm hẩn, cô ta trở nên vô cùng u uất.

Vương Bình Ích ngẩng đầu lên nhìn cô ta, trên khuôn mặt vẫn là nụ cười ngượng gạo.

25

Tết đạt tới độ náo nhiệt nhất là vào ngày Rằm tháng Giêng. Người dân trong thị trấn mời ba con họ hàng của mình ở khắp nơi tới chơi Rằm với gia đình mình, nhà nào nhà nấy đều chuẩn bị các loại đèn hoa đăng. Họ tíu tít chuẩn bị từ trưa, và kéo dài tới tận đêm khuya.

Tam Lại Tứ sau khi vào cửa hiệu truyền thần liền ngồi lì trên chiếc ghế Tống Kha từng ngồi trên gác xép, thần người nhìn những tờ giấy vẽ trên giá. Dường như sự náo nhiệt bên ngoài không hề tác động gì tới hẩn, thậm chí cả tiếng súng vọng ra từ ủy ban thị trấn cũng không khiến hẩn lưu tâm. Tam Lại Tứ - người từ lâu bỏ nổi khiếp đảm giày vò – dường như đã tê liệt. Mà cũng có thể là cả thể xác lẫn tâm hồn hẩn lúc này đã không còn là của nữa, hẩn bị khống chế bởi một sức mạnh vô hình. Tam Lại Tứ mấy lần định cầm chiếc bút chì than Tống Kha đã từng dùng để vẽ, bàn tay run run vạnh những đường

trên giấy. Hắn muốn vẽ mắt, mũi cùng các đường nét trên khuôn mặt của anh nữa. Đầu óc Tam Lại Tử mụ mẫm, nhưng trong lòng hắn vẫn nung nấu một ý định, đó là vẽ truyền thần cho Tống Kha.

Tam Lại Tử lại nghĩ thấy mùi chết chóc.

Mùi chết chóc đôi khi rất yếu ớt, lúc thoáng qua lúc lại mãnh liệt.

Tam lại Tử cứ ngồi thần người ra ở đó mãi tới giữa trưa.

Ánh nắng giữa trưa chiếu rọi trên đường phố thị trấn Đường, mọi người đi lại trên đường đều lộ vẻ vui mừng, hớn hở, dường như nỗi sợ hãi và nguy hiểm chưa từng xảy ra ở đây vậy. Buổi trưa hôm nay, Hồ Nhị Tẩu đi ra ngoài, vì buổi sáng khi Tam Lại Tử rời đi, hắn đã quên không trói mụ lại, cũng không nhớ khóa cửa ngoài. Mụ lão đảo bước trên đường, hoàn toàn xa lạ với không khí vui vẻ của ngày Tết Nguyên Tiêu. Mụ ta đi tới ngõ Thi Niê(u, bốc cút ăn, vừa ăn vừa lẩm bầm gì đó. Sau đó, mụ trở về với khuôn mặt nhoe nhoét cứt, còn cởi luôn áo ngoài, lộ ra hai bầu vú của mình, trên bầu vú teo tóp xuất hiên rất nhiều vết máu. Mụ ta điên dại hét lên : « Tôi là đồ dê tiện, tôi mới là đồ dê tiện ».

Rất nhiều người vây lấy xem mụ ta rồi cười nói, bàn tán.

Trước khi đoàn hát khuya chiêng gõ trống biểu diễn, mụ Hồ Nhị Tẩu đã trở thành một trò hay trong mắt những người vây quanh.

Một vài đứa trẻ còn ném mảnh ngói vụn vào người mụ Hồ Nhị Tẩu rồi đồng thanh đọc vè : « Tam lại Tử, đen sì sì, nếu tắm sông còn làm nước sông bẩn ; Hồ Nhị Tẩu, điên khùng khùng, đầy miệng là cứt thối tận trời, một thằng vô lại, một bà điên, nằm chung một giường buồn cười chết đi được ...»

Lúc này, hương thân Vương Bình Thuận bước tới nói với mọi người : « Mọi người giải tán đi, có gì hay đâu ».

Buổi biểu diễn lớn vào buổi tối khiến hình tượng Vương Bình Thuận trở nên oai phong hơn trong mắt người dân. Mọi người nghe lời ông ta, cười vui vẻ tản đi. Ông Vương Bình Thuận nhìn bộ dạng Hồ Nhị Tẩu, chau mày nói ; « Sao lại thế này chứ ! »

Ông ta gọi một người đàn ông tới hỏi : « Thằng Tam Lại Tử đâu rồi ? Chẳng phải chỉ có mình nó có thể trông coi bà ta hay sao ? »

Người đàn ông kia cười giễu cợt : « Tam Lại Tử ư ? Cũng không thấy bóng hắn đâu. Có khi đang đào huyệt ở sườn núi Ngũ Công Lĩnh cũng nên ».

Có người nói chêm vào : « Đã lâu rồi không thấy hắn đào huyệt đào hiếc gì nữa, bây giờ hắn bắt chước cách ăn mặc của họa sĩ Tống Kha, không hiểu có phải muốn vẽ truyền thần cho mọi người chết không ? Đúng rồi, sáng nay tôi nhìn thấy hắn vào cửa hiệu truyền thần, là lúc trước khi tiếng súng nổ ra ở ủy ban thị trấn ấy, lúc này có lẽ hắn đang ở trong đó ».

Wương Bình Thuận nói với người đàn ông ban nãy : " Mau đi gọi Tam lại Tử tới đây, nhanh chóng dẫn Hồ Nhị Tẩu về nhà. Trông bộ dạng bà ta lúc này có lẽ chẳng ra làm sao, ảnh hưởng tới người dân đang thưởng thức biểu diễn".

Người đàn ông đó vội vã chạy tới trước cửa hiệu truyền thần, rồi gọi ta : «Tam Tử Lại, mau ra đây, bà Hồ nhị Tẩu lại lên cơn điên, ông Vương bình Thuận bảo mày nhanh chóng đưa bà ta về ».

Người đàn ông gọi mãi, gọi rất lâu nhưng vẫn không thấy có bất kỳ động tĩnh nào trong cửa hiệu truyền thần.

Người đó gọi mệt rồi, liền giơ chân đá vào cửa một cái. Chiếc cửa cũ kỹ bị đá ầm ầm, cứ rung lên.

Lúc người đó đang đập, thì cánh cửa trên gác xép bật mở, khuôn mặt xấu xí, mơ mơ màng màng của Tam Tử Lại hiện ra.

Một lát sau, Tam Tử Lại nhảy xuống đường từ cửa sổ trên gác xép, hấn ngã dúi dúi trên con đường lát đá của thị trấn. Rất nhiều người ngỡ ngàng nhìn hấn nhảy xuống ; họ đều cho rằng Tam Tử Lại không chết thì ít nhất cũng bị thương. Điều khiến mọi người đều không tin nổi là dường như Tam Tử Lại không hề hấn gì. Hấn đứng dậy rồi chạy thục mạng về hướng Hồ Nhị Tẩu. Khi nhìn thấy Hồ Nhị Tẩu với khuôn mặt be bét cứt, cùng bộ ngực đầy những vết cào cào đang rỉ máu ngồi ở đó, nước mắt hấn bỗng trào ra. Hấn không nói không rằng, bế Hồ Nhị Tẩu lên rồi dõng về hướng nhà mẹ. Vừa đi hấn vừa tự nhủ : « Không hiểu đây là thói đời gì nữa ? »

26

Đúng lúc Tam Tử Lại vội vã bế Hồ Nhị Tẩu về nhà, có một người lạ mặt đi xuyên qua ngõ Hoàng Đế tới trước cửa ủy ban thị trấn. Khi người này muốn vào ủy ban liền bị hai đội viên đeo súng ống chặn được đứng bên ngoài ngăn lại. Một viên đội bảo vệ hỏi : «Anh là ai ? Tới đây làm gì ?»

Người lạ mặt lạnh lùng trả lời : «Tôi tới tìm Chủ tịch Du trường thủy, tôi có một bức thư phải giao tận tay ông ấy».

Đội viên bảo vệ nhìn người kia bằng ánh mắt hồ nghi, tra xét : "Anh từ đâu tới ?».

Người đó vẫn lạnh lùng đáp : «Từ nơi rất xa».

Đội viên đội bảo vệ nghe khẫu khí người lạ mặt, đoán người này cũng có chút thế lực liền nói : " Anh chờ một lát, tôi đi báo cho Chủ Tịch một tiếng" .

Tay bảo vệ vừa đi vào trong thì Trư Cốc tới trước cửa ủy ban.

Một lát sau, tay bảo vệ đi ra, nói với Trư Cốc : «Đội trưởng à, Chủ tịch cho phép người này vào văn phòng».

Trư Cốc dẫn người lạ mặt kia tới văn phòng của Du Trường Thủy, gõ cửa : « Chủ tịch Du à, người đó tới rồi ạ».

Chủ tịch Du nói vọng từ trong ra : « Để cho anh ta vào đây, còn cậu đứng canh bên ngoài».

Trư Cốc nói với người lạ mặt : «Anh vào đi».

Trư Cốc đứng canh bên ngoài, tay phải hẩn nắm chặt báng súng moze, chỉ cần xảy ra chuyện gì bất trắc trong này, hẩn sẽ không do dự mà lao vào ngay. Nhưng trong đầu hẩn lúc này lại hiện lên khuôn mặt xin tươi như hoa mẫu đơn của Phùng Như Nguyệt, hẩn đã mê mẩn, say đắm cô ta thật rồi. Lúc tiễn hẩn ra ngoài, Phùng Như Nguyệt dịu dàng dặn dò : «Nhớ về nhà sớm, đừng làm việc quá sức».

Hẩn liền quay sang nói với cô : «Buổi tối có gánh hát biểu diễn ở trước cửa miếu Thổ địa đây, hình như là vở «Bạch xà truyện», em tới đó mà xem.

Phùng Như nguyệt nũng nịu : «Nhưng em không thích xem hát ».

Trư Cốc thầm nghĩ, nếu không phải gánh vác nhiệm vụ nặng nề thì nhất định hẩn sẽ dẫn Phùng Như Nguyệt đi xem hát, nếu không đi, hẩn sẽ bảo cô hát cho hẩn nghe bài Thập bát mê ...

Khoảng nửa canh giờ sau, người lạ mặt từ văn phòng đi ra, thậm chí người đó chẳng thèm nhìn hẩn một cái đã đi ra phía cửa.

Tiếp đó, Trư Cốc nghe thấy tiếng khóc lóc, kêu gào của Du Trường Thủy vọng ra từ trong văn phòng.

Lòng Trư Cốc thất lại, vào văn phòng, hẩn nhìn thấy Du Trường Thủy đang cầm bức thư trong tay, nước mắt dàn dụa, khóc không thành tiếng . Từ trước tới giờ, Trư Cốc chưa từng nhìn thấy ông ta đau lòng như vậy, hẩn đứng ở bên không biết phải làm gì. Du Trường thủy khóc gào một lúc thì tới ngồi trên chiếc ghế thái sư của mình. Bức thư rơi xuống đất, ông ta lấy khăn tay trong túi ra lau lau mắt, khàn khàn nói với Trư Cốc : « Chẳng có chuyện gì đâu, cậu ra ngoài làm việc của cậu đi ! ».

Trư Cốc không tiện hỏi gì thêm, đành phải đi ra.

Vừa đi ra khỏi cửa văn phòng, hẩn nhìn thấy vô số cú mèo đen sì sì đậu kín trên cây táo. Những con cú mèo đó đứng im trên cây, Trư Cốc bỗng cảm thấy lạnh toát người, toàn thân nổi da gà. Không hiểu trong ngày Tết Nguyên tiêu này sẽ xảy ra chuyện gì đáng sợ đây ? Lòng Trư Cốc thất lại.

27

Đêm Tết Nguyên tiêu. Mặt trăng tròn vành vạnh, dát ánh bạc xuống dưới, rất nhiều người tập trung bên ngoài miếu Thổ Địa phía Đông thị trấn , mọi người đều rất phấn khích xem hát. Chủ tịch Du Trường Thủy không cùng vui với người dân như mọi năm mà trốn trong văn phòng ủy ban. Trư Cốc cũng không đi xem hát, hẩn cùng các đội viên đội bảo vệ phải canh giữ ủy ban. Bọn cú mèo trên cây táo không rời đi, nổi khiếp sợ càng lớn hơn trong bóng đêm. Tam Lại Tử và mục Hồ Nhị Tẩu cũng không đi xem hát, cả buổi chiều Tam Lại Tử lo tắm rửa cho Hồ Nhị Tẩu. Trời tối hẩn, hẩn mới đi nấu cơm cho mục ... Ông chủ cửa hiệu quan tài cũng không đi xem hát, mặc dù vợ con anh ta đều đi xem, còn lại mình anh ở nhà lo chuẩn bị đồ nhắm chờ Du Vũ Cường về, Du Vũ Cường đã từng nói qua ngày Rằm tháng Giêng sẽ rời khỏi thị trấn Đường, sẽ lại đi tung hoành ra thế giới bên ngoài. Con đường nhỏ của thị trấn trở nên tĩnh mịch hơn, chỉ khi nào xem hát xong, thì nó mới nhộn nhịp trở lại, bởi mọi người sẽ ra đường chơi đèn hoa đăng.

Sự xuất hiện của Du Vũ Cường khiến Trương Thiếu Băng vừa phấn khởi bội phần vừa thấp thỏm lo âu, có lẽ đây là cuộc gặp gỡ lần cuối giữa hẩn và Du Vũ Cường. Sau này, Du Vũ Cường có còn nhớ lại thị

trần Đường hay không vẫn còn là điều chưa biết. Họ vừa uống rượu vừa nói chuyện. Du Vũ Cường kể rằng, mấy tối gần đây, lúc hấn trở về ngôi nhà tranh ở Ô Thạch Đông, đều cảm thấy có một bóng trắng cứ thập thò trên mái nhà. Lúc hấn tiến lại gần, bóng trắng đó lại biến mất. Trương Thiếu Băng khẳng định rằng bóng trắng đó chính là hồn ma của mẹ đàn bà nuôi trùng độc Lăng Sơ Bát. Du Vũ Cường thắc mắc từ trước tới giờ hấn chưa từng dây vào Lăng Sơ Bát, tại sao hồn ma của cô ta lại xuất hiện trước mặt hấn chứ ? Trương Thiếu Băng chẳng có cách nào giải thích được chuyện này.

Lúc hai người vừa uống rượu vừa nói chuyện thì bên ngoài có một người đang dán mắt vào khe cửa nhìn trộm vào bên trong.

Người đó chính là tay đồ tể Trịnh Mã Thủy.

Trịnh Mã Thủy lặng lẽ bỏ đi, rón rén mò tới nơi gánh hát biểu diễn, hấn thầm thì với một người trẻ tuổi họ Chung rồi né sang một bên xem hát. Khuôn mặt hấn xuất hiện nụ cười gian xảo. Người trẻ tuổi họ Chung kia lại chạy tới nơi ông trưởng tộc họ Chung đang ngồi ở hàng ghế đầu dưới sân khấu rồi thầm thì vài câu. Sau khi trưởng tộc họ Chung dặn dò xong, người trẻ tuổi kia liền len lỏi trong đám người xem hát. Một lúc sau, hơn mười người cao to lực lưỡng họ Chung lặng lẽ rời khỏi nơi đó. Bọn họ về nhà cầm rất nhiều vũ khí như mâu dài, dao sắc ...rồi tập hợp ở trước cửa nhà Trương Thiếu Băng.

Người trẻ tuổi cầm đầu lớn tiếng gọi to trước cửa nhà Trương Thiếu Băng « Du Vũ Cường, mày có gan thì ra đây cho ông ! ».

Chẳng có chút động tĩnh gì trong nhà Trương Thiếu Băng cả.

Tiếng hát vọng tới từ rất gần, khiến họ càng thêm hăng máu. Một người đàn ông họ Chung nghiêng rằng : «Tóm lấy thằng Du Vũ Cường, đánh chết nó, chính nó hại anh em ta không được xem vở hát hay như thế».

Một vài người phụ họa theo : "Đúng vậy, tóm lấy hấn, giết chết thì thôi. Cái thằng khốn này, thế nào lại mò về buổi tối hôm nay».

Người trẻ tuổi cầm đầu nói : «Mọi người cẩn thận một chút, Du Vũ Cường đã từng đi lính, cũng biết tí võ vể, trong tay hấn còn có dao nhọn. Mọi người nhất thiết không được khinh địch, nếu hấn mò ra, mọi người cùng xông lên bắt sống rồi tính sau».

* * *

Trư Cốc trợn mắt nhìn lũ cú mèo trên cây táo, người rét run từng hồi.

Lúc này, có người gõ cửa bên ngoài ủy ban, Trư Cốc mở cửa, một đội viên đội bảo vệ thở phì phò, hỏn hển nói với Trư Cốc : « Đội trưởng à, có chuyện rồi ».

Trư Cốc sốt ruột : «Nói từ từ thôi, đã xảy ra chuyện gì vậy ?»

Người đó liền nói : «Du Vũ Cường trở về rồi, hấn đang uống rượu trong nhà Trương Thiếu Băng, kết quả lại bị người nhà họ Chung phát hiện, bây giờ người nhà họ Chung đã bao vây nhà Trương Thiếu Băng, xem ra sắp có người mất mạng đấy».

Trư Cốc hốt hoảng : «Hả ?».

Hắn vội vàng đi vào gõ cửa văn phòng, Du Trường Thủy mặt mày ủ rũ hỏi lại : «Đã xảy ra chuyện gì vậy ?»

Trư Cốc liền thuật lại vắn tắt sự việc cho Chủ tịch Du nghe. Ông ta ngoác miệng cười to : «Đúng là cái đồ chó chẳng ra chó, để người nhà họ Chung bầm nó thành tương thì tốt biết bao !»

Một lát sau, Du Trường Thủy lại thở dài than:"Hầy!Bất luận thế nào thì nó vẫn là người nhà họ Du, họ Du này không thể lại có người phải chết nữa".

"Chủ tịch Du à, vậy phải làm sao bây giờ?"

Chủ tịch Du trầm tư một lát : "Cậu nhanh chóng dẫn người tới đó, không được để người nhà họ Chung bắt Du Vũ Cường đi. Cậu tóm Du Vũ Cường về ủy ban rồi giải thích để chính quyền xử lý".

Trư Cốc gật đầu nói: "Được ạ, được ạ".

Trư Cốc nói xong liền đi ngay, Du Trường thủy gọi hắn lại dặn dò: "Đầu tiên cậu đưa ta tới quán Tiêu Dao, đêm nay ta sẽ ở đó. Ta cũng không muốn nhìn thấy cái loại chẳng ra gì đó. Bắt nó về xong, cậu hãy giam nó lại. Phải rồi, hôm nay phải canh phòng cẩn mật quán Tiêu Dao đấy, nhớ cắt cử thêm vài người sang đó bảo vệ".

Lúc Trư Cốc dẫn một vài đội viên đội bảo vệ tới, người nhà họ Chung đang dùng gậy đập mạnh vào cửa nhà Trương Thiếu Băng. Trư Cốc lớn tiếng quát:"Các người mau dừng lại cho ta!"

Người trẻ tuổi cầm đầu nói: Trư Cốc, đây là chuyện riêng giữa nhà họ Chung với Du Vũ Cường, tốt nhất mày không nên xía vào".

Trư Cốc mắng lại: "Nhà các người quá lộng hành rồi, nếu mọi chuyện cứ để nhà các người tự giải quyết thì còn cần gì cái chính quyền này nữa?"

Người trẻ tuổi đó to tiếng bốp chát: "Không cần đếm xỉa tới chúng, tiếp tục phá cửa đi, hôm nay mà không giết được Du Vũ Cường, chúng ta quyết không dừng lại ";

Trư Cốc và đội bảo vệ liền chĩa súng về phía người nhà họ Chung, Trư Cốc hạ lệnh: "Nếu ai không nghe lời tôi, thì đừng trách súng của tôi vô tình đấy".

Người nhà họ Chung nhìn thấy họng súng đen ngòm của Trư Cốc thì cũng có phần run sợ, ngay lập tức ngừng việc phá cửa lại. Đúng lúc này, cửa nhà bật mở, Trương Thiếu Băng bình tĩnh hỏi: "Các anh định làm gì thế?"

Người trẻ tuổi đáp : "Trương Thiếu Băng, mày đừng giả vờ, giả vệt nữa, không hồn giao nộp Du Vũ Cường ra đây".

Trương Thiếu Băng cười nhạt: "Du Vũ Cường? Ai trong số các người nhìn thấy Vũ Du Cường? Chính tôi cũng đang muốn tìm hắn đây".

"Trương Thiếu Băng, đừng đứng đó mà nói vớ vẩn, giao nộp Du Vũ Cường? Chính tôi cũng đang muốn tìm hắn đây?"

"Tôi có thể để các người vào đây tìm, nếu không tìm thấy Du Vũ Cường, thì các người xem phải giải quyết thế nào hả?"

Trư Cốc lên phía trước đề nghị : "Thiếu Băng, để tôi vào xem xem".

Trương Thiếu Băng để Trư Cốc vào nhà, người trẻ tuổi kia cũng đi theo. Chúng tìm khắp nhà Trương Thiếu Băng, cũng không thấy tăm hơi Du Vũ Cường đâu ...Sau khi chúng bỏ đi, Trương Thiếu Băng đóng cửa lại. Anh ngã vật ra đất, hai tay ôm ngực, lẩm bầm một mình: "Sợ chết đi được!"

Du Vũ Cường đã sớm trốn thoát ra ngoài từ mái nhà, hắn ba chân bốn cẳng chạy về hướng Ô Thạch Đông dưới ánh trăng. Tiếng hát càng lúc càng xa hắn, mãi tới lúc hắn biến mất. Trong lúc chạy trốn, Du Vũ Cường nghĩ tới người đàn bà áo trắng kia, nếu như cô ta đúng là hồn ma của người nuôi trùng độc Lăng Sơ Bát thì sẽ thế nào nhỉ?

28

"Đồ già nua, ông đã không lên giường tôi bao lâu rồi hả? Sao tối nay lại nhớ tới tôi thế? Ông đúng là đồ tham chức, tham tiền, chắc trong lòng ông sớm đã không có tôi rồi đúng không?"

Lý Mị Nương nằm đè lên bộ ngực gầy guộc của Du Trường Thủy, vừa vuốt ve vừa nũng nịu nói.

Du Trường Thủy đặt hai tay lên hông mụ, da mụ vẫn trơn láng như vậy, nhưng ông chẳng có tâm trạng nào nghĩ tới chuyện xác thịt, ông thở dài một tiếng rồi than: "Được ở bên em, cũng cảm thấy yên lòng hơn".

Lý Mị Nương giơ tay sờ vào hạ bộ Du Trường Thủy: "Đồ già nua, anh thực sự già rồi, hỏng hắc rồi, khi anh còn buôn bán ở phố huyện, mỗi lần về thăm em, chưa vào tới phòng đã cứng lên rồi. Anh chuyên đòi không chờ được cứ đứng như vậy rồi đè em xuống giường, vào từ phía sau, em còn nghe thấy tiếng anh phạch phạch. Anh nói hông em cứ dọn lên, dọn xuống như sóng vậy ...Thật nhớ quãng thời gian đó biết bao! Chúng ta ở bên nhau, một ngày một đêm nhanh chóng trôi qua, nhưng bây giờ anh già thật rồi, đến cương cứng còn chẳng cương cứng nổi nữa, thậm chí ngửi thấy mùi trên người em cũng chẳng có cảm giác gì."

Du Trường Thủy gạt bàn tay mụ Lý Mị Nương đang vờ ve vuốt hạ bộ của mình ra, khàn khàn nói: "Vũ Phi chết rồi!".

Lý Mị Nương không tin vào tai mình nữa: "Ông già, ông nói gì vậy?".

Du Trường Thủy phút chốc nước mắt dàn dụa: "Vũ Phi nó, nó chết rồi!".

Lý Mị Nương biết Vũ Phi là con trai đầu lòng của Du trường Thủy, cũng là đứa con mà Du Trường Thủy tự hào nhất. Cậu ta còn làm trung đoàn trưởng trong quân đội Quốc dân Đảng kia. Khi còn làm tiểu đội trưởng, cậu ta cưỡi ngựa, uốn ngực cao đầu đem theo quân về thị trấn Đường. Lúc đó, Du Trường Thủy vừa bỏ việc buôn bán, theo nghiệp chính quyền, vừa được bầu làm chủ tịch. Lần trở về

đó của Du Vũ Phi chính là để củng cố địa vị của bộ mình trong thị trấn Đường. Cậu ta còn dẫn quân vào núi tiêu diệt Trần Lan Đầu. Tuy chưa bắn chết được Trần Lan Đầu, nhưng đã khiến hắn không dám lộ mặt ở địa phận thị trấn Đường trong một thời gian dài. Du Trường Thủy có thể yên ổn mấy năm làm chủ tịch cũng là nhờ sự đóng góp lớn của Vũ Phi, thậm chí tình trường còn phải nể ông vài phần nữa là ...Nhưng sao lại có thể nói chết là chết như vậy được? Lý Mị Nương lạnh hết người, run rẩy nói: "Sao lại thế được chứ?".

Du Trường Thủy ghen ngào kể tiếp: " Lúc trưa, quân đội cử người đưa thư tới, nói nó chết trong trận đánh với quân của Đảng Cộng Sản. Mới sáng sớm, bọn cú mèo đã bậu kín trên cây táo, tôi nghĩ hôm nay nhất định sẽ xảy ra chuyện gì đó, không ngờ ...".

Lý Mị Nương cũng khóc, mặt ta ôm lấy đầu Du Trường Thủy rồi khuyên: " Anh bớt đau buồn, anh cũng nên giữ gìn, nếu có chuyện gì xảy ra với anh, thì em biết làm sao đây?".

Du Trường Thủy nhắc: "Mị Nương à, em nên giữ kín chuyện này, không được nói với ai đâu đấy, nếu không ...".

Lý Mị Nương nức nở: "Em hiểu mà, ông già của em".

Tiếng pháo nổ liên miên vọng từ trên đường tới, họ đều biết đoàn hát đã biểu diễn xong. Mọi người đã bắt đầu thả hoa đăng, đây là ngày vui vẻ cuối cùng trong dịp Tết này. Bắt đầu từ ngày mai, người dân trong thị trấn Đường lại trở về với cuộc sống đời thường. Nghe thấy tiếng pháo nổ, lòng Du Trường Thủy và Lý Mị Nương càng buồn hơn. Du Trường Thủy ôm lấy Lý Mị Nương, dường như mặt là chỗ dựa cuối cùng của ông ta.

Du Trường Thủy đột nhiên nghĩ tới Du Vũ Cường, lúc này hắn khiến tim ông đau nhói. Bất luận thế nào thì hắn cũng là cháu ruột ông ta, nhưng ông ta không nhắc gì về chuyện của Du Vũ Cường với Lý Mị Nương.

Đèn dầu trong phòng không biết tại sao phụ tắt.

Du Trường Thủy cảm thấy có gì không ổn.

Ông ta nghĩ tới người đàn bà bị chặt đầu Lãng Sơ Bát, còn nghĩ tới thổ phỉ Trần Lan ... Du Trường Thủy ôm chặt Lý Mị Nương, ông ta thì thầm vào tai mặt: "Hình như có người lén vào phòng".

Toàn thân Lý Mị Nương run bắn, mặt vùi đầu vào lòng Du Trường Thủy, chẳng dám thở mạnh nữa.

Không khí trong phòng như đông cứng lại.

Tiếng pháo trên đường vẫn tiếp tục nổ đi ùng.

Lý Mị Nương và Du Trường Thủy đột nhiên nghe thấy có tiếng thở của một người thứ ba trong phòng.

CHƯƠNG 5: Tháng ngày bất ổn của người dân thị trấn Đường.

1

Sáng sớm ngày 17 tháng Giêng năm Dân Quốc thứ ba mươi sáu, một đám sương mù màu trắng đục bao phủ lấy thị trấn Đường sau một đêm vui vẻ tột độ. Sự kiện về cái chết thần bí được đồn thổi trong thị trấn mờ sương. Chủ tịch Du Trường Thủy chết trên giường của má mì Lý Mị Nương. Nghe nói tướng chết của ta rất đáng sợ. Lý Mị Nương tỉnh dậy lúc nửa đêm thì phát hiện Du Trường Thủy đã chết. Toàn thân ông ta trương phình, bụng trướng lên như quả núi nhỏ, khuôn mặt sưng như cái đầu, thất khiếu chảy máu đen, một con rắn xanh trườn ra từ cái miệng há nhỏ ... Rạng sáng, xác của Du Trường Thủy được phủ bằng vải trắng, rồi được khiêng ra khỏi thị trấn tới ngôi nhà cũ của họ Du. Có người nhìn thấy, nói rằng sau khi xác được khiêng đi vẫn còn lưu lại mùi thối ghê tởm mãi không bay hết. Một vài người đang tụ tập trước trước hàng thịt lợn, sắc mặt kinh hoàng tột độ, họ đang nói về cái chết của Du Trường Thủy.

Tên đồ tể Trịnh Mã Thủy nắm con dao róc thịt trên tay, làm ra vẻ thần bí hỏi mọi người: "Các người có biết tại sao Du Trường Thủy chết không? Mà chết trên tay ai?"

Mọi người đều lắc đầu không rõ.

Trịnh Mã Thủy thấp giọng: " Các người có còn nhớ con mụ Lãng Sơ Bát nuôi trùng độc bị quan phủ bắt đi chặt đầu không?".

Mọi người đều gật đầu. Có người hỏi: " Cái chết của Du Trường Thủy có liên quan gì tới Lãng Sơ Bát chứ? Chẳng phải cô ta đã chết rồi kia mà?

Ánh mắt Trịnh Mã Thủy nham hiểm, lạnh lùng: "Mụ ấy chết rồi, nhưng hồn mụ ấy vẫn chưa tan. Có lẽ các người không biết vào đêm 30 tháng Chạp, hai tay đao phủ chặt đầu Lãng Sơ Bát cũng chết một cách bí hiểm. Nghe nói chết thảm tới mức không nở lòng nhìn nữa, giống hệt những người bị Lãng Sơ Bát hạ độc ở thị trấn Đường trước đây. Mụ ấy chết rồi cũng là ác quỷ, mũ sẽ không tha cho bất cứ người nào liên quan tới cái chết của mụ. Mà các người có biết không, chính Du Trường Thủy đã cử người tới phố huyện báo quan bắt Lãng Sơ Bát đây, cho nên hồn ma của Lãng Sơ Bát đương nhiên không thể tha cho ông ta được ...Trời vẫn còn tờ mờ, có người tới ngõ Thi Niệu đại tiện thì nhìn thấy một bóng trắng bay lượn trong ngõ Hoàng Đế dưới ánh trăng. Bóng trắng đó vừa thút thít khóc vừa men theo con đường trong thị trấn, bay về phía Tây, người đó sợ tới mức ị cả ra quần. Người đó còn nói bóng trắng đó giống hệt Lãng Sơ Bát ...Tôi cho rằng, đó chính là hồn ma của Lãng Sơ Bát. Mụ ta bắt đầu hạ thủ với từng người có liên quan tới cái chết của mụ. Hôm đó, lúc mụ bị áp giải ngang qua con đường của thị trấn lên phố huyện, chẳng phải có rất nhiều người ném đồ bẩn vào người mụ ta, nhỏ nước bọt lên người mụ ta đấy sao? Những người này đều phải cẩn thận, may mà tôi chỉ giương mắt nhìn mụ bị áp tải đi ngang qua, chẳng làm gì cả".

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, người nào người nấy đều sợ hãi. Phần lớn số người đứng ở đây đều làm những việc như thế.

Có người run run hỏi: "Trịnh Mã Thủy, những gì anh nói là thật đấy chứ?".

Trịnh Mã Thủy nuốt nước bọt đáp lại: "Nếu tôi nói dối, tôi cũng sẽ không được chết tử tế như Du Trường Thủy vậy".

Lời nói như đinh đóng cột của Trịnh Mã Thủy khiến đám người kia càng thêm lo lắng.

Lại có người hỏi: "Thế còn người nhìn thấy hồn ma của Lăng Sơ Bát là ai vậy?"

Trịnh Mã Thủy buột miệng đáp: " Là Du Hoa Khố".

người đó nói tiếp: "Trịnh Mã Thủy à, có phải hôm qua anh chơi hoa đăng đã rồi tiếp tục chơi trên giường của Du Hoa Khố phải không? ".

Mọi người cười ngặt nghẽo.

Trịnh Mã Thủy bối rối, hối hận mình đã lỡ lời.

Mặc dù mọi người trêu chọc Trịnh Mã Thủy nhưng lòng họ cứ như rơi vào hố băng lạnh lạnh lẽo vào lúc tiết trời xuân sắp ghé qua. Mọi người tản đi trong nỗi khiếp sợ, họ lại tiếp tục đồn thổi tin này rộng ra.

Trương Thiếu Băng bước tới trong sương mù.

Anh ta nhú mào, khuôn mặt xanh xao mệt mỏi, tiêu tụy.

Trịnh Mã Thủy nhìn thấy Trương Thiếu Băng đi nhanh về phía cửa hiệu quan tài, trong lòng có phần căng thẳng. Tối hôm qua, Trịnh Mã Thủy vốn muốn xem hát cho đã, kết quả không theo ý muốn. Lòng thấp thỏm, hắn thực sự lo lắng người nhà họ Chung sẽ tiết lộ chuyện hắn đi báo tin, như vậy Du Vũ Cường nhất định sẽ không tha cho hắn, người hắn bắt thịt cuộn cuộn, nhưng nếu có đánh nhau, hắn tuyệt đối không phải là đối thủ của Du Vũ Cường. Nếu như tối qua người nhà họ Chung bắt được Du Vũ Cường thì hắn đã không phải lo lắng thế này, và đến cả ngày mù sương như thế này hắn vẫn có thể châm chọc, gây hấn với Trương Thiếu Băng bằng những câu nói như xát muối của mình.

Trương Thiếu Băng quay đầu lại, lạnh lùng nói với hắn: "Hy vọng người tiếp theo nằm trong quan tài sẽ là anh".

Trịnh Mã Thủy nghe xong câu nói của Trương Thiếu Băng, cảm thấy nước bọt tắc nơi cổ họng, nuốt không xong mà nhổ ra không đươ(c).

Lúc này, Trư Cốc cũng vội vàng đi tới trong màn sương mờ, Hắn bước vào cửa hiệu quan tài, nói gì đó với Trương Thiếu Băng.

2

Tam Lại Tử bị đánh thức bởi tiếng gõ cửa dồn dập, mục Hồ Nhị Tẩu nằm cạnh hắn giường đôi mắt vô hồn, lầm rầm gì đó trong miệng. Cả tối qua Hồ Nhị Tẩu không lên cơn nên Tam Lại Tử không trối mục lại. Nếu mục ta cứ như vậy thì tốt biết bao.

Tiếng gõ cửa vẫn tiếp tục vang lên.

Tam Lại Tử nghĩ thầm không hiểu ai đang gõ cửa lúc sáng tinh mơ thế này? Ai gõ cửa nhà mụ Hồ Nhị Tầu vậy? Người dân trong thị trấn Đường đều đã coi hấn và mụ là đồ cút thối, ai còn tới vậy?

Tam Lại Tử mặc quần áo, xuống giường, ra khỏi phòng ngủ rồi mở cửa ra. Hơi sương dày đặc xộc vào phòng, mùi chết chóc ngập tràn trong sương dày. Tam Lại Tử nhìn thấy khuôn mặt lo lắng của Trư Cốc. Trư Cốc ngửi thấy mùi tanh thối giống như mùi phả ra từ người Tống Kha trước đây.

Tam Lại Tử lạnh lùng hỏi: "Trư Cốc, anh tìm tôi có chuyện gì vậy?".

Trư Cốc chẳng để ý tới mùi tanh thối kia, kha&ch sáo lên tiếng: "Tam Lại Tử à, tôi tới tìm anh để nhờ anh đào huyết".

tam Lại Tử chần chừ một lát rồi đáp lại: "Bây giờ tôi không đào huyết cho ai nữa".

Trư Cốc hơi sảng giọng: "Sao có thể được chứ? Lẽ nào mày không muốn kiếm tiền ư?".

Tam Lại Tử vẫn lạnh lùng. "Bây giờ tôi không đào huyết nữa".

Trư Cốc tức tối: "Tam lại Tử, rượu mời mày không uống lại muốn uống rượu phạt ư? Tao có đề cao mày mới gọi mày đi đào huyết đấy".

Tam Lại Tử bướng bỉnh đáp lại: "Tôi không cần anh đề cao, cũng chẳng cần uống rượu mời của anh. Tôi nói rồi, tôi không muốn đào huyết cho ai nữa".

Trư Cốc không thể kìm được nổi bực bội, rút khẩu súng moze ra rồi chĩa nòng súng sát vào đầu Tam lại Tử. Tam lại Tử vẫn đứng im, bình tĩnh nói: "Trư Cốc à, anh bóp cò bắn chết tôi đi, từ lâu tôi đã không muốn sống nữa rồi, có điều không chết nổi. còn sống còn phải chịu tội, còn sống còn phải sợ hãi. Anh bắn đi, nếu vậy tôi chỉ cần chớp mắt một cái thì sẽ không phải là người nữa rồi".

Toàn thân Trư Cốc run bắn. Một lát sau, bàn tay cầm súng của hấn mềm oặt xuống, hấn đổi giọng van nài: "Tam lại Tử à, cậu làm phúc đi, hãy đào huyết cho Chủ tịch Du Trường Thủy".

"Anh nói gì kia? Đào huyết cho Chủ tịch Du Trường Thủy ư?", Tam Lại Tử chớp chớp đôi mắt ti hí ngạc nhiên hỏi lại.

Trư Cốc buồn bã nói: "Đúng vậy, đào huyết cho Chủ tịch Du Trường Thủy. Ông ấy chết rồi. Ông ấy đối với anh không tệ, anh chiếm cửa hiệu huyền thần, ông ấy cũng chẳng nói gì, sợ anh bị lạnh trong miền Thổ Địa nên ông ấy để anh ở trong cửa hiệu truyền thần, còn dặn tôi không cần phải quản anh làm gì".

Tam Lại Tử cúi đầu khẽ nói: "Tôi đi".

Sau khi ăn sáng xong, tam lại Tử lại khoác trên người bộ quần áo rách bươm, đi chân đất, rồi vác xẻng chuẩn bị ra khỏi cửa. Hồ Nhị Tầu kéo áo hấn, hấn quay đầu lại bỗng thấy trong đôi mắt mênh mông của mụ ánh lên vẻ thê lương. Tam lại Tử dịu dàng dỗ dành: "Chị à, tôi đi đào huyết cho chủ tịch Du, vì

vậy không thể đưa chị đi cùng, chị ở nhà ngoan ngoãn chờ tôi về nhé! Đào xong huyết, tôi sẽ có tiền, tôi sẽ mua thịt nấu cho chị ăn".

Hồ Nhị Tẩu nắm chặt áo Tam Lại Tử, sống chết không buông tay.

Tam Lại Tử bất lực nói: "Thôi được, tôi đem chị theo vậy, để chị một mình ở nhà tôi cũng không yên tâm".

Bàn tay nắm chặt gấu áo Tam Lại Tử mới nói ra.

Tam Lại Tử đem theo dây thừng, vác xẻng ra khỏi cửa, khóa chặt cửa xong liền đi về hướng Đông thị trấn. Hồ Nhị Tẩu bám theo sau, trông như đứa trẻ ngốc nghếch vậy. Tam Lại Tử biết mộ phần nhà họ Du ở đó. Hắn vừa đi vừa ngoái đầu lại sau, cứ như sợ mất gì đó trong sương mù vậy.

Lúc Tam lại Tử tới mộ phần của nhà họ Du, con trai út của Du Trường Thủy là Du Vũ Bình và thầy phong thủy đã chờ hắn ở đó. Du Vũ Bình trông dài dại, không khôn ngoan hoạt bát như anh trai Du Vũ Phi, vì thế Du Trường Thủy giữ cậu con này ở xóm họ Du quản lý thửa ruộng hơn trăm mẫu. Du Vũ Bình nghiêm nhiên trở thành địa chủ, sống cuộc sống không phải lo nghĩ gì. Du Vũ Bình mặc áo xô, trông thô(dạng tầm thường vô cùng. Thầy phong thủy đã chọn được thế đất, ông ta rắc một vòng vôi xung quanh vị đào huyết. sau khi Tam Lại Tử tới, Du Vũ Bình dặn dò vài việc, rồi vội vàng bỏ đi cùng thầy phong thủy, nhanh chóng biến mất trong màn sương dày.

Tam Lại Tử bảo Hồ Nhị Tẩu ngồi dưới một gốc cây, dịu dàng nói: "Chị à, tôi phải bắt đầu làm việc, chị cứ ngồi ở đây, đừng chạy lung tung đấy".

Hồ Nhị Tẩu ngây ngô nhìn Tam Lại Tử, khẽ gật đầu.

Tam Lại Tử bắt đầu đào.

Tam Lại Tử đào mãi, đào mãi, chợt hắn nhớ tới tổ rắn khi đang đào huyết cho mẹ Du Trường Thủy.

Những con rắn đó ám ảnh hắn, chúng cứ không ngừng trườn bò, dường như màn sương nồng nặc mùi tanh của rắn.

Du Trường Thủy chết rồi, chết thật rồi, hiện giờ Tam Lại Tử đang đào huyết cho ông ta, giống như trong mơ vậy. Trong mắt Tam Lại Tử, Du Trường Thủy có quyền, sao lại nói chết là chết như vậy được. Chuyện này cũng giống hết lũ rắn kia, ám ảnh đầu óc hắn, không thể xua đi được.

Tam Lại Tử cố gắng đào huyết, một lúc sau người hắn đã ướt đẫm mồ hôi.

Sương làm ướt cái đầu ghé ngược ghé xuôi của hắn, làm ướt cả bộ quần áo ra&ch hắn đang mặc, sau đó hắn không phân biệt nổi là người hắn ướt do sương hay do mồ hôi nữa.

Trong lúc Tam Lại Tử đang đào huyết, Hồ Nhị Tẩu từ gốc cây đứng dậy.

Mụ ta phát hiện thấy trong màn sương có một con bướm đen bay rập rờn trước mắt.

Hồ Nhị Tẩu giơ cánh tay gây trớ xuong của mình ra hòng bắt con bướm kia, nhưng không thể nào bắt được nó. Con bướm đen cứ bay qua bay lại trước mặt mụ Hồ Nhị Tẩu, dường như muốn dụ dỗ mụ ta. Cứ mỗi lần Hồ Nhị Tẩu giơ tay định bắt thì nó lại bay về phía trước một ít, nhưng từ đầu tới giờ nó luôn giữ một khoảng cách ngắn với mụ. Cứ như vậy, con bướm đen đã dụ được mụ Hồ Nhị Tẩu rời khỏi gốc cây.

Mụ Hồ Nhị Tẩu đuổi theo con bướm tới trước một ngôi mộ.

Con bướm đen đậu trên những chiếc lá khô ở đầu ngôi mộ đó. Mụ Hồ Nhị Tẩu bước lại gần. Lúc này, Hồ Nhị Tẩu nhìn thấy một người con gái mặc bộ quần áo đen đang ngồi trên mộ khẽ cười với mụ. Bỗng con bướm đen kia biến mất không thấy đâu nữa. Mụ Hồ Nhị Tẩu ngậy người ra nhìn người con gái trẻ mặt bộ quần áo đen kia, mặt cô ta xám xịt, không thấy màu đỏ của sự sống đâu. Cô ta nhẹ nhàng nhảy ra khỏi mộ rồi đi tới trước mặt Hồ Nhị Tẩu, dặt tay mụ ta đi. Mối Hồ Nhị Tẩu run lên, dường như muốn nói gì đó nhưng không nói ra được. Người con gái áo đen kia dặt mụ ta tới một cái cây cách đó không xa. Khuôn mặt xám xịt của cô ta vẫn thường trực nụ cười như lúc đầu. Đột nhiên, từ trên cây rơi xuống một chiếc thòng lọng được kết lại bằng vải trắng, cái thòng lọng đó không to không nhỏ, vừa bằng cái đầu của mụ Hồ Nhị Tẩu. Ban đầu, người con gái áo đen kia đưa đầu mình vào thòng lọng, khuôn mặt cô ta xuất hiện vẻ hạnh phúc tột cùng. Dường như mụ Hồ Nhị Tẩu bị nhiễm vẻ hạnh phúc tột cùng trên khuôn mặt cô ta, khi cô ta rút đầu ra khỏi thòng lọng, mụ ta liền ngậy ngô bước tới, mụ ta lại chui đầu vào thòng lọng. Đột nhiên, mụ Hồ Nhị Tẩu nhìn thấy một thế giới đầy hoa tươi, dường như mụ ta còn nghe thấy có ai đó nói nhỏ bên tai : "Vào đi, đây là thiên đường". Mắt Hồ Nhị Tẩu ánh lên ngọn lửa xúc động lòng người ... Tam Lại Tử bỗng nhiên ngẩng đầu lên, phát hiện Hồ Nhị Tẩu không còn ngồi dưới gốc cây kia nữa. Hắn giật mình, vội vàng trèo ra khỏi huyết mộ đang đào dở, gọi to tên Hồ Nhị Tẩu, bắt đầu tìm kiếm trên mộ phần nhà họ Du trong sương.

Lúc Tam Lại Tử phát hiện thấy mụ, cổ của mụ ta đã bị thít chặt trong chiếc thòng lọng kia, cả người mụ ta đã nhấc lên, đầu ngón chân từ từ nhấc khỏi mặt đất.

Tam Lại Tử không nhìn thấy người con gái áo đen kia.

Hắn gào ta lên một tiếng: "Chị ơi!".

Tam Lại Tử nhảy xổ tới như chó săn, ôm bàn chân vừa rời khỏi mặt đất của Hồ Nhị Tẩu. Cảm nhận thấy có một sức mạnh vô hình đang kéo Hồ Nhị Tẩu lên cao, Tam Lại Tử gắng sức ôm chặt hai chân mụ ta, cố không để người mụ ta bị treo lơ lửng, vì chỉ cần mụ ta bị treo lơ lửng thì sẽ tắt thở mà chết. Tam Lại Tử nhận thấy sức mạnh kia rất lớn, người Hồ Nhị Tẩu sắp sửa rời khỏi tay hắn. Nhưng cái khó ló cái khôn, Tam Lại Tử buông một tay ra, nhanh chóng lôi thứ đó trong quần ra, đá một bãi nóng hổi về phía cái cây đó, nước tiểu là một cách trừ tà hữu hiệu, Tam Lại Tử biết rõ điều này.

Quả nhiên, Tam Lại Tử nghe thấy một tiếng kêu rên; cả người mụ Hồ Nhị Tẩu đổ ụp xuống đất.

Tam Lại Tử khẽ nói với Hồ Nhị Tẩu vừa mới tỉnh lại: "Chị à, tôi bảo chị không được chạy lung tung, sao chị lại không nghe lời tôi vậy?".

Nói rồi, hắn dặt tay Hồ Nhị Tẩu, lần mò đi về phía huyết mộ.

Lúc đi qua một ngôi mộ, Tam lại Tử đột nhiên nhớ ra chuyện gì đó. Hắn còn nhớ rõ người nào được chôn trong ngôi mộ đó. Đó là một cô con dâu nhà họ Du, không hiểu vì lý do gì, vào một buổi sáng người ta phát hiện cô ta treo cổ chết trên cây. Mộ của người con gái đó cũng do tam Lại Tử đào.

Sau khi trở về huyết mộ đang đào dở, Tam Lại Tử vẫn để Hồ Nhị Tẩu ngồi dưới gốc cây, nhưng hắn cẩn thận trói mù ta vào thân cây bằng sợi dây thừng mang tới lúc sáng. Sau khi trói xong, Tam Lại Tử lại tiếp tục đào huyết cho Du Trường Thủy. Cứ đào được một lúc, Tam Lại Tử lại ngẩng đầu nhìn Hồ Nhị Tẩu, chỉ sợ mù ta lại biến mất lần nữa.

Họ nghĩ trăm phương ngàn kế để đối phó với Tam Lại Tử.

Những đêm tối tĩnh mịch tới mức ngạt thở, có người lén lút đổ nước tiểu lên cửa hiệu truyền thần, hắt nước tiểu lên người mù Hồ Nhị Tẩu nhằm xua tà đuổi ma. Đôi khi Tam Lại Tử tỉnh dậy đi khỏi nhà mù Hồ Nhị Tẩu thì phát hiện trên cửa hiệu truyền thần và cửa nhà mù chỉ chít những tờ bùa chú màu vàng... Hắn chẳng còn bận tâm đối với việc này. Khi người ta nhận ra những cách làm ấy đều chẳng có hiệu quả thì càng ngày Tam Lại Tử càng trở nên thâm bí trong mắt họ khiến họ càng lúc càng bất ổn.

Tam Lại Tử thường mặc áo sơ mi dài tay màu xám, rồi luồn ngang lách dọc trong từng ngõ ngách của thị trấn Đường, mũi giống như chó, cứ đánh hơi gì đó, chẳng có ai bắt chuyện với hắn vào lúc này, thậm chí có người thích bắt chuyện nhất với hắn là Trịnh Mã Thủy vừa nhìn thấy hắn cũng quay đầu đi.

Có mùi chết chóc cứ lớn vồn trong đầu óc Tam Lại Tử.

Cái mùi đó lại nồng nặc hơn ở ngõ Đồi Mễ.

10

Ngày thứ ba kể từ khi chôn Du Trường Thủy là một ngày âm u. Mây đen ùn ùn khắp bầu trời, thị trấn Đường trở nên tối tăm, mù mịt, gió lạnh xào xạc. Chính trong buổi sáng hôm nay, quan nha phố huyện phái người mang tới một bức thư ủy nhiệm. Ông chủ ruột của Trư Cốc - ông Vương Bình Thuận - được đề bạt lên chức chủ tịch, ngoài dự liệu của mọi người.

Lúc đó, Trư Cốc đang ngủ say sưa trong nhà, liên tiếp mấy tối gần đây hắn không tới canh giữ ủy ban, bởi người hắn phải bảo vệ thì đã chết rồi. Hắn chỉ ngồi nhà uống rượu, cô gái tên Phùng Như Nguyệt xinh tươi như bông mẫu đơn kia luôn ngồi uống rượu cùng hắn, tối nào cũng uống tới khuya, say túy lúy mới thôi, ban ngày lăn ra ngủ. Những ngày này, Trư Cốc không nhìn thấy ông mù Phùng. Thỉnh thoảng, hắn mới nhìn thấy bố mình, bây giờ ông ấy chẳng nói chẳng rằng, giống như người câm vậy. Trên khuôn mặt ông ta lúc nào cũng thường trực nụ cười gượng gạo. Lúc Trư Cốc chưa uống say, thỉnh thoảng hắn cũng hỏi tình hình ông mù Phùng nhưng luôn bị Phùng Như Nguyệt tìm cớ lấp liếm cho xong chuyện.

Trư Cốc đang ngủ say như chết thì ông Vương Bình Thuận - người mới được bổ nhiệm làm chủ tịch mới, đã sai người tới đánh thức hắn.

Trư Cốc lại đeo súng moze, mắt nhắm mắt mở đi tới ủy ban thị trấn, bước vào căn phòng trước đây vốn là văn phòng của Du Trường Thủy. Sự bày đặt trong đó vẫn giống hệt trước đây, không có bất cứ

thay đổi nhỏ nào, có khác chỉ là người chủ mới. Ông Vương Bình Thuận giống với Du Trường Thủy đang ngồi trên ghế thái sư, cầm chiếc ống điều nặng trĩch lên rồi hút sòng sọc, căn phòng mù mịt mùi khói thuốc hôi hám. Điểm khác biệt giữa Vương Bình Thuận với Du Trường Thủy có chăng chỉ là sự vui vẻ hiện rõ trên khuôn mặt béo phì, nhờn mỡ của Vương Bình Thuận, không giống với vẻ lo lắng không yên trước khi chết của Du Trường Thủy.

Ông Vương Bình Thuận rít một hơi thuốc dài rồi khoe: “Trư Cốc à, chú được làm chủ tịch rồi đấy!”.

Trư Cốc không tỏ ra phấn khởi như tưởng tượng của ông Vương Bình Thuận, miệng phả ra hơi rượu nồng nặc đáp lại: “Cháu biết việc chú được làm chủ tịch rồi”.

Ông Vương Bình Thuận ngạc nhiên: “Trư Cốc à, cháu là cháu ruột chú, sau này phải cố gắng làm tốt, chú sẽ không bạc đãi cháu đâu”.

Trư Cốc gạt đầu, hai mắt nhìn rõ xa một cách khó hiểu.

Vương Bình Thuận vốn định tâm sự với Trư Cốc nhưng thấy bộ dạng hẩn như vậy nên chẳng muốn nói gì nữa. Ông ta cho rằng Trư Cốc là người nhà, do vậy chẳng cần nói gì thì hẩn cũng hết lòng hết sức vì ông.

Việc đầu tiên sau khi nhận chức chủ tịch của ông Vương Bình Thuận là bảo Trư Cốc thông báo với mọi người dân trong thị trấn buổi chiều tới họp ở bãi đất trống bên ngoài miếu Thổ Địa.

Trư Cốc bảo một đội viên đội bảo vệ đi trước đánh chiên, còn hẩn thì đứng phía sau gào to:

“Mọi nhà nghe cho rõ đây, chủ tịch mới vừa nhận chức, chiều mời bà con tới miếu Thổ Địa họp, chủ tịch mới có lời vui bà con... Mọi nhà nghe rõ đây, mỗi nhà ít nhất cử một người tham gia...”

Chiều, người dân trong thị trấn tấp nập kéo tới miếu Thổ Địa.

Vương Bình Thuận được vây quanh bởi đội bảo vệ của Trư Cốc bước vào hội trường, tự nhiên mọi người cười phá lên. Tiếng cười của những người dân trong thị trấn khiến Trư Cốc nóng mặt. Đó là cảm giác rất khó chịu, Trư Cốc cảm thấy mình giống như một con chó. Nhưng ông Vương Bình Thuận lại không có cảm giác như vậy, ngược lại ông ta lại cho rằng tiếng cười của người dân biểu thị sự chào đón đối với sự hiện diện của mình.

Vương Bình Thuận tràn đầy khí thế, đặc chí cất giọng vẹt đục thao thao bất tuyệt nói trước mặt người dân thị trấn Đường. Ông ta có được khoái cảm trong những lời mong ước và trong sự biểu dương của bản thân, cứ như thể hoàng đế đang đứng trước thần dân yêu quý của mình vậy. Nhưng ông ta không ngờ rằng, trận mưa to bất chợt đã khiến các thần dân của ông ta bỏ của chạy lấy người...

Đêm hôm đó, Vương Bình Thuận không về nhà, cũng không yêu cầu Trư Cốc bảo vệ, một mình bước vào quán Tiêu Dao tiêu điều. Tiếng cười đùa cợt nhà không còn ở đây, quán Tiêu Dao trở nên tĩnh mịch vô cùng. Vương Bình Thuận phát hiện đèn trong phòng mù Lý Nương vẫn còn sáng, khóe miệng nhếch lên nụ cười ranh mãnh.

Ông ta tới trước cửa phòng mù rồi gõ cửa.

Bên trong vọng ra giọng nói sợ hãi của mục Lý Mị Nương: “Ai ?”.

Vương Bình Thuận nhăn nhó: “Là anh đây mà, đến cả giọng người quen cũng không nhận ra nữa, lẽ nào quên anh thật rồi à ? Mau mở cửa đi!”.

Một lát sau, mục Lý Mị Nương ra mở cửa.

Vương Bình Thuận nhìn soi mói Lý Mị Nương - đầu tóc bù xù, lạnh lùng lên tiếng: “Mị Nương à, em chính là mỹ nhân nốt ruồi trong Túy Hồng Lầu năm xưa ở phố huyện sao ? nhớ năm xưa. Ai nhìn thấy em đều bị mê hoặc tới mức điên đảo. Mỗi lần cùng lão Du Trường Thủy tới Túy Hồng Lầu, nhìn thấy hấn ôm em vào phòng, anh liền mơ tưởng nếu có thể được ngủ một đêm với em thì cho dù mất hết tiền của trong nhà cũng không tiếc. Nhưng anh lại không thể cướp đoạt người trong mộng của bạn thân được, hấn bao em, thì sao anh có thể động vào em được chứ ? Lý Mị Nương ời là Lý Mị Nương, khi anh ôm người đàn bà khác, anh luôn có cảm giác đang được ôm em. Đã bao năm rồi, lòng anh cứ ngứa ngáy không chịu nổi, anh muốn thòm em lắm lắm”.

Ánh mắt mục Lý Mị Nương hoài nghi, mục không hiểu tại sao Vương Bình Thuận lại tìm tới mục lúc đêm hôm khuya khoắt thế này, cũng không lý giải nổi rốt cuộc ông ta muốn làm gì, thân xác Du Trường Thủy vẫn còn chưa kịp lạnh mà đã...

Bỗng Vương Bình Thuận giơ tay vuốt cằm Lý Mị Nương, hấn ghé sát vào mặt mục ta thì thào: “Mị Nương à, mới chỉ mấy hôm trước trông em đầy đà là thế, vậy mà mới chỉ có vài hôm sao tiêu tụy vậy hả ? Em nhìn lại mình mà xem, sưng cả mắt lên, trán cũng xuất hiện nếp nhăn rồi đó, da mặt khô ráp, trắng bệch trông như sắp nứt ra tới nơi, thậm chí cái nốt ruồi năm xưa mê mẩn biết bao người bây giờ lại khó coi giống như cục cứt chuột vậy! Thật tiếc, thật tiếc biết bao! Đóa hoa tươi năm xưa bây giờ đã khô héo như vậy rồi”.

Lý Mị Nương gạt tay Vương Bình Thuận ra, lùi về sau một bước, ưỡn ngực hỏi lại: “Bình Thuận, ông, ông muốn làm gì thế ?. Uống công Trường Thủy luôn coi ông là tri kỷ! Nhớ năm xưa hai người bọn ông làm ăn ở phố huyện, ông ấy đã giúp ông rất nhiều, mấy năm nay, ông ấy cũng không bạc đãi ông, có chén rượu ngon cũng muốn chia cho ông một nữa. Sao ông lại có thể làm vậy chứ ?”.

Vương Bình Thuận cười nhạt mấy tiếng: “Hi hi, lẽ nào anh lại không giúp hấn ? Hấn biết rõ anh thích em nên liền bao trọn để độc chiếm em. Em là con điểm, Du Trường Thủy có thể ngủ được với em, lẽ nào anh lại không thể ? bao nhiêu năm nay, anh chỉ có thể nồng nàn với em trong mơ. Cứ mỗi lần nghĩ tới cảnh em và hấn ân ái bên nhau, tim anh lại nhói đau như bị dao cứa. Anh đã phải chịu đựng, luôn phải nhịn nhục chịu đựng. Bây giờ, hấn đã chết rồi, chết thật rồi. Anh tận mắt nhìn thấy hấn bị khiêng khỏi phòng em, tận mắt nhìn thấy người ta đặt hấn vào quan tài, tận mắt nhìn thấy hấn bị chôn xuống đất... Anh đã khóc, nhưng em có biết tại sao anh khóc không ? Anh khóc vì sung sướng đấy!”.

Lý Mị Nương không ngờ Vương Bình Thuận có thể nói ra những lời như vậy, mục không ngừng cảm thấy ớn lạnh.

Vương Bình Thuận bước tới gần Lý Mị Nương, khề cúi đầu, ghé sát mũi vào mặt mục rồi hít dài một hơi: “Mị Nương à, em đã không còn mùi thơm nữa. Khi xưa, Du Trường Thủy thường nói với anh rằng, người em có mùi thơm khiến ông ta thèm muốn, không cầm được lòng mình, khiến anh thèm nhỏ

dãi. Đó là chuyện vô cùng tàn nhẫn, hẳn biết rõ anh yêu em, mà không thể có được em, thế nhưng lại nói vậy với anh, chẳng phải hẳn đã dùng dao cắt xé tim anh đó sao ? Anh đã phải chịu đựng, phải nhịn nhục, nhịn nhục tới lúc hẳn chết đi, nhưng trên người em lại không còn mùi thơm nữa, chỉ còn lại mùi lẳng lơ hạ tiện”.

Lý Mị Nương tức run giọng: “Bình Thuận, ông làm vậy không lo bị báo ứng ư ? Lẽ nào ông không sợ con trai Vũ Phi của Du Trường Thủy về tìm ông tính sổ sao ?”.

Vương Bình Thuận cười thành tiếng: “Báo ứng ư ? Người phải chịu báo ứng là hẳn - Du Trường Thủy, lẽ nào em lại không biết ? Vũ Phi, em nói tới Vũ Phi sao? Ha ha ha... Người dân trong thị trấn có lẽ không biết nó đã chết, nhưng lẽ nào anh lại không hay tin này ? Thôi em đừng lấy ma quỷ ra mà dọa người sống như anh đây, bây giờ anh là chủ tịch thị trấn Đường, em có biết không ? Tối nay, anh tới chỗ em là để nói rằng, bây giờ thị trấn Đường là thiên hạ của anh, những ngày tháng Du Trường Thủy một tay che lấp bầu trời đã một đi không trở lại rồi. Ha ha ha...”

Lý Mị Nương run rẩy trong tiếng cười đắc chí điên cuồng của Vương Bình Thuận: “Ông... Ông muốn làm gì ?”.

Vương Bình Thuận không cười nữa, hai mắt tóe ra tia nhìn hung hăng sừng sộ: “Anh muốn gì ư ? Em nói xem anh muốn gì ?”.

Lý Mị Nương kinh hãi lùi về phía sau, lùi tới giường thì không còn đường lùi nữa.

Vương Bình Thuận ép về phía mộ, cơ thể béo ục ịch của ông ta dính sát vào người Lý Mị Nương, hẳn bỗng giơ tay ôm lấy mộ. Lý Mị Nương giãy giụa hét lên: “Bình Thuận, ông đừng làm thế hãy nể tình là bạn tốt bao năm nay của Trường Thủy mà tha cho tôi đi!”.

Vương Bình Thuận nghiêng răng đáp: “Vào lúc này rồi mà còn dám nhắc tới Du Trường Thủy, mày đúng là đồ điếm thôi tha”.

Vương Bình Thuận nhảy bổ lên người, đè mộ ta xuống giường. Hai tay ông ta sờ soạng cởi quần áo mộ ta. Vừa cởi quần áo ông ta vừa nói: “Mị Nương à, em vốn là con điếm mà, Du Trường Thủy không thể bảo vệ em nữa, bây giờ chỉ còn anh Vương Bình Thuận đây mới có thể bảo vệ được em thôi. Chỉ có mình anh mới có thể giúp em tiếp tục mở cửa quán Tiêu Dao, mới có thể khiến em được sống những ngày tháng không phải lo lắng về cái ăn cái mặc. Anh cũng có thể khiến quán Tiêu Dao của em đóng cửa, cũng có thể khiến em...”

Nghe những lời nói của Vương Bình Thuận, nước mắt Lý Mị Nương dâng lên trong khóe mắt.

Mộ không giãy đạp cũng chẳng nói gì nữa, mặc cho Vương Bình Thuận cởi quần áo, cởi đến lúc không còn mảnh vải che thân. Cơ thể đã chớm già của mộ ta vẫn trắng ngần, Vương Bình Thuận đứng bên giường tham lam giương mắt ngắm nhìn cơ thể đó, nuốt nước miếng ừng ực, hai mắt như dán chặt vào người mộ ta.

Đây là cơ thể người phụ nữ ông ta thèm muốn hơn hai mươi năm nay, lúc đó, Lý Mị Nương mới ngoài hai mươi, là lứa tuổi đẹp nhất của đời người, bây giờ cơ thể mộ ta tuy chẳng kém cạnh gì so với thân

thể bọn con gái ngoài đôi mươi ở nơi quê mùa này, nhưng có điều trên người mẹ đã không còn mùi thơm như trước nữa. Hơn hai mươi năm nay, Vương Bình Thuận đã chơi chán không biết bao nhiêu đàn bà rồi, nhưng đều cảm thấy vô vị bởi trong lòng ông ta chỉ có hình bóng của Lý Mị Nương mà thôi, mà thứ càng khó nắm được trong tay lại càng khiến ông ta quý trọng. Bây giờ cơ thể người đàn bà trong mộng đang nằm ngay trước mắt, ông ta nhảy bổ lên người mẹ, găm lên một tiếng rồi đau đớn khóc toáng lên.

Lý Mị Nương giờ tay nhẹ nhàng vỗ về trên lưng ông ta, nhưng vẫn không nói gì.

Sự vuốt ve của Lý Mị Nương dường như là sự mời gọi, là thái độ thừa nhận và tiếp nhận.

Vương Bình Thuận vừa khóc vừa điên cuồng hôn hít, liếm láp trên người Lý Mị Nương. Ông ta đang tưởng tượng tới cơ thể thời con gái, tràn đầy sức sống của mẹ, còn tự tưởng tượng ra mùi hương khiến ông ta không thấy dấu hiệu tuổi tác trên người mẹ. Điều đó khiến ông ta cảm thấy mình chưa từng bị tách rời mà luôn ở bên mẹ.

Sau khi Vương Bình Thuận đã đưa vào người mẹ, mẹ nhắm mắt, trước mắt mẹ lại hiện lên bóng hình Du Trường Thủy thời trai trẻ, dường như người đang đè lên mẹ lúc này chính là Du Trường Thủy trẻ trung hùng hực kia. Mẹ bắt đầu rên rỉ, thở hổn hển, Vương Bình Thuận cũng găm lên rồi điên cuồng làm tình với mẹ.

Rốt cuộc Vương Bình Thuận cũng đã già, không thể nào trở lại là Vương Bình Thuận thời trai tráng được nữa. Ông ta nhanh chóng thở phì phò rồi nằm bẹp trên người mẹ Lý Mị Nương như một con lợn chết, thậm chí chưa kịp phóng tinh thì đã không bò dậy được nữa. Nhưng đây vẫn là lần làm tình khiến ông ta đã nhất, sướng nhất, mê mẩn nhất trong đời, bởi ông ta đã thực sự được làm tình với mẹ chứ không phải với những loại thay thế kia.

Vương Bình Thuận nghĩ thầm, cuối cùng mình cũng đã chiếm được Lý Mị Nương. Ban đầu, ông ta nghĩ cả đời này vĩnh viễn sẽ không có được mẹ ta. Nhưng hiện giờ, ông ta đã có được mẹ, cho dù có chết cũng yên lòng rồi. Nước dãi Vương Bình Thuận chảy trên cặp vú trắng nõn của mẹ, ông ta chỉ muốn ngủ lịm đi không cần tỉnh lại nữa.

Lý Mị Nương thở dài một tiếng, đẩy Vương Bình Thuận ra khỏi cơ thể mình.

Vương Bình Thuận thở phì phò nói: “Từ hôm nay trở đi, tôi nào anh cũng sẽ ngủ trên chiếc giường này, tới lúc chết mới thôi”.

Lý Mị Nương buột miệng hỏi: “Có phải cái chết của Du Trường Thủy có liên quan tới ông không?”.

Vương Bình Thuận dang tay chụp lấy vú mẹ, chẳng nói chẳng rằng.

Trong lúc hôn mê, Du Vũ Cường nghe văng vẳng bên tai tiếng đàn bà: “Lần đầu em nhìn thấy anh, là vào ngày chợ phiên. Lúc đó, anh ngồi trên chiếc ghế tre trong cửa hiệu quan tài, anh cởi áo ra rồi cho mọi người xem những vết sẹo trên người mình. Em đứng đó nhìn những vết sẹo của anh, rồi ngây

người nghe anh kể chuyện giết bọn Nhật. Lúc đó, em đã bị anh hấp dẫn mất rồi, trong lòng em, anh là người trời đánh cũng không chết, là người đàn ông đáng tin cậy. Sau khi trở về nhà, em luôn nghĩ rằng nếu có anh ở bên thì em sẽ không bao giờ bị người ta ức hiếp bắt nạt nữa....”

Lúc tỉnh dậy, hấn phát hiện không có ai ở bên. Đồng lửa trong hang núi vẫn đang rực cháy, hấn cũng không nhớ đồng lửa này đã cháy bao lâu nữa, có phải chưa từng tắt hay không. Hang núi ẩm áp vô cùng, thậm chí còn hơi nóng nữa, trên trán Du Vũ Cường rịn mồ hôi.

Hấn nằm trên một góc hang được phủ một lớp rơm dày, hấn mở to mắt, lòng thầm nghĩ không hiểu đã nằm ở đây bao lâu rồi ?

Du Vũ Cường cố nhớ lại những việc xảy ra trước khi ngất.

Hấn vẫn nhớ rõ ràng, người đàn bà áo trắng kéo tấm vải trắng che mặt xuống, hấn nhìn thấy một tuyệt thế giai nhân, làn da trắng bóc mịn màng, trắng tới mức sáng bóng. Cái mũi cao cao, kết hợp với cái miệng chúm chím, đúng là vẻ đẹp hoàn hảo.... Nhưng đôi mắt phượng đẹp tuyệt của cô ta không hiểu sao lại tóe ra luồng sáng đỏ đáng sợ.

Người đẹp mắt đỏ bước về phía hấn. Trong lòng Du Vũ Cường căng thẳng vô cùng, hấn không phân biệt nổi người đàn bà này là người hay là ma, bởi hấn chưa từng nhìn thấy Lăng Sơ Bát. Nhưng hấn biết, những người nuôi trùng độc có đôi mắt đỏ. Du Vũ Cường lẩm rầm hỏi: “Cô là ai ?”.

Người đàn bà áo trắng khẽ cười đáp lại: “Thế anh nghĩ em là ai ?”.

Du Vũ Cường lắc đầu.

“Có phải anh nghĩ em là Lăng Sơ Bát ?”

Du Vũ Cường kinh hãi nhìn cô ta, nếu như trước mắt hấn lúc này là thằng chó Nhật Bản hay là kẻ thù của hấn, chắc hấn cũng không sợ tới mức đó. Nhưng cô lại là người đàn bà vừa thần bí vừa đẹp như vậy, tuy trong lòng lạnh buốt nhưng người hấn lại toát mồ hôi.

Người đàn bà áo trắng mới nói tiếp: “Anh không phải sợ đâu, em sẽ không làm hại anh, thật đấy! Em không phải Lăng Sơ Bát, em là Thượng Quan Ngọc Châu”.

Du Vũ Cường thắc mắc: “Tại sao cô lại sống một mình trong hang núi này chứ?”.

Mặt Thượng Quan Ngọc Châu thoáng buồn: “Sư phụ em chết rồi, chỉ còn lại một mình em mà thôi”.

Du Vũ Cường cũng cảm nhận được sự bi thảm của cô ta, chắc chắn cô ta còn đang chịu tang cho sư phụ. Du Vũ Cường dần thả lỏng tâm trạng căng thẳng ban nãy của mình, hấn hỏi tiếp: “Sư phụ của cô là ai ?”.

Nước mắt lã chã tuôn rơi từ đôi mắt đỏ của Thượng Quan Ngọc Châu: “Sư phụ của em chính là Lăng Sơ Bát, sư phụ chết rồi, chết thảm như vậy, người ta còn chặt đầu sư phụ em nữa. Mắt sư phụ cứ mở trừng trừng, sư phụ chết không nhắm mắt”.

Lòng Du Vũ Cường lại băng giá trở lại, mồ hôi lạnh thấm đẫm quần áo.

Mắt Thượng Quan Ngọc Châu ánh lên vẻ phần nộ lẫn nỗi bi thương, cô ta nghiêng chặt hàm răng trắng như trân châu nói: “Em phải báo thù cho sư phụ, em nhất định sẽ báo thù cho sư phụ. Sư phụ là người duy nhất trên thế giới này đối xử tốt với em, sư phụ đối với em còn tốt hơn cả mẹ đẻ”.

Du Vũ Cường không thể nào nhớ nổi những chuyện xảy ra sau đó, cứ như thể trí nhớ của hắn bị rửa trôi hết vậy. Hai bên huyết thái dương cứ đau âm ỉ. Hắn bật dậy từ đồng rơm, quét mắt về hướng chiếc giường tre kê ở một góc động. Trên chiếc giường tre đó trống không, chẳng có ai cả. Du Vũ Cường lại đưa mắt nhìn bốn phía, không thấy bóng dáng Thượng Quan Ngọc Châu đâu. Cũng có thể không tồn tại người con gái nào tên Thượng Quan Ngọc Châu hết, mọi thứ đều là ảo giác, cũng có thể hắn đang mơ, vẫn chưa tỉnh lại. Du Vũ Cường lần tìm cửa hang, nhưng dường như cái hang này không có lối ra, sao hắn lại có thể vào đây được chứ ?

Du Vũ Cường cảm thấy khó hiểu vô cùng.

Đúng lúc này, hắn nghe thấy tiếng xì xì.

Âm thanh này quen thuộc biết bao, dường như hắn đã nghe thấy ở đâu đó. Trong lúc Du Vũ Cường còn đang nghĩ vẩn vơ, thì trước mặt hắn đã xuất hiện một con rắn màu xanh. Con rắn bay lơ lửng trong không trung, lại còn thè chiếc lưỡi đỏ lòm về phía hắn. Bỗng Du Vũ Cường cảm thấy mặt mũi tối sầm, đầu óc mụ mị. Hắn cảm thấy cơ thể mình bay khỏi mặt đất, rồi bay về phía nào đó không biết nữa.

Con rắn xanh đó đang dẫn hắn bay lượn.

Tiếng gió thổi vù vù bên tai Du Vũ Cường.

Cơ thể được bay lượn thật hư ảo biết bao, chẳng giống thật chút nào, tựa hồ bất cứ lúc nào cũng có thể ngã xuống rồi chết ngay được, nhưng hắn không biết làm thế nào để điều khiển được bản

thân nữa. Tính mạng của hắn bây giờ đang nằm trong tay người khác, và bản thân hắn cũng không có khả năng tự cứu mình.

Bên tai hắn thỉnh thoảng lại văng vẳng giọng đàn bà buồn bã: “Anh đi đi, anh đi thật xa vào. Thực ra, em không nên nhìn thấy anh ở thị trấn Đường, càng không nên gặp anh trong ngày tuyết rơi đó, thế nhưng tại sao anh lại xuất hiện ở khu rừng rậm trong ngày tuyết rơi đó chứ ?... Anh đi đi, đi đi....”

Du Vũ Cường chẳng nhìn thấy gì, thậm chí quay đầu lại cũng chẳng thấy người đàn bà đang nói đó.

Cũng chẳng biết bay được bao lâu thì hắn nhận thấy chân mình đã chạm đất. Lúc này, hắn đang đứng dưới cây thông cổ thụ to đùng kia, ánh nắng len lỏi qua tán lá thông rung rinh trên mặt đất. Con rắn xanh kia biến mất, Du Vũ Cường lại nhìn thấy đồng đá cuội dưới cây thông. Lẽ nào đây chính là cửa vào khu rừng rậm ? Hắn tự hỏi không hiểu mình đã ngủ mê man trong hang núi kia bao lâu ? Không hiểu bây giờ là ngày bao nhiêu rồi nữa ?

Du Vũ Cường ra khỏi rừng.

Lúc về tới Ô Thạch Đông, hắn nhìn thấy hai người dân sống vùng núi đi trên con đường nhỏ, vừa đi vừa nói chuyện gì đó, dường như họ nhắc tới tên Du Trường Thủy. Du Vũ Cường lách người trốn sau một cái cây, cố nghe lỏm câu chuyện hai người kia đang nói:

“Đúng là trời còn có lúc không đoán nổi được gió mây, sao Du Trường Thủy nói chết là chết vậy chứ.”

“Đúng vậy, nghe nói ông ta chết là do hồn ma của Lăng Sơ Bát làm đấy. Chính ông ta phái người đi phổ huyện báo quan mà, nào ngờ lại rước cái họa sát thân vào mình”.

“Nhưng Chủ tịch Du làm vậy là đúng đấy chứ, nếu ông ấy không đi báo quan bắt người thì không chừng Lăng Sơ Bát còn tiếp tục giết chết bao nhiêu người nữa đây?”

“Thôi anh đừng nói tới Lăng Sơ Bát nữa, chỗ này rất gần rừng rậm, nếu như để hồn ma Lăng Sơ Bát biết chúng ta đang nói tới cô ta, thì phiền phức lắm đấy”.

“Anh nói phải, không nói nữa, không nói nữa”.

“Nghe nói Chủ tịch mới Vương Bình Thuận là bạn thân của Du Trường Thủy, không hiểu ông ta có...”

“Chẳng phải tôi đã nói không tiếp tục nói chuyện này rồi kia mà ? Đi thôi, đi thôi!”

....

Sau khi hai người kia đi mất, Du Vũ Cường mới ló ra khỏi cái cây. Mặt hắn sầm lại, miệng lầm bầm: “Ông ấy chết rồi. Chết rồi....”

12

Trư Cốc đi tới trước cửa hiệu truyền thần, Tam Lại Tử đang ngồi bên trong, cứ như đang suy nghĩ vấn đề gì quan trọng vậy, lông mày hắn nhíu lại. Hắn nhìn thấy Trư Cốc, mặt Trư Cốc vàng ệch như người mắc bệnh gan vì chỉ có những người mắc bệnh gan thì sắc mặt mới vàng như vậy. Từ trước tới giờ Tam Lại Tử chưa từng có cảm tình với những người trong đội bảo vệ, không phải do Trư Cốc khinh bỉ, không coi hắn là người mà còn là vì trong mắt Tam Lại Tử, chúng đều là bọn chó, chó dựa thế chủ chuyên ức hiếp người khác. Trong mắt Tam Lại Tử, Trư Cốc cũng là một con chó.

Trư Cốc bước qua ngưỡng cửa.

Tam Lại Tử lạnh lùng hỏi: “Đến đây làm gì?”.

Trư Cốc cố cười đáp lại: “Chủ tịch mới, ông Vương Bình Thuận bảo tôi tới thông báo với anh...”

Tam Lại Tử nhanh chóng cắt đứt nửa chừng: “Vương Bình Thuận bảo mày tới bảo tao rời khỏi cửa hiệu truyền thần, đúng không?”.

“Đâu có, đâu có, chủ tịch Vương mến mộ anh, sau khi ông ấy nhìn thấy bức truyền thần anh vẽ cho Du Trường Thủy thì luôn mồm khen anh là nhân tài của thị trấn Đường. Chỉ trong vòng mấy tháng ngắn

ngủ, mà đã học được nghề vẽ của Tống Kha. Đúng là bậc kỳ tài, Chủ tịch Vương bảo tôi tới nhắn với anh rằng, sau này anh cứ ở trong cửa hiệu truyền thần. Sẽ không có ai đuổi anh đi đâu, từ nay về sau anh sẽ là họa sĩ của thị trấn Đường.”

Tam Lại Tử không nói gì.

Trư Cốc ngủ thấy mùi tanh thối, hắn cảm thấy buồn nôn, liền nhanh chóng chuồn khỏi cửa hiệu truyền thần.

Tam Lại Tử nhìn theo bóng hắn, lòng thầm nghĩ: “Sao trên người mày lại có mùi chết chóc thế ?”.

Những ngày này luôn có một lũ hồn ma tụ tập bay lượn trên thị trấn Đường, chúng vừa bay lượn vừa kêu gào những tiếng rất kỳ lạ.

Trư Cốc truyền đạt lời của Vương Bình Thuận xong liền đi về nhà. Lúc này, hắn rất yêu quý ngôi nhà của mình, chỉ cần có thời gian rảnh hắn lại mò về, trong lòng hắn lúc nào cũng có hình bóng của Phùng Như Nguyệt. Người dân trong thị trấn ai cũng biết việc Trư Cốc đưa hai bố con ông già mù về. Có người nữa đùa nữa thật trêu hắn: “Đội trưởng Trư Cốc à, anh định dùng lòng vàng nhốt mỹ nhân đây à, khi nào mới chịu đưa cô ấy ra hát cho chúng tôi nghe khúc Thập bát mô đây ?”. Trư Cốc liền giả vờ rút súng moze ở hông ra rồi dọa: “Nếu còn ăn nói lung tung nữa, ông mày bắn một phát nát cái đầu chó bây giờ”. Thực ra, trong lòng Trư Cốc vô cùng đắc ý, hắn cất súng vào bao, cười thầm rồi vội vã bỏ đi. Ông Vương Bình Thuận cũng biết chuyện này, ông ta hỏi Trư Cốc, có phải đã có ý với cô gái kia không. Trư Cốc không tỏ rõ thái độ. Ông ta liền nhấn nhá khuyên hắn:

“Trư Cốc à, cháu là cháu ruột của chú, chú cũng chẳng ngại nói thật với cháu. Cháu bây giờ cũng đã lớn tuổi rồi, cháu nên lấy vợ sinh con đi, nhưng cháu lại lôi đầu bố con nhà ông mù kia về nhà, miệng lưỡi thiên hạ đáng sợ lắm đấy. Có một số chuyện nói ra thì hơi khó nghe, nhưng quả thật chú cũng thấy xấu hổ. Chú muốn tìm cho cháu một cô gái con nhà gia giáo, cháu xem thế nào ?”

Trư Cốc nghe cảm thấy bức bối trong lòng, nhưng không tiện phản bác lại, dù gì thì Vương Bình Thuận nói cũng có lý, Trư Cốc đành giả vờ mượn cớ bỏ đi. Hắn cũng chẳng muốn nghe thêm những lời khó nghe kia nữa. Lòng hắn thầm nghĩ, tôi cứ thích Phùng Như Nguyệt kia đấy, liên quan quái gì tới ông chứ.

Trư Cốc đi vào ngõ Đồi Mễ, một bầy cú mèo đen cứ kêu gào kỳ quái rồi xông thẳng từ góc khuất trong ngõ ra, chúng bay vèo vèo qua đầu Trư Cốc, cuốn theo gió lạnh quét qua người hắn.

Bất giác Trư Cốc nhớ tới ngày Du Trường Thủy chết, trên cây táo ở ủy ban bỗng đâu đáp xuống vô số cú mèo, bây giờ lũ cú mèo đó lại xuất hiện trong ngõ Đồi Mễ, lẽ nào có người trong nhà sẽ chết ư ? Nhà mình cũng ở trong ngõ này, lẽ nào... Trư Cốc không dám nghĩ tiếp nữa, vội vàng về nhà.

Trư Cốc mở cửa nhà, mùi ngải cứu hun nồng nặc phả vào mặt hắn, từng lọn khói màu xanh nhạt bay ra từ khe cửa căn phòng bố con Phùng Như Nguyệt. Tại sao Phùng Như Nguyệt lại hun ngải cứu trong phòng ? Trư Cốc đi vào phòng khách, khi hắn định gõ cửa phòng Phùng Như Nguyệt thì đột nhiên một người xuất hiện từ phía sau ôm chặt lấy hắn. Hắn quay đầu lại nhìn, hóa ra là bố hắn - ông Vương Bình Ích. Ông ta ghé sát vào tai hắn thì thầm: “Con lấy Phùng Như Nguyệt đi, con hãy lấy Phùng Như

Nguyệt đi!”.

Bàn tay gầy gò của ông Vương Bình Ích rắn chắc lạ thường, ông ta cứ ôm chặt Trư Cốc, lưng hắn đã bị siết đau đến mức không chịu nổi.

Trư Cốc vội nói: “Bố, bố bỏ tay ra”.

Trên khuôn mặt ông Vương Bình Ích xuất hiện nụ cười gượng gạo: “Con đồng ý lấy Phùng Như Nguyệt thì bố mới buông tay”.

Lòng Trư Cốc phân vân khó hiểu, không hiểu tại sao bố mình ban đầu còn phản đối kịch liệt chuyện đưa hai bố con ông già mù vào nhà ở. Thế nhưng chỉ vài ngày sau lại trầm mặc không nói năng gì, vậy mà bây giờ đột nhiên dõ chứng muốn hắn lấy Phùng Như Nguyệt ?

Trư Cốc bất lực trả lời: “Bố à, bố mau buông tay ra đi, con hứa với bố con sẽ lấy Phùng Như Nguyệt”.

Ông Vương Bình Ích dần buông lỏng tay, không để ý gì tới Trư Cốc nữa. Ông ta làm lủi đi vào phòng mình, vừa đi vừa nói như ma nhập: “Lấy Phùng Như Nguyệt, lấy Phùng Như Nguyệt”.

Sao bố mình lại trở nên điên điên khùng khùng vậy chứ ? rốt cuộc là cái gì đã biến ông trở thành như vậy ? Lúc này, cửa phòng Phùng Như Nguyệt bật mở, Phùng Như Nguyệt bước ra, cửa phòng phía sau tự động đóng lại, Trư Cốc còn nghe thấy tiếng chốt cửa. Khuôn mặt Phùng Như Nguyệt đỏ bừng, đôi mắt long lanh đáng yêu, cô ta then thùng hỏi han Trư Cốc: “Anh à, anh về rồi ư ? Em đi nấu cơm trưa cho anh nhé!”.

Trư Cốc thắc mắc: “Như Nguyệt à, em làm vậy là sao hả ?”.

Phùng Như Nguyệt cúi đầu đáp: “Bố em vẫn bệnh tật mãi như vậy, trong phòng bốc mùi nên em đi hái lá ngải về hun trong phòng, làm vậy sẽ khử được mùi hôi”.

Trư Cốc nghĩ một lát thấy Phùng Như Nguyệt nói cũng có lý.

Có điều ông mù Phùng sao lại ở lì trong phòng không ra ngoài vậy chứ ? Theo lý, nếu đã bệnh như vậy thì nên ra ngoài phơi nắng không biết chứng bệnh tình thuyền giảm. Trư Cốc hỏi: “Như Nguyệt à, sao em không đưa bố ra ngoài tắm nắng ?”.

Phùng Như Nguyệt khẽ đáp: “Bố em sợ nhìn thấy ánh sáng bệnh của ông ấy dễ tiếp xúc với ánh nắng lại nặng thêm, vì thế, đành phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng trong nhà thôi”.

Trư Cốc thắc mắc: “Lúc mới tới nhà anh, chẳng phải em nói ông ấy chỉ bị đói thôi đúng không, thực ra không bệnh tật gì đúng không ?”.

Phùng Như Nguyệt buồn bã đáp: “Thực ra, bố em mắc một căn bệnh hiểm nghèo, lúc đó, em sợ anh sẽ không cưu mang hai bố con em nên buột mồm nói vậy thôi. Bệnh của bố em là sợ ánh sáng, chỉ cần ông ấy nhìn thấy ánh sáng thì sẽ bị ngất. Ông ấy mắc phải căn bệnh này, trước đây từng chữa trị rất nhiều thầy lang, nhưng họ đều không kết luận được là bệnh gì. Những ngày này, thật vất vả, thiệt thòi cho anh

phải cho hai bố con em tá túc. Bệnh tình của bố em đang dần có chuyển biến tốt em thực sự mong ông ấy có thể khỏe lại”.

Trư Cốc thở dài thông cảm.

Anh cũng mong ông khỏe lại, Như Nguyệt à, để anh vào thăm ông một lát nhé!

Vừa nghe Trư Cốc nói vậy, Phùng Như Nguyệt bỗng căng thẳng: “Anh à, anh, anh đừng vào, em sợ mùi kỳ lạ trên người ông ấy khiến anh không thở được mất. Chờ khi nào bệnh của ông ấy thuyên giảm, thì anh có thể tự nhiên thăm được. Bây giờ, bây giờ không được, bố em cũng không muốn anh nhìn thấy bộ dạng ông ấy lúc này”.

Trư Cốc thanh minh: “Như Nguyệt à, em không phải sợ đâu, thôi, anh không vào là được chứ gì”.

Phùng Như Nguyệt thở phào, cúi đầu nói: “Anh à, anh nghỉ chút rồi uống chút trà, em sẽ đi nấu cơm cho anh ngay đây”.

Nói rồi cô liền vội vã đi về phía bếp.

Ánh mắt Trư Cốc dõi theo bóng cô, hẩn nuốt nước miếng ung ực. Sau khi Phùng Như Nguyệt vào bếp, Trư Cốc mới thôi không dõi theo. Hẩn đưa mắt nhìn chăm chăm vào cánh cửa đang đóng im ỉm kia. Lúc này, hẩn thực sự muốn phá cửa xông vào xem rốt cuộc ông mù Phùng giờ thế nào.

Một bầy cú mèo từ ngoài sân vỗ cánh bay vèo lên trời, vừa bay vừa kêu những tiếng quái đản.

Trư Cốc sợ sồn gai ốc.

Hẩn không muốn có bất cứ chuyện gì không may xảy đến gia đình hẩn.

Lòng hẩn bỗng thảng thốt, bất an một cách khó hiểu.

13

Du Vũ Cường mò vào ngôi nhà lớn họ Du trong thôn Du Ốc vào giữa trưa một ngày nắng chói lọi. Ngôi nhà lớn họ Du vắng lặng chết chóc. Không hiểu người nhà đi đâu hết cả. Du Vũ Cường nhìn thấy bức truyền thần của ông chú ruột Du Trường Thủy trên bàn thờ. Hẩn lặng lẽ ngắm bức truyền thần của Du Trường Thủy, khóe mắt ướt nhoe. Người đã chết rồi, những ân oán trước kia đã bay theo gió, dù gì ông Du Trường Thủy cũng là chú ruột của hẩn, cho dù ông ta thế nào thì vẫn có ơn dưỡng dục đối với hẩn. Du Vũ Cường quỳ xuống, lạy ba lần trước di ảnh ông ta.

Hẩn bỗng nghe thấy giọng nói âm u vọng tới từ phía sau: “Vũ Cường, đúng là cháu phải không ? Sao bây giờ cháu mới trở về ?”.

Du Vũ Cường quay đầu lại nhìn thì phát hiện thấy một người đang đứng bên cạnh giếng trời, một tia nắng chiếu đúng vào khuôn mặt đầy những nếp nhăn dọc ngang. Vóc dáng nhỏ bé, gầy gò, yếu ớt tới mức chỉ một cơn gió nhẹ cũng có thể cuốn đi, nhưng ánh mắt già nua lạnh lùng vẫn tràn trề sự kiên nhẫn khó tin. Người đó chính là vợ của Du Trường Thủy - bà Ngô Quỳnh Hoa.

Bà Ngô Quỳnh Hoa quay người đi về phía phòng mình.

Sau khi bà Ngô Quỳnh Hoa đi vào phòng, bà không đóng cửa lại. Du Vũ Cường biết, bà mở cửa đợi hẩn vào. Trong nhà này chỉ có mỗi bà thím Ngô Quỳnh Hoa và thằng em họ Du Vũ Bình đối xử tốt với hẩn. Du Vũ Cường đi về phía phòng bà rồi bước vào trong.

Bà Ngô Quỳnh Hoa đang ngồi xếp bằng trên tấm nệm, đôi mắt nhắm nghiền, hai tay đặt trên đầu gối.

Du Vũ Cường khẽ gọi một câu: “Thím à!”.

Bà Ngô Quỳnh Hoa lạnh lùng hỏi: “Đã bao năm cháu không đặt chân vào ngôi nhà này rồi?”.

Du Vũ Cường ngượng ngùng đáp: “Cháu xin lỗi thím”.

Bà Ngô Quỳnh Hoa nói tiếp: “Cháu chỉ cần biết lỗi với bản thân là được rồi, không có ai cần cháu xin lỗi đâu. Thím đã nghe nói về chuyện xảy ra sau khi cháu trở về thị trấn, đó là số mạng của cháu, cháu không trốn được đâu. Số mạng đã định sẵn rồi, có tránh cũng không tránh được. Lúc bà nội cháu mất, cháu cũng không vợ, này chú cháu cũng đi rồi, cháu mới trở về, nhưng để làm gì nữa ? bao năm nay, chúng ta giống như kẻ thù với nhau vậy. Chú cháu chết, cũng là số mạng của ông ấy, ông ấy đáng chết, chẳng ai có thể cứu ông ấy được”.

Du Vũ Cường hỏi: “Thím à, thế Du Vũ Bình đâu ạ?”.

“Hôm này là ngày 22 tháng Giêng, giỗ bảy ngày cho chú cháu. Vũ Bình cùng mọi người trong nhà ra mộ ông ấy cúng rồi”.

Du Vũ Cường ngạc nhiên thốt lên: “Thế ạ?”

Bà Ngô Quỳnh Hoa nói tiếp: “Vũ Cường à, có phải cháu trở về vì nghe tin ông ấy chết không vậy?”.

“Vâng”.

Bà Ngô Quỳnh Hoa lại tiếp lời: “Thím đã đoán thế nào cháu cũng về, chỉ cần cháu không trốn ở xa, thì khi nghe tin ông ấy chết, chắc chắn cháu sẽ về. Nhưng người đã chết rồi, mọi chuyện coi như đã xong, cháu trở về làm gì chứ ? Thím lo cháu về lại mất mạng oan uổng, thôi cháu đi đi, đi càng xa càng tốt. Cái nhà này thế nào đành phải trông chờ vào một tay Du Vũ Bình, nếu như thất bại cũng là ý trời thôi, đó là việc bất đắc dĩ mà, cháu không cần phải bận tâm đâu. Thím biết cháu là người có nghĩa khí, cháu không nhẫn tâm nhìn chú cháu chết tức tưởi như vậy, nhưng cháu có tìm được kẻ thù thì làm gì được đây ? Còn oan oan tương báo tới lúc nào nữa ? hơn nữa, người nhà họ Chung trong thị trấn vẫn không ngừng lùng sục tìm cháu, nếu chẳng may cháu bị bắt, chúng chắc chắn sẽ không nương tay đâu. Chú cháu đã chết rồi, không thể bí mật giúp cháu được nữa, đó là chuyện không thể xảy ra được. Vũ Cường à, cháu nghe lời thím đi, mau đi đi, đừng bao giờ quay về đây nữa. Bây giờ cháu có thể trở về gặp mặt thím một lúc, thím đã mãn nguyện lắm rồi, chú của cháu cũng mãn nguyện rồi”.

Mắt Du Vũ Cường ướn nhoe, hẩn nghẹn ngào hỏi: “Thím à, thế chú cháu sao lại chết vậy?”.

Bà Ngô Quỳnh Hoa thở dài đáp: “Chú cháu chết không minh bạch chút nào, chú cháu chết trên giường

con điếm già Lý Mị Nương kia. Vũ Cường à, cháu nghe lời thím, cháu không phải lo chuyện này đâu, mau đi đi!”.

Du Vũ Cường quỳ sụp xuống trước mặt bà Ngô Quỳnh Hoa rồi nói: “Thím à, vậy thím phải tự bảo trọng đây, cháu sẽ nghe lời thím, cháu đi đây !”.

14

Trời âm dần lên, những thân cây trong rừng rậm nhú lên vô số những lộc xanh hay đỏ. Những cây cỏ đại công xanh tươi trở lại, tiếng chim hót đường như cũng lảnh lót hơn, mọi vật đều tràn ngập sức xuân. Nhưng rừng rậm vẫn âm u, không ai dám bước vào.

Bóng của Thượng Quan Ngọc Châu thoát ẩn thoát hiện trong rừng như bóng ma, một tay cầm xẻng, còn tay kia cầm túi trắng bằng vải thô. Khuôn mặt cô ta được che bằng mạng trắng nhưng đôi mắt đỏ vẫn quét qua quét lại trong rừng, miệng cô ta phát ra những âm thanh cổ quái như lời nguyền.

Thượng Quan Ngọc Châu đứng bên một bụi cây gai.

Cô ta ngồi xuống, để chiếc xẻng trên đất, sau đó hướng về phía bụi gai kêu những tiếng rất lạ, tiếng kêu vừa lạnh lạnh vừa thê lương.

Một lát sau, từ bụi cây gai phát ra những tiếng sột soạt tiếng động đó càng lúc càng rõ, càng lúc càng đông, tia đỏ trong mắt Thượng Quan Ngọc Châu càng rõ. Cô ta cởi sợi dây buộc túi vải ra rồi đặt túi vải xuống đất, hai tay mở rộng miệng túi.

Thượng Quan Ngọc Châu thấy rất nhiều rết bò vào trong túi.

Những con rết đó, to có nhỏ có, trên người chúng còn ánh lên màu nâu bóng. Bò vào túi, chúng lập tức cảm nhận được sự nguy hiểm, nhưng lúc nghĩ đến việc nên bò ra khỏi miệng túi thì đã quá muộn. Thượng Quan Ngọc Châu xách túi lên, buộc dây lại. Chiếc túi vải lúc này đã nặng trĩu, những con rết giẫm đè lên nhau, bên ngoài túi chốc chốc lại trồi lên hình con rết.

Thượng Quan Ngọc Châu xách túi lên, đi về phía rừng sâu.

Cô ta không còn kêu những tiếng kỳ quái nữa, không gian lúc này trở nên cô quạnh vô cùng.

Thượng Quan Ngọc Châu đi tới trước một ngọn núi với đầy dây leo bò khắp nơi, quan sát xung quanh một lượt rồi vén những chiếc lá và những cành dây leo dày đặc ra, dưới lớp dây leo lộ ra một cửa động hình tam giác, vừa đủ để một người bò vào trong. Thượng Quan Ngọc Châu bỏ túi đựng rết vào trong trước, sau đó mới bò vào. Sau khi cô ta bò vào động, những chiếc lá và cành dây leo dày đặc kia lại trở lại hình dạng ban đầu, không thể nhận ra rằng chỗ này lại có cửa động bí mật.

Trong động rất âm áp, đồng lửa vẫn cháy rừng rực.

Thượng Quan Ngọc Châu bỏ thêm củi vào đồng lửa, những cành củi khô gặp lửa lớn cháy tí tách. Cô ta lại tháo mạng che mặt vuông, khuôn mặt trắng như ngọc thoáng hiện nét buồn, khóe miệng xuất hiện nụ cười gượng gạo.

Đột nhiên Thượng Quan Ngọc Châu ôm bụng, nụ cười gương gạo trên khuôn mặt phút chốc biến mất. Cô cúi đầu, nhìn vào cái bụng đang trướng dần lên của mình khẽ nói: “Thanh nhi à, con đừng sốt ruột, mẹ sẽ cho con ăn ngay đây, đừng sốt ruột nhé, mẹ sẽ không để con đói đâu”.

Nói rồi cô ta đi về phía chiếc giường tre.

Cơ thể Thượng Quan Ngọc Châu uốn éo như rắn.

Cô ta tới bên giường, lấy chiếc bình sành được đây kín bằng vải đỏ ra đặt trước đồng lửa. Tiếp đó, cô bê một chiếc chậu gỗ, đổ hết nước nóng vào trong rồi đặt cạnh bình sành.

Thượng Quan Ngọc Châu ngồi quỳ bên bình sành, mắt nhắm nghiền, hai tay nhẹ nhàng vuốt ve cái bụng trướng lên của mình, lầm rầm nói gì đó, trong giây lát, động trở nên kỳ dị vô cùng. Đọc xong lời nguyện, khuôn mặt Thượng Quan Ngọc Châu lại đỏ rực lên, cô khẽ thở rồi há miệng ra.

Một con rắn bò từ trong miệng cô ra, thè cái lưỡi đáng sợ.

Trên mặt Thượng Quan Ngọc Châu hiện rõ sự đau đớn bất thường, mặt đỏ rực, từ đôi mắt đỏ chảy ra hai hàng lệ đỏ. Con rắn xanh từ từ bò ra từ miệng của Thượng Quan Ngọc Châu, cô giơ hai tay đỡ nó. Con rắn xanh này dài khoảng hai thước, trên người nó còn dính chất dịch trong người Thượng Quan Ngọc Châu. Cô không kịp chùi nước mắt trên mặt, vội vàng đặt con rắn xanh vào chậu gỗ.

Cô cẩn thận rửa ráy sạch sẽ cho con rắn, như thể một người mẹ đang tắm cho con của mình vậy. Cô còn khẽ nựng: “Thanh nhi à, con đừng sốt ruột nhé, mẹ tắm cho con sạch sẽ xong sẽ cho con ăn ngay. Hôm nay, mẹ bắt được rất nhiều đồ con thích ăn, chắc chắn con sẽ rất vui”.

Đầu con rắn ngóc khỏi mặt nước, nó hướng về phía Thượng Quan Ngọc Châu rồi lúc lắc. Thượng Quan Ngọc Châu mở nắp bình sành, sau đó đổ hết đám rết trong túi vải thô đang giẫm đạp lên nhau không sót một con vào bình sành. Con rắn xanh ngóc đầu, bơi lượn trong chậu gỗ, dường như nó háo hức muốn chui vào bình sành ngay lập tức để chén một bữa no nê.

Thượng Quan Ngọc Châu nhìn thấu được nỗi lòng của con rắn, cô bắt lấy nó rồi đưa vào bình sành. Xong xuôi lại phủ vải đỏ lên miệng bình, buộc chặt lại bằng dây day.

Thượng Quan Ngọc Châu ngồi trên chiếc ghế tre nhỏ, đưa tay thăm mồ hôi rịn trên trán, nước mắt đọng trên khóe mắt. Cô mệt mỏi nghe thấy những tiếng ăn mồi phát ra từ bình sành, toàn thân run bắn... Đó là cuộc chiến một mất một còn.

Thượng Quan Ngọc Châu đứng dậy, đi tới bên giường rồi ngồi xuống, lôi lên một chiếc hòm gỗ dưới gầm ra, lấy một cuộn tranh ra. Cô mở cuộn tranh ra, trải rộng trên giường, đó là bức truyền thần một người phụ nữ. Người phụ nữ đó trông rất đoan chính và xinh đẹp, đôi mắt trong veo như hồ nước mùa thu đang ai oán nhìn Thượng Quan Ngọc Châu.

Thượng Quan Ngọc Châu dang đôi tay run bắn khẽ chạm vào cặp mắt trong tranh.

Cô khẽ nói: “nếu anh ấy đối xử với tôi giống như với cô thì tốt biết mấy chứ, như vậy tôi sẽ không còn phải cô độc một mình nữa, cũng sẽ chẳng còn phải sợ gì. Tại sao đến cả trong mơ anh ta vẫn gọi tên cô

hả ? Lại hoàn toàn không để ý gì tới tôi ? Có phải anh ta thuộc về cô ? Thật sự thuộc về cô đúng không ? Tôi muốn có người đàn ông như anh để bảo vệ. Tôi không giống sư phụ, người đã yêu thương một anh chàng thư sinh, không đời nào, người như thế căn bản không thể bảo vệ tôi được. Nếu như sư phụ tôi không yêu họa sĩ Tống Kha thì đã không chết như vậy, nếu sư phụ yêu người đàn ông giống như Du Vũ Cường thì chắc chắn đã không chết như vậy. Nhưng sư phụ tôi lại chỉ mê mẩn Tống Kha mà thôi, anh ta ngoài nét bút tài hoa ra thì còn có gì chứ ? Không... Du Vũ Cường không còn là của cô nữa, cô đã chết rồi kia mà, cô không thể làm được gì cho anh ấy nữa. Tôi muốn có được anh ấy, bất luận thế nào tôi cũng phải giành được anh ấy. Tôi cũng muốn có sự ấm áp, cũng mong mỗi một bờ vai đàn ông”.

Mắt Thượng Quan Ngọc Châu lóe lên những tia đỏ lờm đáng sợ.

Cô ta đã lấy bức truyền thần của Thẩm Văn Tú trên người Du Vũ Cường khi hắn hôn mê.

Bỗng Thượng Quan Ngọc Châu giơ hai tay che mặt, khóc thút thít: “Sư phụ à, thù lớn của sư phụ con còn chưa báo xong, sao con lại có thể nghĩ tới những chuyện nam nữ vớ vẩn này được chứ ? Sư phụ à, con có lỗi với sư phụ, con nhất định sẽ báo thù cho sư phụ. Sư phụ yên tâm, con sẽ lần lượt giết hết bọn chúng!”.

Một lát sau, Thượng Quan Ngọc Châu đột nhiên cười nhạt nói: “Du Vũ Cường à, em đã bỏ bùa anh, em có thể để anh rời đi, cũng có thể gọi anh quay lại, cho dù anh có đi tới chân trời góc bể thì em cũng vẫn có thể gọi anh quay về bên em. Chờ báo thù cho sư phụ xong, em nhất định sẽ giành được anh, anh sẽ phải ở bên em tới chết mới thôi, để cả đời em sẽ không phải cô độc nữa, em đã ném đủ mùi cô độc rồi...”.

Chiếc bình sành đã im ắng trở lại.

Thượng Quan Ngọc Châu hờ hững lấy một chậu nước nóng, rồi đặt bên cạnh bình sành.

Cô mở bình sành, nói khề gì đó vào bình một lúc, con rắn xanh lại ngóc đầu lên, trông bộ dạng rất thỏa thuê. Thượng Quan Ngọc Châu giơ tay bắt, rửa ráy cho nó trong chậu gỗ, tiếp đó lại quỳ xuống, lầm rầm nói gì đó, mở miệng để con rắn xanh bò vào trong .

15

Ngày 22 tháng Giêng âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi sáu, buổi trưa trời vẫn nắng đẹp, nhưng tới chiều mây đen kéo tới che khuất mặt trời. Một bầy cú mèo rú lên những tiếng kêu quái lạ lượn vòng trên bầu trời thị trấn Đường, những chiếc lông đen rơi khắp nơi. Một chiếc lông rơi đúng đầu Trư Cốc. Hắn giơ tay lấy chiếc lông đó xuống, chiếc lông vẫn còn nhờn nhờn, hắn để chiếc lông trước mặt rồi ngắm nghía kỹ càng, bỗng mắt hắn tối sầm, toàn thân trở nên lạnh toát hắn vội vã vứt chiếc lông đó, sợ hãi bỏ đi.

Trư Cốc vừa mới về nhà, còn chưa uống hết cốc trà nóng Phùng Như Nguyệt pha cho thì đã nghe thấy tiếng gọi của một đội viên đội bảo vệ: “Đội trưởng Trư Cốc à, chủ tịch Vương muốn đội trưởng đi tới ủy ban thị trấn một chuyến, Chủ tịch có chuyện muốn nói”.

Trư Cốc đưa cốc trà cho Như Nguyệt: “Như Nguyệt à, anh phải đi đây”.

Phùng Như Nguyệt quan tâm đáp lại: “Uống xong cốc trà đã rồi hãy đi anh à”.

Trư Cốc cười: “Không uống nữa, Chủ tịch Vương bắc chấn có chuyện gấp mới tìm anh, không thể để ông ấy đợi lâu được”.

Phùng Như Nguyệt khẽ cười: “Đi sớm về sớm nhé anh”.

Trư Cốc gật đầu đáp: “Anh biết rồi”.

Lúc Trư Cốc ra cửa, đi xuyên qua ngõ Đồi Mễ, hắn cảm thấy có một đôi mắt đang nhìn trộm mình. Hắn luôn cảm thấy hôm nay chắc sẽ có chuyện gì đó không ổn, chắc chắn sẽ xảy ra chuyện gì đó.

Trư Cốc tới ủy ban thị trấn, bước vào văn phòng, văn phòng không có đèn, tối om. Hắn chỉ nhìn thấy ánh sáng lúc mờ lúc tỏ của đốm lửa khi Vương Bình Thuận hút ông điếu, khuôn mặt Vương Bình Thuận cũng lúc mờ lúc tỏ như vậy. Trư Cốc khẽ hỏi: “Chú à, chú tìm cháu có chuyện gì vậy?”

Vương Bình Thuận nhả một hơi khói, lạnh lùng nói: “Sau này khi ở ủy ban thị trấn hay ở nơi công cộng, mày đừng gọi tao là chú, mà phải gọi tao là chủ tịch nghe chưa”.

Trư Cốc gật đầu lia lịa như gà mổ thóc.

“Vâng, chủ tịch Vương”.

Vương Bình Thuận đứng dậy, đặt chiếc ông điếu lên bàn, sải bước đi ra cửa nhìn ngó ra ngoài. Ông đóng cửa rồi quay lại nói với Trư Cốc: “Trư Cốc à, chú gọi mày tới đích xác là có chuyện quan trọng muốn nói”.

Trư Cốc đáp: “Chủ tịch Vương có chuyện gì cứ dặn dò, tôi sẽ làm theo”.

Vương Bình Thuận đi tới trước mặt Trư Cốc, ghé sát miệng vào tai hắn rồi nói nhỏ, Trư Cốc gật đầu lia lịa.

16

Đêm đã khuya, mưa bụi giăng khắp trời. Tam Lại Tử ăn tối xong, liền đi tắm cho mục Hồ Nhị Tẩu. Mục ta giống như trẻ con ngồi im trong chậu tắm, nụ cười ngây ngô hiện trên mặt, cứ mặc Tam Lại Tử kỳ cọ cho mình. Tam Lại Tử rất chăm chú, mắt hắn không hề có tà ý. Nhưng dường như cơ thể gầy gò xương của mục ta đã khác hơn trước, khuôn mặt mục ta hồng hào hẳn lên, đây là kết quả độc công độc sức không nề hà ngày đêm của Tam Lại Tử trong khoảng thời gian vừa qua. Tuy mục vẫn trong trạng thái ngây ngô, thỉnh thoảng vẫn lên cơn điên, nhưng đây vẫn là quãng thời gian hạnh phúc nhất trong đời mục ta bởi từ trước tới giờ chưa từng có người đàn ông nào đối đãi tốt với mục ta như vậy. Bàn tay của Tam Lại Tử khẽ chạm vào cái bụng trướng của mục, trong đầu hắn lại hiện lên bóng hình của con rắn xanh và người đàn bà áo trắng kỳ bí kia.

Không hiểu bây giờ người đàn bà áo trắng đó ở đâu?

Tay của Tam Lại Tử khẽ run lên trên da bụng mẹ Hồ Nhị Tẩu, trái tim hắn cũng đang run rẩy. Hắn đã thề nhất định sẽ bắt con rắn xanh kia rời khỏi người mẹ Hồ Nhị Tẩu, hắn sẽ làm cho mẹ lại có thể trở lại làm người bình thường, để mẹ lại có thể được sống những ngày tháng đầy đủ như trước. Khi nào mới tới ngày đó đây ? Tam Lại Tử biết rõ, điều này phụ thuộc hoàn toàn vào sự xuất hiện của người đàn bà áo trắng kia, chỉ có cô ta mới có thể giải cứu cho mẹ Hồ Nhị Tẩu. Sự xuất hiện của người đàn bà áo trắng có ý nghĩa gì với Tam Lại Tử ư ? Trong lòng hắn biết rõ, hắn biết chỉ cần người đàn bà áo trắng kia xuất hiện trước mặt, thì hắn sẽ phải trải qua nỗi sợ hãi và tai họa nặng nề, nhưng hắn vẫn hy vọng cô ta nhanh chóng xuất hiện, cho dù chỉ là một tia hy vọng, hắn vẫn muốn thông qua cô ta giải cứu cho mẹ Hồ Nhị Tẩu.

Tam Lại Tử thở dài náo nê.

17

Mưa càng lúc càng to, thị trấn Đường trở nên lạnh lẽo.

Đêm đã khuya, mưa vẫn rơi tí tách. Trịnh Mã Thủy ngủ say như lợn chết, tiếng ngáy to như bể lò rền. Mẹ Dư Hoa Khố bị đánh thức không phải vì tiếng mưa, cũng không phải vì tiếng ngáy của Trịnh Mã Thủy mà bị đánh thức vì cơn đau bụng đi ngoài.

Trước bữa tối, Trịnh Mã Thủy xách một đồng lợn đến, bọn trẻ con nhìn thấy lòng lợn thì sướng rơn. Mẹ Dư Hoa Khố cũng không giống như trước kia cứ nhìn thấy mặt hắn là đòi tiền, do vậy Trịnh Mã Thủy cũng lơ lửng phòng bị, tuy mẹ ta không yêu cầu hắn phải đền bù báo đáp nhưng lần nào đến hắn cũng mang chút đồ, việc tới tay không cũng khiến Trịnh Mã Thủy cảm thấy áy náy. Số lòng lợn xào nấu xong cũng tới một chậu khiến cả nhà mẹ Dư Hoa Khố ăn no căng bụng. Bọn trẻ ăn đã cơn thèm xong liền lăn ra ngủ. Dư Hoa Khố và gã Trịnh Mã Thủy tranh thủ quần đảo trên giường. Mẹ đã vào tuổi sung mãn. Lẽ nào có thể bỏ qua gã bán thịt lợn Trịnh Mã Thủy cả người bốc mùi tanh tươi của thịt tự dẫn xác tới nay. Chúng làm tình hết lần này tới lần khác, mãi đến khi mệt mỏi mới ngủ thiếp đi.

Lòng Dư Hoa Khố âm ỉ vô cùng khi bị đánh thức bởi cơn đau bụng đi ngoài vào đúng lúc đêm hôm khuya khoắt lạnh lẽo mưa gió, mẹ ta đá mạnh vào chân gã Trịnh Mã Thủy vẫn đang ngủ say như chết rồi lầm bầm một mình: “mớ lòng lợn thum thum của mày khiến bà ăn no tới mức nửa đêm phải mò dậy xả đây”.

Dư Hoa Khố ngồi dậy, mặc quần áo. Vừa nhìn thấy đồng quần áo của Trịnh Mã Thủy vứt lung tung dưới đất, mẹ liền lục lọi trong túi áo, nhưng tìm mãi vẫn chẳng thấy gì, mẹ lại vớ chiếc quần nhón mớ, tanh tươi lên, sờ soạng hồi lâu trong túi cũng vẫn không thấy gì. Mẹ ta liền chửi: “Thằng khốn kiếp này đúng là đồ kẹo kẹo, một xu một cắc cũng chẳng đem theo người, mày sự mang đi bị bà đây tịch thu hả ? Hừ, bà mày lại bần tiện thế ư ?”.

Mẹ Dư Hoa Khố thở dài, vớ vội giày, đội nón đi ra ngoài. Trời mưa nhưng vẫn còn chút ánh sáng, Dư Hoa Khố lần mò ra khỏi ngõ, đi đúng tới chòi đi ngoài trong ngõ Thi Niệm. Mẹ ta ngồi xồm trên bệ hã hê xả hết, một luồng gió lạnh từ ngoài xộc vào trong chòi, da mông mẹ ta nổi da gà. Người thấy mùi lòng lợn mùi phân nóng khiến mẹ hã hê vô cùng, bởi bất luận thế nào thì mẹ ta cũng vừa được ăn lòng lợn vừa được thỏa mãn dục vọng.

Đúng lúc mục đang lần mò tìm đường ra khỏi ngõ Thi Niệu thì đột nhiên nhìn thấy một bóng trắng thoát ẩn thoát hiện trên đường, mục ta nấp vào góc tường, thậm chí còn chẳng dám thở mạnh. Bóng trắng kia khiến mục nghĩ ngay tới Lăng Sơ Bát, nghĩ tới cái chết của Du Trường Thủy. Mục thấp thỏm nghĩ thầm nếu bóng trắng kia phát hiện ra mục thì sẽ ra sao đây ? Không hiểu sớm mai người ta có phát hiện ra xác của mục trên ngõ Thi Niệu không ? Nghĩ tới đây toàn thân mục Dư Hoa Khố run bần bật.

Không biết mục đã đứng đó bao lâu mới dám rón rén ra khỏi ngõ Thi Niệu, run lẩy bẩy chuồn về nhà. Vừa về tới nhà, mặc dù chưa hết sợ, mục đã đá Trịnh Mã Thủy đang say giấc nồng dậy. Mục run run kể: “Mã Thủy à, chết rồi, em lại vừa nhìn thấy bóng trắng đấy!”. Trịnh Mã Thủy bị phá giấc mộng đẹp, hậm hực: “Mụ đàn bà thối, không lo mà ngủ lại còn âm ỉ cái gì đây ?”.

Mục Dư Hoa Khố cúi một cái rõ đau vào tay Trịnh Mã Thủy, hấn hét toáng lên: “Ái, dở hơi à ?”.

Dư Hoa Khố vẫn hỏn hển kể tiếp: “Anh thì chỉ biết mỗi việc ngủ, em nói cho anh nghe, em lại vừa gặp ma đấy”.

Lúc này Trịnh Mã Thủy mới tỉnh ngủ hẳn: “Cái gì cơ ?”.

Dư Hoa Khố nhảy vào lòng Trịnh Mã Thủy, kể hết một lượt chuyện nhìn thấy bóng trắng khi đang đi ngoài ở ngõ Thi Niệu.

Mặt mục trắng bệch, có thể thấy mục đã sợ hết hồn. Trịnh Mã Thủy dang đôi tay thô kệch ôm lấy mục ta, miệng khẽ nói: “Có phải em bị hoa mắt không vậy ?”.

Dư Hoa Khố được Trịnh Mã Thủy ôm, thân thể đã ấm lại, giọng nói của mục cũng ôn hòa hơn: “Thật đấy! Em nhìn thấy rõ ràng, không sai chút nào”.

Trịnh Mã Thủy hoảng sợ thốt lên: “Xem ra vận khí của em không tốt lắm đâu, hôm Du Trường Thủy chết, em đi ngoài ở ngõ Thi Niệu cũng nhìn thấy bóng ma, bây giờ em lại nhìn thấy bóng ma, em nói xem, chuyện mới xảy ra cách đây không lâu bây giờ lại tái hiện là thế nào. Sau này em không nên đi ngoài ở ngõ Thi Niệu vào buổi tối, tốt nhất đi vào bờ, chờ trời sáng rồi đi”.

Dư Hoa Khố băn khoăn: “Thế anh không sợ thôi ư ?”.

Trịnh Mã Thủy giơ tay véo một cái trên lưng Dư Hoa Khố rồi nói: “Anh không chê em thối, được chưa. Nhưng liên tiếp gặp ma cũng không phải chuyện hay đâu, anh nghĩ ngày mai em nên đi thắp hương ở miếu Đông Hoa Sơn, nếu không sẽ bị con ma đó quấy rối, không chừng lại gặp nạn đấy”.

Người mục ta lại run lên: “Sao em lại xui xẻo thế này chứ ?”.

Trịnh Mã Thủy dường như cũng đắn đo gì đó hỏi lại: “Đúng vậy, sao em lại luôn xui xẻo vậy ?”.

Cả hai không nói gì nữa, chỉ ôm chặt nhau vào lòng.

Trong đêm khuya đó, thị trấn Đường không hiểu có xảy ra chuyện gì khó lường không ?

Trư Cốc cùng một số đội viên đội cảnh sát mặc áo mưa, mai phục sau bụi dạ lan hương ở một góc tường nào đó trong sân quán Tiêu Dao. Mọi thành viên trong đội bảo vệ đều không có ai chợp mắt trong đêm nay, họ đều đã được bố trí sẵn ở từng vị trí nhóm bao vây mây vòng quán Tiêu Dao. Chủ tịch mới nhận chức Vương Bình Thuận nhận được tin báo là tối này thổ phỉ Trần Lan Đầu đột nhập quán Tiêu Dao để mang Xuân Hương đi. Dưới gầm giường Xuân Hương lúc này có hai đội viên đội bảo vệ mai phục họ đều đã chĩa sẵn súng ra cửa.

Lòng Trư Cốc lo lắng không yên.

Trần Lan Đầu là nhân vật không dễ đối phó như vậy, cho dù hắn có đột nhập vào quán Tiêu Dao, thì bọn Trư Cốc chưa chắc đã bắt được hắn, không biết chừng lại còn bị hắn đánh bị thương nữa. Nhưng Trư Cốc không thể rút lui, hắn biết lúc này ông chú ruột Vương Bình Thuận của mình chắc chắn đang ngồi trong văn phòng rút thuốc lào, ông ta cũng đang rồi ruột rồi gan chờ đợi chuyện gì sắp xảy ra. Ông ta cũng không bảo Trư Cốc phái người tới bảo vệ, mà tập trung lực lượng vào hết quán Tiêu Dao, ông Vương Bình Thuận muốn Trư Cốc dốc toàn lực vào đó.

Mưa vẫn rơi ào ào, không có dấu hiệu ngừng lại. Trư Cốc mặc hết áo đơn đến áo kép, cái lạnh vẫn len lỏi tìm chỗ xâm nhập, thêm vào đó, nỗi sợ hãi bản năng đối với Trần Lan Đầu khiến rằng Trư Cốc đánh lập cập. Nỗi mệt mỏi xâm chiếm toàn bộ đầu óc Trư Cốc, hắn nghĩ nếu qua đêm nay nếu không xảy ra vấn đề gì, ngày mai hắn sẽ xin từ chức đội trưởng với ông Vương Bình Thuận. Sau đó sẽ nhanh chóng cưới Phùng Như Nguyệt, sống những ngày tháng bình yên, mặc dù hắn biết có không ít người đổ mắt vì vị trí đội trưởng đội bảo vệ này.

Trong khi Trư Cốc và các đội viên đội bảo vệ vất vả mai phục bên ngoài, chủ quán Tiêu Dao - Lý Mị Nương - đang cuộn tròn trong chăn ấm nhưng không tài nào ngủ được. Phòng ngủ tối không thấp đèn, màn đêm đen sì như âm phủ vậy. Đêm nay, lão Vương Bình Thuận không tới ngủ với vợ. Trong bóng tối, vợ ta cứ mở to cặp mắt sợ hãi, trong lòng vừa lạnh lẽo vừa trống trải.

Đây sẽ là một đêm thế nào ?

Liệu có ai chết trong đêm nay không ?

Cái chết đối với vợ ta mà nói là một cơn ác mộng, vợ bị cơn ác mộng này giày vò tới mức hoảng hốt không yên. Những ngày vừa qua, vợ luôn muốn tới trước mộ Du Trường Thủy thắp nén hương cho ông ta, nhưng vợ sợ ra khỏi cửa, thậm chí vợ còn sợ cả ánh mặt trời, lúc này, vợ giống như một con chuột không nhìn thấy ánh nắng vậy. Vợ trốn trong quán Tiêu Dao tĩnh lặng, ban ngày không nói không rằng với lũ gái điếm trong quán, đêm xuống trong lòng vừa muốn từ chối sự viếng thăm của Vương Bình Thuận, lại vừa mong chờ sự xuất hiện của ông ta.

Cảm giác của vợ đối với Vương Bình Thuận phức tạp vô cùng, vợ vừa hận ông ta vì chuyện Du Trường Thủy mới chết không lâu đã độc chiếm thân xác vợ, trong khi sinh thời Du Trường Thủy vẫn coi ông ta như anh em ruột. Nhưng vợ lại phải dựa vào ông ta bởi sau khi Du Trường Thủy chết, ông ta đã trở thành chủ tịch mới, nếu như không có sự hậu thuẫn của ông ta, những ngày tháng sau này của vợ sẽ trở nên khó sống vô cùng.

Kể từ Tết tới giờ, đặc biệt là sau khi Du Trường Thủy chết trên giường vợ ta, chẳng còn khách khứa

lai vãng tới quán Tiêu Dao nữa. Mụ không thể đứng đó giương mắt nhìn quán Tiêu Dao ngày một tiêu điều, quán Tiêu Dao phải phát đạt trở lại, do vậy còn phải dựa vào sự ủng hộ của Vương Bình Thuận.

Trong đêm mưa này, Lý Mị Nương còn lo lắng một chuyện khác, đó chính là tiếng hét xé ruột xé gan trong phòng Xuân Hương, tiếng gào thét thê thảm đau đớn của Xuân Hương thật đơn độc, nó còn lạnh lẽo hơn cả cái chết cứ giày vò trái tim sợ hãi, yếu đuối của mụ.

Không hiểu con ma đó có xuất hiện trong đêm nay không ?

Đột nhiên, có một bàn tay quờ quạng về phía mụ. Bàn tay này lạnh cóng, nước dính trên bàn tay nhỏ xuống tong tong, bàn tay

đó đã sờ lên cổ Lý Mị Nương. Mụ ta muốn hét to lên, nhưng không thể nào hét nổi, mụ sợ tới mức bủn rủn cả người, phút chốc nước tiểu vãi ra. Mụ ngửi thấy mùi khai khó chịu. Trước khi đi ngủ, mụ luôn cài chặt then cửa, vậy kẻ đột nhập mò vào nhà mụ bằng cách nào, không những thế lại không hề phát ra tiếng động nào. Đầu óc mụ bắt đầu mụ mị, mụ đã không còn khả năng nghĩ ra cái gì để đối phó nữa. Lúc này, mụ giống như con cừu chờ chết.

Bàn tay lạnh cóng đó cố hết sức bóp chặt cổ mụ, cũng có thể đó là lý do tại sao mụ không hét lên được. Cùng thời điểm này, lại có một sức ép lớn khiến mụ ngạt thở, mụ thầm nghĩ : “Du Trường Thủy, ông đúng là đồ quỷ, có phải ông tới trêu tôi không vậy ?”.

Lúc này, Lý Mị Nương nghe thấy giọng nói khẽ : “Bà không phải sợ, chỉ cần bà nói rõ chân tướng sự việc, tôi sẽ không giết hết. Còn không thì....

Đây là giọng của ai ? Lý Mị Nương không thể phân biệt nổi, dường như mụ ta chưa từng nghe thấy giọng nói này, hay có phải do quá sợ hãi mà quên mất không ?

Cuối cùng Lý Mị Nương cũng thốt ra một câu : “ngươi là ai ?”.

Người đó đáp: “Bà đừng hỏi tôi là ai, tôi chỉ muốn bà nói sự thật mà thôi”.

Lý Mị Nương thở một cách nặng nhọc hỏi lại : “Cậu muốn biết sự thật gì ?”.

Người đó đáp lại : “Bà phải nói thật cho tôi, tại sao ông Du Trường Thủy chết ?”.

Mụ ta vô cùng ngỡ ngàng : “Tại sao ngươi muốn biết việc này ?”.

Người đó lạnh lùng đáp lại : “Bà đừng lằng nhằng nữa, mau nói thật cho tôi nghe !”.

Mụ Lý Mị Nương thầm nghĩ, người này chắc chắn có quan hệ nào đó với Du Trường Thủy. Nhưng người này tới tìm hiểu sự thật về cái chết của Du Trường Thủy rốt cuộc là vì cái gì ? Sau khi người đó bỏ bàn tay lạnh toát ra khỏi cổ Lý Mị Nương, dường như mụ đã thoát được sự uy hiếp chết người. Mụ Lý Mị Nương dần buông lỏng tâm trạng căng thẳng của mình. Người đó vẫn khẽ nói trong bóng tối : “Bà nói mau đi, bởi tôi còn phải rời khỏi nơi quỷ quái này trước khi trời sáng”.

Tam Lại Tử cũng là người không ngủ trong đêm nay, dường như hần linh cảm thấy sẽ xảy ra chuyện gì đó. Hồ Nhị Tẩu nằm nghiêng ngủ ngon lành, tiếng ngáy đều đều vọng ra, khoe miệng mũi còn chảy dãi. Chiếc đèn dầu trong phòng vẫn đang sáng, Tam Lại Tử không thôi tắt nó. Buổi tối có ánh đèn khiến mũi Hồ Nhị Tẩu không sợ hãi như trước. Tam Lại Tử thường xuyên bị đánh thức bởi tiếng nói nhảm bất chợt của mũi ta, hần thường nhìn thấy mũi ta ngồi trên giường, hai tay cứ cào cào trước mặt, như thể đang cố gắng đuổi bọn ma ác không nhìn thấy được. Bộ dạng im ắng của mũi ta lúc này giống như một đứa trẻ vô tội, điều này khiến Tam Lại Tử mềm lòng.

Trong đêm nay, ít nhất tới lúc này mũi Hồ Nhị Tẩu vẫn chưa bị bọn ma dữ quấy rầy.

Ác mộng của Hồ Nhị Tẩu cũng chính là ác mộng của Tam Lại Tử, bởi hần phải mất rất nhiều thời gian, thậm chí cả tối để an ủi, vỗ về mũi ta, để mũi bình tĩnh trở lại, để mũi cảm thấy có cảm giác an toàn. Hiện giờ, Tam Lại Tử không dùng dây trói mũi ta lại mỗi khi mũi lên cơn điên như trước, mà hần ôm chặt mũi ta vào lòng, rồi không ngừng nói chuyện, dùng sức mạnh của bản thân khống chế cơ thể mũi ta, dùng những lời nói không ngừng nghỉ của mình để vỗ về linh hồn bất an của mũi ta, mãi tới khi mũi ta ngoan ngoãn ngủ thiếp đi như một đứa trẻ.

Tam Lại Tử đặt tay lên ngực, hần cảm thấy được nhịp đập của con tim. Thật kỳ lạ là hôm nay lim hần đập nhanh hơn lệ thường, không những thế con rắn nằm phục trong bụng hình như đã tỉnh lại. Con rắn đó chìm vào giấc ngủ sâu, từ sau ngày hần uống rượu thì lại náo loạn trong bụng. Tam Lại Tử lại đặt tay lên bụng, lòng bàn tay khẽ rung lên, con rắn đó đang chuyển động trong bụng hần.

Có một giọng nói sắc nhọn xuyên qua màn mưa, xông thẳng vào phòng, đập vào thần kinh của Tam Lại Tử.

Tam Lại Tử ngồi bật dậy, hai mắt mơ màng.

Dường như con rắn trong bụng nghe thấy tiếng gọi nào đó, nó lờn lộn trong bụng trườn về phía cổ họng hần.

Tam Lại Tử lặng lẽ mặc quần áo, xuống giường rồi thất thểu đi về phía cửa. Hần đứng bên cửa, giơ tay rút then, mở rộng cửa ra.

Hơi nước lạnh bên ngoài ập vào mặt.

Tam Lại Tử nhìn thấy người đàn bà áo trắng bịt mặt đang đứng ngoài cửa.

Người đàn bà áo trắng nhìn chằm chằm vào hần, mắt cô ta phát ra tia sáng màu đỏ. Ánh mắt của Tam Lại Tử và cô ta chạm vào nhau, Tam Lại Tử rung mình như bị ma nhập. Người đàn bà áo trắng lại thoát ần thoát hiện bên ngoài đường phố thị trấn Đường. Tam Lại Tử như bị ma xui quỷ khiến lẽo đẽo đi theo sau, hần cũng thoát ần thoát hiện giống như cô ta. Hần đi, nhưng vẫn mở toang cửa nhà mũi Hồ Nhị Tẩu.

Vương Bình Thuận ngồi cô độc một mình trong văn phòng không ngừng hút thuốc lão, cứ như thể ông

ta đang chờ đợi gì đó trong cô đơn vậy. Mỗi lần rút thuốc, môi ông ta lại ánh lên một màu kỳ dị. Thời gian cứ dần trôi theo khói thuốc, im lặng không lời. Không hiểu lúc này là canh mấy, Vương Bình Thuận không hề biết, mặc dù chiếc đồng hồ quả quýt của ông ta vẫn đang chạy, nhưng ông cũng không có nhu cầu lấy ra xem, thậm chí ông còn quên cả chiếc đồng hồ đó. Chiếc đồng hồ này là quà tặng năm xưa của Du Trường Thủy. Bây giờ, trong lòng Vương Bình Thuận chỉ đau đầu xem chuyện gì sẽ xảy ra trong quán Tiêu Dao, mọi thứ khác không còn quan trọng nữa. Ông nghĩ thầm, không hiểu Trư Cốc có khiến ông thất vọng không nữa, chỉ cần trừ khử được người đó thì ông mới có thể vô ưu vô lự làm hoàng đế trên mảnh đất này. Người đó là mối họa duy nhất trước mắt của ông.

Trư Cốc vừa đói vừa rét. Trước cửa phòng Xuân Hương không có chút động tĩnh gì. Cả quán Tiêu Dao im lìm. Lúc này, một hội viên đội bảo vệ mò ra khỏi quán Tiêu Dao, đi tới trước mặt Trư Cốc, vẫn chưa kịp nói gì đã bị Trư Cốc thấp giọng giáo huấn : “Đồ chó, không chịu khó mai phục, mò ra đây làm gì hả ?”.

Đội viên đội bảo vệ kia khẽ nói : “Đội trưởng à, tôi nghe thấy có tiếng người đang nói trong phòng má mì Lý”.

Trư Cốc hồ nghi hỏi lại : “Thật không ?”.

Người kia cả quyết : “Thật ạ ! Nếu tôi dám lừa đội trưởng, tôi là con chó ăn cứt”.

Trư Cốc chửi : “Đồ chó !”.

Nói rồi hắn dẫn theo một số đội viên khác đi về phía phòng mụ Lý Mị Nương.

Trư Cốc dặn hai đội viên chặn ở cửa, còn hắn dẫn hai đội viên khác đi tới cửa sổ. Trư Cốc dỏng tai lên hòng nghe thấy tiếng nói vọng ra từ phía trong. Trư Cốc nghe thấy rồi, tiếng nói chuyện hơi bé, không phân biệt nổi là tiếng đàn ông hay đàn bà, cũng không nghe rõ nội dung cuộc nói chuyện. Hay là mụ Lý Mị Nương đang nói mớ ? Nhưng điều này dường như không thể xảy ra được bởi người nói mớ sẽ không cố ý ghìm giọng xuống thấp, và cũng không thể liên mạch như vậy được.

Nhất định có ma ở bên trong.

Trư Cốc khẽ khàng dẫn mấy đội viên đội bảo vệ ra một góc khuất rồi thấp giọng nói : “Chó thật đấy, lẽ nào Trần Lan Đầu và mụ Lý Mị Nương lại câu kết với nhau, chúng đang ở trong thâm thì gì đó, đúng là không ngờ nổi ! Mau lên, mau gọi mấy thằng nữa tới đây mai phục hai bên cửa phòng Lý Mị Nương, nếu như có người từ bên trong đi ra thì đồng loạt xông lên, nhanh chóng trói hắn lại. Ngoài ra, cũng phải có người mai phục dưới cửa sổ, phòng hãm nhảy cửa sổ thoát ra ngoài. Những thằng ở vòng vây bên ngoài không được manh động, nếu như vòng trong không chế ngự được hắn thì vòng ngoài sẽ có việc. Nhớ là mai phục thì phải nhẹ chân nhẹ tay, không nên rút dây động rừng, nếu để hắn có cơ hội phòng bị thì chúng ta sẽ khó ra tay đấy”.

Khoảng nửa canh giờ sau, cửa phòng mụ Lý Mị Nương khẽ mở, một người từ trong bước ra. Người đó vừa đặt chân lên ngưỡng cửa thì đã bị một đội viên đội bảo vệ lấy báng súng đập vào đầu. Người đó chỉ kịp kêu lên một tiếng liền lăn ra đất bất tỉnh, mấy tay bảo vệ nhảy xổ đến, nhanh chóng dùng dây trói chặt người đó lại.

Một đội viên đội bảo vệ phân khởi reo lên : “Tóm được rồi, Trần Lan Đầu đã bị tóm rồi”.

Trư Cốc liền đốt đuốc, những đội viên bảo vệ cũng đưa nhau đốt đuốc, lần lượt đổ ra từ chỗ mai phục.

Trư Cốc hứng chí vô cùng, không ngờ lại dễ dàng bắt được thổ phỉ Trần Lan Đầu - kẻ đã được truyền miệng rằng rất khó đối phó. Đây có thể coi là đại công, bởi quân đội chính quy của Quốc dân Đảng trước đây cũng không bắt được tên thổ phỉ này. Lúc này, Trư Cốc không còn thấy lạnh, cũng không thấy đói nữa, máu nóng bốc ngùn ngụt lên đầu. Hắn cầm đuốc tiến tới trước mặt người bị bắt, người đó đang nằm úp sấp mặt xuống đất. Hai tay, hai chân người đó được trói rất chắc, cho dù có bản lĩnh lớn bằng trời cũng khó lòng thoát được.

Trư Cốc vui mừng nói với thuộc hạ : “Bọn chó mau lật hắn dậy, tao nóng lòng muốn xem xem tên thổ phỉ Trần Lan Đầu tiếng tăm lừng lẫy lâu này có phải có ba đầu sáu tay không ?”.

Hai tay bảo vệ khom lưng, lật người đó dậy.

Cây đuốc trong tay Trư Cốc đi sát vào mặt người kia, người đó bịt mặt bằng vải đen. Trư Cốc khom người, giơ tay giật mảnh vải đen trên mặt người đó xuống : “Hả ?”.

Trư Cốc há hốc mồm, chờ người ra.

Hắn nhìn thấy một khuôn mặt quen thuộc, không thể nào, người đó hoàn toàn không phải thổ phỉ Trần Lan Đầu mà rõ ràng là cháu ruột của Du Trường Thủy - Du Vũ Cường, tất cả mọi người đều sùng sờ.

Đến cả mục Lý Mị Nương vừa đi từ trong ra cũng ngỡ ngàng tới mức mở to mắt, mục dùng tay bịt miệng lại ngăn không cho mình hét toáng lên. Nói thế nào mục ta cũng không ngờ nổi người ép mục khai sự thật về cái chết của Du Trường Thủy lại là Du Vũ Cường, trong mắt mục Du Vũ Cường cũng là kẻ thù của Du Trường Thủy, mà kẻ thù trong số người thân lại càng đáng sợ và tuyệt tình.

Lý Mị Nương nói với Trư Cốc : “Đội trưởng Trư Cốc à, cậu thân người ra làm gì vậy, mau cởi trói cho nó đi, nó đâu phải người các cậu muốn bắt”.

Trư Cốc lầm bầm chửi thề : “Chó má thật !”.

Hắn cảm thấy vô cùng khó xử, không biết phải làm thế nào. Lúc này, Du Vũ Cường đã dần tỉnh lại, phát hiện mình đang bị trói, lại thấy có rất nhiều người cầm đuốc đứng xung quanh, hắn liền giãy giụa, ngẩng đầu chửi ầm lên : “Mẹ chúng mày chứ, thằng cháu nào lại dám trói ông mày thế này, mau thả ông mày ra ngay !”.

Trư Cốc và thuộc hạ đưa mắt nhìn nhau.

Trư Cốc nghĩ ngợi một hồi, hắn cảm thấy nên báo tình hình này với ông Vương Bình Thuận cái đã rồi tính sau. Hắn dặn bọn thuộc hạ trông coi Du Vũ Cường một cách kỹ càng, sau đó đưa cây đuốc của mình cho một đội viên khác rồi lẩn mò rời khỏi quán Tiêu Dao đi về phía văn phòng trong ủy ban thị trấn của ông Vương Bình Thuận. Văn phòng vẫn tối om, trong phòng nồng nặc mùi thuốc lòn cháy hết tỏa ra mùi hôi khó chịu. Ông Vương Bình Thuận vẫn ngồi trên chiếc ghế thái sư, Trư Cốc không nhìn thấy mặt ông ta, cũng không rõ nét biểu cảm trên mặt ông ta, càng không nắm bắt được tâm trạng ông ta

vào thời điểm này.

Trư Cốc nói : “Chú à, không, Chủ tịch Vương, người chúng tôi bắt được ở quán Tiều Dao không phải là thổ phỉ Trần Lan Đầu mà là cháu ruột của trưởng trấn Du Trường Thủy. Ông xem...”

Vương Bình Thuận ho một tiếng trong bóng tối, mãi một lúc lâu sau mới lên tiếng : “Mày xem phải xử lý thế nào ?”.

Trư Cốc ngập ngừng phân bua : “Điều này... Hay là Chủ tịch Vương ra quyết định thôi, cháu không tự quyết định được”.

Vương Bình Thuận trầm tư một lát rồi nói : “Lúc Du Trường Thủy còn sống, chẳng phải ông ta đã sai mày đi bắt Du Vũ Cường đấy thôi ?”.

“Đúng vậy”.

Vương Bình Thuận cười nhạt một tiếng nói tiếp : “Bắt nó làm gì ?”.

“Bởi vì người nhà họ Chung muốn đi bắt Du Vũ Cường, nên Chủ tịch Du phái cháu đi....”

Vương Bình Thuận nói ra vẻ am hiểu : “Du Trường Thủy muốn mày đi bắt nó, là để bảo vệ nó, sợ nó bị người nhà họ Chung bắt được lại cho vào rọ lợn dìm sông, bây giờ Du Trường Thủy chết rồi, nếu người nhà họ Chung biết chúng ta bắt được Du Vũ Cường, nhất định sẽ kéo tới ủy ban đòi người, vậy nên giao người hay không nên giao đây ?”.

Trư Cốc lúng túng : “Việc này....”

Vương Bình Thuận lại lên tiếng : “Nếu như không giao người, họ sẽ làm âm lên, chủ tịch mới đương nhiệm là ta đây biết phải làm sao, tao cũng không thể để đội bảo vệ chĩa súng vào người nhà họ Chung, bởi họ không phải là thổ phỉ, cũng không phải là địch. Việc này đúng là khó giải quyết thật, đúng là Du Vũ Cường dụ dỗ đàn bà trong nhà họ, làm bại hoại gia phong nhà người ta. Theo tao nên thế này, đầu tiên cứ nhốt Du Vũ Cường lại, đợi trời sáng sẽ thương lượng tiếp”.

“Trời cũng đã gần sáng, tao cũng phải đi nghỉ đây, làm chủ tịch đúng là mệt thật !”

Trư Cốc ngoan ngoãn đáp lại : “Được ạ”.

21

Trời vừa tờ mờ sáng, mưa đã tạnh hẳn, cả thị trấn Đường vẫn chìm đắm trong bầu không khí xám xịt. Không hiểu người nhà họ Chung biết được tin đội bảo vệ ủy ban thị trấn bắt được Du Vũ Cường từ đâu mà tộc trưởng họ Chung người quắt lại như con khỉ gầy đã dẫn theo mười mấy trai tráng vác theo dao, gươm, gậy, súng kéo nhau tới trước cửa ủy ban thị trấn chuẩn bị đòi người. Cửa lớn của ủy ban vẫn đóng chặt, bên trong im phăng phắc. Ông tộc trưởng mặt đằng đằng sát khí, nói với một người trong số trai tráng nhà họ Chung rằng :

“Du Vũ Cường, tao xem mày còn có thể chạy được thêm nữa ? Chung Khánh à, cháu mau tới gõ cửa đi

!”

Chung Khánh một tay xách đao, nghiêng đầu đi tới trước cửa lớn, giơ cánh tay còn lại gõ mạnh vào cửa.

Tộc trưởng họ Chung nhìn Chung Khánh gõ cửa một hồi mà bên trong vẫn không có bất kỳ phản ứng nào liền nói : “Lẽ nào bọn bên trong chết hết cả rồi ?”.

Đúng lúc này, cánh cửa lớn của ủy ban thị trấn kèn kẹt mở Vương Bình Thuận mặc áo chèn một mình đi tới trước mặt người anh họ Chung, phía sau không có người nào đi cùng. Sự xuất hiện của Vương Bình Thuận đã đẩy lên một cuộc tranh luận trong đám người nhà họ Chung. Ai đó hét toáng lên : “Nộp Du Vũ Cường ra đây ngay !”

Tiếp đó, người nhà họ Chung đồng loạt hô to : “Giao Du Vũ Cường ra đây ngay !”.

Ông tộc trưởng như khỉ gầy khua khua tay, tiếng hô hào đã lắng xuống.

Vương Bình Thuận xị mặt đáp : “Các người muốn làm gì hả ? Tụ tập gây chuyện hử ? Đúng là chẳng có phép tắc gì nữa”.

Ông tộc trưởng như khỉ gầy lên tiếng : “Chủ tịch Vương à, sao ông lại có thể nói chúng tôi tụ tập gây chuyện được chứ. Chúng tôi biết, đội bảo vệ bắt được Du Vũ Cường, hiện đang nhốt trong ủy ban thị trấn, chúng tôi muốn tới đây đòi người”.

Vương Bình Thuận cười nhạt một tiếng đáp lại : “Đòi người à ? Các người dựa vào đâu mà đòi người ?”.

Tộc trưởng như khỉ già cũng cười nhạt tiếp lời : “Cái thằng Du Vũ Cường này, hôm nay chúng tôi phải đòi bằng được mới thôi. Ông không đồng ý giao cũng phải giao thôi”.

Những thớ thịt trên mặt ông Vương Bình Thuận rung lên: “Tôi còn đứng ở đây, xem ai dám bước vào ủy ban một bước”.

Khuôn mặt xương gầy của ông tộc trưởng họ Chung cũng giật giật : “Chủ tịch Vương à, ông đừng nên nói những lời khó nghe như vậy, chúng tôi coi ông là chủ tịch là vì tôn trọng ông, nếu như chúng tôi không coi ông là chủ tịch thì ông cũng chẳng là cái thả gì cả. Ủy ban thị trấn các ông ngoài việc ăn uống chơi bời, bắt chúng tôi nộp hết thuế nọ tới thuế kia ra thử hỏi đã làm gì được cho người dân chưa ? Du Vũ Cường đã làm những chuyện xấu xa không bằng chó lợn đối với nhà họ Chung, do vậy ông nên giao nộp cho người nhà chúng tôi xử lý. Ấu cũng là hợp tình hợp lý. Còn ông thì vẫn có thể tiếp tục yên ổn làm chủ tịch. Nếu giao Du Vũ Cường cho chúng tôi thì nhà họ Chung chúng tôi vẫn sẽ tôn trọng ông như trước, bằng không....”

Vương Bình Thuận cao giọng thách thức : “Bằng không thì các người định làm gì ? Tôi thấy đúng là các người không coi pháp luật ra sao nữa rồi. Tôi nói cho các người hay, Du Vũ Cường phạm tội gì, chính quyền sẽ xử phạt hấn tội đó. Còn nếu các người vẫn muốn tôi giao nộp Du Vũ Cường cho các người, đừng hòng !”.

Tộc trưởng giống khi gầy nhà họ Chung không nén được tức giận, ông ta khua tay ra lệnh : “Anh em, mau xông vào cho tao, bắt sống thằng Du Vũ Cường ra đây, rồi nhốt vào rọ lợn dim sông”.

Tiếng gào của ông tộc trưởng họ Chung vừa vang lên, bọn người nhà họ Chung đã như nước triều ủa vào ủy ban. Vương Bình Thuận bị đẩy vào sân, ông ta bị gạt sang một bên, ngã oạch xuống đất. Ông giương mắt nhìn đám người nhà họ Chung đang giận sôi máu kia rồi thốt lên : “Phản rồi ! Phản rồi !”.

Lúc này, đám người nhà họ Chung không thèm để ý tới Vương Bình Thuận nữa, họ nhanh chóng tìm tới phòng giam Du Vũ Cường. Lúc kéo vào gian phòng đó, họ dừng lại, cửa phòng vẫn đóng chặt, ngoài cửa, tuyệt nhiên không có bất kỳ đội viên đội bảo vệ nào canh giữ cả.

Tộc trưởng như khi gầy nhà họ Chung đi tới trước cửa nói: “Du Vũ Cường à, xem mày còn có thể chạy đi đâu được nữa ?”.

Ông ta dang tay đẩy cửa, cửa không chốt nên mở toang ra.

Tộc trưởng nhà họ Chung là người đầu tiên bước vào trong, căn phòng tối tăm, ẩm ướt vô cùng. Căn phòng này từ trước tới giờ luôn được dùng để giam người, người ta trải một lớp rơm trên nền lớp rơm ẩm ướt, bốc mùi hôi mục rất khó ngửi. Ông tộc trưởng họ Chung nhìn thấy có một người bị trói giật cánh gà bong góc phòng ông cho rằng đó là Du Vũ Cường, liền tiến tới đá người đó một phát. Người đó giãy đạp, vặn vẹo một hồi, ông tộc trưởng họ Chung sai người vào lôi ra.

Kéo ra ngoài cửa, mọi người đều ngậy người ra, hóa ra người bị nhét giẻ vào mồm trói giật cánh gà kia không phải là Du Vũ Cường mà là đội trưởng đội bảo vệ thị trấn Đường - Trư Cốc. Sau khi chiếc giẻ đen được rút ra khỏi mồm Trư Cốc, hấn gằn giọng ra lệnh : “Bọn chó này, mau cởi dây trói trên người cho tao !”.

Có hai người cúi xuống vội vàng cởi dây trói trên người hấn. Trư Cốc đứng dậy, hấn lao xộc vào phòng, miệng lảm bảm : “Chó thật đấy ! khẩu súng moze của tao đâu, súng của tao đâu ?”.

Trư Cốc tìm súng trong gian phòng ẩm ướt hôi hám kia.

Lúc này, Vương Bình Thuận bước vào, có rất nhiều người đi sau ông ta, cả đội viên đội bảo vệ, lại cả những người làm công việc lặt vặt trong ủy ban. Vừa bước vào phòng, Vương Bình Thuận đã hậm hực hỏi : “Thế nào rồi ? Thế nào rồi ? Đúng là các người muốn làm phản thật”.

Người nhà họ Chung đưa mắt nhìn nhau, không dám lên tiếng, họ không còn huênh hoang như lúc trước nữa.

Chỉ có tộc trưởng họ Chung nhũn nhặn lên tiếng : “Du Vũ Cường chạy thoát rồi”.

Vương Bình Thuận ngớ ngàng hỏi lại : “Hả ?”.

Trư Cốc đã tìm được súng của mình, loạng choạng bước ra. Hấn đứng lại trước mặt Vương Bình Thuận. Mắt ông ta tóe lửa, sững người nhìn Trư Cốc. Cả người Trư Cốc run lên, hấn cảm nhận được nổi tức giận sục sôi tóe lên từ mắt ông Vương Bình Thuận.

Ông Vương Bình Thuận nắm chặt hai tay, vung vẩy nắm đấm, tức giận nhìn về phía Trư Cốc quát : “Mày đúng là đồ ăn hại ! rốt cuộc mày đã làm gì vậy ? Tao đã dặn đi dặn lại phải canh giữ cho tốt, thế mà mày lại để cho nó chạy trốn hả ? Tao chỉ muốn bắn chết cái đồ chó nhà mày ngay !”.

Trư Cốc cúi gầm mặt, khàn giọng đáp lại : “đêm qua, sau khi bọn tôi giải Du Vũ Cường từ quán Tiêu Dao về đây liền khóa chặt cửa lại. Tôi nghĩ, Du Vũ Cường bị trói giật cánh gà thế kia, lại có cửa sắt lớn thế này, lòng tự nhủ hẳn không thể chạy thoát được. Anh em trong đội bảo vệ đã vất vả một đêm rồi, vì vậy, tôi cho phép họ về nhà ngủ. Chỉ còn mỗi mình tôi ở lại trông Du Vũ Cường, có mệt chút cũng không sao. Đúng là chó má thật ! Không ngờ, sau khi các đội viên đội bảo vệ về, tôi vừa mới cuộn một điều thuốc thì nhìn thấy một bóng trắng lướt tới, tôi còn chẳng kịp rút súng ra nữa. Đầu hơi choáng, ngã vật ra đất... Lúc tỉnh lại, phát hiện mình bị trói trong phòng, miệng cũng bị bịt chặt, có hét cũng không hét được. Chó thật !”.

Vương Bình Thuận trầm tư không nói, toàn thân run bắn, ông ta thở phì phò, không hiểu là do Trư Cốc chọc tức hay là do quá sợ bóng trắng đó nữa.

Trưởng tộc nhà họ Chung mặt mũi trắng bệch, lầm nhảm : “Du Vũ Cường ơi là Du Vũ Cường, xem mày còn có thể chạy đi đâu nữa....”

22

Tâm trạng của ông chủ cửa hiệu quan tài Trương Thiếu Băng hết như bầu trời u ám vậy. Anh ta ngồi trong cửa hiệu, khuôn mặt xanh xao mà u uất, miệng thì thầm : “Đại cát đại lợi, đại cát đại lợi....”

Việc Du Vũ Cường bị bắt rồi lại trốn thoát được truyền đi rất nhanh trong thị trấn Đường, Trương Thiếu Băng đương nhiên cũng biết chuyện này. Sau khi Du Trường Thủy chết, anh ta đã tặng cho ông một cỗ quan tài tốt. Lúc đó, Trương Thiếu Băng nghĩ, không hiểu sau khi nghe tin Du Trường Thủy chết Du Vũ Cường sẽ làm gì. mấy ngày nay, Trương Thiếu Băng luôn lo lắng, Du Vũ Cường sẽ trở về thị trấn Đường để điều tra về nguyên nhân cái chết của ông chú Du Trường Thủy, không những thế sẽ còn báo thù cho ông ta nữa. Anh ta quá hiểu Du Vũ Cường. Mặc dù nhiều năm nay, Du Vũ Cường và Du Trường Thủy không qua lại với nhau, không những thế còn đối đầu, nhưng dù gì họ vẫn là chú cháu ruột, do vậy Du Vũ Cường sẽ không thể khoanh tay đứng nhìn. Trương Thiếu Băng hy vọng Du Vũ Cường đã cao chạy xa bay, sẽ không bao giờ trở lại thị trấn Đường nữa. Nhưng lúc này, Du Vũ Cường vẫn trở về thị trấn Đường, hẳn đã trốn thoát được, nhưng hẳn sẽ còn trở lại. Du Vũ Cường đã bị cuốn vào cơn lốc đầy rẫy âm mưu và thị phi, chính vì vậy mà Trương Thiếu Băng lại càng lo lắng cho sự an nguy của Du Vũ Cường.

Rất nhiều người đang tụ tập xung quanh hàng thịt lợn đối diện cửa hiệu quan tài, căng thẳng nghe Trịnh Mã Thủy kể chuyện bóng ma trắng.

Trịnh Mã Thủy đang cao hứng thêm mắm thêm muối, đột nhiên một người rẽ đám đông bước tới. Mọi người quay ra nhìn, hóa ra là mục điên Hồ Nhị Tẩu. Mọi người ngay lập tức tránh đi, giữ một khoảng cách an toàn để xem kịch hay. Nếu như ban nãy họ giật mình kinh sợ khi nghe câu chuyện ma do Trịnh Mã Thủy kể thì sự có mặt của mục điên Hồ Nhị Tẩu lúc này lại có thể mang tới trò vui, cũng có thể hóa giải nỗi sợ hãi của họ. Thực ra, đã có một khoảng thời gian mục Hồ Nhị Tẩu không lê la trên đường phố.

Mụ Hồ Nhị Tẩu ngày ngày nói với Trịnh Mã Thủy : “Tôi muốn ăn thịt, tôi muốn ăn thịt...”.

Trịnh Mã Thủy khua khua con dao róc thịt về phía mụ ta rồi lớn tiếng quát : “Cút ngay, mày cút ngay cho ông”.

Hồ Nhị Tẩu không hề có phản ứng gì với con dao sắt trong tay Trịnh Mã Thủy, vẫn ngày ngày nói : “Tôi muốn ăn thịt, muốn ăn thịt”.

Trịnh Mã Thủy lòi mắt : “Mày đi mà ăn cút đi, đồ điên ! Mau biến đi cho ông”.

Hồ Nhị Tẩu lẩm bẩm một mình : “Ăn cút, ăn cút, ăn cút...”

Trịnh Mã Thủy và những người đứng xung quanh đều vô cùng kinh ngạc, còn Hồ Nhị Tẩu thì vẫn không ngừng nhắc đi nhắc lại hai chữ ăn cút rồi quay ngoắt người chậm chậm đi về phía ngõ Thi Niệu. Một cơn gió thốc tới, thổi tung mái tóc hoa râm của mụ.

Những người đứng xem biết rõ mụ lại tới ngõ Thi Niệu ăn cút. Nhưng không ai đứng ra ngăn mụ lại.

“Sao hôm nay Tam Lại Tử lại thả mụ Hồ Nhị Tẩu ra thế nhỉ ?”

“Đúng vậy, thế Tam Lại Tử đâu rồi ? Sao không nhìn thấy hấn chứ ?”

“Ai đi báo cho Tam Lại Tử một tiếng đi, Hồ Nhị Tẩu cũng thật đáng thương, đừng để mụ ta tiếp tục ăn cút nữa, việc này khiến ai nghĩ tới cũng thấy tởm”.

Hồ Nhị Tẩu không nghe thấy mọi người nói, cũng không để ý xem họ đang nói gì, mụ chỉ chú tâm đi về hướng ngõ Thi Niệu.

Sau khi Hồ Nhị Tẩu bỏ đi, những người đứng vây lại xem cũng tản ra. Bởi ai cũng có việc phải làm, đúng là sống không phải chuyện dễ dàng chút nào, vì miếng cơm mà phải bỏ ra rất nhiều công sức. Không hiểu mùa màng năm nay có bội thu không, việc làm ăn có thuận buồm xuôi gió không, tất cả vẫn là một ẩn số đối với họ. Việc này cũng giống hệt với việc hồn ma trắng kia vào một ngày nào đó sẽ xuất hiện trước cửa nhà họ, chẳng ai biết trước được rằng liệu mình có hóa điên như bà Hồ Nhị Tẩu kia rồi lại mò tới ngõ Thi Niệu ăn cút hay không. Vận đen không biết trước là nỗi sợ hãi trong lòng người dân thị trấn Đường.

23

Trư Cốc nhốt mình trong phòng cả ngày, ngủ li bì trên giường, mặc mùi ngai cứu hun lọt vào phòng hấn qua khe cửa. Hấn cũng chẳng còn sức để truy hỏi Phùng Như Nguyệt tại sao cứ hai ngày ba bữa lại hun ngai cứu trong phòng bố con cô ấy. Hấn cũng chẳng còn sức nghĩ tới chuyện kết hôn với Phùng Như Nguyệt trong ngày u ám này.

Trong lúc ngủ lịm đi, Trư Cốc lại mơ.

Hấn mơ thấy mình bị rơi vào một vũng bùn, bốn phía tối đen như mực, trong bóng tối có ai đó đang cười, đang bí mật bàn luận về chuyện đáng sợ gì đó. Hấn cứ giãy giụa trong vũng bùn lầy, càng giãy

giữa càng lún sâu hơn. Hắn giơ hai tay lên cổ gào khóc kêu cứu, hắn đang đối mặt với cái chết. Bùn đất trong vũng bùn tựa hồ là xác chết mục rữa ra mà thành, lúc hắn rơi xuống còn bị mấy khúc xương chưa phân hủy cào rách da, thậm chí hắn còn nghe thấy tiếng da mình bị rách bởi những khúc xương người chết kia. Hắn dần rơi sâu xuống vũng bùn, dường như vũng bùn đó sắp sửa nuốt chửng hắn. Hắn gọi trời trời không thấu, gọi đất đất không hay...

Hắn choàng tỉnh lúc nửa đêm, nhận ra toàn thân đã ướt đẫm mồ hôi, hai bên huyết thái dương đau nhói như bị kim châm, đầu thì đau như búa bổ. Họng Trư Cốc cháy khô, từng hơi thở dường như chỉ cần chạm vào môi lửa sẽ bùng cháy. Hắn bước xuống giường trong mùi ngải cứu nồng nặc, hắn có cảm giác từng khúc xương trên người nhúc nhủi, mỗi khớp xương dường như phát ra những âm thanh kỳ dị. Trư Cốc nghiêng răng lê bước ra khỏi phòng, hắn nhìn thấy Phùng Như Nguyệt đang ngồi một mình trước chiếc bàn vuông trong phòng khách, nhìn chăm chăm vào ngọn đèn dầu đặt trên bàn.

Trư Cốc bước ra khỏi phòng, lòng xót xa.

Tại sao Phùng Như Nguyệt vẫn chưa ngủ ? Lẽ nào cô ấy đang chờ hắn dậy ư ?

Phùng Như Nguyệt nghe thấy tiếng chân của Trư Cốc, ánh mắt nhanh chóng chuyển từ chiếc đèn dầu sang khuôn mặt vàng ệch của hắn.

Trư Cốc đi tới trước mặt cô ta, khẩn khẩn hỏi : “Như Nguyệt à, sao em vẫn chưa ngủ ?”.

Phùng Như Nguyệt đứng dậy, mắt ánh lên vẻ u uất khó tả, nụ cười lại xuất hiện trên khuôn mặt trắng như sứ.

“Anh à, cuối cùng anh cũng dậy rồi, anh ngủ mê man mất một ngày, cả ngày hôm nay em nghe thấy tiếng anh nói trong mơ, anh cứ kêu gào khiến em hoảng hốt. Em muốn vào gọi anh nhưng anh lại chốt cửa, thực sự chẳng có cách nào nên em liền gõ cửa phòng anh, rồi gọi anh ở bên ngoài nhưng anh không nghe thấy. Mọi người đều rất lo lắng, không hiểu có chuyện gì xảy ra trong phòng anh không”.

Trư Cốc há miệng định nói gì đó với Phùng Như Nguyệt, nhưng chưa kịp nói thì ho sặc sụa.

Phùng Như Nguyệt liền vòng ra đằng sau, đám lưng cho hắn, vừa đám vừa nói : “Anh à, anh quá mệt rồi, anh chẳng thương xót cho bản thân mình chút nào, làm gì mà lại không lo tới mạng sống vậy chứ, cứ thức cả ngày lẫn đêm, thì tới cả sắt thép cũng bị nung chảy mất ấy chứ”.

Trư Cốc ho tới mức nước mắt giàn giụa.

Hắn đẩy Phùng Như Nguyệt ra rồi đi về phía bếp.

Phùng Như Nguyệt đi theo hắn.

Trư Cốc đi vào bếp, tới trước vại nước, một tay vò lấy chiếc gáo bằng vỏ bầu đặt trên nắp vại nước, tay còn lại mở nắp vại, múc một gáo đầy nước lạnh, rồi uống ừng ực. Hắn muốn dòng nước lạnh để dập tắt ngọn lửa bùng cháy trong cổ họng.

Phùng Như Nguyệt đứng sau hắn, quan tâm nói : “Anh à, em đã pha sẵn trà cho anh rồi, anh không nên

uống nước lã, nếu bị đi ngoài thì không hay đâu”.

Trư Cốc uống một hơi hết gáo nước lã đấy. Hắn thở hắt một hơi dài, cảm thấy có một luồng khí lạnh bốc lên đầu. Trư Cốc cảm nhận được mình đang được giải thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn, quay người lại cười với Phùng Như Nguyệt : “Chó thật đấy ! Anh cho rằng mình đã chết. Nhưng bây giờ khỏe rồi, không có chuyện gì rồi”.

Ánh mắt Phùng Như Nguyệt mơ màng : “Anh à, anh đói chưa vậy ?”.

Trước lúc uống nước, Trư Cốc không hề nghĩ tới cái bụng đói meo của mình, nhưng lúc này hắn nhận ra mình đói thực sự, liền quay về phía Phùng Như Nguyệt gật gật đầu. Phùng Như Nguyệt đi tới trước bếp lò, mở nắp vung ra, cô ta đang hâm lại đồ ăn cho Trư Cốc, lúc này Trư Cốc mới phát hiện bếp lò vị còn lửa.

Phùng Như Nguyệt cùng Trư Cốc bung thức ăn lên phòng khách, đặt lên bàn. Trư Cốc ngồi xuống, bung bát lên, bỏ mặc tất cả ngấu nghiến ăn, một lát sau hắn đã ăn sạch sẽ, đến cả một hạt cơm cũng không sót lại.

Phùng Như Nguyệt ngồi trước mặt hắn, tươi cười dõi mắt nhìn theo.

Phùng Như Nguyệt dịu dàng hỏi : “Anh ăn no chưa ?”.

Trư Cốc không giấu giếm đáp lại : “Chó thật ! No rồi”.

Phùng Như Nguyệt lại dịu dàng thủ thủ : “Ngon không anh ?”

Trư Cốc bí từ, gơ tay gãi đầu, không có cách nào trả lời câu hỏi này, hắn ăn quá nhanh, chỉ mãi nhét cơm vào miệng nên sau khi ăn xong không biết mùi vị của món ăn vừa ăn như thế nào. Trư Cốc cười gượng gạo : “Ngon lắm, ngon lắm, món ăn em làm đương nhiên rất ngon”.

Lúc này. Trư Cốc và Phùng Như Nguyệt đều nghe thấy một âm thanh, cả hai cùng nghiêng đầu về một phía. Âm thanh đó không phải là tiếng gió vọng tới từ bên ngoài mà là tiết ngáy của ông Vương Bình Ích vọng ra từ phòng ông ta. Tiết ngáy của ông ta vừa thê thảm vừa đáng sợ, tuyệt vọng mà đơn độc... Trư Cốc rùng mình, nụ cười trên mặt Phùng Như Nguyệt vụt biến mất.

Trư Cốc vội vàng đi tới trước cửa phòng bố, đẩy cửa phòng. Từ trước tới giờ, ông Vương Bình Ích chưa bao giờ chót cửa từ bên trong, bởi ông lo nếu có chuyện gì bất ngờ xảy ra, con cái còn kịp để xử lý. Trư Cốc đi tới trước giường bố, vén cái màn mùa phòng muỗi mùa đông màn gió mùa hè lên, Phùng Như Nguyệt cầm đèn dầu đứng sau.

Dưới ánh đèn mờ mờ tỏ tỏ, Trư Cốc nhìn thấy vẻ kinh hoàng của bố, ông Vương Bình Ích mở to đôi mắt mờ đục, những tia máu trong mắt hắn lên có thể nhìn thấy rõ ràng, đồng tử đang dần dần ra, dường như có thể nhìn thấy bóng mờ mờ của mọi người khác, cái bóng mờ đó rất gớm ghiếc. Cả người ông Vương Bình Ích ảm lên, hai chân giật giật, hai tay co quắp, lòng bàn tay ngửa lên trời cứ như thể có người nào hoặc là một hòn đá to đang đè lên người ông ta, và ông ta đang gắng sức để đẩy ra. Ông Vương Bình Ích há miệng, miệng ông ta không ngừng kêu lên những tiếng hét hoảng Ôi... Ôi. Mạch

máu và gân mạch trên cổ ông ta nổi hẳn lên như con giun khiến người ta có cảm giác nó có thể vỡ ra bất cứ lúc nào... Trư Cốc vừa lay mạnh người bố vừa gọi to : “Bố, bố tỉnh lại đi, tỉnh lại đi !”.

Một lát sau, ông Vương Bình Ích mới duỗi thẳng người ra được, hai tay cũng buông xuống đặt ở hai bên người, hai chân không còn co giật nữa, miệng mím chặt, mắt dần trở lại bình thường.

Trư Cốc lo lắng hỏi : “Bố à, bố sao vậy ? Bố gặp ác mộng à ?”.

Ông Vương Bình Ích nghiêng đầu, mở cặp mắt vô thần liếc nhìn con trai, mệt mỏi trả lời : “Bố không sao, không sao, cũng không mơ, không mơ....”

Trư Cốc nghe bố trả lời như vậy, càng căng thẳng hơn : “Vậy chuyện ban nãy là... ?”

Ông Vương Bình Ích không trả lời đúng câu hỏi vừa đưa ra : “Con, con mau kết hôn với Như Nguyệt đi, kết hôn”.

Phùng Như Nguyệt đang bê đèn dầu đứng sau Trư Cốc, lạnh lùng nhìn ông Vương Bình Ích, trên khuôn mặt trắng như sứ kia dường như xuất hiện màn sương lạnh..

24

Trong khi Trư Cốc đứng trước giường ông Vương Bình Ích và nói chuyện với ông ta thì Tam Lại Tử xách một xô nước sạch đi lại trên con ngõ nhỏ của phố huyện trong tiết trời buốt giá. Mới sáng tinh mơ hán đã tới phố huyện, cả ngày cứ lang thang nơi phố huyện để hỏi thông tin về nơi ở của Cục trưởng Cảnh sát Triệu Hữu Sơn. Tam Lại Tử mặc áo dài xám trông thật chẳng ra sao. Mặt mũi hán xấu xí nên rất nhiều người trốn hán, hán đã hỏi rất nhiều người, nhưng người ta không thèm để ý, không những thế còn bỏ đi như trốn chạy vậy. Điều này khiến Tam Lại Tử sốt ruột vô cùng, nếu như không hoàn thành được nhiệm vụ người đàn bà áo trắng kia giao cho thì con rắn trong bụng sẽ không thương xót cắn xé lục phủ ngũ tạng của hán, và thứ mà hán muốn có được từ người đàn bà áo trắng kia cũng tan thành mây khói, mục Hồ Nhị Tẩu chắc sẽ phải điên tới chết mất thôi.

Tam Lại Tử không hiểu tại sao người ta nhìn thấy mặt hán lại cứ như nhìn thấy ma, không những thế còn gơ tay bịt mũi, cứ như thể hán là đồng cứt thôi vậy.

Tới trưa, hán vẫn không dò la được địa chỉ nhà Cục trưởng Cảnh sát Triệu Hữu Sơn. Hán lo lắng đứng ở dưới tòa nhà đối diện ủy ban huyện, nhìn chằm chằm vào cánh cửa cao lớn trang nghiêm của ủy ban huyện. Cục cảnh sát ở trong ủy ban huyện, chốc chốc lại có tay cảnh sát mặc đồng phục màu đen đi ra. Lúc đó, hán thực sự muốn mình làm một con chó săn nhảy xổ ra, uy hiếp tay cảnh sát, sau đó ép hán nói địa chỉ nhà Cục trưởng Cảnh sát Triệu Hữu Sơn. Có điều ý nghĩ này nhanh chóng tiêu tan, bởi hán làm vậy thì chẳng khác nào tự tìm tới cái chết. Tại sao mà lại muốn biết địa chỉ nhà của Cục trưởng Triệu Hữu Sơn ? Mà định làm gì bất chính ư ? Rất có thể hán sẽ bị bọn cảnh sát tóm lại, rồi chặt đầu giống như Lãng Sơ Bát vậy. Lúc này, Tam Lại Tử giống như con kiến trong chảo nóng, miệng hán lẩm nhẩm cầu xin :

“Hỡi ông Thổ Địa, ông Thổ Địa ơi !”

Gọi Thổ Địa ra cũng chẳng có tác dụng gì, ông Thổ Địa căn bản không thể hiện hình rồi đưa hấn tới nhà Cục trưởng Cảnh sát Triệu Hữu Sơn được, hơn nữa Tam Lại Tử đang cầu khẩn ông Thổ Địa ở thị trấn Đường. Ông ta làm sao mà quản nổi chuyện ở phố huyện chứ. Lúc lòng Tam Lại Tử đang nóng như lửa đốt thì hình ảnh một ông già ăn mặc rách rưới đập vào mắt hấn.

Đó là một người ăn mày, ông ta đang ngồi trên một phiến đá cách nha huyện không xa lắm. Trước mặt ông ta đặt một chiếc bát tô mẻ, ánh mắt lơ đãng nhìn theo những người đi lại trên đường.

Tam Lại Tử nghĩ, tại sao mình lại không nghĩ tới việc hỏi những kẻ ăn xin này nhỉ, những người ăn mày này biết hết mọi xó xỉnh trong phố huyện. Chắc lão ăn mày kia sẽ không coi thường, không để ý tới hấn như những người thành phố kia.

Tam Lại Tử đi về phía ông ta.

Hấn ngồi xuống trước mặt ông ta, cười rồi bắt chuyện : “Ông già à, tôi muốn hỏi ông một chỗ”.

Ông già ăn mày liếc nhìn thẳng cha đang ngồi trước mặt mình có nụ cười nhăn nhó còn tệ hơn cả khóc. Có lẽ ông ta chưa từng nhìn thấy người nào xấu xí như vậy. Ông ta chau mày, phán một câu khiến Tam Lại Tử vô cùng bất ngờ :

“Làm ơn làm phúc, anh ngồi cách xa tôi một chút, trông bộ dạng anh xúi quẩy vô cùng, đừng lây cho tôi cái xui xẻo đó”.

Nghe ông già ăn mày nói xong, Tam Lại Tử có cảm giác tim mình đang bị cắt bởi một con dao sắc nhọn. Thậm chí đến cả người ăn mày cũng ghét bỏ hấn. Hấn thực sự cảm thấy tuyệt vọng nhưng vẫn không nản lòng, cố gượng cười năn nỉ :

“Ông già à, tôi chỉ muốn hỏi thăm một nơi thôi mà, tôi là người ngoại tỉnh, rất nhiều nơi trong phố huyện tôi chưa biết mà”.

Ông già lại chau mày nói : “Làm ơn làm phúc, anh đi ngay đi, người anh rất hôi, trên người anh có mùi răn chết, tôi ngại thấy mùi này là muốn nôn. Anh làm ơn làm phúc đi đi. Tôi cũng là người ngoại tỉnh, tôi đi ăn xin mới tới đây, cũng không biết đường lối đâu, do vậy còn có thể biết được nơi nào chứ. Xin anh làm ơn làm phúc, anh mau đi đi ! Anh cứ ở đây e rằng ảnh hưởng tới việc xin tiền của tôi, những người qua đường mà nhìn thấy anh thì bỏ chạy vì sợ mất, hoặc ngại thấy mùi hôi trên người anh thì cũng phải chạy thôi. Mong anh làm ơn làm phúc đi ngay cho !”.

Tam Lại Tử cảm thấy bất lực, xem ra lão già ăn mày này sẽ không nói cho hấn địa chỉ nhà Cục trưởng Triệu Hữu Sơn rồi. Hấn đau khổ đứng dậy, ngẩng đầu nhìn bầu trời xám xịt rồi thở dài, lòng nghĩ thầm : “Ông Thổ Địa, tại sao số mệnh của tôi lại khổ thế này, đến cả bọn ăn mày cũng khinh thường tôi, không hiểu tôi sống còn có ý nghĩa gì kia chứ ?”.

Tam Lại Tử lững thững bước đi không mục đích trên đường phố.

Mọi người đều nhìn hấn với ánh mắt soi mói, ghét bỏ.

Tam Lại Tử cứ đi mãi, đi mãi như vậy. Hấn nhớ tới chất giọng của lão già ăn mày kia, giọng nói chứng

tổ lão ta không phải là người ngoại tỉnh mà là người trong phố huyện. Tam Lại Tử càng nghĩ lại càng thấy có gì không ổn, một lão già ăn mày dựa vào cái gì mà lừa tôi, dựa vào cái gì mà sỉ nhục, coi thường tôi như vậy.

Đột nhiên, Tam Lại Tử quay phắt người lại, hùng hổ tiến về phía lão già ăn mày kia.

Hắn lại ngồi xuống trước mặt lão ăn mày, sắc mặt nặng nề, nghiêng răng phần nộ hỏi : “Lão ăn mày, tôi nói cho lão, hôm nay tôi sẽ ngồi cùng lão, tôi chẳng đi đâu nữa. Chẳng phải lão cứ ngửi thấy mùi thối trên người tôi lại buồn nôn đúng không ? Vậy tôi sẽ ngồi đây hun chết ông luôn ! Đúng là đồ vớ vẩn !”.

Lão ăn mày hoảng sợ nhìn hắn, định đứng dậy chuồn đi nhưng đôi tay mạnh mẽ của Tam Lại Tử đã nhanh chóng ấn mạnh trên vai ông ta. Lão ăn mày run rẩy nói : “Anh làm ơn làm phúc, tha cho tôi đi, tôi với anh xa không có oán, gần không có thù, tại sao anh lại cứ bám lấy tôi không buông tha thế này hà ? Tôi thực sự chẳng biết gì cả”.

Đôi mắt Tam Lại Tử vẫn nhìn chòng chọc vào khuôn mặt già nua bần thiêu của ông ta rồi nói : “Ông biết, chắc chắn ông biết. Nếu như ông không nói cho tôi, tôi sẽ ngồi luôn cùng ông. Ông đi đâu tôi theo tới đây, ông muốn cắt đuôi cũng không có được đâu. Tôi muốn ông bị hành cho chết thì thôi, ông đúng là lão già đáng ghét”.

Cuối cùng, lão ăn mày bất lực hỏi lại : “rốt cuộc anh muốn hỏi gì ?”.

Tam Lại Tử lạnh lùng hỏi : “Tôi muốn ông cho tôi biết nhà của Cục trưởng Cảnh sát Triệu Hữu Sơn ở đâu ?”.

Mắt của lão ăn mày ánh lên vẻ sợ sệt, kinh hoàng nói : “Nhà ông ấy ở số năm ngõ Phủ Bì”.

Tam Lại Tử cười rồi chửi : “Đúng là lão già !”.

Lão ăn mày cầm chiếc bát mẻ lên, đứng dậy thê thảm van xin : “Mong làm ơn làm phúc, anh không được nói là tôi tiết lộ cho anh đâu đấy”.

Nói xong, lão ta chạy bán sống bán chết.

Tam Lại Tử nghĩ thầm, lão già này chạy cũng nhanh thật đấy, có thể đo được với mình.

Đêm đã khuya, ngõ Phủ Bì vắng tanh vắng ngắt. Buổi chiều, Tam Lại Tử đã nắm được tình hình ngõ Phủ Bì rồi, ngõ này không dài, hai bên ngõ có khoảng mười mấy hộ gia đình sống. Những hộ gia đình đó đều là những người dân bình thường, chỉ có ngôi nhà số năm được xây dựng theo kiến trúc phủ đệ. Trong mười mấy hộ gia đình đó, chỉ có hai hộ nuôi chó, Tam Lại Tử đã xử lý chúng rồi, xác của lũ chó đã bị hắn vứt xuống sông.

Nhà Cục trưởng Cảnh sát Triệu Hữu Sơn không nuôi chó, điều này khiến Tam Lại Tử bất ngờ vô cùng, bởi thường thì những gia đình có quyền có thể hoặc có tiền đều nuôi chó dữ để trông nhà trông cửa. Nhưng công nhà Triệu Hữu Sơn lại được bôi đầy máu chó, còn dán rất nhiều bùa chú màu vàng nữa.

Những tấm bùa và máu chó trên cửa nhà Triệu Hữu Sơn là thứ mà Tam Lại Tử phải dỡ bỏ, hắn chỉ cần

làm sạch sẽ chỗ này, coi như đã hoàn thành nhiệm vụ. Tam Lại Tử xách xô nước sạch, lén lút đi tới trước cửa nhà Triệu Hữu Sơn. Lúc này, căn nhà Triệu Hữu Sơn vắng lặng như tờ, vào giờ này ông ta và người nhà ông ta, hoặc bọn canh cửa đều đã ngủ say, họ không thể nào ngờ được, có một kẻ xấu xí đang dùng nước sạch và dao khế khàng rửa sạch chỗ máu chó và những tấm bùa màu vàng kia.

Gió thổi qua thổi lại trong ngõ Phủ Bì, trong gió có tiếng cười thê lương, bi thảm mà ác độc của một người đàn bà...

25

Triệu Hữu Sơn nghe thấy tiếng gọi lạnh lùng trong giấc mơ, dường như có một người không đầu, máu me be bết, đi chân đất về phía ông ta. Chiếc cổ to như miệng bát kia chốc chốc lại phụt máu. Triệu Hữu Sơn choàng tỉnh dậy, toàn thân ướt đẫm mồ hôi lạnh toát. Ông ta ngồi bật dậy, vợ ông ta - bà Lý Cẩn Thái - vẫn đang ngủ say. Mỗi lần choàng tỉnh trong cơn ác mộng lúc nửa đêm, Triệu Hữu Sơn luôn ghen tỵ với vợ, lòng thầm nghĩ : “Mẹ nó chứ, không hiểu con mụ này dựa vào đâu mà ngủ yên ổn thế chứ. Mình thì luôn bị ác mộng giày vò tới mức muốn chết đi, còn mụ đàn bà chẳng biết quan tâm này chỉ biết xòe tay đòi tiền mình mà thôi”.

Sau cái chết khó hiểu của hai tay đao phủ, trong lòng Triệu Hữu Sơn luôn xuất hiện dự cảm xấu, mặc dù ông ta không tin chuyện hồn ma của Lãng Sơ Bát thực sự biết giết người. Lý Cẩn Thái giấu ông ta đi mời pháp sư ở phố huyện về nhà trừ ma, đồng thời còn hắt máu chó, dán bùa lên cửa chính. Điều này khiến Triệu Hữu Sơn bức bối vô cùng, bởi ông dường như là cục trưởng cảnh sát mà còn phải sợ ma quỷ quái gì chứ, nhưng ông ta cũng không trách Lý Cẩn Thái, bởi bất luận thế nào bà Lý Cẩn Thái cũng muốn tốt cho ông, vì sự bình an của ông nên mới làm vậy.

Hôm đó, Du Trường Thủy lặng lẽ tới nhà ông ta, đưa cho ông ta một bài thuốc, nói rằng nếu trúng độc sẽ bảo vệ ông ta được bình an vô sự. Mặc dù ông rất cảm kích trước tấm lòng của Du Trường Thủy nhưng trong lòng không tán đồng. Lãng Sơ Bát đã bị chặt đầu, ông không sợ hồn ma của cô ta, cho dù vẫn còn những người đàn bà nuôi trùng độc nữa thì bọn đó cũng không dám tới phố huyện tác oai tác quái, và quan trọng nhất là trong tay ông có súng, ông không tin pháp thuật của người nuôi trùng độc lại ghê gớm hơn đạn được, nhiều khi ông cho rằng người dân sống ở núi ngu muội quá nên mới đề cao tác dụng của tà thuật.

Triệu Hữu Sơn liên tiếp gặp ác mộng từ sau khi chiến hữu Du Vũ Phi chết trận. Nhưng sự lo lắng của ông ta đối với thời cuộc đã chiến thắng những tin đồn thần bí có liên quan tới cái chết của hai tên đao phủ và ông Du Trường Thủy. Ông ta đã giết rất nhiều người, ông ta sợ rằng một ngày nào đó đồng bọn của những người bị ông ta giết sẽ hợp lại với nhau rồi chiếm lĩnh thành Đinh Châu, sau đó chúng sẽ áp giải ông ta tới pháp trường, chặt đầu ông ta.

Triệu Hữu Sơn cảm thấy mồ hôi trên người mình lạnh như băng, ông ta bắt giắc rung mình. Ông giơ tay vớ lấy bộ quần áo trên chiếc tủ đầu giường khoác vội vào người. Cũng tới lúc ông nghĩ về đường lui của mình, nhưng ông còn có thể chạy đi đâu được nữa ? Nghĩ tới việc này, lòng ông lại sôi sắng như có lửa đốt vậy.

Triệu Hữu Sơn chửi một tiếng : “Bà nó chứ” , rồi châm một điếu thuốc trong bóng tối.

Dầu thuốc lúc sáng lúc tối khiến cho mặt ông ta đổi màu.

Lúc này, ông ta nghe thấy một tiếng cười của đàn bà, tiếng cười rất lạnh lùng, dường như rất gần mà cũng rất xa. Chắc không phải mình đang nằm mơ chứ ? Làm gì có thứ đàn bà con gái nào lại cười nhặt giữa đêm hôm khuya khoắt thế này chứ ? Bà vợ Lý Căn Thái vẫn ngủ say như chết bên cạnh, rất yên tĩnh, bọn hầu gái trong nhà chắc chẳng có đứa nào phát điên bỏ dậy cười như thế đâu. Hay có thể do quãng thời gian gần đây ông thường xuyên gặp ác mộng nên sau khi tỉnh mới bị ảo giác chăng ?

Một lát sau, ông ta lại nghe thấy một tiếng cười nhặt của đàn bà.

Sao lại có thể thế được ? Triệu Hữu Sơn dí đầu thuốc vào mu bàn tay, ngay lập tức rút tay lại, cảm giác đau rõ ràng như vậy kia mà. Điều đó chứng tỏ tiếng cười của đàn bà kia thực sự tồn tại, không phải ông ta đang mơ, cũng không phải đang bị ảo giác. Triệu Hữu Sơn cảnh giác hơn, ông ta rút khẩu súng browning để dưới gối ra. Đây là khẩu súng Du Vũ Phi tặng cho ông ta. Triệu Hữu Sơn xuống giường, thắp đèn. Trong phòng, ngoài hai vợ chồng ông ta ra, không có ai nữa, nhưng ông thực sự ngửi thấy mùi tanh.

Triệu Hữu Sơn cầm khẩu browning đi tới cửa, mở cửa rồi đi vào phòng khách. Chiếc đèn dầu đặt trước bài vị tổ tiên trên bàn thờ trong phòng khách phát ra ánh sáng đỏ thẫm, càng khiến cho đêm nay thêm phần kỳ quái. Triệu Hữu Sơn cầm súng đi tuần một vòng quanh phòng khách, chẳng phát hiện được gì, tiếng cười đàn bà kia cũng biến mất. Đột nhiên, một cơn gió lạnh cuốn từ giếng trời xộc xuống, cây đèn dầu trên bàn thờ phụt tắt. Chiếc đèn có nắp chụp bằng pha lê cho dù có gió to đến mấy cũng không dập được, vậy mà không hiểu tại sao lại nhanh chóng phụt tắt như vậy ? Triệu Hữu Sơn sợ hết hồn.

Ông ta lần mò trong bóng tối, thắp lại đèn.

Phòng khách im lìm, thậm chí tới cả bọn chuột đêm nào cũng thập thò, bây giờ cũng không thấy đâu. Cả ngôi nhà tĩnh mịch, không hiểu còn có ai đang nấp trong những xó xỉnh tối tăm không ? Triệu Hữu Sơn nghĩ lại những cảnh xảy ra trong mơ, nếu như thực sự có người không đầu máu me đầm đìa chậm rãi bước ra từ một xó xỉnh tối tăm nào đó thì ông ta nhất định sẽ hồn xiêu phách lạc mất.

Bàn tay cầm súng khẽ run lên, Triệu Hữu Sơn lui về phòng mình, đóng cửa, chốt chặt lại. Lúc này, ông ta cảm thấy mồm miệng khô cháy, giơ tay vớ lấy bình trà đặt trên chiếc bàn đất tiên, đề miệng ấm trà trên miệng mình, rồi uống ừng ực một hơi hết nửa bình. Lúc uống trà, ông cảm thấy dường như có thứ gì đó trườn vào họng.

Triệu Hữu Sơn vừa đặt bình trà vào bàn, thì nghe thấy một tiếng cười lạnh lùng. Tiếng cười đó từ trong phòng khách vọng ra cửa.

Trong giây lát, Triệu Hữu Sơn rùng mình.

Một lúc sau, ông cảm thấy bụng bắt đầu đau âm ỉ. Không xong rồi, lẽ nào hồn ma của Lăng Sơ Bát thực sự xuất hiện, không những thế còn hạ độc ông, và trùng độc đó ở chính trong bình trà. Triệu Hữu Sơn nhận ra rằng sự phòng bị của mình đã tan vỡ, ông ta gọi to một tiếng : “Lý Căn Thái !”.

Lý Cẩn Thái nghe thấy tiếng gọi của chồng, liền bước ngay xuống, nhìn thấy chồng đang ôm bụng, lăn lộn dưới đất. Bà ta kinh hãi tái mặt, không biết phải làm gì, chỉ nghe thấy Triệu Hữu Sơn nhắc : “Mau, mau đi tìm đơn thuốc trị trùng độc Du Trường Thủy cho, mau phái người đi bốc thuốc đi !”.

Bà Lý Cẩn Thái lúc này mới tỉnh lại, mở cửa phòng gọi to : “có chuyện rồi, có chuyện rồi !”.

Sau đó bà ta trở lại phòng mình tìm đơn thuốc, đơn thuốc do bà ta cất giữ. Bà luôn tin lời của Du Trường Thủy, không vứt đơn thuốc lung tung, mà cất trong hộp trang sức của mình.

Triệu Hữu Sơn đang nằm trên giường thoi thóp thở, sắc mặt xám xịt, mắt đỏ ngầu, bụng không ngừng trướng lên, lúc này đã như cái đèn lồng. Dần dần, ông ta không còn cảm thấy đau đớn nữa, trên người ông ta chỉ còn sót lại hơi thở thoi thóp, thứ duy nhất minh chứng ông ta đang còn sống.

Một ông lang già ngồi ở đầu giường, bắt mạch cho Triệu Hữu Sơn.

Người nhà Triệu Hữu Sơn đứng đầy trong phòng, chốc chốc lại có bạn bè của ông ta vội vàng tới, mọi người đều mở to cặp mắt sợ hãi nhìn Triệu Hữu Sơn.

“Ông lang à, thế nào rồi ?, Lý Cẩn Thái run rẩy hỏi”.

Ông lang già không nói gì, ánh mắt kỳ quái vô cùng.

Một lúc lâu sau, ông ta mới khẽ lên tiếng : “Từ trước tới giờ tôi chưa từng khám qua chứng bệnh thế này, e rằng không có cách chữa trị”.

Lý Cẩn Thái nghe xong, liền quỳ sụp ngay xuống trước mặt ông lang già, nói trong nước mắt : “Ông lang à, ông nhất định phải cứu sống Triệu Hữu Sơn, ông nhất định phải cứu sống Triệu Hữu Sơn đây. Hữu Sơn không thể chết được, không thể chết được. Nếu Hữu Sơn chết, thì toàn bộ già trẻ lớn bé bong nhà họ Triệu này biết sống thế nào đây ?”.

Hai người họ hàng kéo Lý Cẩn Thái đứng dậy.

Lúc này, bên ngoài cửa có tiếng nói : “Thuốc sắc xong rồi, sắc xong rồi”.

Mắt bà Lý Cẩn Thái phút chốc lại sáng lên niềm hy vọng, bà ta gào to : “Mau, mau cho Triệu Hữu Sơn uống thuốc, mau cho Triệu Hữu Sơn uống thuốc”.

Thuốc được bốc theo đơn thuốc Du Trường Thủy cho, sau khi sắc xong, ông lang già dứt từng thìa từng thìa vào miệng Triệu Hữu Sơn. Không ai nói gì, chỉ còn nghe thấy tiếng thuốc đổ vào họng Triệu Hữu Sơn, trong phòng nồng nặc mùi tanh khó chịu quện với mùi thuốc bắc thành thứ mùi khó ngửi vô cùng. Ông lang già khó khăn lắm mới dứt được hết bát thuốc cho Triệu Hữu Sơn, đưa bát cho người nhà rồi bắt mạch lại cho Triệu Hữu Sơn, mắt nhìn chăm chú vào khuôn mặt xám xịt của người bệnh.

Toàn thân Lý Cẩn Thái run bắn, bà nhìn chăm chăm vào mặt chồng, không nói năng gì, nước mắt tuôn rơi thành dòng trên khuôn mặt phúc hậu.

Ông lang già đột nhiên buông bàn tay đang bắt mạch cho Triệu Hữu Sơn, đứng dậy, môi run run, mọi

người không hiểu đã xảy ra chuyện gì.

Sau đó, mọi người nhìn thấy tình cảnh như sau : sắc mặt Triệu Hữu Sơn dần hồng hào lên, cái bụng nhô cao phát ra âm thanh sắc, âm thanh đó giống như có ai đó đang kêu gào thảm thiết. Bề mặt da bụng có thứ gì đó liên tục nổi lên, như thể có gì đó đang giãy giụa trong đó vậy.

Mọi người kinh hãi quan sát sự thay đổi khác biệt trên người Triệu Hữu Sơn.

Bà Lý Cẩm Thái nghĩ thầm : “Nhất định là thuốc đã có tác dụng, cầu mong Bồ Tát phù hộ Triệu Hữu Sơn bình an, vượt qua được kiếp nạn này”.

Đột nhiên, Triệu Hữu Sơn mở mắt, cặp mắt đỏ ban nãy giờ phát ra ánh sáng xanh ghê người, ông ta ngồi bật dậy, hai tay ôm chặt bụng, há to miệng nôn thốc nôn tháo. Có người đưa chậu tới nhưng Triệu Hữu Sơn đã nôn hết ra giường. Những thứ ông ta nôn ra có màu xanh nát nát, lại còn bốc mùi tanh thối, mùi tanh nồng tác động tới tất cả mọi người có mặt trong phòng, họ đều cố gắng kiềm chế để không nôn ra.

Triệu Hữu Sơn nôn mãi, nôn mãi nhưng vẫn không ra được gì nữa, ông ta thở hồng hộc, hai tay ôm chặt lấy bụng, cái bụng vẫn trướng to... Mọi người có mặt trong phòng đều mở to cặp mắt sợ sệt nhìn miệng ông ta từ từ há rộng, chỉ trong giây lát cặp mắt phát ra màu xanh vừa nhắm lại thì một con rắn xanh trườn ra khỏi miệng ông ta. Con rắn trườn theo chân giường, qua chân của mọi người. Một lát sau thì không thấy tăm hơi nó đâu nữa. Đúng lúc này, bên ngoài cửa vọng tới tiếng gió thổi vù vù. Mọi người sững sờ tròn tròn mắt nhìn Triệu Hữu Sơn với cái miệng há rộng đỏ gập xuống giường... Rốt cuộc, đơn thuốc của Du Trường Thủy cũng không cứu được tính mạng của Triệu Hữu Sơn.

Ông lang già lầm bầm : “Cục trưởng Triệu đi rồi”.

Bà Lý Cẩm Thái ngất xỉu.

Căn phòng phút chốc hỗn loạn, có người gào khóc, có người dìu bà Lý Cẩm Thái ra khỏi phòng, lại có người đứng ngây ra...

26

Trời vừa mở sáng, Tam Lại Tử mới trở về thị trấn Đường. Hôm nay vẫn là một ngày âm u, những đám mây đen giống như khuôn mặt người chết to tướng che lấp hết bầu trời. Tam Lại Tử bước vào con đường nhỏ của thị trấn Đường, tâm trạng vô cùng phức tạp, một đám cú mèo đen bay lướt qua đường phố rồi bỏ lại tiếng kêu kỳ quặc ở đằng sau. Tam Lại Tử vội vàng tới trước cửa nhà Hồ Nhị Tẩu, phát hiện cửa nhà mù mở toang hoang, hắn không nhớ là chính hắn đã quên không đóng cửa khi đi ra ngoài.

Lòng Tam Lại Tử nhói đau, một ngày một đêm hắn không về nhà không hiểu có xảy ra chuyện gì với mẹ Hồ Nhị Tẩu không ?

Hắn xông vào nhà, tìm từng phòng, từng góc ngách nhưng không phát hiện được bất kỳ dấu vết nào của mẹ.

Mẹ ấy đi đâu được nhỉ ?

Lòng Tam Lại Tử nóng như lửa đốt. Hắn xông ra khỏi nhà Hồ Nhị Tẩu, bắt đầu tìm kiếm trên đường phố, nhưng cũng vẫn không phát hiện thấy mục ta. Lẽ nào mục lại bốc hơi như hơi nước ? Gió thổi vù vù, toàn thân Tam Lại Tử lạnh cóng, bầu trời u ám không chút sức sống. Người đi lại trên đường cũng rất thưa thớt, Tam Lại Tử giữ tất cả mọi người dậy sớm lại để hỏi tình hình mục Hồ Nhị Tẩu, họ đều lắc đầu nói không biết. Nói chung sự sống chết của mục Hồ Nhị Tẩu chẳng hề quan trọng trong mắt họ và cũng không đáng để nhắc tới.

Tam Lại Tử vừa lo lắng vừa buồn khổ thầm thì một mình : “Chị à, chị ở đâu đây ? Chị đừng dọa tôi đấy ! Chị à, tôi đã về rồi, chị có hy vọng rồi. Ông Thổ Địa ơi, ông nói cho tôi biết giờ chị ấy đang ở đâu đi. Ông Thổ Địa à, ông hãy hiển linh đi, hãy để chị ấy xuất hiện trước mặt tôi đi mà”.

Tam Lại Tử nhìn thấy tay đồ tể Trịnh Mã Thủy, hắn cũng dậy sớm đang một mình đứng trước quầy róc sườn lợn.

Nhưng dường như tay đồ tể Trịnh Mã Thủy này không phải đang róc sườn lợn mà là đang róc xương người, con vật bị giết kia cũng không phải là lợn mà là mục Hồ Nhị Tẩu. Tam Lại Tử chạy tới trước mặt Trịnh Mã Thủy rồi gầm lên : “Đồ tể Trịnh, dừng tay !”.

Trịnh Mã Thủy dừng công việc đang làm, trợn mắt nhìn Tam Lại Tử nói : “Mày nói gì thế ?”.

Tam Lại Tử thở hồng hộc đáp : “Đồ tể Trịnh, sao anh lại có thể giết bà chị Hồ Nhị Tẩu, lại còn róc xương bà chị nữa, anh không phải là con người, đồ tể Trịnh à”.

Trịnh Mã Thủy giơ con dao sắc nhọn lên rồi chỉ vào đầu mũi Tam Lại Tử hét lên : “Tam Lại Tử à, có phải mày cũng điên rồi phải không ? mở to cái mắt chó của mày ra mà xem, thứ tao giết là lợn hay là con mục điên”.

Tam Lại Tử giơ tay sờ vào miếng thịt vẫn đang còn ấm nóng, rồi đưa lên mũi ngửi ngửi hít hít, hai hàng nước mắt chảy ra từ đôi mắt chuột bé xíu của hắn : “Đây không phải là chị ấy, không phải là chị ấy”.

Trịnh Mã Thủy cũng chẳng thèm để ý tới hắn, gã vẫn tiếp tục công việc của mình. Bỗng hắn ngửi thấy mùi tanh thối, người hắn run bắn lên.

Giọng của Tam Lại Tử đã dịu đi rất nhiều : “Mã Thủy à, anh có biết bà chị Hồ Nhị Tẩu đi đâu không ?”.

Trịnh Mã Thủy bực tức trả lời : “Việc đó thì phải tự hỏi mày chứ, chẳng phải mày trông coi mục ta rất tốt đấy thôi ? Tại sao lạc mất mục ta mà cũng không biết hỏi ? Cả ngày hôm qua mày chết ở xó xĩnh nào vậy ?”.

Tam Lại Tử không nói gì.

Trịnh Mã Thủy lại nói tiếp : “Ngày hôm qua mục ta còn chạy ra chỗ tao, nói là muốn ăn thịt. Sau đó mục ta đi về hướng ngõ Thi Niệm. Mục ấy vốn là mục điên mà, không biết chừng lúc ăn cút ở ngõ Thi Niệm không cẩn thận rơi xuống hố phân chết ngạt rồi cũng nên. Sao mày không tới ngõ Thi Niệm mà tìm”.

Tam Lại Tử buồn bã đáp lại : “Tôi đã tìm ở ngõ Thi Niệu rồi, đã kiểm tra từng hố phân rồi, chỗ đó không thấy bóng dáng bà chị Hồ Nhị Tẩu. Hỡi ông Thổ Địa !”.

Trịnh Mã Thủy ngẩng đầu, ghìm giọng nói : “Những hố phân ở ngõ Thi Niệu kia hố nào cũng đầy ắp những phân, mục rơi vào đó rồi thì sẽ bị ngập chìm trong đống phân và nước tiểu thôi, lẽ nào mà có thể nhìn thấy ?”.

Tam Lại Tử nghe lời gã đồ tể nói, trên trán rịn mồ hôi.

Hắn tìm một cái que dài, rồi đi về hướng ngõ Thi Niệu.

Tam Lại Tử dùng chiếc que dài quấy quấy từng hố phân trong ngõ, với mong mỏi có thể tìm thấy xác mục Hồ Nhị Tẩu. Nhưng hắn đã tìm khắp mọi hố phân trong ngõ mà vẫn không phát hiện thấy xác của mục Hồ Nhị Tẩu đâu. Mùi hôi thối khó ngửi nồng nặc bốc lên từ ngõ Thi Niệu khiến những người dậy sớm tới đó đi vệ sinh không chịu nổi, họ đều chửi Tam Lại Tử điên rồi, lại còn đi quấy hố phân lên cho thôi.

Không tìm thấy xác của mục Hồ Nhị Tẩu ở ngõ thi Niệu, Tam Lại Tử lại một lần nữa đi lang thang trên đường tiếp tục tìm kiếm. Bỗng nhớ tới khe suối thị trấn Đường, hắn chạy thực mạng về phía khe suối. Rất có thể mục Hồ Nhị Tẩu tới khe suối rồi không chừng bị rơi xuống nước chết đuối cũng nên. Đây cũng là chuyện rất có khả năng xảy ra, bởi mưa liên một đêm hôm trước, nước suối dâng lên cao. Tam Lại Tử tới bên khe suối, đi men theo bờ suối về phía hạ lưu. Ánh mắt hắn tìm kiếm hai bên bờ suối, hi vọng có thể tìm thấy mục Hồ Nhị Tẩu ở đám liễu cũng có khả năng mục ta đang túm chặt cành liễu bằng hai tay để chờ mình đến cũng nên, cũng có khả năng xác của mục ta mắc ở rặng liễu nào đây... Tam Lại Tử không ngừng gọi tên mục Hồ Nhị Tẩu.

Hắn đi rất xa, nhưng vẫn không tìm thấy Hồ Nhị Tẩu, kể cả là xác mục cũng không thấy đâu.

Tam Lại Tử tuyệt vọng rồi.

Hắn xì mặt trở về bên chiếc cầu gỗ nhỏ, đưa mắt nhìn lên những ngôi mộ nhấp nhô trên dãy Ngũ Công Lĩnh, thấp giọng nói :

Ông Thổ Địa à, tại sao Diêm vương không bắt tôi đi chứ, tôi sống còn có ý nghĩa gì đâu. Tôi cho rằng tôi có thể cứu Hồ Nhị Tẩu ra khỏi biển khổ, nhưng xem ra tôi đã sai rồi, tôi chẳng làm được việc gì. Tôi đúng là đáng chết, ông Thổ Địa à.

Trên bầu trời xám xịt xuất hiện một đàn cú mèo bay về hướng thị trấn Đường.

Ánh mắt của Tam Lại Tử dõi theo bầy cú mèo, mãi tới khi không nhìn thấy chúng nữa mới thôi. Không hiểu còn có ai chết ở thị trấn Đường nữa ? Thị trấn này còn xảy ra những chuyện không ngờ nào nữa đây ? Tam Lại Tử đã không còn sức để nghĩ nhiều như vậy, hắn đi lên cây cầu gỗ, lác lác đi về phía bờ bên kia.

Trên những ngôi mộ nhấp nhô trên dãy Ngũ Công Lĩnh vẫn có những con cú mèo đậu, chốc chốc chúng lại kêu lên những tiếng quái dị, vừa thê lương lại vừa khiến người ta sợ nổi gai ốc.

Tam Lại Tử mệt mỏi bước trên sườn núi với những ngôi mộ nhấp nhô.

Hắn cảm thấy mắt mình rất nặng, nặng tới mức không thể mở ra được. Hắn khẽ rướn mắt lên nhìn, cảnh tượng tiêu điều ở đây trở nên mờ ảo. Khi hắn lê bước ngang qua một ngôi mộ, con cú mèo đậu trên đó dường như sợ hãi điều gì, hoảng hốt kêu lên một tiếng rồi vỗ cánh phành phạch bay đi. Những con cú mèo đậu ở những ngôi mộ khác cũng hoảng hốt kêu rồi bay đi. Chúng tập hợp thành đàn, giống như đám mây đen di chuyển về phía thị trấn Đường.

Gió vù vù thổi.

Tam Lại Tử như bị ma xui quỷ khiến, đi tới trước huyết mộ đào sẵn cho mình.

Hắn đứng ở đó, lấy ra một gói giấy từ trong lòng, cái gì được gói trong gói giấy đó, hắn rõ hơn ai hết. Đó là thứ hắn xin được từ chỗ người đàn bà áo trắng. Lúc cùng cô ta rời khỏi phố huyện, khi tới một sườn núi, Tam Lại Tử đột nhiên quỳ xuống trước cô ta, khấu đầu liên tục, trán chảy cả máu, hắn vừa khấu đầu vừa cầu xin : “Cô hãy cứu lấy Hồ Nhị Tẩu đi, cứu chị ấy đi, tôi biết cô có thuốc giải, Lăng Sơ Bát đã một lần cho tôi uống thuốc giải đó”.

Người đàn bà áo trắng bịt mặt kia cười khẩy rồi nói : “Mày yên tâm đi, ta sẽ không để mày chết đâu, cũng không để mày phải đau đớn, chỉ cần mày chịu nghe lời, phục tùng ta mà làm việc, chờ ta báo thù xong xuôi sẽ đưa thuốc giải cho mày để mày có thể sống những ngày tháng bình yên”.

Tam Lại Tử khóc rống lên nói : “Không phải bây giờ tôi muốn lừa thuốc giải của cô, tôi thực sự muốn cứu bà chị Hồ Nhị Tẩu, chỉ cần cô bằng lòng đưa thuốc giải của chị ấy cho tôi, cho dù tôi có phải chết vì cô hoặc cả đời làm nô lệ cho cô, tôi cũng cam tâm tình nguyện”.

Người đàn bà áo trắng thở dài một tiếng : “Không ngờ mày cũng là người có tình có nghĩa như vậy”.

Tam Lại Tử đứng ở bên huyết mộ, tay nắm chặt gói giấy kia, toàn thân run lên : “Chị à, tôi đã xin được thuốc giải cho chị, tại sao chị lại biến mất chứ ? Không hiểu đây có phải là ý trời không vậy ?”.

Đúng lúc này, Tam Lại Tử đột nhiên nghe thấy tiếng ai đó rên rỉ, tiếng rên rất yếu ớt.

Tiếng rên này sao lại quen vậy ?

Lẽ nào là...

Tim Tam Lại Tử đập loạn xạ, hắn không tin tiếng rên hắn vừa nghe thấy là thật, hắn muốn cố gắng mở to mắt, nhưng lại không dám. Hắn sợ mở mắt ra sẽ phát hiện mọi thứ chỉ là hư ảo. Lại một tiếng rên, một tiếng rên của người sắp chết. Tim Tam Lại Tử như muốn nổ tung, cuối cùng hắn cũng lấy hết can đảm, rướn mí mắt nặng trĩu trịch như núi lên, sau đó mở to đôi mắt đã mệt mỏi bờ phờ.

Hắn nhìn thấy một người phụ nữ đang nằm co ro trong huyết mộ, người đó ngâm mình trong đồng bùn ở huyết mộ, toàn thân đầy bùn bẩn và lá cây, mái tóc rối bù của người đó dính đầy bùn, trên mặt cũng be bết bùn, chỉ còn thấy đôi mắt hoảng sợ đơn độc đang nhìn phía trên huyết mộ.

Người phụ nữ run rẩy đó chính là mẹ Hồ Nhị Tẩu.

Môi Tam Lại Tử run lên, hắ^hn không nói đượ^g gì, nước mắ^ht tuôn rơi.

Đó là một buổi sáng chết chóc, gió thổi vù vù qua cánh đồng hoang...

CHƯƠNG 6: MẢNH ĐẤT SÀU THẨM MÊN MANG

1

Gió xuân lại thổi xanh cánh đồng hai bên bờ suối.

Liên tiếp mấy ngày nắng mang lại sự ấm áp cho mùa này, nhưng đối với Chủ tịch Vương Bình Thuận mà nói, ông ta vẫn thấy lạnh lẽo như cái lạnh mùa đông. Người mà ông ta muốn trừ khử lại trốn thoát một cách kỳ bí, điều này đã trở thành tâm bệnh của ông ta. Ông ta vốn đã tính sau hôm mưa đó sẽ có thể kê cao gối mà nằm không phải thấp thỏm lo âu, sẽ có thể vô ưu vô lo làm chức chủ tịch của mình. Không ngờ ông ta vẫn phải sống trong những ngày tháng không yên ổn và luôn hoảng hốt. Chỉ khi vào phòng ngủ của Lý Mị Nương mỗi đêm, ông ta mới có thể cao ngạo với tư cách của kẻ thắng cuộc cười lên người Lý Mị Nương. Cùng lúc giày vò xác thịt cụ ta, ông ta cũng giày vò tinh thần của chính mình, ông ta lo sợ không hiểu vào lúc nào người lén vào phòng cụ Lý Mị Nương mà ma không biết quỷ không hay sẽ chĩa dao nhọn hay súng vào ngực ông ta. Ông ta đã nghĩ tới việc rời xa Lý Mị Nương, thế nhưng cụ ta lại như là nhãi phiến, khiến ông ta đâm đuối, nghiện ngập, khiến ông ta muốn bỏ nhưng không được, thôi thì cho dù có phải chết trên người cụ ta, ông ta cũng không tiếc.

Đây là số mệnh của Vương Bình Thuận.

Kể từ sau đêm mưa đó, trong phòng Xuân Hương không còn xuất hiện những tiếng kêu xé ruột xé gan nữa. Trong lòng mẹ Lý Mị Nương hiểu rất rõ rằng, tiếng kêu thảm thiết đó vẫn sẽ tiếp tục cất lên, chỉ có điều không xác định được cụ thể lúc nào mà thôi. Bây giờ nhìn bề ngoài trông mẹ ta có vẻ rất phục tùng Vương Bình Thuận, nhưng thực lòng mẹ ta chờ đợi tiếng kêu thảm thiết của Xuân Hương xuất hiện. Việc đó có thể sẽ làm thay đổi rất nhiều thứ, bao gồm cả vận mệnh của mẹ ta, thậm chí cả vận mệnh của ông Vương Bình Thuận nữa. Mẹ Lý Mị Nương vẫn đang nhẫn nhục chờ đợi ngày ấy. Dường như ngày nào Vương Bình Thuận cũng ép mẹ Mị Nương kể cho ông ta về những gì đã nói với Du Vũ Cường, mẹ lúc nào cũng chỉ cần rằng bảo mẹ chẳng nói gì.

Đương nhiên, Vương Bình Thuận không tin những gì mẹ ta nói, nhưng lại chẳng có cách nào cả.

Du Vũ Cường là nguồn cơn nỗi sợ hãi của Vương Bình Thuận.

Trong tiết xuân ấm áp này, còn có một người nữa cũng bị giày vò về mặt tinh thần, đó chính là đội trưởng đội bảo vệ Trư Cốc. Kể từ sau cái chết đột ngột của Cục trưởng Cảnh sát Triệu Hữu Sơn ở phố huyện, thị trấn Đường đã nhanh chóng xuất hiện một tin đồn. Đó là, những người có liên quan tới cái chết của Lăng Sơ Bát chỉ còn có Trư Cốc và Tam Lại Tử. Mọi người đều tin rằng hồn ma của Lăng Sơ Bát sẽ không bỏ qua cho Trư Cốc và Tam Lại Tử.

Tin đồn này cuối cùng cũng tới tai Trư Cốc, đương nhiên trong lòng hắn cũng nảy sinh nỗi sợ hãi. Hắn vốn định nhanh chóng kết hôn với Phùng Như Nguyệt, nhưng sau khi Triệu Hữu Sơn chết, hắn lo lắng không yên, lo sợ rằng đêm khuya nào đó hồn ma của Lăng Sơ Bát sẽ quấn lấy hắn, khiến hắn chết tức tức tử. Hắn không tìm được cách nào để giải quyết vấn đề này. Bố hắn - ông Vương Bình Ích thì cứ ngày ngày ngơ ngơ, trên mặt lúc nào cũng thường trực nụ cười kỳ quái, ngày nào cũng giục hắn:

“Con mau thành thân với Phùng Như Nguyệt đi!”

Ngoài câu này ra, ông Vương Bình Ích chẳng nói câu gì với Trư Cốc nữa.

Anh trai của Trư Cốc - Vương Văn Thanh - nghe được tin đồn, một hôm giấu vợ, hẹn em trai ở quán rượu Hồng Phúc. Anh ta thuê hẳn một phòng, gọi hai món nhậu và một chai rượu, vừa uống vừa nói chuyện. Mặc dù vợ anh ta không muốn chồng mình hỏi han chuyện của Trư Cốc, nhưng dù gì Trư Cốc vẫn là em trai của anh ta, anh ta không thể giương mắt nhìn em trai mình gặp chuyện bất trắc được. Vương Văn Thanh đề xuất một ý kiến rằng em trai nên từ bỏ chức đội trưởng, sau đó đem người con gái mình thích là Phùng Như Nguyệt cao chạy xa bay, còn với ông bố Vương Bình Ích, sau khi Trư Cốc rời khỏi thị trấn Đường, anh ta sẽ đón bố về ở cùng với vợ chồng anh. Tới lúc đó, chắc vợ anh ta cũng chẳng thể nói được gì, bởi việc con trai nuôi dưỡng, lo chuyện ma chay cho bố là chuyện đạo nghĩa muôn đời nay vẫn vậy. Trư Cốc không chấp nhận lời đề nghị của anh trai bởi hẳn không biết nếu rời bỏ thị trấn Đường hẳn còn có thể đi đâu, hiện giờ bên ngoài chiến sự liên miên, không biết chừng bỏ đi cũng khó tránh được mất mạng. Chi bằng cứ ở lại thị trấn Đường, cũng có khả năng hồn ma của Lăng Sơ Bát bỏ qua hẳn, bởi hẳn cũng chỉ vâng lệnh của Du Trường Thủy ra phổ huyện báo quan thôi mà, đó là chuyện bất đắc dĩ Vương Văn Thanh thực sự chẳng biết khuyên em trai thế nào nữa.

Một đêm khuya, Trư Cốc uống rượu xong bèn về phòng ngủ.

Sau khi uống rượu, Trư Cốc bạo dạn hơn một chút.

Hắn nằm trên giường, cúi khẩu súng moze dưới gối, thổi tắt đèn xong, vẫn mở to mắt trong bóng tối. Hắn thầm nói một mình: “Lăng Sơ Bát à, đến đây đi! Chó má thật! Ông mày không sợ mày đâu, người sống sao lại có thể sợ ma quỷ chứ, đúng là vợ vẫn thật. Lăng Sơ Bát, đến đây đi!”.

Sau khi uống rượu xong, Trư Cốc nói những lời này là vì trong lòng vẫn thấp thỏm.

Mấy đêm sau, sau khi uống rượu cùng Phùng Như Nguyệt, hắn lại muốn ôm cô vào phòng giao hoan. Phùng Như Nguyệt biết trong lòng hắn đang nghĩ gì. Cô lại dịu dàng nhắc nhở hắn rằng cô và hắn sắp sửa kết hôn, mà chưa kết hôn làm sao động phòng chứ. Mặc dù cô là con hát, nhưng vẫn là con gái nhà lành, không phải là bọn gái điểm trong quán Tiêu Dao, để ai cũng có thể làm chồng, không có chút liêm sỉ nào như vậy. Nghe những lời Phùng Như Nguyệt nói, hắn cố gắng kìm nén lòng ham muốn hừng hực sau khi uống rượu, một mình trở về phòng ngủ.

Hiện tại, Trư Cốc lại nhớ tới khuôn mặt xinh đẹp như hoa mẫu đơn của Phùng Như Nguyệt, từng bộ phận trên người hắn lại khó chịu.

Hắn tạm gác nỗi sợ hãi đối với hồn ma Lăng Sơ Bát, trong lòng chỉ có mỗi một tâm nguyện là làm sao sớm kết hôn với Phùng Như Nguyệt. Cho dù là ngày thứ hai sau khi cưới, Phùng Như Nguyệt phải làm quá phụ thì hắn cũng phải cưới. Hắn thực sự không chịu nổi sự giày vò này. Trư Cốc khác với Chung Thất, hắn không háo sắc như Chung Thất, hắn chỉ muốn cưới người con gái mình thích rồi cùng nhau sống những ngày tháng hạnh phúc.

Nếu như kết hôn với Phùng Như Nguyệt trong đêm tân hôn, hắn sẽ mở chiếc khăn đỏ phủ trên đầu, cởi hết quần áo của cô... Trư Cốc cảm thấy như được đắm mình trong nước ấm hạnh phúc, không thể rời ra được. Lúc này, hắn hoàn toàn quên mất Lăng Sơ Bát, quên hết những cái chết đáng sợ của những người có liên quan tới cái chết của cô ta.

Đúng lúc này, một cơn gió thổi nhẹ vào phòng Trư Cốc.

Đến chiếc màn cũng bị cơn gió lạnh thổi tung.

Cái đầu nóng rực của Trư Cốc dần dần nguội đi trong gió lạnh.

Hắn vẫn ngửi thấy mùi thối khó chịu, mùi thối này sao lại quen thuộc như vậy chứ, dường như hắn đã ngửi thấy ở đâu rồi.

Trư Cốc cảnh giác hẳn lên, giơ tay rút khẩu súng moze đặt dưới gối ra, mở cò, tay của hắn hơi run, bởi đúng lúc rút súng ra, hắn nhớ ra mình đã ngửi thấy mùi thối này trong linh đường của Du Trường Thủy. Đó là mùi xác chết.

Trư Cốc sợ hết hồn.

Tại sao lại có gió trong phòng hắn, tại sao lại xuất hiện mùi xác chết? Lẽ nào là Lăng Sơ Bát... Trư Cốc ngồi dậy, hắn khom xuống mà co lại ở một góc giường, trong bóng tối đen như mực hắn cảm nhận được một bóng người đang đứng trước màn. Chính bóng đen đó đã thổi gió lạnh vào màn. Trư Cốc run rẩy nói:

“Lăng Sơ Bát à, tôi với cô không thù không oán, cô tha cho tôi đi! Chỉ cần cô tha cho tôi, tôi nhất định sẽ tậu một miếng đất tôi xây cho cô một cái miếu oan, mỗi năm cứ vào dịp Tết Thanh Minh tôi sẽ tới đó thắp hương, đốt tiền vàng cho cô...”

Gió lạnh vẫn tiếp tục thổi vào màn, mùi xác chết càng lúi càng nồng, lan tỏa khắp gian phòng. Toàn thân Trư Cốc nổi da gà, lông tóc dựng đứng.

Lẽ nào đêm nay khó qua được kiếp nạn này?

Trong lúc hoảng loạn, Trư Cốc nhớ tới khẩu súng moze trong tay, hắn không nghĩ ngợi nhiều liền chĩa súng vào chỗ bóng đen trong tường tượng đang đứng rồi kéo cò. Nhưng điều khiến hắn càng thêm hoảng hốt là súng lại tịt lửa, đạn không bắn ra được, Trư Cốc than thầm một câu: “Chó thật, tiêu rồi!”.

Trong bóng tối bỗng dung vọng tới một giọng nói vừa thấp khàn vừa phập phù: “Trư Cốc à, mày phải nhanh chóng cưới Phùng Như Nguyệt đi, nếu không tao sẽ không tha cho mày đâu”.

Sau khi giọng nói đó biến mất, gió lạnh cũng bị thổi ra phía ngoài cửa.

Cả người Trư Cốc ướt đầm mồ hôi, rốt cuộc đây là con ma gì mà cứ xuất hiện vào lúc

đêm hôm khuya khoắt ép hắn và Phùng Như Nguyệt kết hôn? Mãi một hồi lâu sau, Trư Cốc mới run rẩy bò xuống giường, thắp đèn dầu. Hắn nhìn thấy cửa phòng mở toang, lúc này một ngọn gió cũng chẳng có, không khí như bị cô đặc, mùi xác chết cũng đọng lại trong phòng. Trư Cốc muốn tới đóng cửa, nhưng lại trượt chân một cái, tại sao trên thềm nhà lại có nước? Hắn liền cầm đèn dầu, cúi người nhìn xuống dưới, phát hiện thấy một vệt nước nhờn nhớt ra tận cửa phòng...

Hôm nay là ngày nắng đẹp nhưng rừng rậm vẫn âm u như trước, một vài chỗ sâu còn bốc lên những chướng khí đen. Đống lửa trong hang núi vẫn chưa tắt, những thanh củi vẫn đang cháy đều. Đống lửa đỏ rực khiến hang động vẫn còn chút ánh sáng. Nếu ai đó đi vào động thì có thể nhìn thấy Thượng Quan Ngọc Châu không mảnh vải che thân đang nằm trên giường tre.

Thân thể trắng như sứ của Thượng Quan Ngọc Châu đang uốn éo, lẫn lộn như rắn trên giường.

Miệng cô lầm bầm: “Tôi rất sợ, rất sợ”.

Thượng Quan Ngọc Châu đang ở trạng thái hôn mê, dường như cô cũng đang trải qua một cơn ác mộng, kỳ thực cô luôn bị ác mộng đeo bám.

Đó là một lão già với gương mặt dữ tợn, tay cầm những cành dây leo đã ngâm qua nước, đi về phía cô. Lão giơ cao những cành dây leo rồi đâm vào người Thượng Quan Ngọc Châu. Làn da mỏng manh của cô bị rách toạc, phát ra những tiếng đau đớn và thương cảm, thậm chí là tuyệt vọng. Những cành dây leo không ngừng đâm chọc vào người cô, trông cô như một bông hoa tươi bị đâm nát không thương tiếc, những giọt máu nhỏ ra từ trên da thịt Thượng Quan Ngọc Châu cũng chính là dịch nước tiết ra từ bông hoa bị chà đạp.

Lúc lão già độc ác kia dùng những cành dây leo ướm liên tục đánh lên người Thượng Quan Ngọc Châu, bên cạnh lão ta còn có một thằng dờ người mồm miệng chảy đầy dãi nhớt hơn hờ vỗ tay. Thượng Quan Ngọc Châu nhắm chặt mắt lại, không muốn nhìn thấy thằng dờ người kia. Thằng dờ người kia chính là số mệnh tàn khốc của cô. Nếu như không vì nó thì cô sẽ không bị lão già độc ác kia đánh, và cô cũng sẽ không phải sống cả đời ở cái nơi hẻo lánh, heo hút này. Thằng dờ người đó chính là chồng cô, còn lão già độc ác thường xuyên đánh cô chính là bố nó.

Từ lúc mới chào đời, Thượng Quan Ngọc Châu đã bị giam giữ trong ngôi nhà này để làm vợ thằng dờ người đó. Cùng với sự trưởng thành từng ngày của cô, vận đen cũng càng ngày càng gần. Năm Thượng Quan Ngọc Châu mười lăm tuổi, cô trở thành một tiên nữ xinh xắn, và cũng chính trong năm này, cô đã phải bán đường thành thân với thằng dờ người kia. Thượng Quan Ngọc Châu vừa làm vợ vừa làm bảo mẫu của nó, nên cô sơ sót không trông coi cẩn thận thằng dờ người, lão già độc ác liền dùng những cành dây leo đánh cô.

Sự phản kháng của cô là sự chịu đựng âm thầm, lúc bị lão già độc ác đánh, cô chỉ biết cắn răng, nhắm mắt, không hé răng nói dù chỉ một câu, nhẫn nhục chịu đựng sự ngược đãi ấy. Lúc đó, trái tim cô giống như một con chim đang mặc sức cao chạy xa bay. Cô thầm nghĩ, sớm muộn gì cũng có một ngày, cô sẽ rời khỏi ngôi nhà này, rời xa cuộc sống đen tối này...

Cảm giác bị đánh bằng dây leo vừa đau đớn vừa khó chịu... Thân thể của Thượng Quan Ngọc Châu không còn lẫn lộn nữa, cô ngồi bật dậy, vồ lấy bộ quần áo che vùng ngực của mình, miệng vẫn không ngừng lầm bầm: “Tôi rất sợ, rất sợ”.

Hang núi vắng lặng vô cùng, đống lửa không còn thấy tiếng nổ lép bép của củi khô nữa. Mỗi lần trở về hang núi này, Thượng Quan Ngọc Châu lại ngủ lịm đi mất mấy ngày, những cơn ác mộng lại tới, giày vò cô một cách tàn khốc, cứ như thể muốn cô phải chết đi.

Miệng cô khô cháy.

Thượng Quan Ngọc Châu mặc xong quần áo, xuống giường, múc một gàu nước từ vại đổ vào miệng. Uống nước xong, Thượng Quan Ngọc Châu đi tới bên đồng lửa rồi ngồi thẩn trên chiếc ghế nhỏ ngắm đóm lửa hồng. Hai hàng nước mắt ứa ra, cô thè lưỡi liếm giọt nước mắt vương bên khóe miệng, nó vừa đắng vừa chát.

Mặt Thượng Quan Ngọc Châu bị đóm lửa phản chiếu đỏ bừng.

Trước mắt cô lại xuất hiện khuôn mặt dài dài như mặt ngựa, trên khuôn mặt đó là đôi mắt sáng, có thần, cũng đầy vẻ sát khí.

Thượng Quan Ngọc Châu khẽ nói: “Du Vũ Cường à, sao mãi anh chưa tới?”.

Du Vũ Cường lại một lần nữa bị con rắn xanh dẫn tới hang núi trong khu rừng rậm.

Thượng Quan Ngọc Châu ngồi bên cạnh đồng lửa, mặt không có bất kỳ một biểu lộ cảm xúc nào. Lúc nhìn thấy Du Vũ Cường xuất hiện trước mặt, cô mới chậm rãi đứng dậy, khẽ cười, run run hỏi: “Vũ Cường à, anh tới rồi, cuối cùng anh đã tới rồi, em sợ quá....”

Cô muốn sà vào lòng Du Vũ Cường, nhưng cuối cùng lại đứng như trời trồng tại chỗ, trong đôi mắt đỏ của cô ẩn chứa nỗi khao khát cháy bỏng.

Du Vũ Cường dần tỉnh lại, khuôn mặt ngựa như được giăng một lớp sương, hần khàn khàn cất tiếng hỏi: “Rốt cuộc cô là người hay là ma? Tại sao cứ hết lần này tới lần kia dẫn dụ tôi tới đây hả?”

Thượng Quan Ngọc Châu buồn bã đáp: “Em tên là Thượng Quan Ngọc Châu, em rất sợ... Du Vũ Cường à, lần đầu tiên nhìn thấy anh, em đã yêu anh rồi, em muốn có người đàn ông như anh, vì chỉ có người đàn ông như anh mới có thể bảo vệ em, mới có thể khiến em không phải sợ hãi nữa....”

Ánh mắt của Du Vũ Cường giống như tia chớp lướt qua khuôn mặt buồn bã của cô.

« Thượng Quan Ngọc Châu à? Từ trước tới giờ tôi chưa từng nghe thấy tên nào như vậy cả, tôi cũng không biết cô là ai. Tôi không bảo vệ được cô đâu, đến cả người con gái tôi yêu tôi còn không bảo vệ được thì sao tôi có thể bảo vệ được cô chứ. Mẹ kiếp. »

Đôi mắt đỏ của Thượng Quan Ngọc Châu ngân ngấn nước mắt: “Anh có thể bảo vệ em, chỉ cần anh ở bên em, em sẽ không phải sợ hãi nữa, chỉ cần anh ở bên em....”

Du Vũ Cường thở dài, hần không về biết gì về cô gái thần bí, xinh đẹp đang đứng trước mặt này hần. Lúc này, hần chỉ muốn rời khỏi nơi này, để làm một chuyện quan trọng, trước mắt không có chuyện gì có thể quan trọng hơn chuyện này. Du Vũ Cường nói:

“Tôi không thể sống ở bên cô, tôi còn có chuyện quan trọng phải làm, mẹ kiếp, cô hãy để tôi rời khỏi nơi quỷ quái này đi!”

Nước mắt Thượng Quan Ngọc Châu lại tuôn rơi.

Cô chẳng nói gì, chỉ ngây người nhìn hắn.

Du Vũ Cường sợ nhất nhìn thấy nước mắt đàn bà, chỉ cần có ai rơi lệ trước mặt hắn, trái tim hắn sẽ trở nên yếu mềm. Hắn vội khuyên: “Cô đừng khóc nữa, đừng khóc nữa!”

Thượng Quan Ngọc Châu vừa khóc vừa nói: “Nếu anh không nhận lời lưu lại đây, em sẽ khóc mãi luôn, khóc tới chết thì thôi....”

Trái tim Du Vũ Cường như bị thứ gì đánh trúng, có chút gì đó xót xa, lại có chút gì đó đau đớn. Lúc này, Thượng Quan Ngọc Châu khẽ di chuyển về phía hắn, hắn đứng ở đó, không biết phải làm gì. Tiến cũng không được, lùi cũng không xong. Cô đi tới trước mặt Du Vũ Cường, cô đã ở rất gần, chỉ cần dang tay là có thể chạm vào khuôn mặt màu đồng của hắn, gần tới mức có thể nghe thấy cả nhịp tim của hắn.

Trên người Du Vũ Cường có mùi đàn ông đặc thù, không phải là thứ mùi tanh thoai giống như Tống Kha. Chỉ có sư phụ cô - Lăng Sơ Bát - mới thích mùi tanh thoai trên người họa sĩ Tống. Thượng Quan Ngọc Châu không thích Tống Kha, cô không mạnh mẽ bằng Lăng Sơ Bát, cô muốn có người đàn ông như Du Vũ Cường bảo vệ mình. Nếu Lăng Sơ Bát không chết, cô đã không phải sợ hãi như vậy, cả ngày luôn thấp thỏm như đang sống trên bụi đất vậy.

Thượng Quan Ngọc Châu không nói rõ được rốt cuộc mùi trên người Du Vũ Cường là mùi gì, nhưng cô bị thu hút bởi mùi này. Cô thực sự hy vọng Du Vũ Cường sẽ dùng đôi bàn tay thô ráp của mình gạt nước mắt trên mặt cô, sau đó ôm cô vào lòng, ôm chặt cô, dùng thân thể nóng ấm của đàn ông sưởi ấm cho cô.

“Vũ Cường!”

Thượng Quan Ngọc Châu cảm thấy mình đã say, giọng nói của cô chưa khi nào ngọt ngào đến thế, cô nấp người vào Du Vũ Cường. Trong giây lát, toàn thân Du Vũ Cường rung động như bị điện giật, hắn nhanh chóng đẩy Thượng Quan Ngọc Châu ra. Hắn lùi về sau hai bước, trợn mắt nhìn cô, cất tiếng hỏi cảnh giác:

“Cô, cô muốn làm gì vậy?”

Thượng Quan Ngọc Châu lúc này mới như tỉnh lại từ cơn mê, cô nhận ra người đàn ông này không thuộc về cô, ít nhất là bây giờ. Trong lòng anh ta lúc này chắc chắn vẫn đang đầy ắp hình ảnh về người đàn bà tên Thẩm Văn Tú kia. Cô không lý giải nổi Thẩm Văn Tú đã bỏ bùa chú gì lên người Du Vũ Cường mà có thể độc chiếm được con tim hắn như vậy. Mặc dù cô ta đã chết nhưng anh ta vẫn nặng tình nặng nghĩa với cô ta. Lòng Thượng Quan Ngọc Châu ai oán vô cùng, lẽ nào chỉ có lũ đàn ông hạ tiện mới yêu mình, còn bản thân mình lại vô duyên với người anh hùng trong tâm tư. Đột nhiên, cô nhớ tới sư phụ Lăng Sơ Bát của mình, sư phụ có thể dùng đúng thủ đoạn như thế để dẫn dụ Tống Kha tới khu rừng rậm này. Nhưng khi sư phụ cô có được anh ta, cuối cùng cả hai đã quần quít bên nhau. Trong lòng anh chàng thư sinh Tống Kha cũng có bóng hình người con gái khác, nhưng rồi không hiểu sao anh ta vẫn chấp nhận Lăng Sơ Bát? Có lẽ anh chàng trôi dạt như đám bèo ấy đã bị chinh phục bởi ham muốn xác thịt của sư phụ chăng?

Thượng Quan Ngọc Châu cho rằng, xác thịt của mình nhất định còn quyến rũ hơn rất nhiều so với sự phụ... Nghĩ tới đây, khuôn mặt Thượng Quan Ngọc Châu đỏ lên vì ngượng. Nhưng để có được Du Vũ Cường, cô bất chấp tất cả. Anh mắt cô dán chặt vào Du Vũ Cường, dường như tóe lửa. Cô chậm rãi cởi bỏ quần áo, đứng trước mặt Du Vũ Cường không mảnh vải che thân.

Du Vũ Cường có cảm giác mắt mình bị chói bởi thứ gì trắng xóa, từ trước tới giờ hắn chưa từng nhìn thấy cơ thể phụ nữ nào lại trắng trẻo, mềm mại như vậy, không những thế lại tuyệt mỹ. Hắn lắp bắp: “Cô, cô, cô muốn làm gì vậy?”.

Khuôn mặt Thượng Quan Ngọc Châu xuất hiện nụ cười quyến rũ: “Vũ Cường à, anh, chắc anh cũng muốn em, đúng không? Em sẽ đôi tốt với anh cả đời cả kiếp này, cho dù có phải chết vì anh...”

Thượng Quan Ngọc Châu giống như mỹ nhân xà, uốn éo tiến về phía Du Vũ Cường.

Trong lòng Du Vũ Cường bất giác ngội lạnh, hắn quay về phía Thượng Quan Ngọc Châu lớn tiếng mắng: “Mẹ kiếp! Mày đúng là đồ đê tiện, mau mặc quần áo lên đi, mày coi ông là hạng người nào hả? Mày cho rằng ông là chó đực hay sao mà có thể giao cấu với bất kỳ ai hả? Đúng là đồ vô liêm sỉ”.

Thượng Quan Ngọc Châu nghe xong những lời Du Vũ Cường nói, liền ngậy người đứng ở đó. Hai tay vội vã che phần kín của mình, nụ cười quyến rũ ban nãy vụt tắt. Toàn thân cô run bắn, nước mắt trào ra. Hàm răng trắng như ngọc của cô cũng va vào nhau lập cập, một lát sau, cô mới lạnh lùng lên tiếng:

“Du Vũ Cường à, tôi đê tiện cũng là vì anh mà đê tiện, lẽ nào anh chỉ chấp nhận mỗi sự đê tiện của Thẩm Văn Tú thôi ư, còn của tôi thì không đúng không? Du Vũ Cường, anh nên biết rằng, tôi có thể để anh sống, cũng có thể khiến anh chết, cũng có thể khiến anh sống không bằng chết. Anh nên chấp nhận đi, Du Vũ Cường à, từ nay trở đi anh đừng hòng rời khỏi hang núi này, tôi muốn anh có chết cũng phải ở bên tôi”.

Thượng Quan Ngọc Châu vừa nói xong, hai mắt phóng ra luồng sáng màu đỏ. Miệng cô lẩm nhẩm đọc gì đó.

Du Vũ Cường cảm thấy có thứ gì đó nhanh chóng chui tọt vào mắt, chẳng kịp nghĩ được gì, toàn thân hắn mềm oặt ra rồi bất tỉnh nhân sự.

Trong hang núi vang lên tiếng cười nhạt của đàn bà...

3

Bề ngoài thị trấn Đường thật yên tĩnh, vắng vẻ. Đây không phải là mùa làm ăn, mà là mùa nông vụ bận rộn. Đồ tể Trịnh Mã Thúy ở hàng thịt biết lúc này sẽ không có nhiều tới mua, nên dăm ngày ba bữa hắn mới mổ một con lợn, rồi dọn hàng ra bán. Những lúc không bán thịt, hắn lại cùng người nhà ra ruộng trồng mạ, hoặc lén lút chuồn ra ruộng nhà mụ Dư Hoa Khô, giúp mụ làm một số việc, rồi thậm thụt với nhau. Một số ít người dân trong thị trấn không có ruộng thì chỉ biết trông coi hàng quán của mình mong mỗi có ai đó ghé tới mua chút đồ.

Tam Lại Tử là người không có ruộng, hắn cũng không thể đi thuê ruộng của địa chủ. Hôm đó là một

ngày nắng đẹp, cửa hàng truyền thần mở toang, Tam Lại Tử mặc chiếc áo dài xám ngồi trước cửa. Mắt nhìn chăm chăm vào cửa nhà mộ Hồ Nhị Tẩu. Mộ ta bị hắc khóa chặt trong nhà. Lúc này, chắc chắn mộ ta đang ngủ say hoặc đang ngồi thừ ra chờ Tam Lại Tử tới nấu cơm cho mình. Gần như cả buổi sáng Tam Lại Tử ở cửa hiệu truyền thần, hiện giờ hắc là họa sĩ đường đường chính chính của thị trấn Đường. Nếu nhà ai có người chết, thì đều có thể tới cửa hiệu truyền thần tìm hắc. Tối đến, hắc lại tới nhà mộ Hồ Nhị Tẩu rồi ngủ cùng mộ ta, hắc không dám ngủ lại trong cửa hiệu truyền thần giống như Tống Kha. Những hồn ma đó khiến hắc sợ hãi, vào buổi tối, lũ hồn ma đó thường nói chuyện với Tống Kha nhưng trời vừa sáng anh đã quên tiệt. Tam Lại Tử khác hắc, cho dù là trời sáng, hắc cũng không thể quên nỗi việc những hồn ma đó xuất hiện trong bóng tối. Mặc dù Tam Lại Tử đã làm họa sĩ nhưng về bản chất thì hắc vẫn khác hắc Tống Kha.

Có một thứ được giấu trong túi áo dài của Tam Lại Tử.

Thứ đồ đó, Tam Lại Tử quý vô cùng. Những ngày gần đây, hắc luôn cất giữ nó trong lòng, chốc chốc lại vuốt ve, cứ như thể vật đó sẽ không cánh mà bay vậy. Đó là gói thuốc bột hắc xin từ chỗ người đàn bà áo trắng.

Đôi khi, Tam Lại Tử lại đóng hết các cửa, tắt đèn dầu, rồi móc gói giấy trong lòng đặt trên bàn, cẩn thận gỡ ra, thuốc bột màu vàng kia bày ra trước mắt. Mắt Tam Lại Tử sáng quắc, các thớ thịt trên khuôn mặt đen đúa xấu xí giật giật, hắc thực sự muốn tự mình uống gói thuốc này, sau đó rời xa thị trấn Đường, rồi sinh sống ở một nơi mà người đàn bà áo trắng kia không tìm được. Thế nhưng trước mắt hắc lại hiện lên tình cảnh mộ Hồ Nhị Tẩu lúc lên cơn điên... Trong lòng Tam Lại Tử mâu thuẫn vô cùng, hắc phải đấu tranh tinh thần giữa việc để mình uống gói thuốc giải hay để mộ Hồ Nhị Tẩu uống. Việc này đối với hắc mà nói, đúng là một quyết định khó khăn. Hắc vốn định sau khi tìm thấy Hồ Nhị Tẩu sẽ cho mộ ta uống gói thuốc bột này, để mộ ta có thể được giải phóng khỏi sự điên loạn, nhưng hắc đã không làm vậy. Buổi sáng hôm đó, hắc chỉ cõng mộ Hồ Nhị Tẩu đang còn thoi thóp thở về nhà, tắm rửa, thay quần áo, làm cơm cho mộ ta... Trong quá trình làm những việc này, Tam Lại Tử cũng nghĩ tới bản thân mình, bởi việc lấy được gói thuốc này cũng không đơn giản chút nào, hắc đã phải đánh cược cả tính mạng.

Thực ra, cả hắc và mộ Hồ Nhị Tẩu đều là những kẻ đáng thương, cho nên sự chần chừ của hắc cũng có lý của nó.

Tam Lại Tử lại vuốt ve gói thuốc bột trong lòng, ánh mắt vẫn dừng ở cửa nhà mộ Hồ Nhị Tẩu. Đầu óc hắc mụ mẫm. Hắc không biết người đàn bà áo trắng sẽ còn giết bao nhiêu người nữa, người cuối cùng phải chết cũng có thể sẽ là hắc. Nếu như hắc chết rồi, trên thế giới này sẽ không còn ai quan tâm tới mộ Hồ Nhị Tẩu nữa, mộ sẽ đáng thương biết bao! Tam Lại Tử không dám nghĩ tiếp nữa, mặc dù hắc đã muốn suy nghĩ kỹ càng, mình hay là mộ Hồ Nhị Tẩu là người uống gói thuốc giải này.

Bỗng Tam Lại Tử nghe thấy một tiếng động kỳ quái.

Tam Lại Tử ngồi bật dậy, tiếng động đó khiến hắc không thể nghĩ được chuyện gì khác.

Hắc vội bước tới cửa nhà mộ Hồ Nhị Tẩu, mở khóa, đi vào trong. Mộ ta đang nằm ngủ li bì trên giường, khóe miệng còn chảy dãi, trông mộ ta thật thanh thản. Lúc này, trông mộ ta giống như một người bình thường, trái tim Tam Lại Tử run lên khó hiểu.

Hắn cho rằng tiếng động kỳ quặc ban nãy là do mục Hồ Nhị Tẩu tạo nên, nhưng không phải như vậy. Tiếng động kỳ quái vẫn không ngừng đập vào tai Tam Lại Tử, lẽ nào nó phát ra từ trong bụng mục Hồ Nhị Tẩu? Tam Lại Tử cúi người, ghé tai vào cái bụng trướng to của mục ta, hắn chỉ nghe thấy tiếng tiêu hóa thức ăn, không phải tiếng động kỳ quái kia.

Tam Lại Tử ra khỏi cửa nhà Hồ Nhị Tẩu rồi khóa cửa lại.

Đường phố vắng lặng vô cùng, đến một con chó cũng không có. Tam Lại Tử nghĩ, những người vẫn thường đi qua đi lại trên phố biến đâu mất cả rồi? Tam Lại Tử đem theo cái thắc mắc này, bắt đầu sục sạo trên đường phố giống như một con chó tìm kiếm tiếng động kỳ quặc kia.

Hắn đi vào ngõ Hoàng Đế, cái ngõ ngày thường vẫn được coi là ngõ sầm uất nhất thị trấn Đường, vậy mà lúc này cũng vắng lặng như tờ. Chính vì vắng lặng nên tiếng động kỳ quái kia lại càng trở nên rõ ràng, cuối cùng Tam Lại Tử đã tìm thấy được nơi xuất phát của tiếng động đó. Hắn đi men theo ngõ Hoàng Đế vắng tanh, tìm kiếm từng nhà từng hộ, cuối cùng dừng bước trước cửa quán Tiêu Dao.

Đúng rồi, tiếng động kỳ quái đó đang vọng ra từ trong quán Tiêu Dao.

Cửa quán Tiêu Dao vẫn đóng im ỉm, Tam Lại Tử nép sát người vào cửa, dán mắt vào khe cửa nhìn trộm vào trong.

4

Không khí trong quán Tiêu Dao rất căng thẳng, Xuân Hương mặt nhạt nhợt đang nôn thốc nôn tháo dưới gốc cây quế trong sân, vừa nôn vừa kêu rất thảm thiết. Tiếng kêu rất giống tiếng mèo, nghe rất thương tâm. Lý Mị Nương và Vương Bình Thuận đứng dưới mái hiên, lo lắng nhìn Xuân Hương. Một vài cô gái khác thập thò ở các nơi khác nhau quan sát Xuân Hương dưới cây quế thái độ của họ vừa lạnh nhạt vừa sợ hãi.

Vương Bình Thuận nói: “Có phải Xuân Hương mắc bệnh gì không vậy?”.

Mụ Lý Mị Nương lắc đầu đáp: “Em không biết. Theo em thì chúng ta nên tống nó đi, nó còn ở đây ngày nào thì lòng em lại thấp thỏm, lo âu ngày đó”.

Vương Bình Thuận nhận thấy sự chống đối trong lòng mụ Lý Mị Nương qua lời nói yếu ớt của mụ. Ông ta lạnh lùng nói: “Xuân Hương không thể đi được”.

Mụ Lý Mị Nương ngạc nhiên hỏi lại: “Tại sao? Lẽ nào để nó tiếp tục ảnh hưởng tới việc làm ăn của quán Tiêu Dao? Điều đó thì chẳng có lợi cho cả anh và em”.

Vương Bình Thuận kiên định: “Cho dù quán Tiêu Dao không kiếm được các nào, thì Xuân Hương cũng không thể đi được. Còn lý do tại sao, em không cần phải hỏi nhiều”.

Mụ Lý Mị Nương giương cặp mắt hồ nghi nhìn Vương Bình Thuận.

Mấy tối gần đây, Vương Bình Thuận đều qua đêm với Lý Mị Nương ở quán Tiêu Dao. Những đêm ông ta không tới, trong phòng Xuân Hương lại phát ra tiếng kêu thảm thiết khiến người khác hoảng hốt bất

an. Bọn đàn bà trong quán Tiêu Dao không ai dám bước ra khỏi cửa, chỉ biết trốn trong phòng, lo sợ vận đen của Xuân Hương sẽ giáng vào đầu mình. Lý Mị Nương đã nói chuyện này với Vương Bình Thuận, nhưng ông ta gần như không có phản ứng gì, dường như không lưu tâm tới chuyện này.

Mụ Lý Mị Nương không nói gì.

Xuân Hương vẫn đang tiếp tục nôn ọc dưới gốc cây quế, vừa nôn vừa kêu lên như mèo. Tiếng kêu của cô vang xa mãi trong thị trấn Đường.

Vương Bình Thuận ngừng đầu nhìn lên trời, bầu trời trong vắt, ánh mặt trời nhợt nhạt lay động như sóng nước.

Ông ta lạnh lùng nói với mụ Lý Mị Nương: “Em bảo người đi mời Trịnh Vũ Sơn tới khám bệnh cho Xuân Hương, xem rốt cuộc cô ta mắc bệnh gì, nếu như có bệnh, phải nhanh chóng chữa trị, không được tiếc tiền”.

Nói rồi ông ta đi ra khỏi cửa.

Ông ta mở cửa lớn quán Tiêu Dao liền nhìn thấy bóng Tam Lại Tử đang bỏ đi.

Ông ta chợt dạ không biết hấn mò tới đây làm gì?

Vương Bình Thuận nhanh chóng bình tĩnh trở lại, ông ta muốn gọi Tam Lại Tử lại, nhưng cuối cùng lại không mở miệng được. Hấn nhanh chóng biến mất ở cuối ngõ Hoàng Đế.

Ông ta thở dài một tiếng, chuẩn bị trở về ủy ban thị trấn.

Lúc này, một bầy cú bay ngang qua bầu trời trong vắt, làm ông ta lại hốt hoảng, hốt hoảng tới mức nhất thời không biết làm gì nữa.

Trong mắt ông ta, thị trấn Đường u ám hẳn lên.

Ông ta cảm thấy tính mạng của mình cũng đang trở nên đen tối, rất nhiều chuyện chẳng qua là một thoáng nghĩ sai tai hại muôn phần. Ông ta cảm thấy mình đang dần mất đi những tháng ngày tự do tự tại.

Đột nhiên, ông ta nhớ tới Trư Cốc.

5

Nghe nói ngày mùng 2 tháng Hai âm lịch năm Dân Quốc thứ ba mươi sáu là ngày lành tháng tốt.

Theo dân gian thì ngày mùng 2 tháng Hai là ngày rồng ngóc đầu. Người xưa gọi ngày này là Tết Xuân long, còn gọi là Tết Long đầu hay Tết Thanh long. Người dân trong thị trấn Đường vẫn giữ lại tập tục đón Tết Thanh long xưa. Hôm nay, thị trấn Đường sau một khoảng thời gian yên tĩnh lại náo nhiệt trở lại. Người dân trong thị trấn mới sáng sớm đã tỉnh giấc, họ mang bánh gạo chiên sẵn tới miếu Thổ Địa cúng, hy vọng ông Thổ Địa phù hộ cho người dân bình an. Theo truyền thuyết, ngày mùng 2 tháng Hai cũng là ngày sinh của ông Thổ Địa. Người dân trong thị trấn Đường tới bên khe suối thắp hương cúng

tê thân sông, cầu mong một năm mưa thuận gió hòa, ngũ cốc bội thu. Vào ngày này, họ vừa mới gieo mạ xong, ngoài ruộng đang cần nước, lúc này nếu trời đổ mưa, tự nhiên sẽ đại cát đại lợi.

Đối với Trư Cốc mà nói, đây là ngày quan trọng nhất trong đời hắn.

Cuối cùng hắn cũng thành thân với Phùng Như Nguyệt.

Trời vẫn chưa sáng, Phùng Như Nguyệt đã dậy sớm, cô ta hun ngải cứu trong phòng hai bố con, sau đó lại hun ở phòng khách, sân vườn. Sau khi ngủ dậy, Trư Cốc liền ngửi thấy mùi ngải cứu hun nồng nồng. Hắn cảm thấy khó chịu, tại sao Phùng Như Nguyệt lại hun ngải cứu vào ngày quan trọng này chứ? Chưa kịp hỏi Phùng Như Nguyệt câu hỏi này thì cô ta đã cười nói với hắn rằng: “Hôm nay là mừng 2 tháng Hai, hun ngải cứu thì trong một năm sẽ không có muỗi, côn trùng vào nhà”. Nghe xong, Trư Cốc cũng không nói gì nữa.

Trời sáng, những người họ hàng và bạn bè thân cận của Trư Cốc sau khi đã cúng bái Thổ Địa và thân sông liền lũ lượt kéo tới nhà Trư Cốc, giúp Trư Cốc treo đèn kết hoa làm hỷ sự.

Trư Cốc mặc chiếc áo dài, đeo dải bông đỏ trên người. Cứ gặp ai hắn lại tươi cười đón tiếp, mặc dù trong lòng vẫn lo lắng vì chuyện báo thù của Lăng Sơ Bát, nhưng hôm nay, bất luận thế nào hắn cũng phải tươi cười, hoạt bát. Phùng Như Nguyệt mặc chiếc áo dài bằng lụa đỏ, tóc được búi cao như chiếc mào gà, vừa đẹp dễ vừa đoan chính. Khuôn mặt xinh đẹp như hoa của cô ta luôn thường trực nụ cười hạnh phúc, nhưng đôi mắt trong sáng như nước mùa thu kia vẫn ẩn giấu sự u uất không dễ nhận thấy được.

Vì Phùng Như Nguyệt không có nhà cửa, bố con cô ta lại ở trong nhà Trư Cốc, nên rất nhiều lễ nghi cưới hỏi đều được đơn giản hóa, ví như đón dâu... Trư Cốc chỉ cần đón Phùng Như Nguyệt ở phòng bố con cô ta tới phòng khách là xong nghi lễ. Khi khách khứa dần dần tới đông đủ, Phùng Như Nguyệt liền đi vào phòng của mình, phủ khăn đỏ lên đầu, chờ đợi Trư Cốc tới đón cô ra.

Anh trai của Trư Cốc - anh Vương Văn Thanh - đương nhiên cũng vui mừng ra mặt, vừa vào nhà đã tất bật giúp em trai. Vợ của Vương Văn Thanh trái ngược hẳn với chồng, cô ta giống như một con chó cứ chun mũi hít ngửi khắp nơi, cứ như thể căn nhà này có mùi kỳ quặc gì vậy.

Bố của Trư Cốc - ông Vương Bình Ích - mặc quần áo mới đi ra khỏi phòng, niềm vui lộ rõ trên khuôn mặt già nua, miệng ông ta lẩm bẩm một mình: “Cuối cùng cũng kết hôn rồi, cuối cùng cũng kết hôn rồi”.

Ông Vương Bình Ích ngồi trên chiếc ghế thái sư bên trong phòng khách, ngắm nhìn căn nhà nhộn nhịp vô cùng, mắt nhòa lệ.

Vợ của Vương Văn Thanh bước tới trước mặt bố chồng khác với mọi lần, Vương Bình Ích lại ngây ngô cười với con dâu.

Cô ta hỏi bố chồng: “Ông già, hôm nay ông vui lắm nhỉ?”.

Râu của ông Vương Bình Ích rung lên: “Cuối cùng cũng kết hôn rồi, cuối cùng cũng kết hôn rồi”.

Dường như ông Vương Bình Ích đang muốn nói với con dâu rằng, hôm nay ông vui mừng vô cùng. Điều này khiến lòng cô ta hậm hực vô cùng, cô ta chửi thầm trong lòng:

“Đồ sống dai như đĩa, lúc tôi là một cô gái nhà lành được gã tới nhà họ Vương các ông, ông chẳng vui mừng thế này, thế mà giờ đây lại vớ đầu một con hát về làm dâu ông lại đắc ý thế. Đúng là đồ sống dai như đĩa! Sau này ông liệu mà sống cho tốt với con hát kia đi.”

Một lát sau, vợ Vương Văn Thanh lại chun mũi ngửi rồi khẽ thắc mắc: “Tại sao lại có mùi lạ thế nhỉ?”.

Vừa đúng lúc Trư Cốc đi ngang qua nghe thấy chị dâu nói vậy liền cười giải thích rằng: “Đó là mùi ngải cứu hun đấy. Hôm nay là ngày mừng 2 tháng Hai, hun ngải cứu vào ngày này thì cả một năm sẽ không có muỗi, côn trùng vào nhà”.

Vợ của Vương Văn Thanh lườm Trư Cốc một cái, cô nàng cảm thấy Trư Cốc như biến thành một người khác, sao mặt hắn lại vàng ươm thế chứ?

Đối với việc hôn nhân của Trư Cốc, ông Vương Bình Thuận luôn giữ thái độ phản đối. Nhưng việc đã tới nước này thì cũng đành phải đi thôi. Để chứng minh vị trí là tộc trưởng nhà họ Vương đồng thời là chủ tịch thị trấn Đường, ông ta không những nhận lời với Trư Cốc sẽ làm chủ hôn mà còn đặt mười mấy bàn tiệc ở quán rượu Hồng Phúc đối diện ủy ban thị trấn tặng cho Trư Cốc. Điều này khiến người dân trong thị trấn Đường hết lời khen ngợi.

Nghi thức cưới được bắt đầu vào giữa trưa. Trư Cốc đã mời thầy xem, đây là giờ lành.

Trong phòng khách xuất hiện nhiều người tới xem, không khí rất náo nhiệt.

Trư Cốc ăn mặc tề chỉnh, tới trước cửa phòng bố con Phùng Như Nguyệt.

Người điều khiển buổi lễ mỉm cười rồi nói vọng vào cánh cửa phòng đang đóng chặt: “Giờ lành đã tới, đón tân nương”.

Trong phòng vang lên tiếng khóc của Phùng Như Nguyệt tiếng khóc càng lúc càng to, cuối cùng biến thành tiếng gào. Những người tới xem náo nhiệt đều cười toáng lên, có người nói Phùng Như Nguyệt khóc to như vậy, cảm động như vậy, chứng tỏ cô ta là người có lương tâm. Ở thị trấn Đường, người ta gọi đây là khóc khi lấy chồng, đàn bà con gái khi gã cho người ta nhất định phải khóc.

Trư Cốc đứng trước cửa, chần chừ giơ tay rồi gõ ba cái vào cửa. Lúc này, Trư Cốc lại nghĩ tới một người khác cũng ở trong giam phòng này, đó chính là ông mù Phùng. Từ khi ông ta bước vào nhà Trư Cốc thì chưa từng đi ra ngoài bao giờ, Trư Cốc gần như đã quên mất hình dáng của ông ta. Trư Cốc không biết chốc nữa nhìn thấy ông ta tâm trạng hắn sẽ thế nào?

Tiếng khóc của Phùng Như Nguyệt lắng xuống sau khi Trư Cốc gõ cửa, từ bên trong vọng ra tiếng của một ông già: “Trư Cốc à, con lấy Phùng Như Nguyệt xong thì liệu có yêu thương nó cả đời cả kiếp không?”.

Trư Cốc biết, đây là tiếng của ông mù Phùng, nghe thấy giọng của ông ta, toàn thân Trư Cốc rùng mình

một cái rất khó hiểu, hắn liền đáp lại: “Con sẽ đối xử tốt với Phùng Như Nguyệt, trọn đời trọn kiếp yêu thương cô ấy”.

Giọng nói già nua kia tiếp tục hỏi: “Trư Cốc à, nếu con nghèo khổ, chỉ còn mỗi một miếng cơm, con sẽ nhường cho Như Nguyệt chứ?”.

Trư Cốc đáp: “Vâng ạ, cho dù chỉ còn một hạt cơm, con cũng sẽ nhường cho cô ấy”.

“Nếu như gặp phải tai họa gì, con sẽ quên thân mình cứu Như Nguyệt chứ?”

“Vâng ạ, con còn cô ấy còn, con chết cô ấy vẫn còn”.

Giọng nói già nua lại tiếp tục hỏi: “Trư Cốc à, nếu con gặp được người phụ nữ khác còn tốt đẹp hơn Như Nguyệt, liệu con có vứt bỏ nó rồi đi theo người phụ nữ kia không vậy?”.

Trư Cốc vội vàng đáp: “Không đâu ạ, cả đời này con chỉ lấy một mình Như Nguyệt làm vợ mà thôi, sẽ đồng cam cộng khổ với cô ấy”.

Trư Cốc không nhớ nổi hắn đã trả lời bao nhiêu câu hỏi, chỉ cảm thấy càng ngày cơ thể mình càng lạnh. Nếu cứ tiếp tục trả lời, không hiểu hắn có bị chết cóng không nữa. Bây giờ là mùa xuân ấm áp hoa nở khắp nơi; tại sao lại lạnh như vậy chứ? Mặt Trư Cốc vàng ệch, giọng nói bắt đầu run lên, trong lòng hắn chửi thề: “Chó thật!”.

Mãi một lúc sau, ông mù Phùng mới hỏi hết.

“Trư Cốc à, con phải nhớ những lời ta nói với con, không được nói rồi để đó. Thôi con vào mang Như Nguyệt đi đi. Ta giao nó cho con, từ giờ phút này nó sống là người của con, chết là ma của con, ta cũng có thể yên tâm được rồi”.

Trư Cốc mở cửa, bước vào trong. Trong phòng thấp nển đỏ nhưng âm khí nồng nặc, mí mắt Trư Cốc nặng trĩu trĩu. Hắn nhìn thấy cô dâu đầu trùm khăn đỏ đang ngồi trên ghế còn ông mù Phùng vẫn nằm trên giường. Ông cụ đắp chăn lên mặt, Trư Cốc hầu như không nhìn thấy biểu lộ cảm xúc trên mặt ông ta. Trong gian phòng ngoài mùi ngải cứu hun nồng nặc ra, dường như còn có mùi gì đó rất cổ quái. Trư Cốc quỳ trên thềm nhà trước giường,

Rồi khấu đầu ba cái về phía ông mù Phùng. Lúc khấu đầu, hắn cảm thấy trên mặt thêm có dịch nhờn, hắn cũng chẳng còn sức để suy xét nữa, đầu óc hắn đã bị những câu hỏi của ông mù Phùng làm cho mụ mẫm rồi. Lúc này, hắn chỉ muốn xông ngay Phùng Như Nguyệt ra khỏi căn phòng này. Khấu đầu xong, Trư Cốc đứng dậy, xông Phùng Như Nguyệt vẫn đang khóc thút thít ra ngoài. Lúc đó, hắn nghe thấy đằng sau mình vọng tới tiếng thở dài vừa lạnh lùng vừa náo loạn, hắn nhanh chóng đi ra khỏi căn phòng quái dị đó.

Sau khi Trư Cốc xông Phùng Như Nguyệt ra khỏi phòng, “sầm” một tiếng, cửa phòng liền đóng sập lại. Điều này khiến rất nhiều người có mặt tại đó cảm thấy kỳ lạ vô cùng, may mà các nghi thức cưới hỏi được tiến hành rất nhanh, thêm vào tiếng kèn thổi vui tai khiến mọi người nhanh chóng quên sự việc trên.

Hai ngày trước, Trư Cốc đã gửi thiệp mời cho mọi người. Ngoài họ hàng nhà Trư Cốc ra, những người có máu mặt ở thị trấn Đường cũng đều đã nhận được thiệp mời, đến cả đồ tể Trịnh Mã Thủy và ông chủ hiệu bán quan tài Trương Thiệu Băng cũng không ngoại lệ. Tiệc cưới tổ chức vào trưa, địa điểm tại quán rượu Hồng Phúc. Vốn ngày mùng 2 tháng Hai là ngày lễ, thêm vào đó là hôn lễ của đội trưởng đội bảo vệ Trư Cốc nên lại càng náo nhiệt hơn.

Vì đám cưới của Trư Cốc mà hôm nay cửa hiệu quan tài của Trương Thiệu Băng không mở cửa buôn bán. Chỉ cần trong thị trấn Đường có đám cưới, anh ta lại đóng cửa hiệu quan tài. Đó là nguyên tắc làm người của anh ta. Hơn nữa, trước giờ anh ta chưa từng huênh hoang và gây chuyện bao giờ, cho dù có ai đó tới mời đi ăn tiệc, anh ta cũng tỏ ra nhún nhường, khẽ khàng đi, ngồi ở những chỗ không có người quan trọng, không nói một câu, ăn hết tiệc rồi nhẹ nhàng rời đi. Ngày hôm nay cũng vậy, lúc trưa anh ta đi cùng đoàn người tới chúc mừng bước vào quán rượu Hồng Phúc, mừng quà xong, liềm im lặng tìm một chỗ vắng vẻ ngồi xuống. Có điều khác với thường lệ là hôm nay khi đi ra khỏi cửa Trương Thiệu Băng cảm thấy bộ phận nào đó trong cơ thể khó chịu khác thường, ngồi trong bữa tiệc, nhìn đám người ồn ã, cột sống của anh ta lạnh toát, cứ như thể sắp có chuyện gì xảy ra vậy. Thậm chí trong đầu Trương Thiệu Băng còn xuất hiện một ý nghĩ rất kỳ quặc: “Cũng nên chuẩn bị một cỗ quan tài rồi”. Ý nghĩ này khiến anh ta hoảng loạn, tại sao trong ngày vui của người ta lại nghĩ tới chuyện không hay như vậy, đúng là bất kính với chủ nhà. Trong lòng trường Thiên Băng thấp thỏm không yên, anh ta cứ lo sợ có ai đó sẽ biết ý nghĩ trong lòng mình, như vậy sẽ khó ăn nói. Thế là anh ta cố gượng cười, để che giấu sự hoảng loạn trong lòng. Nhưng cho dù cố che giấu thế nào, thì trong lòng anh ta vẫn lặp đi lặp lại câu nói đó: “Cũng nên chuẩn bị một cỗ quan tài”.

Trương Thiệu Băng giống như đang ngồi trên thảm chông, chỉ muốn bữa tiệc nhanh chóng kết thúc để còn rời khỏi nơi này.

Tập tục của thị trấn Đường là cô dâu không được tham gia bữa tiệc cưới, chỉ được chờ chồng vào động phòng.

Trong bữa tiệc cưới của mình, Trư Cốc quên hết mọi nỗi sợ hãi, hấn tìm lại chính bản thân mình trong cốc rượu. Nhưng khi bắt đầu đi chúc rượu từng bàn, có người đi vào nói với hấn rằng, trên bầu trời thị trấn Đường phát hiện thấy rất nhiều cú mèo. Trư Cốc cũng chẳng thèm quan tâm, hấn vẫn tiếp tục cầm ly rượu đi chúc khách.

Vẫn rất ít người rời khỏi quán rượu Hồng Phúc, trong số đó phần lớn là những đội viên đội bảo vệ. Họ ra khỏi quán rượu Hồng Phúc, quả nhiên thấy từng bầy cú mèo đông như châu chấu lượn vòng cất tiếng kêu quái dị, không những thế càng ngày càng nhiều, dường như tất cả cú mèo trong vùng núi không hện mà tập hợp ở thị trấn Đường. Những con cú đen sì tựa hồ che lấp hết ánh mặt trời. Mặt người nào người này tối sầm, lẽ nào những con cú mèo này lại báo hiệu tai họa nào sắp giáng tới ư? Đây là ngày vui nhất trọng đại của đội trưởng, cũng là ngày Tết của thị trấn Đường, tại sao lại có lũ cú mèo xui xẻo tới che hết bầu trời thế này?

Một đội viên lên tiếng: “Nên đuổi lũ cú mèo này đi!”.

Vừa uống rượu xong, đầu vẫn đang nóng, hấn không do dự rút súng chĩa vào lũ cú mèo đang bay lượn

trên không.

Tiếng súng của hắn vừa nổ, những đội viên đội bảo vệ khác cũng bắt chước bắn lên trời, tiếng súng nổ liên tục như tiếng pháo, những viên đạn được bắn vào qua bầu cú mèo. Rất nhiều người không tham dự buổi tiệc mừng nhìn thấy đàn cú mèo bay rợp trời đã sợ hết hồn, hiện tượng lạ khiến họ sợ hãi, họ không biết tình cảnh xuất hiện trong ngày mùng 2 tháng Hai này sẽ mang tới điều gì vào năm tới. Nghe thấy tiếng súng nổ vang trời, họ đổ ra ngõ Hoàng Đế xem xem rốt cuộc là thế nào.

Từ trên bầu trời rơi là tả xuống những chiếc lông chim đen xì.

Một vài con chim cú bị bắn trúng, rơi đập xuống đất và mái nhà.

Khách khứa tới ăn tiệc cưới trong quán rượu Hồng Phúc nghe thấy tiếng súng liền lũ lượt chạy ra xem, mượn hơi rượu, họ lớn tiếng gầm gào bầu cú mèo đang bay hỗn độn kia.

Chủ tịch Vương Bình Thuận cũng chạy ra quán rượu Hồng Phúc, nhìn thấy đàn cú mèo kia, mi mắt phải của ông ta cứ giật liên hồi. Vương Bình Thuận đã sống mấy chục năm nay, trải qua biết bao biến cố, nhưng từ trước tới giờ ông ta chưa gặp tình cảnh nào như vậy. Một đồng lông chim rơi là tả trước mặt, giống như những thnhh kiếm rơi từ trên trời xuống, khiến ông ta lo sợ lẽ nào vận đen của ông bắt đầu từ đây? Vương Bình Thuận thấy những người đang huyên náo xung quanh ông ta như không tồn tại, ông ta chỉ thấy một mình mình cô độc, tiếng súng nổ liên tiếp dường như cũng không tồn tại nữa. Lúc này, ông ta cảm thấy tĩnh lặng vô cùng, trong buổi chiều dưới ánh nắng rực rỡ này, ông ta cảm thấy dường như mình rơi vào trong bóng tối của vạ kiếp nạn vậy. Vương Bình Thuận vừa hoảng hốt vừa bàng hoàng đi về ủy ban thị trấn, ông ta có cảm giác mình đang đi qua con đường chết chóc dài hun hút...

Sau khi rời khỏi bữa tiệc cưới của Trư Cốc thì Vương Bình Thuận không còn xuất hiện ở quán rượu Hồng Phúc nữa.

Còn có một người nữa cũng trốn chạy khỏi bữa tiệc cưới của Trư Cốc, đó là ông chủ cửa hiệu quan tài Trương Thiệu Băng. Trong đầu Trương Thiệu Băng không ngừng lặp lại câu nói đó: “Phải chuẩn bị một cỗ quan tài”. Sau khi nghe thấy tiếng súng nổ bên ngoài, cảm giác trong đầu anh ta lại càng mãnh liệt hơn. Anh ta biết sắc mặt mình rất khó coi, cho dù anh ta đã dùng các kiểu cười để che đậy nhưng đều không có tác dụng.

Trương Thiệu Băng tranh thủ lúc hỗn loạn liền nhập vào đoàn người đi ra khỏi quán rượu Hồng Phúc. Ngẩng đầu nhìn thấy lũ cú mèo đen sì, anh ta có cảm giác mắt mình bị bịt bằng miếng vải đen, cũng không biết mình đã chen lẩn thế nào qua dòng người để về nhà nữa.

Xuân Hương trong quán Tiêu Dao cũng nghe thấy tiếng súng bắn xối xả.

Mặt cô tái xám, trong dạ dày cô có thứ gì đó đang cuộn lên cuộn xuống. Xuân Hương chạy xuống sân thì nhìn thấy mục Lý Mị Nương tây cầm ống điều đứng giữa sân, ngẩng đầu nhìn đàn cú mèo trên bầu trời. Toàn thân mục ta run lẩy bẩy. Xuân Hương cũng biết hôm nay là vui của Trư Cốc, cô đã từng mơ mộng tới ngày này. Cái ngày cô và Trư Cốc thành thân, nhưng từ sau hôm thổ phỉ Trần Lan Đầu xông vào phòng cô, mộng mơ đó đã tan thành mây khói. Ở thị trấn Đường, nhà ai có tổ chức cưới đều không mời người trong quán Tiêu Dao tới dự tiệc, Trư Cốc cũng như vậy. Xuân Hương đau khổ còn chưa kịp

ngẩng đầu lên nhìn lũ cú mèo đang che phủ cả bầu trời kia, thì đã vội vàng chạy tới gốc cây quế trong sân nôn thốc nôn tháo. Cô vừa nôn vừa phát ra những tiếng như mèo kêu rất thê thảm.

Nhưng tiếng người ồn ào và tiếng súng vang rền đã nuốt chửng âm thanh khi nôn như tiếng mèo kêu thê thảm của Xuân Hương.

Anh mắt mù Lý Mị Nương quay ngoắt về phía cô.

Mụ thở dài một tiếng, nôt ruồi ồ khóe miệng run run: “Cô bé đáng thương, đều là do ta hại cả. Nếu như ta không mua người về quán Tiêu Dao thì người đã không phải chịu cảnh này rồi”.

Nhưng trong lòng mụ ta hiểu rõ tại sao Xuân Hương nôn ọe, hôm đó mụ sai người mời Trịnh Vũ Sơn tới. Trịnh Vũ Sơn khám bệnh cho Xuân Hương xong, liền khẽ nói kết quả cho mụ nghe. Tới tận lúc này mụ vẫn chưa nói kết quả khám bệnh cho cô biết, mụ ta không có cách nào, cũng không biết phải làm sao, trong lòng mụ dâng đầy nỗi khiếp đảm.

Trư Cốc mời rượu một bàn xong, nhìn thấy rất nhiều khách lũ lượt đi ra quán rượu Hồng Phúc, hắn cũng hiếu kỳ đi theo.

Nghe thấy tiếng lũ cú mèo kêu, hắn đâm lo, lớn tiếng gào lên: “Chó thật! Đến cả lũ cú mèo cũng tới chúc mừng cho ông mày. Đã thật đây! Đã chết đi được!”.

Mọi người ngơ ngác đưa mắt nhìn nhau, không hiểu tại sao Trư Cốc lại nói ra những lời như vậy. Trong mắt mọi người, sắc mặt hắn vàng ệch, trông chẳng có vẻ hân hoan chút nào.

Sau khi lũ cú mèo bay mất, bầu trời lại xuất hiện ánh mặt trời rực rỡ.

Tiếng súng đã dừng hẳn, tiếng gào thét của mọi người cũng ngừng hẳn, ngõ Hoàng Đế trong giây lát lại im ắng trở lại.

Lúc này đây, tiếng nôn ọe như tiếng mèo kêu thảm thiết của Xuân Hương lại vọng ra từ hai cánh cửa đóng chặt của quán Tiêu Dao, lòng mọi người lại nhói đau, họ vốn dĩ không thể hiểu nổi cô kỹ nữ nhỏ tuổi trong quán Tiêu Dao ấy rốt cuộc bị làm sao.

Trư Cốc cũng nghe thấy tiếng của Xuân Hương, hắn bỗng khẽ nói: “Chó thật! Đúng là số mệnh cả!”.

Tiếp theo, giọng của Trư Cốc đồng dục hắn lên: “Mọi người không nên đứng ở bên ngoài, quay lại uống rượu, uống rượu thôi! Chó thật! Mọi người phải uống cho đã vào, Trư Cốc tôi đã cưới rồi, có vợ rồi đây, tôi vui quá đi mất, vui quá thôi!”.

7

Du Vũ Cường cũng nghe thấy tiếng súng nổ loạn xạ nhưng rất dày từ thị trấn Đường vọng tới.

Hắn đứng ở nơi cao nhất trên Ô Thạch Đông nhìn về phía thị trấn Đường. Thị trấn Đường lại xảy ra chuyện gì kinh thiên động địa đây? Du Vũ Cường cũng không nhớ nổi tại sao hắn ra được khu rừng rậm đó nữa. Hắn cũng chẳng còn tâm trí quan tâm tới vấn đề này, có thể đó vốn chỉ là một giấc mơ. Cái

hang núi đỏ căn bản không có thật, còn người đàn bà áo trắng tên Thượng Quan Ngọc Châu kia căn bản cũng không tồn tại. Lúc này, hần chỉ muốn tìm một người, duy nhất một người thôi để báo thù cho ông chú ruột Du Trường Thủy của mình.

Mắt Du Vũ Cường tóa lửa.

Trong đầu hần lúc này vang lên lời mụ Lý Mị Nương nói với hần trong đêm đó: “Tôi và chú cậu nghe thấy tiếng thở, tiếng thở rất nặng nề, trong phòng không biết tự lúc nào xuất hiện thêm một người nữa. Người này là ai? Tôi ôm chặt chú cậu, toàn thân run bắn lên. Chú cậu nói khế bên tai tôi: “Lẽ nào là Lăng Sơ Bát?”, tôi không trả lời chú cậu, tôi đã sợ tới mức không nói được gì nữa. Trong giọng nói của chú cậu, tôi cũng nhận ra ông ấy đang hoảng sợ. Cả hai chúng tôi đều biết người thần bí hay là ma đó đang đứng trước giường. Chú cậu cố can đảm nói một câu: “Mày là người hay là ma thì cũng mau nói cho ta”. Chú cậu vừa nói xong, tôi liền nghe thấy một tiếng cười gằn, đó tuyệt đối không phải là tiếng cười của Lăng Sơ Bát, tôi nhận ra đó là tiếng đàn ông. Đột nhiên, tôi nhớ tới tiếng kêu thảm thiết vọng ra từ phòng Xuân Hương, người đàn ông này không hiểu có phải là đã làm nhục Xuân Hương? Cũng có thể hần nhớ nhầm chỗ, mò tới phòng của tôi cũng nên. Tôi vốn định nói đây không phải là phòng của Xuân Hương, nhưng tôi vẫn chưa kịp nói thì tên đó đã túm được chân của chú cậu. Hần kéo chú cậu xuống giường, tôi còn nghe thấy tiếng chú cậu rơi bịch xuống đất, tôi vừa đau lòng vừa sợ hãi. Tôi không biết phải làm gì nữa. Một lát sau tôi nghe thấy tiếng rên rĩ của chú cậu, còn nghe thấy tiếng chân tay giãy đạp nữa. Tôi co rúm ở đó, không nói gì, tôi không cứu được chú cậu, lúc đó tôi chẳng còn chút sức lực nào, đến cả sức để hét lên một tiếng cũng không có... Chú cậu đã bị tên đàn ông đó bóp cổ chết. Người bóp cổ chết chú cậu chính là tên thổ phỉ Trần Lan Đầu. Sau khi bóp cổ chú cậu đến chết, hần thấp đèn, còn vén màn ghé sát vào trước mặt tôi nói: “Con điếm già, mày nhìn rõ cái bản mặt ông mày đi nhé. Tao là thổ phỉ Trần Lan Đầu, chính tao đã giết thằng già Du Trường Thủy này. Từ lâu tao đã muốn lấy mạng nó. Từ trước tới giờ tao chưa từng sợ nó”. Trên trán hần có một vết sẹo do dao chém nổi hần lên như một con giun. Tôi sợ quá đái cả ra quần, sau đó ngất xỉu...”

Du Vũ Cường thể sẽ tìm được tên thổ phỉ Trần Lan Đầu kia. Tên thổ phỉ có tiếng độc ác xuất quỷ nhập thần một mình như cơn gió vùng núi mấy trăm dặm này trở thành kẻ thù quan trọng nhất của Du Vũ Cường. Cho dù hần có ba đầu sáu tay thì ta cũng phải bắt được hần, ta sẽ dùng con dao nhọn cắt cổ hần rồi đặt trước mộ chú Du Trường Thủy, nếu không chú ấy sẽ chết không nhắm mắt. Tại sao tên Trần Lan Đầu này lại giết Du Trường Thủy chứ? Lẽ nào chỉ là do Du Vũ Phi dẫn quân đi tiêu diệt hần ư? Theo lời Lý Mị Nương, Du Vũ Cường còn biết được một số chuyện có liên quan tới Vương Bình Thuận, có lẽ nào có liên quan tới Vương Bình Thuận... Hần nhất định phải bắt được Trần Lan Đầu, chỉ có như thế, sự thật mới được phơi bày trước ánh sáng.

Nếu Thượng Quan Ngọc Châu không phát con rắn xanh dẫn dụ hần vào hang núi trong rừng rậm kín thì có lẽ hần đã tìm được Trần Lan Đầu. Hần không có cách nào oán hận Thượng Quan Ngọc Châu, hần đối với cô không thể xảy ra tình cảm nam nữ được, nhưng hần vẫn cảm thấy dường như bản thân mình bị cô điều khiển. Con rắn xanh bất cứ lúc nào có khả năng xuất hiện trước mặt hần để dẫn hần tới hang núi trong khu rừng rậm.

Thượng Quan Ngọc Châu đã dùng ma thuật gì không chế hần vậy? Du Vũ Cường không tự giải đáp được.

Chỉ cần giết được Trần Lan Đầu, thì cho dù cô ta có giết mình cũng chẳng sao. Thù nhà không thể

không báo!

Chắc hẳn tên thổ phỉ Trần Lan Đầu đang nấu mình ở một góc nào đó trong vùng núi trăn dậm này, Du Vũ Cường phải tìm thấy mùi của Trần Lan Đầu. Mỗi người có một mùi riêng, Du Vũ Cường chỉ cần tìm được mùi của Trần Lan Đầu, thì sẽ có thể đào hẩn lên từ hốc sâu nhất trong rừng. Trần Lan Đầu chắc hẳn không chỉ có một nơi ẩn nấu, thổ khôn cũng có ba hốc, huống hồ hẩn lại là con sói hoang xảo quyệt hung ác.

Một đàn cú mèo lướt qua từ hướng thị trấn Đường.

Du Vũ Cường bỗng nhớ tới một người khác, một người đàn bà, cũng có thể bắt được Trần Lan Đầu qua cô ta.

8

Tam Lại Tử không ra khỏi cửa vào ngày mùng 2 tháng Hai này, vì thế cả ngày hẩn không ra ngoài. Hẩn cũng không đi cúng ông bà Thổ Địa, cũng không đi cúng thần sông, từ khi hẩn sinh ra tới giờ, chưa từng làm những việc như vậy. Cả ngày hẩn ở bên mộ Hồ Nhị Tẩu. Lúc trưa này mộ ta lại lên cơn điên. Tam Lại Tử dùng dây thừng trói mộ ta lại rồi đặt lên giường. Hẩn ngồi thần ra bên giường, đau đớn nhìn Hồ Nhị Tẩu lên cơn điên trợn mắt thè lưỡi. Lúc này mộ ta không phải là người nữa, thậm chí còn không bằng chó lợn.

Tay Tam Lại Tử hết lần này tới lần khác giơ về phía ngực. Đây là mâu thuẫn lớn nhất đối với hẩn từ lúc cha sinh mẹ đẻ tới giờ, có nên đưa cho mộ Hồ Nhị Tẩu uống thuốc giải không đây?

Đây là một ngày dài dằng dặc, cũng giống như cuộc đời khốn khổ của hẩn.

Sau khi trói Hồ Nhị Tẩu lại, hẩn nghe thấy tiếng pháo vui lại phát ra từ nhà Trư Cốc ở ngõ Đồi Mễ. Hẩn biết hôm nay Trư Cốc kết hôn, hẩn cũng biết nhà họ Vương mở tiệc ở quán rượu Hồng Phúc vào buổi trưa. Chắc hẳn Trư Cốc không gửi thiệp mời cho hẩn, từ trước tới giờ chưa có ai trong thị trấn Đường gửi thiệp mời cho hẩn cả. Chỉ khi nào có người chết thì người dân trong thị trấn Đường mới nhớ tới hẩn.

Nghe tiếng pháo nổ, Tam Lại Tử chẳng vui chút nào. Hẩn không thể hòa nhập vào không khí vui tươi của thị trấn Đường, từ khi chào đời, hẩn đã là người tách biệt hẩn với nơi này. Trái ngược với mọi người, hẩn luôn cảm thấy lạnh lẽo trong tiếng pháo nổ, hẩn lại nghĩ tới tiếng trống tang.

Hẩn giơ tay vuốt khuôn mặt méo mó, trắng bệch của mộ Hồ Nhị Tẩu, lầm bầm nói một mình: “Nếu như chị tôi sẽ thế nào đây? Hỡi ông bà Thổ Địa!”.

Hồ Nhị Tẩu sẽ không trả lời câu hỏi kỳ quái này của hẩn.

Tuy Tam Lại Tử ngồi trong căn phòng tối tăm trông coi mộ Hồ Nhị Tẩu, nhưng hẩn vẫn cảm thấy ánh mặt trời rực rỡ bên ngoài, cũng cảm nhận được lũ cú mèo che lấp bầu trời kia. Hẩn chun chun cái mũi thính như mũi chó của mình, hẩn ngửi thấy mùi xác chết.

Hẩn khẽ nói với mộ Hồ Nhị Tẩu: “Thị trấn Đường lại có người chết rồi, Hồ Nhị Tẩu à, tôi lại có tiền

mua thịt cho chị ăn rồi”.

Không lâu sau đó, bên ngoài vọng tới tiếng súng nổ.

Còn có tiếng kêu hoảng loạn của lũ cú mèo.

Khuôn mặt xấu xí của Tam Lại Tử xuất hiện nụ cười hiem ác, thế nhưng nó nhanh chóng biến mất. Tam Lại Tử nhắm mắt. Vừa mới nhắm mắt, trong đầu hắn lại hiện ra cảnh tượng mộ Hồ Nhị Tẩu nằm trên sườn núi Ngũ Công Lĩnh với những ngôi mộ nhấp nhô kia, mặt hướng lên trời. Lũ cú mèo bay lượn vòng quanh, vừa bay vừa kêu tán loạn, chúng xả xuống người mộ Hồ Nhị Tẩu. Một lát sau, trên người mộ ta chỉ chít những cú mèo, những con cú mèo dùng mỏ sắc nhọn của mình cắn xé thịt mộ. Tam Lại Tử đứng ở bên, giương mắt nhìn chúng cắn nát người Hồ Nhị Tẩu. Mộ ta kêu hét xé ruột xé gan nhưng toàn thân Tam Lại Tử cứng đờ, không động đậy được. Tiếng mộ Hồ Nhị Tẩu càng ngày càng yếu ớt, mãi tới lúc chết. Đám chim cú mèo, từng con từng con một bay lên từ trên người mộ ta, dưới ánh mặt trời, hiện ra trước mắt Tam Lại Tử lúc này là bộ xương máu me be bét, trên mặt đất còn rơi vãi những vụn thịt nhỏ... Tam Lại Tử kinh hoàng mở mắt ra, mộ Hồ Nhị Tẩu vẫn nằm trên giường, thỉnh thoảng mộ lại giãy đạp.

Tam Lại Tử lại một lần nữa giơ tay về phía ngực.

Buổi đêm hôm đó, trong tiếng huyền não của thị trấn Đường, Tam Lại Tử mở dây trói trên người Hồ Nhị Tẩu. Lúc này mộ ta đã bình tĩnh hơn, ngồi ngay trên giường, hai mắt lơ lơ nhìn Tam Lại Tử. Tam Lại Tử ngồi ở đây cả ngày nhưng tới giờ vẫn chưa thấy ai tới gõ cửa mời hắn đi đào huyệt hay vẽ truyền thần cho người chết. Hắn nghĩ, mình sẽ không đi đào huyệt cho người chết nữa, mình chỉ đi vẽ truyền thần thôi.

Đột nhiên, Hồ Nhị Tẩu giơ cánh tay như cành cây khô vuốt mặt Tam Lại Tử một cái, bàn tay lạnh cứng của mộ ta làm xước khuôn mặt thô ráp của hắn.

Hồ Nhị Tẩu áp úng nói: “Tôi, tôi muốn ăn thịt”.

Trái tim Tam Lại Tử bỗng chốc yếu mềm, mắt hắn cay cay, nước mắt tự nhiên trào ra.

Hắn nghĩ thầm, nếu như không có mình, thì ai sẽ cho Hồ Nhị Tẩu ăn thịt đây?

Tam Lại Tử lau mắt nói: “Chị à, hôm nay không có thịt ăn rồi, phải chờ tới ngày mai thôi. Nếu như ngày mai vẫn không có ai tới mời tôi vẽ truyền thần cho người chết thì cho dù có phải nợ tôi cũng sẽ mua thịt cho chị ăn”.

Hồ Nhị Tẩu méo xệch miệng rồi khóc to như trẻ con.

Tiếng khóc của mộ ta giống như hàng ngàn hàng vạn mũi tên xuyên qua tim Tam Lại Tử vậy.

Tam Lại Tử lại giơ tay về phía ngực, run rẩy móc ra một gói giấy nhỏ, thở dài một tiếng rồi nói: “Hày, Hồ Nhị Tẩu à, chắc kiếp trước tôi đã nợ bà chị rồi nên kiếp này phải trả thôi. Gói thuốc giải này nhường cho bà chị vậy, chỉ cần bà chị khỏe mạnh, có thể sống như người bình thường, tôi cũng yên lòng rồi”.

Lúc Tam Lại Tử cho Hồ Nhị Tẩu uống thuốc giải, nhà Trư Cốc đang chuẩn bị cho động phòng.

Hồ Nhị Tẩu uống xong gói thuốc đó, cả người nghiêng vẹo, nằm trên giường không nhúc nhích giống như người chết vậy. Tam Lại Tử ngỡ ngàng mở to mắt nhìn, lòng thầm nghĩ lẽ nào gói thuốc đó không phải là thuốc giải mà giải mà là thuốc độc. Lẽ nào người đàn bà áo trắng kia lại lừa dối hắn? Nhưng tại sao cô ta phải lừa hắn chứ? Hắn giờ bàn tay run rẩy đặt dưới mũi Hồ Nhị Tẩu, mẹ ta đã ngừng thở, đã trở thành người chết hoàn toàn rồi.

Tam Lại Tử vô cùng tuyệt vọng.

Hắn gào lên: “Tại sao? Thế này là thế nào?”.

Tam Lại Tử không ngờ rằng người hôm nay chết lại chính là mẹ Hồ Nhị Tẩu, nhưng hắn nghĩ thế nào cũng không thấy mùi xác chết tỏa ra từ người mẹ ta, cho dù chỉ là một chút. Hắn túm lấy tóc mình, giật mạnh, rên rỉ, hắn không còn cảm thấy đau đớn nữa, hắn có cảm giác nước triều chết chóc đen dúa đang dần nhấn chìm hắn.

Bỗng nhiên, cơ thể mẹ Hồ Nhị Tẩu động dậy.

Đúng vậy, cơ thể mẹ ta đã co duỗi một chút. Tiếp theo, toàn thân mẹ ta co giật mạnh, Tam Lại Tử đứng ngây ra ở đó, đầu óc trống rỗng. Hắn hoàn toàn không biết đang xảy ra chuyện gì với mẹ ta. Mẹ Hồ Nhị Tẩu tiếp tục co giật, bụng dần trướng lên, càng ngày càng to, giống như một quả bóng sắp sửa nổ tung. Từ trong người mẹ ta vọng ra những âm thanh sắc nhọn.

Âm thanh sắc nhọn đó cứ như thể muốn xuyên thủng màng nhĩ của Tam Lại Tử.

Hồ Nhị Tẩu ngồi bật dậy, thở phì phò. Mặt mẹ ta lúc đó lúc tái lúc xanh...

Mẹ đau đớn ôm chặt bụng bằng hai tay, đầu gục về phía trước, chất dịch nhót màu xanh chảy ra từ cái miệng đang há to của mẹ ta, tiếp đó từng vốc từng vốc dịch nhót màu xanh bị nôn thốc tháo lên giường. Thứ dịch nhót màu xanh kia bốc mùi tanh thối nồng nặc. Tam Lại Tử ngây người đứng nhìn mẹ Hồ Nhị Tẩu đang đau đớn nôn ọe, khuôn mặt xấu xí méo mó giống như quả mướp đắng.

Cuối cùng, mẹ Hồ Nhị Tẩu nằm sấp trên giường, miệng mở to, một con rắn xanh trườn ra từ miệng mẹ ta, nó trườn xuống đất (rồi nhanh chóng đi mất... Hồ Nhị Tẩu với khỏe miệng vẫn còn dính dịch nhót màu xanh ngồi bật dậy, hai mắt linh lợi đảo vòng quanh, thần thái tỉnh táo nhìn Tam Lại Tử. Mẹ ta nhú mào, lớn tiếng quát Tam Lại Tử đang ngây người ra:

“Cái thằng Tam Lại Tử này, cái đồ bần tiện, sao mày lại ở trong phòng tao thế này?”

Lý Mị Nương khóc. Đêm nay khiến mẹ ta cảm thấy bất an và đau lòng, còn pha chút khiếp đảm khó hiểu. Mỗi lần có người kết hôn, trong lòng mẹ ta lại nảy sinh tâm trạng phức tạp đó. Trước đây, Du Trường Thủy hứa là sẽ cưới mẹ ta, lại còn sẽ tổ chức một đám cưới rầm rộ, nhưng đó chỉ là lời nói dối mà thôi, Du Trường Thủy chết rồi vẫn chưa thực hiện. Mẹ Lý Mị Nương đành phải chờ kiếp sau mới có thể biến mong ước đó thành hiện thực. Mẹ ta thực sự khao khát bản thân mình một lần được

làm cô dâu, được ngồi một lần kiệu hoa, rồi e ấp bước vào động phòng... Mụ ta ghen ngào lắm lắm một mình:

“Du Trường Thủy ơi là Du Trường Thủy, anh đúng là đồ dối trá, tại sao anh lại không lấy em chứ? Anh đúng là đồ già nua, anh và em giống như một giấc mơ vậy, một giấc mơ tàn không có đầu cũng chẳng có cuối. Du Trường Thủy à, anh cứ thông thả chờ em dưới âm phủ nhé, ông già à, đừng có mà đánh vào lũ ma gái đấy, chờ để mà cưới em nhé, để em được mặc áo cô dâu đỏ, được đi giày thêu hoa, được ngồi kiệu tám người khiêng..”

Trong cái đêm thê lương đó, Du Trường Thủy cũng không có ở bên, đến cả Vương Bình Thuận cũng chẳng thấy tăm hơi đâu. Đêm đã rất khuya rồi, chắc chắn Vương Bình Thuận sẽ không tới. Hắn có tới cũng chỉ càng làm tăng nỗi thù hận trong lòng mụ ta, thế nhưng nếu hắn ôm mụ, thì mụ sẽ không phải cô độc và sợ hãi như lúc này.

Lý Mị Nương đang tủi thân khóc nức nở, đột nhiên có một bóng người xuất hiện trước giường mụ ta.

Qua lớp màn mỏng, dưới ánh đèn mờ mờ tỏ tỏ, Lý Mị Nương nhận ra người này.

Mụ run rẩy lên tiếng: “Du, Du Vũ Cường, sao cậu, cậu lại tới đây? Cậu, cậu, lẽ nào cậu không sợ....”

Du Vũ Cường lạnh lùng đáp: “Tôi sợ cái gì chứ?”

Mụ Lý Mị Nương nói tiếp: “Cậu làm vậy chẳng khác nào đưa thịt lên thớt sao? Nếu như để tui nó biết được cậu trở về, nhất định chúng sẽ tới bắt cậu. Lúc này, cậu là cái gai trong mắt chúng, nếu chúng bắt được cậu, chắc chắn sẽ lấy mạng cậu đấy. Vận may của cậu sẽ không tốt mãi vậy đâu, tốt nhất cậu nên đi đi”.

Du Vũ Cường lạnh lùng nói: “Tôi biết tới này hắn nhất định sẽ tới. Tôi muốn giết hắn. Chỉ cần giết được hắn thì cái chết còn có nghĩa lý gì chứ? Mẹ kiếp!”

Du Vũ Cường thôi tắt đèn, trong bóng tối hắn khẽ nói: “Lý Mị Nương à, hắn sẽ tới, chắc chắn sẽ tới. Tôi sẽ chờ hắn ở đây, bà không phải sợ đâu, tôi sẽ xử lý hắn”.

Tối hôm nay, Vương Bình Thuận không tới nhà Trư Cốc náo động đêm động phòng, không tới ủy ban thị trấn, cũng không tới chỗ mụ Lý Mị Nương. Buổi trưa, ông ta nhìn thấy bọn cú mèo bay rợp trời thì đã có dự cảm không tốt rằng thị trấn Đường chắc chắn sẽ xảy ra chuyện gì đó, hoặc cũng có thể là sẽ có chuyện gì đó xảy ra với ông ta. Ông ta về nhà, trốn biệt trong mật thất. Mật ông ta nặng trĩu, một tay cầm ống điếu, tay kia cầm đóm đã châm lửa sẵn. Ông ta nhét đầy thuốc vào ống điếu, nhưng lại không châm lửa. Mỗi một lúc lâu sau, ông ta mới rít một hơi dài vào cái đóm, trên chiết đóm tập lòn ngọn lửa xanh. Lúc thuốc bắt lửa. Ông ta rít mạnh một hơi rồi nhả ra một làn khói đặc.

Bỗng nhiên, ông ta nghe thấy tiếng bộp bộp trên bức tường mật thất.

Vương Bình Thuận biết rõ đó là tiếng gõ của vợ, ý là có người quan trọng tới tìm ông ta. Ông ta mở cửa mật thất, một người đội nón mang theo cả luồng gió xông vào trong. Vương Bình Thuận nhanh chóng đóng cửa mật thất lại, xoay người nói với người đội nón kia: “Này, sao lại tới đây hả?”

Người kia lạnh lùng đáp lại: “Lẽ nào tao không thể tới?”

Vương Bình Thuận cũng lạnh lùng nói tiếp: “Trần Lan Đầu, đây không phải là lúc ông tới thị trấn Đường”.

Trần Lan Đầu bỏ nón xuống, vết sẹo trên trán lộ rõ trước mặt Vương Bình Thuận. Tay thò phỉ giơ tay giật lấy chiếc ống điều trong tay Vương Bình Thuận, rít mạnh một hơi, vì rít quá nhanh và gấp nên gã bị sặc, ho liên tục. Gã liền đưa ống điều cho Vương Bình Thuận:

Thứ vớ vẩn gì không biết, khiến ông sặc chết đi được. Nếu hôm nay tao không tới thì lúc nào mới tới đây? Mười mấy khẩu súng của đội bảo vệ đều tập trung trong tiệc cưới của Trư Cốc rồi, tao còn phải sợ gì nữa hả?

Vương Bình Thuận vẫn lạnh lùng nói: “Hi hi, người loại nào thì dùng các cách đối phó loại đấy chứ, thứ đồ chơi đó đâu phải để dành cho ông. Nếu súng của đội bảo vệ không tập trung ở tiệc cưới thì cũng chẳng thể bắn được ông. Thế nhưng, ông có nghĩ tới một người có thể lấy mạng ông không vậy? Người đó chắc đã bám theo ông rồi, cũng có thể đang chờ ông bên ngoài cửa nhà tôi. Điều khiến tôi lo lắng nhất chính là người đó, tôi suýt đã bị nó lấy mạng, tiếc là lại để xổng mất. Nó còn sống ngày nào thì còn uy hiếp chúng ta ngày đó, thằng đó giống như con dao nhọn cắm trong tim tôi vậy”.

Hai tay Trần Lan Đầu nắm lấy hai bằng súng giắt hai bên hông, hấn nhú mày thấp giọng thắc mắc: “Vương Bình Thuận, người mày nói là ai vậy?”.

Vương Bình Thuận nói rít qua kẽ răng: “Du Vũ Cường”.

Trần Lan Đầu cười phá lên: “Là cái thá gì chứ? Chỉ là thằng vô danh tiểu tốt!”.

Vương Bình Thuận rít một hơi thuốc nói: “Ông cũng không nên coi thường thằng này, nó đã từng đi lính, đã từng giết bọn Nhật Bản bằng dao thật, súng thật, nó là người đã treo ra từ đồng xác chết, chẳng có chuyện gì mà nó chưa làm cả. Tôi nghĩ, con điểm Lý Mị Nương kia đã nói hết sự thật với nó rồi. Trước đây tôi chưa nghĩ tới việc nó sẽ trở về, tôi luôn cho rằng cho dù thằng chú nó - gã Du Trường Thủy có bị giết chết trên đường phố trước mặt mọi người thì nó cũng khoanh tay đứng nhìn bởi nó hận Du Trường Thủy mà. Bây giờ, tôi không cho là như vậy nữa. Nó trở về, mục đích là để ra mặt trả thù cho Du Trường Thủy. Ông nghĩ xem, nếu như không có thằng đó, nhà họ Du không còn thế lực gì nữa, căn bản không còn tiếng nói nữa rồi, nếu tôi có để ông là đội trưởng đội bảo vệ cũng chẳng có thằng nào dám đánh cái rắm phản đối. Nhưng thằng Du Vũ Cường này đã trở về, nó đã nhúng tay vào chuyện này, chắc chắn thằng này đã biết ông giết Du Trường Thủy. Tôi nghĩ, bây giờ nó đang ở thị trấn Đường”.

Trần Lan Đầu cười nhạt một tiếng: “Hi hi. Thế thì cứ làm đi, nó là cái thá gì chứ. Ông đây giết chết một người đơn giản như thể đập chết một con ruồi. Vương Bình Thuận, mày biết tối nay tao tới tìm mày về việc gì không?”.

Vương Bình Thuận lại rít một hơi thuốc: “Ông tới chẳng qua là để lấy tiền đúng không, còn có thể vì chuyện nào khác được nữa. Ông là người tham tới mất tới mũi. Tôi dính vào ông, cũng coi là xui xẻo tám đời. Chỉ vì một phút sai lầm mà tôi đã bỏ qua cuộc sống tự do tự tại, lại chuốc vào mình cái cục

ức này làm gì không biết? Đúng là quả báo! bây giờ ngày nào tôi cũng nơm nớp lo sợ, như sống trong cảnh nước sôi lửa bỏng, thật chẳng đáng chút nào!”.

Trần Lan Đầu hạ giọng nói tiếp: “Vương Bình Thuận, mày đúng là con chó già. Ông mày lấy tiền của người là để trừ họa cho người, là chuyện nghĩa từ bao đời này. Thằng chó già Vương! ông nói thật cho mày nghe, ông mày cũng muốn rửa tay gác kiếm rồi. Tối nay là lần cuối ông tìm tới mày, sau này đường ai nấy đi, từ giờ ẩn cư trong rừng, sẽ không tái hiện giang hồ nữa. Mày cũng phải biết rằng, tao thích con điếm nhỏ kia, tao thực lòng thích nó, huống hồ nó lại đang mang giọt máu của tao, tao muốn tối nay mang nó đi, tìm một nơi nào đó sống nốt quãng đời còn lại”.

Vương Bình Thuận bỏ ống điều trên bàn, nhìn soi mói vào Trần Lan Đầu rồi hỏi lại: “Từ giờ, ông sẽ rút khỏi giang hồ ư?”.

Trần Lan Đầu gật đầu kiên định.

Vương Bình Thuận đứng dậy, đi tới chiếc tủ trước mặt, giơ bàn tay run run mở tủ ra, sau đó lấy ra một túi nhỏ màu đỏ. Ông ta xoay người tiến tới trước mặt Trần Lan Đầu, đưa túi nhỏ màu đỏ đó cho hắn: “Chỗ này là của ông hết, ông đi đi!”.

Trần Lan Đầu nhận túi nhỏ màu đỏ, vội vã đặt lên chiếc bàn đặt sau lưng mở ra. Mắt hắn bị chói bởi màu vàng của những đồng tiền.

Vương Bình Thuận cắn răng, mắt long lanh.

Trần Lan Đầu thấp giọng nói: “Chó già Vương, mày cũng được lắm! Ông mày từ nay trở đi sẽ không đặt chân vào thị trấn Đường nữa, mày cứ yên tâm mà làm chức chủ tịch của mày đi!”.

Thị trấn Đường yên tĩnh trở lại, người nhà Trư Cốc tới náo động động phòng đã về hết. Từ phía bầu trời xa xa vọng tới tiếng sấm âm âm. Sau khi nghe thấy tiếng sấm, trong lòng Du Vũ Cường lại xuất hiện sự thôi thúc khó hiểu. Hắn cảm thấy như có con côn trùng nằm sâu trong lớp bùn đất tránh mùa đông đột nhiên thức tỉnh.

Hắn cứ ngồi trên chiếc ghế trong phòng mộ Lý Mị Nương.

Lý Mị Nương thì ngồi trên giường. Trong bóng tối, mộ không nhìn rõ mặt Du Vũ Cường có biểu lộ cảm xúc gì. Mộ ta cũng nghe thấy tiếng sấm âm ỉ, nhưng trong lòng mộ không có sự thôi thúc khó hiểu như Du Vũ Cường. Cả người mộ lạnh cóng, cứ mãi mê theo đuổi một suy nghĩ, nếu như vào lúc này gã Vương Bình Thuận xộc vào phòng mộ, không hiểu Du Vũ Cường có dùng con dao sắc nhọn của hắn đâm chết Vương Bình Thuận không? Nếu hắn đâm chết Vương Bình Thuận, mộ ta sẽ thế nào? Trong lòng mộ cũng hy vọng Du Vũ Cường đâm chết tên súc sinh Vương Bình Thuận kia, nhưng mộ ta lại hoàn toàn không muốn ông ta chết. Mộ bị giày vò bởi ý nghĩ cổ quái đó, nỗi sợ hãi trong lòng càng lúc càng lớn.

Đột nhiên Du Vũ Cường đứng dậy trong bóng tối, thấp giọng nói: “Hắn đến rồi!”.

Mộ Lý Mị Nương vẫn chưa kịp phản ứng gì thì Du Vũ Cường đã lên đi.

Hắn khẽ khàng tới cửa phòng Xuân Hương, tay cầm chắc con dao sắc nhọn. Hắn muốn dùng con dao này giết chết, sau đó cắt đầu của Trần Lan Đầu. Đèn trong phòng Xuân Hương vẫn sáng, Du Vũ Cường nín thở, hắn đang chờ đợi sự xuất hiện của một tiếng động. Sau khi tiếng động giao cấu giữa đàn ông và đàn bà xuất hiện, hắn sẽ nhẹ nhàng lén vào phòng Xuân Hương. Then cửa phòng Xuân Hương căn bản không ngăn nổi hắn.

Dường như không khí đông đặc lại.

Du Vũ Cường cảm thấy tim mình đập mạnh.

Mãi một lúc lâu sau, trong phòng vẫn không thấy có bất kỳ tiếng nhỏ nào. Du Vũ Cường không kiên nhẫn được nữa, hắn

cầm dao chạy xộc vào trong. Trong phòng không có ai, gió khẽ thổi màn bay. Lúc này, hắn nghe thấy tiếng máng gạch ngói rơi xuống đất vỡ tan.

Lòng hắn thầm nghĩ: “Mẹ kiếp, chạy nhanh thật ! ông mày vẫn đến chậm một bước”.

Du Vũ Cường không nói gì thêm, bước ra khỏi phòng Xuân Hương, nhanh chóng trèo lên mái nhà. Trên trời xuất hiện một tia chớp, trong giây lát hắn nhìn thấy có một người vác một bao tải đi rất nhanh trên mái nhà của người dân thị trấn Đường. Người đó chắc chắn là Trần Lan Đầu, người trong bao tải kia nhất định là Xuân Hương.

Một luồng máu nóng xộc lên đầu Du Vũ Cường, hắn dẫm trên những miếng ngói, nhanh chóng đuổi theo.

Người cõng bao tải kia nhanh chóng biến mất tăm mất dạng.

Du Vũ Cường không đuổi kịp được Trần Lan Đầu. Hắn cảm thấy khó khăn hơn tưởng tượng rất nhiều. Xem ra truyền thuyết về tay thỏ phi kia không phải thêu dệt. Lúc này, hắn đang phải đối mặt với một đối thủ mạnh mẽ. Đối thủ này giỏi hơn hắn nhiều, có lẽ Du Vũ Cường có dùng hết tinh lực của cả đời cũng không giết nổi Trần Lan Đầu. Không biết chừng, người phải chết lại chính là hắn. Hắn nghiến răng nói:

“Mẹ kiếp ! Ông mày cho dù phải mất mạng cũng quyết tìm giết được mày”.

Trên trời lại vang tiếng sấm rền.

Du Vũ Cường đứng trên mái nhà, không quan tâm tới sấm chớp gì cả. Lúc này, trong lòng hắn sôi sục, đó là sự sôi sục của một con báo thiện chiến, chính vì Trần Lan Đầu mạnh mẽ như vậy, nên khao khát trả thù của hắn lại càng cháy bỏng.

Sấm rền xong thì trời đổ mưa.

Du Vũ Cường nhảy xuống mái nhà, bước trên con đường vắng vẻ của thị trấn Đường, đợi mưa to đi về phía tây thị trấn. Một ý nghĩ thoáng qua, hắn muốn thăm người anh em tốt của mình - Trương Thiếu Băng, nhưng ý nghĩ này nhanh chóng bị gạt bỏ.

Hắn đuổi theo dấu vết của Trần Lan Đầu từ mùi của gã.

Lúc này, Trư Cốc đang kinh hãi lặn xuống từ trên người Phùng Như Nguyệt nỗi sợ hãi xâm chiếm cả người hắn...

10

Sau khi những người náo động đã đi về, Trư Cốc say đắm ghé sát mặt vào khuôn mặt bên lên của Phùng Như Nguyệt, nhịp thở nhanh hơn bình thường. Lúc này tĩnh lặng vô cùng, tĩnh lặng tới mức không giống thực chút nào, cứ như là hư ảo vậy. Phùng Như Nguyệt cũng không trốn hắn, cô cũng nòng chấy nhìn lại hắn, khuôn ngực đầy đặn của cô phập phồng giống như mặt hồ nổi sóng lớn. Trư Cốc cất giọng khản khản nói: “Như Nguyệt à, bây giờ em đã là vợ của anh rồi”.

Phùng Như Nguyệt khẽ gật đầu, mắt ngân ngấn lệ.

Trư Cốc ngây người, đắm đuối nhìn Phùng Như Nguyệt, sau đó hắn bế cô lên, hôn tới tấp lên khuôn mặt, tay không ngừng sờ soạng phía sau lưng Phùng Như Nguyệt. Phùng Như Nguyệt mặc cho hắn muốn làm gì thì làm, tối nay cô sẽ không giữ lại bất cứ cái gì, nguyện dâng hiến hết cho Trư Cốc.

Trư Cốc thở hổn hển đặt Như Nguyệt vào giường cưới, vội vàng cởi bỏ quần áo trên người cô. Trong ánh đèn mờ vàng, cơ thể cô lộ ra hết. Trư Cốc dường như muốn ngạt thở, cơ thể của Phùng Như Nguyệt đẹp hoàn hảo, không chút tì vết. Toàn thân hắn run lên, trán rịn mồ hôi, tới tận giờ phút này hắn vẫn không dám tin cơ thể Phùng Như Nguyệt ở trước mắt hắn đang thực sự tồn tại. Hắn có cảm giác mọi thứ như đang trong cõi mơ vậy.

Đúng vậy, Phùng Như Nguyệt đúng là người đẹp trong mộng của hắn. Không biết đã bao nhiêu đêm cô đơn, bừng tỉnh sau giấc mơ, hắn từng túm lấy tóc mình trong bóng tối rồi ra sức mạnh, vừa đau đớn vừa vô vọng. Nhưng giờ đây, người con gái trong mơ của hắn lại đang cam tâm tình nguyện nằm trên giường của hắn, chờ đợi hắn làm nhiệm vụ của người chồng. Trư Cốc lại túm tóc mình, hắn giật một cái, cảm thấy vùng da đầu đau.

Điều này chứng tỏ không phải hắn đang nằm mơ.

Trong phòng tràn ngập vị ngọt đắm say, có lẽ đó là mùi hương tỏa ra từ người Phùng Như Nguyệt.

Trư Cốc nuốt nước miếng mấy lần liền, hắn giơ ngón tay run run ấn vào đầu vú màu hồng săn chắc của cô, hắn có cảm giác một luồng điện truyền từ đầu vú sang người hắn. Cơ thể Trư Cốc bỗng chốc tê dại, cảm giác này tuyệt đối không thể xuất hiện trong giấc mơ được.

Phùng Như Nguyệt khẽ cự người, cơ thể bỗng chốc hấp dẫn hắn lên. Cô dịu dàng nói với Trư Cốc: “Anh à, bắt đầu từ hôm nay, em là người của anh rồi. Anh muốn làm gì thì làm. Anh à, đừng ngại, em đã là người của anh rồi mà...”.

Trư Cốc gầm lên một tiếng: “Chó thật ! Ông mày thật sự đã có vợ rồi”.

Hắn cởi hết quần áo của mình, rồi nhảy bổ vào người Phùng Như Nguyệt... Cả Phùng Như Nguyệt và Trư Cốc đều nghe thấy tiếng sấm chớp và mưa gió, nhưng Trư Cốc không để ý tới bất kỳ thứ gì đang

diễn ra ở thế giới bên ngoài. Lần đầu tiên hắn cảm nhận được khoái cảm làm đàn ông, hắn hùng hục như trâu trên người Phùng Như Nguyệt, hắn còn hận rằng mình chưa làm nát phần dưới của cô. Mắt cô rơm rộ, cô rên rỉ, cố gắng làm hài lòng Trư Cốc, cố gắng quên tất cả sự khổ nhục trên bước đường lưu lạc. Đêm nay, cô là một cô dâu hạnh phúc, cho dù có bị Trư Cốc làm cho đau đớn, cho dù có như bông hoa tươi bị héo tàn, cô cũng cam lòng.

Bỗng Trư Cốc ngửi thấy mùi lạ, nói chính xác thì đó là mùi xác chết.

Tại sao mùi xác chết lại xuất hiện trong căn phòng tân hôn này?

Ngửi thấy mùi xác chết nồng nặc, trong đầu hắn phút chốc lại hiện lên linh cảnh của những người trong thị trấn Đường, hắn liền hét lên một tiếng rồi lặn xuống từ người Phùng Như Nguyệt. Hắn đang thở phà lúc trước đột nhiên thở nhẹ nhàng, trong mắt ánh lên nỗi sợ hãi tột cùng.

Một người kỳ bí xuất hiện trước màn.

Trư Cốc hoảng sợ luồn tay xuống dưới gối, móc ra khẩu súng moze rồi hỏi: “Ai đây?”

Im lặng.

Chỉ có người chết mới im lặng như vậy, lẽ nào là hồn ma của Lăng Sơ Bát tới báo thù hắn vào đêm tân hôn? Hắn cảm thấy ngày tàn của mình đã tới, cuộc sống hạnh phúc của hắn vừa mới bắt đầu cơ mà. Nếu vậy, hắn sẽ chết không nhắm mắt, nhưng hắn làm gì có cách nào để ngăn cản nhưng chuyện sắp xảy ra chứ?

Phùng Như Nguyệt hoảng loạn, giơ tay vớ lấy quần áo rồi vội vàng mặc lên người. Cô không cảm thấy sợ hãi chút nào, cô chỉ xấu hổ mà thôi. Trư Cốc đang hoảng hốt nhưng cũng cảm thấy khó hiểu vô cùng. Sau khi Phùng Như Nguyệt mặc xong quần áo, cô vén màn lên. Lúc này Trư Cốc đã nhìn rõ được người đang đứng trước giường, thật bất ngờ, đó lại chính là nhạc phụ của hắn.

Ông mù Phùng mặc áo dài mới, đội mũ quả dưa, trông rất giống một thân sĩ. Có lẽ cả đời này ông chưa từng được mặc quần áo đẹp đẽ như vậy, chỉ có hôm nay, ngày con gái ông được gả về nhà chồng ông mới ăn mặc giống như người bình thường.

Thế nhưng, ông già ăn mặc giống như một thân sĩ này dần dần thay đổi trong mắt Trư Cốc.

Ông cứ đứng im như vậy, sắc mặt tái tã của người chết, ánh nến ảm áp thể hiện niềm vui mừng trong căn phòng tân hôn cũng không có cách nào che đậy được màu xám xịt trên khuôn mặt ông. Đôi mắt vô hồn của ông không có ánh sáng, lại chảy ra dịch nhớt màu trắng đục. Dịch nhớt màu trắng đục đó liên tục chảy từ mắt xuống gò má nhăn nhoe rồi xuống cổ, sau đó chảy dọc theo cơ thể xuống chân, sau đó thấm qua đôi giày dính xuống đất.

Mùi xác chết hôi thối kia chính xác tỏa ra từ người ông mù Phùng.

Trư Cốc kinh hãi vô cùng, há hốc miệng ra không nói được lời nào, cứ trần như nhộng ngồi trên giường giống như tượng gỗ.

Thảo nào mọi sự việc thân bí xảy ra trong nhà hần thời gian gần đây đều có liên quan tới ông mù Phùng này? tới lúc này, Trư Cốc vẫn không phân biệt được rõ ràng lấy Phùng Như Nguyệt là may mắn hay là tai họa nữa.

Nước mắt Phùng Như Nguyệt đầm đìa trên khuôn mặt.

Cô xuống giường rồi quỳ sụp xuống trước mặt ông mù Phùng trách móc: “Bố, tại sao bố lại tới phòng tân hôn của bọn con vào lúc đêm hôm khuya khoắt này chứ? Chẳng phải bố đã hứa với con rồi đấy thôi, chỉ cần con gái lấy chồng xong, bố có thể nhắm mắt rồi kia mà. Bây giờ con gái đã có nhà của mình, bố cũng nên yên tâm đi. Tại sao bố tới phòng tân hôn của bọn con vào lúc nửa đêm như thế này hà? nếu như bố khiến chồng con sợ chết khiếp, vậy thì sẽ ra sao đây? Con cũng định trong đêm nay sẽ nói với anh ấy về chuyện của bố, ngày mai có thể an táng bố được rồi, thế nhưng sao bố lại làm như vậy chứ? Anh ấy là người tốt, anh ấy yêu chiều con như vậy kia mà, anh ấy nhất định sẽ chấp nhận lo liệu hậu sự cho bố. Bố à, bố có còn điều gì chưa yên lòng không? Bố à, con gái cầu xin bố, bố yên tâm mà đi đi, bố không cần phải lo lắng cho con nữa đâu”.

Trư Cốc cảm thấy ngỡ ngàng trước những lời nói của Phùng Như Nguyệt, hần không hiểu cô đang nói gì? Trong sự ngỡ ngàng, Trư Cốc còn nghe thấy tiếng thở dài, hần nhìn thấy ông mù Phùng đổ người về phía sau. Thấy vậy, Phùng Như Nguyệt đứng dậy, xoay người đối mặt với Trư Cốc lúc này giống như tượng gỗ tạc, bình tĩnh phân bua:

“Anh à, anh là người tốt, chỉ có anh mới cho em ở lại. Em vốn định dâng hiến cho anh xong sẽ kể rõ mọi chuyện cho anh nghe, nhưng lúc này... Anh à, em sẽ nói luôn cho anh. Sau khi nghe xong, nếu có thể tha thứ cho em, thì anh giữ em lại làm vợ anh, đồng thời lo liệu hậu sự cho bố em. Nếu thế cả đời này em sẽ luôn biết ơn anh, em nguyện làm trâu, làm ngựa cho anh. Còn nếu anh không tha thứ cho em, thì sau khi em kể hết cho anh nghe xong sẽ lập tức cống xác của bố em rời khỏi nhà anh ngay. Thực ra, bố em đã chết từ lâu rồi, nửa tháng trước khi tới thị trấn Đường, có một vị thầy lang tốt bụng thăm bệnh cho bố em, đã nói bệnh của ông rất nặng, lâu nhất cũng chỉ sống được mấy ngày nữa thôi, và bảo em phải chuẩn bị hậu sự cho ông. Nhưng bố em nói, nếu như ông chưa gã được em cho một người tốt thì ông sẽ chết không nhắm mắt được. Ông thấy có lỗi với người mẹ đã qua đời của em. Cả hai bố con em đều không ngờ được, sau khi tới thị trấn Đường, anh lại đồng ý cho hai bố con em ở lại. Thực ra, vào đêm bố con em tới nhà anh, bố em đã ngừng thở rồi. Trước khi chết ông còn nói với em, khi nào anh chưa cưới em làm vợ thì không được nói với anh về chuyện ông đã chết. Ông nói, anh là người tốt, sẽ đối tốt cả đối với em. Em biết, bố con em đã rất ích kỷ, nhưng...”

Toàn thân Trư Cốc lạnh toát, hần vẫn không nói bất cứ điều gì.

Bỗng nhiên, Phùng Như Nguyệt quỳ sụp xuống trước mặt hần, nước mắt nước mũi ròng ròng cầu xin: “Anh tha thứ cho em đi, anh à, bố em đã khổ cả đời rồi, em không muốn nhìn thấy sau khi ông chết đến cả cái quan tài cũng không có. Anh à, em nguyện làm trâu làm ngựa để báo đáp đại ơn đại đức của anh”.

Lúc này, gió lạnh nổi lên từ bốn phía căn phòng tân hôn, những ngọn nến lay lắt trong gió. Một vài ngọn nến đã bị gió thổi tắt. Trư Cốc rơi vào trạng thái lạnh giá, hần có cảm giác nổi sợ hãi xâm lấn vào từng lỗ chân lông. Dường như hần nghe thấy một giọng nói âm lạnh bên tai: “Trư Cốc - con rể của ta, con nhất định phải đối đãi tốt với Như Nguyệt, phải sống đến đầu bạc răng long với nó, nếu không

bố sẽ không tha cho con đâu, bố sẽ không rời đi, bố sẽ luôn giám sát con..”

11

Thượng Quan Ngọc Châu ngồi một mình ai oán bên chiếc ghế tre, mái tóc dài buông xõa, con rắn xanh đang bơi lượn trong chậu gỗ, trông điệu bộ rất sáng khoái. Cô lầm bầm nói một mình: “Thanh nhi à, con nói cho mẹ hay, anh ấy đi rồi liệu có quay lại không?”.

Con rắn xanh dường như nghe được tiếng của Thượng Quan Ngọc Châu, nó ngóc đầu lên khỏi mặt nước, quẫy mạnh hai cái về phía cô, thè cái lưỡi đỏ lỏm ra.

Thượng Quan Ngọc Châu nghe thấy một giọng nói lạnh lạnh: “Ngốc à, Du Vũ Cường sẽ không thể quay lại đâu, trừ phi con lại sử dụng pháp thuật khiến cho hắn quay lại, câu bùa chú con niệm trên người hắn còn chưa gạt bỏ thì hắn vẫn nằm trong sự điều khiển của con”.

Thượng Quan Ngọc Châu đau buồn đáp lại: “Con bắt anh ấy trở lại thì có ích gì chứ, trái tim anh ấy căn bản không có con, anh ấy vẫn còn yêu cô gái đã chết Thẩm Văn Tú kia. Trong mấy ngày anh ấy hôn mê ở đây, miệng không ngừng gọi tên cô ta. Con thực sự không hiểu nổi Thẩm Văn Tú đã làm phép gì khiến anh ấy một lòng một dạ như vậy. Nếu như con là cô ta thì tốt biết bao chứ, tất cả chỉ tại cái số mệnh con không được tốt”.

Giọng nói lạnh lạnh kia lại vang lên: “Ngốc à, Du Vũ Cường thì có cái gì hay mà khiến con điên đảo, đâm đuổi như vậy chứ? điều này thật đúng với câu hoa rơi hữu ý, nước chảy vô tình”.

Thượng Quan Ngọc Châu nói tiếp: “Con sợ lắm, thực sự rất sợ, con sợ sẽ một mình cô độc thế này tới già, con sợ nếu tiếp tục thế này con sẽ không còn nhìn thấy ánh nắng mặt trời. Con thực sự cần một người đàn ông giống như Du Vũ Cường, có thể bảo vệ cho con. Chỉ cần được ngửi mùi đàn ông trên người anh ấy con đã cảm thấy yên lòng lắm rồi. Chỉ cần anh ấy ở bên con, con liền quên hết mọi khổ đau”.

Giọng nói lạnh lạnh lại cất lên: “Ngốc à, nếu đã thế sao con không hạ độc tình lên người hắn? Nếu làm thế hắn sẽ quên mất bản thân hắn, hắn cũng sẽ quên người con gái tên Thẩm Văn Tú kia, sẽ quên đi tất cả mọi việc hắn phải làm. Trong lòng hắn chỉ có một mình hình bóng của con, mãi mãi ở bên con như một tên nô lệ trung thành. Con muốn hắn làm gì hắn sẽ làm việc đấy”.

Thượng Quan Ngọc Châu đau lòng khóc: “Con không nhẫn tâm làm vậy, thực sự không nhẫn tâm, sao con lại có thể làm vậy với anh ấy chứ? Nếu làm vậy, thì anh ấy sẽ không còn là Du Vũ Cường nữa, sẽ không còn là người anh hùng trong tâm trí con nữa. Sao con lại có thể để anh ấy làm con chó dưới đầu gối con chứ? Con thà một đời cô độc chứ tuyệt đối không làm việc đó. Trong mắt người đời chúng ta - những người phụ nữ nuôi trùng độc đều là tui ma quỷ độc địa không thể tha thứ, nhưng họ không biết rằng chúng ta cũng là con người, cũng có trái tim, có máu có thịt”.

Giọng nói lạnh lạnh tiếp lời: “Đó chính là lý do con thả Du Vũ Cường phải không?”

Thượng Quan Ngọc Châu gật đầu nói: “Đúng vậy, anh ấy nói anh ấy còn thù lớn chưa báo, vậy con làm sao có thể cầm tù anh ấy trong hang núi này chứ? có thù không báo phi quân tử, con hy vọng khi

nào báo thù xong con sẽ có thể có được anh ấy. Bất luận thế nào, con cũng không bỏ qua, cũng giống như quyết tâm trả thù cho sự phụ vạ”.

Thượng Quan Ngọc Châu vén mái tóc dài lên, búi thành búi tóc tròn, xuyên trâm dài vào giữa để cố định búi tóc, sau đó cô vót con răn ở trong chiếc chậu gỗ cho vào miệng. Con răn xanh ngoan ngoãn trượt từ cổ họng cô xuống bụng. Cô còn dùng nước tắm cho con răn rửa mặt, đôi mắt đỏ phát ra màu đáng sợ.

Làm xong những việc đó, Thượng Quan Ngọc Châu đi tới bên giường, ngồi xuống, lôi từ gầm giường ra một chiếc hòm. Cô lấy ra một con rôi bằng gỗ, trên con rôi đó có viết tên một người. Cô nhìn chăm chăm vào con rôi đó, lầm bầm một mình: “Vương Trư Cốc, đã tới lúc mi phải chết rồi”.

12

Mí mắt Tam Lại Tử sưng húp, đã mấy tối nay hắn không được ngủ yên giấc. Mới sáng sớm, hắn đã tới trước hàng thịt của Trịnh Mã Thủy, lạnh lùng nói với gã đồ tề: “Cắt cho tôi một cân thịt”.

Trịnh Mã Thủy vừa khinh khỉnh nhìn Tam Lại Tử, vừa dùng dao cắt một miếng thịt, không cân mà lấy luôn rơm ướt buộc lại, sau đó vứt trước mặt hắn.

Tam Lại Tử ném tiền lên bàn, xách miếng thịt lên rồi ngông nghênh bỏ đi.

Trịnh Mã Thủy giờ tay với lấy đồng tiền Tam Lại Tử vừa ném xuống rồi đặt lên mũi ngửi, phát hiện không có mùi tanh thối liền vứt vào chiếc bộp gỗ nhỏ đựng tiền. Tất cả mọi người dân trong thị trấn Đường đều biết sau khi bố vợ Trư Cốc - ông mù Phùng chết, Tam Lại Tử đã vẽ truyền thần cho ông ta, và cũng nhận được khoản thù lao hậu hĩnh. Như thường lệ, hắn lại dùng số tiền kiếm được từ người chết kia mua thịt cho mẹ Hồ Nhị Tẩu. Người dân thị trấn Đường cũng biết mẹ ta đã khỏi bệnh điên một cách thần kỳ, họ đều cho rằng đó là công lao của Tam Lại Tử. Thế nhưng, Tam Lại Tử làm thế nào để trị khỏi bệnh điên cho mẹ ta thì vẫn chưa có ai biết được, thậm chí cả ông lang Trịnh Vũ Sơn của thị trấn Đường cũng cảm thấy không thể tin nổi.

Việc mẹ Hồ Nhị Tẩu khỏi bệnh hoàn toàn và việc vui của nhà Trư Cốc biến thành việc tang đã trở thành chủ đề bàn tán lúc trà dư tửu hậu của người dân trong thị trấn Đường. Tam Lại Tử cùng Trư Cốc và vợ hắn - Phùng Như Nguyệt trở thành những nhân vật thần bí trong mắt người dân thị trấn Đường, những tin đồn về họ được lan truyền khắp nơi. Có người cho rằng hiện giờ Tam Lại Tử là hóa thân của họa sĩ Tống Kha, trên người hắn có hồn ma của Tống Kha; còn vợ của Trư Cốc - Phùng Như Nguyệt là quái vật không rõ lai lịch, mặt Trư Cốc càng ngày càng vàng, người càng ngày càng gầy, cứ như thể bị con quái vật Phùng Như Nguyệt kia hút khô vậy. Người dân trong thị trấn Đường đều tìm cách tránh xa hai vợ chồng Trư Cốc, cứ như thể tiếp xúc với họ sẽ mang họa cho bản thân vậy. Thêm vào đó là tin đồn thô phỉ Trần Lan Đầu và hồn ma Lăng Sơ Bất thường xuyên xuất hiện trong thị trấn Đường, khiến mọi người đều thấy hoảng loạn trong mùa xuân này.

Tam Lại Tử đi tới trước cửa nhà mẹ Hồ Nhị Tẩu gõ cửa.

Mẹ Hồ Nhị Tẩu sắc mặt xanh xao bước ra mở cửa, vừa nhìn thấy Tam Lại Tử đã máng mớ: “Tam Lại Tử, mày tới đây làm gì?”

Tam Lại Tử nở nụ cười méo mó còn khó coi hơn khóc của mình rồi nói: “Tôi tới tặng thịt cho chị”.

Mụ Hồ Nhị Tẩu xỉ mặt đáp: “Ai thèm thứ thịt lợn của mày chứ?”

Tam Lại Tử không nói gì nữa, giơ miếng thịt về phía mụ ta. Tuy mồm nói vậy nhưng tay mụ ta vẫn giơ ra đỡ miếng thịt, sau đó “sầm” một tiếng đóng sập cửa lại. Tam Lại Tử đứng ở đó, không biết phải làm gì.

Từ lúc hấn trị khỏi bệnh điên cho mụ Hồ Nhị Tẩu, thì mụ ta liền đuổi hấn ra khỏi nhà. Dường như mụ ta đã quên tiết chuỗi ngày sống nương tựa vào nhau với Tam Lại Tử. Mấy đêm này, Tam Lại Tử lại trở về miếu Thổ Địa ngủ. Buổi tối hấn vẫn không dám tới ở trong cửa hiệu truyền thần, hấn sợ những hồn ma kia đeo bám hấn. Tuy miếu Thổ Địa bốn bề trống hóc trống hoác nhưng lại an toàn vô cùng. Thế nhưng hấn vẫn không có nổi một ngày ngủ đã đời, chứng mất ngủ cả đêm khiến hấn khốn khổ vạn phần. Hấn đã quen ngủ cùng giường với mụ Hồ Nhị Tẩu, trong lòng hấn từ lâu đã coi nhà mụ ta là nhà hấn, mặc dù hấn vẫn rất mơ hồ về việc mụ ta là người như thế nào với hấn. Trong những đêm đau khổ mất ngủ kia, hấn hồi hận đã dùng gói thuốc giải cho mụ Hồ Nhị Tẩu, nhưng tới sáng hôm sau, ý nghĩ này lại tan biến mất. Hấn lại đi mua thịt lợn rồi tặng cho mụ ta.

Tam Lại Tử mở cửa cửa hiệu truyền thần, buồn bã bước vào.

Mọi thứ vẫn vô vị như trước.

Thậm chí trong đầu hấn còn nảy sinh ý nghĩ độc ác, hôm nay sẽ có người chết. Nghĩ vậy, hấn liền ngẩng đầu nhìn ra bầu trời bên ngoài cửa hiệu truyền thần, hy vọng lũ cú mèo sẽ xuất hiện. Chỉ cần có cú mèo xuất hiện ở thị trấn Đường, thì nhất định sẽ có người chết. Trong những lúc thế này, Tam Lại Tử lại trào dâng ham muốn vẽ cho người chết.

Cuối cùng, mụ Hồ Nhị Tẩu cũng mở cửa.

Hấn nhìn thấy mụ ta đi nhanh ra khỏi cửa nhà, ngoái trước ngoái sau rồi đi về phía cửa hiệu truyền thần. Mụ ta đang bung một bát thịt lợn nấu thơm phức. Sau khi vào cửa hiệu truyền thần, mụ Hồ Nhị Tẩu liền đặt bát thịt lên bàn rồi nói với Tam Lại Tử:

“Tam Lại Tử à, tao thấy mày cũng đáng thương, tao nấu thịt cho mày đây. Mày ăn đi, sau này đừng mua thịt nữa để tao khỏi phải nấu cho mày, tao không phải là người làm công cho mày”.

Tam Lại Tử không nói gì, vẫn giương mắt nhìn bầu trời bên ngoài.

Hồ Nhị Tẩu thấy Tam Lại Tử không để ý tới mình liền đi khỏi cửa hiệu truyền thần.

Sau khi mụ ta bỏ đi, Tam Lại Tử đột nhiên nói: “Ăn cứ”.

Người mụ Hồ Nhị Tẩu run lên một cái, nhưng mụ vẫn không quay đầu lại, vẫn cắm cúi đi về nhà mình, sau đó đóng sầm cửa lại.

Một lát sau, từ phòng Hồ Nhị Tẩu vọng ra tiếng khóc thút thít.

Tam Lại Tử lại nói tiếp: “Ăn cút !”.

13

Du Vũ Cường đã biết mùi trên người Trần Lan Đầu, vào đêm hôm mừng 2 tháng Hai, hắn đã ngửi thấy mùi đó trong phòng Xuân Hương. Đó là thứ mùi hỗn tạp giữa mùi tanh của máu và mùi diêm sinh, Du Vũ Cường biết mỗi người có một mùi khác nhau.

Từ sau buổi tối mừng 2 tháng Hai đó, Du Vũ Cường không ngừng tìm kiếm mùi trên người Trần Lan Đầu trong rừng. Hắn giống như chó săn sục sọi trong rừng núi, tới lúc đói quá hắn mới mò tới nhà của người dân sống trên núi xin ăn.

Mặt trời giữa trưa rực rỡ, ấm nóng. Nếu như không có việc gì thì được nằm ngủ một giấc trong tiết trời thế này sẽ dễ chịu biết bao. Nhưng ánh nắng đẹp và một ngày dễ chịu như thế này đã sớm rời bỏ hắn. Hắn lạng lẽ đi tới trước cửa nhà của một người dân sống trên lưng núi.

Cửa nhà đó đang mở toang,

Du Vũ Cường nhìn thấy cả nhà họ đang ngồi xung quanh bàn ăn trưa. Lúc này, hắn đã đói mềm, cứ nuốt nước miếng ừng ực. Hắn đứng ở cửa, không biết nên nói gì. Một cụ già trong nhà phát hiện thấy hắn liền đứng dậy rồi đi ra. Tóc của Du Vũ Cường rất dài, không những thế lại bù xù, cẩu bần, chiếc bao da bên hông vẫn giắt con dao nhọn như mọi khi. Một phụ nữ trẻ trung nhà cũng phát hiện thấy Du Vũ Cường, có lẽ cô ta sợ hãi trước bộ dạng người không ra người, ma chẳng ra ma của hắn nên cầm bát cơm chạy vụt vào trong phòng. Một người đàn ông trẻ đi theo sau ông cụ.

Ông già cười rồi hỏi hắn: “Xin hỏi cậu tìm ai?”.

Du Vũ Cường cất giọng khàn khàn đáp lại: “Tôi chẳng tìm ai cả, chỉ muốn xin chút cơm ăn thôi”.

Người đàn ông trẻ đằng sau ông cụ nói lớn: “Có biết bây giờ là mùa gì không? Mát mùa liên miên, đến người trong nhà còn chẳng được ăn no, làm gì có cơm thừa cho nhà anh hử? Đi đi, nếu muốn xin cơm thì cũng phải tới nơi như thị trấn Đường kia chứ, tới nhà những người dân sống trên núi như tôi đây thì làm gì có thứ gì mà xin”.

Ánh mắt dữ dằn như điều hâu của Du Vũ Cường quét lên mặt người đàn ông trẻ kia.

Dường như ông cụ đã nhận thấy vẻ sát khí trong ánh mắt Du Vũ Cường nên vội vàng lên tiếng: “Đúng thật là chỗ chúng tôi không còn gì để ăn cả, cậu xem đây, thứ chúng tôi đang ăn lúc này chỉ là cháo loãng nấu với củ đậu. Trong đó chẳng có hạt gạo nào, nếu cậu không chê thì làm một bát nhé, còn muốn thêm thì cũng chẳng có đâu”.

Người đàn ông trẻ còn muốn nói gì thêm nhưng ông cụ ngăn lại, anh ta liền đi vào nhà. Ông cụ dẫn Du Vũ Cường vào nhà, múc một bát cháo củ đậu đặt trước mặt hắn. Du Vũ Cường không nói câu nào, bùng bát cháo húp xì xụp. Loáng một cái đã hết, hắn còn lấy lưỡi liếm sạch chiếc bát nữa.

Ông cụ nói rất hoàn cảnh: “Nhà tôi thực sự rất nghèo, chẳng có đồ gì cho cậu ăn cả, cậu chịu khó lót dạ vậy nhé”.

Húp xong bát cháo, Du Vũ Cường phân nào đã có tinh thần hơn: “Cụ à, đã làm phiền cụ rồi, sao còn dám đòi cụ thứ khác ăn được chứ? Có cháo củ đậu ăn là tốt lắm rồi. Đại ân đại đức của cụ sau này nếu có cơ hội, cháu sẽ đền đáp tới nơi tới chốn”.

Ông cụ nói tiếp: “Có thể nhận ra cậu là trang hảo hán, cũng không giống như người miền núi chúng tôi, không hiểu cậu vào núi làm gì?”.

“Cháu cũng nói thật với cụ, cháu vào núi để báo thù ạ”.

Khuôn mặt ông cụ tỏ rõ sự ngạc nhiên.

Du Vũ Cường nói tiếp: “Không biết cụ có gặp người đàn ông nào trên trán có vết sẹo mang theo một phụ nữ có thai đi ngang qua đây không?”.

Trong mắt ông cụ lộ rõ vẻ sợ hãi.

Du Vũ Cường nắm bắt được vẻ sợ hãi hiện rõ trên khuôn mặt ông cụ.

“Cụ nói cho cháu, họ đi về hướng nào? Cháu sẽ không nói chuyện này với bất kỳ ai đâu, cháu sẽ giữ kín những lời cụ nói”.

Ông cụ run rẩy đáp: “Chúng tôi không nhìn thấy người này, có điều cách đây khoảng năm mươi dặm có một nơi gọi là Hồng Phong Chương. Chỗ đó giống hệt với rừng rậm, là một nơi quỷ quái, thường thì những người bình thường không dám tới nơi này. Chỗ đó có một hang núi, có rất nhiều người bị hủi sống ở đó, nếu cậu đủ can đảm có thể tới đó tìm xem”.

Du Vũ Cường sững sờ nghĩ: “Lẽ nào Trần Lan Đầu lại trốn ở đây?”.

14

Thường ngày, Trư Cốc vác súng đi vòng quanh thị trấn Đường nhưng trong lòng vẫn cảm thấy sợ hãi, trong lòng hắn lúc nào cũng cảm thấy có chuyện gì đó sắp sửa xảy ra ở thị trấn Đường mưa thuận gió hòa này. Hắn đã an táng cho ông mù Phùng vào ngày thứ hai sau khi cưới, hắn đã mua cho ông một cỗ quan tài tốt, còn mời Tam Lại Tử tới vẽ truyền thần cho ông nữa. Lúc an táng cho ông mù Phùng, chẳng có mấy người tham gia, nhưng chắc Phùng Như Nguyệt cũng mãn nguyện rồi. Trư Cốc chỉ không biết ông mù Phùng có mãn nguyện như con gái ông ta không.

Trư Cốc trở về nhà lúc chạng vạng tối, trên đường đi hắn gặp Tam Lại Tử.

Tam Lại Tử đứng ở đó, nhón nhón nhìn Trư Cốc đi ngang qua mình. Trư Cốc phát hiện ánh mắt Tam Lại Tử có gì bất thường, hắn băn khoăn không hiểu có chuyện gì không. Hắn liền quay người lại, cười rồi hỏi Tam Lại Tử: “Có phải mày muốn nói gì với tao không?”.

Tam Lại Tử lắc lắc đầu, hốt hoảng bỏ đi.

Trư Cốc nhìn theo bóng Tam Lại Tử, mông lung suy nghĩ.

Trư Cốc trở về nhà, Phùng Như Nguyệt đã nấu xong cơm. Những ngày này, mỗi khi Trư Cốc về nhà, hắt lại chún mũi ngửi xem có mùi xác chết không, dường như hắt đã mắc chứng bệnh tưởng. Hắt luôn cảm thấy ở một góc nào đó trong nhà vẫn còn mùi xác chết của ông mù Phùng. Căn phòng trước đây ông từng sống, dù thế nào hắt cũng không muốn bước vào trong. Thậm chí hắt còn cảm thấy trên người Phùng Như Nguyệt vẫn còn mùi xác chết của ông ta. Phùng Như Nguyệt cũng đoán được hắt đang nghĩ gì, cho nên mỗi tối trước khi đi ngủ, cô đều tắm rửa, kỳ cọ kỹ càng. Nếu có tối nào cô không tắm, thì Trư Cốc sẽ không dám ôm cô ngủ, không những thế hắt còn tránh xa cô.

Phùng Như Nguyệt thấy Trư Cốc đã về nhà liền dọn cơm lên bàn.

Bố của Trư Cốc - ông Vương Bình Ích vẫn ngày ngày đại đại luôn nói những câu lung tung. Ông ta đã ngồi ở bàn chỗ ăn từ lâu rồi. Phùng Như Nguyệt đặt một bát cơm trước mặt ông ta, cười lạnh lùng nói: “Bố à, bố mau ăn cơm đi !”.

Ông Vương Bình Ích vẫn cười ngây ngô, đột nhiên nói một câu khiến hai vợ chồng Trư Cốc giật thót mình.

“Ông thông gia muốn bố đi cùng với ông ấy, nên bố phải ăn no một chút”.

Nói xong, ông ta liền bung bát cơm, ăn ngấu nghiến.

Trư Cốc bỗng cảm thấy có mùi xác chết thoảng qua, hắt có cảm giác trong dạ dày có một chiếc gậy cứ khuấy đảo lung tung.

Hắt buồn bã lên tiếng: “Anh muốn uống rượu”.

Phùng Như Nguyệt ngoan ngoãn lấy một bình rượu ra đặt trước mặt Trư Cốc, mặt Phùng Như Nguyệt đỏ bừng, cô cúi đầu ăn cơm.

Trư Cốc thở dài ; rót đầy một chén rượu rồi bung lên uống cạn một hơi. Chỉ khi nào uống rượu mới có thể khiến cho bản thân tê dại đi, khiến bản thân hắt không còn ngửi thấy mùi xác chết nữa.

Trư Cốc ôm chặt Phùng Như Nguyệt, sau cơn mây mưa, người Phùng Như Nguyệt nóng bừng, người cô tỏa ra mùi thơm. Chỉ lúc này Trư Cốc mới cảm thấy yên ổn một chút. Phùng Như Nguyệt giống như con mèo ngoan nằm úp trên ngực Trư Cốc, dịu dàng nói: “Anh à, em muốn sinh con cho anh”.

Trư Cốc vuốt ve tấm lưng nuột nà của Phùng Như Nguyệt: “Thế thì đẻ đi, đẻ liền mấy đứa luôn”.

Bỗng Phùng Như Nguyệt chuyển giọng: “Anh à, gần đây anh luôn không vui, có phải là vì chuyện của bố em không vậy?”.

Trư Cốc thở dài đáp: “Không phải đâu”.

Phùng Như Nguyệt hờn dỗi: “Anh lừa em”.

“Anh không lừa em, thực sự không phải do bố em đâu”.

“Thế thì vì cái gì? Anh có tâm sự gì thì có thể kể cho em nghe mà, em là vợ anh, có điều gì anh không thể nói cho vợ nghe được chứ? Anh nói ra, dù gì vẫn hơn là giữ trong lòng, em có thể chia sẻ với anh cho dù đó là chuyện gì đi chăng nữa”.

Trư Cốc liền nói: “Chắc em cũng nghe nói tới Lăng Sơ Bát đúng không?”.

“Có nghe qua, rất đáng sợ”.

“Những người có liên quan tới cái chết của cô ta, phần lớn đều đã chết một cách bí hiểm. Thị trấn Đường lúc này chỉ còn lại anh và Tam Lại Tử, anh đang băn khoăn cô ta sẽ tới tìm anh trước hay là tìm Tam Lại Tử trước đây. Nếu như anh chết rồi, liệu em có khóc cho anh không?”

Người Phùng Như Nguyệt run lên, nhưng giọng cô vẫn rất kiên định: “Anh à, anh sẽ không chết đâu, không chết được đâu. Anh là người tốt, người tốt nên gặp điều tốt lành chứ”.

Trư Cốc nói: “Hy vọng là vậy”.

“Anh à, thôi anh ngủ đi, đừng nghĩ ngợi lung tung nữa, để em hát cho anh nghe, anh nghe rồi sẽ ngủ ngay thôi. Ngủ rồi sẽ không còn nghĩ gì được nữa”.

Trư Cốc nhắm mắt lại, đúng là mỗi khi nghe Phùng Như Nguyệt hát Trư Cốc đều ngủ thiếp đi.

Khúc hát “Thập bát mô” đó, không biết tự lúc nào đã trở thành khúc hát ru của hắn. Phùng Như Nguyệt lại cất giọng hát khúc nhạc Trư Cốc nghe trăm lần không chán kia.

Giơ tay sờ vào chiếc cằm xinh,

Chiếc cằm thon thon trước bờ ngực.

Giơ tay sờ vào vành tai nhỏ,

Kề sát bên nhau cùng đánh đu.

Giơ tay sờ vào bờ vai em,

Bờ vai mềm mại vẫn như xưa.

Giơ tay sờ lên cánh tay em,

Cánh tay e ấp ôm lấy vai.

Sau khi Trư Cốc ngủ thiếp đi, Phùng Như Nguyệt lặng lẽ xuống giường, mặc quần áo rồi đi ra khỏi phòng. Buổi tối mùa xuân này đầy rẫy những nguy hiểm và sự kỳ quái...

Trong đêm xuân, tiếng côn trùng réo rất khắp nơi khiến Tam Lại Tử nóng ruột. Trong đầu hắn lúc này

trần ngập hình ảnh mộ Hồ Nhị Tẩu đang ngủ say trên giường, khuôn mặt thanh thản của mộ cùng với giọt nước dãi còn vương bên khóe miệng, và tiếng ngáy đều đều... Tam Lại Tử không hiểu nổi tại sao mộ ta lại tuyệt tình như vậy, vừa khỏi bệnh điên đã tổng cô hấn ra khỏi nhà, coi như phủ nhận mọi công lao của hấn. Tam Lại Tử ngồi bật dậy, đêm nay chắc lại là một đêm khó ngủ đây, hấn dứt khoát nhảy xuống từ bàn thờ trong miếu Thổ Địa rồi đi ra ngoài cửa.

Những ngôi sao lấp lánh trên bầu trời giống như những đôi mắt lạnh lùng nhìn xuống mặt đất bi thảm.

Một cơn gió lạnh thổi tới, cây long não già bên ngoài cửa miếu xào xạc trong gió. Tam Lại Tử rùng mình một cái, toàn thân lạnh toát, hàm trên và lập cập vào hàm dưới.

Bỗng dưng Tam Lại Tử muốn tới gõ cửa nhà mộ Hồ Nhị Tẩu, nhưng sau khi đi được vài bước hấn lại cảm thấy cụt hứng, hấn lại quay người đi về phía cây long não già. Cây long não già rậm rạp là một bóng đen khổng lồ, bóng đen này nuốt chửng người Tam Lại Tử. Một lần nữa, hấn nghĩ tới cái chết, nhưng hấn lại là người không chết nổi. Trên thế giới này, rất nhiều người nói chết là chết được ngay, như Tống Kha, như Thẩm Văn Tú, như Chung Thất, như Du Trường Thủy... Chỉ có mình hấn muốn chết nhưng không chết nổi. Tam Lại Tử trèo lên cây long não già, hấn ngồi trên một cành cây to, hấn dùng tay bẻ gãy rất nhiều cành cây nhỏ rồi ném xuống đất. Hấn hy vọng có thể chọc giận ông Thổ Địa, khiến ông ta tức giận ném hấn xuống đất cho chết.

Có lẽ ông Thổ Địa đang chìm trong giấc ngủ say, ông chẳng hề biết sự bất kính của Tam Lại Tử.

Có lẽ ông thổ địa căn bản chẳng thèm đoái hoài gì tới Tam Lại Tử, Tam Lại Tử có sống hay chết thì cũng chẳng liên quan gì đến ông cả.

Tam Lại Tử cảm thấy bức bối vô cùng.

Đột nhiên, tiếng côn trùng im bất, thậm chí cả gió cũng bị đông cứng lại như thủy ngân trong bóng tối, bốn phía tĩnh lặng, một sự tĩnh lặng chết chóc. Tam Lại Tử ngửi thấy mùi gì đó, cái mùi chỉ có loài rắn mới tỏa ra được, thứ mùi này khiến hấn hoảng loạn. Trong lòng hấn biết rõ mười mươi rằng người hấn không mong chờ sẽ lại tới bắt hấn làm những chuyện hấn không muốn làm nhất.

Quả nhiên, một bóng trắng lượn là bay đến.

Bóng trắng đó đứng dưới cây long não già, cất giọng âm u:

“Tam Lại Tử à, mày xuống đây, mày không chết nổi đâu, nếu đã không chết nổi thì nên nghe lời tao, tao bảo mày làm gì thì mày làm nấy. Tao hứa với mày, sau khi làm xong việc này, tao sẽ buông tha mày, và mày có thể sống những ngày tháng yên ổn được rồi. Xuống đây đi !”

Tam Lại Tử rơi từ trên cây xuống.

Hấn mất thăng bằng, có một sức mạnh lớn kéo hấn xuống. Hấn rơi xuống đất, nhưng lại giống như rơi vào đồng bông, nhẹ nhàng không việc gì. Toàn thân Tam Lại Tử lạnh toát, hấn không ngờ cô ta lại tới sớm như vậy. Trư Cốc vừa mới cưới vợ không lâu, vậy mà cô ta lại muốn lấy mạng hấn vào đêm nay. Sống cùng mộ điên Hồ Nhị Tẩu khiến lòng Tam Lại Tử biết cảm thông. Hấn không muốn Trư Cốc chết

như vậy, hơn nữa Trư Cốc không phải loại người độc ác không thể dung tha, hắn không đáng phải chết.

Tam Lại Tử lấy hết can đảm nói với bóng trắng kia: “Cô tha cho Trư Cốc đi ! Tôi nguyện chết thay cho hắn”.

Bóng trắng bỗng cười khúc khích: “Tam Lại Tử, mày cho mày là ai hả? Mày muốn chết, nên tao sẽ không cho mày chết. Mày không cứu nổi Trư Cốc đâu, hắn buộc phải chết. Nếu mày không nghe lời tao, tao vẫn có thể tìm được cơ hội ra tay với Trư Cốc, có điều tao còn có thể khiến một người khác tiếp tục chuỗi ngày sống không bằng chết. Người đó là ai, trong lòng mày rõ hơn ai khác”.

Tam Lại Tử hiểu người mà bóng trắng kia ám chỉ chính là mục Hồ Nhị Tẩu. Lòng hắn lại run lên, tình cảnh mục Hồ Nhị Tẩu vừa ăn cứt vừa kêu la lại hiện lên trong đầu hắn... Không, không thể cho dù mục ta mãi mãi không thèm để ý tới hắn thì cũng không thể để mục ta một lần nữa rơi vào cảnh ngộ đáng thương như vậy. Tam Lại Tử khẽ hỏi: “Thế cô muốn tôi làm gì?”.

Bóng trắng kia lại cười khúc khích, tiếng cười vừa lạnh lùng vừa sắc nhọn, cứ như thể một con dao giết người không thấy máu vậy.

Tam Lại Tử đi về phía thị trấn Đường. Đường phố vắng lặng tới mức đáng sợ, mọi cánh cửa đều đóng chặt, không còn nhìn thấy ánh đèn dầu lọt qua khe cửa của bất kỳ ngôi nhà nào. Tam Lại Tử đi về phía ngõ Đôi Mễ, hắn đi rất khẽ. Lúc đi ngang qua cửa hiệu quan tài, hắn dừng bước. Dường như trong cửa hiệu quan tài còn có động tĩnh gì đó, sau khi hắn dừng lại tiếng động trong cửa hiệu quan tài cũng biến mất. Tam Lại Tử cảm thấy hình như có ai đang trốn bên trong cửa hiệu quan tài. Lẽ nào là Du Vũ Cường? Còn có thể là ai được nữa... Tam Lại Tử cảm thấy có một sức mạnh nào đó đẩy hắn một cái, hắn lại tiếp tục đi về hướng ngõ Đôi Mễ.

Tam Lại Tử đi ngang qua ngõ Thanh Hoa, trong ngõ có một bóng đen nấp vào một góc. Tam Lại Tử không phát hiện thấy bóng đen đó.

Tam Lại Tử cất bước vào ngõ Đôi Mễ.

Có mùi gì đó rất lạ tràn ngập trong ngõ.

Tim Tam Lại Tử đập loạn xạ, bỗng hắn nhớ tới một việc, đó là khi vẽ truyền thần cho ông mù Phùng, hắn thấy từ đôi mắt chảy dịch nhớt trắng của ông ta xuất hiện ánh xanh. Sau đó một giọng nói âm u cất lên bên tai hắn: « Không ai được làm những chuyện có lỗi với Phùng Như Nguyệt, nếu không tao sẽ khiến hắn.... »

Lúc hắn sắp đi tới cửa nhà Trư Cốc thì nghe thấy tiếng chó rên.

Đó là con chó nhà Trư Cốc.

Trong đêm tối nếu chó nhìn thấy hồn ma, nó sẽ không sủa mà chỉ phát ra những tiếng rên. Tam Lại Tử không phải là hồn ma, tại sao con chó lại rên như vậy? Lẽ nào trong ngõ này còn có... Tam Lại Tử đứng thần người ra tại đó, không dám lại gần, hắn băn khoăn không biết có nên ném miếng thịt đã tẩm độc về hướng con chó đang rên kia không?

Đúng lúc Tam Lại Tử đang chân chờ, thì xuất hiện một bóng đen ở cửa nhà Trư Cốc.

Bóng đen đó lên tiếng: “Lang Sơ Bát à, cuối cùng cô cũng đã tới. Tôi nói cho cô biết, tôi sẽ không cho cô làm hại chồng tôi đâu, cho dù có chết tôi cũng không sợ. Tôi không sợ cô, cô lại đây đi, trên tay tôi là con dao, con chó đang bị trói dưới chân tôi. Nếu cô dám lại gần, tôi sẽ cắt tiết chó, rồi tưới máu chó lên khắp người cô, khiến cô hồn bay phách lạc, mãi mãi không được siêu sinh. Từ nay về sau, tôi nào tôi cũng sẽ đứng trông trước cửa chờ cô tới. Lãng Sơ Bát à, người khác sợ cô, tôi thì không sợ đâu....”

Bên tai Tam Lại Tử vọng tới tiếng thở dài, tiếng thở dài bất lực vọng tới từ rất xa, không biết Phùng Như Nguyệt có nghe thấy không nữa. Tiếp đó, Tam Lại Tử liền rời khỏi ngõ Đồi Mễ như bị ma xui quỷ khiến, hẩn trở về miếu Thổ Địa.

16

Sáng sớm hôm sau, đồ tể Trịnh Mã Thủy lại đồn thổi một thông tin khiến ai nghe thấy cũng cảm thấy bất an. Hẩn ra về thần bí nói với những người mua thịt: “Không thể tin nổi, tối qua trong thị trấn Đường lại xuất hiện ma đấy”.

Những người mua thịt sợ hãi hỏi lại: “Anh nói đi, lại có chuyện gì vậy?”.

“Mẹ nó chứ, tối qua con chó cái Du Hoa Khố kia lại bị đi ngoài, tại sao mỗi lần ăn lòng lợn xong con mụ lại bị đi ngoài chứ. Đúng là đồ chẳng ra sao cả, bây giờ tôi không để cho con mụ tiếp tục ăn lòng nữa, thế mà con mụ vẫn ăn, mọi người thấy có đáng chết không chứ?”

“Ai bảo anh keo kiệt vậy chứ, đi chơi người ta mà cũng chẳng mang thịt ngon tới cho, xem Tam Lại Tử kia kia, còn biết mua thịt ngon cho mụ Hồ Nhị Tẩu. Thế anh nghĩ mụ Du Hoa Khố là lợn à?”

“Mẹ nó chứ ! Con mụ đấy chính là cái đầu lợn ngu ngốc, tôi đã nói với con mụ đó không biết bao nhiêu lần rồi, nếu như tôi bị đi ngoài, thì cũng không cần đi ra ngõ Thi Niệm làm gì, đi tạm vào bờ, sáng hôm sau đi đồ sớm là được Đúng là con lợn ngu ngốc, thế nào mà lại mò ra ngoài, tôi đã nói tôi không ngại chuyện phân thối, nhưng mụ vẫn không nghe. Kết quả là vừa đi ra ngoài thì đã gặp ma”.

“Lại gặp ma gì vậy? Mau kể đi, mau kể đi !”

“Con mụ vẫn chưa ra khỏi ngõ Thanh Hoa, thì nhìn thấy một bóng đen lướt qua đường”.

“Nhưng thường ngày Du Hoa Khố hay nhìn thấy bóng trắng kia mà, sao lại biến thành bóng đen như vậy. Rốt cuộc trong thị trấn Đường có bao nhiêu con ma?”

“Mẹ nó chứ ! Cuối cùng con mụ cũng nhìn thấy bóng trắng, bóng trắng lướt về phía Tây. Dường như bóng trắng đó đang khóc”.

“Xem ra không ai sống được ở thị trấn Đường nữa rồi, sợ chết khiếp như vậy. Mã Thủy à, bóng trắng kia có khả năng là Lãng Sơ Bát, anh nói xem, thế còn bóng đen là ai vậy?”

“Ai mà biết được chứ? Chưa biết chừng đó lại là hồn ma của ông bố vợ Trư Cốc - ông mù Phùng cũng

nên”.

“Ông già mù”

“Suyt ! Nói nhỏ một chút...”

17

Du Vũ Cường có cảm giác mình đã dần dần tiếp cận Trần Lan Đầu, càng vào sâu trong Hồng Phong Chương, thì thứ mùi hỗn hợp giữa mùi tanh của máu và mùi diêm sinh trên người Trần Lan Đầu lại càng nồng lên trong không khí. Du Vũ Cường cảm thấy hứng khởi hẳn lên, nhưng vẫn xen lẫn đôi chút phập phồng. Hắn tin rằng, đây sẽ là một trận quyết đấu một sống một còn, không phải may chết thì tao phải chết. Nhưng bất luận thế nào, giữa hai người cũng phải có một kết thúc. Lúc trời tờ mờ sáng, Du Vũ Cường đã bước vào địa giới của làng Hồng Phong Chương.

Làng hủi nằm ở một khoảng đất rộng lưng chừng núi Hồng Phong Chương, ở đó có rất nhiều những căn nhà tranh được dựng lên một cách sơ sài. Từ xa nhìn lại, Du Vũ Cường thấy những căn nhà tranh tồi tàn đó giống như những bãi phân bò nằm trên đất. Thời đó bệnh phong là chứng bệnh đáng sợ, vô phương cứu chữa, những người mắc căn bệnh này toàn thân mọc đầy những mụn mủ, đặc biệt là mặt và tay chân bị thay đổi tới mức đáng sợ. Những dân sống trong phạm vi một trăm dặm chỉ cần mắc căn bệnh, ngay lập tức sẽ bị tống vào làng phong này, họ sẽ bị bỏ rơi, sống hay chết cũng không ai quan tâm. Những người bình thường, đều lo sợ sẽ bị lây căn bệnh này.

Du Vũ Cường cũng rất sợ bệnh hủi, nếu như lây phải căn bệnh này, thì coi như sống không bằng chết.

Đột nhiên hắn cảm thấy Trần Lan Đầu không thể mang Xuân Hương tới làng hủi này, bởi đó sẽ là chuyện vô cùng nguy hiểm. Nhưng đúng là việc trên đời thật khó tiên liệu trước được, bởi nơi nguy hiểm nhất cũng chính là nơi an toàn nhất. Bất luận thế nào, Du Vũ Cường vẫn cho rằng mình phải liều một phen vì báo thù cho ông chú Du Trường Thủy, hắn quyết sẽ làm bằng được. Hắn chậm rãi tiến về phía làng hủi trong ánh nắng ban mai.

Làng hủi im lìm vô cùng, chẳng nhìn thấy ai cả.

Hắn quyết định mai phục tại một vị trí cao cách làng hủi không xa. Từ chõ đó có thể quan sát được toàn cảnh làng hủi. Hôm nay là ngày sáng đẹp, một lớp sương mỏng giăng đầy núi, bầu trời xanh giống như chiếc gương lớn. Những giọt sương vừa tươi mát vừa ngọt ngào, che lấp mùi của Trần Lan Đầu. Những con chim sẽ vô ưu vô tư hót ríu rít trong núi. Du Vũ Cường thầm nghĩ:

“Được làm một con chim cũng có thể còn hạnh phúc hơn làm con người, làm người là chuyện không những vô vị mà còn phiền phức biết bao !”

Du Vũ Cường nấp trong lùm cây, nhìn không chớp mắt về phía làng hủi.

Bỗng hắn nhớ tới Thẩm Văn Tú. Nếu như thời đó, Thẩm Văn Tú cùng hắn bỏ trốn thành công, cả hai trốn vào làng hủi này, chắc chắn sẽ chẳng có ai tới tìm. Không còn nghi ngờ gì nữa, nơi này đối với những người trốn chạy mà nói đúng là chốn bồng lai tiên cảnh. Thẩm Văn Tú khiến hắn đau lòng, mất

hắn ướt nhèm. Hắn cũng không biết hắn đã làm mất bức truyền thần của Thẩm Văn Tú lúc nào nữa, đúng là tội lỗi. Mỗi lần tâm trí rối loạn, chỉ cần nhìn thấy đôi mắt Thẩm Văn Tú trong bức họa, tâm trạng hắn lại dần bình tĩnh trở lại. Hắn có cảm giác đôi mắt buồn đẹp của Thẩm Văn Tú có thể thanh lọc hết mọi độc tố trong lòng hắn. Hắn không biết đã làm mất bức truyền thần của cô ở đâu, cũng không biết lúc này bức truyền thần ở đâu trong vùng rừng núi này, liệu có bị lá cây khô che phủ không nữa? Từ đó hắn lại nhớ tới người đàn bà thần bí tên Thượng Quan Ngọc Châu kia, cũng có thể bức truyền thần của Thẩm Văn Tú rơi ở trong hang núi của người đó. Chờ khi nào hắn làm xong việc này nhất định sẽ tới tìm ở hang núi ấy, cho dù là nguy hiểm thế nào cũng vẫn đi tìm.

Khuôn mặt của người đàn bà tên Thượng Quan Ngọc Châu dần mờ đi trong tâm trí Du Vũ Cường, hắn chỉ còn nhớ đôi mắt đỏ của cô. Hắn cũng không lý giải nổi tại sao cô lại thích hắn, nhưng cho dù thế nào hắn cũng không thể nảy sinh dục vọng với cô, cho dù cô có trần như nhộng đứng húc mặt hắn đi chẳng nữa, cho dù cô có dùng thần chú khiến hắn rơi vào trạng thái không tỉnh táo.

Lần cuối cùng rời khỏi hang núi đó, Thượng Quan Ngọc Châu đã khiến hắn tỉnh lại từ trạng thái hôn mê. Hắn phát hiện mình đang nằm trên chiếc giường tre, còn cô ngồi bên mép giường nhìn hắn. Cô nói với hắn trong nước mắt:

“Em vốn định không muốn anh tỉnh lại, nhưng trong khi hôn mê anh vẫn liên tục gọi tên một người con gái, không những thế còn nói phải báo thù, em rất ghen tỵ với người con gái anh liên tục gọi tên kia. Em luôn hy vọng mình có thể thay thế được cô ấy. Anh có thù chưa báo, nên em không nỡ lòng nào, em để anh đi báo thù, có điều, em sẽ không buông tha anh đâu Du Vũ Cường”.

Du Vũ Cường thắc mắc: “Tại sao cô lại làm vậy?”.

“Em sợ hãi, em thực sự rất sợ hãi, chỉ khi nào anh ở bên, em mới có cảm giác an toàn”.

Du Vũ Cường tiếp tục hỏi: “Thế cô là người thế nào? Cô với Lăng Sơ Bát rốt cuộc có quan hệ gì?”.

“Em là người độc ác không thể xá tội được, nói thật với anh, em là người nuôi trùng độc. Lăng Sơ Bát là sư phụ của em. Chính cô ấy đã cứu sống rồi thu nhận em. Em nói với anh những điều này mà không hề lo sợ anh đi báo quan phủ, cũng chẳng sợ họ bắt em đi chặt đầu, cũng không hề run sợ bị thiêu sống, bởi em luôn cho rằng từ sau khi sư phụ chết, chỉ có anh mới là người có thể bảo vệ em. Do vậy, cho dù có phải chết trong tay anh, em cũng vẫn cam tâm tình nguyện”.

Sau đó, Du Vũ Cường được một con rắn xanh dẫn đường ra khỏi hang động trong trạng thái mơ mơ màng màng, con rắn dẫn hắn rời khỏi khu rừng rậm đó. Nếu như hắn có trở lại khu rừng rậm thì nhất định vẫn bị lạc đường, chắc chắn cũng sẽ không tìm được hang động kia mặc dù hắn nhớ như in cửa vào hang động, nhớ như in đồng đá cuội bên dưới cây thông cổ thụ kia. Nhưng cho dù thế nào đi chăng nữa, hắn vẫn không thể nào thích được người đàn bà nuôi trùng độc, bất luận thân thể của cô thế nào, bất luận pháp thuật của cô có ghê gớm thế nào thì hắn vẫn phải tìm bức truyền thần của Thẩm Văn Tú về. Bởi khi xưa, khi chôn Thẩm Văn Tú, hắn đã từng thề độc: “Hắn còn thì bức truyền thần còn, bức truyền thần không còn thì người cũng không còn”.

Nghĩ tới đây, Du Vũ Cường thở dài một cái.

Lúc ánh mặt trời chiếu xuống làng hủi từ phía đông, trong mắt Du Vũ Cường xuất hiện một người. Đó là một người phụ nữ. Cô ta đi ra từ một căn nhà tranh, gánh một xô nước. Hắn không nhìn rõ mặt cô ta, nhưng từ dáng đi của cô ta, không nhận thấy cô ta là người mắc bệnh hủi, không những thế còn nhận ra cô ta rất trẻ. Chắc chắn cô ta dậy sớm để xuống suối gánh nước, khe suối dưới núi chắc là thượng lưu con suối thị trấn Đường. Quả nhiên, cô gái kia đi men theo con đường nhỏ trong núi đi xuống dưới. Người cô ta hơi gầy, nhưng bụng lại hơi nhô cao, lẽ nào cô ta đúng là Xuân Hương - người đã bị Trần Lan Đầu bắt đi.

Một luồng máu nóng dâng lên, Du Vũ Cường chửi một câu: “Mẹ nó chứ !”.

Hắn buộc phải chứng thực người con gái kia là Xuân Hương, nếu đúng là Xuân Hương thì Trần Lan Đầu chắc chắn đang ẩn náu trong một căn nhà tranh ở làng hủi này.

Du Vũ Cường đi xuống núi.

Lúc Du Vũ Cường đi tới cạnh con suối, cô gái trẻ kia đã lấy được hai thùng nước, đang chuẩn bị đi lên. Đứng ở nơi này, không nhìn thấy làng hủi, có lẽ người sống trong làng hủi cũng không nhìn thấy Du Vũ Cường và cô gái này. Cô ta nhìn thấy một người lạ đột nhiên xuất hiện trước mặt, liền kinh hãi đứng im tại chỗ. Mặt cô ta trắng bệch, mắt sưng húp, nhưng cô ta vẫn là người khỏe mạnh, không giống với người bị bệnh hủi.

Du Vũ Cường cất giọng khàn khàn hỏi: “Cô là Xuân Hương?”.

Cô gái không kịp đề phòng kia dờ dẫm hỏi lại: “Sao anh lại biết tên tôi? Anh là ai?”.

Du Vũ Cường vui ra mặt, nhảy xổ lại, hấn đỡ hai thùng nước trên vai Xuân Hương đặt xuống đất, rồi kéo Xuân Hương tới một lùm cây. Lùm cây rậm rịt chẳng mấy chốc đã che lấp Du Vũ Cường và Xuân Hương.

Du Vũ Cường giống như điều hâu tha chim nhỏ túm lấy thân hình nhỏ bé của Xuân Hương, lấy tay bịt miệng cô lại, sợ cô kêu la sẽ kinh động tới người dân trong làng hủi và Trần Lan Đầu. Quả nhiên Xuân Hương sợ hết hồn, người run bần bật giống như con cừu con đọi bị giết vậy. Du Vũ Cường đặt cô vào lùm cây, khẽ nói:

“Cô không phải sợ đâu, tôi sẽ không làm hại cô, cô cũng đừng kêu la”.

Nói rồi, bàn tay bịt miệng Xuân Hương của hắn buông lỏng. Xuân Hương thở hổn hển, kinh hoàng nhìn người khách không mời mà đến này.

Du Vũ Cường hỏi: “Trần Lan Đầu đang ở đâu?”.

Xuân Hương lắc đầu không nói gì.

Du Vũ Cường hồ nghi hỏi lại: “Sao cô lại không biết hắn đang ở đâu? Mẹ nó chứ, lẽ nào không phải là Trần Lan Đầu đưa cô tới chỗ này?”.

Lúc này, Xuân Hương không lắc đầu nữa mà ngậy người nhìn Du Vũ Cường. Cô không quen Du Vũ

Cường, cũng không biết người này muốn tìm Trần Lan Đầu làm gì. Nhưng có một điều cô có thể khẳng định, người đàn ông mới tới nay không lành chút nào, cô không có cách nào ứng phó được với người đàn ông đằng đằng sát khí này.

Du Vũ Cường nhắc lại: “Nói cho tôi, Trần Lan Đầu đang ở đâu?”.

Xuân Hương mở miệng, giọng nghẹn ngào: “Anh, anh là ai? Anh tìm hắn làm gì vậy?”.

Du Vũ Cường đáp: “Mẹ nó chứ ! Người đàn ông hoàng không làm chuyện ám muội, nói cho cô hay, tôi là Du Vũ Cường, là cháu trai của Chủ tịch Du Trường Thủy. Cô không biết tôi cũng không sao, nhưng chắc cô biết Du Trường Thủy đúng không? Chính Trần Lan Đầu đã hại chết chú tôi, tôi tới đây để báo thù. Chỉ cần giết được hắn, thì có thể cứu cô ra khỏi hố lửa này, có thể đưa cô về thị trấn Đường. Mau nói cho tôi nghe Trần Lan Đầu đang ở đâu đi !”.

Nước mắt Xuân Hương tuôn rơi lã chã.

“Tôi không cần anh cứu, có đánh chết tôi cũng không về thị trấn Đường, tôi thà ngày ngày sống cùng với những người bị bệnh hủi, chứ không thèm về thị trấn Đường đâu. Những người bị bệnh hủi này đều là người tốt, họ không bao giờ làm hại người khác. Chỗ này không phải hố lửa, chính quán Tiêu Dao mới là hố lửa, anh đi đi ! Trần Lan Đầu không ở làng hủi này, hắn đi rồi, hắn đã rời khỏi làng hủi này rồi, hắn sắp xếp cho tôi ở đây xong liền bỏ đi. Hắn bảo tôi cứ chờ ở đây, hắn còn nói không phải sợ những người bệnh hủi này. Tôi thực sự không biết hắn đi đâu nữa, thực sự không biết giờ hắn đã đi đâu”.

Du Vũ Cường nghiêng răng nói: “Những điều cô nói đều là sự thật chứ?”.

Xuân Hương nước mắt tuôn rơi, hàm răng trắng cắn nhẹ vào môi, gật đầu.

Du Vũ Cường nhìn vào cặp mắt sợ hãi của Xuân Hương hỏi lại: “Cô không lừa tôi đấy chứ?”.

Xuân Hương gật đầu lia lịa.

Du Vũ Cường nghiêng răng ken két: “Tôi sẽ tìm được hắn, lên trời xuống đất cũng sẽ tìm thấy hắn, mẹ nó chứ !”.

Nói xong, Du Vũ Cường liền biến khỏi lùm cây, một lát đã không thấy bóng dáng đâu, hắn bỏ lại một mình Xuân Hương còn chưa hoàn hồn trong lùm cây. Ánh nắng như mưa chiều rơi trên khuôn mặt xanh xao của cô.

Đột nhiên Xuân Hương nói to: “Người sẽ không tìm thấy Trần Lan Đầu đâu, sẽ không thể tìm thấy Trần Lan Đầu đâu. Lan Đầu không phải người xấu như trong tưởng tượng của các người đâu, không phải....”

Giọng nói của Xuân Hương cứ vọng lại trong hang núi, không hiểu Du Vũ Cường có nghe thấy không, cũng không biết Trần Lan Đầu có nghe thấy không nữa, và những người mắc bệnh hủi ở làng hủi này có nghe thấy không.

Tỉnh lại vào buổi sáng, Trư Cốc thấy Phùng Như Nguyệt đang ngồi bên mé giường, mắt thâm quầng, Hắc phát hiện cô đang nhìn hắc chăm chú. Trư Cốc không hề biết gì về những việc xảy ra tối qua, quả thực hắc ngủ rất say. Phùng Như Nguyệt giờ tay vuốt ve khuôn mặt hắc, dịu dàng nói: “Anh vẫn mạnh khỏe, anh à, em muốn anh mạnh khỏe cả đời bên em”.

Trư Cốc xúc động, kéo Phùng Như Nguyệt vào lòng, cắn vào dải tai mềm mại của cô rồi nói: “Như Nguyệt à, em cũng phải mạnh khỏe để còn sinh một đàn con cho anh nữa chứ”.

Mắt Phùng Như Nguyệt ướn nhòe: “Anh à, lúc còn sống, Lăng Sơ Bát sống trong khu rừng rậm phải không anh?”.

“Đúng vậy, tại sao em lại hỏi câu này?”

Phùng Như Nguyệt hốt hoảng đáp: “Không có gì, không có gì, em chỉ buột miệng hỏi vậy thôi”.

Ăn sáng xong, Trư Cốc Liền ra khỏi nhà, hắc đi tới ủy ban thị trấn làm việc.

Thực ra, trong ủy ban thị trấn cũng chẳng có việc gì, ông Vương Bình Thuận trốn trong văn phòng không biết làm gì nữa, cửa lúc nào cũng đóng im ỉm. Trư Cốc chỉ còn biết chơi bài với ba nhân viên đội bảo vệ khác, tới giờ ăn trưa cả bọn lại tản về nhà hết. Trư Cốc không đi ngay, hắc đi tới trước cửa văn phòng rồi khẽ gõ cửa.

Từ trong thư phòng vọng ra giọng nói lạnh lùng của Vương Bình Thuận: “Ai đấy?”.

Trư Cốc lắp bắp đáp: “Là cháu đây, Trư Cốc đây ạ ! Chú, à không, Chủ tịch Vương, Chủ tịch có việc gì cần tôi làm không ạ?”.

Trong văn phòng vẫn im lìm.

Trư Cốc ngượng ngịu đứng trước văn phòng, đẩy cửa vào cũng không được, mà bỏ đi cũng không xong. Hắc thấy hối hận bởi mình quá nhiều chuyện, ban nãy bỏ về nhà cùng với đám bảo vệ là xong chuyện rồi, lại còn tới hỏi ông Vương Bình Thuận này làm gì không biết nữa, đúng là tự mình làm khổ mình.

Phải một lúc lâu sau, ông Vương Bình Thuận mới lên tiếng: “Có việc thì làm sao, không có việc thì làm sao? Mày cũng chẳng thể giải quyết vấn đề giúp tao. Những chuyện tao đang suy nghĩ mày mãi mãi cũng không thể hiểu nổi, tốt nhất mày về ăn những món vợ mày nấu cho đi !”.

Lời nói của ông Vương Bình Thuận chứa đầy ẩn ý sâu xa. Trư Cốc nghe xong mục mị cả đầu, vội vàng xoay người bỏ đi.

Lúc Trư Cốc về nhà, đi ngang qua cửa hiệu quan tài thì nhìn thấy Trương Thiếu Băng. Anh ta ngồi đó, mặt mũi xanh xao, hai tay ôm chặt ấm trà nhỏ, chốc chốc lại dùng miệng uống trà qua vỏ ấm. Đột nhiên, Trư Cốc dừng lại ở cửa hiệu quan tài, nhìn Trương Thiếu Băng bằng cặp mắt khó hiểu.

Trương Thiếu Băng giật mình đứng phắt dậy, anh ta đi ra cửa cố gắng cười: “Đội trưởng Trư Cốc, đội trưởng có việc gì đấy ạ?”

Trư Cốc ngang ngược vặc lại: “Đồ chó này, tao thì có chuyện gì chứ?”.

Trương Thiếu Băng gật đầu, khom lưng: “Không có chuyện gì thì tốt, không có chuyện gì thì tốt”.

Trư Cốc chẳng buồn quay đầu lại, vênh mặt bỏ đi, Trương Thiếu Băng nhìn theo bóng hắt, dường như anh ta có tâm sự gì đó.

Lúc này, tay đồ tể Trịnh Mã Thủy ở hàng thịt đối diện lại phá lên cười.

Trương Thiếu Băng không nhìn theo bóng Trư Cốc nữa mà đưa mắt nhìn tay đồ tể Trịnh Mã Thủy đang cười híp mắt, anh ta không hiểu nổi tại sao tay Trịnh Mã Thủy lại cười to như vậy, cứ như thể bị thần kinh vậy. Trương Thiếu Băng cũng chẳng thêm để ý tới hắt.

Trịnh Mã Thủy nói với Trương Thiếu Băng: “Tôi thấy cửa hiệu quan tài của ông anh lại sắp sửa có vụ làm ăn rồi”.

Lời nói của Trịnh Mã Thủy chẳng có đầu có đuôi, khó hiểu vô cùng.

Bỗng trong đầu Trương Thiếu Băng hiện lên khuôn mặt vàng khè của Trư Cốc, lòng hắt xao động, đột nhiên một ý nghĩ độc ác hiện lên trong đầu hắt: Đó là khuôn mặt của người chết.

Lúc trong đầu Trương Thiếu Băng hiện lên ý nghĩ độc ác này, Trư Cốc đã đi vào ngõ Đồi Mễ rồi. Sau khi bước vào ngõ, Trư Cốc cảm nhận được có một sức mạnh đen tối đè nén lên thể xác cũng như tinh thần hắt. Mặc dù lúc đó mặt trời đang chiếu thẳng xuống ngõ.

Sau khi trở về nhà, Trư Cốc không thấy Phùng Như Nguyệt đâu.

“Như Nguyệt !”

“Như Nguyệt !”

Trư Cốc liên tục gọi tên vợ rồi bước vào bếp nhưng vẫn không thấy bóng dáng cô đâu. Những món ăn đã được nấu sẵn, hiện đang được hâm nóng trong nồi. Trư Cốc đi tới phòng khách, bố hắt - ông Vương Bình Ích đã ngồi trước bàn chờ ăn cơm. Trên khuôn mặt ông ta vẫn là nụ cười gượng gạo, ông ta nói với Trư Cốc: “Ông thông gia bảo tao phải ăn thật no, sau khi ăn no xong thì đi với ông ấy”.

Trư Cốc xị mặt hỏi bố: “Bố à, bố có biết Phùng Như Nguyệt đi đâu không?”.

Vương Bình Ích cười nói: “Vợ mày lấy cam cho tao ăn rồi đi đón mày mà”.

Trư Cốc lườm bố một cái: “Ăn, chỉ biết mỗi việc ăn thôi. Người thì không thấy đâu, ăn cái con khỉ !”.

Trư Cốc tìm khắp mọi góc ngách trong nhà vẫn không thấy Phùng Như Nguyệt.

“Không hiểu cô đi đâu?”

Đầu óc Trư Cốc trống rỗng, lòng hắt hoảng loạn vô cùng.

Lý Mị Nương tiều tụy dần trong tiết trời xuân ẩm áp hoa nở này, việc làm ăn của quán Tiêu Dao càng ngày càng bị dạt. Chủ tịch Vương Bình Thuận không mang tới sự phồn vinh cho quán Tiêu Dao như mong đợi, rất nhiều khách quen của quán không xuất hiện nữa, cứ như thể bị bốc hơi vậy. Thực ra, cả ngõ Hoàng Đế đều tiêu điều, xơ xác trong ngày xuân, số người tới sòng bạc, quán rượu... Điều thừa thốt. Vương Bình Thuận dường như cũng chẳng còn tâm trạng quan tâm đến nhiều việc như vậy, ông ta chỉ tập trung quản lý một vài công việc thường ngày, còn những việc khác thì gác sang một bên. Ông ta thậm chí còn bỏ cả việc tuần đi tuần trong đêm của đội bảo vệ, ủy ban thị trấn cũng không cần canh gác, ông ta chỉ yêu cầu mỗi khi có việc thì đội bảo vệ tập hợp lại. Đội bảo vệ từ trên xuống dưới đều mừng thầm với quyết định tiêu cực của Vương Bình Thuận, có ai lại không muốn tới đến ở nhà ôm vợ ngủ chứ. Nhưng điều này càng khiến người dân trong thị trấn Đường thêm hoang mang, lo sợ, buổi tối họ không dám ra ngoài đường, sợ gặp phải điều gì bất trắc, họ còn phập phồng lo âu không hiểu đến tối liệu có bọn cướp mò vào nhà mình cướp của giết người hay không.

Hằng đêm, Vương Bình Thuận vẫn tới quán Tiêu Dao ngủ cùng Lý Mị Nương. Sau khi lên chức chủ tịch, ông ta không còn đánh mặt chược với ai nữa, cũng rất ít khi lộ mặt ra ngoài. Nhà, ủy ban thị trấn, quán Tiêu Dao là ba nơi hoạt động chính của ông ta, thú vui duy nhất của ông ta là ngủ với mụ Lý Mị Nương. Ông Vương Bình Thuận cũng cảm nhận được mụ đang gầy dần, dường như xác thịt của mụ ta trở nên sạm màu, nhẵn nhúm dưới sự vuốt ve của ông ta. Lý Mị Nương như thể biến thành một người khác, trước đây mụ ta béo tốt đầy đặn bao nhiêu thì bây giờ lại trở nên nhay cảm, lo âu bấy nhiêu. Mụ ta thường xuyên bưng tỉnh lúc nửa đêm, thở phì phò, sự sợ hãi hiện rõ trong mắt. Vương Bình Thuận hỏi làm sao, mụ lại chỉ cắn chặt răng không nói gì.

Chuột xuất hiện nhiều hơn trong mùa xuân này một cách kỳ quặc.

Chỉ cần đêm đến, khắp nơi trong quán Tiêu Dao đều có thể nghe thấy tiếng kêu chít chít của chúng, mụ Lý Mị Nương vốn đã hay sự bóng sợ gió lúc này lại càng lo lắng không yên, mụ ta bắt một kỹ nữ đi mua rất nhiều thuốc chuột, rắc đầy từng góc ngách trong quán Tiêu Dao. Mỗi sáng, người ta lại phát hiện thấy rất nhiều xác chuột chết ở những vị trí khác nhau trong quán Tiêu Dao. Thế nhưng số lượng chuột trong quán Tiêu Dao chỉ có tăng mà không có giảm, Lý Mị Nương lại sai đội kỹ nữ mua nhiều thuốc chuột về hơn, rắc khắp quán Tiêu Dao. Thế là số chuột bị chết vì bả cũng ngày càng nhiều, đôi khi vào buổi sáng số xác chuột được nhặt ra từ các góc ngách trong quán Tiêu Dao có thể xếp thành một đống.

Thế nhưng lũ chuột vẫn chỉ tăng mà không giảm, thậm chí có một vài con còn dám xuất hiện lúc sáng. Quán Tiêu Dao nồng nặc mùi thối rữa của xác chuột chết. Dường như quán Tiêu Dao trở thành quê nhà, cũng là mồ chôn của lũ chuột. Da mặt của mụ Lý Mị Nương cũng mất hết sự đàn hồi, đến cả nốt ruồi to trên khóe miệng của mụ ta cũng dần khô lại. Đó là nốt ruồi của mỹ nhân, có rất nhiều thầy bói đều khen đó là nốt ruồi phúc. Mụ Lý Mị Nương dừng dừng nói với lũ chuột đang chạy ngược chạy xuôi trong quán Tiêu Dao rằng:

“Lụi rồi, quán Tiêu Dao sắp lụi rồi !”

Phùng Như Nguyệt không ngừng hỏi người đi đường: “Vào khu rừng rậm đi đường nào nhỉ?”.

Những người đi đường nhìn cô bằng ánh mắt hoài nghi, cảm thấy cô muốn tới đó là chuyện không thể tin nổi. Phùng Như Nguyệt đi theo hướng người đi đường chỉ, cuối cùng cũng tìm được đường vào khu rừng rậm. Những viên đá cuội xếp chồng dưới gốc cây thông cổ thụ lay động trước mắt cô, cô bị thu hút bởi ánh sáng tỏa ra từ những cục đá đó. Cô nghĩ thầm, chờ khi nào làm xong việc, cô nhất định sẽ mang một vài viên đá về nhà. Phùng Như Nguyệt đi vào rừng rậm được một lúc thì lạc đường, chướng khí trong rừng bao phủ khắp nơi khiến nơi đây càng trở nên âm u đáng sợ. Cô mặc chiếc áo cưới màu đỏ, mang đôi giày hoa đi lung tung giữa rừng rậm rộng lớn, miệng không ngừng nói to: “Lăng Sơ Bát, cô ra đây cho tôi, tôi có chuyện muốn nói với cô, Lăng Sơ Bát, cô ra đây cho tôi...”

Người Phùng Như Nguyệt lạnh toát, nhưng cô đã không còn đường rút lui nữa, vì Trư Cốc, cô không sợ gì hết. Ngẫu nhiên cô đi tới một nơi, nhìn thấy một mảnh đất trống trong rừng, phía trên mảnh đất trống là bầu trời tràn ngập ánh nắng rực rỡ. Đường như chỉ ở khoảng đất trống này mới nhìn thấy bầu trời, mới có thể được tắm trong ánh nắng xuân ấm áp.

Ngược lại, Phùng Như Nguyệt không hề cảm thấy ngạc nhiên với bầu trời và ánh nắng, cô chỉ cảm thấy sợ hãi trước bãi đất trống đó. Ban đầu cô cho rằng mình đã lấy hết can đảm, sẽ không sợ hãi cho dù gặp bất kỳ điều gì, nhưng lúc này, cô đứng đó, hai chân run bần, khuôn mặt đỏ bừng biến sắc.

Giữa khoảng đất trống có một người đàn bà mặc áo trắng đang đứng, Phùng Như Nguyệt không nhìn rõ mặt của người đó. Nó bị che bởi một tấm vải trắng. Phùng Như Nguyệt chỉ nhìn thấy đôi mắt của người đó, đôi mắt đỏ lờm. Người đàn bà áo trắng đang kêu gì đó như tiếng chim, cô ta cỡi chiếc nón trên đầu xuống rồi ném lên trời, chiếc nón ngay lập tức biến thành một con phượng hoàng vàng, cô ta lại quăng tiếp chiếc đòn gánh trên vai lên bầu trời, chiếc đòn gánh biến thành một con rồng xanh.

Phượng hoàng vàng và con rồng xanh nhảy múa trên không.

Người đàn bà áo trắng kia cũng nhảy múa, miệng cô ta không ngừng phát ra những tiếng kêu lạnh lạnh.

Trong khi người đàn bà áo trắng kia nhảy múa, Phùng Như Nguyệt đang sợ hãi vẫn nghe thấy một âm thanh khác, đó là tiếng trườn trong lùm cây của loài bò sát.

Một lát sau, Phùng Như Nguyệt liền nhìn thấy rất nhiều rắn bò ra từ khắp nơi trong rừng rậm, còn có rất nhiều rắn trườn qua chân Phùng Như Nguyệt. Bọn rắn tập trung về khoảng đất trống trong rừng, con nào con nấy tranh nhau trèo lên người của người đàn bà áo trắng kia. Chẳng mấy chốc bọn rắn đã treo quanh người cô ta. Cô ta vẫn nhảy múa, miệng vẫn không ngừng phát ra những âm thanh lạnh lớt như tiếng chim. Những con rắn không trườn lên người cô ta được thì cũng ngóc đầu, không ngừng phát những tiếng xì xì như đang tham gia một cuộc vui điên cuồng bất tận...

Thượng Quan Ngọc Châu đã nhìn thấy Phùng Như Nguyệt.

Sau khi nhìn thấy Phùng Như Nguyệt trong đầu cô hiện lên một cảnh tượng: Ở trên con đường thông lên núi bên ngoài khu rừng rậm, có một người đàn bà đang ngồi khóc. Cả người cô chi chít vết thương, cô đau lòng tuyệt vọng. Đúng lúc cô đang đau lòng khóc lóc thì một người đàn bà mặc quần áo dân tộc màu lam đi tới bên cô, người đàn bà áo lam nói với cô: “Tại sao cô lại khóc?”.

Cô gái đang khóc lóc đáp: “Sô tôi khổ quá !”.

Người đàn bà áo lam ngồi xuống bên cạnh rồi bắt chuyện với cô. Người con gái kia không khóc nữa, cô đi vào rừng sâu với người đàn bà áo lam kia. Họ cùng nhau đi tới khoảng đất trống trong rừng. Người đàn bà áo lam kêu lên những tiếng như chim, cô ta vút chiếc nón lên trời, chiếc nón biến thành con phượng hoàng vàng, cô ta lại vút chiếc đòn gánh lên trời, chiếc đòn gánh biến thành một con rồng xanh... Cô gái khóc lóc kia nhìn con rồng và con phượng múa lượn trên trời, dường như cô ta đã quên hết mọi đau khổ, cô hoài nghi... Có lẽ mình đã gặp được thần tiên. Người đàn bà áo lam nói với cô:

“Tôi không phải thần tiên, tôi chỉ là người có chút phép thuật mà thôi, nếu như cô thích, thì đừng về nhà nữa, ở lại đây cùng học phép thuật với tôi, có phép thuật rồi, thì sẽ không còn ai bắt nạt được cô nữa”.

Lòng Thượng Quan Ngọc Châu rõ hơn ai khác, người con gái khóc lóc khi đó chính là cô, còn người đàn bà áo lam chính là sư phụ Lăng Sơ Bát của cô. Cô nhìn thấy mắt người thiếu phụ đang đứng ở rất gần trong rừng rậm kia cũng ngân ngấn nước, liệu cô ta có phải không chịu được sự tổn thương nên muốn tìm tới rừng để tự tử chăng?

Nghĩ tới đây, Thượng Quan Ngọc Châu ngừng kêu những tiếng như chim, cô thở dài một tiếng. Cô vừa thở dài xong, rồng và phượng ở trên trời rơi xuống, trở lại nguyên hình là chiếc nón và đòn gánh. Những con rắn bám đầy người cô cũng rơi rụng xuống đất, chúng cùng những con rắn ở dưới mặt đất trườn vào trong rừng rậm. Khoảng đất trống trong rừng bỗng chốc im lìm trở lại. Cứ như thể chưa từng có chuyện gì xảy ra vậy.

Phùng Như Nguyệt có cảm giác mình đang trong cõi mơ, toàn thân vẫn run bần bật. Khi người đàn bà áo trắng đi tới trước mặt, cô vẫn không biết phải làm gì.

“Cô là ai?”, Thượng Quan Ngọc Châu cất giọng lạnh lùng hỏi.

Đột nhiên Phùng Như Nguyệt bừng tỉnh, hỏi vặn: “Thế cô là ai?”.

Thượng Quan Ngọc Châu nhận thấy ánh mắt như đang truy hỏi mình của Phùng Như Nguyệt.

“Tôi chính là tôi, tại sao cô muốn tới khu rừng rậm này? Lẽ nào cô không biết, chỉ cần bước vào đây thì rất khó được sống mà trở về ư?”

Phùng Như Nguyệt đáp: “Chỉ cần chồng tôi được sống, tôi chết có nghĩa lý gì đâu?”.

Thượng Quan Ngọc Châu quan sát Phùng Như Nguyệt rồi hỏi tiếp: “Chồng cô là ai? Tại sao lại nói chẳng ra đầu ra đuôi như vậy? Tôi thực sự không hiểu”.

Lúc này Phùng Như Nguyệt đã bình tĩnh hơn: “Chồng tôi tên là Trư Cốc, là đội trưởng đội bảo vệ của thị trấn Đường, tôi là vợ anh ấy, tên là Phùng Như Nguyệt, chắc hẳn cô là Lăng Sơ Bát?”.

Thượng Quan Ngọc Châu đã phần nào hiểu được đôi chút: “Tại sao cô cho rằng tôi là Lăng Sơ Bát?”.

“Chỉ có Lăng Sơ Bát mới có thể nhảy cùng với rắn trong rừng rậm, người khác không làm được”.

Thượng Quan Ngọc Châu hỏi vặn: “Chẳng phải Lăng Sơ Bát đã chết vì bị chặt đầu rồi đó sao?”.

“Nhưng hồn ma cô ta vẫn tồn tại, hồn ma của cô ta vẫn tiếp tục giết người. Cô chính là Lăng Sơ Bát, tôi tới đây là để tìm cô”.

Thượng Quan Ngọc Châu cười khúc khích: “Người đã chết rồi, chẳng còn gì nữa thì sao mà giết người được chứ? Sao cô lại muốn tới đây tìm Lăng Sơ Bát hả?”.

Phùng Như Nguyệt đáp: “Tôi tới cầu xin cô, cầu xin cô tha cho chồng tôi - Trư Cốc. Anh ấy là người tốt, anh ấy không đáng phải chết”.

Nói rồi, Phùng Như Nguyệt quỳ xuống trước mặt Thượng Quan Ngọc Châu, hai hàng lệ lăn dài trên má.

Thượng Quan Ngọc Châu đứng im tại đó, hỏi lại: “Sao hẳn lại là người tốt?”.

Phùng Như Nguyệt nói trong nước mắt: “Anh ấy đích thực là người tốt, tôi vốn là người hát rong, chính anh ấy đã giữ tôi lại, còn cưới tôi nữa. Những người có máu mặt trong thị trấn Đường không ai làm vậy cả, anh ấy đã phải chịu nhiều tai tiếng nhưng vẫn lấy tôi. Tôi chẳng có gì để báo đáp anh ấy, tôi không thể giương mắt đứng nhìn anh ấy chết, nếu như cô muốn giết anh ấy, tôi tình nguyện chết thay cho anh ấy”.

Lòng Thượng Quan Ngọc Châu sục sôi: “Hắn như vậy mà là người tốt ư, hẳn cưới cô chỉ đơn giản là thấy cô xinh đẹp mà thôi”.

Phùng Như Nguyệt đáp: “Không phải chỉ vì anh ấy giữ tôi ở lại mà tôi nói anh ấy là người tốt đâu, trái tim anh ấy lương thiện, chính trực vô cùng. Anh ấy nhìn thấy chú ruột của mình là ông Vương Bình Thuận bày mưu hãm hại Du Vũ Cường, ông ta định bắt Du Vũ Cường đưa cho lũ người nhà họ Chung nhốt vào rọ dìm sông, nhưng Trư Cốc đã lên thả anh ta ra. Trư Cốc thấy anh ta là người anh hùng, không thể để anh ta chết uổng như vậy. Cô nói xem anh ấy có phải là người tốt không?”.

Thượng Quan Ngọc Châu mở to đôi mắt đỏ lòm: “Hả?”

Ngày mùng 4 tháng Tư âm lịch Dân Quốc thứ ba sáu, một ngày trước Tết Thanh minh. Người dân thị trấn Đường đã bắt đầu tảo mộ trước Tết vài ngày. Tết năm nay không mưa như năm trước, trời vẫn nắng sáng. Mặc dù trời nắng nhưng vẫn khiến lòng mọi người hoang mang. Lúc tảo mộ cúng tế tổ tiên, họ đều mong trời mưa xuống, hạn hán đôi khi còn khiến lòng người chán nản hơn cả lũ lụt.

Ngày lễ nào cũng là ngày tốt đối với tay đồ tể Trịnh Mã Thủy. Tết Thanh minh là quãng thời gian kiếm được nhiều tiền của hắn. Vào những ngày này, hắn mổ hai con lợn cũng bán sạch, thậm chí đến cả đoạn lòng cũng chẳng còn. Do vậy con mụ Dư Hoa Khố của hắn sẽ không còn phải ăn lòng lợn trong những ngày này, sẽ không còn gặp ma nếu thức dậy vào buổi đêm đi vệ sinh nữa.

Nhưng Tam Lại Tử lại cảm thấy bất ổn vào ngày mùng Bốn tháng Tư này, dường như có chuyện lớn sắp sửa xảy ra nên thị trấn Đường mới yên bình được mấy hôm như vậy. Tiếng pháo chốc chốc lại

vọng xuống từ trong rừng sâu của những người tảo mộ cũng chẳng khiến hắn bớt hoảng loạn. Hôm nay, vẫn như thường lệ, hắn mua nửa cân thịt cho mẹ Hồ Nhị Tẩu, mẹ vẫn từ chối không cho hắn vào nhà. Hắn ngồi một mình trong cửa hiệu truyền thần, chờ đợi việc gì đó sẽ xảy ra. Hắn tin rằng, bọn cú mèo sẽ rất nhanh bay tới thị trấn Đường, thế nhưng lũ cú mèo sẽ đậu ở nhà ai thì đến cả Tam Lại Tử cũng không biết.

Còn có một người nữa cũng hoảng loạn giống Tam Lại Tử, đó là ông chủ cửa hiệu quan tài Trương Thiếu Băng. mấy ngày gần đây, anh ta không mở cửa kinh doanh, cũng không đi tảo mộ, mà chỉ loay hoay trong nhà, đóng chặt cửa lại. Vợ của anh ta - Du Thủy Muội nhận thấy anh ta có rất nhiều tâm sự, cô hỏi anh ta rốt cuộc có chuyện gì nhưng anh vẫn không nói không rằng.

Anh ta đang nhớ tới Du Vũ Cường.

Cứ vào đêm, anh ta lại mơ thấy du Vũ Cường ngực trần, toàn thân đầm đìa máu, một tay nắm chặt con dao nhọn, một tay cầm chiếc áo đầm máu, sắc mặt mờ mờ đứng trước đầu giường anh ta

22

Du Vũ Cường nằm vùng trong núi Hồng Phong Chương giám sát làng hủi. Quả thực Trần Lan Đầu đã rời khỏi đây. Mỗi sáng, Du Vũ Cường vẫn chỉ nhìn thấy Xuân Hương bụng càng ngày càng to một mình đi xuống khe núi gánh nước. Nhưng hắn vững tin, chỉ cần Xuân Hương không rời khỏi làng hủi này thì Trần Lan Đầu nhất định sẽ quay lại. Hắn có đủ lòng kiên nhẫn chờ ngày Trần Lan Đầu quay về, hắn thà ở lì đây ôm cây đợi thỏ còn hơn không phương hướng mà đi tìm Trần Lan Đầu trong rừng. Hằng ngày, Du Vũ Cường nằm vùng ở các địa điểm khác nhau trong núi nhắm bắt Trần Lan Đầu.

Hôm nay, Du Vũ Cường vào núi hái một số quả dại, hắn trốn ở chỗ cao để có thể nhìn thấy làng hủi rõ ràng, hắn vừa nhìn về phía làng hủi, vừa đưa tay dứt quả dại vào mồm. Làng hủi im ắng khác thường, hắn nhìn thấy một người.

Một luồng gió núi thổi tới, mang theo mùi tanh nhẹ của hắn.

Trong núi có rất nhiều rắn, có lẽ lúc này có một con rắn to đang trườn ở bụi cây xung quanh chỗ hắn đứng.

Đến bọn quỷ Nhật, Du Vũ Cường còn chẳng sợ, huống hồ là lũ rắn? Rút con dao sắc ở ngang hông ra, đột nhiên hắn nhò tới hang núi bí ẩn trong khu rừng rậm, nhớ tới cô gái nuôi trùng độc Thượng Quan Ngọc Châu kia. Không hiểu giờ này cô có còn nhảy với rắn không? Cô đã nói với hắn rằng; cô sợ rắn, ban đầu cô sợ chết khiếp, bây giờ hãy còn sợ, nhưng cô chẳng có cách nào, chỉ còn biết cùng tồn tại với chúng mà thôi. Thượng Quan Ngọc Châu còn kể cho hắn nghe về tình cảnh những ngày đầu mới học nuôi trùng độc với Lăng Sơ Bát. Khi nhìn thấy Lăng Sơ Bát nôn ra con rắn xanh thì cô đã sợ tới mức ngất xỉu rồi tỉnh lại trong sự vuốt ve yêu thương của Lăng Sơ Bát. Lăng Sơ Bát nói với cô rằng, rắn không có gì đáng sợ, đáng sợ nhất trên đời này chính là con người, lòng người còn hiểm độc hơn rắn. Thượng Quan Ngọc Châu đã không còn đường quay lại, cô sống cùng với Lăng Sơ Bát. Lăng Sơ Bát Đã dạy cho cô biết thuật nuôi trùng độc, đó là trùng độc rắn xanh, nó có thể khiến người ta chết, cũng có thể khiến người ta bị điên, người khác không có thuốc giải, chỉ có người nuôi trùng mới có. Một buổi sáng, Lăng Sơ Bát nhả con rắn xanh trong bụng ra, sau đó để nó vào trong chậu gỗ tắm rửa,

nước trong chậu gỗ là nước ấm. Lăng Sơ Bát bảo cô trông con rắn xanh kia, còn mình thì ngồi đan giỏ. Thượng Quan Ngọc Châu phát hiện nước hơi lạnh, liền đổ rất nhiều nước sôi vào chậu, nước nóng hắt lên, con rắn quần quai trong chậu gỗ, nó còn phát ra những tiếng kêu ai oán tuyệt vọng.

Lúc này, Lăng Sơ Bát đang ngồi đan giỏ bỗng ngã vật xuống đất, cô đau đớn lăn lộn trên mặt đất, miệng không ngừng kêu to:

"Ngọc Châu, Ngọc Châu, mau đổ nước lạnh vào chậu đi, nếu cô làm con rắn chết bỏng thì ta cũng mất mạng đấy."

Thượng Quan Ngọc Châu sợ hết hồn, vội vàng đổ nước lạnh vào chậu, con rắn dần bình tâm trở lại. Lăng Sơ Bát bắt đầu bò dậy, miệng không ngừng đọc chú...

Du Vũ Cường cảm thấy Thượng Quan Châu Ngọc cũng là người đáng thương, phải sống cô độc một mình trong rừng rậm âm u, cả ngày làm bạn với rắn, lúc cô đơn quá cũng chỉ có thể làm phép biến độn gánh cùng nón thành trò tiêu khiển và múa cùng rắn mà thôi.

Du Vũ Cường nghĩ mãi, nghĩ mãi, cảm thấy mùi tanh thối càng lúc càng nồng.

Hắn còn nghe thấy tiếng xì xì của rắn, dường như hắn đã bị bao vây.

Ngay lập tức, hắn cảm nhận được đây tuyệt đối không phải là rắn mà là có người đang áp sát hắn, không những thế không phải chỉ có một người. Hắn nghĩ ngay tới Trần Lan Đầu, có phải hắn ta đã quay về làng núi ? Nếu như hắn ta trở về làng hủi thì chắc chắn Xuân Hương đã kể cho hắn ta rằng Du Vũ Cường đang tìm hắn ta để báo thù, vậy thì ...

Nắm chặt con dao sắc trong tay, Du Vũ Cường đứng bật dậy, xoay người, gầm lên một tiếng :«Trần Lan Đầu, mày ra đây cho tao, chúng ta đấu riêng với nhau, đấu một trận một mất một còn».

Hắn không nhìn thấy Trần Lan Đầu chỉ có mấy người xuất hiện trước mặt hắn.

Mấy người đó, người nào người nấy mặt mũi hung dữ đứng trong rừng, nhìn hắn hằm hằm. Trên mặt họ là vô số những mảng thịt nát bét, họ nhe nanh múa vuốt, một vài mảnh thịt còn chảy mủ ... Họ đều là những người mắc bệnh hủi.

“ Mày muốn tìm Trần Lan Đầu ? ”

“ Tại sao mày muốn tìm Trần Lan Đầu ? ”

“Trần Lan Đầu giết Du Trường Thủy thì có gì là sai chứ ? Kẻ anh ấy giết không phải là người mà là cầu quan.”

“Trần Lan Đầu là ân nhân của bọn tao, nếu không có anh ấy nuôi sống lại còn đi khắp nơi tìm bác sĩ, tìm thuốc chữa trị thì bọn tao sớm đã chết từ lâu rồi.”

“ Trên thế giới này còn có ai biết quan tâm tới chúng tao ; chỉ có một mình Trần Lan Đầu không ghét bỏ chúng tao, anh ấy không đáng chết. Kẻ đáng chết chính là kẻ muốn lấy mạng anh ấy.”

.....

Những người hủi thi nhau nói.

Bàn tay cầm dao của Du Vũ Cường run lên...

23

Ngày mùng 4 tháng Tư, lần đầu tiên Lý Mị Nương tới mộ Du Trường Thủy. Khói hương nghi ngút, tiền giấy bay rợp trời, mộ nằm sắp trên mộ Du Trường Thủy khóc không thành tiếng. Ánh nắng trắng buồn, bên phần mộ của nhà Du ngoài Lý Mị Nương chẳng còn có một ai. Đột nhiên, Lý Mị Nương cảm thấy có một luồng khói đen bốc lên từ mộ Du Trường Thủy, mộ thất kinh lấm bầm:

“Trường Thủy ! Trường Thủy!”

Sau khi trở về quán tiêu Dao, mặt mộ ta xỉ xuống rất khó coi.

Trời chiều tối; mộ liền gọi toàn bộ kỹ nữ còn lại vào phòng mình, nói với bọn họ:

“Mấy đứa bọn bây theo ta đã lâu, tới giờ vẫn chưa được sống sung sướng, đúng là làm khó cho bọn bây. Bây giờ quán Tiêu Dao lui thật rồi, ta cũng không giữ bọn bây nữa, sáng mai bọn bây có thể rời khỏi thị trấn Đường; đi tới nơi nào bọn bây thích. Từ giờ trở đi bọn bây không còn chút quan hệ nào với ta nữa.”

Mấy cô kỹ nữ đưa mắt nhìn nhau.

Một cô trong số đó bật khóc:

“Má mì Lý à, con không đi đâu, con không thể phụ ân tình của má mì như vậy được, con muốn ở lại cùng má mì”.

Mấy cô khác cũng gạt lệ nói:

“Chúng con không rời bỏ má mì đâu, chúng con đều muốn ở lại với má mì”.

Mụ Lý Mị Nương thở dài nảo nuốt.

“ Không ngờ bọn bây lại hiếu thuận như vậy, cũng không uổng công ta đã yêu chiều bọn bây. Trên đời làm gì có bữa tiệc nào không tan chứ, duyên phận giữa ta bọn bây đã hết, sau khi bọn bây rời khỏi quán Tiêu Dao, cố tìm lấy một người bọn bây thích rồi hoàn lương đi, đừng quá kén cá chọn canh chỉ cần ổn ổn là được rồi, bởi bọn bây cũng chẳng còn tư cách để chọn lựa đàn ông nữa. Ta khuyên bọn bây đừng nên tiếp tục làm nghề này, đàn ông có thể nào, chỉ cần họ đối tốt, đem lại sự ấm áp cho bọn bây, cho bọn bây ăn, thì cả đời này bọn bây coi như có phúc lắm rồi. Làm người điều quan trọng là không nên nhìn đời quá cao, không nên có quá nhiều ảo tưởng, nếu không lại giống ta, cuối cùng chẳng có gì.”

Mấy cô kỹ nữ nghe Lý Mị Nương nói, nước mắt tuôn rơi.

Mụ chỉ tay vào mấy bao đỏ để trên bàn bát tiên, run run lên tiếng:

“Mấy năm nay, ta cũng chẳng cho bọn bay cái gì ra hồn, số tiền ở trên bàn này là vốn tích lũy bao nhiêu năm nay của ta, cũng chẳng được bao nhiêu, hôm nay ta lấy hết ra chia cho bọn bây mỗi đứa một phần. Bọn bây cầm lấy đi, đừng chê ít, cứ coi như là của hồi môn ta cho bọn bây, sau khi bọn bây đi rồi thì quên ta đi, đừng bao giờ nhớ đến những việc ở quán Tiêu Dao nữa ...”

Bọn Kỹ nữ đều quỳ xuống trước mặt Lý Mị Nương.

Trời dần tối hẳn, phòng ngủ Lý Mị Nương thấp mấy ngọn nến đỏ. Trên bàn bát tiên bày bốn đĩa đồ nhắm cùng một chai rượu, hai chiếc bát, hai đôi đũa. Tóc Mị Nương được chải bóng mượt và búi lên, đây là kiểu búi tóc sinh thời Du Trường Thủy rất thích. Khuôn mặt mụ được đánh phấn, tô son, để che dấu đi sự tiều tụy, xanh xao. Tối nay, Lý Mị Nương mặc chiếc áo xường xám bằng lụa đen, người ta dùng chỉ vàng thêu một vài đóa cúc lên trên đó. Mụ ngồi ngay ngắn trên ghế thái sư chờ Vương Bình Thuận tới.

Tiếng chuột trong quán Tiêu Dao không ngừng kêu, còn có cả tiếng khóc của một vài kỹ nữ sắp sửa rời đi.

Vương Bình đẩy cửa lớn quán Tiêu Dao ra, lén lút bước vào. Sau khi vào bên trong, ông ta liền chốt cửa lại. Hằng đêm, mụ Lý Mị Nương thường để cửa cho ông ta như vậy. Vương Bình Thuận bước vào sân quán Tiêu Dao, ông ta vẫn chưa cảm nhận được tối nay có gì khác biệt so với những tối khác, bởi ông ta đã quá quen thuộc với tiếng chuột kêu, tiếng bọn kỹ nữ khóc lóc.

Điều khiến Vương Bình Thuận ngỡ ngàng là cảnh tượng, ông ta nhìn thấy sau khi bước vào phòng ngủ của mụ Lý Mị Nương.

Phòng ngủ của Lý Mị Nương khiến ông ta cảm nhận được sự ấm áp, đây chính là cảnh tượng đã từ lâu ông ta mong chờ. Từ trước tới nay, ông ta vẫn biết trong phòng Lý Mị Nương chỉ có hình bóng của tên Du Trường Thủy chết tiệt kia, còn mụ đối với ông ta chỉ là giả dối, qua quýt. Nhưng đêm nay, lẽ nào mụ lại mở lòng với ông ta, thực sự tốt với ông ta ư? Ông ta vẫn luôn mong chờ cái ngày này, cuối cùng nó cũng đã tới.

Vương Bình Thuận đã phải trải qua chuỗi ngày hoảng hốt, kinh sợ, trên gương mặt ông ta lúc này xuất hiện nụ cười hân hoan, mắt ướt nhoe. Ông ta đi tới trước mặt mụ Lý Mị Nương, âu yếm gọi một tiếng: “Mị Nương!”

Trên mặt mụ Lý Mị Nương vẫn là nụ cười nhạt.

Mụ lạnh lùng nói: “Bình Thuận, ngồi đi!”.

Vương Bình Thuận nhận thấy rằng vẻ dửng dưng của mụ Lý Mị Nương không phải là giả, mụ càng dửng dưng như vậy càng chứng minh rằng trong lòng mụ đã chấp nhận ông ta. Vương Bình Thuận ngồi xuống chiếc ghế thái sư như một đứa trẻ biết vâng lời, ánh mắt hấp háy quan sát khuôn mặt sáng ngời như hoa đào của mụ.

Lý Mị Nương rót một chén rượu rồi đặt trước mặt ông ta.

Sau đó, mẹ cũng rót cho mình một chén.

Mẹ nâng chén rượu lên, lạnh lùng nói tiếp: “Bình Thuận à, em vô cùng cảm kích trước việc anh đã chăm lo cho em tới nơi tới chốn kể từ sau khi Du Trường Thủy mất, em mời anh một chén”.

Vương Bình Thuận cũng nâng chén lên.

Lý Mị Nương uống một ngụm cạn sạch chén rượu.

Sau khi uống được ba tuần rượu, khuôn mặt Lý Mị Nương rực rỡ như hoa đào. Mẹ nói tiếp:

“Những ngày này, tối nào em cũng gặp ác mộng, mà luôn mơ thấy lão Du Trường Thủy kia muốn đưa em đi, em không muốn đi cùng lão, lão liên bóp cổ em thật lực ... Bây giờ, mọi thứ đã qua đi rồi. Bình Thuận à, mọi thứ đã qua đi rồi.”

Vương Bình Thuận mừng ra mặt đáp: “Đúng vậy! Mọi thứ đã qua rồi! Mị Nương à, gắng thêm một khoảng thời gian nữa, anh sẽ đưa em rời khỏi nơi quỷ quái này, chờ anh làm xong chuyện cuối cùng, hai chúng ta sẽ cùng nhau lên phố huyện sống. Anh đã mua nhà ở phố huyện rồi. Đúng là cái chức chủ tịch này chẳng dễ làm chút nào. Hôm nay anh nói hết mọi thứ với em, anh làm chủ tịch chỉ là vì muốn đấu với Du Trường Thủy, anh không muốn thua hãn cái gì. Những thứ hãn có thì anh cũng có được, kể cả em nữa. Ha ha ...”.

Mẹ Lý Mị Nương cũng cười ra tiếng: “Em biết chứ, anh nghĩ gì em đều biết cả, thực ra đã có lần em nhắc nhở lão Du Trường Thủy, nhưng lão không tin rằng anh sẽ hại lão, trước khi chết lão vẫn còn coi anh là người anh em tốt”.

Vương Bình Thuận kéo tay Lý Mị Nương: “Mị Nương à, bất luận thế nào, bây giờ em đã là của anh, rồi cuộc anh cũng đã có thể cầm chừng lão Du Trường Thủy. Anh còn muốn làm nốt một chuyện cuối cùng, đó là phanh phui hết số tiền lão Du Trường Thủy đã gom góp mấy năm nay. Anh đã nắm trong tay mọi chứng cứ tham ô của lão, chỉ cần anh báo cho đảng bộ phố huyện, thì sẽ có thể lục soát nhà lão rồi, ha ha ...”.

Mặt Lý Mị Nương xỉ xuống: “Vương Bình Thuận, không ngờ ông độc ác như vậy!”.

Đột nhiên, bụng Vương Bình Thuận đau nhói.

Lý Mị Nương nhìn khuôn mặt ông ta méo xệch đi vì đau đớn, mẹ cũng ôm bụng, mẹ có cảm giác từng khúc ruột trong bụng mẹ đang đứt rời ra, Vương Bình Thuận cũng như vậy.

Trán Vương Bình Thuận lặn xuống những hạt mồ hôi to như hạt đậu, ông ta đứng dậy, sắc mặt xám xịt: “Mẹ, mẹ đúng là con điếm thối tha!”.

Lý Mị Nương nghiêng răng nói: “Vương Bình Thuận à, tao đã nói rồi, tao đã nói rằng mày sẽ không được chết dễ dàng đâu. Tao, tao, bây giờ tao sẽ nói để mày được chết cho mình bạch nhé. Tao đã cho thuốc chuột vào rượu đây”.

Vương Bình Thuận tuyệt vọng gào lên một tiếng, rồi ngã vật xuống đất, toàn thân co quắp ...

24

Tối nay Tam Lại Tử không tới miếu Thổ Địa mà ngồi lì ở cửa hiệu truyền thần. Cửa hiệu mở toang, hắn vẫn nhìn chăm sang cửa nhà mù Hồ Nhị Tẩu. Hắn đã chuẩn bị xong mọi dụng cụ truyền thần, bất cứ lúc nào cũng có thể xuất phát để vẽ truyền thần cho người chết. càng lúc hắn càng cảm nhận được rằng tối nay chắc chắn có người chết trong thị trấn Đường. Nhất định sẽ có người kinh hoàng thất sắc mò tới cửa hiệu truyền thần tìm hắn vẽ. Tam Lại Tử không thấp đèn, cả cửa hiệu tối om, có giơ tay ra cũng không nhìn thấy năm ngón tay, cho dù có người từ bên ngoài đi vào thì cũng không nhìn thấy hắn đang mở to mắt ngồi một mình ở đó. Trong cửa hiệu truyền thần nồng nặc mùi tanh thối, Tam Lại Tử cũng ngửi thấy mùi đó, đó chính là mùi trên người Tống Kha, hắn vẫn luôn cho rằng như vậy. Tối nay, Tam Lại Tử thay đổi tới mức đáng sợ, hắn cảm thấy có một sự thúc giục lạ kỳ, đó là nhanh chóng vẽ một bức truyền thần đẹp cho một người chết nào đó, sau đó ngày mai mua lễ rượu thịt tới mộ Tống Kha.

Buổi đêm ở thị trấn Đường vắng lặng chết chóc.

Đèn trong nhà mù Hồ Nhị Tẩu đã tắt từ lâu, có thể mù ta đã ngủ say. Hiện giờ, Tam Lại Tử không còn có bất kỳ cảm giác nào đối với mù, không càng thể nói tới tình cảm hay thù hận gì, hắn là người giữ đêm của thị trấn Đường. Dường như hắn nghe thấy tiếng vỗ cánh của bọn cú mèo trong bóng tối, lũ cú mèo rất thính, khi đánh hơi được mùi xác chết đang đổ ập tới thị trấn Đường từ bốn phương tám hướng. Chúng là những thiên thần trong bóng tối, chúng sẽ đem hồn ma đi xa.

25

Đúng lúc Tam Lại Tử đang ngồi nhà chờ đợi tin tức người chết, có một bóng trắng xuất hiện trong rừng rậm, bay về phía sườn núi Ngũ Công Lĩnh với những ngôi mộ nhấp nhô. Bóng trắng đó chính là Thượng Quan Ngọc Châu. Cô ôm một chiếc bình sành đen, trong đó đựng tro của Lăng Sơ Bát. Hôm Lăng Sơ Bát bị chặt đầu, Thượng Quan Ngọc Châu trốn sau một cây cổ thụ chứng kiến tất cả, Lăng Sơ Bát là người quan tâm tới cô nhất trên thế giới này, cái chết của Lăng Sơ Bát là một đòn giáng mạnh vào cô. Lăng Sơ Bát chết đi, xác còn bị thiêu cháy, sau đó bị chôn trong hố vôi. Buổi đêm hôm đó, một mình Thượng Quan Ngọc Châu đau đớn đào hố rồi nhặt hết tro xương của Lăng Sơ Bát vào chiếc bình sành đen. Thượng Quan Ngọc Châu thề sau khi báo thù xong cho sư phụ, sẽ đưa tro xương của Lăng Sơ Bát chôn vào mộ Tống Kha. Cô biết rõ, sau khi Lăng Sơ Bát chết, Tống Kha cũng không sống lâu được.

Suốt đoạn đường, Thượng Quan Ngọc Châu khóc ròng, cô ôm chiếc bình sành cứ như ôm xác Lăng Sơ Bát vậy, dường như cô còn có thể cảm nhận được hơi ấm cơ thể sư phụ, cô nhớ lại cảnh tượng còn sống chung với sư phụ... Lăng Sơ Bát từng xoa đầu Thượng Quan Ngọc Châu, khẽ cười nói:

“Ngọc Châu à, con phải sống tốt nhé, ta biết tội của ta nặng lắm, sớm muộn gì cũng sẽ bị giết thôi, sau khi ta chết, con không cần phải báo thù cho ta đâu. Con phải rời khỏi nơi này, truyền bá thuật nuôi trùng độc của tổ sư. Con phải nhớ lời ta dặn, không nên đấu với người khác, không nên đi hại người vô tội, cũng không nên có tình cảm với đàn ông. Ta hối hận nhưng đã không còn kịp nữa, ta không dùng tay được nữa, ai bảo ta lại yêu anh ấy chứ, anh ấy khiến người ta yêu mến thế kia mà lại không có nơi

nương tựa nữa...”

Sau khi Lăng Sơ Bát và Tống Kha yêu nhau, mỗi lần Tống Kha tới căn nhà nhỏ trong rừng rậm, Thượng Quan Ngọc Châu lại trốn vào hang núi bí mật. Lúc đó, Thượng Quan Ngọc Châu cô độc, cô lại bị nỗi sợ hãi hết đìm chết lần này đến lần khác. Cô không có cách nào ngăn cản được sự điên rồ của Lăng Sơ Bát. Cô chỉ còn biết cầu mong cho sự phụ bình an vô sự, đồng thời hy vọng người đàn ông có tên Tống Kha kia nhanh chóng rời khỏi thị trấn Đường ...

Nhưng mọi thứ lại không giống như suy nghĩ của Thượng Quan Ngọc Châu, Lăng Sơ Bát vẫn bị giải lên đoạn đầu đài, Thượng Quan Ngọc Châu cũng không nghe lời Lăng Sơ Bát, cô vẫn tìm cách báo thù cho sự phụ, lại còn thích Du Vũ Cường nữa.

Tương lai sẽ thế nào đây? Cô không thể tiên liệu được. Trên đường đi, cô không ngừng lẩm bẫm:

“Sự phụ à, con sợ lắm, con sợ lắm...”

Thượng Quan Ngọc Châu vẫn ôm chiếc bình sành đen, cô đã bay tới sườn núi Ngũ Công Lĩnh.

Cô đã tìm thấy ngôi mộ của Tống Kha.

Sau khi cô tới sườn núi, mọi tiếng côn trùng ở đây im bật, dường như chúng cũng sợ bị Thượng Quan Ngọc Châu bắt đi nuôi trùng độc. Sườn núi không có lấy một ngọn gió, không khí dường như đông cứng lại. Im lìm, chết chóc. Toàn thân Thượng Quan Ngọc Châu lạnh toát.

Rất nhiều hồn ma tiến về phía cô.

Cô vừa khóc vừa nói : « Sự phụ à, con sợ lắm, thực sự rất sợ ! ».

Cô bắt đầu đào mộ Tống Kha. Mỗi lần đào được một lớp đất, cô lại nghe thấy một tiếng thở dài. Cô không biết đó là tiếng thở dài của ai. Không những thế, cô còn ngửi thấy mùi tanh thối, càng lúc cái mùi đó càng nồng, chẳng mấy chốc nồng nặc trong mộ...

Đặt chiếc bình sành đựng tro xương Lăng Sơ Bát vào mộ Tống Kha xong, Thượng Quan Ngọc Châu liền quỳ sụp xuống. Hơi thở của cô gấp gáp dần, dường như có ai đó đánh vào đầu cô từ phía sau, cô sắp sửa ngất thở. Trong bóng tối trái tim Thượng Quan Ngọc Châu đau nhói. Bỗng nhiên, cô quên hết tất cả mọi thứ, bởi cô nghe thấy tiếng gọi vọng tới từ dãy núi xa xa, tiếng gọi đó vừa yếu ớt vừa thê thảm. Đó là tiếng kêu cứu tự đáy lòng, tiếng kêu từ miệng Du Vũ Cường. Trước mắt Thượng Quan Ngọc Châu đột nhiên xuất hiện cảnh tượng Du Vũ Cường bị lột trần rồi treo trên cây. Một người nhìn không rõ mặt đang cầm con dao nhọn của Du Vũ Cường liên tục đâm vào người hắn, máu trào ra từ những vết đâm đó, còn có cả bong bóng nữa. Mỗi lần bị đâm, Du Vũ Cường lại kêu lên một tiếng tuyệt vọng... Thượng Quan Ngọc Châu cảm thấy đau đớn như bị dao đâm, mắt cô lóe lên hai luồng sáng đỏ. Cô gào lên một tiếng, điên cuồng chạy về phía núi ...

HẾT